

Lê Minh Đức dịch



SAMANTHA SHANNON

nguyệt hội

nhà nam
nhà xuất bản
văn học



bào mừng trở lại với duệ thành
Scion London.

SciLo nhóp nhúa thiêng liêng, từ
ngục của tôi, mái ấm của tôi.

London - London đẹp đẽ, bắt tử - chưa bao giờ chỉ
đơn giản là một "thành phố". Nó đã, và vẫn đang là
một sinh vật có sức sống, có hơi thở. Nó giấu kín
những bí mật trong thân thể mình, chỉ có những kẻ
diên rồ hoặc những người xứng đáng mới có thể tìm
ra được.

Trước kia đã có lúc tôi thích thú lao mình vào cái mê
cung ấy, thích thú sống trong cảnh thối nát của nó.
Trước kia tôi chẳng phải nghĩ ngợi gì mỗi khi ra
ngoài, bắt chập đội Vệ Đêm đi tuần trên phố. Tôi
kiểm soát được cuộc đời hai mặt của mình, cũng như
nhiều thầu thị khác. Nhưng giờ tôi đã biết tôi đang
sống trong một thế giới giả tạo, nơi những kẻ điều
 khiển rồi ẩn mình trong bóng tối..."

Là tập thứ 2 trong xê ri *Mùa xương, Nguyệt hội*
tiếp tục đưa người đọc trở lại với hành trình của
cô gái Paige Mahoney. Thoát khỏi đặc khu trừng
giời Sheol nhưng một lần nữa phải đối mặt với tộc
người Rephaite hung hiểm, đám dân vô minh ầu
trí hèn nhát, chính quyền bù nhìn, và giới thầu thị
rã đám khó dò, Paige phải làm gì giữa điệp trùng
trở ngại? Cuộc cách mạng của cô liệu có đến
được lúc chín muồi?



www.nhanam.vn



Giá: 123.000đ

ISBN 978-604-69-7671-4



nghiệt hội

THE MIME ORDER by Samantha Shannon
Copyright © 2014 by Samantha Shannon
Published by arrangement with David Godwin Associates, London

Xuất bản theo hợp đồng nhượng quyền giữa
Samatha Shannon-Jones, tức là **Amaranth Enterprises Ltd**,
và **Nhã Nam**, thông qua **David Godwin Associates**.

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh: *The Mime Order* của Samantha Shannon,
NXB Bloomsbury

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam, 2016.

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả.

Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền.

Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

SAMANTHA SHANNON

nghiệt hội

LÊ MINH ĐỨC *dịch*



nhà nam

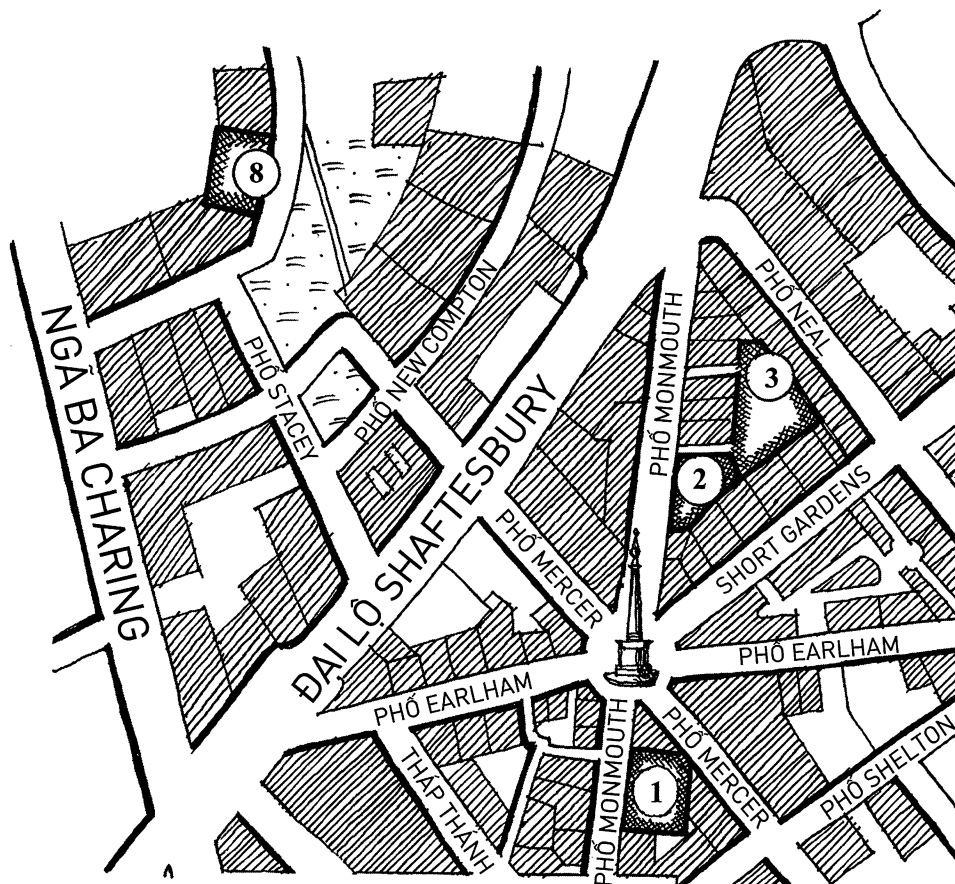
vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

*Tặng các chiến binh
- và các tác gia*

Hề câm, trong dáng Chúa trời,
Lầm bầm lẩm bầm những lời ai nghe,
Tung hề cánh liệng khắp nơi
Tựa hồ là rồi, đến rồi lại đi
Lệnh theo những kẻ khổng lồ
Hình thù vô định mơ hồ ai hay

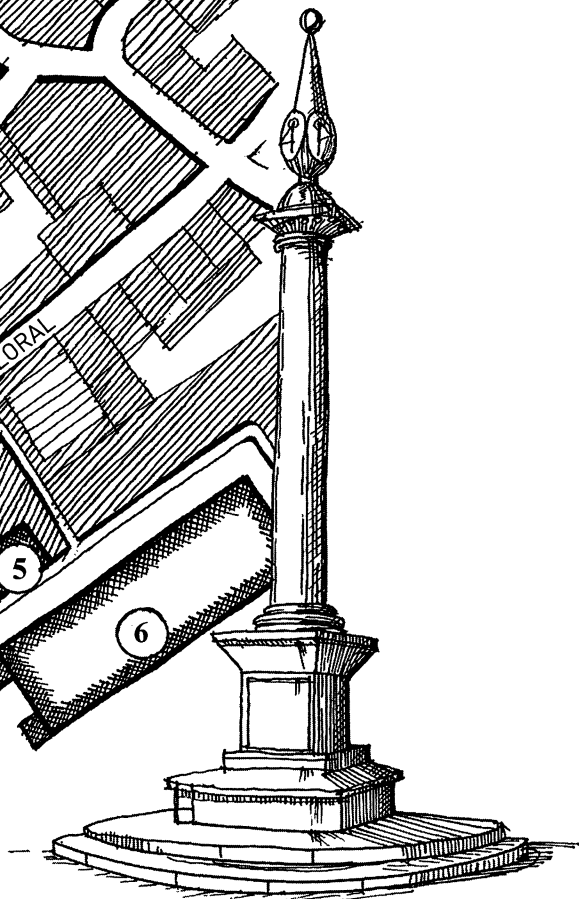
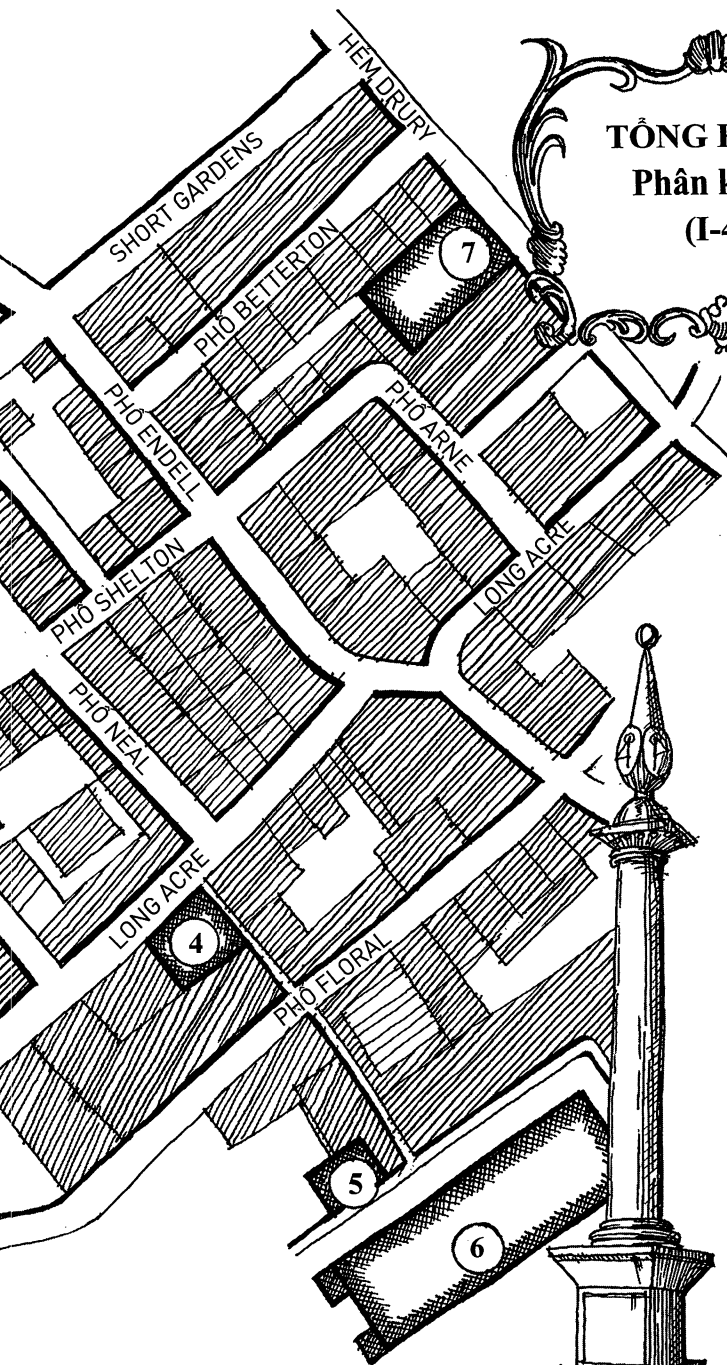
Edgar Allan Poe



Nghịệt chủ: Nhiếp Hồn Trắng

1	Động của Nhiếp Hồn Trắng
2	Quán Chateline
3	Neal's Yard
4	Chợ Đen
5	Cổng vào Chợ Đen
6	Vườn Covent
7	Thính phòng bỏ hoang
8	Chuồng Sách

TỔNG KHU I,
Phân khu 4
(I-4)





Nghiệt bà: Ognena Maria	
①	Phổ Grub
②	Dinh thự Barbican
③	Tháp Canh Phố Wood
④	Tháp Chuông Bow & Hầm Juditheon
⑤	Ngân hàng Scion Anh
⑥	Old Paul

**TỔNG KHU II,
Phân khu 4
(II-4)**

Nghịêt chủ: Vua Đồng Nát

- | | |
|---|----------------------|
| ① | Nhà Giao Điểm Camden |
| ② | Hồ Chó Chết |
| ③ | Cửa hiệu Agatha |
| ④ | Chợ Chuồng Ngựa |
| ⑤ | Chợ Cống Camden |

KÊNH LỚN



— 2059 —

TỔNG KHU I

1. Diêm La Haymarket Hector và đồng tử đáng kính của ngài, Rạch Miếng
2. Mẹ Bề Trên
3. Mary Bourne
4. Nhiếp Hồn Trắng
5. Ognena Maria
6. Jack Nhanh Nhẹn

TỔNG KHU II

1. Jimmy Quỷ
2. Quận Chúa Thủy Tinh
3. Thủy Tặc
4. Vua Đồng Nát
5. Năm Đấm Máu
6. Phu Nhân Tai Quái

TỔNG KHU III

1. Đào Phủ
2. Hoàng Thân Than Bùn
3. Bà Đồng Phán
4. Ngũ Tĩ
5. Tom Thị Sĩ
6. Chúa Tiêu Đẳng

TỔNG KHU IV

1. Mũ Đỏ
2. Vua Chôn
3. Nữ Hoàng Ngọc Trai
4. Vô Diện
5. Chúa Hàng Rong
6. Triết Gia Vô Thần

TỔNG KHU V

1. Thiên Tinh Bất Hạnh
2. Ô Thước Trung Thành
3. Charley Thật Thà
4. Gã Đỏ
5. Thuyền Trưởng Cờ Bạc
6. Người Chèo Thuyền

TỔNG KHU VI

1. Khán Sư Xanh
2. Thỏ Rừng
3. Phu Nhân Dinh Thự
4. Quạ Bịp
5. Jenny Răng Xanh
6. Nữ Hoàng Băng Giá

Xin chú ý là danh sách các đồng tử đáng kính của London hiện nằm ở thư viện riêng của

Câu lạc bộ Spiritus



Chú giải

Từ ngữ mà các thấu thị dùng trong *Nghịệt hội* một phần dựa vào tiếng lóng của giới xã hội đen ở London vào cuối thế kỷ mười chín, có chỉnh sửa về nghĩa hoặc cách dùng. Các từ khác do tác giả tự tạo hoặc mượn của tiếng Anh hiện đại hoặc chuyển từ từ tiếng Do Thái.

- Âm Gian: [danh từ] Còn gọi là *She'ol* hoặc *cõi trung*, Âm Gian là quê hương của người Rephaite. Nó là điểm trung gian giữa trái đất và thanh khí, nhưng không còn giữ được mục đích ban đầu. Sau sự kiện Bức Màn Phai Nhạt, nó đã bắt đầu xuống cấp.
- Báo động đỏ: [danh từ] Mức độ cảnh báo an ninh cao thứ hai trong thành Scion, chỉ sau Thiết quân luật.
- Bầu: [danh từ] Một tầng lớp thấu thị chuyên huấn luyện các dân cống nhỏ tuổi cho những công việc của nghiệp đoàn.
- Bóng ma: [danh từ] Sự hiện hình của nỗi sợ hãi hay lo lắng của một người. Bóng ma sống ở vùng u minh trong mộng trường.
- Cầu vong: [danh từ] (a) Với thấu thị, chỉ sự liên lạc với thanh khí theo nhóm; (b) Với người Rephaite, chỉ việc gửi tin nhắn giữa các thành viên trong một nhóm thông qua *tử thần*.
- Cõi thịt: [danh từ] Thế giới vật chất; trái đất.
- Dân cống: [danh từ] (a) Người vô gia cư; (b) Người sống cùng và làm việc cho *bầu*. Giống như dân bóc lột và hành khát, họ không được coi là thành viên chính thức của nghiệp

đoàn, nhưng có thể trở thành người làm thuê nếu được bầu trả tự do.

- Dân Vệ: [danh từ] Lực lượng an ninh của Scion, được chia thành hai đơn vị chính: đơn vị thấu thị Vệ Đêm và đơn vị vô minh Vệ Ngày.
- Diêm La hoặc Diêm Hậu: [danh từ] Người đứng đầu Hội đồng Phi tự nhiên, có quyền kiểm soát tất cả thấu thị trong nghiệp đoàn. Thủ phủ truyền thống được đặt tại Lãnh Địa Quỷ ở Tổng khu I, phân khu 1.
- Đồng tử: [danh từ] Đồ đệ của một nghiệt chủ hoặc nghiệt bà. Thường được xem là (a) tình nhân của nghiệt chủ hoặc nghiệt bà đó, (b) người kế thừa vị trí thủ lĩnh của phân khu sau khi nghiệt chủ hoặc nghiệt bà không còn tại vị. Đồng tử của Diêm La được coi là *đồng tử tối cao* và là đồng tử duy nhất được phép trở thành thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên.
- Gloss: [danh từ] Ngôn ngữ của các vong và Rephaite. Trong số các thấu thị con người, chỉ có bách thanh nói được tiếng này.
- Hoa dền tía: [danh từ] Một loài hoa mọc ở Âm Gian. Tính chất của nó giúp chữa lành các thương tổn linh hồn.
- Ma trôi: [danh từ] Một vong đã bị trói buộc lại với một người hoặc một khu vực cụ thể trong thành. Đây là loại vong hồn thường gặp nhất.
- Mộng hình: [danh từ] Hình dạng của linh hồn trong mộng trường.
- Mộng trường: [danh từ] Vùng nằm sâu trong tâm trí, lưu giữ các ký ức. Được chia thành năm vùng: vùng ánh nắng, vùng bóng tà, vùng tối, vùng nửa đêm, vùng u minh. Thấu thị có thể tiếp cận với mộng trường của mình trong tình trạng tỉnh táo, trong khi vô minh chỉ có thể thoáng thấy mộng trường khi đã chìm vào giấc ngủ.
- Mùa Xương: [danh từ] Lễ thu hoạch thấu thị con người, mười năm một lần, được Scion tổ chức để đáp ứng yêu sách của người Rephaite.
- Nghiệp đoàn: [danh từ] Một tổ chức tập hợp những người

thấu thị, được xây dựng tại duệ thành Scion London, chính thức đi vào hoạt động từ đầu những năm 1960. Được điều hành bởi Diêm La và Hội đồng Phi tự nhiên.

- Nghiệt chủ hoặc nghiệt bà: [danh từ] Thủ lĩnh một băng thấu thị trong nghiệp đoàn, thường có năm đến mười người dưới quyền. Băng này được gọi là *băng thống soái*, kiểm soát hoạt động của tất cả các thấu thị trong một phân khu nhất định.
- Nhục: [danh từ] Da thịt bất hoại của người Rephaite và các sinh vật khác ở Âm Gian (được gọi là *nhục vật*). Có màu sáng bóng như kim loại.
- Nhà trung gian: [danh từ] Một địa điểm để thấu thị ở các phân khu có tranh chấp tự hợp lại.
- Numen: [danh từ] Một vật thể, nguyên liệu, chất liệu được sử dụng như công cụ để bốc sư hoặc chiêm sư kết nối với thanh khí, ví dụ: lửa, bài, máu.
- Nước lan: [danh từ] Một loại nước uống nóng, có chất bột làm từ củ phong lan, được pha thêm nước hoa hồng hoặc nước hoa cam.
- Penny Post: [danh từ] Hiệu sách di động của Phố Grub. Các chân chạy của cửa hiệu đưa sách báo cấm đi khắp thành để bán cho các thấu thị.
- Phán cầu vòng: [danh từ] Một cách bói đạo dùng để lừa khách hàng, đưa ra những lời phán chung chung nhất để thế nào cũng đúng. Bị Hội đồng Phi tự nhiên nghiêm cấm.
- Quạ: [danh từ] Thành viên của đội Đặc Binh. Cái tên này bắt nguồn từ những con quạ thường sống trong Tháp London trong thời quân chủ.
- Quân Ranthen: [danh từ] Còn được gọi là *những kẻ mang sẹo*. Một liên minh người Rephaite chống lại sự thống trị của tộc Sargas và tin rằng Âm Gian sẽ được khôi phục.
- Sợi dây bạc: [danh từ] Đường liên kết giữa thể xác và linh hồn. Đặc biệt quan trọng với các mộng hành, những người sử dụng sợi dây này để xuất hồn trong một khoảng thời gian nhất định. Sợi dây sẽ trở nên lỏng lẻo và yếu dần theo năm tháng, và một khi nó đã đứt, sẽ không thể hồi phục được.

- Sợi dây vàng: [danh từ] Đường liên kết giữa hai linh hồn. Có thể dùng để cứu vớt hoặc chuyển tải cảm xúc. Rất ít người biết đến nó.
- Taxi dù: [danh từ] Taxi nhận chở khách thấu thị. Nhiều taxi dù hoạt động dưới sự điều hành của nghiệp đoàn.
- Tết tháng Mười một: [danh từ] Lễ hội hằng năm mừng sự chính thức ra đời của Scion London vào tháng Mười một năm 1929.
- Thanh khí: [danh từ] Thế giới linh hồn, chỉ có các thấu thị mới tiếp cận được.
- Tinh bá: [danh từ] Từ cũ chỉ thủ lĩnh của người Rephaite. Được dùng trong thời kỳ tộc Mothallath trị vì, sau đó được thay bằng *huyết bá*.
- Tiêu đăng: [danh từ] Một loại vệ sĩ trên đường phố, được thuê để bảo vệ dân thường khỏi dân phi tự nhiên vào ban đêm. Dấu hiệu đặc trưng để nhận diện: tay xách ngọn đèn xanh.
- Tử điểu: [danh từ] Một *nhục vật* có cánh. Chúng đồng hành với người Rephaite và có thể đi đến trái đất dưới dạng *tử thần*.
- Vo Ve: [danh từ] Cách gọi khác của bọn Emite.
- Vong nhiếp: [danh từ] Một vong tuân lệnh nhiếp hồn.
- Vô minh: [danh từ, tính từ] Người thường, không có khả năng thấu thị.
- Xuất quỷ nhập thần: [danh từ] Một người xuất chúng trong cộng đồng thấu thị. Được các thấu thị dùng để khen ai đó gần với thanh khí, hoặc đã được tinh thần thời đại chạm tới.

PHẦN I

Đơn thương độc mã

Chẳng phải chúng ta, những người phi tự nhiên, cao cấp hơn chúng nhiều hay sao? Bởi vì dù phải cóp nhặt từng khúc xương của xã hội, dù chúng ta phải bò qua cống rãnh và cầu xin cái ăn, chúng ta vẫn là những ống dẫn sống nối với Cõi Khác. Chúng ta là bằng chứng cho một sự tồn tại cấp cao. Chúng ta là xúc tác cho năng lượng tối cao, cho thanh khí vĩnh hằng. Chúng ta trói buộc được cả cái chết. Chúng ta lật đổ cả Tử thần.

- Tác giả Vô danh, *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*



Xuống tàu

Một câu chuyện hiếm khi bắt đầu từ đầu. Xét rộng ra thì quả thực tôi đã xuất hiện ở phần đầu của đoạn cuối trong câu chuyện này. Dù sao chuyện về tộc Rephaite và Scion đã bắt đầu gần hai trăm năm trước khi tôi ra đời - mà đời người, với tộc Rephaite, chỉ thoáng qua như một nhịp tim.

Có những cuộc cách mạng thay đổi cả thế giới chỉ trong một ngày. Có những cuộc cách mạng mất đến nhiều thập kỷ, nhiều thế kỷ, có khi còn dài hơn, lại có những cuộc cách mạng không bao giờ đến được ngày bùng nổ. Cuộc cách mạng của tôi bắt đầu bằng một khoảnh khắc và một lựa chọn. Nó bắt đầu với một nụ hoa xòe cánh trong một thành phố bí mật nằm ở ranh giới giữa các cõi.

Các bạn sẽ phải chờ xem nó kết thúc ra sao.

Chào mừng trở lại với Scion.

* * *

Mồng 2 tháng 9 năm 2059

Cả mười toa tàu đều được trang trí theo phong cách phòng khách gia đình. Thảm đỏ thẫm, bàn bằng gỗ hồng đánh

bóng, hình mỏ neo - biểu tượng của Scion - thêu bằng chỉ vàng trên đệm ghế. Nhạc cổ điển văng tới từ một bộ loa giấu kín đầu đó.

Jaxon Hall, nghiệp chủ của I-4 kiêm trùm băng thâu thị London của tôi, đang ngồi cuối khoang, hai bàn tay khum lấy đầu gối, mắt nhìn thẳng về phía trước không chớp.

Ở đầu bên kia lối đi, người bạn thân nhất của tôi, Nick Nygård, bám chặt vào một vòng sắt gắn lưng lẳng trên trần. Sau sáu tháng xa cách, nhìn khuôn mặt hiền dịu của anh, tôi như được thấy lại một kỷ ức. Bàn tay anh nổi đầy gân, và mắt anh dán vào ô cửa sổ gần mình nhất, dõi theo ngọn đèn an toàn cứ thỉnh thoảng lại lóe lên. Ba thành viên khác trong băng ngồi gục trên ghế: Danica bị choáng ở đầu, Nadine hai bàn tay đầm máu, và anh trai cô ta, Zeke, ôm lấy bả vai bị thương. Người cuối cùng trong băng, Eliza, đã ở lại London.

Tôi ngồi cách xa họ, nhìn đường hầm mất hút phía sau chúng tôi. Trên cánh tay tôi, chỗ Danica đã hủy con chip do Scion gài vào dưới da vẫn còn một vết bóng rât.

Tôi vẫn còn nghe văng vẳng mệnh lệnh cuối cùng của Hộ vương: *Chạy đi, cô bé mộng mơ*. Nhưng Hộ vương thì sẽ chạy đi đâu? Cánh cổng ga đóng kín đã bị bọn Dân Vệ có vũ trang vây chặt. Dù to cao, hấn vẫn có thể di chuyển như một cái bóng, nhưng một cái bóng cũng chẳng lọt qua nổi cánh cổng đó. Nashira Sargas, vị hôn thê cũ của hấn đồng thời là thủ lĩnh tộc Rephaite, sẽ không tiếc công săn đuổi hấn.

Đầu đó trong bóng tối kia là sợi dây vàng nối liền linh hồn của tôi và Hộ vương với nhau. Tôi để cho thanh khí tràn qua người mình nhưng không thấy câu trả lời nào vọng lại từ phía bên kia.

Không thể có chuyện Scion không biết về vụ nổi loạn. Chắc phải có tin gì được truyền đi trước khi đám cháy phá hủy hệ thống liên lạc. Một lời nhắn, một cảnh báo - thậm chí chỉ cần một từ cũng đủ để chúng biết đặc khu của chúng đang có biến. Chúng sẽ rình đợi chúng tôi với súng và flux, rình đợi để ném chúng tôi trở lại ngục tối.

Cứ thử xem.

“Chúng ta phải đếm đầu người một cái.” Tôi đứng dậy.
“Còn bao lâu nữa thì về đến London?”

“Anh nghĩ là hai mươi phút,” Nick nói.

“Em có nên biết đường hầm này sẽ kết thúc ở đâu không?”

Anh cười gằn. “Chấp chính viện. Ngay bên dưới có một nhà ga. Gọi là G-Whitehall.”

Dạ dày tôi như thắt lại. “Không phải anh định chạy trốn qua Chấp chính viện đấy chứ.”

“Không. Ta sẽ dùng tàu sớm và tìm đường ra khác,” anh đáp. “Trong hệ thống này chắc chắn phải có ga khác. Dani nói thậm chí còn có thể có lối về thẳng đường tàu điện ngầm bình thường, xuyên qua các hầm bảo dưỡng.”

“Những hầm ấy có thể đang nhung nhúc bọn Âm Bình,” tôi nói, quay sang Danica. “Chị chắc không đấy?”

“Không ai canh gác mấy đường hầm ấy đâu. Chúng dành riêng cho các kỹ sư,” chị nói. “Nhưng tớ không biết về những đường hầm cũ này. Chắc chưa có ai ở SciORE đặt chân đến đó bao giờ.”

SciORE là đơn vị phụ trách kỹ thuật và máy móc của Scion. Nếu có ai biết về các đường hầm thì hẳn phải là người ở đó. “Chắc phải có đường ra khác chứ,” tôi gắng hỏi. Cho dù có về được ga tàu điện ngầm bình thường thì chúng tôi cũng sẽ bị bắt ngay ở chỗ hàng rào ngăn cách. “Ta có thể chuyển hướng tàu không? Hay có đường nào dẫn lên mặt phố không?”

“Không điều khiển thủ công được. Mà chúng cũng không ngu đến mức mở đường dẫn lên phố từ đường ray này đâu.” Danica nhắc miếng giẻ áp lên vết thương ở đầu và xem xét chỗ máu đã thấm đẫm giẻ. “Tàu được lập trình để chạy thẳng về G-Whitehall. Bọn mình sẽ kích hoạt hệ thống báo cháy và thoát qua ga đầu tiên có thể.”

Ý tưởng dẫn một đám đông qua một hệ thống đường hầm tối tăm đồ nát có vẻ không khôn ngoan chút nào. Tất cả đều yếu, đói lả và kiệt sức; mà chúng tôi lại cần di chuyển nhanh. “Phải có ga bên dưới Tháp chứ,” tôi nói. “Chúng sẽ không dùng cùng một nhà ga để chuyển tàu thị và nhân viên Scion đâu.”

“Chỉ dựa vào đoán mò mà phải đi cả chặng đường như thế

thì xa quá," Nadine ngắt lời. "Tháp cách Chắp chính viện đến cả mấy cây số."

"Thấu thị bị giam trong Tháp. Có nhà ga bên dưới là hợp lý."

"Nếu đoán có nhà ga ở Tháp thì chúng ta cần căn giờ cho chuông báo cháy thật cẩn thận," Nick nói. "Có ý gì không, Dani?"

"Sao cơ?"

"Làm sao để biết được chúng ta đang ở đâu?"

"Đã bảo rồi, đây không rành hệ thống đường hầm này."

"Đoán đại đi."

Phải mất lâu hơn thường lệ chị mới trả lời. Quanh mắt chị bầm tím. "Có thể... chúng gắn biển đánh dấu trên đường ray để các công nhân không bị lạc. Trong các đường hầm ở Scion đều có. Các tấm biển sẽ đề khoảng cách đến nhà ga gần nhất."

"Nhưng chúng ta cần xuống khỏi tàu mới nhìn thấy chúng được."

"Chính xác. Mà chỉ có một cơ hội để dừng tàu thôi."

"Tính vụ ấy đi," tôi nói. "Em sẽ tìm cái kích hoạt chuông báo cháy."

Tôi để cho họ bàn bạc và đi về phía khoang tiếp theo. Jaxon ngoảnh mặt đi. Tôi dừng lại trước mặt ông.

"Jaxon, ông có bật lửa không?"

"Không."

"Vây thôi."

Các toa trên tàu được ngăn cách bằng cửa kéo. Cửa không khóa kín được, và kính cũng không chống đạn. Nếu bị vây trong này thì chúng tôi sẽ chẳng có đường thoát.

Một loạt những khuôn mặt ngược lên nhìn tôi. Các thấu thị sống sót, co cụm lại với nhau. Tôi đã mong là Julian cũng lên được tàu trong lúc tôi không để ý, nhưng không thấy tăm hơi người đồng mưu với tôi đâu. Tim tôi thất lại đau đớn. Cho dù nó và đám bạn diễn có thoát được hết đêm thì cũng chỉ đến sáng là Nashira đã cho chém đầu chúng rồi.

"Chúng ta đang đi đâu đây, Paige?" Là Lotte, một trong các diễn viên. Vẫn còn mặc nguyên bộ phục trang trong dịp Nhị

bách niên, sự kiện lịch sử mà chúng tôi vừa phá hỏng bằng cách bỏ trốn. “Đến London à?”

“Ừ,” tôi đáp. “Nghe này, chúng ta sẽ phải dùng tàu sớm và đi bộ đến lối ra gần nhất. Tàu này sẽ đi thẳng đến Cháp chính viện.”

Tất cả hít vào một hơi, và những cặp mắt bối rối nhìn nhau. “Nghe có vẻ không an toàn lắm,” Felix nói.

“Đây là cơ hội duy nhất của chúng ta. Có ai còn tỉnh khi bị chúng đẩy lên tàu đến Sheol I không?”

“Tôi,” một chiêm sư nói.

“Ở Tháp có lối ra chứ?”

“Chắc chắn. Chúng đưa chúng tôi thẳng từ xà lim đến ga. Nhưng chúng ta sẽ không đi qua đó đấy chứ?”

“Có đấy, trừ phi tìm được ga khác.”

Trong khi họ thì thào với nhau, tôi đếm qua một lượt. Không kể băng của tôi, thì có tất cả hai mươi hai người sống sót.

Những người này sẽ sống thế nào trong thế giới thực, sau bao nhiêu năm bị đối xử như thú vật? Nhiều người sẽ chẳng còn nhớ thành, và băng của họ cũng đã quên họ rồi. Tôi đẩy ý nghĩ đó ra khỏi đầu và quỳ xuống bên cạnh Michael, cậu đang ngồi cách những người khác mấy ghế. Michael dễ thương, hiền lành, con người duy nhất ngoài tôi được Hộ vương bảo bọc.

“Michael?” Tôi chạm vào vai cậu. Má cậu lấm chấm đỏ và dập dính ướt. “Michael, nghe này. Tôi biết như thế này rất đáng sợ, nhưng tôi không thể để cậu lại Magdalen được.”

Cậu gật đầu. Cậu không cảm hẳn, nhưng rất kiệm lời.

“Cậu sẽ không phải quay về với bố mẹ đâu, tôi hứa đấy. Tôi sẽ tìm chỗ ở cho cậu.” Tôi nhìn đi chỗ khác. “Nếu chúng ta thoát được.”

Michael chùi mặt vào ống tay áo.

“Cậu có còn bật lửa của Hộ vương không?” tôi nhẹ giọng hỏi. Cậu thò tay vào cái áo khoác màu xám và lôi ra chiếc bật lửa hình chữ nhật quen thuộc. Tôi cảm lấy. “Cảm ơn.”

Một người khác cũng ngồi một mình là Ivy, con bé xem chỉ tay. Nó là bằng chứng sống cho sự tàn bạo của lũ Rephaite,

đầu nó cạo trọc và hai má hóp vào. Gia chủ của nó, Thuban Sargas, coi nó như cái bao tập dấm. Những ngón tay vụn vẹo và quai hàm gằn gặt của nó khiến tôi nghĩ nó không nên ở một mình lâu. Tôi ngồi xuống đối diện, nhìn những vết bầm khắp da thịt nó.

“Ivy à?”

Nó gật đầu nhẹ đến nỗi gần như không nhìn thấy. Trên vai nó còn khoác nguyên chiếc áo chèn màu vàng cáu bẩn.

“Mày biết bọn tao không thể đưa mày đến bệnh viện được,” tôi nói, “nhưng tao muốn chắc mày sẽ đến được chỗ an toàn. Mày có băng nhóm nào chăm lo cho không?”

“Không băng nhóm.” Giọng nó khàn đục. “Tao là... dân cồng ở Camden. Nhưng tao không thể quay lại đó.”

“Vì sao?”

Nó chỉ lắc đầu. Camden là quận có cộng đồng thiếu thị lớn nhất ở II-4, một khu chợ tấp nập xô bồ quanh Kênh Lớn.

Tôi đặt cái bật lửa lên mặt bàn bóng nhẵn và chấp tay lại. Những vệt cáu đen hình lưỡi liềm bám lấy móng tay tôi.

“Không có ai ở đó mà mày tin được à?” tôi khẽ hỏi. Hôn hết thấy, tôi muốn rủ nó về ở cùng, nhưng Jaxon sẽ không chịu cho người lạ vào động của mình, nhất là vì tôi cũng chẳng định quay về đó với ông. Chẳng ai trong đám thiếu thị này có thể cầm cự được lâu nếu phải vất vưởng trên phố.

Ivy bấu vào cánh tay, xoa xoa, cào cào. Sau một quãng dài im lặng, nó nói, “Có một người. Agatha. Bà ấy có cửa hiệu ở chợ.”

“Tên cửa hiệu là gì?”

“Chỉ là Cửa hiệu Agatha thôi.” Máu rỉ ra từ môi dưới nó.

“Đã lâu rồi bà ấy không gặp tao, nhưng bà ấy sẽ lo cho tao.”

“Được.” Tôi đứng dậy. “Tao sẽ bảo một người khác đi cùng mày.”

Cặp mắt trũng sâu của nó dán vào cửa sổ, nhìn xa xăm. Dạ dày tôi cuộn lên khi nhớ ra rằng gia chủ của nó có thể vẫn còn sống.

Cửa mở ra, và năm người kia bước vào. Tôi cầm cái bật lửa lên rồi bước qua lối đi trải thảm đến gặp họ. “Nhiếp Hồn Trắng đấy,” ai đó thì thào. “Ở khu I-4.” Jaxon đứng phía sau, tay nắm

chặt cây gậy có gắn dao. Sự im lặng của ông làm tôi rợn người, nhưng tôi không còn thời gian để đùa bỡn nữa.

"Sao Paige biết ông ta?" Thêm một tiếng thì thầm đầy e sợ nữa. "Có phải nó là...?"

"Chúng tôi sẵn sàng rồi, Mộng Mơ," Nick nói.

Cái tên ấy đã khẳng định hồ nghi của họ. Tôi cố hết sức mình tập trung vào thanh khí. Mộng trường vo ve quanh tôi như một bầy ong vỡ tổ. Chúng tôi đã ở ngay dưới London.

"Đây." Tôi tung cái bật lửa cho Nick. "Mời anh."

Anh giơ nó lên ô cửa và mở nắp ra. Chỉ vài giây sau, đèn báo cháy đã sáng lên đỏ lờ.

"*Khẩn cấp,*" giọng Scarlett Burnish vang lên. "*Phát hiện có cháy ở khoang sau. Khóa cửa.*" Cửa khoang cuối đóng sập lại, và tiếng còi trầm trầm rú khắp nơi trong lúc con tàu dần phanh lại. "*Làm ơn di chuyển đến đầu tàu và ngồi yên. Một đội cứu hộ đã được cử tới. Đừng ra khỏi tàu. Đừng tìm cách mở cửa ra vào hay cửa sổ. Hãy dùng cửa lật nếu cần thông khí.*"

"Không đánh lừa được lâu đâu," Danica tuyên bố. "Khi thấy không có khói, tàu sẽ lại đi tiếp."

Ở cuối tàu có một cái bệ nhỏ có lan can. Tôi trèo qua đó. "Cho mượn cái đèn pin," tôi bảo Zeke. Nhận lấy đèn pin từ tay cậu ta, tôi rơi xuống đường ray. "Có lối đi cạnh đường ray. Có cách nào để tắt đường ray đi không, Hung Thần?" Tôi chuyển sang dùng hõn danh của chị rất tự nhiên. Đó là một phần giúp chúng tôi sống sót được ở Scion lâu đến vậy.

"Không," Danica đáp. "Và rất có khả năng chúng ta sẽ ngạt thở ở dưới này."

"Hết sảy, cảm ơn nhiều."

Mất để ý canh chừng thanh ray thứ ba, tôi buông tay khỏi bệ và nhảy xuống cái bì giữ thăng bằng cho tàu. Zeke bắt đầu đỡ những người sống sót xuống.

Chúng tôi đi hàng một, tránh xa đường ray và các thanh tà vẹt. Đôi ủng trắng nhóp bần của tôi giẫm lạo xạo trên nền đường ray. Hầm rộng và rất lạnh, kéo dài tưởng đến vô tận, và tối như hũ nút, cách một quãng dài mới có một cột đèn an toàn. Cả nhóm chúng tôi chỉ có năm cái đèn pin, trong đó một cái pin

đã yếu. Tiếng thở hổn hển của chính tôi vang dội trong tai. Tay tôi nổi da gà. Tôi giữ lòng bàn tay áp vào tường và chú ý việc đặt chân cho đúng chỗ.

Mười phút sau, đường ray rung lên và chúng tôi phải dạt vội vào tường. Con tàu trống chúng tôi đã cướp được từ nhà tù lao vụt qua thành một vệt kim loại và ánh sáng, tiến thẳng về Chắp chính viện.

Đến lúc tôi được một biển báo ga đầu mối, chỉ có một ngọn đèn xanh đang rơi xuống, thì chân tôi đã run lên vì mệt.

“Hung Thần,” tôi gọi, “mấy chỗ này thế nào?”

“Biển báo nói đường ray phía trước trống và tàu được lập trình để rẽ vào ngã rẽ thứ hai ở bên phải,” Danica trả lời.

Ngã rẽ bên trái đã bị chặn mất. “Ta có nên đi vào ngã rẽ đầu tiên bên phải không?”

“Có lựa chọn nào khác đâu.”

Sau ngã rẽ, đường hầm rộng ra. Chúng tôi vùng chạy. Nick phải cõng Ivy, nó yếu đến nỗi tôi ngạc nhiên là nó còn lên được tàu.

Lối đi thứ hai được chiếu sáng bằng đèn trắng. Một tấm biển bản thủ được gắn vào thanh tà vẹt, đề chữ WESTMINSTER, 2500M. Đường hầm thứ nhất há hoác miệng trước mặt chúng tôi, đen như mực, với một tấm biển đề THÁP, 800M. Tôi đặt một ngón tay lên miệng. Nếu có đội quân chờ chực ở ga Westminster thì giờ chúng đã nhận được một con tàu không hành khách. Thậm chí chúng đã kéo xuống đường hầm rồi cũng nên.

Một con chuột nâu gây guộc len qua chúng tôi. Michael co rúm người, nhưng Nadine lại chiếu đèn theo nó. “Không biết chúng sống bằng gì nhỉ.”

Tất nhiên chúng tôi mau chóng phát hiện ra câu trả lời. Chúng tôi càng đi thì số chuột càng đông lên, và tiếng lít chút cùng tiếng răng lách cách của chúng vang vọng khắp đường hầm. Tay Zeke run lên khi ánh đèn pin chiếu vào cái xác mà đàn chuột vẫn còn đang gặm nốt những mẩu thịt cuối cùng. Cái xác phủ mấy manh áo rách rưới khốn khổ của một tên hề xiếc, và khung xương sườn thì rõ là đã bị tàu cán qua hơn một lần.

“Tay đặt lên thanh ray thứ ba,” Nick nói. “Khốn khổ, chắc chạy trốn mà không có đèn.”

Một thấu thị lắc đầu. “Làm sao hấn có một thân một mình mà đi xa thế được?”

Ai đó bật lên một tiếng nức nở. Hấn đã suýt về được đến nhà, tên hề xiếc trốn tù này.

Cuối cùng thì đèn pin cũng rơi vào một sân ga. Tôi trèo qua lan can và đu mình lên đó, cơ bắp đau giằng giật trong lúc tôi đưa đèn pin lên ngang tầm mắt. Ánh đèn xuyên qua một màn đen thăm thẳm, chiếu vào những bức tường đá trắng, vòi phun vệ sinh, và một kho đồ chất đầy cồng xếp: giống hệt nhà ga ở đầu kia. Mùi ôxy già sặc sụa làm tôi chảy nước mắt. Những kẻ này nghĩ chúng sẽ lây dịch từ chúng tôi sao? Có phải chúng đã tẩy trùng tay ngay sau khi tống chúng tôi lên tàu vì sợ mắc bệnh thấu thị không? Tôi gần như có thể thấy mình bị buộc vào một cái cồng, quay cuồng vì ảo giác, bị những tên bác sĩ mặc áo blu trắng vây vò.

Không có dấu hiệu gì của lính gác. Chúng tôi chiếu đèn vào mọi ngõ ngách. Một tấm biển khổng lồ được gắn vào tường: một hình bình hành đỏ được chia đôi bằng một thanh ngang màu xanh, trên đó có đề tên ga bằng chữ to màu trắng.

THÁP LONDON

Không cần bản đồ tôi cũng biết Tháp London không phải là một ga tàu điện ngầm chính thức.

Dưới biển báo là một tấm bảng nhỏ. Tôi cúi gần xuống, thổi cho bay bụi bám trên dòng chữ rập nổi. Chữ đề ĐƯỜNG RAY PENTAD. Một tấm bản đồ cho thấy vị trí của năm nhà ga bí mật dưới thành. Những dòng chữ nhỏ xíu cho tôi biết các nhà ga này được xây dựng cùng lúc với đường sắt thủ đô, tên cũ của đường tàu điện ngầm London.

Nick đến đứng cạnh tôi. “Sao chúng ta có thể để chuyện này xảy ra được?” anh khẽ nói.

“Chúng nhốt nhiều người trong Tháp hàng năm trời trước khi tống họ xuống đây.”

Anh nhẹ nhàng bóp vai tôi. “Em có nhớ lúc bị đem xuống đây không?”

“Không. Em bị dính flux.”

Mất tôi bỗng nảy đom đóm. Tôi đưa tay lên áp vào thái dương. Hoa đèn tía Hộ vương cho tôi dùng đã chữa lành phần lớn các thương tổn trong mộng trường của tôi, nhưng đầu tôi vẫn hơi khó chịu, và thỉnh thoảng mắt tôi lại mờ đi.

“Mình nên đi thôi,” tôi nói, đợi những người khác trèo lên sân ga.

Có hai lối ra: một cái thang máy rộng, đủ để chứa vài cái cáng cùng một lúc, và một cánh cửa sắt nặng đề chữ CỬA THOÁT HIỂM. Nick mở cánh cửa này ra.

“Có vẻ chúng ta sẽ phải đi thang bộ rồi,” anh nói. “Có ai biết sơ đồ khu Tháp không?”

Mốc địa giới duy nhất tôi biết là Tháp Trắng, pháo đài và trung tâm của khu nhà tù, được cai quản bởi một bọn bảo vệ cao cấp gọi là Đặc Binh. Trong nghiệp đoàn chúng tôi gọi chúng là Quạ: một lũ Dân Vệ áo đen tàn bạo không thiếu gì các cách thức tra tấn.

“Có tôi.” Nell giơ tay lên. “Một phần.”

“Tên cô là gì?” Nick hỏi.

“Là 9. Ý tôi là Nell.” Con bé giống chị bạn Liss của tôi đủ để đánh lừa tên Quản giáo - tóc đen xoăn, dáng người mảnh dẻ - nhưng mặt nó khắc khổ hơn. Da nó ngăm ngăm màu ô liu, và trong khi mắt Liss nhỏ xíu đen láy, thì mắt Nell lại xanh biếc, trong veo.

Giọng Nick dịu lại. “Nói cho chúng tôi những gì cô biết.”

“Đã mười năm rồi. Có thể chúng đã thay đổi cách bố trí.”

“Còn hơn là không biết gì.”

“Có một vài người không bị đánh flux,” nó nói. “Tôi chỉ giả vờ bất tỉnh. Nếu cầu thang này dẫn đến gần cửa thang máy thì tôi nghĩ chúng ta đang đứng ngay sau Cổng Phản Trắc, nhưng cổng sẽ bị khóa.”

“Khóa thì tôi lo được.” Nadine giơ lên một túi da đựng dụng cụ phá khóa. “Và cả lũ Quạ nữa, nếu chúng muốn đánh một trận.”

“Đừng vênh váo. Chúng ta sẽ không đánh nhau.” Nick ngược lên nhìn trần nhà thấp. “Tất cả có bao nhiêu người, Paige?”

“Hai mươi tám,” tôi đáp.

“Hãy di chuyển thành từng nhóm nhỏ. Chúng ta có thể đi cùng Nell lên trước. Nhiếp Hồn, Kim Cương, hai người có thể để mắt...”

“Tôi mong là,” Jaxon nói, “cậu không tự phụ đến mức định ra lệnh cho tôi đấy chứ, Áo Ảnh Đỏ.”

Trong lúc mải xuống tàu và tìm sân ga, tôi gần như không để ý đến ông. Ông đang đứng trong bóng tối, tay chống lên gậy, người vươn thẳng sáng rực như một cây nến mới thắp.

Sau một lát, Nick nghiêng rằng. “Tôi chỉ đang nhờ ông giúp,” anh nói.

“Tôi sẽ ở lại đây cho tới khi các người mở đường.” Jaxon khịt mũi. “Nếu *các người* muốn vật lông lũ Quạ cho bản tay thì cứ việc.”

Tôi nắm lấy tay Nick. “Tất nhiên rồi,” anh lăm bằm, nhưng không đủ to để Jaxon nghe được.

“Để tôi canh chừng,” Zeke nói. Suốt cả chặng đường cậu ta chưa hề mở miệng. Một tay cậu ta vẫn giữ trên vai, tay kia siết lại thành nắm đấm.

Nick nuốt nước miếng và vẫy Nell. “Dẫn đường đi.”

Để đám tù nhân lại, ba chúng tôi đi theo Nell lên một cái cầu thang dốc, uốn lượn. Con bé đi nhanh thoăn thoắt; tôi phải cố lắm mới theo kịp. Các thớ cơ trên chân tôi đều nóng rực. Tiếng bước chân của chúng tôi quá to, vang vọng lên trên và xuống dưới. Sau lưng tôi, ủng của Nick va vào một bậc thang. Nadine túm lấy khuỷu tay anh.

Lên đến đầu cầu thang, Nell chậm bước và mở hé một cánh cửa khác. Tiếng hú văng vẳng của còi Dân Vệ ủa vào đường hầm. Nếu chúng biết chúng tôi mất tích, thì chẳng chóng thì chầy chúng cũng khám phá ra được chúng tôi đang ở đâu.

“An toàn,” Nell thì thầm.

Tôi lấy con dao sẵn trong ba lô. Dùng súng chỉ tổ gọi bọn Quạ từ trong pháo đài ra mà thôi. Đằng sau lưng tôi, Nick lấy ra một cái điện thoại di động nhỏ màu xám và bấm mấy nút.

“Nhắc máy đi, Eliza,” anh lầm bầm. “*Jävla telefon*⁽¹⁾...”

Tôi liếc nhìn anh. “Gửi hình ảnh cho chị ấy.”

“Anh làm rồi. Nhưng ta cần biết bao lâu nữa cô ấy mới đến.”

Đúng như Nell dự liệu, cửa dẫn xuống cầu thang nằm đối diện thang máy đã ngừng hoạt động. Ở bên phải là một bức tường gạch khổng lồ trát vữa, còn bên trái, nằm dưới một mái vòm đá lớn, là Cổng Phản Trắc: một công trình oai nghiêm, đen sì, với cánh cổng bán nguyệt mất cáo, dùng làm cổng ra vào dưới thời quân chủ. Chúng tôi ở dưới rất thấp, quá thấp để bọn lính canh trên tháp có thể nhìn thấy. Một loạt các bậc thang đá nằm bên dưới cánh cổng, lăm chাম địa y, với một đoạn dốc hẹp để khiêng cang.

Ánh trăng rơi vào một phần ít ỏi của Tháp Trắng mà tôi nhìn thấy được. Một bức tường cao đứng giữa pháo đài và cổng - chúng tôi có thể trốn phía sau đó. Một ngọn đèn pha sáng rực chiếu từ trên tháp canh xuống. Còi báo động vẫn hú không ngừng. Ở Scion, tiếng còi như thế có nghĩa là đã có một vụ xâm phạm an ninh lớn.

“Bọn lính canh sống ở kia.” Nell chỉ vào pháo đài. “Chúng giam cácấu thị trong Tháp Máu.”

“Các bậc thang này dẫn đến đâu?” tôi hỏi.

“Pháo đài trong cùng. Phải nhanh lên.”

Nó vừa dứt lời thì một đội Quạ bước lên lối đi, đối diện ngay với cổng. Chúng tôi áp sát vào tường. Một giọt mồ hôi run rẩy trên thái dương Nick. Nếu chúng thấy cổng vẫn an toàn, có thể chúng sẽ không kiểm tra nó.

Chúng tôi gặp may. Bọn Quạ đi tiếp. Chờ chúng khuất tầm mắt rồi, tôi mới đưa hai cánh tay run rẩy đẩy mình ra khỏi tường. Nell trượt xuống đất, miệng lầm bầm văng tục.

Bên trên chỗ chúng tôi nấp, mấy tiếng còi nữa hòa giọng vào bản hợp xướng báo động. Tôi cố mở cổng nhưng vô ích. Cổng đã được giữ chặt bằng mấy sợi xích móc khóa. Thấy vậy,

1. Tiếng Thụy Điển: *Cái điện thoại chết tiệt.*

Nadine đẩy tôi ra, lấy trong thắt lưng một chiếc tua vít nhỏ xúi đầu bẹt. Cô ta luồn nó vào bên dưới lỗ khóa, rồi lấy ra một cái ghim màu bạc.

“Sẽ mất chút thời gian đấy.” Tiếng còi hú át cả giọng cô ta.
“Khóa có vẻ gỉ lắm rồi.”

“Chúng ta làm gì có thời gian.”

“Dẫn những người kia lên đi.” Nadine không rời mắt khỏi cái khóa. “Cả bọn nên bám sát nhau.”

Cô ta đang nói thì Nick đưa điện thoại lên tai và thì thào, “Thì thần à?” Anh hạ giọng nói chuyện với Eliza. “Cô ấy sẽ cố gắng đến sớm,” anh bảo tôi. “Cô ấy đã cử tay chân của Jack Nhanh Nhẹn đến hỗ trợ tụi mình.”

“Còn bao lâu nữa?”

“Mười phút. Bọn tay chân sẽ đến đây sớm hơn.”

Mười phút cũng là quá lâu.

Đèn pha lia qua lia lại trên đầu chúng tôi, dò dẫm vào pháo đài trong còng. Nell lùi ra tránh luồng sáng, mắt nheo nheo vì ánh đèn. Nó dúi mình vào một góc và khoanh tay lại, chỉ thở ra bằng mũi.

Tôi đi đi lại lại giữa hai bức tường, kiểm tra từng viên gạch một. Nếu bọn Quạ đang đi tuần quanh khu nhà tù, thì chẳng mấy chốc chúng sẽ quay lại đây. Chúng tôi phải mở được cổng, đưa các tù nhân ra, và trả khóa về chỗ cũ trước lúc đó. Tôi thọc tay vào khe hở giữa hai cánh cửa thang máy để cố cạy chúng ra, nhưng chúng không nhúc nhích một li.

Cách đó vài mét, Nadine lại lấy ra một cái ghim. Cô ta đang phải vòng tay rất vướng víu, vì khóa nằm ở phía bên kia cổng, nhưng tay cô ta rất vững. Zeke xuất hiện ở cầu thang, với một đám tù nhân lo lắng bám theo sau. Tôi khẽ lắc đầu, ra hiệu cho cậu ta đứng yên đó.

Ở chỗ cổng, Nadine đã phá tung được chiếc khóa. Chúng tôi giúp cô ta kéo những sợi xích nặng quấn quanh cổng, cố không để chúng lèng xèng quá to, rồi đẩy Cổng Phản Trắc mở ra. Nó kêu kèn kẹt trên nền sỏi, các bản lề rên rỉ vì lâu năm không sử dụng, nhưng tiếng còi hú đã át hết tất cả. Nell chạy lên các bậc thang và vẫy chúng tôi lên.

“Chắc chắn chúng đã chặn hết các lối ra,” nó nói khi tôi lại gần. “Cái khóa ấy là điểm yếu duy nhất ở đây. Chúng ta sẽ phải trèo qua tường phía Nam thôi.”

Leo trèo. Sở trường của tôi đây rồi. “Ào Ảnh, dẫn những người khác lên,” tôi bảo. “Chuẩn bị chạy nhé.”

Tôi rón rén bò lên cầu thang, khom người thật thấp, hai tay nắm chặt khẩu súng lục. Một loạt các bậc thang nữa dẫn lên một trong hai cái tháp nằm ở hai bên mái vòm. Một cú nhảy sẽ đưa chúng tôi đến giữa hai lỗ châu mai ở bức tường bên cạnh, nó thấp hơn tôi tưởng nhiều. Rõ ràng Scion không tính đến chuyện các thẩu thị có thể đi xa đến vậy, trong trường hợp họa may họ có trốn được khỏi Tháp Máu. Tôi ra hiệu cho Nick dẫn theo những người còn lại, rồi trèo lên cái cầu thang thứ hai này, chân bước nhẹ nhàng, người áp sát vào những cái bóng. Khi đến chỗ trống giữa hai lỗ châu mai, ngực tôi thất lại.

Kia rồi.

London.

Phía sau bức tường là một đoạn dốc đứng dẫn xuống sông Thames. Ở bên trái là Cầu Tháp. Nếu đi sang bên phải, chúng tôi sẽ có thể vòng qua khu nhà tù mà không bị phát hiện và ra được đường chính. Nick lấy trong túi áo ra một cái bao nhỏ và xoa bột phấn lên tay.

“Anh sẽ đi trước,” anh khẽ nói. “Còn em giúp những người khác trèo xuống. Eliza sẽ đợi ở con đường kia.”

Tôi nhìn lên cầu, tìm xem có bọn bắn tỉa không. Không thấy ai, nhưng tôi cảm nhận được ba mạng trường.

Nick trèo ra giữa hai lỗ châu mai, mỗi tay túm lấy một lỗ, và xoay người lại đối diện với tường. Chân anh tìm chỗ bám trên bức tường đá, làm những mấu đá vụn rơi lá tả. “Cẩn thận đấy,” tôi nói, mặc dù nói thế cũng bằng thừa. Nick leo trèo còn giỏi hơn là đi. Anh nhướn cười với tôi trước khi hạ mình xuống và thả tay rơi nốt mấy mét cuối cùng, rồi khom mình tiếp đất.

Có bức tường chắn giữa chúng tôi làm tôi thấy sờ sợ.

Tôi chìa tay ra đón tù nhân đầu tiên. Michael với Nell đang dìu Ivy. Tôi đỡ hai khuỷu tay nó, dẫn nó lên lỗ châu mai.

“Ở đây, Ivy.” Tôi cởi áo khoác của Nick quàng lên cho nó

và cài khuy, chỉ để lại trên mình độc có chiếc váy trắng rách nát.
“Đưa tay cho tao.”

Với sự giúp đỡ của Michael, tôi đưa Ivy qua được bức tường. Nick đỡ lấy bộ hông hẹp của nó, hạ nó xuống cỏ. “Michael, dẫn những người bị thương lên đây, nhanh,” tôi nói, giọng gay gắt hơn dự kiến. Michael quay sang giúp Felix vẫn còn đang tập tễnh.

Từng người một trèo qua tường: Ella, Lotte, một khán thủy tinh run rẩy, rồi đến một chiêm sư bị gãy cổ tay. Mỗi người đều đứng yên ở chỗ mình tiếp đất, được Nick và khẩu súng lục của anh canh chừng. Khi tôi chìa tay ra cho Michael, cậu bị Jaxon gạt sang bên. Ông nhanh nhẹn trèo qua lỗ châu mai, ném gậy xuống trước, rồi cúi xuống thì thầm vào tai tôi.

“Cô vẫn còn một cơ hội nữa, người đẹp ạ. Hãy quay trở lại Dials, và tôi sẽ quên những gì cô đã nói ở Sheol I đi.”

Tôi nhìn thẳng về phía trước. “Cảm ơn ông, Jaxon.”

Ông nhảy từ trên lỗ châu mai xuống, tao nhã như đang bay. Tôi quay lại nhìn Michael. Máu đang trào ra từ vết thương trên mặt cậu, tràn xuống cổ, thấm đẫm cả áo.

“Đi đi.” Tôi giữ hai cổ tay cậu. “Đừng nhìn xuống.”

Michael trèo một chân qua tường. Ngón tay cậu bấu vào cánh tay tôi.

Một tiếng hức buột ra từ họng Nell. Một vệt máu dài đang lan ra trên ống quần nó, phủ ướt tay nó. Nó ngược lên nhìn tôi, cặp mắt mở to thất thần. Người tôi như bị điện giật.

“Cúi xuống!” tôi gào lên át tiếng còi báo động. “Cúi xuống ngay!”

Mọi người không kịp nghe tôi nữa. Một làn đạn xé toạc đám tù nhân đang đứng trên cầu thang.

Những thân mình đổ xuống, co giật, rúm ró. Một tiếng thét chói tai. Cổ tay Michael tuột khỏi tay tôi. Tôi lao mình ra sau lan can và đưa tay lên ôm đầu.

Chính sách số một của chúng là chặn đứng: cứ thấy là giết, không cần hỏi.

Nick đang hét gọi tên tôi ở bên dưới, bảo tôi di chuyển, bảo tôi nhảy xuống, nhưng tôi đã tê liệt vì khiếp sợ. Tôi không còn cảm nhận được gì khác ngoài tiếng tim đập, tiếng thở hổn hển

của chính mình cùng tiếng súng xa xăm. Rồi hai bàn tay túm lấy tôi, ném tôi qua bờ tường, và tôi rơi xuống.

Gót ủng của tôi chạm đất, chấn động lên đến tận hông, tôi lao đảo lao tới trước mấy bước. Với tiếng *huych* và tiếng rên đau đớn, một dáng người nữa hạ cánh bên cạnh tôi. Là Nell, hàm răng nghiêng chặt. Nó lê mình trên mặt đất, rồi vùng dậy và tập tễnh chạy nhanh hết mức có thể. Tôi toan bò theo nó, nhưng Nick kéo tay tôi khoác lên cổ anh. Tôi vùng ra.

“Phải cứu lấy họ...”

“Paige, đi thôi!”

Nadine đã nhảy qua được tường, nhưng hai người kia vẫn còn đang treo xuống lỗ châu mai. Một luồng đạn mới từ Tháp Trắng khiến những người sống sót tháo chạy tứ phương. Danica và Zeke nhảy xuống, hai dáng người in hình dưới ánh trăng sáng rõ.

Tôi cảm nhận được một tay bắn tĩa trên đầu chúng tôi. Một con bé vô minh đang định chạy thì bị bắn hạ, đầu nát như như trái cây chín nẫu. Michael suýt nữa vấp phải nó. Mụ bắn tĩa chĩa súng về phía cậu.

Mọi dây thần kinh trong người tôi bùng cháy. Tôi giăng tay ra khỏi tay Nick. Với chút sức lực cuối cùng, tôi ném hồn mình ra khỏi thân xác, xông thẳng vào mộng trường của mụ bắn tĩa, đẩy hồn mụ vào thanh khí, để mặc cho xác thịt mụ gục xuống trên lan can. Khi cái xác không hồn của mụ ngã vật lên cỏ, Michael liền nhảy qua tường về phía bờ sông. Tôi hét gọi tên cậu giữa tiếng còi báo động, nhưng cậu đã biến mất.

Chân tôi di chuyển trước cả khi tôi kịp nghĩ. Những vết nứt rạn trong mộng trường của tôi đang rộng dần ra, như những vết thương cũ lại há miệng.

Chúng tôi gần đến đường rồi, gần lắm rồi, chút nữa là đến. Đèn đường kia. Súng vẫn nổ vang trong pháo đài. Rồi có tiếng động cơ ô tô rú vang, và ánh đèn pha sáng xanh lóa mắt. Ghế bọc da dưới tay tôi. Động cơ ô tô. Tiếng súng nổ. Một tiếng hét chói tai. Vòng qua khúc quanh, qua cầu. Rồi chúng tôi tiến vào trong thành, như bụi chìm vào bóng tối, để lại tiếng còi báo động vẫn gào hú sau lưng.



Chuyện dài

Cô ta xuất hiện lúc sáu giờ sáng. Hôm nào cũng thế. Tôi chộp lấy khẩu súng lục trên bàn. Nhạc hiệu của chương trình ScionEye đang bật. Một bản nhạc du dương màu mè, dựa vào mười hai tiếng chuông đồng hồ của Big Ben.

Tôi chờ đợi.

Cô ta kia rồi. Scarlett Burnish, Đại Ngôn Quan của London, đăng ten trắng viền quanh cổ chiếc váy đen như bột sóng. Tất nhiên, lúc nào trông cô ta cũng vậy - như một thứ người máy đến từ địa ngục - nhưng thỉnh thoảng, khi một vài dân thường bất hạnh nào đó bị “sát hại” hay “tấn công” bởi bọn phi tự nhiên, thì cô ta cũng nặn ra được một vẻ sầu não giả tạo. Nhưng hôm nay cô ta lại đang cười.

“Chào buổi sáng, và mừng các bạn đến với một ngày mới ở Scion London. Có tin tốt, đó là Hội Dân Vệ đã tuyên bố mở rộng đơn vị Vệ Ngày, có ít nhất năm mươi sĩ quan mới sẽ được tuyên thệ vào thứ Hai tới. Ngài Trưởng Dân Vệ đã tuyên bố năm mới sẽ đem đến nhiều thử thách cho thành, và trong quãng thời gian đầy cam go này, điều khẩn thiết là người dân London đồng tâm hiệp lực...”

Tôi tắt ti vi đi.

Không có tin nóng nào. *Không gì cả*, tôi nghĩ đi nghĩ lại. Không có khuôn mặt nào. Không có vụn treo cổ nào.

Tôi đặt lại khẩu súng lên bàn. Tôi đã nằm trên đi văng suốt đêm, hể nghe tiếng động là bật dậy. Các bắp thịt của tôi cứng đờ, đau nhức; phải loay hoay mất một lúc tôi mới đứng dậy được. Mỗi khi cơn đau hơi dịu đi thì một đợt mới lại ào tới từ một vết bầm hay chỗ bong gân nào đó. Tôi nên về giường, theo thói quen mỗi lúc bình minh, nhưng tôi phải dậy, dù chỉ một phút thôi. Một chút ánh sáng tự nhiên sẽ giúp tôi tỉnh táo hơn.

Sau khi co duỗi chân xong, tôi bật cái máy chơi nhạc ở góc phòng. Bài "Tội lỗi" của Billie Holliday văng ra. Trên đường đi làm Nick đã lấy ổ động cho tôi ít đĩa nhạc bị cấm, cùng với chút tiền ít ỏi anh có và một chồng sách tôi chưa đụng tới. Bỗng dưng tôi thấy nhớ cái máy quay đĩa của Hộ vương. Ta rất dễ quen với việc được ru ngủ bởi những danh ca u sầu của thế giới tự do.

Đã ba ngày trôi qua kể từ vụ đào tẩu. Mái ấm mới của tôi là một nhà trọ dơ dáy ở I-4, ẩn mình giữa những đường ngang ngõ tắt của Soho. Phần lớn nhà cửa của dân thối thị đều tồi tàn lụp xụp, gần như không ở nổi, nhưng lão chủ nhà - một lão bốc thuốc, mà tôi đồ rằng lão mở nhà trọ chẳng qua là để có cơ sờ mó chìa khóa kiếm sống - ít ra cũng đã giữ cho chỗ này không có bóng chuột, tuy cái ẩm thấp lạnh lẽo thì vẫn còn. Lão không biết tôi là ai, chỉ biết không được để ai thấy tôi, vì tôi đã bị một tên Dân Vệ nện như tử và có thể hẳn vẫn còn đang đi lùng kiếm tôi.

Cho tới khi dàn xếp mọi chuyện ổn thỏa với Jaxon, tôi sẽ phải liên tục di chuyển giữa các phòng trọ, chừng mỗi tuần một lần. Việc này đã tiêu tốn cả một gia sản - đến giờ tôi vẫn phải tiêu tiền Nick cho - nhưng đó là cách duy nhất để đảm bảo Scion không lần theo dấu vết của tôi được.

Màn đã kéo xuống nên không một tia sáng nào lọt được vào phòng. Tôi hé màn ra một chút. Ánh nắng vàng rực rọi vào cặp mắt cay sè của tôi. Một cặp vô minh hối hả đi trên con phố hẹp bên dưới. Ở góc phố, một bốc sư đang tìm kiếm khách thối thị muốn bói nhanh một quẻ. Nếu túng quá, gã có thể đánh liều mời cả khách vô minh. Đôi khi họ tò mò; nhưng cũng có khi họ

là mật thám. Đã từ lâu, Scion luôn có lỗ mũi trên phố để lôi kéo các thấu thị vào bẫy.

Tôi hạ mình xuống. Căn phòng lại tối như mực. Suốt sáu tháng qua tôi sinh hoạt vào ban đêm, cho hợp với giờ giấc của gia chủ Rephaite; thay đổi thói quen ấy không phải là dễ. Tôi gục xuống cái đi văng, với lấy cốc nước trên bàn và chiêu đi cùng hai viên thuốc ngủ màu xanh.

Mộng trường của tôi vẫn còn yếu. Trong cuộc đối đầu trên sân khấu - khi Nashira định giết tôi trước mặt các phái viên Scion - các thiên thần sa ngã của mẹ đã để lại những vết nứt rạn trong mộng trường của tôi, khiến các ký ức rò rỉ vào trong giấc ngủ. Nhà nguyện nơi Seb đã bỏ mạng. Căn phòng ở Magdalen. Khu ổ chuột vòng vèo, bồn thối của Xóm Tổ Quạ và cửa hiệu ma dược của Lạc Xoong, nơi khuôn mặt tôi trở nên quái thai, méo mó, và quai hàm tôi gãy vụn, khô giòn như đồ sứ cũ.

Rồi đến Liss, miệng bị khâu chặt bởi những sợi chỉ vàng. Bị lôi ra làm môi cho bọn Emite, những con quái vật lảng vảng trong khu rừng quanh đặc khu. Bảy lá bài đầm máu xoay tròn theo sau chị. Tôi với tay về phía chúng, cố nhìn cho ra lá bài cuối cùng - tương lai của tôi, kết cục của tôi - nhưng ngay khi tôi chạm vào, nó phụt ra một lưỡi lửa. Tôi giật mình chồm dậy lúc hoàng hôn, từ đầu đến chân đầm đìa mồ hôi như tắm. Má tôi ửng đỏ, nóng rực, và trên môi tôi có vị mặn.

Những lá bài ấy rồi sẽ còn ám ảnh tôi dài. Liss đã đoán tương lai cho tôi qua sáu giai đoạn: Năm Cốc, Vua Gậy ngược, Quý Sứ, Tình Nhân, Thần Chết ngược, Tám Gươm. Nhưng chị đã không kịp lật lá bài cuối cùng.

Tôi mò mẫm đi vào buồng tắm và nuốt thêm mấy viên thuốc giảm đau Nick để lại cho. Tôi đoán viên thuốc to màu xám là một loại an thần gì đó. Một thứ thuốc để làm dịu bớt những cơn run rẩy, cái dạ dày cuộn cuộn, niềm thôi thúc muốn nắm chặt lấy khẩu súng không rời.

Ngoài cửa có tiếng gõ khe khẽ. Một cách từ từ, tôi cầm khẩu súng lên, kiểm tra xem đạn đã nạp chưa, và giữ nó sau lưng. Dùng tay kia, tôi hé cửa ra.

Lão chủ nhà đứng ngoài hành lang, phục trang đầy đủ,

trên cổ lỏng lẻo một chiếc chìa khóa cổ bằng sắt. Lão không bao giờ tháo nó ra.

“Chào cô,” lão nói.

Tôi nặn ra được một nụ cười. “Ông không ngủ bao giờ à, Lem?”

“Ít thôi. Khách trọ ra ra vào vào suốt ngày. Trên gác đang có buổi cầu vong,” lão nói thêm về mỗi một. “Gỗ bàn loạn cả lên. Trộm vía, hôm nay trông cô khá hơn rồi đấy.”

“Cảm ơn ông. Bạn tôi có gọi điện không?”

“Chín giờ tối nay cậu ấy sẽ đến. Nếu cần gì cô cứ rung chuông nhé.”

“Cảm ơn. Chúc một ngày tốt lành.”

“Cô cũng thế.”

So với các chủ nhà trọ khác thì lão đơn đả đến kỳ lạ. Tôi đóng cửa vào và khóa lại.

Lập tức khẩu súng tuột khỏi tay tôi. Tôi khụy xuống sàn và gục mặt vào đầu gối.

Mấy phút sau, tôi quay lại buồng tắm chật hẹp, bí rì, cởi áo ngủ ra và xem xét các vết thương của mình trong gương. Rõ nhất là vết cắt sâu bên trên mắt đã được khâu lại, và vết thương nhẹ sượt qua má. Cả người tôi cái gì cũng mỏng manh, như bị gọt giữa bột. Móng tay tôi mòn vẹt, da tôi vàng vọt, xương sườn và xương hông nhô ra. Lần đầu tiên đem khay thức ăn đến cho tôi, lão chủ nhà đã liếc nhìn tôi về nghi ngại, soi mói hai bàn tay xước xát và con mắt bầm tím của tôi. Lão không nhận ra tôi là Mộng Mơ Mặt Tái, đồng tử của khu này, người được Nhiếp Hồn Trắng bảo trợ.

Tôi bước vào buồng tắm và vặn vòi, để bóng tối tràn vào mắt. Nước nóng xối lên vai tôi, làm cơ bắp tôi giãn ra.

Có tiếng cửa sập mạnh.

Tôi chớp lấy con dao giấu trong đĩa đựng xà phòng. Cơ thể tôi tự động lao ra khỏi buồng tắm, xông thẳng tới bức tường đối diện. Tôi ẩn mình sau cánh cửa, cả người giãn giật adrenalin, con dao áp chặt trước ngực.

Mất vài phút sau tim tôi mới đập chậm lại. Tôi kéo mình ra khỏi bức tường ộp đá ướt nước và mồ hôi. *Không có gì, không có gì đâu.* Chỉ là cái bàn cầu vong trên gác thôi.

Tôi run rẩy tựa mình vào bồn rửa. Tóc rũ xuống quanh mặt, xơ xác, mờ xỉn.

Tôi nhìn vào mắt mình trong gương. Cơ thể tôi đã bị coi như một vật sở hữu của đặc khu, bị bọn Rephaite và bọn áo đỏ lôi kéo, xô đẩy, đánh đập. Tôi quay lưng lại với gương và lần tay lên hàng sẹo nhỏ trên vai. XX-59-40. Cái dấu ấy sẽ còn mãi cho tới khi tôi chết.

Nhưng tôi đã sống sót. Tôi kéo áo che vết đóng dấu đi. Tôi đã sống sót, và dòng họ Sargas rồi sẽ biết điều đó.

* * *

Lần đầu tiên tôi mở cửa cho Nick trong vòng hai ngày, anh nhẹ nhàng ôm lấy tôi, tránh đụng vào những vết xước và bầm tím trên người tôi. Tôi đã nhìn thấy anh trong biết bao kỷ ức bị gọi lên bởi numen của Hộ vương, nhưng chúng không thể bì được với Nick Nygård thực.

“Chào *sötños*⁽¹⁾.”

“Chào.”

Chúng tôi mỉm cười với nhau. Những nụ cười thoáng qua, khắc khổ.

Cả hai chúng tôi đều không nói gì. Nick xếp thức ăn lên bàn trong khi tôi mở cửa dẫn ra cái ban công nhỏ. Gió thổi vào, đem theo hương mùa thu của Scion - mùi xăng, mùi khói từ các đồng lửa của đám bồi đạo - nhưng mùi vị từ những cái hộp tỏa ra ngon lành đến nỗi tôi hầu như không để ý đến gì khác. Thật là một đại tiệc: những cái bánh nhỏ nhân thịt gà và giảm bông, bánh mì mới nướng, khoai tây rán vàng ruộm rắc muối tiêu. Nick đẩy một viên thuốc bổ nhỏ qua bàn cho tôi.

“Đây. Đừng ăn nhanh quá.”

Bánh nhân thịt được quét một lớp bơ tan chảy và nước sốt đặc quánh, béo ngậy trào ra khi bẻ bánh. Tôi ngoan ngoãn đặt viên thuốc lên lưỡi.

1. Tiếng Thụy Điển: *bé cưng*.

"Tay em thế nào rồi?" Nick cầm tay tôi lên xem xét vết bồng hình tròn. "Có đau không?"

"Hết rồi." Và có đau đến thế nào chẳng nữa thì cũng đáng để thoát được con chip ấy.

"Em nhớ để ý đấy. Anh biết Dani rất giỏi, nhưng cô ấy không phải bác sĩ." Anh rờ trán tôi. "Có bị đau đầu không?"

"Không nhiều hơn mọi khi." Tôi xé một lát bánh mì thành nhiều mẩu nhỏ. "Trên ScionEye vẫn không thấy đưa tin gì."

"Chúng đang giữ yên lặng. Rất yên lặng."

Chúng tôi cũng yên lặng. Quàng mắt anh cho thấy những đêm không ngủ. Sự lo lắng. Sự chờ đợi không dứt. Tôi khum tay quanh cốc cà phê và nhìn ra ngoài thành, nhìn đồng sắt, kính, và đèn đóm vươn lên một khoảng không sâu thẳm vô tận. Michael đang còn đâu đó ngoài kia, có lẽ co ro dưới một gầm cầu hay một khuôn cửa nào đó. Nếu bòn được ít tiền thì cậu có thể trú lại một phòng trọ rẻ tiền, nhưng đêm nào bọn Dân Vệ cũng kiểm tra những nơi ấy để bắt cho đủ số trước khi quay về đồn.

"Anh mua cái này cho em." Nick đưa tôi một chiếc điện thoại cầm tay, giống hệt cái anh đã dùng ở Tháp. "Điện thoại rác. Cứ đổi sim liên tục là Scion sẽ không lần ra được."

"Anh mua ở đâu thế?" Scion chưa bao giờ sản xuất loại điện thoại này; chắc phải là đồ ngoại.

"Một người bạn ở chợ Old Spitalfields. Về nguyên tắc thì nên vứt cả cái điện thoại đi, nhưng bọn con buôn bán điện thoại cầm tay với giá rất đắt." Anh đưa tôi một cái hộp nhỏ. "Để nhận cuộc gọi thì không ích gì vì mỗi lần em lại có một số mới, nhưng em có thể dùng nó để gọi đi. Chỉ trong trường hợp khẩn cấp thôi."

"Rồi." Tôi nhét cái điện thoại vào túi. "Công việc của anh thế nào?"

"Cũng ổn. Anh nghĩ vậy." Anh xoa xoa cái cằm lồm chồm râu, thói quen mỗi khi lo lắng. "Nếu có người thấy anh lên tàu..."

"Không ai thấy đâu."

"Lúc đó anh còn mặc đồng phục Scion."

"Nick, Scion là một tổ chức rất lớn. Sẽ không ai liên tưởng bác sĩ Nicklas Nygård đáng kính với đặc khu trùng giới đâu."

Tôi phết bơ thật dày lên miếng bánh mì. “Sẽ đáng nghi hơn nhiều nếu anh không đi làm lại.”

“Anh biết. Và anh không mất ngần ấy năm học hành ở các trường đại học của chúng chỉ để bỏ cuộc đâu.” Khi nhìn thấy vẻ mặt tôi, anh gượng cười. “Em đang nghĩ gì thế?”

“Chúng ta đã mất rất nhiều người ở Tháp.” Đột nhiên tôi chẳng nuốt nổi nữa. “Em đã hứa với họ là em sẽ đưa họ về nhà.”

“Thôi đi, Paige. Nghe anh nói đây, nếu còn nghĩ như thế nữa thì em chỉ tự làm khổ mình thôi. Đây là do Scion, không phải do em.”

Tôi không đáp lại. Nick quỳ xuống cạnh ghế của tôi. “Cung à, nhìn anh đi. Nhìn anh đi.” Tôi ngẩng đầu lên, nhìn vào cặp mắt mệt mỏi của anh, nhưng cặp mắt ấy chỉ làm tôi thêm đau đớn. “Nếu có ai đó có lỗi trong chuyện này thì phải là tên Rephaite ấy, đúng không? Hắn đã đẩy em lên tàu. Hắn thả em đi.” Thấy tôi vẫn không trả lời, anh choàng tay qua người tôi. “Chúng ta sẽ tìm ra các tù nhân khác, anh hứa đấy.”

Chúng tôi ngồi như thế hồi lâu. Anh nói đúng, tất nhiên là anh nói đúng.

Nhưng có lẽ có kẻ đáng phải chịu trách nhiệm. Một kẻ đằng sau tấm màn của Scion.

Hộ vương có biết con tàu sẽ chạy đến Westminster, hang ổ của quái vật hay không? Có phải hắn đã phản bội tôi vào phút cuối không? Dù gì thì hắn cũng là Rephaite - một con quỷ chứ không phải người - nhưng tôi phải tin là hắn đã cố hết sức mình.

Sau khi chúng tôi ăn xong, Nick dọn đồ ăn thừa đi. Một tiếng gõ cửa nữa lại khiến tôi vỗ lấy khẩu súng, nhưng Nick giờ tay lên.

“Không sao đâu.” Anh mở cửa ra. “Anh đã gọi một người bạn đến.”

Khi Eliza Renton bước vào, những lọn tóc xoăn rũ xuống vì mưa ướt, chị không buồn dừng lại chào. Chị xông thẳng đến đi vắng với vẻ mặt như sắp tống cho tôi một cú đấm, nhưng cuối cùng chị lại xốc tôi lên.

“Paige, đồ ngốc.” Giọng chị ghen lại vì giận. “Đồ ngốc

chết giẫm này. Sao hôm đấy em lại đi tàu điện ngầm? Em biết ở đó có Âm Binh mà - em biết sẽ có kiểm tra..."

"Em đã liều. Em đúng là ngốc thật."

"Sao em không đợi Nick đưa về nhà? Cả bọn cứ tưởng Hector đã xử em rồi - hoặc là... hoặc là Scion đã..."

"Đúng thế đấy." Tôi vỗ vỗ lưng chị. "Nhưng em không sao."

Nhẹ nhàng nhưng cương quyết, Nick gỡ tay chị ra khỏi cổ tôi. "Cẩn thận. Mình mảy em ấy bầm dập cả rồi đấy." Anh đẩy chị đến cái đi văng đối diện. "Anh nghĩ nhiều người trong số chúng ta nên được nghe chuyện này, Paige ạ. Chúng ta cần càng nhiều đồng minh càng tốt."

"Hai người có đồng minh mà," Eliza vặc lại. "Jax lo cho em đến phát ốm lên được đấy, Paige ạ."

"Sao lúc bóp cổ em thì trông ông ta chẳng lấy gì làm lo lắng cả," tôi nói.

Chuyện đó chị chưa biết. Chị nhìn từ tôi sang Nick, trán cau lại bực dọc.

Tôi kéo rèm vào. Chúng tôi ngồi trên đi văng trong cảnh tranh sáng tranh tối, tay ôm những ly nước lan đựng trong bình của Nick. Đó là một thứ nước sánh đặc làm bằng bột củ lan pha với sữa nóng, trên có rắc quế, rất được ưa chuộng ở các quán cà phê. Sau hàng bao nhiêu tháng trời chịu đói, thật là dễ chịu khi được nếm lại vị của nó.

Trên ti vi, một trong các phóng viên của Burnish đang lên hình.

"Số lượng Dân Vệ sẽ được tăng gấp đôi tại Tổng khu I trong các tuần tới, cùng với việc lắp đặt nguyên mẫu thứ hai của lá chắn dò, thiết bị duy nhất có thể phát hiện được tính phi tự nhiên, sẽ được tiến hành trước tháng Mười hai. Người dân cần chú ý, việc kiểm tra đột xuất sẽ được tăng cường trên tàu điện ngầm, hệ thống xe buýt, và các xe taxi có phép của Scion. Đội Âm Binh đề nghị người dân hợp tác trước mọi yêu cầu của họ trong thời điểm này. Nếu bạn không có gì phải giấu, bạn cũng không có gì phải sợ cả! Bây giờ, xin chuyển sang bản tin dự báo thời tiết tuần này."

“Thêm Dân Vệ,” Nick nói. “Chúng định làm gì thế nhỉ?”

“Chúng muốn tìm đám tù trốn chạy,” tôi nói. “Em chỉ không hiểu sao chúng vẫn không đưa tin gì.”

“Chưa chắc đó đã là lý do. Hai tháng nữa là đến Tết tháng Mười một rồi,” Eliza nhắc. “Bao giờ đến dịp ấy chúng chẳng cho tăng cường an ninh. Và năm nay chúng còn mời cả Đại pháp quan Paris đến nữa.”

“Aloys Mynatt có mặt ở lễ Nhị bách niên - hẳn là trợ lý của Đại pháp quan Ménard. Nếu hắn chết rồi thì em không nghĩ Ménard còn lòng dạ nào mà dự tiệc nữa đâu.”

“Chúng sẽ không hủy lễ.”

“Tin em đi - nếu Nashira ra lệnh ‘hủy’, chúng sẽ hủy.”

“Nashira là ai?”

Thật là một câu hỏi ngây thơ. Nhưng trả lời lại không dễ. Nashira là *ai*? Một con ác mộng. Một con quái vật. Một kẻ sát nhân.

“Lá chắn dò sẽ thay đổi tất cả,” tôi nhìn vào màn hình nói. “Hội đồng Phi tự nhiên đã có động thái gì chưa?”

Hội đồng Phi tự nhiên, bao gồm ba mươi sáu nghị chủ và nghị bà của thành, mỗi người cai quản hoạt động của nghiệp đoàn trong khu mình phụ trách. Nói chung tất cả đều là các khu tự trị, nhưng Diêm La, Haymarket Hector, là người triệu tập họ đến các cuộc họp.

“Hồi tháng Bảy cũng có chút bàn tán,” Nick nói. “Phố Grub có loan tin nói họ biết tình hình, nhưng từ bấy đến giờ không thấy động tĩnh gì nữa.”

“Hector không biết phải làm gì,” tôi chợt nhận ra. “Không ai biết cả.”

“Cái lá chắn dò nguyên mẫu ấy chưa phải cái tệ nhất chúng ta sẽ thấy đâu. Theo thông tin vừa hè thì nó chỉ phát hiện được ba cấp đầu thôi.”

Câu nhắc ấy làm Eliza phải quay đi. Chị là một thanh đồng. Cấp thứ ba. Nick nắm tay chị.

“Sẽ ổn cả thôi. Dani đang chế một thiết bị gây nhiễu,” anh bảo tôi. “Một thứ có thể cản lá chắn dò. Rất phức tạp, nhưng cô ấy giỏi mà.”

Eliza gật đầu, tuy trán vẫn cau lại. “Nó nghĩ đến khoảng tháng Hai sẽ xong.”

Lúc đó đã là quá muộn, và chúng tôi đều biết vậy.

“Anh đến đặc khu bằng cách nào?” tôi hỏi Nick. “Ở đó chắc an ninh phải chặt chẽ kinh khủng chứ.”

“Đến tháng Tám thì Jax gần như đã bỏ cuộc rồi,” Nick thừa nhận. “Lúc đó cả hội đều chắc chắn là em không còn ở London nữa. Không có băng nào gửi thư đòi tiền chuộc, không có gì chứng tỏ em đã bị giết, và ở trong căn hộ của cha em cũng chẳng có vết tích nào của em cả. Mãi đến khi xảy ra vụ ở Quảng trường Trafalgar thì cả bọn mới có chút manh mối, khi em nói chúng đã đưa em đến Oxford.”

“Sau đó thì Jaxon chỉ còn chú tâm vào việc giải cứu em thôi,” Eliza nói với một cái nhướn mày. “Ông ấy không còn màng đến gì khác.”

Điều đó chỉ làm tôi ngạc nhiên phần nào. Với Jaxon, việc bị mất mạng hành quý báu của mình chắc chắn khiến ông tức điên, thậm chí là nhục nhã nữa - nhưng tôi vẫn không nghĩ ông sẽ liều lĩnh giải thoát cho tôi khỏi gọng kìm của Scion. Sự hy sinh như vậy ta chỉ dành cho người nào đó, chứ không dành cho tài sản.

“Ở chỗ làm, anh cố tìm hiểu thêm về Oxford, nhưng tất cả thông tin đều bị mã hóa hết,” Nick nói tiếp. “Phải mất vài tuần anh mới lén vào được văn phòng của bà trưởng khoa và dùng máy tính của bà ta. Qua đó anh truy cập một mạng Scion mật, chỗ mà người thường không vào được. Không có nhiều chi tiết cụ thể lắm, chỉ biết thành phố Oxford là khu vực cấm cấp A, mà cái đó thì ai cũng đã biết, và có một ga tàu bên dưới Chóp chính viện, điều đó thì bọn anh chưa biết. Còn có cả một danh sách tên kéo dài như đến cả trăm năm. Những người bị mất tích. Có cả tên em, ở gần cuối danh sách.”

“Sau đó thì Dani tiếp quản mọi việc,” Eliza nói. “Nó tìm ra đường hầm dẫn đến ga. Chỉ có một đơn vị kỹ sư đặc biệt được phép vào đó, nhưng nó đã phát hiện ra khi nào thì đường hầm mở. Con tàu được lên lịch tu sửa vào ngày ba mốt tháng Tám. Jax nói hôm đó cả hội sẽ lên đường. Chị ở lại để coi chừng mọi việc.”

"Jax mà lại tự mình động tay động chân như thế, chẳng giống ông ta tẹo nào," tôi nói.

"Ông ấy quan tâm đến em, Paige ạ. Ông ấy sẵn sàng làm tất cả để bảo vệ cả hội. Nhất là em."

Không phải vậy. Eliza luôn tôn thờ Jaxon Hall - dù thế nào chăng nữa thì ông cũng đã cho chúng tôi cả một thế giới - nhưng tôi đã thấy quá nhiều mặt trái ở ông. Ông có *khả năng* tỏ ra nhân từ, nhưng ông không nhân từ. Ông có thể *ra vẻ* quan tâm, nhưng đó sẽ luôn chỉ là một màn kịch. Tôi đã mất bao nhiêu năm mới mở mắt ra để thấy được điều đó.

"Đêm ấy, sau khi tàu được tu sửa xong," Nick nói tiếp, "Dani lên vào đường hầm bằng một cái thẻ cô ấy thó được của một thành viên trong đội. Cô ấy mở cửa cho cả bọn vào."

"Không ai nhận ra mọi người ư?"

"Chúng không nhìn thấy bọn anh. Đến khi chúng đưa các phái viên lên tàu thì bọn anh đã trốn vào toa bảo trì ở cuối tàu rồi. Bọn Dân Vệ không thể vào đó được, nên bọn anh được an toàn. Nhưng tất nhiên, sau đó bọn anh còn phải xuống tàu."

"Giữa một đám Dân Vệ thấu thị đang hộ tống các phái viên ư? Thế quái nào mà mọi người làm được?"

"Bọn anh đợi đến khi các phái viên đã qua cửa. Một tên lính canh ở phía bên kia khóa cửa lại, thành ra bọn anh bị kẹt, nhưng bọn anh đã tìm thấy một đường hầm phụ đằng sau một cái cửa chắn. Nó dẫn lên phố. Rồi bọn anh vào Thị Sảnh bằng cửa sau."

Đường hầm phụ. Nếu Hộ vương biết có chỗ đó, lẽ ra hẳn cũng đã có thể chạy trốn an toàn. Tôi thở ra một hơi. "Mọi người đúng là rồ dại."

"Bọn chị phải đưa em về, Paige à," Eliza nói. "Jax sẵn sàng thử bất kỳ cách nào."

"Jax không ngu. Đưa một băng xã hội đen vớ va vớ vẩn lên tàu Scion mà không biết ở đâu kia có cái gì lại *chính* là một việc làm ngu ngốc đấy."

"Ờ, có lẽ ông ta chán cảnh ngồi trong văn phòng rồi."

"Bọn anh đã đưa được em về. Cái đó mới đáng kể." Nick cúi về phía trước. "Giờ đến lượt em."

Tôi nhìn xuống cốc nước lan. “Chuyện dài lắm.”

“Bắt đầu từ đêm em bị bắt ấy,” Eliza nói.

“Chuyện không bắt đầu ở đó. Nó bắt đầu từ năm 1859 kia.”

Hai người nhìn nhau.

Tôi kể mất một lúc lâu. Tôi giải thích là vào năm 1859, hai loài tên Rephaite và Emite đã đến đây từ Âm Gian - điểm trung gian giữa sự sống và cái chết - sau khi ngưỡng thanh khí bị phá vỡ, vì số lượng các vong hồn lang thang đã quá cao, làm màn chắn giữa các thế giới mỏng đi.

“Ồ kê,” Eliza nói, nhìn mặt chị như sắp cười phá lên, “thế bọn Rephaite là cái gì?”

“Em vẫn không biết. Chúng trông giống chúng ta,” tôi nói, “nhưng da chúng nhìn như kim loại, và chúng rất cao. Mắt chúng vàng vàng, nhưng sau khi ăn xong, mắt chúng sẽ có màu giống huyền quang chúng vừa hút lấy.”

“Còn bọn Emite?”

Với câu này thì tôi không biết trả lời ra sao. “Em chưa bao giờ thấy một con nào giữa ánh sáng, nhưng...” Tôi thở ra một hơi. “Ở đặc khu chúng được gọi là bọn Vo Ve, hoặc *không lồ thối rữa*. Các vong hồn không dám lại gần chúng. Chúng ăn thịt người.”

Tôi đã không nghĩ Nick có thể xanh tái hơn được nữa, nhưng đúng là mặt anh đã tái dại cả đi.

Tôi kể cho họ về thỏa thuận giữa bọn Rephaite và chính phủ - các nô lệ thối thị đổi lấy sự bảo vệ khỏi bọn Emite - chính là thứ dẫn đến việc thành lập Scion. Về đặc khu trùng giới Sheol I, xây trên nền tàn tích của Oxford để làm một ngọn đèn hiệu thu hút các vong hồn, kéo bọn Emite ra khỏi những thành như London. Tôi kể cho họ nghe chuyện tôi đã lên một chuyến tàu đêm và bị kiểm tra đột xuất ra sao. Việc tôi tấn công hai tên Âm Binh, bị truy đuổi phải chạy ra khỏi căn hộ của cha tôi, và bị Quân giáo bắn bằng flux như thế nào. Rồi tôi tỉnh dậy trong trại câu lưu ra sao.

Tôi kể với họ là mình đã được Arcturus Mesarthim, còn gọi là Hộ vương - phò mã của Nashira - nhận về để huấn luyện

thành chiến binh. Tôi giải thích hệ thống thứ bậc ở đặc khu, miêu tả lại cho họ từng đẳng cấp một. Lũ áo đỏ danh giá, luôn bỏ đỡ bọn Rephaite để kiếm chút on huệ, đổi lại bằng cách chiến đấu cho chúng; đám nhà trò bị đẩy vào khu ổ chuột, dùng làm nguồn huyền quang; những người hầu vô minh luôn bị nhốt trong xà lim những khi không bị đem ra vắt kiệt sức lực. Tôi kể với họ bọn Rephaite đánh đập và hút hết huyền quang của con người ra sao, và tổng cổ họ nếu họ không qua được bài kiểm tra như thế nào.

Mấy cốc nước đã nguội ngắt.

Tôi kể đến chuyện cái chết của Seb đã đẩy tôi lên cấp bậc tiếp theo. Chuyện tôi đã tập luyện trên đồng với Hộ vương. Tôi kể cho họ nghe về con hươu và con Vo Ve trong rừng, về Julian, về Liss. Về việc chúng tôi đã định bắt Antoinette Carter ở Quảng trường Trafalgar, dẫn đến chuyện Nick bắn tôi.

Họng tôi đã bắt đầu khan, nhưng tôi vẫn kể tiếp cho đến hết. Tôi kể tất cả ngoại trừ sự thực về quan hệ giữa tôi và Hộ vương. Mỗi khi tôi kể thêm một điều gì mới về bọn Rephaite, trên mặt hai người lại lộ rõ vẻ ghê tởm và kinh hoàng. Họ sẽ không hiểu nếu tôi nói tôi đã trở nên gần gũi với gia chủ của mình đến mức nào. Tôi không kể cho họ về những ký ức khi dùng cây xô đỏ, hay những bản nhạc của hắc trong nhà nguyện, hay cái lần hắc cho phép tôi bước vào mộng trường của hắc. Trong câu chuyện tóm lược của tôi, hắc chỉ là một kẻ trầm mặc mà tôi ít nói chuyện, thỉnh thoảng cho tôi ăn, và cuối cùng đã thả tôi đi. Tất nhiên, Nick thấy ngay sơ hở trong bằng chứng của tôi.

“Anh không hiểu,” anh nói. “Khi em bị dẫn đến Quảng trường Trafalgar, lẽ ra hắc đã có thể để em lại, nhưng hắc lại đưa em về Sheol. Giờ em nói là hắc đã *giúp* em sao?”

“Để sau đó em chịu giúp hắc. Hắc đã định lật đổ nhà Sargas vào năm 2039. Nashira đã tra tấn hắc.”

“Rồi sau đó lại quyết định sẽ *lấy* hắc làm chồng?”

“Em không biết chuyện đó xảy ra sau hay trước. Có thể họ đã hứa hôn từ trước khi đến đây.”

Eliza nhăn mặt. “Hôn ước gì mà quái thai thế.” Chị đã nằm

ngiêng trên đi vắng, hai bàn chân trần gác lên mấy cái gối. “Mà chuyện tạo phản đấy phải đáng để hủy bỏ hôn ước rồi chứ?”

“Em nghĩ đó là một phần của sự trừng phạt. Mụ ta biết hẳn ghét mụ đến mức nào. Khi hẳn là phò mã của mụ và bị bọn Rephaite khác căm ghét, như thế còn hơn cả tra tấn.”

“Sao mụ không giết hẳn luôn cho rồi? Sao còn tha mạng cho bọn chúng?”

“Vói chúng cái chết có thể không phải là hình thức trừng phạt,” Nick nói. “Chúng không chết được. Không chết như con người.”

“Có lẽ con người chúng ta còn nhiều việc quan trọng hơn phải nghĩ đến.” Tôi dán mắt vào cái ti vi. “Hộ vương không còn đáng kể nữa.”

Đối trá.

Tôi vẫn còn nghe thấy giọng hẳn rõ ràng như thể hẳn đang ở trong phòng cùng với tôi, một ký ức rõ ràng đến nỗi tôi cảm nhận được. Nó làm tay tôi run lên đến tận các đầu ngón tay.

“Em có nghĩ là thỏa thuận vẫn được duy trì không?” Nick hỏi. “Chúng ta đã trốn khỏi đặc khu - điều đó có nghĩa là bí mật của chúng đang bị đe dọa.”

“Chắc chắn rồi.” Tôi gật đầu, mắt vẫn nhìn về phía bản tin thời sự. “Em không nghĩ chuyện tăng cường an ninh có liên quan đến Tết tháng Mười một đâu. Chúng cần xóa sổ tất cả những ai biết chuyện.”

“Rồi sau đó thì sao?”

“Một Mùa Xương mới. Để thay thế những con người chúng đã mất.”

“Nhưng chúng sẽ phải nhốt họ vào một chỗ khác,” Nick nói. “Chúng không thể tiếp tục dùng đặc khu cũ được, vì vị trí của nó đã bị lộ.”

“Chúng đang dự định xây Sheol II ở Paris, nhưng em nghĩ còn chưa bắt đầu,” tôi nói. “Mục tiêu đầu tiên của chúng là phải tìm được chúng ta cái đã.”

Im lặng một lát. “VẬY là Hộ vương muốn giúp loài người,” Eliza nói. “Thế hẳn đã đi đâu?”

“Đi săn tìm Nashira.”

“Chúng ta chẳng có bằng chứng cụ thể nào cho thấy hắn cùng phe với chúng ta, Paige ạ.” Nick cất cái máy tính bảng của mình đi. “Anh không tin ai hết. Bọn Rephaite là kẻ thù cho tới khi có bằng chứng chính xác chứng tỏ điều ngược lại. Bao gồm cả Hộ vương nữa.”

Có gì đó nhói lên trong tôi, như một cái đinh trong bụng, khi Nick đứng nhìn về phía thành.

Tôi không thể kể cho anh nghe về nộ hôn. Anh sẽ tưởng tôi đã loạn trí. Tôi tin tưởng Hộ vương, nhưng sự thực là tôi không hiểu động cơ của hắn; hắn là ai, hắn là *cái* gì.

Eliza ngả người qua bàn. “Em sẽ quay về Dials chứ?”

“Em thôi rồi,” tôi nói.

“Jax sẽ nhận lại em. Dials là chỗ an toàn nhất cho em, và ông ấy là nghiệt chủ tốt. Ông ấy chưa bao giờ bắt em ngủ với ông ấy. Có nhiều nghiệt chủ khác tệ hơn nhiều.”

“Tức là em nợ ông ta chỉ vì ông ta không biến em thành đứa ăn sương của ông ta ư? Vì ông ta không phải là Hector ư? Chị không nhìn thấy ông ta. Chị không bị ông ta làm cho thành thế này.” Tôi kéo tay áo lên, cho chị thấy vết sẹo trắng lồi trên cánh tay phải. “Ông ta điên rồi.”

“Lúc làm thế ông ấy đâu biết em là ai.”

“Ông ta biết mình đang dẫn như tử một mộng hành. Em là mộng hành duy nhất cả hội biết.”

“Nói qua nói lại thế này thì ích gì.” Nick đưa tay lên dụi mắt. “Eliza, bảo với Jax là Paige và tôi sẽ sớm quay về Dials thôi. Trong lúc đó thì chúng ta cần lên một kế hoạch hành động.”

Eliza nhúu mày. “Anh nói ‘kế hoạch hành động’ là thế nào?”

“Thì ta phải làm gì đó với bọn Rephaite chứ. Không thể cứ để chúng tiếp tục Mùa Xương được.”

“Cái đó thì tôi không biết.” Eliza mặc áo khoác vào. “Thế này nhé, chúng ta đã cứu được Paige. Cả hội nên... nên tập trung vào chuyện quay lại làm việc thôi. Jax nói doanh thu đã giảm hẳn kể từ khi em mất tích,” chị nói với tôi. “Cả hội rất cần em ở chỗ Vườn.”

“Chị muốn em quay về khu chợ đen à?” Tôi không thể

không trở mắt nhìn chị. “Scion là chính phủ bù nhìn. Chúng đang giam giữ các thiếu thị trong một trại tập trung chờ chết.”

“Bọn mình chỉ là dân hạ lưu, Paige ạ. Nếu cúi đầu đừng để ai chú ý thì mình sẽ không bao giờ bị giam vào đó.”

“Chúng ta không phải hạ lưu. Chúng ta là Bảy Ấn, một trong những băng đảng khét tiếng nhất khu trung tâm. Và chúng ta lẽ ra đã không phải cúi đầu nếu không vì Scion. Lẽ ra chúng ta đã không phải *làm* tội phạm. Hay hạ lưu. Chúng ta phải tập trung nghiệp đoàn lại, thật nhanh, trước khi chúng đưa lá chắn dò vào hoạt động.”

“Để làm gì?”

“Để chiến đấu.”

“Vớ Scion ấy à?” Chị lắc đầu. “Thôi đi, Paige. Hội đồng Phi tự nhiên sẽ không bao giờ đồng ý đâu.”

“Em sẽ xin diện kiến và giải thích mọi chuyện.”

“Và em nghĩ họ sẽ tin em à?”

“Thì chị cũng tin em đấy thôi, phải không?” Thấy vẻ mặt chị không thay đổi, tôi đứng dậy. “Phải không?”

“Chị không được tận mắt chứng kiến,” chị yếu ớt nói. “Chị dám chắc là ở đó chúng có một nhà tù gì đấy, nhưng... nhưng em bị đánh flux, và chuyện này nghe thật...”

“Eliza, thôi đi. Tôi cũng có mặt ở đó mà,” Nick nói.

“Em không bị đánh flux trong suốt sáu tháng,” tôi rít lên. “Em đã nhìn thấy những người vô tội phải chết khi họ tìm cách thoát khỏi chỗ địa ngục trần gian ấy. Và chuyện đó sẽ lặp lại. Sheol II, Sheol III, Sheol IV. Em sẽ *không* giả vờ như nó không có thực.”

Suốt một lúc lâu, không ai lên tiếng.

“Tôi sẽ bảo Jax là hai người sẽ sớm quay về,” cuối cùng Eliza nói và quần khần quanh cổ. “Tôi chỉ mong tôi sẽ không phải nói dối. Đã có tin đồn là em bỏ làm cho ông ấy rồi đấy.”

“Thì đã sao?” tôi dụ giọng.

“Cứ nghĩ mà xem, Paige. Em làm sao sống nổi nếu không có băng đảng, em biết mà.”

Chị đóng cửa lại sau lưng. Tôi đợi đến khi tiếng chân chị biến mất hẳn rồi mới nói toạc.

“Chị ấy mất trí rồi. Chị ấy nghĩ chuyện quái gì sẽ xảy ra khi chúng lấp lá chắn dò trên phố chứ?”

“Cô ấy sợ, Paige ạ.” Nick thở hắt ra một hơi. “Eliza chưa từng biết đến gì khác ngoài nghiệp đoàn. Cô ấy bị bỏ ngoài phố và lớn lên trong một căn hầm tăm tối nào đó ở Soho. Nếu không nhờ Jaxon cho một cơ hội thì cô ấy đã phải đi ăn sương rồi.”

Tôi chùn lại. Đây là chuyện tôi chưa hề biết. “Em tưởng chị ấy làm việc ở rạp tạp kỹ?”

“Thì có. Cô ấy làm việc ở đấy để kiếm tiền nhà, nhưng cuối cùng lại nung hết vào thạch thảo và quán bar. Khi cô ấy liên lạc được với Jaxon, ông ta nhận ra tài năng của cô ấy. Ông ta cho cô ấy màu vẽ đất tiền, một chỗ ở an toàn, các thi thần ngoài sức tưởng tượng của cô ấy. Anh vẫn nhớ cái ngày cô ấy xuất hiện ở động,” anh kể. “Cô ấy bị choáng ngợp đến nỗi phát khóc. Với cô ấy, giữ bằng Bảy Ấn nguyên vẹn là điều quan trọng hơn hết thảy.”

“Nếu ngày mai chị ấy bị bắt, Jax sẽ có người thế chỗ chị ấy ngay tức thì, anh biết mà. Ông ta không quan tâm đến chúng ta. Ông ta chỉ cần công năng của chúng ta thôi.” Tôi ngừng lại, xoa xoa chỗ đau trên mắt. “Nghe này, em biết chuyện này rất lớn. Lớn hơn tất cả chúng ta. Nhưng nếu ta nhượng bộ, chúng sẽ thắng.”

Nick chỉ nhìn tôi trân trân.

“Bọn Rephaite biết nghiệp đoàn là mối đe dọa,” tôi nói tiếp. “Đó là một con quái vật chính chúng tạo ra nhưng lại không kiểm soát nổi. Có điều dưới trướng Hector, nghiệp đoàn chẳng là gì ngoài một lũ đầu trộm đuôi cướp. Chúng ta có hàng trăm thẩu thị trong nghiệp đoàn. Nó được tổ chức chặt chẽ. Nó rất mạnh. Nếu chúng ta có thể dùng nghiệp đoàn chống lại bọn Rephaite thay vì chơi tarocchi và giết chóc lẫn nhau, chúng ta có cơ thoát khỏi chúng. Em *phải* diện kiến Hội đồng Phi tự nhiên.”

“Bằng cách nào? Hector đã không triệu tập họp từ...” Anh dừng lại. “Hector chưa bao giờ cho triệu tập cuộc họp nào cả.”

“Ai cũng có thể yêu cầu triệu tập.”

“Thật à?”

“Em cũng đã học được vài điều khi làm đồng tử.” Tôi lấy

bộ giấy bút trên chiếc bàn cạnh giường xuống. “Bất kỳ thành viên nào của nghiệp đoàn cũng có quyền gửi giấy đến Diêm La để yêu cầu hẩn triệu tập Hội đồng.” Tôi viết giấy yêu cầu triệu tập, bỏ nó vào phong bì, và đưa cho Nick. “Anh gửi đến Câu lạc bộ Spiritus hộ em được không?”

Anh cầm lấy cái phong bì. “Đây là giấy yêu cầu triệu tập sao? Triệu tập cả Hội đồng?”

“Hòm thư mật của Hector chắc đầy ắp lên rồi - hẩn không bao giờ lấy thư ở đó. Câu lạc bộ sẽ phái người giao thư đến tận tay hẩn.”

“Jaxon mà biết thì sẽ giận điên lên cho xem.”

“Em thôi làm rồi mà, nhớ không?”

“Em sẽ không trụ được lâu nếu không có nghiệp chủ đầu. Eliza nói đúng. Em cần có băng đảng, không thì nghiệp đoàn sẽ tẩy chay em.”

“Em phải thử thôi.”

Anh nhét cái phong bì vào túi, vẫn có vẻ lưỡng lự. “Đây không phải là chuyện ngày một ngày hai. Họ sẽ không tin một lời nào của em, và Hector cũng sẽ chẳng màng. Mà cho dù họ có tin đi chẳng nữa thì em cũng phải đối mặt với hàng thập kỷ của những lẻ lối quen và sự thói nát. Hàng thế kỷ là đằng khác. Em biết chuyện gì xảy ra khi người ta lật xe tảo rồi đấy.”

“Táo sẽ roi.” Tôi đặt tay lên bệ cửa sổ. “Chúng ta không thể đợi được nữa. Bọn Rephaite cần ăn, và trong đặc khu không còn nhiều thẩu thị. Chẳng chóng thì chầy chúng cũng sẽ mò đến đây. Em không biết chúng ta sẽ đánh lại chúng bằng cách gì - em còn không biết chúng ta có đánh được chúng *không* nữa cơ - nhưng em không thể ngồi đây để mặc cho Scion quyết định tính mạng em được. Em không thể làm thế, Nick ạ.”

Im lặng.

“Không,” anh nói. “Anh cũng không thể.”



3

Chỉ còn lại năm

Ngày hôm sau cũng vậy. Ngày sau nữa cũng thế. Ngủ lúc mặt trời mọc, tỉnh dậy vào ban đêm.

Hội đồng Phi tự nhiên vẫn chưa hồi đáp yêu cầu triệu tập của tôi. Tôi định sẽ đợi một tuần rồi gửi cái nữa. Liên lạc của Câu lạc bộ Spiritus rất nhanh, nhưng có thể nhiều ngày mà Hector không thèm đọc lá thư.

Tôi không thể làm gì khác ngoài chờ đợi. Không biết tình hình ở Chắp chính viện thì tôi cũng chẳng lên kế hoạch được. Trong lúc này thế cờ vẫn đang nghiêng về phía Nashira.

Đến ngày thứ năm, tôi kiểm tra lại các vết thương của mình. Vết bầm ở lưng đã nhạt thành một mảng màu nâu vàng, và phần lớn các vết cắt nhỏ đã lành. Sau khi lướt qua bản tin - vẫn không có gì đáng chú ý - tôi ngồi trên đi văng ngón ngấu bữa sáng lão chủ nhà đã đem đến.

Nick cũng nhật nhật cho tôi thêm đồ tiếp tế từ Seven Dials, bao gồm cả HT⁷D², mặt nạ dưỡng khí giúp tôi sống sót mỗi khi vận công năng trong một thời gian dài. Tôi nằm ngả xuống giường rồi chụp nó lên mặt. Nhiều ngày rồi tôi không đi vào mộng trường của mình, nhưng nếu muốn thử chiến đấu, cả thân thể lẫn tinh thần tôi phải hoàn toàn khỏe mạnh. Giờ hôn

tôi đã đủ độ trưởng thành, nó sẽ là vũ khí đặc lực nhất của tôi. Tôi bật cái mặt nạ lên và chìm vào tâm trí mình.

Tự đi vào mộng trường rất đau. Cuối cùng, khi đã đến nơi, tôi cảm thấy những bông anh túc héo rũ dưới má. Tôi mở mộng nhãn ra. Tôi đang đứng ở rìa vùng ánh nắng, chân ngập trong cánh hoa, bầu trời trên đầu đỏ rực, nóng bỏng. Một làn gió khô khốc thổi tung tóc tôi.

Nhiều mảng đất trên đồng đã bị lật lên. Đây là hình hài của tâm trí tôi, bị xé toạc, nứt sọc, như bị cày xới bởi một thứ máy móc khủng khiếp nào đó.

Tôi quỳ xuống bên một bông anh túc đang tàn và nhặt hạt lên lòng bàn tay. Khi tay tôi chạm vào chúng, mỗi hạt anh túc mọc lên một cái thân nhỏ xíu và nở hoa - nhưng chúng không còn giống anh túc nữa. Màu đỏ đậm hơn. Hoa nhỏ hơn. Mùi như lửa.

Máu Adonis. Thứ duy nhất có thể gây thương tích cho bọn Rephaite. Chúng lan tỏa khắp mộng trường của tôi như một làn sóng đỏ.

Một trăm ngàn bông phong quỳ thảo rực thắm.

* * *

Tôi không thử mộng hành. Một cơn bão tâm tưởng mạnh dường ấy phải mất một thời gian mới tan. Cần mấy ngày nữa tôi mới bước vào thanh khí được.

Tôi ngẫm nghĩ về các lựa chọn của mình. Rất có khả năng Hector sẽ không đếm xỉa gì đến giấy yêu cầu triệu tập. Nếu đúng thế thì tôi chỉ còn cách tự thân vận động thôi.

Có hai vấn đề lớn: tiền và sự nể trọng. Hay nói cho chính xác thì vấn đề ở đây là tôi thiếu cả hai thứ đó.

Nếu rời bỏ băng của Jaxon, tôi sẽ cần rất nhiều tiền để sống sót. Tôi có một ít tiền mặt khô trong chiếc gối của mình ở động. Biết đâu Nick và tôi có thể lập băng riêng. Nếu chúng tôi dồn tiền tiết kiệm lại - tiền anh ấy kiếm được từ Scion, tiền tôi kiếm được từ Jaxon - chúng tôi sẽ mua được ít nhất một cái động nhỏ ở khu ngoại ô nào đó. Rồi tiếp theo chúng tôi sẽ đi tìm đồng minh.

Tôi bước ra bao lon, khoanh tay lại. Còn vấn đề thứ hai nữa. Thứ duy nhất tiền không mua được là sự nể trọng. Tôi không phải nghiệt bà. Không có Jaxon, tôi còn không được là đồng tử nữa.

Có rất nhiều quy tắc. Nếu Nick và tôi định lập băng riêng ở khu khác, chúng tôi sẽ phải xin phép nghiệt chủ hoặc nghiệt bà ở đó. Diêm La cũng phải cho phép, mà gần như chắc chắn là hắn sẽ không bao giờ làm thế. Nếu bỏ qua luật lệ, chúng tôi cũng như bất kỳ kẻ nào chúng tôi ngu ngốc hoặc ích kỷ đến độ nhận vào làm, sẽ bị cắt cổ.

Ngược lại, nếu tôi quay về với băng Bảy Ấn, Jaxon sẽ vui lòng mở ví đón tôi và còn sung sướng nhảy nhót nữa là đằng khác. Nếu từ chối làm việc cho ông, tôi sẽ không chỉ đánh mất mọi nể trọng mình đang có, mà còn trở thành kẻ ngoài lề của nghiệp đoàn, bị các thầu thị khác xa lánh. Và nếu Frank Weaver đang treo thưởng trên đầu tôi thì chính bọn thầu thị ấy sẽ chẳng ngại ngần bán đứng tôi cho Chấp chính viện.

Jaxon chưa nói trắng ra là sẽ không giúp tôi chống lại bọn Rephaite, nhưng tôi đã thấy ở ông những điều không thể bỏ qua. Việc ông đánh đập tôi dã man ở Quảng trường Trafalgar hay bóp cổ tôi trên đồng cỏ đã khiến tôi nhận ra rằng Jaxon Hall là một kẻ nguy hiểm, có thể làm hại người của chính mình mà không gớm tay.

Thế nhưng ông lại là hy vọng duy nhất để tôi có được tiếng nói trong nghiệp đoàn. Có lẽ tốt nhất tôi nên quay về Seven Dials và cúi đầu cung cúc nghe lời như trước kia. Bởi vì nếu có gì nguy hiểm hơn việc có Jaxon Hall làm ông chủ của mình, thì đó chính là việc khiến ông trở thành kẻ thù.

Tôi bực bội quay đi. Tôi không thể ở đây mãi được. Giờ người ngòm đã lành lặn rồi, tôi nên đến Seven Dials đối mặt với ông.

Chưa. Chưa được. Trước hết tôi nên đến Camden, Ivy nói nó sẽ đến đó. Tôi muốn biết chắc nó đã đến nơi an toàn.

Ba lô quần áo của tôi treo sau cửa. Tôi đem nó vào nhà tắm rồi đứng trước gương và bắt đầu cải trang. Tôi quấn một cái áo khoác len đen, bẻ cổ áo lên để che cổ và trùm một cái mũ lưới

traí lên tóc. Nếu cúi đầu xuống, đôi môi tím tái của tôi sẽ được giấu kín sau dải cà vạt màu máu quanh cổ.

Quả Hộ vương cho tôi - một mặt dây chuyền siêu hóa, có khả năng đánh bật các oan hồn - treo trên cọc giường. Tôi đeo sợi dây lên cổ và nắm hình đôi cánh giữa những ngón tay. Đôi cánh được làm bằng kim loại tinh xảo, phức tạp, như đồ chạm. Một vật như thế này sẽ rất có giá trị trên phố, nơi vong của nhiều tên sát nhân khét tiếng London vẫn còn vật vờ.

Trước kia đã có lúc tôi thích thú lao mình vào mê cung London, thích thú sống trong cảnh thối nát của nó. Trước kia tôi chẳng phải nghĩ ngợi gì mỗi khi ra ngoài, bất chấp đội Vệ Đêm đi tuần trên phố. Tôi kiểm soát được cuộc đời hai mặt của mình, cũng như nhiều thối thị khác. Rất dễ để lẩn qua hệ thống an ninh của Scion: tránh các phố có gắn máy quay, tránh xa các lính canh có tuệ nhãn, tiếp tục bước đi. Đầu cúi, mắt mở to, như Nick đã luôn dạy tôi. Nhưng giờ tôi đã biết tôi đang sống trong một thế giới giả tạo, nơi những kẻ điều khiển rồi ẩn mình trong bóng tối.

Tôi suýt mất tinh thần. Nhưng rồi tôi nhìn cái đi vắng mà mỗi sáng mỗi tối tôi đã nằm tê liệt vì sợ hãi, đội Scion đập cửa xông vào, và tôi hiểu nếu không ra ngoài bây giờ, tôi sẽ không bao giờ ra ngoài được nữa. Tôi đẩy cửa sổ lên và trèo ra lối thoát hiểm.

Gió lạnh cào vào mặt. Tôi ngồi lại trên đó đến cả phút, cứng đờ trong nỗi kinh hoàng.

Tự do. Tự do là thế này đây.

Đọt run rẩy đầu tiên tràn qua tôi. Tôi bám chặt vào bệ cửa sổ, rút chân về. Phòng trọ là nơi an toàn. Tôi không nên rời khỏi đó.

Nhưng cuộc sống của tôi là ở ngoài phố kia. Tôi đã trầy vì tróc vảy mới trở lại được đây, đổ bao nhiêu máu vì nó. Với hai bàn tay dập dính, tôi quay lại, bám lấy cái thang, trèo xuống từng bước một như thể mỗi bước đều là bước cuối cùng.

Ngay khi ủng chạm mặt đường nhựa, tôi ngoái đầu nhìn ra sau, dò tìm trong thanh khí. Hai thanh đồng đứng cạnh một bộ điện thoại, hạ giọng nói chuyện với nhau, một tên đeo kính râm. Không tên nào nhìn về phía tôi.

Camden cách đây bốn mươi phút đi bộ. Tôi đưa tay lên nhét hết những lọn tóc vàng vào dưới mũ.

Người đi đường lướt qua tôi, cười cười nói nói. Tôi nhớ lại những lần tôi đã đi xuyên qua London. Có lúc nào tôi dừng lại nhìn kỹ mặt ai đó chưa? Chưa chắc. Thế thì sao người ta lại phải nhìn tôi?

Tôi hướng về phố chính, xe cộ rồ máy và đèn pha chiếu sáng rực. Các taxi dù đều có khách, không chiếc xe tuk tuk không giấy phép nào dừng lại mời tôi. Taxi trắng, taxi ba bánh trắng, xe tuk tuk trắng với ghế ngồi bọc da đen bóng. Xe buýt ba tầng trắng với những cửa sổ đen uốn vòm. Những căn nhà cao vọi vọi trên đầu tôi, sáng rực ánh đèn neon và những biển hiệu gắn hình mỏ neo, cùng với những tòa tháp chọc trời như chạm tới cả các vì sao. Tất cả đều quá sáng, quá ồn, quá nhanh. Tôi đã quen với những con phố không có đèn điện, không bị ô nhiễm âm thanh. So với nơi ấy thì thế giới này như đã phát điên. SciLo nhóp nhúa, thiêng liêng của tôi, tù ngục của tôi, mái ấm của tôi.

Quảng trường Piccadilly nhanh chóng hiện ra trước mắt tôi. Khó mà lẫn được, với những màn hình khổng lồ treo tít trên các tòa nhà, chiếu đủ loại quảng cáo, bản tin, cổ động điện tử. Các màn hình hot nhất được chiếm bởi Brekkabox và Floxy, hai vị tai to mặt lớn trong thương trường, còn các màn hình nhỏ thì quảng cáo các phần mềm mới nhất dành cho máy tính bảng: Eye Spy, Busk Trust, KillKlock - tất cả để giúp người dân phát hiện, tránh xa, hoặc dùng thấu thị để mua vui. Một màn hình rộng lặp đi lặp lại các cảnh báo an ninh của Scion: CHÚ Ý ĐỪNG MẤT CẢNH GIÁC. ĐỘI VỆ ĐÊM HIỆN ĐANG ĐI TUẦN TRONG THỦ ĐÔ. HÃY BÁO CHO ĐỘI VỆ ĐÊM NẾU BẠN NGHĨ NGỜ CÓ HOẠT ĐỘNG PHI TỰ NHIÊN. XIN ĐỘI MỘT THÔNG CÁO AN NINH CÔNG CỘNG. Tiếng ồn ào đình tai nhức óc không thể tả nổi: tiếng nhạc, tiếng xe, tiếng còi, tiếng nói chuyện, hò hét, tiếng từ các màn hình, và tiếng lọc xọc của đám xe tuk tuk. Lũ tiêu đang đứng dưới đèn đường, tay xách ngọn đèn xanh, mời mọc để được bảo vệ dân thường khỏi những kẻ phi tự nhiên rình mò. Tôi tiến về phía đám xe tuk tuk.

Một bà vô minh đứng trước tôi, trên tay vắt chiếc áo khoác

màu kem. Một chiếc váy kiểu Burnish bằng nhung đỏ bó sát thân hình bà ta. Bà ta đang kẹp một chiếc điện thoại giữa vai và tai.

“... gốc thế, chỉ là chuyện nhất thời thôi! Không, tôi đến quán ô xi đây. Có khi còn kịp xem vụ treo cổ.”

Bà ta vừa cười vừa trèo lên một chiếc xe kéo. Tôi đứng đợi bên rào chắn, tay siết chặt thanh rào sắt.

Chiếc xe tuk tuk tiếp theo là của tôi. Đó là một loại xe ba bánh chạy điện, với khoang ngồi gọn nhẹ khép kín đằng sau người, có thể chở được một đến hai hành khách. Tôi trèo lên.

“Anh cho đến chợ Camden,” tôi nói bằng chất giọng Anh chuẩn nhất của mình. Nếu có truy nã tôi thì chúng cũng tìm thứ giọng trọ trẹ kia.

Chiếc xe tuk tuk len lỏi qua Tổng khu I, tiến về phân khu II-4 ở phía Bắc. Tôi cố tình ngồi thụt về phía sau. Kể cũng liều thật, nhưng đi xe như thế này thật phấn khích. Máu tôi gào giạt. Tôi đây, ngang nhiên chạy xe qua lòng SciLo mà chẳng ai để ý. Mười lăm phút sau, tôi bước xuống xe tuk tuk và lần túi lấy tiền trả.

Thị trấn Camden, trung tâm của II-4, là một thế giới nhỏ tách biệt, nơi dân vô minh và thấu thị chen vai giữa một ốc đảo đầy màu sắc và nhạc nhảy sôi động. Đám hàng rong cứ cách mấy ngày một lần lại từ kênh đào lên, đem theo hàng hóa và thức ăn từ các thành khác. Bọn bán dạo buôn numen và thạch thảo giấu trong hoa quả. Đây là điểm nóng của các hoạt động phi pháp, cực kỳ an toàn cho một tội phạm đang cần ẩn trốn. Đội Vệ Đêm thấu thị chưa bao giờ bắt bớ chợ này; nhiều tên trong số chúng còn sống dựa vào nó, và còn nhiều hơn thế vẫn đến đây mỗi khi hết ca làm. Ở đây có rạp phim lậu duy nhất của thành, Rạp Ổ Rệp, một trong nhiều điểm hút khách đầy phóng đảng của nơi này.

Tôi đi về phía cửa cống, qua các tiệm xăm mình, quán ô xi, cùng với hàng sạp cà vạt và đồng hồ rẻ tiền. Chẳng mấy chốc tôi đã đến Hí trường Camden: ban ngày là hiệu thời trang hạng sang, đêm là sàn nhảy disco. Một gã tóc đuôi ngựa màu vàng chanh đứng ngoài cửa. Chưa đến gần tôi đã biết gã là ngoại

cảm: thấu thị ở đây thường nhuộm tóc hoặc sơn móng tay đồng màu với huyền quang, nhưng cũng chỉ có dân thấu thị biết với nhau. Tôi dừng lại trước mặt gã.

“Bạn không?”

Gã liếc nhìn tôi. “Còn tùy. Cô em là người ở đây à?”

“Không. Tôi là Mộng Mơ Mặt Tái,” tôi nói. “Đồng tử của I-4.”

Nghe vậy, gã quay đầu đi. “Bạn rồi.”

Tôi nhướn mày lên, nhưng đứng nguyên tại chỗ. Gã hết sức thận trọng soạn ra một vẻ mặt vô cảm. Phần lớn các thấu thị đều chỉ cần nghe chữ “đồng tử” là đã nhảy dựng lên rồi. Tôi dùng hôn đẩy gã một cái mạnh, làm gã la lên oai oái.

“Mày làm cái của nợ gì thế?”

“Đây cũng đang bận, ngoại cảm.” Tôi túm lấy cổ áo gã, để hôn mình đủ gần mộng trường của gã để gã thấy sợ. “Không có thời gian đùa bỡn đâu!”

“Tao không đùa. Mày không còn là đồng tử nữa rồi,” gã phun ra. “Có tin mày với Nhiếp Hồn đã học hặc, Mộng Mơ Mặt Tái ạ.”

“Thế à?” Tôi cố tỏ ra thờ ơ. “Chắc mày nghe nhầm rồi, ngoại cảm. Nhiếp Hồn Trắng và đây không bất đồng. Giờ thì mày muốn ăn đòn, hay là muốn giúp đây nào?”

Gã nheo mắt lại, đánh giá tôi. Mắt gã đeo kính áp tròng vàng.

“Muốn giúp thì hỏi đi,” gã nói.

“Đây cần tìm Cửa hiệu Agatha.”

Gã giật cổ áo ra khỏi tay tôi. “Ở Chợ Chuồng Ngựa, đi quá cửa cổng thì đến. Hỏi mua kim cương máu là bà ấy sẽ giúp.” Gã khoanh hai cánh tay xăm trổ chi chít lại. Các hình xăm đều có mô típ xương, những khúc xương quăn quanh cơ bắp gã. “Giữ nữa không?”

“Giờ thì không.” Tôi bỏ cổ áo gã ra. “Cảm ơn nhiều.”

Gã ậm ừ. Tôi phải ngăn mình đẩy gã thêm cái nữa trong lúc đi về phía cửa cổng.

Liều thật. Nếu là dân Đồng Nát thì gã đã chẳng để tôi bắt nạt như thế. Chúng là băng thống soái ở đây, một trong những

bằng hiểm hoi đã phát minh ra cả “đồng phục” riêng: áo vest kẻ tam và vòng tay làm bằng xương chuột, tóc nhuộm. Tên của nghiệp chủ đám này được thì thầm truyền đi khắp II-4, nhưng chỉ có một nhóm người từng được hân hạnh diện kiến Vua Đồng Nát kín tiếng.

Chắc Jaxon đã tung tin rằng tôi không còn là đồng tử của ông nữa. Ông đã bắt đầu làm lung lay vị trí của tôi trong nghiệp đoàn, buộc tôi phải mò về với ông. Lẽ ra tôi nên biết là ông sẽ không đợi lâu mới phải.

Vừa đến gần Cửa Cổng Camden, tôi đã ngửi thấy mùi. Những chiếc thuyền hẹp đi trên mặt nước xanh lè đầy váng, hai bên thành đóng đầy rêu và son cũ, mỗi chiếc do một tên bán dạo chèo. “Mua đi, mua đi,” chúng rao vang. “Mua dây buộc giày, hai đồng một chục dây!” “Bánh nóng, bán rẻ như cho đây!” “Năm xu một quả táo kèm một điệu trắng!” “Hạt dẻ rang nóng, một đồng hai chục!”

Nghe câu rao cuối này, tai tôi vểnh lên. Con thuyền son màu đỏ thắm, viền mạn chín và thép vàng. Chắc trước kia nó cũng đẹp lắm, nhưng giờ nước son đã tróc và phai màu, mũi thuyền biến dạng vì một hình vẽ chống Scion. Hạt dẻ được rang trên bếp lò, mỗi hạt rạch một chữ X để lộ phần ruột bên trong.

Khi tôi lại gần, chị bán hàng nhe hàm răng xiên xẹo cười với tôi. Ánh lửa từ bếp lò cháy rực trong mắt chị ta, dưới vành chiếc mũ quả dưa.

“Cô xoi hạt dẻ nhé?”

“Vâng.” Tôi đưa chị ta ít tiền. “Em cần tìm Cửa hiệu Agatha. Người ta bảo em là cũng gần đây. Chị có biết không?”

“Ngay ở góc kia thôi. Có con bé bán nước lan rong ở phía đấy. Cô cứ đến gần sẽ nghe nó rao.” Chị ta đổ hạt dẻ vào một cuộn giấy hình nón, tưới đầm bơ và rắc thật nhiều muối hạt lên. “Mời cô.”

Tôi vừa nhắm nháp hạt dẻ vừa đi xuyên qua chợ, chìm vào bầu không khí nhộn nhịp của những con người đang hối hả đi lại quanh mình. Ở Sheol I không có thứ năng lượng sôi nổi này, ở đó chỉ có những tiếng nói thì thầm và tiếng bước chân rón rén. Ban đêm là khoảng thời gian nguy hiểm nhất với dân thâu thị,

vì lúc đó bọn Vệ Đêm đang đi tuần, nhưng đó cũng là lúc công năng của chúng tôi mạnh nhất, lúc cảm giác thôi thúc được hoạt động nung nấu trong chúng tôi - và giống như những con bướm đêm, chúng tôi không thể không bước ra.

Ô kính của cửa hiệu lấp lánh những viên đá quý giả. Con bé bán nước lan đứng bên ngoài, một chiêm thảo nhỏ nhắn, trên mái tóc màu da trời có cài hoa lan. Tôi lách qua chỗ nó.

Chiếc chuông treo trên cửa rung lên. Chủ cửa hàng - một bà già gầy còm, mình khoác khăn choàng trắng - không buồn nhìn lên lúc tôi bước vào. Để cho khớp với huyền quang, bà chơi nguyên cả cây xanh nên ông từ đầu đến chân: tóc húi cua xanh, móng tay xanh, mascara xanh, son môi xanh. Đồng phán.

“Cháu cần gì, cô bé?”

Đám vô minh nghe giọng thì sẽ tưởng bà là người nghiện thuốc lá, nhưng tôi biết thứ tiếng khàn đặc đó phát ra từ cái cổ họng bị các vong hồn cào xé. Tôi khép cửa lại.

“Cháu tìm mua kim cương máu.”

Bà sẫm soi tôi. Tôi cố tưởng tượng xem nhìn mình sẽ ra sao nếu nhuộm màu cho hợp với huyền quang đỏ rực.

“Chắc cháu là Mộng Mơ Mặt Tái. Xuống đi,” bà nói khùng khục. “Chúng nó đang đợi cháu đấy.”

Bà dẫn tôi đến một cái cầu thang ọp ẹp, giấu sau một tủ bày đồ cổ xoay được. Bà vừa đi vừa ho đến nỗi cổ bồng họng, như bị mắc một miếng thịt sống trong khí quản. Chẳng mấy mỗi nữa mà câm. Nhiều đồng phán đã phải tự cắt lưỡi chỉ để các vong hồn không dùng được nữa.

“Cứ gọi ta là Agatha,” bà bảo. “Đây là hầm trú ẩn của II-4. Tất nhiên là nhiều năm rồi chưa dùng đến. Mỗi khi có sự vụ gì thì thiếu thị Camden lại chạy tứ phương cả.”

Tôi theo bà đi xuống tầng hầm, chỉ có mỗi một ngọn đèn chiếu sáng. Trên tường xếp đầy tiểu thuyết giật gân và các đồ trang trí bụi bặm. Dưới sàn đặt hai tấm đệm lên cứng, phủ một tấm chăn chăn bông. Ivy đang nằm ngủ trên một chồng gối, cả người chỉ còn da bọc xương quấn trong một cái áo sơ mi.

“Đừng đánh thức nó.” Agatha khom xuống xoa đầu con bé. “Nó cần được nghỉ ngơi, tội nghiệp.”

Ba thấu thị nửa ngồi trên tấm đệm kia, tất cả đều mang bộ dạng Sheol: mắt đỏ đẫm, bụng ỏng, huyền quang mờ nhạt. Nhưng ít ra chúng nó còn được ăn mặc sạch sẽ. Nell ngồi giữa.

“Hóa ra mày cũng thoát được khỏi Tháp,” nó nói. “Lẽ ra bọn mình phải được thưởng huy chương vì đã sống sót qua vụ đấy mới phải.”

Hồi ở đặc khu tôi hầu như chẳng nói chuyện với Nell mấy. “Chân mày thế nào?”

“Chỉ suột qua da thôi. Tao tưởng đội Đặc Binh phải ghê hơn chứ. Như là đội Đản Binh thì đúng hơn.” Nó vẫn nhăn mặt mỗi khi chạm vào vết thương. “Mày biết hai đứa gây sự này chứ?”

Một trong hai bạn đồng hành của Nell là thằng bé khướu mà tôi từng giúp ở Sheol I. Nó có cặp mắt nâu, da đen, mình mặc cái quần đeo dây rộng thùng thình bên ngoài áo, đầu rúc vào nách Nell. Kẻ sống sót thứ tư là Felix, mắt lão liên, người gầy nhẳng so với chiều cao, có mớ tóc đen bù xù và khuôn mặt lấm tấm tàn nhang. Nó đã có công lớn khi đưa thư trong cuộc nổi dậy.

“Xin lỗi. Chị quên không hỏi tên mày,” tôi bảo thằng khướu.

“Không sao,” nó trả lời bằng giọng nhẹ nhàng, ngọt ngào. “Là Joseph, nhưng chị cứ gọi là Jos.”

“Được.” Tôi nhìn vào các góc hầm, hòng ghen lại. “Còn ai khác chạy thoát không?”

“Hình như không.”

“Bọn này bắt taxi dù từ Whitechapel,” Felix nói. “Có hai đứa nữa đi cùng, nhưng chúng nó đều...”

“Chết cả rồi.” Agatha đưa khăn lên che miệng và khạc một tiếng. Khi bà bỏ tay xuống, chiếc khăn lấm chấm máu. “Con bé không nuốt nổi một miếng. Thằng bé thì nhảy xuống kênh. Ta xin lỗi, cô bé ạ.”

Chân tôi nổi da gà. “Thằng bé ấy,” tôi nhắc lại. “Nó không bị cầm chứ?”

“Michael chạy thoát được,” Jos nói. “Em nghĩ anh ấy chạy xuống sông. Không ai thấy anh ấy đâu cả.”

Lẽ ra tôi không nên cảm thấy nhẹ nhõm - dù sao thì một thằng bé thiếu thị khác cũng đã chết - nhưng nghĩ đến chuyện Michael tự tử làm tôi không chịu nổi. Felix gãi gãi cổ. "Thế mà mày không tìm thấy ai khác à?"

"Chưa," tôi đáp. "Cũng chẳng biết tìm ở đâu nữa."

"Mày đang ở đâu?"

"Nhà trọ. Tốt nhất tại mày không nên biết là ở đâu. Tại mày ở đây an toàn chứ?"

"An toàn mà," Agatha nói, vỗ vỗ lên tay Ivy. "Cháu đừng lo, Mộng Mơ Mặt Tái à. Ta sẽ không rời mắt khỏi chúng nó đâu."

Felix rụt rè mỉm cười với bà. "Bây giờ thì bọn tao tạm ổn. Camden có vẻ an toàn. Hơn nữa," nó nói, "đâu cũng còn hơn là... chỗ bọn mình ở hồi trước."

Tôi quỳ xuống bên cạnh Ivy, nó vẫn không cựa quậy. "Ta là bầu của nó," Agatha nói. Bà cúi tấm khăn choàng đang ten ra và quàng lên vai Ivy. "Cứ tưởng nó đã chuồn mất. Ta bắt tại ranh con đi tìm nó khắp nơi, nhưng chẳng thấy tăm tích gì. Biết ngay chúng đã vọt được nó."

Giờ thì tôi thấy căng thẳng rồi đây. Tại bầu chuyên nhặt lũ trẻ con dân cống về, huấn luyện cho chúng móc túi và ăn xin, thường đánh đập chúng dã man hòng gọi lòng thương của người qua đường. "Chắc bà nhớ nó lắm," tôi nói.

Nếu có nhận ra giọng cay độc của tôi thì bà cũng làm như không để ý. "Ờ," bà nói. "Ta nhớ chứ. Nó như con đề của ta ấy." Bà đứng lên và xoa xoa thắt lưng. "Thôi, ta để các cháu bàn việc. Ta còn phải trông cửa hàng."

Cánh cửa đóng sập lại sau lưng bà. Tiếng ho vọng xuống khắp cầu thang. Felix khẽ lay Ivy một cái.

"Ivy. Paige đến rồi này."

Mất một lúc Ivy mới tỉnh. Jos đỡ nó ngồi dậy, tựa vào gối. Tay nó ôm lấy mạng sườn. Khi cặp mắt sẫm màu nhìn vào tôi, con bé mỉm cười, để lộ chỗ răng cửa bị khuyết. "Chưa chết đâu."

Jos tỏ vẻ lo lắng. "Bà Agatha bảo chị không nên ngồi dậy."

"Tao không sao. Bà ấy lúc nào cũng xoắn lên thế đấy," Ivy nói. "Mày biết không, bọn mình nên gửi giấy mời Thuban

đến bên giường lúc tao hấp hối. Tao chắc gã sẽ thích được thấy thành quả lao động của mình lắm.”

Không ai cười cả. Nhìn những vết bầm tím của nó, tôi đau xót đến tận tâm can. “Thế ra,” tôi nói, “Agatha là bầu của mày?”

“Tao tin bà ấy. Bà ấy không giống bọn bầu khác đâu - bà ấy đã nhận tao vào lúc tao đang sắp chết đuối.” Nó quấn chiếc khăn choàng đăng ten quanh vai cho chặt hơn. “Bà ấy còn giúp bọn tao trốn khỏi Vua Đồng Nát nữa. Bà ấy không ưa lão.”

“Sao bọn mày lại phải trốn lão?” Tôi ngồi xuống đệm. “Lão là nghiệt chủ của bọn mày cơ mà?”

“Lão hung hãn lắm.”

“Nghiệt chủ nào mà chẳng thế?”

“Tin tao đi, mày không muốn chọc tức lão này đâu. Lão sẽ không muốn một bọn trốn tù gây sự trong khu của mình. Không ai biết mặt lão, nhưng Agatha đã gặp lão một hai lần gì đó. Bà ấy đã cai quản hầm này từ lâu rồi, kể từ khi tao bắt đầu làm cho bà ấy.”

“Đồng tử của lão là ai?” Nell hỏi.

“Tao cũng không chắc nữa.” Ivy đưa tay lên cào cào cái đầu trọc, mắt nhìn đi nơi khác. “Ở đây họ kín kẽ lắm.”

Tôi phải hỏi Jaxon thêm về kẻ này mới được. Đó là nếu tôi còn nói chuyện với Jaxon. “Thế sao tụi mày còn quay về đây?”

“Còn đi đâu khác được,” Nell nhăn mặt nói. “Bọn tao không có tiền thuê nhà trọ, mà cũng chẳng có bạn bè nào chứa nổi bọn tao cả.”

“Nghe này, Paige,” Felix xen vào, “bọn mình nên bàn xem nên làm gì, và hành động sớm đi. Với những gì bọn mình biết, chắc chắn Scion sẽ cho săn tìm bọn mình.”

“Tao đã yêu cầu triệu tập Hội đồng Phi tự nhiên. Mình cần truyền tin về bọn Rephaite,” tôi nói. Đầu Ivy quay phắt lại. “Để mọi thấu thị ở London biết Scion đã làm gì với chúng ta.”

“Mày điên rồi,” Ivy nói, nhìn tôi chằm chằm. Giọng nó run run. “Mày nghĩ *Hector* sẽ động tay động chân à? Mày nghĩ hắn sẽ quan tâm à?”

“Cứ thử xem, mất gì,” tôi nói.

“Bọn mình có vết đóng dấu,” Felix nhắc. “Bọn mình có

chuyện để kể lại. Bọn mình còn những thấu thị vẫn đang mất tích.”

“Chúng nó có thể vẫn đang trong Tháp. Hoặc đã chết. Cho dù mình có nói với tất cả mọi người thì cũng không có gì đảm bảo là mọi chuyện sẽ thay đổi cả,” Nell nói. “Ivy nói đúng. Hector sẽ không tin một lời nào đâu. Một đứa bạn tao đã từng báo án giết người với tay chân của hắn, và nó bị chúng đánh cho toi bời.”

“Bọn mình cần một Rephaite làm chứng,” Jos xen vào. “Hộ vương sẽ giúp bọn mình, phải không chị Paige?”

“Chị không biết.” Tôi ngừng lời. “Chị thậm chí không biết hắn có còn sống không.”

“Và bọn mình cũng không nên hợp tác với bọn Reph.” Ivy nhìn đi chỗ khác. “Bọn mình đều biết chúng là thế nào rồi đấy.”

“Nhưng ông ấy đã giúp Liss,” Jos cau mày nói. “Chính mắt em nhìn thấy mà. Ông ấy đã chữa cho chị ấy khỏi sốc hồn.”

“Thế thì đem tặng huân chương cho hắn đi,” Nell nói, “nhưng tao cũng không hợp tác với hắn đâu. Kệ thầy cả lũ ấy thối rữa dưới địa ngục.”

“Thế còn dân vô minh thì sao?” Felix hỏi. “Chúng ta có hợp tác với họ được không?”

Nell khịt mũi. “Xin lỗi, nhắc cho tao nhớ xem tại sao bọn thông minh lại cần đến chúng ta nào?”

“Mày tỏ ra lạc quan hơn một chút đi.”

“Ờ, mấy vụ hành quyết hằng tuần này làm tao thấy lạc quan *lắm* đấy. Hơn nữa, thông minh ở London đông gấp mười bọn mình, có khi còn hơn,” nó nói thêm. “Cho dù có câu được một số ít về phe mình, thì đám còn lại cũng sẽ lấn át hết cả. Thế là đi tong cái kế hoạch tuyệt diệu ấy.”

Nghe cũng đủ biết chúng đã kẹt trong căn hầm chật hẹp này khá lâu rồi.

“Cũng có thể dân vô minh rồi sẽ giúp chúng ta. Scion đã luôn dạy người dân phải căm ghét đám thấu thị,” tôi nói. “Thử tưởng tượng xem một người bình thường sẽ phản ứng thế nào nếu họ phát hiện ra Scion đang bị *điều khiển* bởi thấu thị. Bọn Reph còn là thấu thị siêu hơn cả chúng ta, và chúng đã tóm

gọn chúng ta trong lòng bàn tay suốt hai thế kỷ qua rồi. Nhưng chúng ta cần tập trung vào thấu thị trước, chứ không phải là thông minh hay Rephaite.” Tôi đến đứng bên cửa sổ, nhìn những con thuyền hẹp chở hàng hóa chèo qua. “Các nghiệt chủ của tội mày sẽ nói gì nếu tội mày nhờ giúp đỡ?”

“Để xem nào. Lão sẽ đánh tao,” Nell ngẫm nghĩ, “rồi... hừm, chắc là tổng tao ra đường ăn xin với các vết rạch trên tay, vì lão nghĩ tao là đồ cuội cái.”

“Nghiet chủ của mày là ai?”

“Quạ Bíp. III-1.”

“À.” Quạ Bíp là một kẻ cục súc đúng như cái tên của hắn. “Felix?”

“Tao không phải là thành viên nghiệp đoàn,” nó thú nhận.

“Tao cũng không,” Ivy nói. “Chỉ là dân cống thôi.”

Tôi thở dài. “Jos?”

“Em cũng là dân cống, ở II-3. Bầu của em sẽ không chịu giúp đâu.” Nó co gối vào người. “Bọn em sẽ phải ở lại đây à, chị Paige?”

“Tạm thời thôi,” tôi nói. “Rồi Agatha có bắt tội mày làm việc không?”

“Tất nhiên là có chứ. Bà ấy có hai mươi đứa cống phải nuôi rồi,” Ivy nói. “Bọn tao không thể ăn bám bà ấy mãi được.”

“Tao hiểu, nhưng tội mày đã gặp phải nhiều chuyện quá rồi. Nell, mày đã đi mười năm trời. Mày cần thời gian để làm quen với mọi thứ.”

“Tao chỉ biết ơn là bà ấy cho bọn tao ở nhờ thôi.” Nell dựa lưng vào tường. “Được đi làm lại cũng tốt. Tao đã gần như quên mất cái cảm giác được *trả công* sau khi làm việc là thế nào rồi,” nó thêm vào. “Thế còn nghiệt chủ của mày thì sao? Mày đi theo Nhiếp Hồn Trắng, phải không?”

“Để tao nói chuyện với ông ta xem sao.” Tôi liếc nhìn Ivy, nó đang ấn một vết chai trên khớp ngón tay. “Agatha có biết về đặc khu không?” Nó lắc đầu. “Thế mày giải thích với bà ấy thế nào?”

“Tao nói là bọn tao trốn ra khỏi Tháp.” Đầu Ivy cứ lắc lư. “Tao không... không thể đối mặt với chuyện giải thích sự thật. Tao chỉ muốn quên hết đi thôi.”

“Thế thì cứ để thế đi. Sự thật là vũ khí lợi hại nhất của chúng ta. Tao muốn lần đầu nó được công bố là trước mặt Hội đồng Phi tự nhiên, nếu không họ sẽ tưởng nó chỉ là một tin đồn thất thiệt.”

“Paige, *đừng* nói với Hội đồng.” Mắt con bé mở trừng trừng. “Mày không nói gì đến việc đánh trả hay công khai mọi chuyện cả. Mày chỉ nói mày sẽ đưa tụi tao *về nhà*. Thế thôi. Bọn mình phải ẩn nấp. Mày có thể khiến cả bọn bị...”

“Em không muốn ẩn nấp.” Giọng Jos lí nhí, nhưng kiên quyết. “Em muốn đòi lại công bằng.”

Đúng lúc đó Agatha quay lại, mang theo một khay thức ăn.

“Đến lúc đi rồi, cô bé,” bà bảo tôi. “Ivy cần được nghỉ ngơi.”

“Nếu bà đã nói vậy.” Tôi liếc nhìn bốn nhân mạng do bà bảo trợ. “An toàn nhé.”

“Đội đã.” Felix ngoáy một số điện thoại lên mẫu giấy. “Nếu mày cần tụi tao. Đây là số của một đứa bán hàng rong, nhưng nếu mày cần nhấn nhủ gì thì cứ gọi cho nó.”

Tôi nhét mẫu giấy vào túi. Trong khi trèo lên cái cầu thang mục nát, tôi thầm rửa Agatha. Bà ngu ngốc tới mức nào mà lại để hai thiếu thị chết trong tay mình? Bà có vẻ cũng tốt, và gánh nặng này đã đột ngột đổ lên vai bà, nhưng nếu bà không cẩn thận thì rồi Ivy cũng sẽ theo hai đứa kia đi vào thanh khí thôi. Tuy nhiên, được nhìn thấy bốn đứa sống sót an toàn, sạch sẽ, ăn uống đầy đủ, có chỗ ngủ đàng hoàng và được các thiếu thị khác bảo vệ đã là tốt hơn nhiều so với mong đợi của tôi trong chuyến đi này rồi.

Lúc tôi rời Cửa hiệu Agatha thì mưa đang rơi lất phất. Tôi lang thang giữa khu chợ có mái che, những ngọn đèn dầu rơi xuống đủ các loại quà vật. Đậu tằm bơ bóng mỡ bốc hơi nghi ngút trong những khay giấy; hàng đông khoai tây nghiền, cái thì trắng bông, cái lại ánh màu xanh của đậu hoặc ửng hồng; xúc xích kêu xèo xèo trên chảo gang. Khi đi qua một khay bày sô cô la nóng, tôi không cầm lòng được. Sô cô la ngọt lịm như một chiến thắng. Mỗi thứ tôi ăn hay uống đều là một cách để chọc tức Nashira.

Sô cô la óc ách trong bụng tôi. Nếu là Liss thì chị đã sẵn sàng đổi cả cánh tay để được nếm một ngậm.

Một bờ vai quẹt vào tôi, làm chỗ sô cô la còn lại đổ tung tóe.

“Đi đúng cẩn thận chứ.”

Giọng đàn ông, cục cằn. Tôi suýt nữa đã vặc lại, nhưng kịp ngậm miệng khi nhìn thấy cái áo kẻ và vòng tay bằng xương. Dân Đồng Nát. Đây là đất của chúng, không phải của tôi.

Còn mấy tiếng nữa là trời sáng, tôi liền rời chợ đêm và đi về phía Nam, để ý xem có xe nào quá giang được không. Chẳng mấy chốc tôi đã về đến biên giới khu I. Đến một ngõ hẻm, tôi dựa lưng vào tường để xem đồng hồ. Đây đã từng là chỗ tụ tập của bọn bói đạo, bắn thủ, vắng vẻ, đầy những thùng rác bị đốt để lấy lửa sưởi quanh các cửa ra vào. Nghĩ lại, tôi mới thấy lẽ ra mình không nên dừng lại đó.

Giác quan thứ sáu của tôi bị chậm. Mãi đến khi chúng đã đến sát sạt tôi mới cảm nhận được.

“Chà, xem ai đây. Thì ra là cô bạn cũ Mộng Mơ Mặt Tái của tao.”

Dạ dày tôi tuột thẳng xuống chân. Tôi biết cái giọng ngọt xớt ấy quá rõ. Chính là Haymarket Hector.



Phố Grub

Dù xa hay gần thì Diêm La của duệ thành Scion London cũng chẳng phải là một hình thù đẹp mắt. Nhưng giờ, khi mặt hắn chỉ còn cách mặt tôi vài phân, tôi chợt nhớ tại sao bóng tối lại hợp với hắn đến thế. Cái mũi cam sành, hàm răng lồi xỉ, cặp mắt vằn tia máu, tất cả xếp lên một bộ mặt cười nhếch nhếch. Bên dưới chiếc mũ quả dưa, tóc hắn nhón mỡ. Tay chân của hắn - bọn Diêm Binh - vây chặt lấy tôi thành một hình bán nguyệt.

Phán Quan, nhiếp hồn của I-1, đứng bọc hậu, nổi bật nhờ chiếc mũ chóp cao. Cánh tay phải của gã đã bị rách nhiều cái tên đến nỗi chỉ còn như một ống tay áo đầy sẹo. Đứng cạnh gã là Hành Binh, tên vệ sĩ khổng lồ của Hector.

"Cô nàng dân Dials này ở cách xa nhà quá nhỉ," Hector khẽ nói.

"Tôi đang ở I-4. Đây là nhà tôi."

"Cảm động gớm." Hắn chuyển đèn cho Hành Binh. "Chúng tao nhớ mày lắm, Mộng Mơ à. Được gặp lại mày thật tuyệt."

"Giá mà tôi cũng nói thế về ông nhỉ."

"Đi xa London mà mày chẳng thay đổi gì cả. Nhiếp Hồn không cho chúng tao biết mày đã đi đâu."

“Ông không phải nghiệt chủ của tôi. Tôi chẳng việc gì phải báo cáo ông.”

“Nhưng nghiệt chủ của mày thì có.” Một nụ cười nhạt. “Nghe nói mày và lão cãi cọ.”

Tôi không trả lời. “Ông đến I-4 làm gì?”

“Bọn tao có chuyện cần xử lý với lão.” Răng Cái Mả nhe xỉ với tôi, để lộ cái nanh bên trái khắc một hình bài bói nhỏ xíu. Gã là tay tarocchi đáng gờm, Răng Cái Mả ấy. Tên bốc bài tài năng nhất tôi từng đối đầu. “Một đứa lâu la của lão đã yêu cầu triệu tập Hội đồng Phi tự nhiên.”

“Chúng tôi có quyền triệu tập họp mặt.”

“Chỉ khi nào tao muốn mà thôi.” Hector nhấn ngón cái vào cổ họng tôi. “Mà tình cờ tao lại không có hứng tham gia mấy buổi họp mặt chán phèo. Thử tưởng tượng nếu tao trả lời *tất cả* giấy yêu cầu triệu tập trong hòm thư mà xem, Mộng Mơ. Tao sẽ chẳng làm được gì ngoài vạch tai ra nghe những lời kêu ca kể lể của các nghiệt chủ và nghiệt bà sùng đạo.”

“Biết đâu những lời kể lể ấy lại quan trọng thì sao,” tôi lạnh lùng nói. “Việc của ông không phải là trả lời yêu cầu triệu tập à?”

“Không. Chấn bọn mày là việc của lũ tay chân tao. Việc *của tao* là giữ cho chúng mày ngoan ngoãn. Những chuyện leo tẹo trong cái nghiệp đoàn này chỉ quan trọng nếu tao coi là quan trọng thôi.”

“Ông có nghĩ Scion là quan trọng không? Ông có nghĩ chuyện chúng sắp đè bẹp chúng ta bằng lá chắn dò là quan trọng không?”

“À.” Hector đặt một ngón tay lên môi tôi. “Tao nghĩ chúng ta đã tìm ra nghi phạm rồi. Chính là *mày*, đúng không, Mộng Mơ Mặt Tái? Chính mày đã yêu cầu triệu tập cuộc họp, đúng không?”

Những lời này được đáp lại bằng một tràng cười hô hố. Hồn tôi như đang bùng lên, chảy tràn.

“Mày tưởng mày triệu tập được *chúng tao* à?” Răng Cái Mả cười khẩy với tôi. “Bọn ta là cái gì, chó cảnh của nó chắc?”

“Ừ, Răng Cái Mả, hình như nó nghĩ thế đấy. Đúng là

không biết lượng sức.” Cúi xuống gần, Hector thì thảo vào tai tôi: “Nhiếp Hồn Trắng sẽ phải chịu sự phạt ý của tao vì đã cho phép mây bạo gan đến mức dám yêu cầu *triệu tập* tao, *Mộng Mơ Mặt Tái* ạ.”

“Đừng ra vẻ vua chúa, Hector.” Tôi không nhúc nhích. “Ông biết London xử các vị vua thế nào rồi đấy.”

Tôi vừa dứt lời thì thanh khí bỗng rung động đầy đe dọa. Hoi đêm thổi xuống sống lưng tôi trong lúc một con oan chui từ trong tường ra. “Đây là Quỷ London,” Hector nói. “Một cố tri khác. Mày biết hấn không? Hấn đã từng đi trên những con phố này vào cuối thế kỷ mười tám. Rất khoái chuyện lột da các tiểu thư.”

Vết ám trên thanh khí làm tôi lợm giọng, chân run lên. Rồi tôi chợt nhớ tới cái mặt dây chuyền, và can đảm lại nổi lên. “Tôi đã từng thấy những thứ ghê gớm hơn thế nhiều,” tôi nói. “Con kia chẳng qua chỉ là cái thứ Đồ Tể nhái róm đời thôi.”

Thanh đồng của Hector, Đầu Tròn, bỗng gầm ghè một tiếng ghê người. “Tao nguyện rửa mày, đồ chó cái,” gã quát. Con oan đang nói bằng lưỡi của Đầu Tròn.

Phán Quan vẫy một ngón tay dài. Oan hồn miễn cưỡng lùi lại. Đầu Tròn phun ra một tràng chửi rửa rồi mới chịu câm bặt.

“Lại trò hề nữa à?” tôi hỏi.

“Để tao cho mày xem trò hề.”

Câu này là từ mồm Rạch Miệng, đồng tử của Hector. Cao hơn nghiệt chủ của mình vài phân, á đao dao quanh hông, mái tóc đỏ dài tết thành bím. Cặp mắt nâu nhìn tương hiền từ xoáy vào mắt tôi. Mồm á lúc nào cũng nham nhở vì một vết sẹo hình chữ S rạch qua cả hai môi.

“Tao cũng biết một hai trò đấy, *Mộng Mơ Mặt Tái* à.” Một lưỡi dao dài phản chiếu ánh đèn lúc á giở mũi dao vào khoe miệng tôi. “Một hai trò khiến mày cười.”

Tôi đứng im phăng phắc. Rạch Miệng chỉ hơn tôi cỡ một hai tuổi, nhưng chưa gì á đã tàn nhẫn không kém Hector.

“Đồng tử phải có sẹo.” Á đưa ngón tay lướt theo vết sẹo mờ trên má tôi. “Mày kiếm cái này ở đâu ra đấy? Làm gãy móng tay à? Trát nhiều son phấn quá à? Mày đúng là đồ dỏm. Mày

chẳng là gì cả. Mà với lũ Bảy Ấn chúng mày làm tao chỉ muốn nhỏ một bãi.”

À nhỏ thật. Bọn kia cười rú lên, chỉ trừ có Phán Quan, gã không cười bao giờ.

“Xong vụ đấy rồi” - tôi đưa cổ tay áo lên chùi mặt - “sao mày không cho tao biết mày muốn gì đi, Rạch Miệng.”

“Tao muốn biết mày đã đi đâu suốt sáu tháng qua. Người cuối cùng nhìn thấy mày ở London là Hector.”

“Tao đi xa.”

“Ờ, con ranh đần độn, bọn tao biết mày đi xa. Đi đâu?”

“Chẳng bèn mắng đến gần đất của chúng mày đâu, nếu mày lo chuyện đấy.”

Rạch Miệng thụi vào sườn tôi, mạnh đến nỗi tôi nghẹt thở. Các vết thương cũ của tôi nhói đau, làm tôi gục xuống như thanh củi bị bẻ đôi. “Đừng có cố chơi tao. Ở đây mày mới là đồ chơi.” Trong lúc tôi ôm mạng sườn, ả tống một cú đá vào đầu gối tôi, dúi tôi gục xuống đất, rồi kéo tóc tôi ra khỏi mũ, xoắn chặt vào tay ả. “Nhìn mày xem. Thật chẳng đáng mặt đồng tử.”

“Nó là đồ vàng mã,” một trong những thằng lâu la nói. “Tuồng nó là mộng hành cơ mà?”

“Nói đúng lắm, Móc Túi ạ. Nó chẳng làm gì được mấy, đúng không? Đúng là vô dụng.” Rạch Miệng giơ con dao vào họng tôi. “Mày dùng để làm gì, Mộng Mơ? Nhíp Hồn làm gì với mày? Chúng tao có quyền tống khứ bọn vô dụng, nên khôn hồn thì há họng ra mà khai đi. Tao hỏi một lần nữa: mày đã đi đâu?”

“Đi xa,” tôi nhắc lại. ả tát bốp vào mặt tôi một cái, mạnh đến nỗi đầu tôi đập vào tường.

“Tao đã bảo là khai cơ mà. Mày có muốn thành con mọi Ireland chó chết không?”

Tôi cắn môi chặn một câu chửi. Cả dân thẩu thị cũng học đòi thói kỳ thị người Ireland của Scion. Hector đứng bên, liếc nhìn cái đồng hồ quả quýt bằng vàng hắc luôn đem theo bên mình. Tôi không có cơ thắng được trận này, nhất là khi thương tích đầy mình như bây giờ. Tôi không muốn Hector biết hồn tôi đã thay đổi đến mức nào. Theo như hắc biết, tôi vẫn chỉ là một

cái máy dò tâm não, chẳng làm được gì khác ngoài đếm mộng trường.

“Thôi, nó không khai đâu. Đưa ví đây, Mộng Mơ,” Móc Túi nói. “Để bọn tao mua cái gì vui hơn.”

“Và cả cái vòng cổ xinh xinh ấy nữa.” Bỏ của gã, một mụ đàn bà thấp lùn, túm tóc tôi. “Làm bằng cái gì thế?”

Những ngón tay câu bần của tôi túm chặt lấy mặt dây chuyền. “Đồ nhựa thôi,” tôi nói. “Mua ở chợ Portobello.”

“Nói dối. Đưa đây.”

Lớp kim loại giòn giắt trong lòng bàn tay tôi. Nó đã được siêu hóa để chống oan hồn, nhưng tôi chắc nó chẳng ích gì khi giúp tôi chống lại dân xã hội đen London.

“Cứ để nó giữ cái đồ mỹ ký ấy,” Hector bỗng lên tiếng. “Mặc dù ta dám chắc cô mà đeo vòng cổ thì nhìn sẽ rất *lộng lẫy*, Mũi Tẹt ạ.” Trong khi những tên khác cười khẩy thì Diêm La chìa tay ra. “Đưa ví đây.”

“Tôi không có ví.”

“Đừng có xạo. Mộng Mơ, không tao sẽ bảo Mặt Mẹt khám người mày đấy.”

Mắt tôi liếc về phía gã đó. Tay chuối mẩn, cái đầu trọc bênh bênh như bột nhào và cặp mắt đen thâm lam, tên dòi Mặt Mẹt là kẻ làm hết những việc bẩn thỉu cho Hector. Kẻ giết người và vút xác, nếu cần thiết. Tôi thò tay vào túi và ném mấy đồng xu cuối cùng xuống chân Móc Túi.

“Coi như đó là tiền mua mạng mày,” Hector nói. “Rạch Miệng, cắt dao đi.”

Rạch Miệng trở mắt nhìn hẩn. “Nó đã chịu khai đâu,” ả vặc lại. “Thế mà ngài lại muốn thả nó đi à?”

“Bị rạch mặt rồi thì nó chẳng ích gì cho ta nữa. Nhíp Hồn Trắng không muốn chơi với búp bê hỏng đâu.”

“Con khốn này có thể cho ta biết nó đã đi đâu. Ngài đã nói là chúng ta sẽ...”

Chỉ nghe một tiếng đốp, Hector đã tát ả. Một chiếc nhẫn trên tay hẩn cào vào mặt ả tóa máu. “Mày,” hẩn khế nói, “không phải là chủ của tao.”

Tóc ả tuột ra khỏi bím, xoa xuống một bên mặt. ả thoáng

nhìn vào mắt tôi, rồi quay đi chỗ khác, siết chặt tay thành nắm đấm. “Xin ngài tha tội,” ả nói.

“Biết thế.”

Những tên khác nhìn nhau, chỉ có Răng Cải Mả là nhăn nhó cười. Đứa nào trong bọn chúng cũng có những vết sẹo nhỏ trên mặt.

Liếc nhìn tôi lần cuối, Hector đặt tay lên eo đồng tử của mình và dẫn ả đi. Tôi không nhìn thấy mặt ả nữa, chỉ thấy lưng ả gồng lên.

“Sếp,” Răng Cải Mả gọi. “Còn quên gì nữa không?”

“À, phải rồi.” Hector vẫy tay. “Coi như đây là đòn cảnh cáo, Mộng Mơ. Nếu còn làm phiền tao nữa, tao sẽ cho mày tắt đèn luôn.”

Hành Binh rẽ những tên khác ra. Tôi chưa kịp tránh thì nắm tay gã đã nện vào má tôi. Rồi thẳng vào bụng tôi. Rồi nữa. Mắt tôi nổ đom đóm. Tôi ngã đập tay xuống đất. Nếu gã nhỏ con hơn thì chí ít tôi cũng cố đánh trả, nhưng giờ mà chọc giận gã, gã giết tôi mất - và tôi không chiến đấu vất vả sống sót chỉ để chết dưới tay gã. Gã bồi thêm cho tôi vài cú đá cho đủ đô.

“Ranh con.”

Gã nhổ vào tôi và nhảy cẫng như chó chạy theo nghiệp chủ của mình. Tiếng cười vang vọng khắp ngõ hẻm.

Chân răng tôi đau buốt. Tôi thở khò khè, ho khan. *Thằng khốn hèn hạ*. Răng Cải Mả đã thêm được đánh tôi từ sau khi thua trận tarocchi lần trước, nhưng thả Hành Binh ra đập tôi thì đâu gọi là đánh. Thật *ngu ngốc*, quá *ngu ngốc* khi đổ máu chỉ vì một trò chơi vớ vẩn - nhưng đó là tất cả những gì quân của Hector làm. Chúng đã biến nghiệp đoàn thành trò chơi.

Tôi chống tay vào đầu gối khom dậy. Giờ thì tôi đúng là dân cống thật rồi. Tôi lôi cái điện thoại rác trong túi ra bấm số. Chuông reo hai lần rồi một tên liên lạc mới nhấc máy.

“I-4 đây.”

“Cho gặp Nhiếp Hồn Trắng,” tôi nói.

“Vâng, thưa cô.”

Ba phút sau, giọng Jaxon vang lên qua đường dây: “Lại là mày đấy à, Didion? Nghe đây, thằng khỉ láo xược kia, tao

không có thời gian, cũng không có tiền để phung phí đi bắt một vong đào tẩu...”

“Tôi đây.”

Một quãng dài im lặng. Bình thường cứ nghe thấy giọng tôi là ông lại tuôn ra hàng tràng cơ mà.

“Hector vừa vây tôi. Hấn bảo hấn sẽ đến nói chuyện với ông. Hấn dẫn theo cả Diêm Bình nữa.”

“Chúng muốn gì?” ông hỏi xẵng.

“Tôi đã yêu cầu triệu tập Hội đồng Phi tự nhiên,” tôi đáp, cũng xẵng không kém. “Chúng không thích thế.”

“Mộng Mơ ơi, cô bé *ngu ngốc* khốn khổ. Cô phải biết là Hector sẽ không bao giờ chịu họp chứ. Từ khi lên làm Diêm La đến giờ, hấn đã triệu tập cuộc họp nào đâu.” Tôi nghe thấy tiếng ông đi đi lại lại. “Chúng bảo chúng sẽ đến đây à? Đến Seven Dials?”

“Tôi nghĩ vậy.”

“Thế thì tôi phải xử lý chúng thôi.” Lại dừng. “Cô có bị thương không?”

Tôi chùi máu trên môi. “Chúng có động tay động chân tí chút.”

“Cô đang ở đâu? Có cần tôi cho xe đến đón không?”

“Tôi ổn.”

“Tôi muốn cô quay về Seven Dials. Tôi đã phải thông báo cho các khu gần nhất là cô đang tính đến chuyện bỏ làm cho tôi.”

“Tôi biết.”

“Thế thì về đi, cô bé. Chúng ta sẽ bàn bạc mọi chuyện.”

“Không, Nhiep Hồn.” Tôi chưa kịp nghĩ thì câu trả lời đã buột ra. “Tôi chưa sẵn sàng. Mà tôi cũng không biết liệu có lúc nào tôi sẵn sàng hay không.”

Lần này quãng lặng kéo dài lâu hơn nhiều, rất nhiều.

“Hiểu rồi,” ông nói. “Thế thì tôi xin chờ đợi sự *sẵn sàng* của cô. Trong lúc đó, có lẽ tôi nên bắt đầu tìm đồng tử thay thế thì hơn. Sự tận tâm của nàng Chuông rất đáng khích lệ. Đâu phải ai trong số chúng ta cũng có thể ưỡn ẹo ở các nhà trọ đắt tiền trong khi đợi nghiệt chủ dọn dẹp hộ mình.”

Tiếng títt títt trong điện thoại chọc vào tai tôi. Tôi tháo sim ra khỏi điện thoại và ném nó xuống cống.

Vậy là Jaxon đang định chọn Nadine, Chuông Vô Thanh, làm đồng tử mới. Tôi nhét cái điện thoại rỗng vào túi và đi xuống cuối ngõ, má đau giần giật. Nick đang ở Phố Grub, nơi in các sách tuyên truyền. Tôi nên đến chỗ anh. Nói chuyện với anh. Như thế còn hơn là lại ở một mình đêm nay, đợi bọn áo đỏ lôi tôi ra khỏi giường. Tôi vẫy một chiếc xe tuk tuk và bảo chở tới I-5.

* * *

Sẽ không có chuyện họp mặt Hội đồng Phi tự nhiên nữa. Tôi đã quá lạc quan khi hy vọng rằng Hector sẽ chịu lắng nghe, nhưng một phần nào đó trong tôi đã mong rằng ít ra hắn cũng thấy tò mò đủ để muốn nghe chuyện tôi.

Tôi phải tìm cách khác thôi. Tôi không thể cứ rêu rao về bọn Rephaite trên phố được. Người ta sẽ tưởng tôi mất trí. Và tôi cũng không thể đơn thương độc mã chống lại chúng, trong khi chúng được hậu thuẫn bởi quân đội của Scion. Chỉ riêng tầm cỡ kẻ địch đã khiến tôi hoảng. Nếu không có nghiệp đoàn, tôi chẳng còn gì cả.

Trời mưa như trút lúc chiếc xe tuk tuk thả tôi ở đầu phố. Tôi hứa với tài xế là sẽ đem tiền ra trả, quán cà vạt quanh mặt, và bước đi bên dưới cổng vòm.

Từ những năm 1980, Phố Grub đã là nhà của giới *haute bohème*⁽¹⁾ trong đám thâu thị giang hồ. Nó gần giống một quận hơn là một phố riêng, một khu nổi loạn giữa lòng I-5. Kiến trúc của nó là sự pha trộn lập dị giữa kiểu Vua George thời thế kỷ mười tám, giả Tudor, và hiện đại, với những móng nhà xiên xẹo, đường rải sỏi, tường nghiêng ngả, xen lẫn với đèn neon, thép, và một màn hình thông báo khiêm tốn. Các cửa hiệu bán đủ loại hàng hóa dành cho dân viết lách: giấy dày, nghiên mực

1. Dân quý tộc phóng túng.

xếp thành từng vòng cung, những tập sách cổ để sưu tầm - loại sách mở ra được, như những cánh cửa dẫn vào một thế giới khác - và bút máy nam ngọc.

Có ít nhất năm sáu quán cà phê và một hàng ăn đã mở cửa. Từ các cửa sổ, mùi cà phê tỏa ra thơm nức. Nhìn cũng biết đây là ổ của phần lớn các bốc kinh và cơ bút trong thành, họ rúc trong các gác xếp mốc meo, chỉ có các thi thần, cà phê, và sách làm bạn. Nhạc thính phòng thời Victoria vang ra từ ô cửa mở rộng của một cửa hiệu đồ cổ.

Các ngõ hẻm ngấn đầm ra từ mọi phía của phố chính, mỗi ngõ dẫn vào một khoảng sân nhỏ khép kín. Tôi bước vào một trong những ngõ này, tiến thẳng về phía nhà trọ duy nhất trong ngõ. Ngoài cửa có treo một tấm biển đề chữ NHÀ TRỌ BELL. Khi cảm nhận thấy mộng trường của Nick, tôi khê đẩy anh một cái.

Lát sau, một khuôn mặt lo lắng lộ ra ở cửa gác xếp. Tôi đợi dưới đèn đường cho tới khi anh bước ra ngoài cửa nhà trọ.

"Em đến đây làm gì? Đã xảy ra chuyện gì thế?"

"Hector," tôi nói, gọi là để giải thích.

Trán anh thoáng nhăn lại. "May mà em còn sống đấy." Anh hôn lên đầu tôi. "Nhanh lên. Vào trong."

"Em cần tiền trả xe tuk tuk."

"Để anh trả. Vào đi."

Tôi bước vào tiền sảnh và giữ mưa trên áo. Khi Nick quay lại, anh dẫn tôi đi qua phòng khách có đốt lửa, ở đó, một người to béo đang chúm mặt vào quyển sách, miệng ngậm tẩu. Tuổi ông cỡ khoảng sáu chục, da bủng beo. Một bộ râu muối tiêu tĩa kỹ mọc ra bên dưới cái mũi to tướng của ông.

"Chào buổi tối, Alfred," Nick nói.

Người đàn ông giật bắn mình, mạnh đến nỗi cái ghế kêu rắc một tiếng như súng nổ. "A, Áo Anh, cậu bạn thân mến." Ông có chất giọng quý tộc rõ mồn một, rất lạ, cứ như là sinh ra vào thời quân chủ vậy.

"Trông ông không được khỏe lắm nhỉ."

"Ừ." Ông lại ngồi phịch xuống ghế. "Minty đang săn tôi, cậu biết không. Tôi run lắm."

“Và ông tưởng tôi là Minty à? Hãnh diện nhỉ.” Nick lấy chìa khóa từ chỗ người gác cổng. “Ông làm việc vất vả quá. Sao ông không rời Phố Grub đi nghỉ vài ngày?”

“Dào, có sao đâu. Thứ nhất là nghiệt chủ của cậu sẽ lên con. Ông ta muốn tôi lúc nào cũng phải túc trực sẵn sàng lỡ có chuyện khẩn cấp về văn học. Mặc dù tôi cũng chẳng ưa gì ông ta - vẫn còn nợ của tôi một bản thảo chết giấm đây.” Ông đưa một ngón tay xương xẩu lên đẩy cái kính không gọng xuống chót mũi. Khi nhìn thấy tôi, đôi mày ông nhướng lên. “Mà cô thiếu nữ khả ái cậu đang lén dẫn vào gác xép này là ai đây?”

“Đây là Paige, ông Alfred. Đồng tử của Jaxon.”

Alfred nhìn tôi bên trên mắt kính. “Trời. Mộng Mơ Mặt Tái. Rất hân hạnh được gặp cô.”

“Alfred chuyên chiêu mộ cơ,” Nick bảo tôi. “Người duy nhất ở London. Ông ấy đã khám phá ra các tác phẩm của Jaxon.”

“Tôi xin đính chính chữ ‘cơ’ ở đây là tắt cho ‘cơ bút’. Cô thấy đấy, phần lớn các khách hàng của tôi đều là cơ bút.” Alfred hôn bàn tay nhóp nhép của tôi. “Tôi đã được nghe nghiệt chủ kể rất nhiều về cô, nhưng ông ta chưa bao giờ hạ cố giới thiệu cô.”

“Ông ta chẳng mấy khi hạ cố đâu,” tôi nói.

“À, nhưng ông ta là thấu thị bậc thầy mà! Ông ta đâu cần động đây một ngón tay.” Alfred buông tay tôi ra. “Nói mạn phép cô, cô gái thân mến ạ, nhìn cô như vừa chinh chiến về ấy.”

“Hector.”

“À. Ừ. Diêm La của chúng ta chẳng phải là người chuộng hòa bình cho lắm. Tôi không hiểu sao thấu thị chúng ta lại đánh nhau hăng tiết như thế, trong khi chẳng làm gì để chống lại Đại pháp quan.”

Tôi sẫm soi khuôn mặt chảy xệ kia. Nếu ông già này là người phát hiện ra các tác phẩm của Jaxon thì chỉ ít ông cũng phần nào chịu trách nhiệm cho cuốn *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*, cuốn sách đã khiến thấu thị đấu đá lẫn nhau và tạo ra những đứt gãy khủng khiếp vẫn đang chia rẽ cộng đồng của chúng tôi.

“Đúng là lạ thật,” tôi nói.

Alfred ngược lên nhìn tôi. Cặp mắt sùm sục của ông có

màu xanh xám như nòng súng, hai quầng mắt thì sung húp.

“Thế đấy, Nick. Cho ông già này biết những xì căng đan mới nhất ở Scion xem nào.” Ông chấp hai tay lên bụng. “Chúng đang làm những thí nghiệm ghê tởm mới nào? Chúng đã bắt đầu phanh thây thối thị chưa?”

“Tôi e là không có gì giât gân đến thế đâu. Chủ yếu các bác sĩ chỉ đang kiểm tra mẫu lá chắn dò mới nhất cho SciORE thôi.”

“Ừ, tôi cũng đoán thế. Cô Danica của các cậu xoay xở thế nào với vụ ấy rồi?”

Tôi dám chắc Danica chưa gặp mặt ông già này bao giờ; chị có phải là dạng thích giao lưu gì cho cam. Chắc Jaxon đã kể với ông về chúng tôi, kể cả tên thật. “Cô ấy là cấp sáu,” Nick nói. “Nó chưa dò ra được cô ấy.”

“Chưa đấy thôi,” Alfred nói.

Tôi không biết Danica có quay lại làm việc ngay sau vụ tẩu thoát không, và thấy nhục mặt khi nhận ra là mình chẳng biết tí gì. Chị chỉ làm việc cho SciORE bán thời gian, nhưng tôi dám cá là chị vẫn có mặt ở ca làm đúng giờ sau khi giải cứu chúng tôi.

“Dù sao thì lá chắn dò mới cũng phải sau Tết tháng Mười một mới xong,” Nick nói. “Không phải để dùng cho toàn thành.”

“Ở Chấp chính viện đã có rồi, cậu bạn ạ. Chúng còn muốn lắp cả ở sân vận động lớn nữa cơ. Nhớ lời tôi đấy, chúng sẽ có một màn đón chào thịnh soạn dành cho ngài Đại pháp quan Paris khi ông ta đến đây.”

“Tôi nóng lòng chờ cả năm mươi cuộc hành quyết nhân dịp đó.” Nick đẩy tôi về phía cầu thang. “Xin phép ông nhé, ông Alfred - tôi phải lấy cho Paige ít thuốc giảm đau. Chúc ông tránh được Minty.”

“Hừm, khỏi lo. ‘Nữ Thần May Mắn, khi thấy không thể biến kẻ đần thành người khôn, đã cho chúng vận may.’ ”

“Shakespeare à?”

“Montaigne.” Tặc lưỡi một cái, người chiêu mộ quay lại với cuốn sách của mình. “Tạm biệt nhé, lũ khờ.”

Trong nhà trọ tối om om. Chúng tôi rón rén trèo lên cái cầu thang cọt kẹt để vào tầng áp mái, nơi thảm đã mòn xơ còn tường thì nâu thối đi như màu một vết bầm cũ.

“Alfred và Jaxon quen nhau lâu lắm rồi.” Nick mở khóa cửa. “Ông ấy giỏi lắm - có lẽ là bậc kinh giỏi nhất toàn thành. Năm mươi bảy tuổi rồi mà ngày nào cũng làm việc mười tám tiếng. Ông ấy nói mình có thể đọc bất kỳ cái gì và *cảm nhận* được nó sẽ bán chạy hay không.”

“Ông ấy đã sai bao giờ chưa?”

“Theo anh biết thì chưa. Thế nên ông ấy mới là chiêu cơ duy nhất. Ông ấy làm những người khác thất nghiệp hết.”

“Ông ấy làm gì cho Jax?”

“Chủ yếu là quảng cáo các sách của ông ta ở Câu lạc bộ Spiritus. Ông ấy đã kiếm được *khơ khớ* nhờ cuốn *Luận về ưu tính* đấy.”

Tôi không nói gì.

Nick bật đèn. Căn phòng không có gì đặc biệt, đồ đạc chỉ có một cái gương, một bồn rửa đã rạn, và một cái giường trải chăn cũ mòn xơ cả chỉ. Có vẻ như đã cả thế kỷ nay nó chưa được quét bụi. Một vài thứ thiết yếu lấy từ căn hộ của anh để đây đó quanh phòng.

“Anh thuê chỗ này à?” tôi hỏi.

“Ừ. Không bị được với chỗ của Farrance, nhưng đôi khi anh chỉ cần được ở quanh các thẩu thị khác mà không phải là Jax. Coi đây như nhà nghỉ của anh cũng được.” Anh nhúng một cái khăn mặt vào nước nóng rồi đưa cho tôi. “Kể cho anh nghe chuyện gì đã xảy ra với Hector.”

“Hắn nói hắn sẽ đến gặp Jaxon.”

“Vì sao?”

“Giấy yêu cầu triệu tập.” Tôi chậm khăn lên môi. “Hắn định tìm hiểu xem đứa nào đã gửi. Hắn phát hiện ra là em, và bảo Hành Binh xử em thế này đây.”

Anh nhăn mặt. “Giá mà anh có thể nói là anh ngạc nhiên. Tức là sẽ không có cuộc họp nào?”

“Không.”

“Chúng vẫn đến gặp Jaxon à?”

“Em đã gọi điện báo trước rồi. Ông ta muốn em quay về Dials. Em không chịu.”

“Ông ta không giận vụ triệu tập chứ?”

“Không giận như em tưởng.” Khi tôi buông cái khăn ra, nó loang lổ đầy máu và vết bẩn. “Nhưng ông ta dọa là sẽ cho Nadine làm đồng tử.”

“Đúng là ông ta đang chặn cô ấy làm đồng tử, *sötños* à.” Thấy tôi cau mày, anh thở dài. “Nadine đã nhăm nhe làm đồng tử ngay sau khi em mất tích. Họ hợp riêng với nhau, và ông ta để cô ấy làm những việc em vẫn thường làm - thu tiền nhà, đấu giá ở Juditheon, đại loại thế. Nếu em quay về thì tất cả sẽ đâu lại vào đấy, nhưng Nadine sẽ không vui đâu.”

“Sao ông ta lại chọn Nadine? Em tưởng sẽ là Zeke hay Dani chứ, họ là hung thần mà.”

Anh gio tay lên. “Anh đâu biết gì mà đoán mò suy nghĩ trong đầu Jaxon Hall. Dù sao ông ta cũng sẽ không cho cô ấy làm đồng tử chính thức trừ phi em nói thẳng là mộng hành của ông ta sẽ không bao giờ làm việc cho ông ta nữa. Em muốn bỏ thật à?”

“Không.Ừ. Em cũng chẳng biết nữa.” Tôi nằm vạt ra giường. “Em không thể quên được những gì ông ta nói. Rằng ông ta sẽ biến đời em thành địa ngục nếu em bỏ làm.”

“Và ông ta sẽ làm vậy. Nếu bỏ, em sẽ bị đẩy ra rìa tất cả. Em cần tiền. Scion theo dõi tài khoản ngân hàng của các nhân viên rất chặt,” anh cảnh báo. “Anh không thể cứ rút tiền mặt ra cho em trả tiền trọ được, chúng sẽ nghi ngờ mất. Em muốn nói gì về Jax thì tùy, nhưng ông ta trả công rất hậu.”

“Ừ, ông ta trả công cho em để bắt nạt Didion và bán tranh giả ở chợ đen. Ông ta trả công cho Nadine để chơi vĩ cầm. Ông ta trả công cho Zeke để làm con chuột thí nghiệm cho ông ta. Để rồi được cái quái gì chứ?”

“Ông ta là nghiệt chủ. Đây là việc của ông ta. Đây là việc của em.”

“Tất cả là tại Hector.” Tôi nhìn lên trần. “Nếu hắn biến đi, ai đó có thể lên cai quản nghiệp đoàn và đoàn kết tất cả.”

“Không. Cả nghiệt chủ lẫn đồng tử tối cao phải chết thì mới có chuyện đổi ngôi. Nếu Hector chết, Rạch Miệng sẽ thành Diêm Hậu,” anh nói, “mà ả thì cũng chẳng hơn gì. Hector mới ngoài bốn mươi, hắn cũng không phải chịu đói khát gì. Hắn chưa vội đi vào thanh khí đâu.”

“Trừ phi có người xử lý hấn.”

Anh quay đầu lại. “Ngay cả bọn xã hội đen tàn bạo nhất cũng không chấp nhận đảo chính,” anh trầm giọng nói.

“Chỉ vì Hector o bế sự tàn bạo của chúng.”

“Em định nói là có người nên đảo chính à?”

“Thế anh có ý gì hay hơn không?”

“Nếu có đảo chính thì sẽ phải xử cả Rạch Miếng nữa. Mà cho dù thành công, Hội đồng Phi tự nhiên vẫn sẽ không chịu chống lại Scion đâu,” anh nhẹ nhàng nói. “Phần lớn bọn họ trèo cao được như thế là nhờ giết người hoặc tống tiền chứ không phải do can đảm. Hector chỉ là một phần của vấn đề thôi.” Anh rót một ít nước lan trong bình ra. “Đây. Trông em lạnh cóng rồi.”

Tôi đón chén nước. Anh ngồi xuống giường đối diện tôi và nhắm nháp chén nước của mình, mắt nhìn xuống sân.

“Từ khi quay về anh đã thấy nhiều ảo ảnh,” anh nói. “Chắc là chẳng liên quan gì, nhưng có nhiều cái...”

“Anh đã thấy gì?”

“Ván nước⁽¹⁾,” anh nói, như thể vẫn đang nhìn thấy nó, “trong một căn phòng có tường trắng, sàn lát gạch xanh. Anh đã từng thấy những ảo ảnh như thế rồi, nhưng cái này cụ thể hơn. Trên tường đằng sau tấm ván là một cái đồng hồ gỗ, quanh mặt có chạm hoa lá. Lúc nửa đêm, một con chim nhỏ bằng kim loại từ trong đồng hồ hiện ra, hát một bài hồi nhỏ anh hay được nghe.”

Mạch tôi đập dồn. Công năng của tiên tri chủ yếu là *gửi* đi các hình ảnh, nhưng thỉnh thoảng họ cũng nhận được những thông điệp vô chủ từ thanh khí. Với Nick, những ảo ảnh đó không ngừng khiến anh vừa khiếp sợ vừa bị mê hoặc. “Anh đã nhìn thấy cái đồng hồ như thế bao giờ chưa?”

“Rồi. Gọi là đồng hồ cục cu,” anh nói. “Mẹ anh có một cái.”

Nick hầu như không bao giờ kể về gia đình mình. Tôi

1. Một vật dụng tra tấn, nạn nhân bị trói vào tấm ván và phủ khăn lên mặt rồi bị giới nước lên, tạo cảm giác chết đuối.

nhích lại gần anh. “Anh nghĩ ảo ảnh ấy là dành cho anh, hay cho ai khác?”

“Bài hát ấy có vẻ riêng tư.” Mỗi lần nhìn tôi, bóng tối trên khuôn mặt anh dường như càng sâu hơn. “Anh đã thấy ảo ảnh từ năm lên sáu, và anh vẫn chưa hiểu hết được chúng. Ngay cả nếu cái ván nước không phải dành cho anh, thì sớm muộn gì chúng cũng sẽ phát hiện ra bản chất của anh thôi. Chúng ta cứ nghĩ mình can đảm, nhưng chúng ta cũng chỉ là người trần mắt thịt. Nhiều người đã gãy xương khi tìm cách thoát khỏi cái ván nước.”

“Nick, thôi đi. Chúng không thể tra tấn anh được.”

“Chúng muốn làm gì mà chẳng được.” Anh cụp mắt xuống. “Trong suốt bao nhiêu năm làm việc cho Scion, anh đã cứu ba mươi tư thiếu thị khỏi giá treo cổ và hai người khỏi Mơ Êm. Làm thế khiến anh khỏi phát điên. Anh sống vì điều đó. Chúng ta cần có tay trong, không thì sẽ chẳng có ai chiến đấu vì họ nữa.”

Tôi đã luôn phục Nick vì những gì anh làm. Jaxon ghét việc tiên tri của mình lại là nhân viên của Scion - ông muốn anh toàn tâm toàn ý với băng - nhưng trong hợp đồng của anh đã có điều kiện là anh được giữ công việc thường ngày của mình, và anh luôn sẵn sàng chia sẻ tiền lương bất kỳ khi nào có thể.

“Nhưng còn em, *sötños* - em vẫn có thể rời đi,” Nick nói tiếp. “Chúng ta không thể đưa em qua Đại Tây Dương được, nhưng vẫn còn nhiều cách khác để đến châu Âu.”

“Ở đó cũng nguy hiểm không kém gì ở đây. Em biết làm gì? Đi theo gánh xiếc quái thai chắc?”

“Anh nói nghiêm túc đấy, Paige. Em thông thạo đường phố và biết nói tiếng Pháp. Ít nhất em cũng thoát được khỏi tâm điểm của mọi thứ. Hoặc em có thể quay về Ireland. Chẳng mấy nổi nữa chúng sẽ nản, không đi lùng em nữa đâu.”

“Ireland.” Tôi buột ra một tiếng cười khan. “Phải rồi, các đại pháp quan thường tôn trọng đất Ireland lắm đấy.”

“Thì không về Ireland nữa vậy. Nhưng hãy đi đâu đó.”

“Em đi đâu chúng sẽ theo đó.”

“Scion ấy à?”

“Không. Bọn Rephaite.” Nashira sẽ không rũ bỏ tôi dễ dàng như thế đâu. “Chỉ có năm người chắc chắn sống sót sau vụ tẩu thoát. Em là người duy nhất trong số đó có đủ lực để tạo ra thay đổi.”

“Thì chúng ta sẽ ở lại.”

“Phải. Ở lại và thay đổi thế giới.”

Một nụ cười mệt mỏi nở ra trên khuôn mặt anh, nhưng hình như anh phải cố gắng lắm mới cười nổi. Cũng không trách anh được. Cái viễn cảnh chống lại Scion chẳng khích lệ tinh thần người ta tí nào.

“Anh cần ra hàng ăn,” anh nói. “Em có muốn cái gì ăn sáng không?”

“Cho em bắt ngờ xem nào.”

“Được. Nhớ kéo rèm kín đấy nhé.”

Anh khoác áo lên và đi ra. Tôi kéo tấm rèm dày che kín cửa sổ.

Cuộc nổi dậy ở Sheol I đã thành công ngoài mong đợi. Với lý do chính đáng, vào lúc thích hợp, thì những kẻ bị đầy đọa khốn cùng nhất cũng có thể vùng lên giành lại tự do.

Các nghiệt chủ và nghiệt bà ở London không bị đầy đọa. Tư tưởng do Scion truyền bá và sự tàn bạo của chúng đã cho họ cơ hội nắm quyền lực. Họ sống phè phỡn trong xã hội đen, với một đội quân đông đảo những tên liên lạc, móc túi và cướp giật để làm mọi công việc bẩn thỉu cho họ. Bằng cách nào đó, phải thuyết phục được họ rằng việc lật đổ Scion sẽ đem lại cho họ cuộc sống tốt đẹp hơn - nhưng chừng nào Haymarket Hector còn sống, thì người của hắn sẽ vẫn còn luôi biếng và thói nát.

Tôi cúi đầu xuống bồn rửa, dội cho sạch nước bọt ra khỏi tóc. Nick nói Hector không đáng giết, nhưng khi nhìn vết thâm đang tím dần trên má, tôi phải tự hỏi có đúng thế không. Hắn là một triệu chứng của những căn bệnh trong nghiệp đoàn: sự tham lam, sự tàn bạo, và tệ hơn cả là sự thờ ơ lãnh đạm.

Sát nhân không phải là trọng tội với những kẻ chắc chắn sẽ có kiếp sau. Hector đã xử nhiều người trong nghiệp đoàn, và dù cách xử lý của hắn có ghê gớm đến đâu thì cũng chẳng ai mấy may quan tâm. Nhưng giết trùm nghiệp đoàn... Đó lại là

chuyện khác hẳn. Ta có thể giết một tên bói đạo hoặc một thằng đồng đảng, nhưng không thể chống lại nghiệt chủ hoặc Diêm La của mình. Đó là một thứ luật bất thành văn. Tội phản nghịch trong nghiệp đoàn.

Biết đâu - chỉ là biết đâu thôi - tôi có thể nói chuyện với Rạch Miếng. Khi không ở gần Hector, có thể ả sẽ khác. Nhưng nếu ả được thế thì chẳng khác nào Hector cũng tự nguyện trao vương miện cho một người giỏi hơn.

Giữ một miếng gạch lạnh áp vào má, tôi ngồi lại lên giường. Có vẻ tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài quay trở lại làm đồng tử của I-4. Để thuyết phục nghiệp đoàn chống lại Scion, tôi phải tiếp cận được Hội đồng Phi tự nhiên, đủ gần để được nể trọng và biết được những hoạt động của Hội đồng - nhưng trừ phi Hộ vương trở lại, tôi không có bằng chứng gì về sự tồn tại của người Rephaite. Tôi sẽ phải kể lại mọi chuyện mà không có một tí chứng cứ nào. Tôi lại kéo sợi dây vàng.

Ông đã cần em để khởi sự, tôi thầm nghĩ. Giờ em cần ông giúp em kết thúc nó.

Không có tiếng trả lời. Vẫn là sự im lặng chết chóc như mọi khi.



Weaver

Mấy tiếng sau, Nick đi làm. Tôi được tự do dùng căn phòng ở nhà trọ Bell, mà cũng đến lúc tôi bỏ phòng trọ ở I-4 rồi. Tôi nghỉ lại đó thêm mấy tiếng nữa, nhưng nó thật trống vắng khi không có Nick. Đến tối, tôi ra ngoài tìm đồ ăn. Tiếng nhạc vọng ra từ một cửa hàng đĩa, và các ô cửa hé mở cho những buổi cầu vồng. Tôi đi qua một người hành khất thất thị, từ đầu đến chân choàng mấy tấm chăn bẩn thỉu. Mỗi khi đông về là đám chiêm sư và bốc sư lại lâm vào cảnh lang thang, giành giật từng miếng ăn.

Bố mẹ Liss có còn sống không? Họ vẫn đang ở ngoài giá lạnh kia xin bói bài, hay đã quay về Cao nguyên sau khi cô con gái mất tích? Đằng nào thì họ cũng không bao giờ biết chuyện gì đã xảy ra với chị. Họ sẽ không bao giờ có cơ hội đối diện với kẻ đã giết chị, Gomeisa Sargas. Có thể ngay lúc này hắn đang ở trong Chấp chính viện chuẩn bị đối phó với vụ nổi loạn rồi cũng nên.

Chúng ta coi thế giới của người chính là như vậy, Paige Mahoney ạ, hắn đã bảo tôi thế. Một hộp đựng bướm đêm, chỉ chờ bị thiêu cháy.

Thật kỳ lạ khi quay về I-5, trung tâm tài chính của Scion, nơi tôi đã sống từ năm lên chín. Rất lâu trước khi Jaxon Hall

bước vào đời tôi, tôi đã dành suốt khoảng rảnh rỗi lang thang giữa những khu cây xanh nằm lọt giữa các tòa nhà chọc trời, cố không để ý đến công năng đang cựa quậy trở dậy trong mình. Cha tôi chẳng mấy khi ngăn cấm. Miễn là tôi có đem điện thoại theo, còn thì ông để mặc tôi đi đâu tùy thích.

Đi đến cuối phố thì một quán cà phê bỗng hiện ra bên trái, gần như không trông thấy giữa màn sương dày đặc. Tôi đứng phất lại. Biển hiệu trên cửa đề chữ CÀ PHÊ BOBBIN.

Cha tôi là người của thói quen. Ông thích nhâm nhi một tách cà phê sau giờ làm, và hầu như lúc nào ông cũng đến quán Bobbin. Hồi mười hai mười ba tuổi, tôi cũng đã đến đó với ông vài lần.

Cũng đáng thử xem. Tôi không bao giờ có thể tiếp cận ông giữa chốn công cộng nữa, nhưng tôi cần biết ông còn sống hay không. Và sau tất cả những gì đã thấy, sau tất cả những gì khám phá được về thế giới này, tôi cần nhìn một khuôn mặt quen thuộc. Khuôn mặt của người cha mà tôi luôn yêu thương, dù không bao giờ thấu hiểu.

Quán Bobbin vẫn đông nghẹt như mọi khi, bầu không khí đặc quánh mùi cà phê. Nhiều cái nhìn hướng về phía tôi - những tuệ nhân dò xét huyền quang đỏ ối của tôi - nhưng có vẻ không ai nhận ra tôi cả. Dân thối thị Phố Grub luôn coi mình đứng trên mọi chuyện chính trị trong nghiệp đoàn. Một cô gái gầy guộc, bầm dập không phải là mối đe dọa nhãn tiền, cho dù cô ta có là một dạng xuất thần đi chăng nữa. Dù thế, tôi vẫn chọn chỗ ngồi trong góc tối nhất, giấu mình sau một bức bình phong, cảm giác như mình vừa bị lột truồng. Đáng lẽ tôi không nên ra ngoài. Tôi nên ở sau rèm buồng và cửa khóa kín.

Sau khi đã chắc chắn không ai nhận ra mình, tôi mua một bát xúp rẻ tiền bằng mấy hào Nick để lại, cẩn thận dùng giọng Anh chuẩn và nhìn xuống đất. Xúp nấu bằng lúa mạch và đậu, đổ vào một ổ bánh mì khoét ruột. Tôi ăn tại bàn, nhấm nháp từng thìa một.

Không ai trong quán cà phê này có bảng đọc cả, nhưng tất cả đều dán mắt vào sách: sách cổ từ thời Victoria, sách bán rong, tiểu thuyết ba xu. Tôi liếc nhìn vị khách ngồi gần mình nhất,

một bức kinh. Đằng sau tờ báo, gã đang lật lật một quyển sách đã cũ mòn, tập thơ rong vô danh đầu tiên của Didion Waite, *Tình yêu sét đánh; hay, Niềm vui của khán sư*. Ít ra thì Didion cũng muốn nghĩ là mình vô danh. Ai chẳng biết tác giả của tập thiên sử thi lê thê ấy, vì gã đã dùng tên cô vợ quá cố đặt cho tất cả các thi thần. Jaxon đang nhấp nhẩm đợi ngày gã thử nhúng bút viết truyện khiêu dâm.

Ý nghĩ ấy khiến tôi nhếch mép cười, đúng lúc cái chuông trên cửa kêu leng keng, khiến sự chú ý của tôi rời khỏi cuốn sách. Người vừa bước vào có mòng trường rất quen.

Trên khuỷu tay ông móc một cái ô. Ông bỏ nó vào cái giá bên quầy và giậm giậm chân trên thảm trải trước cửa. Rồi ông đi qua bàn tôi và đứng xếp hàng đợi mua cà phê.

Sáu tháng qua, tóc cha tôi đã lốm đốm ngả bạc, hai nếp nhăn mờ viền quanh miệng ông. Ông có vẻ già hơn, nhưng ông không mang những vết sẹo của một tù nhân bị tra tấn. Tôi nhẹ nhõm cả người. Gã bồi bàn thấu thị hỏi ông dùng gì.

“Cà phê đen,” ông nói, chất giọng trọt trọt khó nhận ra hơn mọi khi. “Và một cốc nước. Cảm ơn.”

Tôi phải dồn hết quyết tâm mới bắt mình ngậm miệng nổi.

Cha tôi ra ngồi ở bàn cạnh cửa sổ. Tôi nấp sau bình phong, ngắm ông qua lớp kính cuộn xoáy gắn vào khung gỗ. Nhìn ở phía này, tôi mới nhận ra một vết tím trên cổ ông, nhỏ đến nỗi tưởng là vết xước lúc cạo râu. Tay tôi lần tìm vết sẹo giống hệt thế trên thắt lưng mình do flux để lại, sau cái đêm tôi bị bắt.

Một tiếng leng keng nữa, và một người phụ nữ vô minh bước vào quán cà phê. Bà nhìn thấy cha tôi và đến chỗ bàn ông, vừa đi vừa vung vẩy chiếc áo khoác trên vai. Bà thấp bé, mập tròn, da nâu, mắt sáng màu, mái tóc đen tết thành bím lỏng. Bà ngồi xuống đối diện cha tôi và ngả người ngang qua bàn, hai tay chắp lại trước mặt. Mười chiếc nhẫn mảnh bằng bạc lấp lánh trên những ngón tay bà.

Tôi cau trán lại trong lúc quan sát họ. Khi người phụ nữ nọ lắc đầu, cha tôi dường như mất tự chủ. Ông gục đầu xuống bàn tay, vai sụm xuống, run lên. Bà bạn kia đặt hai tay lên bàn tay còn lại, đang siết lại thành nắm đấm của ông.

Cố nuốt cục nghẹn trong họng xuống, tôi tập trung ăn nốt bát xúp. Máy hát chơi bản “Java Jive” khi có ai đó thả vào một đồng xu. Tôi nhìn theo cha khoác tay người phụ nữ đi vào bóng tối.

“Một xu đổi lấy ý nghĩ của cô nhé, cô bé thân mến?”

Tiếng nói làm tôi giật bắn. Tôi ngược lên và thấy khuôn mặt chảy xệ của Alfred, người chiêu cơ.

“Ông Alfred,” tôi ngạc nhiên nói.

“Phải, chính tên ngốc thảm hại ấy đây. Tôi nghe nói hần đã quá già để đến gần các cô gái xinh đẹp trong quán cà phê, nhưng hần chẳng biết rút ra bài học bao giờ.” Alfred ngắm nghía tôi. “Đang tối thứ Bảy mà trông cô rầu rĩ thế. Theo kinh nghiệm lâu năm của tôi thì điều này có nghĩa là cô chưa uống đủ cà phê.”

“Tôi còn chưa uống tí nào.”

“Ôi trời ơi. Cô đúng là không thuộc dòng *literati*⁽¹⁾ rồi.”

“Chào ông, Alfred.” Gã bồi bàn giơ tay chào, và vài người khách nữa cũng vậy. “Lâu lắm không thấy ông đến.”

“Xin chào, xin chào.” Alfred nhắc mũ lên cười đáp lại.

“Phải, tôi e là các đấng tối cao đã bám gót tôi. Lạy các thi thần đừng bắt tôi phải giả vờ là tôi có công ăn việc làm tử tế.”

Một tràng cười vui vẻ nổi lên, rồi đám khách thẩu thị quay lại với đồ ăn thức uống của mình. Alfred đặt tay lên cái ghế đối diện tôi. “Tôi ngồi được chứ?”

“Tất nhiên.”

“Cô thật tử tế. Lúc nào cũng bị đám nhà văn vây quanh thật là khó chịu. Họ ghê lắm. Tôi mời cô uống gì đây nhỉ? *Café au lait* nhé? *Miel*? *Bombón*? Cà phê kiểu Vienna? Hay một tách trà chai đen⁽²⁾? Tôi thích món ấy lắm.”

“Nước lan thôi.”

“Ôi trời.” Ông đặt mũ lên bàn. “Nếu cô muốn. Bồi! Đem hạt khai sáng lại đây!”

1. Văn chương.

2. *Café au lait*: cà phê sữa; *miel*: cà phê pha mật ong và quế; *bombón*: cà phê pha sữa đặc; cà phê kiểu Vienna: cà phê với sữa đánh ở trên; trà chai đen: trà Ấn Độ pha gia vị (quế, hồi, v.v) lẫn với cà phê.

Thảo nào ông với Jaxon chẳng hợp nhau. Cả hai đều hăm nặng. Gã bồi bàn bỗ sấp bỗ ngựa chạy đi lấy hạt khai sáng, để tôi một mình đương đầu với Alfred. Tôi hắng giọng.

“Nghe nói ông làm việc ở Câu lạc bộ Spiritus.”

“À, ừ, tôi làm việc trong tòa nhà đó, nhưng tôi không làm cho họ. Tôi chỉ cho họ xem các bản thảo, và thỉnh thoảng họ mua chúng.”

“Tôi nghe nói các bản thảo đó khá là nổi loạn.”

Nghe vậy, ông bật cười. “Phải, nổi loạn là sở trường của tôi mà. Nghiệt chủ của cô cũng là một người sành sỏi không kém. Cái hệ thống bảy đẳng cấp của ông ấy vẫn là tuyệt tác chính thống duy nhất của thế giới thấu thị.”

Cái đó thì còn phải bàn. “Sao ông phát hiện ra ông ấy?”

“Ngược lại thì đúng hơn. Ông ấy gửi cho tôi một bản nháp của *Luận về ưu tính của giới phi tự nhiên*, hồi ông ấy trạc tuổi cô. Đúng là thần đồng. Và cũng rất ích kỷ nữa. Giờ mỗi khi tôi có khách hàng mới ở khu I-4 là ông ấy vẫn nổi điên lên,” ông vừa lắc đầu vừa nói. “Ông ấy rất có tài - sáng tạo dữ dội. Tôi không hiểu sao ông ấy cứ phải loạn lên vì những chuyện này.” Ông ngừng lại khi gã bồi bàn đem khay đến. “Cảm ơn anh bạn.” Cà phê được rót ra, đặc sánh như bùn. “Tôi biết xuất bản một tập sách như thế là rất liều lĩnh, tất nhiên, nhưng tôi vốn là kẻ có máu cò bạc mà.”

“Ông đã cho thu hồi nó,” tôi nói. “Sau cuộc chiến giữa các băng đảng.”

“Một động thái tượng trưng thôi. Đương nhiên đến lúc đó thì đã quá muộn rồi. Bất kỳ tên đàn nào có máy in từ đây đến Harrow cũng đã xào lại *Luận về ưu tính* và nó đã tiếm nhiễm vào tâm trí mọi thấu thị. Văn học là công cụ mạnh nhất của chúng ta, thứ công cụ mà Scion chưa bao giờ nắm vững được. Chúng chỉ có thể kiểm duyệt những gì chúng in ra,” ông nói. “Nhưng chúng ta, những người sáng tạo, phải rất cẩn thận với những tác phẩm nổi loạn. Thay đổi một, hai từ, hay thậm chí chỉ một chữ thôi, là ta có thể thay đổi cả câu chuyện. Đây là một nghề rất nhiều rủi ro.”

Tôi khuấy nước hoa hồng vào tách nước lan của mình.

“Tức là ông sẽ không xuất bản cái gì như thế nữa.”

“Ồi lạy trời, đừng tìm cách cấm đồ tôi. Kể từ sau vụ thu hồi, tôi đã phải làm thằng khố rách áo ôm. Tập sách vẫn sống mãi, nhưng tay chiêu mộ khốn khổ thì phải sống trong cảnh bần cùng trên cái gác xếp thuê.” Ông tháo kính ra, dụi mắt. “Nhưng tôi vẫn nhận được một phần hoa hồng kha khá từ các sách và tiểu thuyết khác được tung ra thị trường, trừ các ‘truyện tình’ của ngài Waite, mà theo tôi - và tôi nghĩ là cô cũng đồng ý - thiếu các truyện đó, cả tôi lẫn giới văn học cũng chẳng thiệt gì.”

“Loại truyện đó có gì là nổi loạn đâu,” tôi đồng tình.

“Đúng vậy. Thực ra văn học thiếu thị đều không có tính nổi loạn, trừ tác phẩm của Jaxon. Chúng chỉ có tính nổi loạn vì chúng bị cấm.” Ông hát hàm về phía một cô gái ở cửa sổ. Cầm cô ta giấu vào cổ áo, mặt cúi gầm. “Thật tuyệt vời làm sao phải không, khi mà chữ viết và sách vở có thể lôi cuốn chúng ta đến thế? Chúng ta đang được chứng kiến một phép màu đấy, cô bé thân mến ạ.”

Tôi nhìn cuốn tiểu thuyết giật gân cô ta giấu dưới bàn; nhìn cặp mắt của bác kính dán chặt vào các từ in trên sách, lơ đi tất cả mọi thứ bên ngoài. Cô ta không chỉ đang chú ý đến chúng. Cô ta đang học. Đang tin vào những điều mà nếu ta nghe được ngoài phố thì có vẻ thật điên rồ.

Màn hình bên trên quầy bỗng chuyển sang trắng xóa. Khách trong cửa hàng ai nấy liền ngẩng phắt đầu. Gã bồi bàn vội tay lên tắt đèn, để nguồn sáng duy nhất là từ màn hình. Hai hàng chữ đen hiện ra.

CHƯƠNG TRÌNH BÌNH THƯỜNG ĐÃ BỊ GIÁN ĐOẠN CHÚ Ý ĐÓN XEM BẢN TIN PHÁP QUAN TRỰC TIẾP

“Ồi trời,” Alfred lẩm bẩm.

Bản nhạc không lời của bài quốc ca vang lên. “Neo đậu nơi Người, hỡi Scion,” bài tụng ca mà hồi còn đi học sáng nào tôi cũng phải hát. Ngay khi bản nhạc dừng lại, hình mờ neo biến mất - và Frank Weaver hiện ra thế chỗ.

Bộ mặt của chính phủ bù nhìn. Bộ mặt đang nhìn chăm

chầm xuống chúng tôi kia. Cả quán cà phê lặng ngắt. Ít khi thấy Đại pháp quan chường mặt ra bên ngoài Chắp chính viện.

Chẳng biết lão bao nhiêu tuổi. Ít nhất là năm mươi, có lẽ già hơn. Mặt lão là một hình chữ nhật, đóng khung bằng bộ râu quai nón chuốt sấp. Mái tóc màu xám sẫm chải phẳng lì trên đỉnh đầu lão. Scarlett Burnish luôn luôn đỉnh đạc và đầy biểu cảm; cái miệng cô ta có thể làm dịu đi những tin tức đáng sợ nhất. Weaver lại khác cô ta một trời một vực. Cái cổ cồng trắng bóc được cài chặt dưới cằm lão.

“Hỡi các công dân của thành, đây là Đại pháp quan của các bạn.” Từ mọi chiếc loa trong thành, chất giọng đùng đục ấy phát ra thành một bản hợp xướng hỗn loạn. *“Tôi rất tiếc phải đón chào các bạn đến một ngày mới tại duệ thành Scion London, thành trì của luật lệ tự nhiên, với một tin nghiêm trọng. Tôi đã được trưởng ban Dân Vệ báo rằng có ít nhất tám kẻ phi tự nhiên vượt ngục đang ở trong thành.”* Lão đưa một vuông lụa đen lên chấm chấm nước dãi dính trên cằm. *“Vì những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Chắp chính viện, những tội phạm này đã trốn khỏi Tháp London tối qua và biến mất trước khi đội Đặc Binh kịp bắt giữ. Những người chịu trách nhiệm đã bị cách chức.”*

Người ta nói rằng Weaver cũng chỉ là người bằng xương bằng thịt, nhưng trên mặt lão không có một biểu cảm nào. Tôi không thể rời mắt khỏi mặt lão, vừa ghê tởm vừa bị mê hoặc bởi hình nộm biết nói này. Lão nói dối về thời điểm xảy ra cuộc đào tẩu. Chắc chúng đã mất vài ngày mới thống nhất được biện pháp phản ứng. *“Những kẻ phi tự nhiên này đã thực hiện những tội ác kinh khủng nhất tôi từng thấy trong thời gian tại vị ở Chắp chính viện. Chúng không được phép tiếp tục tự do, nếu không chúng sẽ lại thực hiện những tội ác đó. Tôi kêu gọi các bạn, những công dân của London, hãy đảm bảo tám kẻ đào tẩu này bị bắt giữ. Nếu các bạn nghi ngờ một người hàng xóm, hay thậm chí là bản thân mình, có xu hướng phi tự nhiên, thì hãy báo ngay với một đồn Dân Vệ. Bạn sẽ được khoan hồng.”*

Mọi cảm giác biến khỏi người tôi. Mạch máu tôi gào lên thúc giục tôi vùng chạy, dòng máu đập liên hồi vào những cơ bắp đông cứng của tôi.

“Hiện nay mới chỉ phát hiện được danh tính năm tên tội phạm. Chúng tôi sẽ thông báo cho các công dân của London một khi những kẻ còn lại được nhận dạng. Trong thời gian tới, duệ thành Scion London sẽ được đặt vào vòng an ninh đỏ, trong lúc chúng tôi truy tìm những kẻ đào tẩu này. Xin hãy chú ý các bức hình sau đây. Xin cảm ơn các bạn, và tạ ơn quy luật tự nhiên. Chúng ta sẽ cùng đào thải dịch bệnh này, như từ trước đến giờ. Không có nơi nào an toàn hơn Scion.”

Rồi lão biến mất.

Loạt ảnh của những kẻ đào tẩu được chiếu không kèm nhạc, chỉ có giọng máy tính đọc tên từng người và tội họ phạm phải. Bức ảnh đầu tiên là của Felix Samuel Coombs. Tiếp theo là Eleanor Nahid. Cái thứ ba, Michael Wren. Cái thứ tư, “Ivy” - không có họ - với mái tóc cũ của con bé, nhuộm xanh biếc. Bức ảnh chụp trên nền xám chứ không phải là nền trắng như các ảnh trong cơ sở dữ liệu công dân chính thức của Scion.

Và thứ năm - kẻ bị truy lùng gắt gao nhất, bộ mặt kẻ thù số một của công chúng - chính là tôi.

Alfred không ngừng lại dù chỉ để hít một hơi. Ông không đợi đọc xem tôi đã phạm tội gì, hay đối chiếu mặt tôi với bức ảnh trên màn hình. Ông ôm lấy áo khoác của chúng tôi, kéo tay tôi đứng dậy và dẫn tôi ra cửa. Đến lúc cửa đóng vào thì tiếng nói chuyện đã lại nổi lên trong quán.

“Ở quận này có khối thấu thị sẵn sàng bán đứng cô cho Chấp chính viện trong chớp mắt.” Alfred kéo tôi đi xềnh xệch, miệng nói mà môi gần như không mấp máy. “Bọn bói đạo, ăn mày, đại loại thế. Giao nộp cô, chúng có thể đủ sống cả đời. Jaxon sẽ biết phải cho cô trốn ở đâu,” ông nói, với chính mình hơn là với tôi, “nhưng để đến được I-4 có thể là cả một vấn đề đấy.”

“Tôi không muốn...”

Tôi toan nói là *quay về Dials*, nhưng kịp ngăn mình lại. Tôi còn lựa chọn nào nữa? Nếu không được nghiệt chủ bảo vệ, tôi sẽ bị Scion tóm chỉ trong vòng vài tiếng. Jaxon là lựa chọn duy nhất.

“Tôi có thể đi bằng đường mái nhà,” thay vào đó tôi nói.

“Không, không được. Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu cô bị bắt.”

Vụ này sặc mùi bàn tay bọc găng của Nashira. Tôi bắt mình phải nén cơn giận dữ đang bùng nổ, rồi cài áo khoác lên tận cằm và thả lỏng dây lưng để che eo. Alfred chìa tay ra. Không còn cách nào khác ngoài tin tưởng ông, tôi để cho ông choàng nửa chiếc áo khoác của ông lên mình.

“Cúi đầu xuống. Ở Phố Grub không có máy quay, nhưng ra khỏi phố chúng sẽ thấy cô ngay.”

Alfred giương ô lên và rảo bước, nhưng vẫn không tỏ vẻ vội vã. Mỗi bước lại đưa chúng tôi đi xa hơn khỏi màn hình ti vi và đến gần I-4 hơn.

“Ông đi với ai thế, Alfred?”

Là bà chiêm sư vẫn ngủ ngoài quán cà phê.

“À, ờ - chỉ là một cô bé xinh xinh thôi mà, bà bạn già ạ.” Ông kéo tôi vào sâu hơn trong áo. “Tôi e là tôi đang hơi vội - nhưng sáng mai bà ghé qua làm một tách trà nhé?”

Rồi không đợi trả lời, ông bước tiếp. Tôi gần như không theo kịp sỏi chân của ông.

Chúng tôi luồn qua mái vòm, ra khỏi Phố Grub, và tiến vào khu I-5. Hơi đêm lạnh buốt. Vậy mà quanh chúng tôi, London lại đang rung mình thức giấc. Hàng trăm công dân đổ ra khỏi những tòa nhà chung cư và các quán ô xi để vây quanh các tháp phát tin. Tôi chẳng cần cảm nhận huyền quang của họ cũng biết ai là thấu thị - sự kinh hoàng hiện rõ rành rành trong mắt họ. Họ va vào chúng tôi trong lúc vội vã đi về phía Tháp Lauderdale, nơi màn hình của I-5 đang phát đi phát lại bản tin khẩn. Bộ mặt của Frank Weaver tỏa sáng khắp bầu trời.

Họ lao ra từ các quán bar, hò hét từ các cửa sổ. “Weaver! Weaver!” Tiếng thét của họ là tiếng máu trào, tiếng sấm nổ. “WEAVER. WEAVER.”

Quá nhiều mộng trường. Tất cả những con người ấy dồn ép lên mọi giác quan của tôi: cảm xúc của họ, sự *điên cuồng* của họ, những huyền quang cháy rực mỗi lúc họ đi qua. Thấu

thị. Vô minh. Thấu thị. Một siêu tân tinh đầy những màu sắc vô hình. Khi dòng người hở ra một chút, Alfred vội kéo tôi khỏi phố và lách vào ô cửa của một quán bia hơi, đến đó tôi cố sức tìm cách kiểm soát giác quan thứ sáu của mình. Ông rút trong túi ra một chiếc khăn tay và đưa lên lau trán.

Rời xa đám đông, tôi bỗng thấy bình thần lạ kỳ. Dần dần tôi không chú ý đến thanh khí nữa. Tôi chỉ việc tập trung vào cơ thể chính mình: từng hơi thở ngắn, từng nhịp tim đập.

Chúng tôi đợi cho tới khi phần lớn đám đông đã vượt qua mình rồi mới đi tiếp. Alfred nắm cánh tay tôi và lại rảo bước xuống phố.

"Tôi sẽ đưa cô đến chỗ giao lộ. Từ đó cô có thể tự quay về Seven Dials."

"Ông không nên làm thế."

"Thế cô nghĩ tôi nên để cô lại I-5 này à? Để rồi tôi phải hứng chịu con thịnh nộ của Jaxon sao?" Ông tắc lưỡi. "Không đời nào tôi để mặc đồng tử của ông ấy trong cảnh này."

Chúng tôi men theo các phố sau, tránh các đám đông và các màn hình phát tin. Khi đến gần giao lộ, chúng tôi bước nhanh hơn. Chỉ một lát nữa là Chấp chính viện sẽ ngưng lập lại bản tin. Khi không còn bị thu hút bởi các màn hình nữa, dân chúng sẽ đổ xô đi khắp thành, săn lùng những kẻ làm phản. Tôi đã nghe về những vụ hành tội kiểu dân phòng khi có báo động đỏ.

Lúc chúng tôi đến được giao lộ giữa I-4 và I-5 thì Alfred đã thở phì phò như đầu máy xe lửa. Tôi quá tập trung vào đường ranh giới đến nỗi không hề nhận ra một huyền quang cho tới khi quá muộn, và một Dân Vệ bước ra trước mặt tôi.

Một nắm đấm thoi vào bụng tôi, làm tôi gục xuống cạnh bức tường. Khi kịp nhìn kỹ kẻ tấn công, nỗi sợ nóng rực tràn khắp người tôi. Mụ Dân Vệ lôi ra khẩu súng máy và chĩa vào đầu tôi.

"Phi tự nhiên. Đứng dậy. Đứng dậy!" Một cách hết sức chậm rãi, tôi nhồm lên. "Đứng yên," mụ Dân Vệ quát Alfred, mặc dù ông chưa hề nhúc nhích. "Giơ tay lên!"

"Tôi rất xin lỗi, cô Dân Vệ, nhưng tôi nghĩ là đã có chút

nhầm lẫn,” Alfred nói. Mặt ông đỏ phừng, nhưng nụ cười của ông vẫn hết sức thân thiện. “Chúng tôi chỉ đang đến gặp Đại pháp quan Weaver...”

“Giơ tay lên.”

“Thôi được, được rồi.” Alfred giơ tay lên. “Ngoài việc không biết đường thì cho phép tôi hỏi, chúng tôi đã làm gì sai?”

Mụ Dân Vệ không thèm trả lời ông. Dưới vành mũ lưới trai, mụ đang đưa mắt lướt nhìn chúng tôi. Tuệ nhãn. Tôi đứng im phăng phắc.

“Xuất thần,” mụ thì thầm.

Về mặt mụ không có gì là thêm thường. Mụ không giống hai tên Âm Binh trên tàu, hí hửng vì mẻ lưới mới vớt được, chưa gì đã tính đến khoản tiền kếch xù chúng sẽ có nhờ huyền quang đỏ.

“Quỳ xuống,” mụ quát. “*Quỳ xuống*, đồ phi tự nhiên!” Tôi làm theo lệnh mụ. “Cả hai,” mụ nói. Alfred khó nhọc khụy xuống vĩa hè. “Giờ chấp tay ra sau đầu.” Hai chúng tôi làm theo. Mụ Dân Vệ lùi lại một bước, nhưng tia ngắm đỏ của khẩu súng vẫn chĩa vào giữa trán tôi. Tôi bắt mình phải nhìn vào nòng súng. Một ngón tay đặt trên cò súng là tất cả những gì chắn giữa chúng tôi và thanh khí.

“Cái này sẽ không giúp mày trốn đâu.” Mụ Dân Vệ kéo mũ tôi ra, để lộ mái tóc màu bạch kim. “Mày sẽ được nộp tận tay cho Đại pháp quan Weaver. Đừng tưởng tao sẽ không làm thế, đồ sát nhân.”

Tôi không dám đáp lại. Có lẽ mụ quen hai tên Âm Binh tôi đã giết. Có lẽ mụ đã có mặt ở hiện trường lúc phát hiện tên Âm Binh thứ hai, đã phát điên, chỉ còn biết nhỏ dãi thều thào xin được chết. Hải lòng với sự căm lạng của tôi, mụ Dân Vệ với tay lấy bộ đàm. Tôi liếc nhìn Alfred. Tôi sững người khi thấy ông lại *nháy mắt*, như thể ngày nào ông cũng bị bắt trên phố.

“Có lẽ,” ông nói, thò tay vào túi, “tôi có thể đổi cho cô một thứ này. Cô là bốc bồi, phải không?”

Ông giơ lên một chiếc chén vàng nhỏ, cỡ bằng nắm tay, và khẽ nhúng mày. “521 đây,” mụ Dân Vệ nói vào bộ đàm, không thèm để ý đến ông. “Yêu cầu viện trợ ngay lập tức ở khu I-5,

tiểu khu 12, phía Đông phố Saffron. Nghi phạm số 1 đã bị bắt. Nhắc lại, Paige Mahoney đã bị bắt.”

“Bà cũng là phi tự nhiên mà, bác sư,” tôi nói. “Bà cần numen. Nói vào cái bộ đàm ấy không thay đổi được gì đâu.”

Khẩu súng lại giương lên. “Ngậm mồm. Không thì tao cho ăn đạn.”

“Bà còn bao lâu nữa trước khi chúng thủ tiêu bà? Bà nghĩ sẽ là thông lọng hay Mơ Êm?”

“515 đây. Giữ nghi phạm cho tới khi chúng tôi đến.”

“Câm mồm không tao bẻ gãy chân. Bọn tao biết mày giỏi chạy lắm.” Mụ Dân Vệ lấy cái còng tay ở thắt lưng. “Giơ tay ra, không tao cũng bẻ nốt bây giờ.”

Alfred nuốt khan. Mụ Dân Vệ túm cổ tay tôi bằng một tay.

“Đừng hòng dứt lốt tao,” mụ bảo Alfred. “Nếu nộp con này cho Weaver, tao sẽ tha hồ thích gì mua nấy.”

Cảnh vật trước mắt tôi rung lên. Máu đỏ không chỉ tràn, mà ộc ra từ mũi mụ Dân Vệ. Khi mụ đưa tay ngăn dòng máu, để đôi còng rơi xuống, tôi liền lao hồn vào thân thể mụ.

Mộng trường tôi thấy là một căn phòng đầy tủ chứa hồ sơ, được chiếu sáng bằng những ngọn đèn trắng lóa chói mắt. Đây là một người cẩn thận, kỹ tính. Mụ cất mọi ý nghĩ, mọi ký ức vào từng cái hộp vô trùng. Mụ dễ dàng tách rời công việc mình làm với bản chất thấu thị của mình. Ở đây có màu sắc, nhưng không nhiều; tất cả đã bị loãng đi, lu mờ bởi lòng căm ghét bản thân của mụ. Trong bóng tối cất giấu nỗi sợ của mụ, hiện hình thành những bóng ma trong vùng u minh: hình dáng vô định của những thấu thị khác, những kẻ phi tự nhiên tàn bạo ẩn mình trong màn đêm.

Tôi lấy làm mừng đã nhập hồn vào mụ.

Tôi cảm thấy cơ thể mình khác đi ngay lập tức. Trái tim mới của tôi đập nhát gừng. Khi nhìn lên, tôi thấy cái xác của chính mình. Paige Mahoney đang nằm gục trên nền đất, trắng bệch như người chết, và Alfred đang lắc cô ta bằng cả hai tay.

“Nói gì đi,” ông đang van nài. “Đừng đi, cô bé. Đừng đi.”

Tôi trở mắt nhìn trần trời. Đó chính là *tôi*.

Còn tôi là...

Tay tôi siết chặt cái bộ đàm. Nặng như nhắc cả một quả tạ, nhưng tôi vẫn đưa nó lên miệng. “521 đây.” Giọng tôi vang lên lẽ nhè. “Nghị phạm đã tẩu thoát. Đi về hướng I-6.”

Tôi hầu như không nghe thấy câu trả lời. Sợi dây bạc đang kéo tâm thức tôi ra khỏi thân thể vật chủ. Mắt mù ta không nhìn được nữa vì cổ đào thải vật thể xa lạ đang điều khiển chúng. Tôi chỉ là một vật ký sinh, một con đĩa bám vào mộng trường của mù.

Rồi tôi bị đẩy ra. Tôi mở mắt và suýt nữa táng cho Alfred một cú lúc ngồi bật dậy, run lấy bầy, mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Họng tôi nghẹn lại. Ông vỗ lưng tôi, và tôi hít vào một hơi.

“Tạ ơn trời, Paige - cô không sao chứ?”

“Vâng,” tôi hỗn hển.

Tôi không sao thật. Đầu tôi đau như búa bổ, tựa hồ có một bàn tay bóp chặt trước trán, nhưng vẫn còn chịu được.

Mụ Dân Vệ nằm bất tỉnh, tai, mũi, mắt, miệng đều rỉ máu. Tôi rút súng của mù ra khỏi bao và chĩa nó vào mù.

“Đừng bắn cô ta,” Alfred nói. “Dù gì thì cô ta cũng là thiếu thị. Dù cô ta có là kẻ phản bội hay không.”

“Tôi không định bắn cô ta.” Thái dương tôi giãn giãn. Nhìn bộ mặt máu me của mù mà tôi rùng mình. “Alfred, ông không được kể cho ai nghe về việc này. Kể cả Jaxon.”

“Tất nhiên. Tôi hiểu mà.”

Ông không hiểu.

Tôi đá cái bộ đàm ra khỏi bàn tay mềm nhũn của mù Dân Vệ và dận ủng lên đó. Rồi tôi quỳ xuống và áp hai ngón tay vào cổ mù. Một hơi thở nhẹ nhõm buông ra khi tôi tìm thấy mạch đập bên trên cái cổ áo đỏ của mù.

“Dials không còn xa nữa,” tôi nói. “Tôi sẽ đi tiếp một mình.”

“Nếu cô có thể dùng ý nghĩ khiến người khác chảy máu thì tôi không dám chắn đường cô đâu.” Alfred gượng cười, nhưng ông run rẩy thấy rõ. “Cứ đi trong sương mù ấy, cô bé thân mến ạ, và bước nhanh vào.”

Ông để mù Dân Vệ lại và lao đi, ô giơ lên che mặt. Tôi đi theo hướng ngược lại.

Tôi lần theo các phố phụ, tìm đường trèo lên mái. Tôi hòa vào một đám đông lớn đang đổ xuống Grandway, rồi lần vào ngã rẽ phải đầu tiên, tiến vào các ngõ hẻm đằng sau ga Holborn. Gió lạnh buốt làm các vết bầm của tôi nhức nhối, nhưng tôi chỉ cho phép mình dừng lại khi đến chỗ sân chơi trái xi măng của Phố Stukeley, nơi Nick đã dạy tôi cách chiến đấu và leo trèo hồi tôi mười bảy tuổi. Ở đó có vô số thùng rác cỡ đại, lan can và tường thấp, còn nhà cửa đều đã hoang phế cả. Lòng bàn tay để trần của tôi rất bỏng lúc tôi kéo một cái thùng rác ngang qua đường và trèo lên đó để với tới một ống thoát nước. Trên đỉnh ống, tôi bám tay vào máng xối và lôi mình lên một mái bằng. Mọi cơ bắp trên vai tôi gào thét. Chúng đã cứng đờ lại, không còn mềm dẻo như trước.

Lúc về đến địa bàn của mình, cả người tôi đã ướt đầm mồ hôi và đau như dằm. Tôi nhìn thấy cột đồng hồ mặt trời đầu tiên, vươn lên đỏ rực giữa màn sương. Tôi tìm đến đúng tòa nhà và đập cửa.

“Jaxon!”

Ở cửa sổ không có đèn. Nếu họ không có nhà thì tôi chẳng biết đi đâu nữa. Tôi dám chắc tôi cảm nhận được một mộng trường.

Tôi nhìn ra sau. Không có thấu thị nào trong tầm ngắm. Seven Dials vắng teo - kể cả quán ô xi ở bên kia đường cũng không có khách - nhưng Frank Weaver vẫn đang lái nhái ở Quảng trường Piccadilly, nơi đặt màn hình phát tin khổng lồ của I-4.

Jaxon làm chuyện này để chọc tức tôi sao? Tôi vẫn là đồng tử của ông. Vẫn là mộng hành của ông. Ông không thể để mặc cho tôi chết ngoài này được.

Phải không?

Tôi bắt đầu thấy hoảng. Hơi lạnh ngấm vào mặt, vào tay, vào đầu tôi. Nó khiến tôi choáng váng. Rồi cửa mở, và ánh sáng tràn ra.



Seven Dials

Khi tôi bước qua cửa vào động, đầu gối tôi suýt khuỵu xuống. Một đôi tay khỏe mạnh đỡ tôi lên cầu thang tầng một và đặt tôi vào một cái ghế bành. Mũi tôi chảy nước, tai tôi ong ong, và má tôi bỏng rát. Chỉ đến khi môi có cảm giác trở lại, tôi mới ngược lên xem ai đã cứu mình.

“Cậu xanh lét đi rồi,” Danica nói.

Tôi cố sức nặn ra một tiếng cười, tuy vậy nghe nó giống tiếng ho hơn.

“Không buồn cười đâu. Chắc cậu bị giảm thân nhiệt rồi cũng nên.”

“Xin lỗi,” tôi nói.

“Xin lỗi làm quái gì. Cậu là người bị giảm nhiệt cơ mà.”

“Ừ.” Tôi cười ứng bằng những ngón tay lóng ngóng. “Cảm ơn đã cho em vào.”

Ngoại trừ một ngọn đèn độc nhất đặt trên tủ thì trong động tối om - tất cả rèm được buông xuống, tất cả đèn tắt hết - nhưng hơi ấm thì như thiên đường. Chắc cuối cùng cũng đã có người sửa cái nồi hơi. “Mọi người đâu cả rồi?” tôi hỏi. Tôi có cảm giác như mình đã hỏi câu này nhiều lần lắm rồi.

“Ra ngoài tìm cậu. Nadine đã thấy bản tin lúc đi bộ từ Juditheon về.”

“Jaxon cũng đi à?”

“Ừa.”

Có lẽ ông còn quan tâm đến tôi hơn là tôi tưởng. Jaxon ít khi ra ngoài tìm kiếm (“Tôi là nghiệt *chủ*, người đẹp ạ, không phải là nghiệt nông dân”), thế mà bây giờ lại thân chinh đi cứu tôi. Danica ngồi xuống cái ghế đầu và lôi một cái máy quen thuộc về phía chỗ ghế bành.

“Đây.” Chị tháo cái mặt nạ dưỡng khí từ bình ra. “Làm vài hơi đi. Huyền quang của cậu loạn lên rồi.”

Tôi nhắc cái mặt nạ lên và hít sâu. *Sợ hãi mới là điểm bùng phát của người*, Hộ vương đã bảo tôi thế. Hộ vương, người hiểu mệnh hành rõ hơn ai hết.

“Đầu chị thế nào?” tôi hỏi.

“Bị chấn thương.” Khi chị quay đầu ra ánh sáng, tôi thấy một vết cắt dài trên mắt chị, được khâu một đường mảnh để khép miệng.

“Giờ thì ổn chưa?”

“Bị chấn thương sợ não thì ‘ổn’ đến thế này là phúc lắm rồi. Nick khâu cho đấy.”

“Chị đã đi làm trở lại kể từ khi bọn mình về chưa?”

“Rồi chứ. Nếu không chúng sẽ nghi liền. Ngay hôm sau tớ đã phải làm một vụ.”

“Trong lúc bị chấn thương sợ não à?”

“Thì nào có ai bảo là làm *tốt* đâu.”

Tôi hít một hơi nữa từ cái mặt nạ dưỡng khí. Một vụ do Danica Pani'c làm hỏng chắc cũng còn tốt hơn chán vạn những gì các kỹ sư khác làm trong lúc phong độ nhất.

“Xuống nhà tắt đèn đây. Jax bảo phải nội bất xuất ngoại bất nhập.” Chị đứng dậy. “Đừng bật cái gì lên đấy nhé.”

Chị vừa đi thì thanh khí bỗng rung động, làm nhòe mắt tôi. Pieter Claesz, thi thần nghệ thuật ưa thích của Eliza, đang hướng về phía tôi về trách móc.

“Chào ông, Pieter,” tôi nói.

Ông trôi vào một góc phòng phụng phịu. Pieter rất ghét khi có người bỏ đi hàng tháng mà không giải thích lấy một lời.

Danica hớn hển trèo lên cầu thang. “Tớ lên gác xép,” chị nói. “Cứ uống nốt cốc cà phê đi nhé.”

Hơi ẩm giờ mới vào đến tận trong người tôi. Tôi nhìn quanh khung cảnh quen thuộc trong lúc nhăm nháp tách cà phê chỉ còn hơi âm ẩm. Liếc vào gương, tôi thấy quanh môi mình có một vệt xam xám. Các đầu ngón tay tôi cũng thế.

Mùi của động phủ quanh tôi như một lớp bụi: thuốc lá, sơn, bột gỗ, nhựa xát vĩ cầm, dầu pha. Suốt một năm đầu tiên lúc mới nhập băng tôi đã gò lưng trên những cái bàn này, nghiên cứu về lịch sử và các vong hồn của London, đọc *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*, soạn các bài báo cũ cắt ra từ chợ đen đem về, và cập nhật danh sách thiếu thị đăng ký ở I-4.

Tim tôi thót lại khi nghe tiếng chìa khóa xoay trong ổ. Tiếng ủng nện thình thình lên cầu thang, rồi cửa bật mở. Nadine Arnett đứng sững lại khi nhìn thấy tôi. Từ sau lần cuối tôi gặp, cô ta đã cắt mái tóc thẳng bằng đến chỉ còn ngang tai.

“Chà,” cô ta nói. “Tôi đã phải *chạy* khắp I-4 để tìm cô, thế mà cô lại ngồi đây uống cà phê.” Cô ta vút áo khoác lên lưng một cái ghé. “Cô đi đâu thế, Mahoney?”

“Tôi đã ở Phố Grub.”

“Ít ra cũng phải nhắn tin về chứ. Sao cô không đến đây từ hồi cả bọn quay về?”

Tôi khỏi phải trả lời vì lúc đó cửa lại mở đánh thình, và Zeke lao lên cầu thang.

“Không thấy tắm hơi gì,” cậu ta nói như sắp hết hơi. “Gọi Eliza đi để bọn mình còn...”

“Bọn mình không phải đi đâu hết.”

“Sao cơ?”

Cô ta đưa tay chỉ. Khi nhìn thấy tôi, Zeke bước lại ngay và ôm ghì lấy tôi. Cử chỉ ấy khiến tôi ngạc nhiên, nhưng tôi vẫn ôm lại. Cậu ta với tôi có thân nhau đâu. “Paige, bọn tôi lo quá. Cô đến đây một mình à? Cô đã biến đi đâu thế?”

“Tôi ở chỗ Nick.” Tôi nhìn cậu ta trước, rồi đến Nadine. “Cảm ơn cả hai người. Vì đã đi tìm tôi.”

“Có được lựa chọn đâu.” Nadine kéo khóa ủng. Một bên vai cô ta đóng vảy dày, da xung quanh còn tím ngắt. “Từ khi

ở Oxford về, Jax không ngừng ca thán về cô. ‘Đồng tử của tôi đâu? Sao không ai tìm được cô ta? Nadine, đi tìm đi. Tìm cô ấy về. Tìm ngay.’ May cho cô là ông ấy còn trả lương cho tôi, không thì tôi cáu rồi đấy.”

“Thôi đi,” Zeke lau bầu. “Em cũng lo không kém gì mọi người mà.”

Cô ta đá đôi ủng ra khỏi chân mà không nói gì. Tôi liếc nhìn khung cửa sau lưng họ. “Mọi người chia nhau ra tìm à?”

“Ừ,” Zeke đáp. “Jaxon có bảo phải khóa cửa không, Dee?”

“Có, nhưng đừng. Không thể để họ ở ngoài được.” Nadine nhìn ra qua kẽ rèm. “Hai người đi ngủ đi. Để tôi canh chừng.”

“Để tôi cho,” tôi nói.

“Trông cô như sắp ngã vật ra rồi. Cứ chợp mắt đi.”

Tôi không ra khỏi cái ghế. Hơi ấm trong động đã làm tôi buồn ngủ, nhưng tôi phải cảnh giác. Đêm nay có thể tôi vẫn còn phải chạy.

Zeke mở cửa cái giường hộp của mình (Jaxon gọi thế, mặc dù nhìn nó giống một cái tủ hơn) và ngồi lên chần để tháo giày. “Nick đang đi làm à?”

“Có khi giờ anh ấy quay về Phố Grub rồi,” tôi đáp.

“Ban nãy tôi đã thử gọi cho anh ấy.” Cậu ta ngưng lại. “Cô có nghĩ là chúng nghi ngờ anh ấy không?”

Sau đó chỉ có sự im lặng bao trùm. Cậu ta nằm lên chần và đóng một cánh cửa vào, mắt nhìn lên những bức ảnh và áp phích dán trên đỉnh tủ. Chủ yếu là ảnh các nhạc sĩ của thế giới tự do, chỉ có một bức là chụp cậu ta với Nadine trong một quán bar vô danh nào đó, quần áo sặc sỡ, mặt nở nụ cười. Không có ảnh của các thành viên khác trong gia đình, hay bất kỳ bạn bè nào ở quê cũ. Nadine đứng bên cửa sổ, khẩu súng lục áp vào bên người.

Tôi bật cái tivi nhỏ ở góc nhà lên. Jaxon ghét xem tivi, nhưng ngay cả ông cũng muốn xem tin tức ở Scion ra sao. Màn hình được chia đôi, một bên là Burnish trong trường quay, với một phát ngôn viên ở phía bên kia. Phát ngôn viên này đứng trước hiện trường, bên ngoài cổng chính của Tháp, chiếc áo khoác đỏ bay phấp phật trong gió.

“... Đội Đặc Biệt nói các tù nhân đã chạy trốn bằng cách dùng

khả năng phi tự nhiên của Felix Coombs để điều khiển thành viên mới nhất của họ, người không biết cách đối phó với các nghi phạm."

"Tất nhiên rồi," Burnis nói. "Đó hẳn là một trải nghiệm rất đáng sợ. Giờ chúng tôi xin trở lại trường quay để nói về kẻ khét tiếng nhất trong số các cá nhân này: Paige Eva Mahoney, một người nhập cư từ các tỉnh nông nghiệp phía Nam Ireland, nằm trong vùng Pháp quan cổ." Noi đó được tô đậm trên màn hình. "Mahoney bị buộc tội sát nhân, phản quốc, nổi loạn, và trốn tránh pháp luật. Trước hết, chúng tôi sẽ nói chuyện với nhà tâm lý siêu nhiên học nổi tiếng của Scion, Tiến sĩ Muriel Roy, chuyên gia nghiên cứu hiện tượng phi tự nhiên trong nõi. Tiến sĩ Roy, bà có nghĩ rằng chính Paige Mahoney đã sắp xếp cuộc đảo tẩu này không? Cô ta đã sống với cha mình, Tiến sĩ Mahoney, suốt gần hai thập kỷ mà ông không hề hay biết gì về tình trạng bệnh lý của cô ta. Thật là một sự dối trá không ngờ, đúng không?"

"Quả vậy, Scarlett ạ - và với tư cách là cấp trên lâu năm của Tiến sĩ Mahoney, tôi chỉ có thể nhấn mạnh rằng sự phi tự nhiên của Paige là một cú sốc lớn với ông ấy cũng như với chúng tôi..."

Màn hình chiếu một đoạn phim ngắn quay cảnh cha tôi rời khu Golden Lane, che mặt bằng một cái bảng đọc. Tôi bấm ngón tay vào thành ghế. Khi nói về cha tôi, Burnish dùng tên khai sinh của ông, nhấn mặt vẽ bối rồi khi đọc từng âm một: Cóilín Ó Mathúna. Hồi chuyển đến Anh ông đã Anh hóa cái tên ấy thành Colin Mahoney, đồng thời đổi tên đệm của tôi từ Aoife thành Eva, nhưng rõ ràng là Burnish không buồn để ý đến mấy vụ pháp lý lèo tẹo này. Khi tiết lộ cái tên đó, cô ta đã dán cho cha tôi cái mác là *ngoại quốc*, là Khác Biệt. Mắt tôi nóng rục.

Cả đời tôi, cha tôi vẫn luôn xa cách. Cái đêm tôi mất tích là lần đầu tiên ông thể hiện chút tình cảm, khi ông nói sẽ nấu bữa sáng cho tôi và gọi tôi bằng biệt danh hồi nhỏ. Lúc ở quán cà phê ông đã run rẩy, bám chặt vào tay người phụ nữ ngồi cùng bàn. Nhưng để tránh việc bị buộc tội dung túng một kẻ phi tự nhiên - cái tội có thể khiến ông phải lên đoạn đầu đài - ông sẽ phải công khai từ tôi. Phải chối bỏ rằng ông đã từng thấy cái phần định hình cho con người tôi kể từ khi tôi là một đứa trẻ.

Ông có ghét tôi vì bản thân tôi không, hay ông ghét Scion vì đã đẩy chúng tôi tới nước này?

* * *

Cái giường được che chắn khỏi phần còn lại của phòng bởi một tấm màn mỏng mờ. Ở bên trái gối là một cửa sổ rộng có gắn chớp gỗ, nhìn xuống một mảnh sân đẹp phía sau động. Bên ngoài màn, một chiếc áo đăng, một máy phát tiếng nhiễu, và một máy quay đĩa xách tay bọc da được đặt trong một cái tủ lớn: tất cả là những dụng cụ tạo không khí, giúp tôi dễ dàng mộng hành hơn. Đối diện cửa là một tủ sách, xếp đầy những đồ lưu niệm ăn cắp được và hộp đựng các thứ nhiên liệu cho mộng hành: thuốc giảm đau, thuốc ngủ, adrenalin.

Tôi cựa mình thức giấc, giác quan thứ sáu rung động. Phòng cũ của tôi, với những bức tường đỏ rực và cái trần vể hàng ngàn ngôi sao. Jaxon Hall đang ngồi trên ghế bành, ngắm tôi qua tấm màn.

“Chà, chà.” Mặt ông khuất nửa trong bóng tối. “Bình minh đỏ ối đã rạng, và một cô bé mộng mơ đã trở lại.”

Ông đang khoác chiếc áo choàng bằng gấm thêu. Thấy tôi không trả lời, một khoe miệng ông nhếch lên thành một nụ cười.

“Tôi luôn thích căn phòng này,” ông nói. “Yên tĩnh. Khép kín. Một nơi thích hợp cho đồng tử của tôi. Nghe nói Alfred đã đưa cô về.”

“Một phần đường thôi.”

“Ông già sắc sảo thật. Ông ta biết cô thuộc về nơi nào.”

“Cái đó thì tôi không chắc.”

Chúng tôi soi xét nhau. Trong suốt bốn năm trời quen biết ông, tôi chưa bao giờ ngồi xuống ngắm Jaxon cho kỹ. Nhiếp Hồn Trắng. Vua Gậy. Người đã cho tôi thành thừa kế duy nhất của ông, đã cho tôi sự tôn trọng không gì sánh nổi từ những người gấp ba, bốn lần tuổi mình. Người đã đón tôi vào nhà và che chở tôi khỏi con mắt của Scion.

“Chúng ta cần có một cuộc *tête-à-tête*⁽¹⁾.” Jaxon bắt tréo chân. “Chúng ta có sự bất đồng, tôi biết vậy, Paige của tôi ạ.

1. Tiếng Pháp: cuộc nói chuyện tay đôi.

Đôi khi tôi quên mất là cô đã gần hai mươi tuổi, đang say sưa với men nồng của sự tự do. Hồi hai mươi tuổi, bạn duy nhất của tôi là Alfred. Tôi không có nghiệp chủ, không có người chỉ bảo, không có bạn bè gì đáng kể. Một tình cảnh khá khác thường, nhất là vì tôi đã bắt đầu cuộc đời dưới vòng kim kẹp của một mù bầu.”

Tôi kéo tấm màn ra. “Ông là trẻ bụi à?”

“Phải. Ngạc nhiên, phải không? Cha mẹ tôi bị treo cổ lúc tôi mới lên bốn. Chắc cũng chẳng khôn ngoan gì, nếu không thì họ đã không bị bắt. Họ để tôi một thân một mình trong thành, không xu dính túi. Không phải lúc nào tôi cũng có tiền mua quần áo đẹp và rượu ngon, đồng tử của tôi ạ.

“Mù bầu của tôi bắt tôi đi móc túi dân vô minh. Mụ đánh đồng với hai bầu khác, cùng chặn một đàn mười tám đứa trẻ cồng khốn khổ. Tôi kiếm được đồng nào là bị lột sạch, và đổi lại, thỉnh thoảng được chúng ném cho một mẩu thức ăn. Tôi luôn mơ đến chuyện đi học đại học, trở thành người có chữ nghĩa - một thiếu thị thông thái vĩ đại nào đó - nhưng bộ ba bọn chúng chỉ cười nhạo tôi. Chúng nói với tôi thế này, Paige thân yêu ạ, rằng tôi chưa bao giờ đi học, và chừng nào tôi còn thó được đồng hồ và bảng đọc của bọn vô minh thì tôi sẽ không bao giờ được đi học. Đi học thì tốn tiền, mà hơn nữa, tôi lại là một thằng phi tự nhiên. Tôi vô dụng. Nhưng đến năm mười hai tuổi, tôi bỗng cảm thấy *ngứa ngứa*. Một chỗ ngứa dưới da, không thể gãi nổi.”

Ông lần lần cánh tay, như thể vẫn còn cảm nhận được chỗ ngứa ấy. Việc ông luôn mặc áo dài tay cũng là có lý do. Tôi đã từng thấy những vết sẹo ấy, những dải dài trắng bệch chạy từ mặt trong khuỷu tay xuống cổ tay ông.

“Tôi cào gãi cho tới khi chảy máu tay, cho tới khi gãy móng. Tôi cào lên mặt, lên chân, lên ngực. Mù bầu ném tôi ra đường để ăn xin - mù nghĩ những vết thương sẽ khiến người qua đường động lòng, cô hiểu không - và đúng là tôi chưa bao giờ vớ bẫm như hồi tôi bị ngứa.”

“Bệnh thật,” tôi nói.

“London là thế mà, cô bé.” Ông gõ gõ ngón tay lên đầu

gối. “Đến năm tôi mười bốn tuổi, mọi chuyện vẫn vậy, chỉ khác là giờ tôi phải thực hiện những phi vụ liều lĩnh hơn chỉ vì mấy mẩu bánh mì và vài hóp nước. Tôi phát sốt lên; tôi cháy rục mong muốn được tự do, được *trả thù* - và mong được với tôi thanh khí. Mặc dù là thấu thị và có huyền quang, tôi chưa bao giờ hiểu được bản chất công năng của mình. Tôi nghĩ, nếu tôi hiểu được công năng thấu thị của mình, thì ít nhất tôi cũng có thể tự kiếm ra tiền và giữ lấy món tiền ấy. Tôi có thể xem chỉ tay hoặc bói bài cho khách, như bọn bói đạo ở Vườn Covent. Đến cả chúng cũng cười tôi.”

Ông vừa kể chuyện vừa cười; tôi thì không nhếch mép nổi.

“Thế rồi một ngày kia, tất cả quá sức chịu đựng của tôi. Như con búp bê bị ném xuống đất, tôi vỡ vụn. Hồi ấy đang là mùa đông, và tôi thì rét cóng. Tôi khuyu xuống giữa khu I-6, khóc lóc, điên cuồng cào cấu hai tay. Không ai rú lòng thương tôi: vô minh không, thấu thị cũng không.” Ông kể tất cả những điều ấy bằng giọng du dương, như đang kể chuyện cổ tích trước khi đi ngủ. “Suýt nữa tôi đã gào lên cho cả thế giới biết tài thấu thị của mình, đã *cầu xin* bọn Vệ Ngày bỏ tôi vào Tháp, vào Bedleem, hay là chốn địa ngục trần gian nào cũng được - cho tới khi một người phụ nữ quỳ xuống cạnh tôi và thì thầm vào tai tôi, ‘Hãy rạch một cái tên, bé yêu, tên một người đã chết từ lâu.’ Rồi bà ta biến mất.”

“Bà ta là ai?”

“Một người tôi chịu ơn vô cùng, người đẹp ạ.” Cặp mắt bệnh bệch của ông ta đang dôi về quá khứ. “Tôi chẳng biết cái tên nào của người đã chết từ lâu - chỉ biết tên những kẻ tôi *muốn* chết đi, số đó thì vô khối - nhưng tôi chẳng còn biết làm gì khác ngoài chết. Nghĩ vậy, tôi liền đi bộ bốn dặm đến Nghĩa địa Nunhead. Tôi không biết đọc những cái tên trên bia mộ, nhưng tôi có thể chép lại hình dạng chữ cái.

“Tôi sợ không dám rạch tên vào tay. Thay vào đó, tôi chọn một ngôi mộ, cắt đầu ngón tay, và dùng máu viết cái tên đó lên cánh tay mình. Ngay khi viết xong chữ cuối cùng, tôi có thể cảm thấy vong hồn đó cựa quậy bên mình. Suốt đêm dài đằng đẵng đó, tôi mê cuồng đi trong nghĩa địa, nằm xoải ra giữa những

bia mộ, và suốt đêm tôi cảm thấy các vong hồn nhảy nhót trong mồ. Khi tôi thức giấc, con ngựa đã biến mất.”

Một hình ảnh mờ nhạt thoáng lướt qua tâm trí tôi: một cô bé trên cánh đồng hoa anh túc, tay vươn ra, và con đầu rất bóng khi bị con oan chạm vào. Khi công năng mới xuất hiện, tôi nhỏ tuổi hơn Jaxon, nhưng chỉ đến khi gặp ông, tôi mới biết mình là cái gì.

“Tôi rạch tên vong hồn đó vào da mình, và ông ta dạy tôi học đọc, học viết. Sau khi ông ta hoàn thành nhiệm vụ đó, tôi thả ông ta ra và bán ông ta lấy một khoản tiền kha khá, đủ để mua một tháng đồ ăn nóng,” Jaxon nhớ lại. “Tôi có quay lại với bọn bầu một thời gian ngắn - chỉ đủ để luyện tập kỹ năng của mình - rồi, cuối cùng, tôi cũng bỏ đi.”

“Họ không đuổi theo ông à?”

“Sau này,” ông đáp, “tôi đã đuổi theo chúng.”

Tôi chỉ biết tưởng tượng ra những cái chết ông dành cho ba tên bầu ấy. *Sáng tạo dữ dội*, Alfred đã gọi ông như thế.

“Sau đó, tôi bắt đầu tìm hiểu về thấu thị. Và tôi phát hiện ra mình là loại thấu thị gì,” ông nói tiếp. “Một nhiếp hồn.”

Jaxon đột nhiên đứng bật dậy, bước đến chỗ bức họa bị cấm của Waterhouse⁽¹⁾ treo trên tường. Bức họa vẽ hai anh em cùng cha khác mẹ, Giác Ngủ và Tử Thần, nằm trên giường với nhau, mắt nhắm.

“Tôi kể cô nghe những chuyện này vì tôi muốn cô biết là tôi hiểu. Tôi hiểu nỗi sợ quyền lực của chính cơ thể mình. Nỗi sợ khi phải là đường dẫn cho thanh khí,” ông nói. “Nỗi sợ khi không thể tin tưởng chính mình. Và tôi cảm thông với cái mong muốn cháy bỏng được tự do ấy. Nhưng tôi không phải là bầu. Tôi là nghiệt chủ, và tôi tự cho rằng mình là một nghiệt chủ rộng rãi. Cô được cho một ít tiền tiêu vặt. Cô có chỗ ngủ. Tất cả những gì tôi yêu cầu là cô làm theo lệnh tôi, như yêu cầu của bất kỳ nghiệt chủ nào khác đối với quân của mình.”

Tôi biết vụ này có thể tệ hơn nhiều - biết mình đã gặp may.

1. John William Waterhouse (1849-1917): họa sĩ người Anh thuộc trường phái Tiền Raphael.

Eliza cũng đã bảo tôi thế. Jaxon quay lại nhìn tôi.

“Lúc ở Oxford tôi nổi nóng. Tôi nghĩ rằng cô cũng thế. Rằng cô không *thực sự* muốn bỏ Seven Dials.”

“Tôi chỉ muốn giúp các thiếu thị khác. Chắc chắn ông hiểu điều đó - ông phải hiểu hơn ai hết chứ, Jax?”

“Tất nhiên là cô muốn giúp họ rồi, cô là một linh hồn tốt bụng luôn quên mình vì người khác mà. Và có lẽ tôi đã quá mải mê với chuyện bảo vệ cô nên không còn để tâm đến những thiếu thị kia nữa. Tôi đe dọa cô như thế thật là tệ quá, và tôi hoàn toàn đáng bị cô hất hủi như thế.” Ông đưa mu bàn tay chạm khẽ vào má tôi. “Cô biết tôi sẽ không bao giờ giao cô cho bọn man di mọi rợ ở Đảo Jacob mà. Đừng hòng thẳng bốc sư bốc sứ nào đụng được một ngón tay vào mộng hành của tôi, tôi hứa đấy.”

“Ông có tìm tôi không?” tôi hỏi. “Lúc tôi mất tích ấy.”

Ông tỏ vẻ bị tổn thương. “*Tất nhiên là có chứ.* Cô tưởng tôi không có tìm sao, cô em? Khi cô không xuất hiện vào thứ Hai ấy, tôi đã cho tất cả các thiếu thị đáng tin trong I-4 đi lùng kiếm cô. Tôi còn phải nhờ đến cả lũ đầu đất của Maria và Didion nữa. Tất nhiên tôi phải giữ cho bàn tay nhòn mỡ của Hector không rò được đến tin tức ấy, nên cả vụ phải làm *chui*. Nhưng tôi đảm bảo với cô, tôi đã không bỏ cuộc. Tôi chẳng thà quay về đi bụi trên phố còn hơn là để Scion bắt được mộng hành của mình.” Ông khịt mũi một cái rồi quay sang hai ly rượu đặt trên bàn cạnh giường tôi. “Đây. Nàng tiên xanh sẽ chữa lành tất cả.”

“Ông chưa bao giờ mở chai này.”

“Chỉ vào các dịp đặc biệt thôi.”

Rượu ngải. Những ngón tay dài của ông uyển chuyển sử dụng các món đồ chuyên dùng vào việc uống rượu: cái thìa đục lỗ, những viên đường, nước. Rượu chuyển sang màu đục. Ít người dân Scion nào có sức uống rượu, nhưng những thương tích của tôi đủ nặng để tôi đánh liều chịu một con đau đầu. Tôi đón lấy chiếc ly.

“Ông có hẹn với Antoinette Carter,” tôi nói. “Cái hôm ở London, lúc Nick bắt tôi ấy. Hai người gặp nhau làm gì?”

“Trong tháng đó, lúc đến Vườn tôi đã tình cờ tìm thấy vài bản thu các buổi biểu diễn của bà ấy. Tôi muốn nghiên cứu

thêm công năng của bà và đã liên lạc được với bà ấy qua Phố Grub, họ chuyên xuất bản các tác phẩm của bà ở đây.” Ông khẽ nhấp một ngụm nhỏ trong ly. “Than ôi, nhờ có sự can thiệp của bọn Rephaite, mà bà ấy đã lại tuột khỏi tay tôi.”

“Chúng sẽ còn can thiệp nhiều nữa nếu chúng ta không đánh lại chúng, Jax ạ,” tôi nói. “Chúng ta không thể để chúng tiếp tục Mùa Xương được.”

“Cô em ạ, lũ bạn mất đèn pha của cô để sau lo. Cứ mặc cho chúng chơi với lũ rối của mình đi.”

Tôi phải cố lắm mới không cao giọng. “Chúng ta *phải* cảnh báo cho nghiệp đoàn biết. Hai tháng nữa chúng sẽ lấp đặt lá chắn dò rồi. Nếu chúng ta không hiệp lực...”

“Paige, Paige oi. Nhiệt huyết của cô thật đáng khen, nhưng tôi xin nhắc cô nhớ rằng chúng ta không phải là các chiến binh đấu tranh vì tự do. Chúng ta là Bảy Ấn. Nghĩa vụ của chúng ta là với I-4 và London. Với tư cách là thành viên nghiệp đoàn, chúng ta phải bảo vệ khu của mình. Đó là nhiệm vụ duy nhất của chúng ta.”

“Tất cả những gì chúng ta biết sẽ thành vô nghĩa nếu bọn Reph đến đây. Chúng ta đang sống trong sự dối trá của chúng.”

“Một lời nói dối đang duy trì nghiệp đoàn. Chính nó đã giúp nghiệp đoàn ra đời. Cô không thể, và không được phép thay đổi bản chất của nó.”

“Ông đã làm đấy thôi. Với tập sách của ông.”

“Đó lại là chuyện hoàn toàn khác.” Ông đặt tay lên tay tôi. Bàn tay mềm mại; khác hẳn bàn tay chai sần vì leo trèo và sử dụng vũ khí của tôi. “Việc tôi cấm người của mình không có bạn đời cũng là có lý do. Tôi muốn tất cả phải toàn tâm toàn ý với I-4. Và chừng nào cô còn nghĩ về bọn Rephaite thì cô không còn nghĩ cho I-4 nữa. Trong những ngày đầy biến động này, tôi không thể có một đồng tử đầu óc không tập trung hoàn toàn vào nhiệm vụ chính được. Cô có hiểu không?”

Tôi chẳng hiểu tí nào. Tôi những muốn túm lấy cổ áo choàng mà lắc mạnh ông.

“Không,” tôi nói. “Tôi không hiểu.”

“Rồi cô sẽ hiểu, đồng tử của tôi ạ. Thời gian sẽ chữa lành mọi vết thương.”

“Tôi sẽ không dừng lại đâu, Jaxon.”

“Cô sẽ dừng, nếu còn muốn yên thân trong nghiệp đoàn.” Ông đứng dậy. “Có một điều cô đã học được trong thời gian đi xa Seven Dials. Cô đã nhận ra khả năng lãnh đạo của mình.”

Tôi cố giữ vẻ mặt vô cảm. “Lãnh đạo ấy à?”

“Đừng giả ngốc. Cô đã tổ chức cả một cuộc nổi loạn trong cái chuồng rách nơi chúng nhốt cô còn gì.”

“Tôi đâu có làm một mình.”

“À, sự khiêm tốn. Đó là thói xấu đấy. Đúng là hẳn cô đã khá vất vả nếu không có các bạn mình. Nhưng trên cánh đồng ấy, cô đúng là một nữ hoàng. Cô còn đọc cả diễn văn! Và từ ngữ, mộng hành của tôi ạ - từ ngữ là tất cả. Từ ngữ sẽ chấp cánh cho cả những kẻ đã bị giày xéo, đẩy đọa đến mức không còn hy vọng gì vươn lên được nữa.”

Ước gì tôi có từ để nói ra lúc này.

“Cô có biết tôi bao nhiêu tuổi không, Paige?”

Câu hỏi ấy khiến tôi bất ngờ. “Ba lăm à?”

“Bốn mươi tám,” ông nói. Tôi không thể không tròn tròn mắt lên. “Là thành viên của đảng cấp thấp thứ năm, tuổi thọ của tôi sẽ khá thấp. Và khi tôi đã vui sướng đi vào thanh khí, cô sẽ nắm quyền ở I-4. Cô sẽ là một nghiệt bà trẻ tuổi, thông thạo, và đầy năng lực, thuộc về đảng cấp cao nhất, nắm trong tay rất nhiều thấu thị trung thành khác. Cả thành này sẽ nằm rạp dưới chân cô.”

Tôi cố tưởng tượng cho ra: Mộng Mơ Mặt Tái, nghiệt bà của khu I-4. Làm chủ căn nhà này. Biết rằng mọi thấu thị trong khu sẽ theo mình. Có được tiếng nói vang xa hơn tiếng của một đồng tử nhiều.

Jaxon chìa tay ra. “Ngừng bắn nhé,” ông nói. “Hãy tha thứ việc phán xét bộp chộp của tôi, và tôi sẽ cho cô tất cả.”

Giờ tôi là một kẻ đào tẩu. Một kẻ đào tẩu bị truy nã. Không có băng đảng, lại thêm chuyện bị đe dọa báo thù bởi Nhiếp Hồn Trắng, tôi sẽ thành mồi ngon cho mọi tên bói đạo và hành khất đã từng tính đến chuyện làm chỉ điểm cho Scion. Tất cả những

người khác sẽ giả vờ như tôi không có đó. Jaxon là mắt xích duy nhất nối tôi với nghiệp đoàn, và nghiệp đoàn là lực lượng thấu thị có tổ chức duy nhất đủ sức chống lại Scion. Tôi không có ý định giữ im lặng, nhưng trong lúc này thì tôi phải thuận chiều thôi. Tôi nắm lấy tay ông, và chúng tôi bắt tay.

“Cô đã quyết định đúng đấy.”

“Hy vọng là thế,” tôi nói.

Bàn tay ông siết chặt hơn. “Hai năm. Cho tới lúc đó, cô vẫn phải là đồng tử của tôi.”

Tim tôi thất lại, nhưng tôi bắt mình phải gạt đầu. Nụ cười lạnh tanh của ông lại hiện ra.

“Giờ chúng ta cần bàn về vụ đào tẩu khốn nạn này với mọi người.” Ông nhẹ nhàng đặt tay lên lưng tôi và dẫn tôi ra chiếu nghỉ cầu thang. “Nếu vẫn muốn làm nhện trong lưới của Weaver thì chúng ta cần phải thận trọng một số điều. Danica!” Ông thúc đầu gậy lên trần nhà. “Danica, bỏ mấy cái máy ấy ra và gọi các thành viên thân yêu của tôi đến đây. Chúng ta sẽ *hội ý*, và *hội ý* ngay bây giờ.”

Không đợi trả lời, Jaxon dẫn tôi vào văn phòng. *Khuê phòng*, ông gọi như thế. Rèm bằng vải dệt sọc nổi rủ trên cửa sổ, chắn hết ánh sáng tự nhiên. Một chiếc trường kỷ nằm trên bốn chân choãi ra. Đằng sau đó là một cái tủ cao cất các đồ uống rượu ngải, và một giá sách đầy các tác phẩm của Phố Grub, không kể tiểu thuyết của Didion. Căn phòng đầy mùi thuốc lá, khói, và dầu hoa hồng. Một cái chụp đèn cổ chiếu những mảng màu sắc rực rỡ lên sàn nhà, khiến ta có cảm giác như đang đi trên những vụn đá quý: thạch anh tím và ngọc bích, ngọc lục bảo và ngọc mắt mèo, ngọc thạch lưu, ô pan đỏ lửa và hồng ngọc. Jaxon ngồi xuống chiếc ghế bành kiểu Pháp và châm một điếu xì gà.

Ông muốn tôi quên đi. Bọn Rephaite rất nguy hiểm và chúng vẫn đang rình rập ngoài kia, thế mà dường như tôi là người duy nhất còn bận tâm.

Danica lừ lừ đi vào phòng, mặt sung sía. Nửa phút sau, ba người kia cũng bước vào, mỗi người mang một cấp độ mệt nhọc khác nhau. Khi Eliza nhìn thấy tôi, chị toét miệng cười. “Biết ngay em sẽ quay về mà.”

“Em có muốn đi cũng không được,” tôi đáp.

“Các vong hồn đã dẫn cô ấy về với chúng ta, thanh đồng của tôi ạ. Đúng như tôi đã dự đoán.” Jaxon thấy tay vẩy họ vào trong làn khói lan tỏa. “Ngồi đi, các người đẹp. Chúng ta có chuyện quan trọng cần bàn đây.”

Tôi vẫn không tin nổi là ông đã bốn mươi tám. Mặt ông chưa có nếp nhăn nào, và mái tóc vẫn còn đen nhánh, không hề điểm một sợi bạc.

“Trước hết là tiền công. Nadine, của cô đây.” Ông vung vẩy trao cho cô ta một chiếc phong bì. “Tuần này cô đã làm rất tốt ở Vườn Covent. Ngoài ra còn một phần hoa hồng nhỏ từ vong chúng ta bán lần trước.”

“Cảm ơn.”

“Của cậu đây, Ezekiel. Cậu cũng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, như mọi khi.” Zeke cười chộp lấy phong bì của mình. “Còn cô, Danica, tôi phải hoãn tiền công lại cho tới khi cô cho tôi thấy chút tiến triển.”

“Được,” chị đáp về thờ ơ.

“Và cuối cùng là Eliza. Người thân yêu nhất của tôi.” Ông chìa ra cái phong bì dày nhất, và chị đón lấy. “Chúng ta đã nhận được một khoản rất khá cho bức tranh mới nhất của cô. Và đây, như mọi khi, là phần chia hậu hĩnh dành cho cô.”

“Cảm ơn ông, Jax.” Chị nhét nó vào túi váy. “Tôi sẽ tiêu đúng cách.”

Tôi cố không nhìn cái phong bì trong tay Zeke, đầy những tờ tiền quý giá. Nếu quay về với Jaxon sớm hơn, thì tôi đã có một tuần lương cho ấm túi rồi.

“Giờ, sang chuyện công việc. Vì đang có một kẻ bị truy nã sống dưới mái nhà của tôi, tôi nghĩ chúng ta nên duyệt qua các thủ tục khẩn cấp cho I-4, và trong trường hợp phải rời động khi có báo động đỏ.” Jaxon gạt tàn thuốc. “Trước hết, các người phải tiếp tục tránh xa đường tàu điện ngầm London. Nếu cần đến một khu khác, tôi sẽ đích thân thu xếp một taxi dù của I-4 để chở các người đến đó.”

“Chúng tôi đi bộ được không?” Eliza giật mình ngồi thẳng dậy. “Ít nhất là với những chỗ ở gần ấy?”

“Nếu cần thiết. Luôn luôn, *luôn luôn* dùng hỗn danh khi ở trong nghiệp đoàn, và khi ở bên ngoài thì dùng bất kỳ tên nào khác. Tránh các phố có máy quay - các người biết chúng ở đâu rồi đấy, nhưng phải để ý các máy quay không dây nữa. Mỗi khi rời động thì nhớ che cái bản mặt xinh đẹp ấy lại, và chỉ rời động khi thật cần thiết mà thôi.”

“Tức là chúng ta không phải đến mấy vụ đấu giá dở hơi của Didion nữa chứ gì?” Nadine hỏi, vẻ hài lòng ra mặt.

“Các buổi đấu giá hết sức an toàn, và chợ đen cũng vậy.” Jaxon vỗ vỗ lên tay cô. “Tôi cảm ghét từng hơi thở hắt dám hít vào, cô em ạ, nhưng cái thứ cảm hấp của hắt có giá lắm. Hơn nữa, giờ Paige tuyệt diệu của chúng ta đã quay lại, nên cô ấy có thể thay cô đấu giá. Cùng các nhiệm vụ đồng tử khác của cô ấy.”

Quai hàm Nadine nghiêng lại. “Ừ,” cô ta nói. “Tốt.”

Tôi nhướn một bên mày. Jaxon liếc nhìn hai chúng tôi một cái thật nhanh, đầy dò xét, rồi lại ngồi ngả ra trên ghế.

“Tiếp tục công việc nào. Trong hai tuần tới, việc truy lùng sẽ gắt gao nhất. Sau đó chúng ta có thể bớt cảnh giác một chút.”

“Jaxon,” tôi ngắt lời, “bọn Rephaite biết về chúng ta, biết nơi chúng ta ở. Chúng biết về ông. Chúng ta nên có kế hoạch tẩu thoát chứ?”

Eliza gạt cái tách xuống bàn đánh keng một cái. “Chúng biết chúng ta ở đâu à?”

Jaxon tròn mắt về phía trần nhà. Rõ ràng là ông không muốn nhắc tới bọn Rephaite trong tầm tai của cả băng, nhưng tôi cóc cần. Có thể tôi đã đồng ý quay lại đầu quân cho ông thật, nhưng ông không thể gạt chúng đi cho khuất mắt được. “Chúng bắt các thấu thị làm lễ cầu vong,” tôi nói tiếp, “và họ đã thấy được hình cột đồng hồ mặt trời. Chẳng mấy nổi nữa mà chúng đoán ra đó là đâu.”

“Thôi nào. Trong thành thiếu gì cột, chưa kể đến vô khối đồng hồ mặt trời nữa.” Jaxon đứng dậy. “Cứ mặc cho chúng săn lùng. Thành này sẽ sụp đổ thành tro bụi trước khi chúng ta vĩnh viễn từ bỏ cái động này. Tôi sẽ không rời lãnh địa của mình chỉ vì mấy buổi cầu vong của bọn lạ mặt.”

“Chúng muốn bắt cả ông lẫn Antoinette. Và chúng sẽ không đợi lâu đâu trước khi thử bắt hai người một lần nữa.”

“Tôi còn nhiều điều đáng bận tâm hơn là thói đồng đánh của bọn quái vật.” Ông chộp lấy cây gậy. “Nhưng để làm dịu đầu óc non trẻ của các người, tôi sẽ cho các người xem một thứ.”

Ông dẫn chúng tôi ra cầu thang xuống tầng trệt của động. Trong hành lang không có gì đáng xem; chỉ có một tấm gương bụi bặm to bằng cả bức tường, xe đạp của Zeke, và cửa sau đã khóa chặt, dẫn ra sân. Jaxon chỉ vào khoảng trống hẹp dưới cầu thang.

“Thấy mấy miếng ván sàn kia không?” Ông gõ mạnh lên chúng với cây gậy. “Bên dưới ấy là hầm trú ẩn của Seven Dials.”

Eliza cau mày. “Chúng ta có hầm trú ẩn à? Có đường thoát?”

“Có chứ.”

“Chúng tôi đã sống ở đây suốt bao nhiêu năm mà ông chưa bao giờ cho chúng tôi biết sao?” Nadine hỏi.

“Tất nhiên là không rồi, người đẹp ạ. Cần gì? Cô và Zeke được coi là đã tử ọ từ lâu, còn chúng tôi thì chẳng ai đoán hoài đến nữa. Cho tới bây giờ,” ông nói thêm, nhìn thẳng vào tôi. “Với cả nó cũng không có ngay từ đầu. Tôi đã cho xây sau khi I-4 bị khám xét bất ngờ. Eliza và Paige còn nhớ đấy.” Đó là cái lần chúng tôi phải trốn đến căn hộ của Nick. “Về cơ bản nó là hầm trốn thôi. Nếu bọn Vệ Đêm có đến lưng Paige thì cô bé chỉ việc chui xuống đó một vài giờ. Nếu tình hình trở nên nghiêm trọng, cô ấy có thể đẩy một miếng ván ở phía sau, nó sẽ dẫn đến một đường hầm chạy từ đây đến Quảng trường Soho.”

Ông rút lưỡi dao trong gậy ra và dùng nó bẩy một miếng ván sàn lên. Khoảng trống bên dưới sâu cỡ mét tám, rộng hơn hai mét rưỡi.

“Nhìn như chỗ để chôn sống người ta thì đúng hơn.” Eliza tỏ vẻ hồ nghi.

“Hãy chú ý cái từ quan trọng đó, thanh đồng của tôi. Sống. Trái nghĩa với *chết*.” Jaxon ấn miếng ván sàn về chỗ cũ. “Nhớ kỹ lấy chỗ này. Trong lúc này cứ theo đúng luật của tôi là tất cả

sẽ yên ổn hết.” Ông búng ngón tay. “Giờ quay lại làm việc đi. Paige, đi với tôi.”

Tôi đi theo ông. Nadine ném cho tôi một cái nhìn giận dữ lúc tôi đi qua, nhưng tôi chưa kịp hỏi vì sao thì cô ta đã biến rồi.

“Đừng làm những người khác sợ, cô em ạ.” Jaxon đóng cửa văn phòng lại sau lưng tôi. “Họ không cần nghe kể về bọn Rephaite đâu.”

“Trừ Eliza ra thì tất cả bọn họ đều đã đến Sheol I,” tôi nói, cố lấy giọng bình thản. “Chính họ đã tự mất thấy rồi kia mà.”

“Tôi không muốn họ lo lắng vì việc đó. Báo động đỏ khiến thời gian này trở nên rất nguy hiểm với tất cả chúng ta.” Ông thu xếp giấy tờ trên bàn. “Giờ thì quay lại chuyện công việc nào. Chúng ta đã mất khá nhiều tiền ở I-4. Nadine làm đồng tử tạm cũng không đến nỗi nào, nhưng cô ta không phải là cô, mà cô thì rất giỏi làm cho tiền nhảy vào két của tôi. Khi cô quay lại Juditheon, tôi có thể cho Nadine quay về Vườn Covent với cây vĩ cầm của cô ta.”

Tôi ngồi xuống. “Có thể cô ta không thích thế đâu.”

“Ờ thì, trước kia cô ta cũng đã đàn dạo rồi, đúng không? Chẳng phải tôi thuê cô ta với mục đích chủ yếu là chơi đàn dạo còn gì?”

“Phải, Jaxon ạ,” tôi nói với vẻ kiên nhẫn hết sức có thể, “nhưng cô ta sẽ không cảm ơn ông vì đã cắt lương của cô ta. Ông đã trả cho cô ta lương của tôi đấy à?”

“Cô có cần tiền đâu, đúng không?” ông đáp, như thể tôi vừa hỏi xem cỏ có xanh không vậy. “Cô ta là thiên cầm, Paige ạ. Nhạc với cô ta cũng như là numen vậy.” Ông lôi từ trong ngăn kéo ra một cuộn giấy được niêm lại bằng một cái ấn nhìn như nơ bướm tí hon. “Đây rồi. Giấy mời đến cuộc đấu giá tiếp theo ở Juditheon.” Ông ném cuộn giấy cho tôi. “Tôi dám chắc Didion sẽ rất vui khi được gặp lại cô.”

Tôi nhét cuộn giấy vào túi sau. “Tôi tưởng ông muốn chúng tôi ở yên trong nhà?”

“Tôi vừa nói rồi, Paige à, nguồn thu của chúng ta đang giảm. Trừ phi cô muốn ngồi đây ngấm tiền chảy đi như nước chảy xuống quả cầu pha lê, cô phải đi làm.”

“Không phải là trình của ông đang xuống đấy chứ?”

“Cô bé ngốc này. Đừng bao giờ đổ lỗi cho nghiệt chủ vì những sai phạm do quân của ông ta gây ra. Có nhiều lý do cho sự sa sút này,” ông nói, ngồi ghé lên mép bàn viết. “Mấy tay bói đạo khá khảm nhất của chúng ta đã bị bắt - rõ ràng là chúng đã không cẩn thận, lũ ngu ngốc khốn khổ - tất nhiên, tôi không có ý nói động đến cô đâu, búp bê à. Hai cơ sở chính không chịu trả tiền thuê nhà. Thêm nữa, cả khu đã oặt ẹo hẳn kể từ khi cô bị bắt. Tôi cần cái tinh thần như máy quay giám sát ấy, cô em ạ.” Ông mở một ngăn tủ và lục lọi giữa đống chai lọ. “À, thêm chuyện này nữa: chúng ta không thể để cô đi lại với bộ dạng như thế được.”

“Như thế nào cơ?”

“Như cô ấy, cô em ạ. Mái tóc của cô dễ nhận quá sức.” Ông chìa ra một chai thủy tinh và một cái hộp nhỏ. “Đây. Cô có đủ dụng cụ rồi đấy,” ông nói. “Hãy biến mình thành vô hình đi.”



Dưới bóng hoa hồng

“CÓ ai trả giá một trăm không?”

Một ngọn bạch lạp cháy leo lét trong hốc tường, nguồn sáng duy nhất trong hầm mộ này. Sáp nhỏ giọt trong lúc đốm lửa phàn phật dưới một làn gió nào đó, và một tiểu thiên thần bằng đá cụt cánh nhìn xuống ngọn nến. Ứng tôi gác lên một cái ghế đầu bọc nhung, tay tôi quàng qua lưng một chiếc ghế bành lót đệm. Một vài giây trôi qua trước khi một tấm bảng khác được giơ lên.

“Một trăm của khu IV-3.” Didion Waite khum tay úp lên tai. “Có ai trả giá hai trăm không?”

Im lặng.

“Tôi có thể câu dẫn các vị với giá một trăm rưỡi không, hỡi các đồng tử và các thảo khấu? Nghiệt chủ và nghiệt bà của các vị sẽ rất thích thú với vong này, thật đấy. Cứ bảo ngài trung sĩ tiết lộ bí mật của mình, là các vị có thể vớ ngay được một cô nàng Đồ Tế. Và nếu vớ được một cô nàng Đồ Tế, thì ai biết được? Lỡ lại vớ luôn được chính tên Đồ Tế thì sao.” Một tấm bảng khác giơ lên. “Một tấn đồ đây rồi! Một trăm rưỡi của VI-5. Ngài đã làm cả chặng đường dài để chiếm món hàng này đấy nhỉ. Có ai ra giá hai trăm không, thưa quý ông quý bà? A, hai trăm? Không, *ba* trăm! Cảm ơn III-2!”

Những buổi đấu giá bằng nến chán chết đi được; mẩu nến quái quỷ chẳng chịu cháy hết bao giờ. Tôi kéo một mẩu chỉ tuột ra trên áo. Khi Didion gọi giá bốn trăm, tôi giơ bảng lên.

“Bốn trăm của...” Didion xoay tròn chiếc búa. “I-4. Vàng. Bốn trăm của Mộng Mơ Mặt Tái. Hay có lẽ chúng ta nên gọi cô là *Paige Eva Mahoney* nhỉ?”

Một vài người liếc tôi về tò mò. Lưng tôi cứng đờ ra.

Có phải gã vừa...?

“Liệu chúng tôi có nên đấu giá cô tiếp theo đây không, thưa quý cô,” gã tiếp tục, vẻ khoái chí ra mặt, “nhất là trong tình trạng hiện nay của cô với Scion?”

Những tiếng thì thào truyền tai nhau. Tôi nổi da gà.

Didion Waite vừa lột mặt nạ của tôi.

Mặc dù Mộng Mơ Mặt Tái rất nổi danh, nhưng không ai biết mặt mũi và tên thật cô ta. Nhiều thành viên nghiệp đoàn đã từ bỏ danh tính hợp pháp để hoàn toàn chìm mình vào xã hội đen, nhưng nửa còn lại vẫn bám lấy công ăn việc làm tử tế ở Scion, khiến họ phải giấu mình sau mặt nạ và hỗn danh. Tôi vẫn luôn là một trong những người sống hai mặt ấy. Với vị trí của cha tôi, và việc tôi vẫn muốn giữ liên lạc với ông, Jaxon đã luôn bắt tôi đeo một chiếc cà vạt đỏ để che mũi miệng mỗi khi ra ngoài làm nhiệm vụ của đồng tử. Tôi kịp trấn tĩnh lại đủ để đáp to, “Nếu ông chịu trả giá cho tôi, Didion ạ.”

Tiếng cười bật ra từ hàng ghế đầu, khiến gã xù lông.

“Tôi phải xin kiểu thôi, vì tôi trung thành tuyệt đối với ký ức về nàng Judith của tôi. Trông cô như một phiên bản của nghiệt chủ mình ấy, thưa cô,” gã nói, mặt đỏ phừng phừng. “Nhiếp Hồn Trắng mê bóng mình đến nỗi phải vẽ nó lên mặt đồng tử của mình hay sao?”

Tóc tôi đã được nhuộm đen và cắt đến ngang cằm, để lộ cổ. Cặp kính áp tròng tôi đeo màu hạt dẻ chứ không phải màu xanh nhạt như mắt Jaxon, nhưng Didion thì làm sao mà nhận ra được.

“Ồ, không. Tôi dám chắc ngài Nhiếp Hồn biết rằng chỉ một mình ngài chơi với ông cũng là quá đủ rồi, Didion ạ,” tôi

ngiêng đầu nói. “Dù sao thì ông cũng đã thua một cuộc chiến sách với ngài rồi mà.”

Không ai buồn nén tiếng cười khẩy nữa. Jack Nhanh Nhẹn rú lên cười khoái chí đến nỗi Nữ Hoàng Ngọc Trai giật bắn mình, mặt Didion liền chuyển từ đỏ sang tím. “Trật tự,” gã quát, rồi lau bàu: “Và tôi đang soạn một tập sách mới đấy, xin đa tạ quý cô - một tập sách sẽ xóa tên cuốn *Luận về ưu tính rác rưởi* ấy khỏi lịch sử, cứ nhớ lấy lời tôi...”

Jimmy Quỷ đang ngồi cạnh tôi vừa cười rung cả người vừa tu rượu từ cái bình dẹt giắt ở hông. Một tay liên lạc thì thào vào tai tôi, “Cô chính là con bé bị Scion truy nã à?”

Tôi khoanh tay lại. “Ai mà biết gã lái nhái chuyện gì.”

“Có ai trả giá năm trăm không?” Didion lên giọng nghiêm trang hỏi.

Tôi bắt mình phải tập trung vào cuộc đấu giá và lờ những cái nhìn cùng những lời thì thào đi. Chuyện thành viên nghiệp đoàn bị lộ mặt nạ công khai là rất hiếm. Didion chỉ thấy mặt tôi có một lần, cách đây chừng một năm. Chắc gã phờn lăm khi khiến tôi bị lòi đuôi như thế, nhưng thói đồ kỵ của gã đã khiến tôi gặp nguy hiểm gấp đôi.

Vong đang được đấu giá hôm nay là Edward Badham, một trung sĩ cảnh sát của Đơn vị H danh tiếng. Đó là đơn vị hành pháp thời quân chủ, cụ thể là những người được giao đi tuần khu Whitechapel. Chỉ sau khi Nữ hoàng Victoria mất và con trai bà bị vạch mặt là kẻ phi tự nhiên thì Đơn vị V, tiền thân của lực lượng cảnh sát thối thị Scion, mới được Huân tước Salisbury thành lập. Bất kỳ vong hồn nào có liên quan đến Đơn vị H đều có thể là một manh mối tuyệt hảo trong vụ Đồ Tế. Tôi có thể thấy Jack Nhanh Nhẹn, Jenny Răng Xanh và Ognena Maria ở hàng đầu, liên tục giơ bảng lên trả giá. Còn ở phía bên kia phòng là Cướp Đường, tên đồng tử mặt lạnh của II-6. Tôi chưa bao giờ thấy hắn bỏ một buổi đấu giá nào liên quan đến Đồ Tế.

Trong lúc ngọn nến cháy, giá cho vong hồn Trung sĩ Badham mỗi lúc một cao dần. Chẳng mấy chốc chỉ còn lại sáu người chúng tôi trả giá. Jaxon có thể là nghiệt chủ giàu nhất

thành, nhưng ở các buổi đấu giá Juditheon, ngọn nến giữ mọi thứ công bằng. Tôi để ý xem khi nào thì nó sẽ bùng lên ngọn lửa báo hiệu nến sắp tắt. Đúng lúc đó, tôi giơ bảng lên - và một tích tắc sau, một người khác cũng giơ bảng.

“Năm ngàn.”

Mọi cái đầu quay lại. Là Thầy Dòng, đồng tử của I-2. Như mọi khi, mặt hắn bị che kín bởi một cái mũ trùm đen.

“Năm ngàn! Người thắng cuộc rõ ràng,” Didion tuyên bố. Chắc khoản tiền ấy cũng đủ cho gã sẩm tóc giả rắc phấn và quần bó sát thêm ít lâu nữa. “Ngọn nến đã tắt, và vong hồn Trung sĩ Edward Badham đã thuộc về Mẹ Bề Trên của I-2. Xin chia buồn với tất cả những người khác!”

Tiếng rên rỉ, chủi thề lan khắp hầm mộ, cùng với tiếng cầu nhàu cay cú của những kẻ đến từ các khu nghèo hơn. Tôi mím môi. Đúng là phí thời gian. Nhưng thôi, ít ra nó cũng giúp tôi được sống trại mấy tiếng.

Tên Cuóp Đường khổng lồ đứng phắt dậy, hất đổ ghế xuống sàn. Lập tức cả hầm im lặng như tờ.

“Thôi diễn kịch đi, Waite.” Giọng hắn oang oang. “Vong hồn đó là tài sản của II-6. Ông kiếm được nó ở đâu?”

“Vong hồn ấy rơi vào tay tôi một cách *hợp pháp*, thưa ngài, cũng như mọi vong hồn khác do tôi sở hữu.” Didion xù lông. “Nếu ngài tin rằng mọi vong hồn ở II-6 đều muốn ở lại đó thì tại sao tôi cứ gặp chúng trong lãnh địa của mình vậy, thưa ngài?”

“Vì ông là thằng đại bịp.”

“Ngài có bằng chứng gì cho những lời buộc tội này không, thưa ngài?”

“Một ngày kia,” tên Cuóp Đường hầm hè đáp, “ta sẽ tìm ra tên Đồ Tể, rồi ông sẽ phải lấy mạng mình ra mà làm bằng.”

“Tôi hy vọng đó không phải là một lời đe dọa đến tính mạng tôi đấy chứ, thưa ngài.” Gã đấu giá run lấy bầy. “Tôi sẽ không chấp nhận kiểu ăn nói như thế trong nhà đấu giá của chính vợ tôi, thưa ngài. Judith sẽ không bao giờ chấp nhận những lời bậy bạ bừa bãi như thế, thưa ngài.”

“Thế vong hồn vợ ông đâu?” một thanh đồng hét. “Sao không đem cả cô nàng ra mà đấu giá luôn đi?”

Didion tím ngắt đi như một vết bầm. Khi Didion Waite không còn nói *thưa ngài* nữa thì tức là mọi sự đã nghiêm trọng rồi đấy.

“Đủ rồi.” Một nghiệt bà đứng dậy. Mái tóc ngắn đỏ rực vượt ngược lên như kiểu tóc hồi thế kỷ 18, bà ta nói với giọng Bulgari lơ lửng. “Đổ tội cho ngọn nến ấy, Cướp Đường, chứ đừng đổ tội cho người thấp nển. Nếu muốn tìm tên Đồ Tể chết tiệt của các người thì về phố của mình mà tìm.”

Hắn gằn giọng giận dữ rồi lao ra khỏi hầm mộ. Jack Nhanh Nhẹn cũng chạy biến, vừa chạy vừa cười cái kiểu như người điên của riêng hắn, còn Jenny Răng Xanh thì vừa gầm ghè vừa đi ra. Khi tôi cầm áo khoác và túi lên, Didion chạy theo Thầy Dòng, nhưng hắn đã lên đến nửa cầu thang.

“Để tôi cầm,” một cô gái nói. Mái tóc đỏ của cô ta được tết rồi cuộn lại thành búi, gài một chiếc lược hình quạt.

Didion đưa cô ta tờ khế ước nhiếp hồn. “Tất nhiên, tất nhiên.” Gã hôn lên bàn tay đeo cái nhẫn vàng dài của cô ta. “Cô nói Mẹ Bê Trên cử nhiếp hồn đến lúc nào cũng được.”

Cô gái lịch sự cười với gã rồi rút túi tờ khế ước. “Tôi đảm bảo tiền sẽ chuyển đến cho ông trong vài ngày tới, ông Waite ạ.”

Dạo này Mẹ Bê Trên bọn tiền ghê. Phần lớn chủ các băng trung tâm đều giàu sụ, nhưng tôi không chắc có ai trong số đó có năm ngàn để vung ra mua một vong hồn.

“Mộng Mơ Mặt Tái?”

Một nghiệt bà đã dừng lại ở lối đi trước mặt tôi, người tóc đỏ. Tôi đưa ba ngón tay chạm lên trán, cách chào hỏi đúng phép tắc dành cho thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên. “Ognena Maria.”

“Trông cô khác đấy. Tôi định nói đã lâu rồi tôi không thấy mặt cô, nhưng mặt cô đã bị trưng khắp London mà.”

“Tôi trốn khỏi Tháp.” Tôi quàng dây túi lên vai. “Tôi không biết bà cũng săn Đồ Tể đấy.”

“Đâu có. Tôi chỉ đang rất cần thêm vong thôi, mà Juditheon có vẻ là nơi tốt nhất để mua chúng.”

“Lẽ ra bà có thể chọn một vong *không* thuộc Đơn vị H chứ.”

“Tôi biết, nhưng tôi thích thử thách. Đằng nào tôi cũng có đủ tiền để thắng đâu.” Bà chìa tay ra. “Cô đi lên chứ?”

Ở dưới này chẳng còn gì để làm nữa. Tôi biết tôi phải cuốn gói ra khỏi đây ngay - Jaxon đang đợi ngoài phố - nhưng điều bà vừa nói nghe hơi lạ tai. “Chắc bà phải có nhiều vong lắm chứ,” tôi nói trong lúc chúng tôi bước lên cầu thang. Những chiếc ghim hoa cài trên áo khoác của bà kêu leng keng. “Sao lại phải là vong này?”

“Gần đây khá nhiều vong đã bỏ I-5. Hình như chúng ghê sợ một con phố đặc biệt nào đó. Ta thì chẳng thấy có gì lạ, trừ phi là ai đó đã làm hỏng một buổi cầu vong.” Trán bà nhăn lại. “Chuyện đó khiến ta rất lo, mặc dù ta không dám thú nhận với các cháu thị của mình. Ở I-4 các cô có chuyện gì tương tự không?”

“Nếu có thì Nhiếp Hồn đã nói rồi.”

“Dào, Nhiếp Hồn đã gần đất xa trời. Tôi không hiểu sao cô còn làm việc cho ông ta.” Bà xoay xoay chiếc nhẫn đeo trên móng tay. “Tôi đang không biết ông ta có muốn thuê một chỗ ở Old Spitalfields không?”

“Để tôi hỏi xem.”

“Cảm ơn cô, cô bé. Ông ta sống khá khấm hơn tôi nhiều.” Maria đẩy cánh cửa sập lên.

“Tôi có cần kể với ông ấy về khó khăn của bà không?”

“Ông ta không quan tâm đâu, nhưng cô cứ thử xem sao.”

Cánh cửa dẫn chúng tôi lên một khung nhà trước kia từng là nhà thờ. Những tia nắng nhàn nhạt xuyên qua cái mái vờ của Tháp Chuông Bow, một trong những nhà thờ hiếm hoi của London không bị rút ruột và biến thành đồn Dân Vệ. Tất nhiên, nó đã bị phá hủy hồi đầu thế kỷ hai mươi, cũng như tất cả những thứ có liên quan đến kiếp sau và hoàng gia - các thiên thần bị chặt cụt cánh, các bệ thờ bị đập tan bởi những kẻ phá hoại theo nền cộng hòa - nhưng những quả chuông vẫn được treo nguyên trên tháp. Nơi này làm tôi nhớ đến Sheol I. Tàn tích của thế giới xưa cũ.

Tôi đẩy nắp hầm mộ về chỗ cũ. Một người phụ nữ khác đang đứng cạnh bàn thờ, nói chuyện với Thầy Dòng và tên

liên lạc. Bà ta cao, mảnh khảnh, mặc một bộ vest kiểu đàn ông, những lọn tóc dày màu hạt dẻ nằm dưới một chiếc mũ thành cao cài ghim.

Mẹ Bê Trên đã đích thân đến gặp đồng tử của mình. Nghiệt bà của I-2, người sáng lập ra hộp đêm lớn nhất London.

“Maria!” Bà ta vỗ tay. Giọng bà ta nghe như tiếng quẹt diêm. “Chính là bà chị đấy phải không, Maria?”

“Xin chúc mừng Mẹ Bê Trên,” Maria nói giọng gượng gạo. “Thật là một chiến lợi phẩm đáng giá.”

“Bà chị tử tế quá. Tôi không có một bộ sưu tập vong kha khá như ai, nhưng thỉnh thoảng tôi cũng thích ngã giá. Nay bà chị, các chị xoay xở với vụ báo động đỏ thế nào rồi?”

“Cũng tạm ổn. Bà biết Mộng Mơ Mặt Tái chứ?”

Mẹ Bê Trên quan sát tôi qua tấm mạng che mặt. Tôi chỉ thấy làn da nâu sáng, cái mũi dài, và nụ cười như một cọng lông chim đỏ của bà ta. “Tất nhiên là có. Thần đồng của Nhiếp Hồn Trắng. Vui quá.” Bà ta đưa bàn tay đeo găng đàng ten nâng cằm tôi lên. “Ồi chao, cô em mà làm gái ăn sương thì phải biết.”

“Con bé làm môi sần cho Weaver đã đủ bặn lăm rồi.” Maria khịt mũi. “Tôi cũng muốn dừng chân chuyện gẫu, nhưng còn phải lo cho cả một cái chợ đây.”

“Tôi cần nói chuyện.” Mẹ Bê Trên buông tôi ra. “Hoặc là bây giờ, Maria, hoặc là tối nay.”

“Trong những ngày đỏ tôi chỉ rời nhà một lần thôi.”

“Thế thì mai vậy. Tôi sẽ cho liên lạc đến thu xếp.”

Maria chỉ gật đầu một cái và bước đi. Tôi chạy theo.

“Mụ tú bà khốn kiếp.” Bà đẩy cửa mở tung ra. “Mừng cho mụ là có người còn thời gian nghe nhạc tầm phào.”

“Bà nghĩ là bà ta muốn gì?”

“Chắc là thêm bọn ăn sương chứ gì. Tôi đã bảo mụ rồi, thấu thị của tôi không quan tâm. Thế mà mụ vẫn cứ lải nhải hỏi.” Maria dựng cổ áo lên chắn gió. “Bảo trọng nhé, cô bé. Ở I-5 luôn có chỗ cho cô đấy, cô biết chứ, nếu có lúc nào cô muốn đi làm ngoài.”

“Tôi sẽ nhớ.”

Bà bước vội về phía ga Bank. Tôi đã từng được mời làm ở chỗ khác, cả Eliza cũng vậy - bọn săn trộm thường đi lại giữa các khu, đút lót cho các thầu thị có tài đi làm thêm cho chủ khác - nhưng lần nào tôi cũng từ chối. Jaxon trả công cũng hậu rồi, mà làm thêm việc nữa thì liệu quá. Phần lớn các nghiệt chủ đều coi đó là hành động phản trắc đáng bị trục xuất, thậm chí là đáng tội chết nữa.

Nhưng Maria đã có vẻ lo ngại thực sự trước việc bị thất thoát vong hồn, và các thầu thị của mình bị đe dọa. Bà có khả năng trở thành một đồng minh có lợi, nếu tôi có thể truyền tin đi. Và nếu tôi không dành dụm đủ tiền thì làm thêm có thể sẽ là lựa chọn duy nhất của tôi.

Một chiếc taxi dù đang đợi tôi ở góc đường. "Nhiếp Hồn bảo cô phải đến Vườn," tài xế nói.

"Thật à?"

"Thật. Nhanh lên đi chứ?" Cô ta cầm khăn tay lên chùi cổ. "Chở tù vượt ngục trong xe tôi đã đủ liều rồi, cô lại còn lè mề thế nữa."

Tôi trèo lên xe. Chắc Eliza vừa vẽ xong một bức.

SciLo vẫn đang trong báo động đỏ, an ninh được đẩy cao hơn cả tháp chuông của Old Paul. Tụi Âm Binh phục quanh các rào chắn ga thâu đêm suốt sáng, xe quân đội đi tuần khu trung tâm vào ban ngày, đội Dân Vệ được trang bị gấp đôi vũ khí. Khi chiếc taxi đi qua một màn hình tin tức, mặt tôi lại hiện lên đến lần thứ một nghìn. Với người không biết, đó sẽ là một khuôn mặt thù địch: cứng nhắc, quá ngạo mạn để gọi lòng thương xót, cặp mắt xám lạnh lẽo và nước da tái mét của một xác chết. Đó không phải là bộ mặt của người vô tội. Cô gái trên màn hình kia chính là tính phi tự nhiên hiện thân thành người. Trong mắt cô ta là cái chết và băng giá. Đúng như Hộ vương đã nói.

Hộ vương. Trong khi tôi ru rú trong thành, lẫn trốn cả cái bóng của chính mình, thì tên đồng phạm Rephaite của tôi cũng đang phải làm kẻ đào tẩu. Tôi mừng tượng ra hấn trong Âm Gian, tìm nhặt hoa đèn tía để xoa dịu những vết sẹo trên mình. Ngoái nhìn ra sau cánh chùng tộc Sargas. Tôi không biết Âm Gian trông ra sao, nhưng tôi tưởng tượng rằng đó là một xứ sở

tăm tối, huy hoàng, đầy những sinh vật dở sống dở chết. Và Hộ vương với con dao cán đen, lần theo dấu vết của huyết bá trong khi mục chạy trốn khỏi vương quốc của mình, như Edward VII trước kia. Hộ vương say máu với cuộc săn tìm. Hình ảnh ấy khiến tôi rùng mình tới tận tâm can, khiến adrenalin giãn giật trong máu tôi.

“Nếu ta không bao giờ trở lại,” hắn đã nói, *“thế nghĩa là mọi thứ đều ổn cả. Nghĩa là ta đã kết liễu bà ta.”* Ờ, thì hắn đã không trở lại, thế nhưng rõ ràng chẳng có gì ổn cả. Chuyện gì đó đang diễn ra sau màn kịch của Scion, và nếu Nashira đã giết đồng minh Reph chân chính duy nhất của tôi, thì có lẽ tôi sẽ không bao giờ khám phá ra đó là chuyện gì.

Hắn đã đánh cược - và đã thua - hết mọi thứ để giúp tôi trốn khỏi nhà tù. Đáp lại, tôi đã cúp đuôi lần mò về với những trò phản trắc tẹp nhẹp, không thể thuyết phục Jaxon nổi dậy, chỉ biết chửi thề sau lưng Hector.

Khi ra khỏi xe, tôi sập cửa hơi mạnh. Zeke đang đợi tôi bên dưới mái vòm đá. Cậu ta đã rửa ráy chải chuốt gọn gàng hơn hẳn, như vẫn thường làm vào những ngày chợ phiên: áo gi lê gấm, tóc rẽ ngôi thẳng thớm, kính gọng dày nhìn như đã năm chục năm tuổi. “Khỏe không, Paige?”

“Khỏe. Kính đẹp đấy.” Tôi chỉnh lại cà vạt. “Tình hình thế nào?”

“Eliza vừa vẽ xong ba bức. Jax muốn bán hết trong đêm nay. Cả những thứ lật vạt nữa.” Cậu ta sóng bước cạnh tôi. “Bọn tôi cần cô giúp rao bán tranh đấy. Tôi dở tệ.”

“Cậu sẽ khá hơn nếu cậu đừng nghĩ là mình dở tệ nữa. Cậu bảo ông ấy muốn bán *hết* à? Ông ấy cần thêm gây cổ hay là gì thế?”

“Ông ấy có bảo là chúng ta đang thiếu tiền mà.”

“Khi nào ông ta thôi mua xì gà và rượu ngải thì tôi mới tin.”

“Hồi cô đi, ông ấy gần như uống không ngừng. Nadine bảo tối nào cũng rượu ngải.”

Đằng sau cặp kính kỳ dị, mắt cậu ta vằn máu. Có vẻ như cậu ta cũng đã chấm mút ít rượu ngải hay sao ấy.

“Zeke này,” tôi nói, “có thật là Jaxon đã đi tìm tôi không?”

“Có chứ. Ông ấy tìm mãi đến tận tháng Bảy. Rồi sau đó ông ấy hình như bỏ cuộc, và nhận Nadine làm đồng tử tạm thời. Khi Nick nghe tin về cô hồi tháng Tám, sau lần đụng độ ở Quảng trường Trafalgar, thì ông ấy... ờ, gần như phát điên vì sung sướng. Ngay sau đó ông ấy lại cho tìm kiếm tiếp.” Cậu ta chỉnh cặp kính. “Ông ấy có nói sẽ làm gì để đối phó với bọn Rephaite chưa?”

“Chưa,” tôi đáp.

“Thế cô có định làm gì không?”

“Ông ấy bảo tôi không được làm gì,” tôi nói, cố không để lộ vẻ chua chát. “Ông ấy yêu cầu chúng ta phải toàn tâm toàn ý với I-4.”

Cậu ta lắc đầu. “Điên thật. Chúng ta phải làm gì đó chứ.”

“Nếu cậu có ý gì thì tôi xin rửa tai nghe đây.”

“Tôi chẳng có ý gì,” cậu ta thừa nhận. “Tôi còn không biết phải bắt đầu từ đâu kia. Hôm nọ tôi đã bàn với Nick, chúng ta có thể làm một vụ phát thanh quốc gia, nhưng để làm được thì phải đột nhập vào Chấp chính viện cơ. Mà dù có thế, thì làm sao cô có thể nói với mọi người một điều mà cô biết là họ sẽ không tin?”

Tôi không ngờ Zeke lại tham vọng đến vậy. Mặc dù tôi rất thích ý tưởng đó, nhưng an ninh của ScionEye quá chặt chẽ, chúng tôi không thể tính đến chuyện phát tin từ trong đó ra được. “Phải học đi rồi mới học chạy được, Zeke ạ,” tôi nhẹ nhàng nói. “Nếu định làm chuyện gì thì phải bắt đầu từ đầu. Cho nghiệp đoàn biết trước, rồi sau đó mới đến phần còn lại của thành.”

“Ừ, cũng biết thế. Chỉ là mơ hão thôi.” Zeke hắng giọng. “Mà này, Nick có bảo với cô là...”

“Bảo gì cơ?”

“Không có gì. Thôi quên đi. Cô có mua được vong ấy không?” cậu ta vội hỏi.

“Bị Mẹ Bề Trên nâng mất rồi. Nhưng cậu định nói...?”

“Không quan trọng gì. Tôi nghĩ Jaxon chẳng màng đến Đơn vị H đâu. Ông ấy gần như đã thừa nhận ông ấy chỉ làm thế để chọc tức Didion thôi.”

“Thế thì có gì lạ đâu?” Didion và Jaxon đã đối đầu nhau hàng bao năm nay, dùng các tập sách để đả kích lẫn nhau, và thỉnh thoảng còn đung độ tay chân nữa. Didion cảm Jaxon vì ông là “quý ông khiếm nhã nhất tôi đã từng gặp”; Jaxon ghét Didion vì gã là “một tên ẻo lả bất tài vô tích sự”, và vì gã có hàm răng khắp khểnh. Khó mà cãi được ý nào trong đánh giá ấy.

Chúng tôi bước dọc theo hàng cột cho tới khi đến một ngọn đèn. Thay vì ánh sáng xanh leo lét thường gặp của đèn đường Scion, ngọn đèn này lại được lắp chụp bằng thủy tinh màu xanh tím than sẫm pha chút màu lục, rất khó nhận thấy trừ phi mắt ta đã quen nhìn. Ngọn đèn được treo trên cửa một hiệu quần áo cũ. Zeke bí mật ra dấu cho người chủ hiệu thấu thị, người đó liền gạt đầu.

Một cầu thang uốn lượn dẫn chúng tôi xuống hầm cửa hiệu. Ở đó không có khách; chỉ có những giá treo quần áo cũ và ba tấm gương. Zeke ngoái nhìn qua vai, rồi kéo một tấm gương mở ra như mở cửa. Chúng tôi lách qua khe hở và bước vào một đường hầm dài.

Chợ đen nằm giữa Vườn Covent và Long Acre. Một hầm ngầm chừng bốn ngàn rưỡi mét vuông, nó đã từng là trung tâm mua bán phi pháp suốt nhiều thập kỷ. Phần lớn bọn hàng rong có thể kiếm chác được bên rìa các chợ vô minh, nhưng chợ này toàn là thấu thị, và hoàn toàn bí mật. Bọn Vệ Đêm chưa bao giờ tiết lộ vị trí của chợ cho Scion, có lẽ bởi nhiều kẻ trong số chúng vẫn còn mua numen ở đây. Cấp trên có thể cho chúng thức ăn và chỗ ở, nhưng không thể giúp chúng chạm tới thanh khí. Chúng sống một cuộc đời khốn khổ, lúc nào cũng phải chống lại bản chất của mình.

Dưới hầm rất bí, không khí đặc quánh hơi nóng của hàng trăm thân thể. Các quầy bán hàng ngàn numen đủ các loại. Gương: cầm tay, dài soi được cả người, đóng khung. Cầu pha lê nặng không nhắc nổi. Đá bói bằng thủy tinh hun khói, bỏ vừa lòng bàn tay. Bàn cầu vong. Hương trầm. Chén và ấm trà bằng gang. Chìa cho những cái khóa có lẽ không tồn tại. Những con dao nhỏ lưỡi cùn. Hộp kim. Sách cấm. Bài bói các kiểu. Rồi còn

có cả quầy của đám chiêm sư, với đủ thứ hoa và thảo mộc ề hề. Cạnh đó là các chai thuốc cho đám thanh đồng - thuốc dân cơ, adrenalin, lithium - cùng với các nhạc cụ thanh nhã dành cho thiên cầm, bút cho cơ bút, và muối hít để ngăn những mùi hôi thối mà chỉ đám trạng hít mới ngửi thấy.

Zeke dừng lại bên một quầy bán mặt nạ và đeo lấy một cái. Mắt tôi chạm vào một cái rẻ tiền bằng nhựa sơn màu bạc, vừa đủ để che nửa trên mặt tôi. Tôi thò tay vào túi và lấy một ít trong khoản tiền Jaxon đưa cho đi đấu giá để trả.

Quầy chính của I-4 chuyên bán các tác phẩm nghệ thuật tang tóc, vải liệm và các xa xỉ phẩm bệnh hoạn khác dành cho những thấu thị lảm tiền. Quầy chúng tôi không có numen rẻ tiền nào hết. Tất cả mọi hàng hóa được bày trên thảm nhung nhàu, quanh những bình thủy tinh cấm hoa hồng. Đứng sau bàn, Eliza lộng lẫy trong chiếc váy nhung màu xanh rêu. Mái tóc vàng óng của chị rủ xuống lưng thành từng búp bóng mượt, và cánh tay chị bó trong lớp đăng ten đen tinh xảo. Chị đang nói chuyện với một chiêm sư mặc đồ nhà buôn. Thấy chúng tôi, chị liền nói gì đó với ông ta, và ông ta rời đi.

"Ai đấy?" tôi hỏi.

"Người sưu tầm tranh."

"Tuyệt. Giờ ra sau rèm ngay."

"Rồi, rồi." Chị phẩy một hạt bụi trên bức tranh lớn nhất.

"Zeke, cậu đi lấy thêm hoa hồng nhé?"

"Được. Chị uống cà phê không?"

"Cả ít nước nữa. Và ít adrenaline." Eliza đưa ống tay áo trên lau trán. "Nếu không bán được mấy bức này thì chắc phải ở đây cả đêm đấy."

"Chị phải tránh đi chứ." Tôi túm khuỷu tay chị và lôi chị vào phía sau quầy, ở đó có một tấm rèm buông xuống để che áo khoác và túi của chúng tôi. Chị thở dài, ngồi phịch xuống, lấy ra mấy thứ giấy tờ khác mà Jaxon đã giao cho chị hoàn thành. Chị muốn có mặt để chúng tôi hỏi ý kiến, nhưng nếu có ai thấy một cơ họa gần tranh của chúng tôi thì họ sẽ luận ra sự thật ngay tức thì. Zeke thò đầu qua tấm rèm.

"Jax đâu rồi?"

“Ông ấy có việc chỗ khác,” Eliza đáp. “Như mọi khi thôi. Cứ đi lấy hoa hồng đi, được không?”

Zeke quay đi, thoáng nhú mày. Sau mỗi lần bị nhập, Eliza thường rất cáu kỉnh, người không ngừng co giật, bứt rứt. Tôi dỡ mấy cái sọ người từ trong một cái hộp ra. “Chị có cần nghỉ không?”

“Chị cần có mặt ở đây.”

“Trông chị như sắp vỡ vụn ra rồi ấy.”

“Ừ, Paige ạ, chị đã thức trắng từ thứ Hai đến giờ.” Mi mất chị giật mạnh một cái. “Jax bảo chị đến đây ngay sau khi chị xong với Philippe.”

“Bọn mình sẽ bán được thôi. Đừng lo. Nadine đâu rồi?”

“Bán dạo.”

Tôi không trách chị vì đã cộc cằn với tôi. Đúng ra sau mỗi lần bị nhập xác, chị phải được nằm ngủ trong một căn buồng tối để những đợt run rẩy giảm bớt. Tôi giúp chị bày hàng ra, sọ người, đồng hồ cát, đồng hồ quả quýt, các mẫu vật đóng khung. Phần lớn các món hàng đều được làm bởi các bốc sư lành nghề do Jaxon thuê, rồi được bán với giá cao gấp năm lần tiền công ông trả cho họ.

Ở quầy đối diện, một đôi xem chỉ tay đang mời chào khách bằng cái vãi. Người khách là một bốc châm, lão có vẻ không vừa lòng lắm với những gì lòng bàn tay mình cho thấy.

“Trả lại *hết* tiền cho tao! Đồ bịp bợm!”

“Chính tay ông mới là kẻ thù của ông, bạn thân mến ạ, chứ không phải tôi. Nếu ông muốn tự tìm sự thật,” gã xem tay nói, hai mắt lạnh băng như hai viên đá lửa, “sao ông không đem kim ra mà khâu.”

“Mày vừa nói gì, thằng chiêm sư bẩn thỉu?”

Một tiếng rắc vang lên khi lão bị đâm ngay vào mũi. Đám thẩu thị vây quanh đó giậm chân và cười hô hố. Bọn xem chỉ tay có nắm đấm rất ghê. Lão bốc châm ngã vào một cái bàn, rồi gằm lên lao tới. Máu bắn tóe lên thảm. Ả xem tay thứ hai đã vung một cặp vong vào mặt kẻ tấn công, nhưng rồi chính ả lại bị một cái dùi sắc cắm vào cổ. Tiếng thét của ả bị nghẹn lại vì sặc máu, và bị tiếng hò reo của đám đông át đi.

“Thằng nào giỏi thì vào xem?” lão bốc châm gầm gừ.

Một thiên cầm đang đứng một mình liền lên tiếng. “Ông tưởng ông ghê gớm lắm sao, lão bói kim? Ông định lấy thân bù cho cái kim bé tí chắt?” Tiếng cười rộ lên.

“Nhắc lại xem, con rít kia” - lão rút một cái dùi nữa ra - “rồi tao sẽ cho tim mày được nếm mùi bị ghim.”

Lão xô một cái bàn sang bên và bỏ đi. Eliza lắc đầu rồi quay lại phía sau bức rèm. Làm sao tôi có thể mong tập hợp đám người bát nháo này? Ai có thể làm được điều đó?

Đồng bữa bãi được dọn đi. Phiên chợ lại tiếp tục. Đến lúc Zeke quay lại với, cặp kính cổ mờ đi vì nóng, thì tôi đã bán được ba cái đồng hồ quả quýt và một cái đồng hồ cát cỡ bằng ngón tay. Tôi dẫn cậu ta ra sau rèm đến chỗ Eliza. “Hai người có nghe vụ đánh nhau với đám xem chỉ tay không?”

“Bọn tôi đã thấy tận mắt.”

“Còn một vụ nữa gần quây cà phê. Lại là bọn Xà Beng với bọn Áo Rách.”

“Lũ ngốc tử.” Eliza uống cạn nửa tách cà phê. “Có kiếm được ít adrenalin nào không?”

“Hết sạch rồi,” cậu ta trả lời. “Xin lỗi.”

Chị đứng không vững nữa. “Nghỉ đi.” Tôi giật lấy tập giấy tờ trên tay chị.

“Chị sẽ quay lại. Cứ bán tiếp đi.”

“Nửa tiếng.” Zeke kéo vai chị lôi ra khỏi quây. “Đừng có cãi cọ lời thôi đấy nhé.”

“Được, được rồi, nhưng cô cậu phải nhớ cho kỹ đây,” chị nói về bức bối, “Philippe sinh ra ở Brabançon, nhưng ông ấy *xuất thân* từ lãnh địa Brabant. Brabançon không phải là địa danh. Và Rachel dùng *liquor balsamicum* khi giúp cha mình. Cấm nói là ‘giấm cây thơm’ lần nữa nhé, Paige, không thì chị thề trên thanh khí là chị sẽ đập một cái bình vào đầu em đấy.”

Chị xách cái túi bằng sợi đan lên và biến thẳng. Zeke và tôi nhìn nhau. “Chuông cầu hồn nhé?” cậu hỏi.

“Được.”

Tôi lục tìm trong hộp. Đó là một cái chuông nặng cầm tay, từng được dùng trong các đám tang thời Trung cổ. Tôi đang mở

nó ra thì Nadine đặt phịch một giỏ hàng xuống bàn. Tôi trở mắt nhìn cái giỏ đầy ngập.

“Không bán được tí gì à?”

“Có gì mà lạ,” cô ta đáp, “ai thèm mua đồ tạp nhạp chứ.”

“Họ sẽ không thèm nếu cô gọi chúng là ‘đồ tạp nhạp’.” Tôi nhặt một cái sọ lên kiểm tra xem có bị nứt không, nhưng về mặt thẩm mỹ thì nó chẳng bị sao cả. “Cô phải làm cho chúng trông hấp dẫn lên chứ.”

“Hấp dẫn ấy à? ‘Xin chào bà - bà có muốn mua xương sọ của một tiện dân dính dịch hạch hồi thế kỷ mười bốn với giá bằng tiền thuê nhà trong một năm không?’ Ừ, đúng là nghe khêu gọi ghê.”

Tôi không còn lòng dạ nào cãi nhau với cô ta nữa; thay vào đó, tôi chỉ đưa cho cô ta cái chuông. Cô ta mím môi bước ra trước quầy hàng và lắc một tiếng chuông, khiến một ngoại cảm giật bắn mình. Tiếng chuông khiến ít nhất năm mươi người ngược nhìn lên.

“Thưa quý ông, quý bà, các vị có nhớ mình sẽ phải chết không?” Cô ta chìa một bông hồng cho ngoại cảm nọ, và y guơng gao cười đáp lại. “Thật dễ quên, phải không, khi mà các vị sống chung với cái chết? Nhưng ngay cả các thấu thị cũng phải chết.”

“Đôi khi,” Zeke tiếp lời, “các vị cần một lời nhắc nhở nhẹ nhàng. *He aquí*⁽¹⁾, những kiệt tác bị thất lạc của châu Âu!” Cậu khoát tay về phía mấy bức tranh. “Pieter Claesz, Rachel Ruysch, Philippe de Champaigne⁽²⁾!”

“Tới đây, tới đây, món hời trong tháng đây!” Nadine lắc chuông. “Đừng quên cái chết - nó không quên cái vị đâu!”

Chẳng mấy chốc chúng tôi đã thu hút được một đám đông lớn. Nadine miêu tả các mẫu vật bướm gắn trong khung, tuôn lời châu ngọc khen bức tranh lớn nhất, và lật đồng hồ cát cho

1. Tiếng Tây Ban Nha: *tại đây*.

2. Pieter Claesz (1597-1660): họa sĩ tĩnh vật người Hà Lan; Rachel Ruysch (1664-1750): nữ họa sĩ tĩnh vật chuyên vẽ hoa người Hà Lan; Philippe de Champaigne (1602-1674): họa sĩ trường phái Baroque người Pháp.

khách hàng thấy tốc độ cát chảy. Zeke thì dụ mọi người bằng cách kể cho họ nghe những chuyện thời cậu ta ở Oaxaca. Họ vây lấy cậu ta như ruồi vây quanh đĩa mật, háo hức muốn nghe về một đất nước nằm ngoài tầm ảnh hưởng của Scion. Thế giới tự do trong mắt họ là một thiên đường, một nơi các thiếu thị có thể tìm được sự yên ổn. Một vài người cũng nhận ra chất giọng của Nadine, nhưng hễ bị hỏi thì cô ta liền đổi chủ đề ngay. Trong lúc cô ta liến thoắng thì Zeke đưa hoa cho mọi người, còn tôi chỉ cúi gầm mặt nhận tiền.

Phần lớn những người đến nghe chuyện đều mua một hai món đồ vặt vặt gì đó. Tôi lẳng lặng đếm tiền. Như thể chuyện Sheol I chưa từng xảy ra vậy.

Đồ áo vàng, tôi tự nhủ.

* * *

Hai tiếng sau Eliza mới quay lại. Mặt chị xám ngoét.

“Được gì không?”

“Bán hết rồi.” Tôi mệt nhoài hất hàm về phía cái bàn trống trơn. “Tranh của Pieter được I-3 mua, và em đã có hai con buôn hỏi mua bức Ruysch.”

“Tuyệt.”

Chị lấy một bông hồng trong bình cài lên tóc. Những búp tóc của chị đang tuột xuống. “Chị có ngủ được tí nào không?” tôi hỏi, nhắc một thùng hàng khác lên bàn.

“Em nghĩ chị đã đi đâu chứ?”

Tôi nhìn chị. Chị chỉ ngồi phịch xuống ghế và dờ dẩn nhìn tác phẩm của mình.

Bức Ruysch rớm được bán cho một nhóm chiêm thảo người Wales. Đến năm giờ kém mười lăm, tôi đã sẵn sàng quay về. Bọn Vệ Đêm bắt đầu làm việc lúc năm giờ vào mùa thu và mùa đông, và Jaxon đã nói đi nói lại là tôi chỉ được ở chợ vài tiếng.

“Về đây,” tôi bảo Nadine. “Cô xoay xở được chứ?”

“Nếu cô gọi được Eliza về đây.”

Tôi cứ ngỡ chị ở ngay sau lưng tôi, nhưng giờ lại chẳng thấy đâu. “Để tôi xem.”

“Nếu không tìm thấy chị ấy thì để ý mấy bớt điện thoại nhé. Có thể tôi sẽ cần gọi điện đấy.” Nadine đưa tay cào tóc. “Tôi ghét trò này quá.”

Đầu tôi ong ong vì phải chịu tiếng ồn và tập trung suốt bao tiếng đồng hồ. Gần cửa ra, tôi thấy một quầy hàng bán numen kim loại: kim, dao nhỏ, bát để khán tửu. Gã luyện kim ngược lên khi tôi lại gần.

“Xin chào,” gã nhúu mày nói. “Cô không phải bốc sư.”

“Chỉ là nhà buôn ghé qua thôi.” Tôi tháo sợi dây chuyền quanh cổ, cố lờ đi cái cảm giác lo sợ thoáng nhói lên. “Ông định giá cái này bao nhiêu?”

“Đưa xem nào.” Tôi đặt mặt dây chuyền của Hộ vương vào tay gã. Gã lắp cái kính lúp của thợ kim hoàn lên mắt và giờ mặt dây chuyền ra ánh sáng. “Làm bằng gì đây, cô em?”

“Tôi nghĩ là bạc.”

“Nó tỏa ra năng lượng lạ quá nhỉ? Như là numen ấy. Nhưng chưa bao giờ nghe nói có numen nào là dây chuyền.”

“Nó chống được oan hồn đấy.”

Gã syút đánh roi cả cái kính lúp. “Cái gì?”

“Ờ thì người ta bảo tôi thế. Tôi cũng chưa thử bao giờ.” Gã buột ra một tiếng thở dài, nửa nhẹ nhõm, nửa thất vọng. “Nhưng nếu đúng là nó chống được oan *thật* - thì ông định trả tôi bao nhiêu?”

“Khó nói lắm. Nếu là bạc thật thì chắc độ một ngàn.”

Mặt tôi xịu xuống. “Chỉ một ngàn thôi à?”

“Tôi sẽ trả vài trăm cho một mẫu bạc thường. Một ngàn cho một mẫu bạc chống được oan cũng là giá hời rồi.”

“Các oan như Đờ Tể chẳng hạn,” tôi nhắc gã. “Chắc vậy thì phải đáng giá hơn một ngàn chứ.”

“Nói vô phép cô, tôi không biết cái này đã bị phù phép gì. Đây không phải bạc, cũng chẳng phải vàng. Tôi cần giữ nó lại để kiểm tra cho kỹ. Nếu là kim loại đúng chất và có tác dụng, và tôi hiểu được chính xác *vì sao* nó có tác dụng, thì tôi có thể trả cô giá cao hơn.” Gã trao sợi dây chuyền lại cho tôi. “Còn tùy xem cô có muốn bán nó với giá cao không.”

Đúng là Hộ vương đã cho tôi mặt dây chuyền, nhưng tôi

có cảm giác hắn sẽ không muốn tôi bán nó. “Giữ lấy đi,” hắn đã bảo vậy. Không phải “*nó là của cô*”. Không phải “*cô muốn làm gì với nó thì tùy*”. Đây không phải là thứ tôi có thể vung cho người lạ được.

“Để tôi nghĩ xem đã.”

“Tùy cô thôi.”

Khách hàng tiếp theo đang có vẻ bồn chồn. Tôi vén rèm ra và quay lại đường hầm.

“Tao đoán là mày sẽ ở đây mà, Mộng Mơ.”

Tôi quay ngoắt lại đối mặt với Rạch Miệng, con dao thủ sẵn trong tay. Ả đang chống khuỷu tay lên một kệ hàng, đầu đội cái mũ rộng vành, còn trên mặt là một nụ cười rộng hết mức cái miệng cho phép.

“Mặt mũi thế nào rồi?” ả hỏi.

“Tao nghĩ là vẫn khá hơn mặt mày.”

“Ờ, tao lại thích cái sẹo này đấy.” Ả đưa ngón tay cái lướt dọc theo vết sẹo kéo dài từ môi xuống cằm. “Chắc mày né Scion bận bịu lắm nhỉ. Tao phải nhìn mặt mày trên màn hình đến phát ói rồi.”

Mặt ả hẳn những nếp nhăn tàn bạo, nhưng tôi cố nhìn xem dưới màn khói ấy, trông ả thật ra thế nào. Một cô gái trẻ, thân cô thế cô, đã tìm được bến đỗ trong vòng tay của Diêm La. Có lẽ trước kia ả cũng giống tôi, an toàn với một gia đình. Có lẽ ả vào nghiệp đoàn để tìm sự tự do.

Sau khi đấu nhãn một lát, tôi nhét con dao lại vào thắt lưng. “Rạch Miệng này,” tôi nói, “đừng diễn trò nữa đi.”

Ả nghiêng đầu. “Diễn trò ấy à?”

“Trò đồng tử ấy.” Tôi nhìn thẳng vào mắt ả. “Có thật là Hector không quan tâm gì đến mọi hoạt động của Scion không? Hắn nghĩ hắn sẽ sống qua tất cả chỉ vì hắn là Diêm La à? Hắn là thấu thị. Lại còn là bốc sư nữa. Lá chắn dò sẽ...”

“Mày sợ Frank Weaver à, Mộng Mơ?”

“Mày đang tự huỷ hoại rồi,” tôi nói. “Và nếu mày ở lại với Hector, chưa đầy một năm nữa là mày sẽ toi đời.”

“Hector,” ả gầm lên, “sẽ làm Diêm La cho đến hết đời. Và khi ngài qua đời, tao sẽ có mặt để thế chân ngài.” Trong thoáng

chốc, khuôn mặt sứt sẹo của ả có vẻ trở phếch và yếu ớt. “Mày phải hiểu cảm giác đó chứ. Bọn đồng tử chúng ta làm việc vì cái gì, Mộng Mơ, nếu không vì tình yêu của nghiệt chủ?”

“Tao làm vì bản thân mình,” tôi đáp.

Miệng ả nhếch lên. “Nếu thế thì mày chẳng đi xa được đâu. Mày chỉ là một thứ đồ trang trí vô dụng của Nhiếp Hồn thôi.” ả lấy thứ gì đó trong túi sau ra, nắm chặt trong lòng bàn tay để không cho tôi thấy. “Nhưng mày có thể có ích cho việc gì đó. Cho tao biết Ivy Jacob đang trốn ở đâu.”

Tôi cứng đờ người. “Ivy ấy à?”

“Ừ, Ivy. Con bé có ảnh cùng chiếu trên màn hình với mày mỗi ngày ấy,” ả quát, trong lúc đi vòng quanh tôi. “Nó đâu?”

“Làm sao tao biết được?” tôi nói. Nếu đồng tử của Diêm La mà phải đích thân đi tìm Ivy thì chắc con bé gặp rắc rối to rồi. “Mày tưởng mọi kẻ bị Scion truy nã đều quen biết nhau sao?”

Trên mặt ả thoáng hiện vẻ hồ nghi, nhưng không lâu. ả liếc về phía cửa ra vào chợ, rồi đưa cặp mắt vô hồn quay về tôi. “Nếu mày không cho tao biết,” ả nói, “tao sẽ vẫn tìm ra thôi.”

Tôi nhìn thấy con dao muện mất một giây. Tay ả khỏe hơn tay tôi. Một tay ả bịt lên miệng tôi và đẩy tôi vào tường, bóp nghẹn tiếng thét của tôi trước khi ai kịp nghe thấy. Lưỡi dao sáng lóe lướt qua mặt trong cổ tay tôi, và miệng một cái lọ nhỏ áp vào da tôi.

Máu là numen của ả. Nếu giỏi, ả có thể dùng máu tôi để tìm hiểu nhiều điều về bản thân tôi: quá khứ của tôi, tương lai của tôi. Ngay khi cảm thấy đau, hồn tôi lao ra. Rạch Miệng thét lên một tiếng đau đớn, lùi ra khỏi tôi. Tôi thoáng thấy bên trong tâm trí ả: một bãi đậu tàu trống trơn, chỉ có một quầng sáng ở giữa, xung quanh tối đen, những con tàu mục nát bập bênh trên mặt nước xanh lè. Trong khoảnh khắc ả đang còn bối rối, tôi gạt phăng cái lọ và bẻ gấp tay ả ra sau lưng cho tới khi thấy khớp xương trên vai ả căng ra.

“Định do thám tao à, con chiêm huyết?” Máu đang rỉ ra từ vết cắt. Tôi nghiêng răng giữ chặt ả. “Bảo Hector đừng có giở mũi vào việc của người khác. Lần sau tao sẽ bẻ gãy tay mày đấy.”

“Mẹ mày.”

Rạch Miệng đập đầu vào mũi tôi, làm tôi bật lùi lại một bước, và vùng chạy. Cái lọ đã vỡ tan trên nền đất, một vệt máu của tôi bắn ra. Tôi lấy chiếc khăn trong túi nhặt hết lên.

Sao ả lại quan tâm đến Ivy một cách đặc biệt như thế? Có phải Hector đang tìm bắt nó không? Nó đã nói nó không phải thành viên nghiệp đoàn cơ mà...

Áp bàn tay lên vết cắt trên cánh tay, tôi tìm đường qua chợ. Khi ra đến phố, tôi co cẳng đá một cọc buộc thuyền, mặt phùng phùng giận dữ. Tôi còn sức để bán đồng hồ cát và tranh, nhưng tôi không biết làm cách nào để thức tỉnh nghiệp đoàn. Tôi sẽ phải lén lút sau lưng Jaxon - cái đó thì rõ rồi - nhưng làm sao để được ủng hộ đây? Làm sao để tôi truyền tin đi?

Nadine và Zeke sẽ không trụ nổi ở chợ lâu nếu không có Eliza. Tôi đảo qua mấy chỗ chúng tôi hay lảng vảng - Neal's Yard, Quán Slingsby, Đại lộ Shaftesbury - nhưng chẳng thấy chị đâu. Một phút sau tôi mới về đến động, nhưng phòng tranh của chị cũng không có ai. Lạ thật. Chắc chị đã quay về chợ rồi. Tôi khóa cửa trước, tắm, rồi thay áo ngủ. Sau khi chấm một chút gel cầm máu lên tay, tôi ngồi xuống giường và rút dao ra.

Kể từ khi được Jaxon thuê, tôi đã giấu kín tiền dành dụm trong phòng. Tôi cắt mấy đường chỉ và lấy ra một cuộn tiền. Rồi, hết sức cẩn thận, tôi đếm.

Không đủ.

Tôi cào tay qua tóc. Với chỗ tiền này, may ra thì tôi chỉ mua được một căn phòng tí xiu ở khu VI và dùng nó làm động. Không hơn. Jaxon luôn trả lương khá, nhưng không đủ khá để chúng tôi tách được khỏi ông mà sống tự lập. Ông đã đảm bảo điều đó. Chúng tôi luôn phải chi gần nửa số lương cho những thứ lặt vặt trong khu, những thứ bòn rút hết tiền chúng tôi kiếm được: liên lạc, vong, đồ dùng trong động. Bất kỳ khoản tiền nào chúng tôi tự kiếm được đều phải nộp lại cho Jaxon để chia đều cho cả hội.

Không còn lựa chọn nào khác ngoài ở lại đây. Chỗ tiền này không đủ cho tôi sống qua mấy tuần ngoài kia.

Mấy thi thần đã bay từ phòng tranh ở tầng trên xuống. Họ

đang lơ lửng quanh cửa phòng tôi, vẽ dò hỏi thấy rõ. “Bán được tranh của ông rồi, Pieter,” tôi gọi to. “Cả của bà nữa, Rachel ạ.”

Thanh khí khẽ rung động.

“Đừng lo, Phil, tranh của ông sẽ bán được thôi. Ông là đồ sang mà.”

Tôi có thể cảm thấy ông đang bán khoản. Philippe rất dễ u uẩn. Ba thi thần lẩn quẩn quanh tôi, bị thu hút bởi huyền quang của tôi như ruồi lao vào đèn, nhưng tôi xua họ về phòng tranh. Họ luôn bồn chồn khi Eliza đi vắng.

Bên ngoài, đêm đang buông xuống. Tôi kiểm tra khắp động - đèn tắt, rèm buông, cửa sổ khóa - rồi quay về phòng và luồn hai chân xuống dưới chăn.

Như mọi khi, Danica vẫn im lặng như tờ trên tầng. Âm thanh duy nhất là máy hát của Jaxon đang chơi bản “Bi ca” của Fauré. Tôi nghe tiếng nhạc, chợt nhớ đến cái máy quay đĩa ở Magdalen. Tôi nghĩ đến Hộ vương, hẳn vẫn thường ngồi lặng lẽ trên ghế, mắt nhìn đắm đắm vào lò lửa, đơn độc với ly rượu và bất kỳ ý nghĩ nào sống được trong mộng trường tiêu điều của hắn. Tôi nhớ lại cái đụng chạm chính xác mà dịu dàng khi hắn sờ vết thương trên má tôi, nhớ cũng hai bàn tay ấy đặt trên dương cầm, những ngón tay hắn lướt trên môi tôi, ôm lấy khuôn mặt tôi trong cảnh tranh tối tranh sáng của Thị Sảnh.

Tôi mở mắt ra nhìn trùng trùng lên trần nhà.

Việc này phải dừng lại.

Tôi vói tay lên giá và bật ngọn ảo đăng lên. Trong đó đã đặt sẵn một bản kính, còn lại từ cái ngày tôi bị bắt. Tôi chỉnh tám gương hướng lên trần, cho một tia sáng chiếu qua bản kính vẽ, và một cánh đồng hoa anh túc đỏ chói hiện ra. Đó là bản kính Jaxon luôn dùng mỗi khi tôi mộng hành. Nó được vẽ tỉ mỉ đến nỗi nhìn tưởng như thật, và trần nhà kia sẽ mở vào mộng trường của tôi. Như thể trục trái đất đã nghiêng đi để đẩy tôi vào tâm trí của chính mình.

Nhưng mộng trường của tôi giờ đã khác. Đây là mộng trường ngày trước. Di tích của một thời xa xưa.

Tôi lật qua các bản kính trong hộp cho tới khi tìm thấy cái Jaxon đã cho tôi xem hồi tôi khoảng mười bảy tuổi, sau lần

đầu tiên tôi cho ông biết tôi quan tâm tới lịch sử của Scion. Đó là một bản kính ảnh chụp cũ, được tô màu bằng tay. Dòng chữ đen mảnh viết OXFORD BỊ HỎA HOẠN TÀN PHÁ, THÁNG 9 NĂM 1859. Tôi chỉnh nét ống kính, và một đường chân trời quen thuộc hiện ra.

Khói đen bay kín đặc các con phố. Lửa quật các ngọn tháp. Lửa địa ngục. Hình như tôi đã nhìn lên bức ảnh ấy suốt mấy tiếng liền, rồi ngủ thiếp đi với hình ảnh Sheol I rực cháy trên đầu.



Ở Lãnh Địa Quỷ

“Paige.”

Lại thế rồi. Làm gì đã đến giờ điểm chuông đêm. Tôi lật mình nằm ngửa, nóng đến ngạt thở.

“Hộ vương à?”

Có tiếng cười khùng khục đáp lại, và khi tôi mở mắt ra, Jaxon đang nhìn xuống tôi. “Không, cô bé mộng du của tôi ạ, cô không còn ở cái khu ổ chuột ghê tởm ấy nữa.” Một mùi là lạ phả ra từ hơi thở của ông, bị át mất bởi mùi rượu meách trắng và mùi thuốc lá. “Cô về lúc mấy giờ, cô em?”

Phải mất một lúc tôi mới nhớ ra mình đang ở đâu, bây giờ là thời điểm nào. Ở động, phải rồi. London.

“Về lúc ông bảo.” Giọng tôi uể oải đi trong lúc suy nghĩ mông lung. “Quãng năm giờ.”

“Lúc đó Eliza có đây không?”

“Không.” Tôi dụi mắt. “Mấy giờ rồi?”

“Gần tám giờ. Một liên lạc đã báo với tôi vẫn không thấy bóng dáng cô ấy ở chợ.” Ông vươn người đứng thẳng lên. “Cứ ngủ đi, người đẹp. Tôi sẽ đánh thức cô nếu tình hình xấu hơn.”

Cửa đóng lại, và ông đi ra. Tôi lại vùi đầu vào gối.

Lần tiếp theo tôi thức dậy, căn phòng đã tối đen và có

tiếng người đang quát tháo. Hai người. Tôi với tay bật đèn và khom người trên tấm đệm, sẵn sàng nhào ra khỏi giường, lao vào hầm trú ẩn.

“... thật *ích kỷ*, chúng tôi không đòi nào...”

Là Nadine. Tôi ngồi yên, đóng tai nghe, nhưng giọng cô ta không có vẻ gì là hốt hoảng. Nghe có vẻ giận dữ thì đúng hơn.

Tôi lần theo tiếng cái cọ xuống tầng dưới thì thấy Zeke và Nadine, vẫn diện đồ ở chợ, cùng Eliza đang run rẩy. Tóc chị ướt nhẹp, rối bù, mắt sưng húp.

“Chuyện gì thế này?” tôi hỏi.

“Hỏi *cô ta* ấy,” Nadine găm ghè. Một vết bầm đang sưng lên trên má trái cô ta. “Hỏi đi!”

Eliza không chịu nhìn vào mắt tôi. Ngay cả Zeke cũng đang nhìn chị với vẻ bức tức. Môi dưới của cậu trông như một quả nho bị giập.

“Hector vào chợ với lũ Diêm Binh, tất cả đều say khướt. Hắn vặn vẹo bọn tôi về mấy bức tranh. Bọn tôi cãi nhau với bốn con buôn khác, tất cả bọn họ đều cho là chúng ta bán tranh giả.” Cậu nhấn mặt đưa tay lên sườn. “Tóm lại, để làm vừa lòng bọn con buôn, Hector đã tịch thu bức Champaigne để kiểm định. Chúng cũng lấy hết các hàng hóa khác. Bọn tôi đã cố ngăn chúng lại, nhưng mà...”

“Chín đấu với hai,” tôi nói, nhưng tim thì trĩu xuống. “Hai người không thể ngăn bọn chúng được.”

Tình thế nan giải đấy. Philippe sẽ sàu lăm đây, khi biết tranh của mình đã bị cuỗm đi, nhưng thế vẫn chưa là gì so với việc bọn con buôn trong khu phát hiện ra chúng tôi bán tranh nhái. Chúng tôi đã luôn cẩn thận bán tranh cho dân buôn lậu, chúng thường chẳng thèm quan tâm xem tranh là thật hay giả, hoặc cho đám buôn tranh dạo chỉ ghé qua và ít khi quay lại. Nếu chúng tôi bị phát hiện, Jaxon sẽ lật cái bàn cho mà xem.

“Tôi xin lỗi.” Eliza nhìn như sắp đổ gục. “Tôi xin lỗi cả hai người. Chỉ là tôi... cần ngủ một chút.”

“Thế thì cô phải gọi chúng tôi để chúng tôi chuẩn cho nhanh chứ. Nhưng không, cô để chúng tôi đứng trơ ra đấy đợi

dài cổ. Và để chúng tôi bị nện vì cô. Rồi cô lượn về đây lúc chín ruồi, tưởng chúng tôi cứ thế để cô ngủ chắc?”

“Đội đã.” Tôi quay sang Eliza. “Chị đi đâu đến tận chín ruồi?”

“Chị ngủ quên ở ngoài,” chị lầm bầm.

Nghe chẳng giống chị tí nào. “Ở đâu? Em đã kiểm tra hết mọi chỗ mình hay đến.”

“Ở Sân Goodwin. Chị bị choáng.”

“Cô đừng có bốc phét.” Nadine chỉ vào anh trai mình. “Cô biết không? Tôi cóc cần quan tâm cô ở đâu hay làm gì. Nhưng ngoài chuyện tranh bị lấy mất, Zeke còn bị nứt xương sườn nữa. Làm thế nào chữa cho anh ấy được bây giờ?”

Giờ thì đèn đã chữa vào tôi. Vì tôi là đồng tử của Jaxon, quyền lực của ông nằm trong tay tôi khi ông vắng mặt. Việc của tôi là đưa ra hình phạt nếu cần thiết.

“Eliza,” tôi nói, cố tỏ ra bình tĩnh, “chị đã ngủ trong giờ nghỉ đầu tiên. Như thế cũng được hai tiếng rồi. Em biết chị cần ngủ nhiều hơn sau một con nhập xác dài, nhưng nếu mệt quá thì lẽ ra chị phải quay lại chợ và dọn quầy hàng, để Zeke và Nadine đưa chị về động chứ. Thà đối mặt với con giận của Jax còn hơn là mất khách.”

Có nhiều người hai mươi ba tuổi sẽ không đòi nào chịu nghe một đứa kém mình bốn tuổi chỉ trích, nhưng chị vẫn luôn tôn trọng địa vị của tôi. “Chị xin lỗi, Paige.”

Về mặt chị hối hận và kiệt sức đến nỗi tôi không còn lòng dạ nào lên lớp chị thêm nữa. “Thôi cũng đã xong rồi. Chúng ta cho qua chuyện này đi.” Thấy Nadine tỏ thái độ, tôi khoanh tay lại. “Nghe này, chị ấy ngủ quên. Cô muốn tôi làm gì - trói chị ấy vào ván nước chắc?”

“Tôi muốn cô làm gì đó. Cô là đồng tử cơ mà. Chúng tôi bị dẫn cho như tử mà cô ta thì lại chẳng hề hấn gì à?”

“Hector dẫn mặt hai người vì hắn là một tên Diêm La thâm hại và đáng bị chính những người hắn đòi cai quản giết quách đi. Lẽ ra Eliza còn không nên đến chợ nữa cơ. Hai người không nghĩ chuyện tranh của chị ấy bị lấy mất là đủ rồi sao? Hai người biết chị ấy tốn bao thời gian cho bức tranh ấy còn gì.”

“Ừ, lên con trong lúc Philippe tội nghiệp làm hết mọi việc thì chắc là mệt lắm.”

“Cũng mệt bằng chơi đàn và được tung tiền cho, một trò mà thằng *thong manh* nào cũng làm được.” Eliza xông tới đối mặt với cô ta, huyền quang của chị rực lên. “Thế chính xác thì cô đóng góp được gì cho cái khu này hả Nadine? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ngày mai Jaxon tống cổ cô?”

“Ít nhất thì tôi cũng tự làm việc của mình, công chúa rồi ạ.”

“Tôi kiếm cho Jax nhiều tiền nhất trong số tất cả chúng ta!”

“Pieter kiếm tiền cho Jax. Rachel kiếm tiền cho Jax. Philippe kiếm tiền cho Jax...”

Má Eliza đỏ ửng lên giận dữ. “Cô ở đây chỉ là vì Zeke thôi! Jax còn không muốn thuê cô nữa kia!”

“Đủ rồi,” tôi quát. Eliza đang nức nở, một tay siết chặt mái tóc, còn Nadine thì sưng sờ đến không thốt nổi nên lời.

“Phải. Thế là đủ rồi.”

Giọng nói trầm trầm khiến chúng tôi im bật. Jaxon đã xuất hiện ở ngưỡng cửa, mặt trắng bệch. Ngay cả lòng trắng mắt ông cũng có vẻ nhạt hơn.

“Hãy giải thích xem,” ông nói, “chuyện gì đang diễn ra đây.”

Tôi bước tới trước mặt Eliza. “Tôi xử lý xong rồi.”

“Chính xác là xử lý chuyện gì?”

“Eliza bỏ quây, tất cả hàng hóa bị lấy mất, còn Zeke bị rạn xương sườn,” Nadine tuôn ra một tràng. “Cô đã ‘xử lý’ chuyện ấy thế nào, Mahoney?”

“Lẽ ra cô nên xin vào làm với bọn Vệ Đêm, Nadine ạ,” tôi lạnh lùng nói. “Có thể cô sẽ thích kiểu công việc đó đấy. Chúng ta sẽ bảo Nick khám cho Zeke, nhưng tôi sẽ không trừng phạt ai chỉ vì họ bị mệt cả.”

“Tôi sẽ quyết định chuyện đó, Paige. Cảm ơn cô.” Jaxon giơ tay lên. “Eliza, tự giải thích xem nào.”

“Jax,” Eliza mở lời. “Tôi xin lỗi. Tôi chỉ...”

“Cô ‘chỉ’ làm sao?” Giọng ông ngọt xót như một dải lụa.

“Tôi - tôi mệt quá. Tôi ngủ quên mất.”

“Và cô không mò về Vườn được. Đúng không?”

Đầu chị gục xuống, nhưng chị thì thào, “Vâng.”

“Chị ấy ngất ở ngoài phố, Jax,” tôi nói. “Lẽ ra chị ấy không nên đứng quầy.”

Jaxon không nói gì suốt một lúc lâu. Rồi ông tiến về phía chị, nở nụ cười kỳ dị trên môi.

“Jax,” tôi cảnh cáo, nhưng ông còn không thèm liếc nhìn tôi.

“Eliza ngọt ngào thân yêu, Thi Thần Tuấn Tử của tôi.” Ông túm cầm chị bằng một tay, mạnh đến nỗi chị co rúm người. “Trong việc này thì tôi e là mình phải đồng tình với Nadine.” Ông siết chặt cầm chị hơn. “Tôi không biết chuyện ngủ nghề của cô đã rối tung lên ra sao, nhưng trong cái động này thì tôi không chấp nhận sự biếng nhác nào hết. Và cô có thể là tuần tử thật, ít ra là trong cái tên, nhưng tôi cấm cô khóc lóc như một kẻ tuần tử. Nếu cô thấy không tự chủ được thì đi đi. Có lẽ là kiểu gì cô cũng phải đi thôi. Nếu chúng ta không bán được tranh của cô ở chợ đen nữa, người đẹp à, thì đối với tôi cô cũng có ích như một cái gương dành cho một chiêu hồn mà thôi.”

Nhìn vào vẻ mặt chị thì thấy, ông không thể làm chị đau đớn hơn dù cho có đâm vào tim chị đi chăng nữa. Trong phòng im lặng khủng khiếp. Trong suốt những năm biết Jaxon, tôi chưa bao giờ nghe ông đe dọa trực xuất ai.

“Jax.” Môi chị run lên.

“Không.” Ông vung gậy chỉ ra cửa. “Lên gác xép. Hãy ngẫm nghĩ về vị trí mong manh của cô trong nhóm. Và Eliza ạ, hãy cầu mong là chúng ta có thể giải quyết được tình thế khó xử này. Nếu cô quyết định là cô muốn giữ chỗ làm này, thì hãy cho tôi biết trước lúc bình minh, và tôi sẽ xem xét lại.”

“*Tất nhiên* là tôi muốn giữ chỗ làm.” Chị như đã chết nửa người vì sợ hãi. “Jaxon, làm ơn, làm ơn... đừng làm thế...”

“Đừng có quý lụy, Eliza. Cô là một thanh đồng của I-4, không phải một đứa hành khất nhũn nhũn.”

Cũng phải công nhận là Eliza cứng cỏi, vì chị không khóc. Jaxon nhìn theo chị lên cầu thang, trên mặt không có một mảy may biểu cảm nào.

Tôi lắc đầu. “Ông ác quá, Jax ạ.”

Phản ứng của ông chẳng khác gì phản ứng của một khúc củi khoác quần áo đẹp.

“Nadine,” ông nói, “cho cô lui.”

Nadine không cãi lại. Cô ta không có vẻ ngượng ngùng, nhưng cũng không có vẻ đắc thắng. Cánh cửa đóng sập lại sau lưng cô ta.

“Zeke?”

“Dạ?”

“Hộp của cậu. Về đó đi.”

“Có đúng thế không, Jaxon? Có phải ông chỉ thuê em gái tôi vì tôi không?”

“Cậu có thấy nhiều tên bói đạo sống trong nhà tôi không, Ezekiel? Cậu nghĩ tôi thì cần gì đến một cô nàng chơi vĩ cầm hay lên con hoang loạn?” Ông đưa tay bóp sống mũi, răng nghiến lại. “Cậu đang làm tôi đau đầu đấy. Xéo đi cho khuất mắt tôi, đồ khốn.”

Zeke chỉ đứng trơ ra đó. Cậu mở miệng chực nói, nhưng tôi lắc đầu ra hiệu. Không nên cãi tay đôi với Jaxon vào lúc này. Chán chường, Zeke gỡ cặp kính bị vỡ ra, nhặt lấy một cuốn sách trên bàn viết và chui vào giường. Chúng tôi không thể làm gì cho cái xương sườn bị rạn của cậu.

“Lên gác với tôi, Paige.” Vẫn siết chặt cây gậy, Jaxon tiến về phía cầu thang. “Có điều này tôi muốn nói với cô.”

Tôi theo ông lên tầng hai, mắt nóng rực. Chỉ trong vòng năm phút, cả băng đã tan dần xẻ ghé. Ông chỉ cho tôi một cái ghế bành trong văn phòng, nhưng tôi vẫn đứng nguyên.

“Sao ông lại làm thế?”

“Làm gì, người đẹp?”

“Ông biết họ phụ thuộc vào ông. Vào chúng ta.” Vẻ mặt tò mò của ông có cái gì đó khiến tôi chỉ muốn bạt tai ông. “Eliza đã kiệt sức. Ông biết là Philippe nhập vào chị ấy suốt năm mươi sáu tiếng chứ?”

“Dào, cô ấy không sao đâu. Tôi nghe nói có những thanh đồng có thể thức trắng đến hai tuần cơ. Không để lại hậu quả gì lâu dài cả.” Ông phẩy tay. “Dù sao thì tôi cũng sẽ không sa thải cô ấy đâu. Chúng ta vẫn có thể chuyển quầy đến Old

Spitalfields nếu nịnh hót Ognena Maria một chút. Nhưng dạo này Eliza oặt lăm, cứ khóc lóc sụt sùi trên gác xếp suốt ngày. Thật là phiền phức *vô cùng*.”

“Có lẽ ông nên hỏi xem sao chị ấy lại buồn thế. Biết đâu có chuyện gì thì sao.”

“Chuyện tâm tình không phải sở trường của tôi. Trái tim là thứ phù phiếm, chẳng có ích lợi gì ngoại trừ đem ngâm giấm.” Ông chụm đầu ngón tay vào với nhau. “Bức tranh bị cuỗm đi có thể nảy sinh rắc rối nếu Hector kiếm được một tên chuyên về nghệ thuật, tay đó có thể thấy ngay là sơn còn mới. Tôi muốn nó được trả về I-4, còn nếu không được thì tôi muốn nó bị ném xuống sông Thames.”

“Sao ông nghĩ là hắn sẽ trả lại?”

“Có đi có lại chứ, cô em ạ. Con lừa phải được thưởng củ cà rốt.” Ông thò tay vào ngăn kéo bàn. “Tôi muốn cô thay mặt tôi đem củ cà rốt đến Lãnh Địa Quỷ.”

Tôi ngó vào gần hơn.

Trong một cái hộp bọc da là một con dao dài chừng mười lăm phân, đặt trên một tấm nhung đỏ thẫm. Tôi với tay về phía nó, Jaxon liền tóm lấy cổ tay tôi. “Coi chừng đấy. Loại numen này nguy hiểm lắm. Chỉ cần cô khê đụng vào, nó sẽ truyền một sóng xung động rất mạnh vào mạng trường của cô. Và rất có thể sẽ ảnh hưởng đến cả sự minh mẫn của cô.”

“Nó là của ai?”

“À, một kẻ nào đó đã chết. Khi numen bị bỏ một thời gian dài vô chủ, chúng thường không phản ứng tốt khi được đem ra dùng lại. Chỉ có người thuộc cùng cấp với người chủ đã chết mới có thể chạm vào nó mà không bị thương.” Ông đóng sập cái hộp lại và đưa nó cho tôi. “Tôi không cần gì đến nó, nhưng Hector là bốc đào. Hắn sẽ thích mê khi có thêm một con dao nữa cho bộ sưu tập. Một con dao *đắt tiền*, tôi nên nói thêm là như vậy.”

Tôi thấy con dao chẳng có gì đặc biệt, nhưng tôi không thắc mắc gì về sở thích của Hector. “Tôi có nên đến gần Cháp chính viện đến thế không?” tôi hỏi. “Mà lại vào ban đêm nữa?”

“Tiến thoái lưỡng nan thế đấy. Nếu tôi cử bất kỳ ai đi thay vì đồng tử của mình, Hector sẽ tự ái. Nếu tôi cử người đi cùng

cô, hấn sẽ buộc tội tôi là định dùng vũ lực để ép hấn trả lại một nghiệt tác đáng giá.”

“Tôi đụng Rạch Miệng trên đường ra khỏi chợ. Ắ định lấy máu của tôi,” tôi nói.

“Chắc thằng đàn lăm chuyện ấy vẫn muốn biết cô đã đi đâu. Lần đến Seven Dials hấn cứ vặn hỏi tôi. Mùi hôi thối của hấn vẫn còn vương lại rèm đấy.”

“Nếu tôi đến đó chúng có thể lấy máu tôi.”

“Rạch Miệng,” ông nói, “là một con bé tà chiêm. Thứ ‘biệt tài’ của nó vụng về và man rợ. Cho dù có xoay sở nhìn thấy được hình ảnh về đặc khu trùng giới trong máu cô, nó cũng sẽ chẳng hiểu gì đâu.” Ông gõ gõ mấy ngón tay lên bàn. “Nhưng dù sao tôi cũng không thể để đồng tử của mình bị lấy máu được. Tôi sẽ cho một liên lạc đưa cô đến ranh giới I-1. Một tên tiêu đẳng sẽ hộ tống cô đến Lãnh Địa Quỷ và đảm bảo cô lành lặn trở về. Nhớ nhắc Hector biết là tên tiêu đẳng có mặt ở đó. Hấn sẽ đợi cô trên bậc thang ở Thorney.”

Không có cách nào thoát được vụ này rồi. “Để tôi đi thay quần áo đã,” tôi nói.

“Thế mới ngoan chứ.”

Về phòng, tôi lấy ra ủng mũi bọc thép, quần vải thô, và găng tay da hở ngón. Lần này tôi phải sẵn sàng đối mặt với Hector. Chắc chắn một tên trong bọn Diêm Binh sẽ cho tôi no đòn vì dám đến I-1, dù tôi đến đó là có lý do chính đáng.

Tôi rón rén đi lên tầng trên và lấy một cái áo giáp trộm được của bọn Vệ Đêm treo sau cửa bếp. Ở phía bên kia hành lang, cửa phòng tranh vẫn đóng kín.

“Chị Eliza?”

Không có tiếng trả lời, nhưng tôi cảm nhận được mòng trường của chị. Tôi mở cửa, và mùi dầu lạnh tỏa ra. Những tuýp màu vẽ nằm vương vãi khắp sàn, màu tràn ra cả tấm vải lót. Eliza đang ngồi trên cái giường xếp, đầu gối gập lên đến cằm. Các thi thần lượn quanh chị như mây mù.

“Ông ấy sẽ không đuổi chị chứ?”

Giọng chị nghe như một đứa bé bị lạc. “Tất nhiên là không rồi,” tôi nhẹ nhàng đáp.

“Trông ông ấy tức giận quá.” Chị đưa tay lên ôm thái dương. “Chị đáng bị đui. Chị đã làm hỏng hết cả.”

“Chị bị kiệt sức.” Tôi bước vào phòng. “Em sẽ đến nói chuyện với Hector ngay bây giờ. Em sẽ đem bức tranh về.”

“Hắn sẽ không trả cho em đâu.”

“Hắn phải trả, nếu vẫn còn muốn hồn nằm trong vùng ánh nắng.”

Chị gượng cười buồn rầu. “Đừng có làm gì ngu ngốc đấy nhé.” Nước mắt tràn xuống cằm khiến chị phải đưa tay áo lau. “Chị còn phải nói chuyện với Jax nữa.”

“Ông ấy biết chị muốn ở lại mà. Cứ ngủ đi.” Tôi quay người bước ra, rồi lại quay lại. “Chị Eliza này?”

“Hử?”

“Nếu có chuyện cần nói thì chị biết em ở đâu rồi đấy.”

Chị gật đầu. Tôi tắt đèn và đóng cửa lại.

Sau khi cải trang xong, với cái áo giáp kéo khóa bên ngoài áo sơ mi được phủ bởi áo khoác đen, tôi đeo túi chéo qua ngực và nhét cái numen vào trong đó. Mặc dù đã có hộp đựng, nó vẫn khiến tôi lạnh gáy. Tôi thấy nó cho Hector càng sớm càng tốt.

* * *

Lãnh Địa Quỷ, thủ phủ truyền thống của Diêm La, chỉ cách Chắp chính viện Westminster một tầm ném đá. Diêm La tự coi mình là thủ lĩnh thứ hai của thành, hoàn toàn có quyền ở I-1. Đó rõ ràng không phải là nơi một kẻ đào tẩu nên đến.

Chiếc taxi dù chạy dọc đường Đê, rồi tôi xuống xe. Một cơn rung mình sợ hãi gần như khiến tôi chôn chân tại chỗ, nhưng tôi bắt mình phải đi về phía Chắp chính viện. Tôi đã giả trang cẩn thận, nhưng dù sao vẫn cần hoàn thành việc này thật nhanh.

Khi đến Chắp chính viện, tôi đứng bên dưới tòa nhà, gần nơi dòng sông vỗ sóng vào các bức tường. Cái đồng hồ ấy có mặt lớn nhất thành, gần kính opan đỏ rực như núi lửa.

Nashira có thể đang trong đó. Tôi chỉ muốn được xem,

được biết chúng đang làm gì, nhưng ở đây không có chỗ nào an toàn cho mộng hành.

Gần đó là một tu viện rộng mênh mông, điêu tàn, nơi các vị vua và nữ hoàng thời xưa đăng quang. Dân địa phương gọi nó là Thorney. Đúng như đã được hứa trước, một gã tiêu đẳng đang đợi tôi ở đó. Người gã cuộn cuộn cơ bắp, đầu đội mũ trùm, trong tay xách một ngọn đèn xanh. Nhiệm vụ của chúng trong thành là hộ tống dân vô minh đến những nơi họ cần trong đêm, bảo vệ họ khỏi bọn phi tự nhiên và tội ác của chúng, nhưng Jaxon cũng có thuê một, hai tên.

“Mộng Mơ Mặt Tái.” Gã khẽ nghiêng đầu. “Nhiếp Hồn nói tôi phải đưa cô đến Lãnh Địa Quý rồi đợi ở ngoài.”

“Được thôi.” Chúng tôi bước xuống các bậc thang. “Tên anh là gì?”

“Grover.”

“Anh không phải người của Nhiếp Hồn.”

“Tôi ở I-2. Nói mạn phép nhé, hơi lạ là Nhiếp Hồn còn cho cô ra ngoài đấy.” Gã đi cạnh tôi, đủ gần để có vẻ như một tên vệ sĩ. “Tôi đã thấy ảnh cô trên báo sáng nay.”

“Có cả trên kia nữa.” Tôi hất hàm về phía màn hình, trên đó ảnh những kẻ đào tẩu lại đang được phát đi. “Nhưng tôi có việc phải làm.”

“Cả hai chúng ta đều thế. Đi gần vào và cúi đầu xuống. Tối nay tôi có nhiệm vụ bảo vệ mạng sống của cô đấy.”

Tôi tự hỏi Jaxon trả cho gã bao nhiêu. Cái giá ông đặt lên tính mạng của một mộng hành là bao nhiêu.

Trước khi có Scion, các quan chức của Westminster đã có ý định xóa bỏ những khu ổ chuột đầy bệnh dịch ở London và thay thế chúng bằng những khu nhà hiện đại, vệ sinh. Tất nhiên, việc đổi mới thành phố đã bị quên lãng khi đám phi tự nhiên xuất hiện. Phần lớn các vấn đề khác cũng vậy. Tuy cũng có vài nỗ lực tẩy rửa thành phố sau những vụ sát nhân của Đồ Tể, nhất là ở khu Whitechapel, trong thành vẫn còn bốn khu ổ chuột, chủ yếu tập trung dân bói đạo và hành khất. Lãnh Địa Quý là khu nhỏ nhất, chỉ bao gồm ba phố chạy giữa mấy ngôi nhà đổ nát.

Khu vực quanh Chắp chính viện được canh phòng cẩn

mật. Có lúc một đội Dân Vệ đến sát sạt, nhưng gã tiêu đẳng đẩy tôi vào một ngõ hẻm trước khi chúng kịp phát hiện ra huyền quang của tôi. “Nhanh lên,” gã bảo, và chúng tôi chuyển bước chạy nhanh hơn.

Khi đến vành đai của Lãnh Địa Quỷ, tôi tiến tới lối vào. Một tấm tôn sóng được dùng làm cửa trên phố Old Pye, phía bên kia có song chắn. Tôi đâm mạnh lên đó.

“Gác cửa!”

Chẳng thấy gì. Tôi tống cho cái cửa một cú đá.

“Gác cửa, Mộng Mơ Mặt Tái đây. Tao có lời đề nghị khẩn cấp cho Hector. Mở cửa ra, đồ lười chây thây.”

Tên gác cửa không trả lời - còn không nghe thấy dù là một tiếng ngáy - nhưng không đời nào tôi quay lại I-4 mà không có bức tranh. Eliza sẽ không chịu chộp mắt cho tới khi nó được tìm lại.

“Đợi ở đây,” tôi bảo gã tiêu đẳng. “Tôi sẽ tìm đường vào.”

“Tùy cô thôi.”

Những bức tường này quả là không thân thiện với kẻ leo trèo. Những cuộn thép gai sẽ cào toạc tay tôi, còn tấm tôn sóng lại phủ một lớp sơn bóng chống trộm. Tôi đảo quanh vài vòng xem có lỗ hổng nào không, nhưng mọi thứ đều được bít kín. Rõ ràng là đầu óc Hector khá hơn khả năng vệ sinh thân thể của hắn. Tôi sắp phải chịu thua thì gót ủng bỗng đá phải cái gì rỗng. Một nắp cống.

Khom người xuống, tôi đẩy cái nắp kim loại sang một bên. Thay vì một hầm dẫn vào trong như tôi chờ đợi, lại là một đường hầm chạy vòng bên dưới bức tường, được chiếu sáng leo lét bởi một ngọn đèn xách tay.

Hầm trú ẩn của Hector. Là hắn không khóa nó lại.

Đường hầm được lót những tấm đệm cấu bẩn và xộp bám đầy đất đến nỗi nhìn như đá. Tôi trèo xuống, đóng nắp lại. Đến cuối đường hầm, tôi tìm thấy một ô cửa lưới. Có ánh sáng lờ mờ chiếu qua. Tôi tập trung vào giác quan thứ sáu của mình, để mọi thứ khác biến đi. Không thấy có mộng trường hay vong hồn nào. Là thật. Hector luôn huênh hoang về kho vọng không lồ của mình, từ ma trôi đến ma thường đến oan hồn. Chắc Hector

và băng của hắn lại đi rồi, trừ phi chúng lại đảo qua một khu nào đó để phá phách rồi mới về nhà. Nhưng lẽ ra chúng phải có người canh gác hầm chứ, và không có lý do gì cho các vong kia bỏ đi cả.

Cơ hội của tôi đây. Tôi có thể lẻn vào, thó lấy bức tranh, rồi lại lẻn ra. Thế là xong. Tim tôi đập dồn. Nếu bị bắt quả tang đột nhập vào Lãnh Địa Quỷ, tôi chết còn là may.

Từ đường hầm tôi trèo lên một túp lều ngột ngạt, sặc mùi ẩm thấp. Tôi khom mình thật thấp và đẩy một cánh cửa hé ra. Bên ngoài cửa là một nhúm mấy ngôi nhà thấp lè tè, xây tạm bợ bằng gạch và kim loại. Tôi đã tưởng động của Diêm La phải hoành tráng hơn kia.

Nhà nào nhà nấy đều trống trơn. Khi đến ngôi nhà lớn nhất, nhìn như đã từng là một dinh thự khá bề thế cách đây hai thế kỷ, tôi biết ngay Hector sống ở đó. Tường được gắn đầy dao đủ loại. Nhiều lưỡi dao rõ ràng là đồ nhập ngoại, mua lậu ở chợ đen; chúng quá tinh xảo để có thể là vũ khí hàng chợ.

Phía bên kia sảnh, một ô cửa đôi đang mở hé. Mùi gì đó chạm vào mũi tôi, hơi ôi, khó chịu. Tôi lấy con dao sẵn ra khỏi túi và giấu sau áo. Ánh sáng ảm áp lập lòe trên thảm, nhưng tịnh không có một tiếng động nào.

Tôi đẩy cửa ra. Tôi thấy phòng khách, và cảnh tượng trong đó.

Hector và băng của hắn có nhà thật.

Họ đang la liệt khắp sàn.



Vua Máu

Hector nằm ngửa giữa phòng khách, chân choãi rộng, tay trái vắt ngang bụng. Máu đen sì tuôn ra từ cổ hắn, và cũng chẳng có gì là lạ: không thấy đầu hắn đâu hết. Tôi chỉ nhận ra hắn nhờ bộ quần áo bảnh thủ muôn thuở và cái đồng hồ quả quýt vàng.

Một hàng nến đỏ đã được thắp dọc bệ lò sưởi. Ánh sáng từ mù của chúng khiến biển máu kia nhìn như dầu thô.

Tám cái xác nằm trên sàn. Hành Binh nằm cạnh chủ nhân mình, vẫn như mọi khi. Đầu gã còn nguyên, mắt mờ đục, miệng trễ xuống. Bọn khác nằm thành từng cặp như những đôi tình nhân trên giường. Tất cả đều nằm theo một hướng, đầu quay về cửa sổ ở bức tường phía Đông.

Tai tôi ù ù. Tôi nhìn qua cửa, dò tìm thanh khí, nhưng trong nhà này không còn ai nữa.

Và bức tranh tuyệt đẹp của Eliza kia, đang dựng vào tường. Máu tóe ra từ động mạch đang chảy rờn rờn xuống tấm vải.

Mùi nước tiểu khai khắm xộc vào lỗ mũi tôi. Và máu. Nhiều máu quá.

Chạy. Từ ấy thoáng qua trí tôi. Nhưng không, còn bức tranh. Tôi phải đem bức tranh về. Và tôi phải nhớ kỹ những thứ

ở đây; họ sẽ dọn đi hết ngay khi có tin Hector đã chết.

Đầu tiên là mấy cái xác. Nhìn vào vết máu thì chúng bị giết ở đây chứ không phải bị di chuyển. Tôi đã từng thấy xác chết rồi, nhiều cái đã thối rữa, nhưng những tư thế giống hệt nhau của chúng có vẻ phô trương đến nỗi bực. Mỗi cái xác có một vết máu kéo theo. Chắc chúng đã bị lôi quanh phòng như hình nộm trước khi được xếp đặt như thế này. Tôi tưởng tượng ra hai bàn tay vô danh xếp từng cái chân, nhấc từng cánh tay, quay từng cái đầu cho đúng góc. Tất cả mặt xác chết đều đặt nghiêng trên má trái. Tất cả tay phải đều đặt trên sàn, song song với thân người. Đồ đạc trong phòng - ghế bành, bàn cầu vong và giá treo áo - đã bị đẩy vào sát tường cho rộng chỗ.

Tôi quỳ xuống bên cái xác gần nhất, hơi thở run run. Mặt đỏ bừng lên trong họng. Đây là xác của Răng Cải Mả. Thật không thể tưởng tượng được là mới cách đây mấy ngày, gã còn giấu cốt tôi, môi nhếch lên, mắt lóe sáng vẻ hiểm độc. Má gã đã bị rạch bằng dao, mũi bị mất gần hết, và những vết cắt nhỏ hình chữ V xé toạc mi mắt hẳn.

Chắc thủ phạm phải biết rõ Hector không bao giờ ở một mình. Chắc phải có hơn một người thì mới xử được cả băng thế này. Tôi kiểm lại những cái xác. Hector, Hành Binh, Mũi Tẹt, Móc Túi, Mặt Mẹt, Răng Cải Mả, Đầu Tròn. Ở góc dưới bên phải của đám xác chết, cạnh Răng Cải Mả, là Phán Quan, miệng vẫn mím chặt. Cái chết cũng chẳng thay đổi được vẻ mặt gã là mấy. Thì ra vì thế mà các vong hồn đã chạy hết. Một khi trái tim nhiếp hồn ngừng đập thì mọi vong nhiếp của gã sẽ được tự do.

Còn thiếu một người. Rạch Miệng. Hoặc là ả đã trốn được, hoặc ả đã không hề ở đây.

Ngoài việc xếp đặt các cái xác, kẻ giết người còn để lại danh thiếp. Mỗi cái xác đều lật ngửa lòng bàn tay phải lên, và trong mỗi lòng bàn tay là một chiếc khăn tay lụa đỏ. Một số băng cũng có danh thiếp tương tự - bọn Áo Rách là một nắm kim, hay bọn Xà Beng là một chiếc lông chim đen - nhưng tôi chưa bao giờ thấy danh thiếp kiểu này.

Một cách thận trọng, tôi ngửa mấy ngón tay ra khẽ chạm

vào bên má đầm máu của Răng Cái Mả. Vẫn còn ấm. Đồng hồ của gã đã chết lúc ba giờ mười lăm phút. Đồng hồ trên bệ lò sưởi cho tôi biết giờ mới gần ba rưỡi.

Sống lưng tôi lạnh toát. Tôi phải chuồn thôi. Lấy bức tranh và chạy thẳng.

Vong hồn của bọn Diêm Binh cần câu kinh siêu độ, lời thần chú tối quan trọng để giải thoát cho chúng khỏi cõi thế. Nếu tôi không cho chúng chút nhân từ tối thiểu đó, chắc chắn chúng sẽ biến thành oan hồn, nhưng tôi lại không biết tên thật của hầu hết bọn chúng. Tôi đứng bên cái xác bị chặt đầu và chạm ba ngón tay lên trán làm hiệu thành kính.

"Hector Grinslathe, hãy thẳng về thanh khí. Tất cả đã được giải quyết. Nợ nần đã trả xong. Người không cần lưu luyến nán lại trong cõi dương nữa."

Thanh khí không đáp lại. Tôi run run quay sang Răng Cái Mả.

"Ronald Cranwell, hãy thẳng về thanh khí. Tất cả đã được giải quyết. Nợ nần đã trả xong. Người không cần lưu luyến nán lại trong cõi dương nữa."

Chẳng thấy gì. Tôi cố tập trung, căng mọi tri giác ra đến nỗi thái dương nhức nhối. Tôi tưởng chúng đang trốn, nhưng chúng không xuất hiện.

Các vong hồn mới thường luôn quần quanh xác mình. Tôi lùi lại, giẫm trúng ngay một vũng máu.

Thanh khí, đã im lìm từ nãy đến giờ, bỗng rung lên. Như nước bị cây âm thoa đập vào. Tôi chạy giữa hai hàng tử thi, hướng về phía bức tranh, nhưng con chấn động đã bắt kịp tôi. Nén phụt tắt, trần nhà nứt rạn, và một con oan phóng ra.

Sức công phá của nó đẩy tôi ngã phịch xuống sàn. Tôi lập tức nhận ra sai lầm của mình: mặt dây chuyền đang ở trong túi chứ không đeo trên cổ tôi. Rồi con đau ào đến, cùng với một tiếng thét xé ruột. Nội tạng tôi đảo lộn. Các ảo giác chói rục tràn qua mắt tôi: tiếng thét của một phụ nữ, một chiếc váy rách nhuộm máu, một mũi giáo giấu trong một bó hoa giả. Tôi hỗn hển cố hít thở, cào xé ván sàn đến gãy cả móng tay, nhưng con oan vẫn đang quần quai như rắn trong người tôi, cắn móng

vuốt vào mộng trường tôi, và mỗi hơi tôi hút vào như đóng băng trong phổi tôi.

Không hiểu bằng cách nào, tay tôi lần tìm được vào túi, túm lấy mặt dây chuyền, và áp nó vào tim. Oan hồn lồng lộn trong mộng trường tôi. Tôi cũng vật lộn, cổ căng ra - nhưng tôi vẫn giữ mặt dây chuyền áp chặt vào da, như muối xát lên vết thương để đẩy lùi sự nhiễm trùng, cho tới khi con oan bị ném ra khỏi tâm trí tôi. Nó còn để lại một luồng rung động nữa rồi mới bay qua cửa sổ. Kính vỡ tung. Tôi nằm trên sàn nhà, khắp người đầy máu của bọn Diêm Binh.

Hình như phải hàng giờ sau tôi mới hít được một hơi. Tay phải tôi, vung ra ban nãy để tự vệ, đã bắt đầu cứng lại. Tôi chống tay và đầu gối bò dậy. Những mảnh kính vỡ rơi xuống lá tả từ tóc tôi. Tôi từ từ mở mắt ra để giữ những vụn thủy tinh nhỏ xíu trên lông mi.

Nghiến chặt răng, tôi cầm lấy bức tranh và giấu nó vào trong áo rồi mới nhặt túi lên. Chắc con oan đó đã rình sẵn, chực chồm lên kẻ đầu tiên tìm được xác chủ cũ của nó, hoàn toàn chỉ để tiêu khiển.

Bỏ những xác lại, tôi tìm đường quay về hầm trú ẩn. Khi tôi chui ra, Grover nắm bên tay lành của tôi và kéo tôi lên. "Xong rồi chứ?"

"Hắn chết rồi," tôi nói. "Hector, hắn..."

Tôi không nói nổi thành lời. Grover thả tay tôi ra và nhìn tay mình. Tay gã cũng đầm máu.

"Cô giết hắn," gã sững người nói.

"Không. Hắn đã chết sẵn rồi."

"Người cô toàn máu." Gã lùi ra. "Tôi không muốn dính dáng gì đến chuyện này. Tôi không cần tiền của Nhiếp Hồn." Gã lấy đèn treo trên tường xuống và bỏ chạy.

"Đội đã," tôi gọi với theo gã. "Không phải thế đâu!"

Nhưng Grover đã biến mất. Nỗi khiếp sợ tràn vào mạch máu tôi.

Gã sẽ báo cho ai đó. Có lẽ là Mẹ Bề Trên. Tôi tính đến chuyện dùng hồn đuổi theo gã, giết gã luôn để gã đem những gì vừa thấy vào thanh khí - nhưng tôi không thể tùy tiện giết

người vô tội được. Và điều đó cũng không thay đổi được việc tôi đang khấp người đẫm máu, một thân một mình, cách xa Seven Dials hàng cây số.

Tôi sẽ không thể đi bộ về I-4 trong bộ dạng này, và chắc cũng chẳng có xe tuk tuk nào chịu chở tôi. Tôi cũng không thể gọi cho Jaxon được vì không đem điện thoại. Nhưng cách đây năm phút đi bộ có một cái hồ, trong Công viên Lồng Chim. Đến đó cũng nguy hiểm - nó nằm gần dinh thự của Frank Weaver ở Victoria - nhưng trừ phi tìm được một vòi nước, tôi sẽ chẳng còn lựa chọn nào khác.

Tôi lao đi, tay ôm ngực. Khu ổ chuột bị bóng tối nuốt chửng sau lưng tôi. Tôi ném bức tranh vào một thùng rác ở góc phố Caxton. Nó quá nặng, tôi không thể đem đi xa hơn được.

Công viên Lồng Chim là một trong những khu cây xanh ít ỏi còn sót lại ở SciLo. Hơn hai mươi héc ta cỏ cây và luống hoa uốn lượn. Giờ, trong tiết trời cuối tháng Chín, lá rụng đầy lối đi. Đến hồ, tôi lội xuống đến thắt lưng rồi gột sạch máu trên mặt và tóc. Phía trên khuỷu tay tôi không còn cảm thấy gì nữa, còn cẳng tay thì đau đến nỗi tôi chỉ muốn chặt đi cho xong. Một tiếng gào câm lặng cào xé họng tôi; tôi phải nhét nắm tay vào miệng để chặn nó lại. Mắt tôi trào lệ nóng rực.

Gần bờ hồ có điện thoại công cộng. Tôi lê bước vào trong, lấy tiền xu trong túi ra. Tay tôi run rẩy bấm số của bộ điện thoại I-4.

Không ai nhắc máy. Không có liên lạc nào đang canh gác gần đó.

Đầu đó trong đám sương mù trí óc tôi, bản năng quay trở lại. Tôi lao đảo đứng dậy. Tai tôi ù đặc. Có cháy à? Cũng chẳng quan trọng gì. Tôi phải trốn, phải đưa con đau đến một chỗ không ai thấy tôi. Hàng cây ven bờ hồ tỏa bóng khá dày. Tôi bò vào tầng cây thấp và cuộn tròn trên lớp lá rụng.

Thời gian trôi chậm dần. Chậm dần. Chậm dần. Tôi chỉ còn nhận ra hơi thở nông của mình, tiếng lửa cháy, và cơn đau giằn giật trong tay. Tôi không nhúc nhích được một đốt ngón tay nào. Bọn Vệ Đêm chắc chắn sẽ đi tuần quanh hồ một vòng

trước bình minh, nhưng tôi không bò dậy được. Không làm gì được nữa. Tiếng cười tàn nhẫn tràn ngập tai tôi, và tôi ngất đi.

* * *

Con đau dội lên trong hốc mắt tôi. Tôi hé mắt ra một chút. Mùi dầu hoa hồng và thuốc lá cho tôi biết mình đang ở đâu.

Ai đó đã dựa tôi vào mấy cái gối trên đi văng của Jaxon, thay bộ quần áo đầm máu của tôi bằng một chiếc áo ngủ và đắp cho tôi một cái chăn vải sọc nổi lên tận ngực. Tôi toan trở người, nhưng chân tay tôi cứng đờ và tôi không sao thôi run rẩy được. Cả quai hàm tôi cũng nghiến chặt. Khi tôi cố ngẩng đầu lên, cơ cổ tôi co rúm lại đau điếng.

Mọi sự cố trong đêm ừa về trong trí tôi. Bụng tôi thót lại lo lắng. Cố chỉ dùng mắt, tôi liếc xuống tay mình. Vết thương đã được phủ một thứ gì đó nhìn như nhót màu xanh.

Tiếng cọt kẹt trên chiếu nghỉ báo Jaxon đã tới. Ông đang cắn một miếng xì gà giữa hai răng hàm bên khóe miệng. Phía sau ông là mọi người, chỉ thiếu có Danica và Nick. "Paige?" Eliza quỳ xuống cạnh tôi và rờ tay lên trán tôi. "Jax, con bé lạnh toát rồi."

"Phải lạnh chứ." Jax phả ra một luồng khói xanh. "Tôi phải thừa nhận, tôi đã nghĩ kiểu gì cô cũng sẽ bị vài vết trầy xước nhỏ nhỏ - nhưng tôi không nghĩ là sẽ tìm thấy cô bất tỉnh nhân sự trong Công viên Lồng Chim, cô bé mộng hành của tôi ạ."

"Ông tìm thấy tôi à?" Mỗi lời thốt ra đều khiến quai hàm tôi đau nhức.

"Ờ, thực ra tôi đến đón cô. Bác sĩ Nygård đã gửi cho tôi hình ảnh về vị trí của cô. Hình như cuối cùng thì thanh khí cũng cho cậu ta một ảo ảnh có ích."

"Anh ấy đâu rồi?"

"Ở chỗ làm Scion chết tiệt của cậu ta chứ còn đâu. Tôi nhảy ngay lên một chiếc taxi dù, để rồi thấy đồng tử của mình nằm giữa đồng lá, máu me đầy người." Ông quỳ xuống cạnh tôi, đẩy Eliza sang bên và nhúng một mảnh khăn vào nước. "Để xem vết thương này nào."

Ông lau sạch lớp thuốc đắp. Vết thương lộ ra khiến tôi

suýt nôn. Nó là một loạt những vết rạch hao hao thành hình chữ “Q”, bao quanh là mạch máu sưng phồng, đen sì, với một nghìn mực động máu ở chỗ hai đường rạch giữa giao nhau. Jaxon sẫm soi vết thương. Vết khuyết trong mắt ông mở rộng, tăng cường cho tuệ nhân.

“Đây là tác phẩm của Quỷ London.” Ông đưa một ngón tay chạm vào vết thương. “Nhìn rõ hình lưỡi dao ma.”

Mồ hôi tuôn đầm trán tôi, và những bó cơ căng cứng trên cổ tôi phải gồng lên khi tôi ngăn mình không thốt ra thành tiếng. Ngón tay ông chạm vào như ni tơ lỏng đổ lên vết thương; tôi tưởng như vết thương sẽ bốc hơi. Eliza đánh liều ngo vào gần. “Trong đó có *dao* ư?”

“À, đây là một thứ vũ khí hiểm ác hơn nhiều. Tôi chắc các cô cậu đều biết chuyện tay chân ảo chứ?” Không ai trả lời. “Đó là cảm giác có một thứ tồn tại ở nơi nó không còn nữa. Những người bị cụt tay chân thường gặp. Họ sẽ thấy ngứa ở cánh tay đã mất, hoặc thấy đau ở cái răng đã bị nhổ. Dao ma là một hiện tượng tâm linh thuần túy, nhưng về lý thuyết thì cũng tương tự - oan hồn có thể tạo ra những cảm giác ảo của riêng chúng, thường là một ngón đặc biệt chúng hay dùng hồi còn sống. Đó là một loại *cách lực* rất ghê gớm, một dạng năng lượng thanh khí được các vong xuyên không dùng để tác động đến trần thế. Một kẻ bóp cổ có thể để lại hai bàn tay ma quanh cổ nạn nhân, ví dụ thế. Có thể nói nó là một thứ tay chân ảo siêu cường.”

“Để xem tôi hiểu có đúng không,” Zeke nói, chạm tay vào bên vai không bị thương của tôi, “cô ấy đã bị dao vô hình đâm vào tay. Phải không?”

“Đúng thế.” Jaxon ném cái khăn vào bát nước. “Hector đã xua con oan ấy vào cô à?”

“Không,” tôi đáp. “Hắn chết rồi.”

Từ đó lơ lửng trong không khí. “Cái gì?” Nadine nhìn qua nhìn lại giữa chúng tôi. “Haymarket Hector ấy à?”

“Chết,” Jaxon nhắc lại. “Hector Grinslathe. Hector ở Haymarket. Diêm La của Thành Scion London. Là tên Hector đó ư?”

“Phải,” tôi đáp.

“Đã thắng.” Ông thốt ra từng tiếng chậm rãi, như thể mỗi tiếng là một cục vàng cần được đong đếm. “Đã lia trần. Rời khỏi côi thế. Sợi dây bạc đứt lia vĩnh viễn. Không còn sự sống. Có đúng thế không, Paige?”

“Đúng.”

“Cô có sờ vào lưỡi dao không? Có ai sờ vào lưỡi dao không?” Lỗ mũi ông phình ra. “Thế còn hồn hẩn thì sao?”

“Không. Hồn hẩn không có đó.”

“Tiếc thật. Tôi rất thích được nhiếp hồn tên khốn nhòn mớ ấy.” Ông buột ra một tiếng cười tàn nhẫn. “Thế hẩn đã tới số thế nào? Uống say khuớt rồi ngã vào lò sưởi à?”

“Không,” tôi đáp. “Hẩn bị chặt đầu.”

Eliza đưa tay lên miệng. “Paige,” chị nói, giọng yếu đi vì sợ, “đừng nói với chị là em đã giết Diêm La đấy nhé.”

“Không.” Tôi trở mắt nhìn chị. “Lúc em đến nơi thì chúng đã chết rồi. Cả đám.”

“Tất cả *bằng* đều chết rồi sao?”

“Trừ Rạch Miệng. Nhưng những đứa khác thì chết cả rồi.”

“Thảo nào mà áo cô đầy máu thế này.” Jaxon đưa ngón tay cái lướt dọc quai hàm. “Cô có dùng hồn không?”

“Jax, ông có nghe tôi nói không thế? Chúng đã chết từ trước rồi.”

“May quá nhỉ.” Nadine đang dựa người vào khung cửa. “Lúc trước cô nói cái gì ấy nhỉ, rằng Hector đáng bị người của chính hắn giết ấy?”

“Đừng có vớ vẩn. Tôi không *đòi* nào...”

“Thế thì máu của ai đấy?”

“Máu của chúng,” tôi nghiêng rằng đáp, “nhưng con oan...”

“Tôi thực sự mong cô không phải là thủ phạm, Paige à,” Jaxon nói. “Giết Diêm La là trọng tội đấy.”

“Tôi không giết hẩn.” Tôi hạ giọng. “Tôi sẽ không bao giờ giết ai như thế. Kể cả Hector.”

Im lặng. Jaxon phủi một vết bẩn vô hình trên áo. “Tất nhiên rồi.” Ông rút một hơi thuốc dài, cặp mắt trông trái đến lạ kỳ. “Việc khó xử này phải được giải quyết ngay. Cô có phá hủy bức tranh không?”

“Tôi rút nó ở phố Caxton.”

“Có ai thấy cô rời đi không?”

“Không có ai ngoài Grover. Tôi đã kiểm tra thanh khí.”

“À, phải. Tên tiêu đẳng. Zeke, Eliza: đến Lãnh Địa Quỷ và đảm bảo không còn dấu vết gì của Paige ở đó. Che mặt lại. Nếu bị bắt, hãy nói cô cậu đem tin nhắn đến cho Hector. Rồi tìm bức tranh ở phố Caxton và hủy nó đi. Nadine: tôi muốn đêm nay cô ở Soho và nghe ngóng tin tức. Chắc chắn tên tiêu đẳng khôn kiếp ấy đã rêu rao khắp nơi là Diêm La đã chết, nhưng chúng ta có thể bác bỏ những tin đồn có nhắc đến Paige. Nhân chứng của chúng ta là một tên vô minh. Chúng ta sẽ tìm được cách khiến lời nói của hắn không đáng tin.”

Ba người kia đi ra cửa.

“Đội đã.” Jaxon gio tay lên. “Tôi mong là điều này đã rõ ràng ràng với các cô cậu, nhưng nếu các cô cậu để hở ra là chúng ta biết về cái chết của Hector trước khi nó được thông báo chính thức, thì tất cả chúng ta sẽ trở thành những kẻ bị tình nghi. Chúng ta sẽ bị lôi ra trước Hội đồng Phi tự nhiên. Bọn con buôn ở chợ sẽ kể lại về vụ ẩu đả vì bức tranh. Các cô cậu hãy nhớ, lưỡi múa may thì cổ lia đầu.” Ông nhìn tất cả chúng tôi. “Đừng huênh hoang về chuyện này. Đừng đùa, đừng nói, đừng thì thầm về chuyện này. Hãy thề trước thanh khí đi, những người thân yêu của tôi.”

Đó không phải là một yêu cầu. Tất cả chúng tôi đều lần lượt nói “xin thề”. Khi đã hài lòng rồi, Jaxon liền đứng dậy.

“Ba cô cậu đi đi. Nhớ về sớm.”

Họ đi ra, mỗi người nhìn tôi một kiểu. Zeke lo lắng; Eliza băn khoăn; còn Nadine thì hồ nghi.

Khi cửa dưới nhà đã đóng lại, Jaxon đến ngồi bên đi vắng. Ông đưa tay vuốt mái tóc ướt của tôi. “Tôi có thể hiểu,” ông nói, “nếu cô không muốn nói thật trước mặt họ. Nhưng giờ hãy cho tôi biết. Có phải cô đã giết hắn không?”

“Không,” tôi đáp.

“Nhưng cô muốn giết hắn.”

“Muốn giết người và giết người là hai chuyện hoàn toàn khác biệt, Jax ạ.”

“Đúng thế. Cô chắc là Rạch Miệng không có đó chứ?”

“Tôi không thấy ả.”

“Số ả may đấy. Nhưng không may với chúng ta, nếu ả đòi lên ngôi.” Mắt ông sáng quắc, hai má đỏ rực. “Tôi có cách xử lý rồi. Việc Rạch Miệng vắng mặt rất đáng chú ý. Chỉ cần tung ra một tin đồn rằng chính ả là thủ phạm, thì riêng sự nghi ngờ thôi cũng đã đủ mạnh để bắt ả phải bỏ chạy thoát thân rồi. Còn cô, cô em ạ, sẽ thoát vòng tuyến lửa.”

Tôi chống khuỷu tay trở mình. “Ông có nghĩ ả là thủ phạm thật không?”

“Không. ả rất trung thành với hấn, con bé ngốc nghếch khốn khổ ấy.” Ông có vẻ trầm tư. “Tất cả bọn chúng đều bị chặt đầu à?”

“Bọn Diêm Binh thì không. Nhìn như chúng đã bị xé xác. Và tất cả chúng đều cầm một cái khăn tay đỏ.”

“Lạ thật.” Khóe miệng ông nhếch lên. “Trong vụ giết người này có một thông điệp gì đó, Paige ạ. Và tôi không nghĩ nó đơn thuần ám chỉ chuyện Hector đã chạy quanh như con gà mất đầu suốt tám năm vừa rồi.”

“Thông điệp chế nhạo,” tôi đoán thử. “Hấn đã quá vênh váo. Tự cho mình là vua.”

“Đúng thế. Một tên Vua Máu.” Ông ngả người ra sau và gõ gõ đầu gối. “Hector phải chết, cái đó thì không cần phải bàn. Chúng ta đã run rẩy dưới bóng hấn gần một thập kỷ nay, nhìn hấn biến nghiệp đoàn thành một phường hội cho bọn ma cà bông lười nhác và lũ ăn cắp vặt, nhưng giờ thì hết rồi. Ôi, tôi còn nhớ thời Jed Bickford là Diêm La, thời tôi còn là dân cống. Đạo đức của Jed Bickford thì chỉ ngang một cục đá, nhưng ít ra hấn cũng không lười nhác.”

“Hấn bị làm sao?”

“Người ta tìm thấy hấn dưới sông Thames với một con dao cắm vào lưng. Đến bình minh ngày hôm sau thì đồng tử của hấn cũng chết.”

Tuyệt thật. “Ông có nghĩ là Hector đã giết họ không?”

“Chưa chắc, mặc dù hấn cũng ưa dùng dao. Hấn không đủ thông minh để giết Diêm La mà không bị ai để ý. Nhưng hấn đủ

thông minh để thắng cuộc tranh vị sau đó. Còn giờ” - nụ cười của ông nở rộng hơn - “nếu Rạch Miệng đã chạy trốn thật thì ai đó phải đủ thông minh để thắng cuộc tranh vị tiếp theo.”

Chỉ đến lúc đó tôi mới hiểu ra.

Một Diêm La mới. Chúng tôi sẽ có một Diêm La mới.

“Đây có thể là cơ hội cho chúng ta,” tôi nói. “Nếu ai đó thay thế Hector, chúng ta có thể thay đổi mọi chuyện.”

“Có thể. Có thể là thế.” Trong quãng dài im lặng sau đó, Jaxon cúi người về phía tủ và lấy ra một cái nạng mảnh. “Vết thương có thể đã làm cô yếu đi, và cơ bắp cô sẽ còn cứng đờ trong mấy giờ tới.” Ông dúi cái nạng vào tay tôi. “Cô sẽ không được chạy một thời gian, con cừu non bị thương của tôi ạ.”

Một đồng tử biết khi nào phải lui. Tôi đi ra với cái đầu ngẩng cao. Khi mở cửa vào phòng mình, tôi chợt đứng sững lại.

Jaxon Hall đang phá lên cười như điên.

PHẦN II

Khải huyền Rephaite

Giới phi tự nhiên có rất nhiều ưu tính, và những ưu tính này cần được biết đến khắp Âm Gian chúng ta, từ Lãnh Địa Quỷ và Nhà nguyện cho tới thành trì gan dạ của Tổng khu I.

- Tác giả vô danh, *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*

Chuyển tiếp

Ngợi ca London dưới bóng mỏ neo

Tháp chuông Cheapside mờ nhạt in bóng lên nền trời, và ngược xuôi khắp thành, đám vô gia cư đang rắc đất lên những đống lửa. Đội Vệ Đêm đang quay về doanh trại sau mười hai giờ đồng hồ dằng dặc săn đuổi và truy bắt. Những tên nào chưa bắt đủ chỉ tiêu sẽ bị chỉ huy đánh cho bầm dập. Vậy mà chúng vẫn không thấy một dấu vết nào của Paige Mahoney.

Ở cổng nghĩa địa, ba cái xác đu đưa trong gió. Một thằng nhóc bụi đời ăn cắp dây giày của họ, trong khi đàn quạ với cặp mỏ đâm máu theo dõi nó.

Trên bờ sông Thames, đám móc cồng bò từ dưới cống lên và thọc tay vào đất. Cầu mong trong lớp phù sa có một mảnh kim loại lấp lánh.

Một nhóm bói đạo xem đồng hồ rồi tiến về ga tàu điện ngầm, hy vọng sẽ moi được ít tiền lẻ từ những người đi làm mất lơ đờ ngại ngủ. Họ mua cà phê, chộp lấy tờ *Hậu duệ Nhật báo* từ tay người bán và liếc nhìn những khuôn mặt đăng trên trang nhất mà chẳng để ý đó là những ai. Trong lòng khu thương mại, với những cái thùng lọng bằng lụa buộc vào áo, họ sẽ đếm ra những đồng tiền để trả cho cái vòng luẩn quẩn ấy.

Và đám vô gia cư vẫn cứ vô gia cư, và những cái xác vẫn đu đưa. Những con rối lủng lẳng trên sợi dây của kẻ treo cổ.

Vào đêm ngày mồng 1 tháng 11 năm 2059

Câu lạc bộ Spiritus sẽ tổ chức

CUỘC TỈ THÍ

ĐỂ DÀNH QUYỀN KIỂM SOÁT

TỔNG KHU TRUNG TÂM



Chú ý: địa điểm sẽ được xác định gần ngày tổ chức.
Các đấu thủ sẽ đấu tay đôi trong phạm vi Vòng Hoa Hồng.

Chuông nguyện sẽ được rung cho Diêm La quá cố của chúng
ta vào lúc bình minh ngày mồng một tháng Mười.

Hãy để thanh khí dẫn lối.

Minty Wolfson.

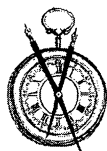
Thư ký Câu lạc bộ Spiritus, Chủ tọa

Đại diện cho Mẹ Bề Trên

Nghịet bà của I-2,

Diêm Hậu tạm thời của

Duệ thành Scion London





Chuông bình boong

Trong bóng tối trước lúc bình minh, các thầu thị của tổng khu I chờ đợi dấu hiệu. Chuông Tháp Bow sẽ chỉ rung vì một lý do, và một lý do duy nhất. Báo hiệu cái chết của Diêm La.

Một tiếng chuông đơn độc vang lên. Theo lệ thường, một thầu thị can đảm nào đó sẽ lên vào nhà thờ lúc bình minh và rung chuông càng lâu càng tốt trước khi bọn Dân Vệ xuất hiện. Một người trong băng của Mẹ Bề Trên đã được chọn làm nhiệm vụ này.

Sau mười một tiếng chuông, còi báo động bắt đầu hú vang từ Hội Dân Vệ. Các thầu thị khác đã leo lên nóc nhà và ngọn cây để theo dõi cuộc trào tường của tên liên lạc nọ, nhưng chẳng mấy chốc họ cũng rời đi.

Ba chúng tôi đóng quân trên mái tháp cũ ở Phố Wood, là một phần của một nhà thờ cổ khác. Sau khi leo lên đó, chúng tôi đợi hết đêm cho đến sáng, ngắm sao trời và cười đùa với những kỷ niệm cũ về Jaxon.

Tôi ít khi ở bên Zeke lâu như thế, và tôi thấy vui vì cậu ta đã đi cùng. Đôi lúc thật dễ quên rằng chúng tôi đều là bạn, bất kể tình thế kỳ quái hiện giờ. Nhưng chuyện hôm nay tôi sẽ phải đối mặt với Hội đồng Phi tự nhiên thì chẳng dễ quên chút nào.

Có bóng dáng tên liên lạc lao qua các mái nhà ở Cheapside. Nick, từ nãy đến giờ vẫn dõi nhìn Tháp Chuông Bow trong im lặng, ngồi xuống và rót ba ly mếch hoa hồng có ga. “Hãy nâng cốc vì Haymarket Hector, hỡi các bạn,” anh lên giọng nghiêm trang, giơ một ly mếch về phía nhà thờ. “Diêm La tệ nhất thành này từng thấy. Cầu cho triều đại của hắn sớm bị lịch sử quên lãng.”

Với một cái ngáp dài, Zeke ngồi xuống và cầm lấy một ly. Tôi vẫn đứng yên tại chỗ.

Hai ngày sau vụ tàn sát, một lá thư đã xuất hiện trong hòm thư của chúng tôi, cùng với một nhánh dạ hương lan. Bà chủ tọa đã kêu gọi bất kỳ ai biết chút gì về vụ tàn sát xuất đầu lộ diện và đưa ra bằng chứng. Bốn ngày sau, một thông báo nữa được đưa ra, cho Rạch Miệng ba ngày để tự nộp mình cho Hội đồng Phi tự nhiên và nếu mình oan được cho mình, ả sẽ được lên ngôi. Cuối cùng, lá thư thứ ba đã được gửi đến để tuyên bố ngày tử thí.

Haymarket Hector đã được bọn cướp đường ở I-2 chôn dưới đồng cỏ nát của nhà thờ St. Dunstan-miền-Đông. Đó là một nơi tuyệt đẹp, đầy cây cối, với một vòm lá rủ, những kẻ cầm đầu nghiệp đoàn đều được an nghỉ tại đây.

Bình minh đầu tiên của tháng Mười phủ ánh nắng vàng lên người chúng tôi, xua đi hơi khói mù và sương đêm. Bọn Dân Vệ, không tìm thấy gì ở nhà thờ, đã quay về sở chỉ huy.

Jaxon và tôi đã nhận được lệnh triệu tập chính thức của Hội đồng, lần đầu tiên lệnh ấy được đưa ra trong suốt bao nhiêu năm. Cả hai chúng tôi đều không biết là để làm gì, nhưng chắc họ sẽ hỏi xem tôi có liên quan gì đến cái chết của Hector không. Nếu bị kết tội, tôi sẽ bị ném xuống sông Thames.

Gió lùa qua tóc tôi trong lúc tôi ngẩng nhìn thành, cùng lúc bùa phép đen tối của nó luồn lách vào tâm trí u ám của tôi. Ở phía Nam là cái tháp nhọn hoắt tiêu điều của Old Paul, tòa nhà cao nhất ở Scion London và là nơi đặt tòa án dị giáo, các thấu thị thỉnh thoảng được đưa ra làm bộ xét xử ở đó để quay phim trước khi bị tuyên án tử hình. Chỉ nhìn thấy nó tôi đã đủ rùng mình.

“Có một vẻ đẹp gì đó khó tả, phải không?” Nick lẩm bẩm.

“Lần đầu tiên nhìn thấy London, anh đã muốn được là một phần của nó. Những tầng lịch sử, chết chóc, huy hoàng. Nó khiến ta cảm thấy mình có thể là bất kỳ cái gì, làm bất gì điều gì.”

“Chính vì thế mà em mới muốn ở lại với Jax.” Tôi ngấm những ngọn đèn mờ dần trong các tòa nhà khi mặt trời mọc lên. “Để được là một phần của nơi này.”

Gần đó còn một tòa nhà lớn nữa. Ngân hàng Scion Anh quốc nằm trên phố Threadneedle, trái tim và linh hồn của khu tài chính. Một hình chiếu khổng lồ của Chắp chính viện xoay tròn bên trên tòa nhà. Đó chính là ngân hàng đã nuôi sống thành trì này, cấp ngân sách cho việc tử hình các thấu thị, dồn tiền cho hệ thống thành và tiền đồn của Scion. Chắc chắn nó cũng chịu trách nhiệm đảm bảo cho bọn Rephaite được sống trong nhung lụa xa hoa nữa.

Và đó là điều tôi đang cố sức chống lại. Cả vương quốc và mọi sự giàu sang đối đầu với một cô gái với cái vỏ gối chỉ toàn tiền xu.

“Ở Mexico có nhiều hội thấu thị không, Zeke?” tôi hỏi.

“Không nhiều lắm. Tôi nghe nói có những người tự gọi mình là thầy lang hoặc phù thủy, nhưng phần lớn mọi người chẳng biết họ là gì.” Cậu ta nghịch nghịch sợi dây giày. “Ở thành phố tôi sống chẳng có mấy thấu thị.”

Tôi thấy nhói lên một chút hoài cổ. Đã lâu lắm rồi kể từ khi tôi là người của thế giới tự do. Kể từ khi tôi sống trong một thế giới nơi người ta còn không nhận ra sự tồn tại của thuộc tính thấu thị, chứ đừng nói đến chuyện coi nó là phản nghịch. “Đôi khi anh tự hỏi cái gì tệ hơn,” Nick băn khoăn. “Không biết tí gì, hay là để nó định hình cả con người mình.”

“Không biết ư,” tôi quả quyết. “Em muốn biết mình là cái gì hơn.”

“Tôi không chắc lắm.” Zeke tựa cằm lên đầu gối. “Nếu tôi không biết - nếu chúng tôi không nghe nói về Scion...”

Cậu quay đầu đi. Nick liếc nhìn tôi và lắc đầu. Có chuyện gì đó đã xảy ra với Zeke khiến cậu ta mất đi công năng ban đầu của mình và trở thành bất khả đọc. Jaxon và Nadine biết, nhưng chúng tôi thì mù tịt.

“Paige này,” Zeke nói. “Có chuyện này cô nên biết.”

“Chuyện gì?” tôi hỏi. Cậu ta đang nhìn Nick, quai hàm anh nghiền chặt. “Chuyện gì thế?”

“Bọn anh có nghe vài tin đồn,” Nick nói. “Tối hôm trước bọn anh có ghé vào một quán bar ở Soho. Ở đó có mấy thiếu thị đang đánh cược xem ai là người giết Hector.”

Chắc gã tiêu đẳng đã bép xép. “Ừng cử viên có những ai?” tôi hỏi, cố giữ giọng bình thản.

Zeke đan hai bàn tay thanh mảnh vào nhau. “Cả Rạch Miếng lẫn Cướp Đường đều được nhắc đến.”

“Nhưng em là người được đặt cược nhiều nhất.” Nick có vẻ không vui. “Nhiều hơn hẳn.”

Trong tôi thoáng một chút lo sợ.

Khi mặt trời lên cao hơn, chúng tôi dọn dẹp lều trại. Để trèo xuống, chúng tôi phải nhảy từ tháp sang tòa nhà gần đó nhất. Nick cuộn tròn người tiếp đất: tay chân xoay uyển chuyển từ gót đến vai, và anh bật lên chạy ngay lập tức. Rồi đến lượt tôi. Cú nhảy thì dễ, nhưng ngay khi ửng tôi chạm xi măng, mọi cơ bắp trên tay phải tôi cứng quèo đi. Tôi ngã phịch xuống trên đống sống đầu và nằm sõng soài, tay giữ chặt gáy. Nick quay phắt lại đỡ tôi, mặt trắng bệch.

“Paige, em không sao chứ?”

“Không sao.” Tôi trả lời qua hai hàm răng nghiền chặt.

“Đừng cử động.” Anh chạm vào eo lưng tôi. “Em có cảm thấy chân mình không?”

“Có, không sao cả.” Tôi túm tay anh và anh nhẹ nhàng đỡ tôi dậy. “Em chỉ hơi lệt lệt một chút thôi.”

Bên trên chúng tôi, Zeke vẫn đang bám chặt vào tường chắn. “Có ai giúp tôi với không?” cậu gọi.

Nick đứng khoanh tay, mắt ánh lên ý cười. “Cậu không sợ một cú nhảy tí tẹo chưa đầy ba mươi mét đấy chứ?”

Đáp lại chỉ là một tiếng chửi thề.

Zeke thở ra một hơi dài, lùi lại mấy bước, rồi chạy tới. Cậu ta nhảy qua tường chắn của tháp, lao về phía mái nhà dưới thấp. Cú nhảy không đủ xa. Tay cậu ta đã bám được vào mép tường, nhưng chân còn lơ lửng bên trên mặt phố, đá vào không trung.

Mất cậu ta mở to hoảng hốt. Tôi vội chạy về phía cậu ta, tìm vọt lên đến tận cổ.

Nick đến nơi trước. Nhờ sức lực của hai chục năm luyện tập, anh túm lấy bên dưới cánh tay Zeke và kéo cậu ta thoát khỏi một cú ngã từ rất cao. Zeke áp tay lên ngực, vừa hỗn hển thở vừa cười.

“Tôi không nghĩ mình hợp với việc này,” cậu ta nói.

“Cậu sẽ ổn thôi.” Nick đặt tay lên vai cậu ta. Trán họ kề sát nhau, gần như chạm vào nhau. “Paige và tôi đã leo trèo hàng mấy năm rồi. Cứ để một thời gian rồi xem.”

“Tôi không nghĩ mình sẽ thử lại trò này đâu.” Cậu ta toét miệng cười với tôi. “Nói thật nhé, tôi nghĩ cả hai điên nặng rồi.”

“Chúng tôi thích dùng từ ‘can trường’ hơn,” Nick nghiêm trang nói.

“Không,” tôi đáp. Chúng tôi ngược lên nhìn ba tòa tháp Barbican, nơi mặt tôi vẫn chường ra trên màn hình, đủ gần để sáng sáng cha tôi thấy được. “Em nghĩ ‘điên’ đúng hơn đấy.”

Và đúng thế thật. Quả là điên khi mà đã có thời chúng tôi ngày nào cũng leo trèo lên các tòa nhà và bám vào các gờ tường chỉ bằng đầu ngón tay, cách cái chết có gang tấc. Biết cách chạy và leo trèo suýt nữa đã giúp tôi thoát khỏi bọn áo đỏ vào cái ngày định mệnh tháng Ba ấy. Nếu mũi tiêu flux mà không bắn trúng tôi thì có lẽ tôi đã thoát được mà không bao giờ phải đặt chân vào đặc khu trùng giói.

Chúng tôi lên đường trở về I-4 càng nhanh càng tốt. Bọn Dân Vệ sẽ cảnh giác cao độ sau vụ xâm nhập vừa rồi. Zeke lo sợ việc phải nhảy lần nữa, nhưng Nick đã kiên nhẫn với cậu ta chẳng khác gì với tôi hồi trước. Khi về đến động, tôi lên phòng để thay đồ, khắp người lạnh ngắt sợ hãi. Lúc tôi mở cửa ra, Nick nắm lấy cánh tay tôi.

“Jax sẽ bảo vệ em. Chúc may mắn,” anh nói, rồi để tôi lại một mình.

Đùi tôi nổi da gà. Tôi hít từng hơi chậm rãi, cuộn tóc lại thành từng lọn bằng cái kẹp uốn, rồi mặc vào một chiếc áo lụa dài tay và quần lung cao. Mặc xong, tôi kéo tay áo lên để xem lại vết thương con oan gây ra. Vết thương khiến tôi phải hít vào

một hơi. Chữ “Q” đen sì lỏm chỏm rộng đến hơn chục phân và rỉ ra một chất lỏng trong suốt sắc mùi kim loại.

Trên cửa có tiếng gõ, rồi Jaxon Hall bước vào với cây gậy gỗ hồng ưa thích. Ông mặc áo khoác đen bên ngoài cái áo gi lê và cái quần diện nhất, đầu đội mũ rộng vành.

“Sẵn sàng chưa, cô em?”

Tôi đứng dậy. “Chắc là rồi.”

“Bác sĩ Nygård nói cô bị ngã một cú trên mái nhà.” Những ngón tay đeo găng da vuốt dọc má tôi. “Bọn oan ấy thật là những sinh vật ghê tởm, hung hãn. Chúng bào mòn lòng ham sống của người ta. May là giờ chúng ta có thể nhiếp hồn nó được rồi.”

Tim tôi nhảy lên. “Ông biết tên nó rồi ư?”

“Eliza đã khám phá ra. Tất nhiên có rất nhiều báo cáo trái ngược nhau về danh tính của Quỷ London, nhưng gã này đã bị bỏ tù vì tội đó. Một gã bán hoa giả tên Rhynewick Williams.” Jaxon ngồi xuống giường tôi và vỗ vỗ tấm chăn bên cạnh. Tôi ngồi xuống đó. “Giơ tay ra, cô em.”

Tôi làm theo. Mắt dán chặt vào vết sẹo, Jaxon rút một con dao nhỏ từ đầu gậy ra. Một cây đoản đao, cán uốn cong bằng xương và lưỡi bằng bạc, thường được các nhiếp hồn và chiêm huyết dùng để trích máu. Ông kéo ống tay áo bên trái của mình lên, để lộ ra mặt dưới cánh tay. Lóp da ở đó đầy những vết sẹo trắng lờ mờ, mỗi vết là một cái tên.

“Giờ,” ông nói, “để tôi giải thích. Con Quỷ không xâm nhập được vào mộng trường của cô, nhưng nó đã dò được đường vào. Vết nứt nhỏ ấy trên áo giáp của cô sẽ cho phép nó khiến cô đau đớn bất kỳ khi nào nó muốn. Cô đã rất may mắn, cô em ạ, vì nó đã không hủy hoại được tâm trí cô... có lẽ điều đó có liên quan đến vụ đựng độ thời thơ ấu của cô với một con oan.”

Ấy là nhờ cái mặt dây chuyền đã che chắn cho tôi, nhưng cứ để ông nghĩ thế cũng được. “Vậy thì chúng ta làm thế nào để đóng đường vào lại?”

“Bằng công năng của tôi. Một khi con oan ấy đã bị nhiếp thì nó sẽ không thể gây họa được nữa.”

Mũi dao của Jaxon chạm vào vết thương con Quỷ gây ra,

thấm ướt lưỡi dao bằng thứ dịch trong kỳ lạ kia. Rồi ông xoay mũi dao lên da mình, rạch một vết máu lên mặt trong cánh tay.

“Cho phép tôi được dạy cô đôi điều về nghệ thuật nhiếp hồn cao quý.” Chữ “R” rỉ máu trên tay ông. “Hãy quan sát việc trích huyết. Đó là nguồn gốc công năng của tôi. Cô thấy đấy, một khi tên của vong hồn đã bị rạch lên da thịt tôi, thì tôi có quyền điều khiển nó. Nó thuộc về tôi. Nó là nô lệ của tôi. Nếu muốn giữ một vong hồn trong chốc lát, thì tôi chỉ việc rạch nông một chút. Vong hồn ấy sẽ chỉ thuộc về tôi cho tới khi vết thương lành lại.” Máu rỏ xuống những ngón tay xanh tái của ông. “Nhưng nếu tôi muốn giữ một vong hồn mãi mãi, tôi phải rạch tên nó thành sẹo lên da mình.”

“Chữ đẹp đấy,” tôi nói.

Cái tên được viết rất đẹp, với những nét uốn lượn nhìn phát đau. “Không thể rạch tùy tiện chữ gì lên da mình cũng được, cô em ạ.” Jaxon tiếp tục rạch. “Tên rất quan trọng, cô biết đấy - quan trọng hơn cô tưởng nhiều.”

“Thế nếu ai đó không có tên thì sao?” tôi hỏi. “Hoặc nếu nhiều người trùng tên?”

“Chính vì thế mà ta không bao giờ được nhận về mình một cái tên duy nhất. Nặc danh là cách tốt nhất để bảo vệ mình khỏi một nhiếp hồn. Giờ thì nhìn đây.”

Ông rạch nốt chữ cái cuối cùng.

Một sóng rung động truyền qua mạng trường của tôi, lan đến tận từng khúc xương trong cơ thể tôi, trong khi Quỷ London lao qua thành tìm đến. Đầu tôi có cảm giác như sắp nổ tung. Tôi gục xuống, há hốc miệng, trong lúc một sức lực vô hình lôi kéo tâm trí tôi, khâu kín vết rách nhỏ ở đó. Khi con oan lao qua cửa sổ, Jaxon co duỗi nắm tay để dồn máu xuống các ngón.

“Dừng lại, Rhyndrick Williams.”

Con oan đứng phắt lại. Băng giá lan ra trên mặt gương treo tường.

“Đến với ta.” Jaxon chìa tay ra. “Để cô gái yên. Triều đại kinh hoàng của ngươi đã qua rồi.”

Mạng trường tôi căng ra trong lúc con oan làm theo lệnh ông. Tôi gục xuống tựa lưng vào tường, hỗn hển hít từng hơi

ngắn, khắp người đầm mồ hôi. Bị trói buộc, cảm lạnh và ngoan ngoãn, Quý London bay đến gần Jaxon.

“Đấy. Giờ nó là của tôi rồi. Tất nhiên là cho tới khi tôi bán nó cho Juditheon với một giá cắt cổ.” Ông liếc nhìn vết sẹo con quỷ gây ra, giờ đã chuyển sang màu xám nhạt. “Tôi e là vết sẹo đó sẽ còn mãi.”

Tôi run rẩy chống tay ngồi dậy. “Không có cách nào xóa được ư?”

“Tôi thì không biết cách nào, cô em ạ. Có lẽ nếu chúng ta có thầy trọc vong để đuổi nó đến tận ánh sáng cuối cùng, nhưng than ôi, ta không có. Bọn chiêm quế nói dầu nguyệt quế có thể làm giảm đau. Chắc là chuyện tầm phào của bọn chiêm sư thôi, nhưng tôi sẽ bảo một tên liên lạc mua ở Vườn về một lọ.” Ông mỉm cười trao cho tôi chiếc áo khoác đen dài. “Hôm nay cứ để tôi nói thôi. Mẹ Bề Trên sẽ không thể buộc tội cô mà không có chứng cứ được.”

“Bà ta là bạn của Hector.”

“Dào, bà ta biết thừa Hector là một tên ngu ngốc khó chịu. Bà ta sẽ được nghe câu chuyện do tên tiêu đàng của mình kể lại, nhưng bà ta sẽ không quan tâm với chuyện đó.” Ông mở cửa cho tôi. “Cô sẽ không sao đâu, người đẹp. Miễn là đừng cho họ thấy vết sẹo kia.”

* * *

Một tài xế taxi dù trung thành của Jaxon đang đợi ngoài động. Cuộc họp sẽ diễn ra ở một nhà tắm công cộng hoang phế ở Hackney, và mọi thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên đều phải có mặt. “Nhưng chắc sẽ chẳng có mấy mống,” Jaxon nói. “Các nghiệt chủ và nghiệt bà ở trung tâm sẽ đến, nhưng lũ ở các khu ngoại ô có lẽ sẽ không buồn nhấc gót. Toàn một bọn lười biếng, láo xược.”

Trong lúc Jaxon đọc thoại về chuyện ông căm ghét bọn họ ra sao (và thật may mắn là Didion Waite đã không luồn lách xoay xở được một chân trong Hội đồng Phi tự nhiên như thế nào), tôi ngồi im lặng, chỉ thỉnh thoảng mới gật đầu một cái.

Hôm ở Juditheon Mẹ Bê Trên có vẻ cũng tử tế, nhưng qua câu chuyện của bà ta với Ognena Maria thì thấy rõ là bà ta rất cứng rắn. Giả sử bà ta đòi xem tay tôi thì sao? Giả sử họ nhìn thấy cái bằng chứng đầy tội lỗi rằng con oan của Hector đã cảm thấy bị tôi đe dọa thì sao?

Chiếc taxi đỗ lại ở II-6, và một tên liên lạc cầm ô chạy ra đón chúng tôi. Mưa đang đổ xuống như trút từ những đám mây màu tro, xối nước ào ào qua các miệng cống. Jaxon nắm tay tôi kéo lại gần mình. Trong lúc chúng tôi bước đi, một vài thấu thị thấy huyền quang của chúng tôi liền chạm tay lên trán.

“Đã có ai đến rồi?” Jaxon hỏi tên liên lạc.

“Đã có mười bốn thành viên Hội đồng có mặt, thưa ngài, nhưng chúng tôi đang đợi thêm người đến trong vòng nửa tiếng nữa.”

“Sẽ thật *tuyệt vời* khi được gặp lại các bạn cũ của ta. Đồng tử của ta mới chỉ giao thiệp với một vài người trong số họ.”

“Họ cũng rất nóng lòng được gặp ngài, thưa ngài.”

Tôi chẳng tin. Phần lớn thành viên Hội đồng Phi tự nhiên đều sống ẩn dật, thích chui lủi trong động để tay chân hầu hạ. Một vài người cũng bạn bè với nhau, nhưng không có gì là thân thiết cả. Tranh chấp giữa các băng đảng đã để lại quá nhiều dư vị.

Nhà tắm công cộng ở Hackney đã bị đóng kín hơn một thế kỷ nay. Sau khi liếc nhìn ra sau, tên liên lạc dẫn chúng tôi xuống một cầu thang và gõ lên một cánh cửa nặng đen sì. Một cặp tuế nhãn hiện ra qua một khe hở trên cửa.

“Mặt khẩu?”

“Nostradamus,” tên liên lạc thì thào.

Cửa kệt mở. Jaxon giữ chặt tôi hơn trước khi chúng tôi bước vào bóng tối lờ mờ.

Bên trong, không khí ngọt ngào, ẩm mốc. Chắc là ở đây cũng có cái xác nào đấy, London mà. Tên liên lạc cầm lấy một cây đèn từ tay gã bạn và giơ lên cao để soi đường cho chúng tôi đi xuống một hành lang hẹp, dẫn vào một căn phòng rộng, u ám. Một mái vòm trắng xóa cao vút trên đầu chúng tôi, sơn những hình chữ nhật màu xanh lơ trắng thắm. Mọi cửa sổ và

giếng trời đều bị chặn bằng ván dày. Những ngọn bạch lạp thơm được đặt cách nhau từng quãng đều đặn quanh phòng. Tường lập lòe ánh lửa, những cái bóng nhảy nhót. Mùi thơm ngọt khé ve vuốt họng tôi, nhiều lớp như những cánh hoa rải lên mộ. Bất chấp những ngọn nến thơm, tôi vẫn thoáng thấy có mùi rượu lậu cay gắt, trộn lẫn với mùi mồ hôi.

Các nghiệt chủ và nghiệt bà của London đã tập trung trên một nền sàn lát gạch, trước kia là một bể tắm sâu. Phần lớn bọn họ đều giấu danh tính bằng đủ loại quần áo giả trang, từ những chiếc mũ trùm và khăn đơn giản cho đến những cái mặt nạ sắt đáng sợ và mũ lưới trai trộm được của bọn Dân Vệ. Đeo mặt nạ giả trang ở chỗ công cộng là phạm pháp - phần lớn các thành viên nghiệp đoàn chỉ đeo chúng vào những buổi họp mặt như thế này - nhưng nhiều người vẫn đeo. Cái mốt ấy đã truyền đến từ các thành công nghiệp như Manchester, ở đó công dân đều đeo khẩu trang.

Jaxon chưa bao giờ phải giả trang; hình như ông chỉ dựa vào cái lưới dẻo quẹo để khỏi dính bùn. Tôi vẫn mang cái cà vạt đỏ quần dưới mắt theo thói quen, nhưng nhờ có Didion, giờ nó cũng chẳng còn tác dụng gì.

Các huyền quang đập vào giác quan tôi. Mặc dù các chủ băng đảng từ lâu vẫn quen thói kỳ thị những đẳng cấp thấp hơn, công năng của họ cũng đủ loại khác nhau. Phần lớn thuộc các đẳng cấp giữa: thanh đồng, ngoại cảm, hộ pháp, thỉnh thoảng có một chiến thần hoặc một bốc sư chen vào.

Ognena Maria cũng có mặt trong đám này, đang hạ giọng nói chuyện với Jimmy Quỷ, tên nát rượu vụng về chủ khu II-1. Đồng tử của họ đứng hai bên như vệ sĩ, cả hai đều đội mũ trùm, mặt che lụa màu. Rồi còn có cả tên Quạ Bịp tàn bạo và đồng tử của hắn, Jack Hickathrift; Thiên Tinh Bất Hạnh, da xanh tái, mặt âu sầu; Nữ Hoàng Ngọc Trai cao tuổi ăn mặc sang trọng, người duy nhất đến một mình. Những người còn lại phần lớn tôi đều biết mặt, nhưng ít khi tiếp xúc.

Trên ô cách đầu chúng tôi ba mét, Mẹ Bề Trên của I-2, Diêm Hậu tạm thời cho tới khi diễn ra cuộc tỉ thí, đang ngả người vào lan can trong một bộ đồ bằng nhung chắc đáng giá cả

một gia tài. Dưới chiếc mũ, tóc bà ta được uốn lượn sóng đổ dọc theo một bên cổ. Thầy Dòng và hai ả ăn sương của bà ta, trong đó có cả cô nàng tóc đỏ đã có mặt ở Juditheon, ngồi sau lưng. Quân của bà ta đích danh là bầy Sơn Ca, nhưng trên phố chúng có vô số tên gọi khác.

“Ái chà chà, ngạc nhiên chưa?” Quận Chúa Thủy Tinh mắt xanh lục nhìn chúng tôi chòng chọc qua làn khói. Một cái cười khẩy hiện lên trên khóe miệng rộng của bà ta. “Hỡi Hỡi đồng, hãy nhìn kia! Ẩn sĩ đã ra khỏi hang rồi.”

“Xin kính chào,” em sinh đôi và là đồng tử của bà ta, Thung Thủy Tinh, nói. Họ giống nhau như đúc, ngoại trừ mái tóc nâu xoắn tít dưới hai chiếc mũ quả dưa; tóc của Thung thì dài, còn tóc Quận Chúa ngắn. “Đã cả một mùa hè rồi chúng tôi chưa được gặp ngài, Nhiếp Hồn.”

“Và chúng ta đã rất nhớ sự hiện diện của ngài. Xin chào mừng, Nhiếp Hồn Trắng,” Mẹ Bề Trên gọi, nở nụ cười nồng hậu chào chúng tôi. “Và cả cô nữa, Mộng Mơ Mặt Tái. Xin chào mừng.”

Nhiều cái đầu quay lại nhìn chúng tôi: một số thì tò mò, số khác lại với vẻ căm ghét ra mặt. Khi nhìn vào Mẹ Bề Trên, tôi cố đọc huyền quang của bà ta. Chắc chắn là thanh đồng. Có vẻ là đồng động. Khá hiếm gặp. Bà ta có kiểu mộng trường như đang mời gọi các vong tới nhập vào.

Jaxon lòe các nghiệt chủ và nghiệt bà khác, nhưng lại đưa tay lên ngực, hơi cúi đầu một chút. “Mẹ Bề Trên thân mến, thật là tuyệt vời làm sao khi được gặp lại bà. Đã lâu quá rồi.”

“Đúng vậy. Có lẽ thỉnh thoảng ông nên đến hộp đêm thăm tôi.”

“Tôi không có lý do gì để đến hộp đêm cả,” ông nói, làm Thung Thủy Tinh sắc khói điều thạch thảo, “nhưng có lẽ tôi sẽ ghé qua I-2.”

“Nhiếp Hồn, lão già khú đế hôi hám kia,” Chúa Tiêu Đăng gọi oang oang, vỗ lưng Jaxon mạnh đến nỗi ông suýt rơi cả gậy. Thường được gọi bằng cái tên Chúa Tiêu, ông ta cao gần bằng một tên Rephaite, cả người đầy cơ bắp, lông tóc bù xù. Những lọn tócбет dính dài xuống tận thắt lưng ông ta, được túm lại bằng một sợi dây to chắc nịch. “Khỏe không?”

“Mọi chuyện thế nào?” Tom Thi Sĩ xuất hiện, bàn tay đầy vết đồi mồi vỗ mạnh lên vai bên kia của Jaxon. Ông ta cũng to cao gần bằng Chúa Tiêu; một bác sư già người Scotland với mái tóc nhuộm xanh rủ xuống bên dưới mũ. Trong phòng ngoài tôi ra chỉ còn ông ta là xuất thần. “Ông biết không, nếu có ai vẽ một bộ bài bói mới thì họ phải vẽ ông lên lá bài Ẩn sĩ mới phải.”

Tôi mỉm cười dưới chiếc cà vạt lụa. Như thể cảm nhận được nụ cười ấy, Chúa Tiêu toét miệng với tôi, cặp mắt sáng lóe lên, để lộ hàm răng trắng bóng nổi bật trên khuôn mặt sạm màu như da thuộc. Mắt Jaxon giãn giãn.

“Để ông ấy yên, hai con quỷ kia. Mong các bạn lượng thứ cho chốn tồi tàn này,” Mẹ Bề Trên nói với tất cả chúng tôi, vẫy bàn tay đeo găng hở ngón về phía trần nhà. “Tôi nghĩ sẽ không thích hợp chút nào nếu chúng ta họp mặt ở Lãnh Địa Quỷ, sau chuyện đáng buồn vừa qua. Than ôi, chúng ta đành tập họp ở những nơi đã bị Scion để rơi vào cảnh điêu tàn.”

Quả có thế. Phần lớn hang ổ của nghiệp đoàn đều là những chỗ đổ nát: nhà hoang, ga bỏ trống, cống ngầm từ thời xa xưa. Chúng tôi tụ tập dưới lòng đất, những nơi kín đáo, những nơi đã bị quên lãng.

Thời gian trôi qua. Triết Gia Vô Thần đến, sắc mùi nước hoa, phấn và son tô mặt, theo sau là một đồng tử mặt sùng mày sĩa. Hai tên tay chân phải ngăn không cho Didion Waite vào, và chúng tôi được thưởng thức cái giọng cao vống khoa trương của gã cái cọ suốt mười phút liền (“Tôi có thể không phải là nghiệt chủ, nhưng tôi là một thành viên *quý báu* của cộng đồng này, thưa Diêm Hậu!”) Khi cửa lại mở ra, Phu Nhân Tai Quái xăm xăm tiến vào cùng với Cướp Đường. Bà ta là nghiệt bà tàn nhẫn của chốn này, cai quản ba khu ổ chuột khét tiếng nhất thành: Đảo Jacob, Whitechapel và Old Nichol, cùng với những khu cạnh xưởng đóng tàu nữa. Bà ta là dân chuyên săn Đồ Tể, người chắc nịch, tầm ba mươi tuổi, cao chỉ bằng nửa tên đồng tử, giọng như còi xe lửa, còn môi thì tím ngắt vì thạch thảo. Mẹ Bề Trên vẫy tay gọi bà ta lên ngồi bên phải mình.

“Bạn thân mến,” bà ta nói. “Cảm ơn đã cho chúng tôi dùng nơi này để họp mặt.”

“Có phiền gì đâu.” Phu Nhân Tai Quái khịt mũi ngồi xuống, bắt chéo chân, gạt mớ tóc xoăn màu vàng nhạt ra sau vai. “Nửa cái khu chết tiệt này đều nát tươm rồi.”

“Chúng ta đều biết nơi này có một quá khứ rất đen tối,” Mẹ Bề Trên nói. Bà ta nhìn khắp chúng tôi, cặp lông mày thanh mảnh nhướng lên. “Tôi đã yêu cầu mọi thành viên Hội đồng ở tổng khu I và II đến dự buổi họp này vì lý do khẩn cấp. Mary Bourne đâu?”

“Bà ấy gửi lời xin lỗi, thưa bà,” một liên lạc mặt búng ra sữa vừa nhún gối vừa nói. “Bà ấy bị sốt. Đồng tử đang chăm sóc cho bà ấy.”

“Chúng ta mong bà ấy sớm bình phục. Thế còn Thủy Tặc?”

“Say khướt rồi thưa bà, tên vô lại khốn nạn ấy,” Jimmy Quỷ lè nhè nói, đưa một ngón tay lên vẫy vẫy. “Cả đồng tử của hắn nữa. Tối qua chúng tôi đã cùng chè chén. Để tưởng nhớ Hector ấy mà. Tôi bảo hắn, ‘Này, Tặc, mày thừa biết là trong lúc cần kíp này, Mẹ Bề Trên đã cho gọi chúng ta, có lẽ mày không nên uống thêm nữa,’ nhưng tôi xin thưa với bà là hắn chỉ đáp lại rằng...”

“Được rồi, cảm ơn Jimmy. Có lẽ tôi đã quá lạc quan khi mong hắn đến. Chúc mừng ông đã đến được đây với cái đầu tỉnh táo.” Nụ cười của Mẹ Bề Trên nhạt đi, và tay bà ta siết chặt lan can hơn. “Thế còn Vua Đồng Nát đâu? Hắn nghĩ buổi họp này là không xứng tầm với hắn sao?”

Một quãng im lặng kéo dài đáp lại lời bà ta. “Hình như tôi chưa bao giờ nhìn thấy hắn,” Bà Đồng Phán nói.

“Hắn vẫn chui lủi dưới đất, như thường lệ,” Chúa Hàng Rong nói. “Tôi nghe bảo đồng tử của hắn, La Chiffonnière, thay mặt hắn cai quản Camden.”

“Lúc nào cũng luộm thuộm. Vua Đồng Nát vẫn luôn thích chui rúc trong hang ổ tồi tàn của mình, làm bạn với lũ chuột và đồng mục nát hơn là đáp lại lời gọi của nghiệp đoàn.” Giọng bà ta thoáng vẻ giận dữ. “Thôi không sao. Không có hắn không khí càng dễ ngủ. Giờ thì mời tất cả ngồi.”

Bà ta ngồi xuống ghế, và một số thành viên Hội đồng Phi tự nhiên ngồi theo. Tôi ngồi cạnh Jaxon, cố tỏ ra bình tĩnh.

“Đến giờ hẳn các vị đều đã biết rằng Haymarket Hector, bạn thân thiết nhất của tôi, đã bị sát hại. Nhiệm vụ của tôi lúc này là kiểm soát nghiệp đoàn trước cuộc tỉ thí.” Bà ta thở hắt ra một hơi nặng nề. “Một phần nhiệm vụ của tôi khi làm Diêm Hậu tạm thời, để bảo toàn sức mạnh của Hội đồng Phi tự nhiên, đó là điều tra chân tướng cái chết của Hector. Mong Mơ Mặt Tái, mời cô lên đây được không?”

Tôi liếc Jaxon. Ông gật đầu rất khẽ.

“Một tiêu đẳng của tôi đã báo cáo rằng cô có mặt trong đêm Hector chết,” Mẹ Bề Trên nhẹ nhàng nói trong lúc tôi đi ra giữa phòng. “Có đúng vậy không?”

Hai chân tôi biến thành hai cột băng. “Thưa vâng. Khi tôi đến Lãnh Địa Quỷ thì họ đã chết. Hector bị chặt đầu. Những người còn lại thì hình như bị cắt cổ.”

“Thật ô nhục,” Nữ Hoàng Ngọc Trai lầm bầm. “Lại còn ngay trong phòng khách của ông ta nữa chứ... ta mong là bà sẽ xử tử kẻ phạm tội này, Diêm Hậu. Hẳn dám giêu cợt luật lệ của chúng ta.”

“Tôi xin đảm bảo luật pháp sẽ được thực thi đúng lúc.” Mẹ Bề Trên quay lại nhìn tôi. “Ta có thể hỏi cô đến lãnh địa của Diêm La làm gì không, Mong Mơ Mặt Tái?”

“Tôi cũng muốn biết lý do đấy,” Quạ Bịp nói, ném cho tôi một cái nhìn khinh ghét.

“Tôi được nghiệt chủ cử tới đó.”

“Có chắc là cô đã không lên vào đó và giết hẳn không đấy?” Quận Chúa Thủy Tinh hỏi, và mọi người rì rầm đồng tình. “Người ta đã thấy cô cãi cợt với đồng tử của Hector ở chợ đen, Mong Mơ Mặt Tái ạ.”

“Tôi không phủ nhận chuyện đó,” tôi lạnh lùng đáp lại.

“Đồng tử của tôi rất đáng tin cậy.” Jaxon đứng dậy và đặt cả hai tay lên gậy. “Tôi e là Hector, bất chấp những việc tốt ông ta làm được cho thành này, đã tìm cách tống tiền tôi. Vào cái đêm ông ta bị giết, ông ta đã đánh cắp một bức tranh quý từ quầy hàng chính của I-4 ở Vườn. Tôi cử đồng tử của tôi đến đó để thương lượng chuộc lại nó. Thật không may, điều này có nghĩa cô ấy là người đầu tiên tìm thấy xác ông ta. Tôi hoàn

toàn có thể đảm bảo cho hành xử đúng đắn của cô ấy trong việc này.”

Sau lưng tôi, Tom Thi Sĩ cười khẩy. “Tất nhiên là ông sẽ làm thế rồi.”

“Tôi có thể hỏi ông định ám chỉ điều gì không, Tom?” Giọng lịch sự giả tạo của Jaxon nghe mà lạnh người. “Ông định nói là tôi *lừa gạt* Hội đồng sao?”

“Thôi.” Trên đầu chúng tôi, Mẹ Bề Trên giơ tay lên. “Tôi không muốn nghe nữa. Chúng tôi tin lời ông, Nhiếp Hồn Trắng.”

Tom lăm bầm mấy từ chọn lọc, nhưng đành ngậm mồm khi Chúa Tiêu đưa mắt lườm ông ta cảnh báo. Phần lớn các thành viên Hội đồng đều âm ừ đồng ý, mặc dù Nữ Hoàng Ngọc Trai cứ nhìn tôi bằng cặp mắt bệnh bệch không chớp một hồi lâu. Họ sẽ không dám chất vấn tôi trong khi tôi được Diêm Hậu tạm thời bảo trợ.

Khi tất cả lại im lặng, Mẹ Bề Trên chỉ về phía hai cô nàng ăn sương sau lưng bà ta. “Các Sơn Ca của tôi nhận thấy rằng Rạch Miệng không có mặt ở hiện trường. Cô có thể chứng thực điều này chứ, Mộng Mơ Mặt Tái?”

“Không có tăm hơi gì của cô ta,” tôi đáp, “và cũng không có vong hồn nào hết. Tất cả bọn chúng đã rời Lãnh địa.”

“Kể cả Quý London, hộ vệ của Hector?”

“Vâng, thưa Diêm Hậu.”

Quận Chúa Thủy Tinh lắc đầu. “Không hiểu sao hần còn buộc cái thứ đó bên mình làm gì. Thật vô dụng.”

“Không hoàn toàn vô dụng đâu,” Triết Gia Vô Thần dài giọng, đưa tay vuốt cái cằm mồm mĩm. “Quý London để lại một dấu vết rất rõ ràng, một chữ ‘Q’ đen trên da. Nếu chúng ta tìm được dấu vết này thì sẽ dễ lòng được kẻ đã sát hại Hector thôi.”

Tay tôi siết lại thành nắm đấm sau lưng. Trên đầu, Mẹ Bề Trên lại đặt tay lên lan can. Quảng mắt dưới bà ta xanh ngoét, khiến bà ta trông có vẻ hốc hác vì kiệt sức.

“Tôi sẽ yêu cầu tất cả các vị ra lệnh cho thấu thị của mình để ý tìm dấu vết này. Maria bạn thân mến,” bà ta gọi, “vì chị điều hành chợ chuyên bán đồ mỹ kỷ vô minh, tôi muốn chị tìm cho ra tung tích của những chiếc khăn tay đỏ được tìm thấy

cùng với xác chết, đó là đầu mối chắc chắn duy nhất.” Ognena Maria gật đầu, mặc dù bà không có vẻ thích thú gì khi bị gọi là *bạn thân mến*. “Trong lúc đó, chúng ta sẽ bắt đầu tìm kiếm Rạch Miếng. Có ai biết cô ta có thể trốn đi đâu không?”

Không ai nói gì. Trước khi kịp nhận ra, tôi đã bước một bước tới trước. Đây có thể là cơ hội của tôi.

“Mẹ Bề Trên,” tôi nói, “tôi mong là bà sẽ thứ lỗi cho việc chen ngang này, nhưng có một điều mà Hội đồng Phi tự nhiên đang rất cần phải nghe. Một điều mà...”

“... mà lẽ ra tôi phải thông báo ngay từ đầu buổi họp,” Jaxon ngắt lời. “Tôi thật hồ đồ vì đã quên băng đi mất. Bất chấp mọi cố gắng giữ cô ta không bén mảng đến gần khu của tôi, Rạch Miếng rất hay lai vãng đến các sông bạc và hộp đêm ở Soho. Có lẽ sẽ là hợp lý nhất nếu bắt đầu cuộc tìm kiếm ở đó.”

Tôi tức lộn ruột. Ông thừa biết tôi muốn nói gì. Sau một hồi lâu, Mẹ Bề Trên nói, “Tôi có được phép cho quân của tôi đến I-4 vì nhiệm vụ đó không, Nhiếp Hồn?”

“Tất nhiên rồi. Chúng tôi sẽ rất vui lòng tiếp đón họ.”

“Ông thật tử tế quá, bạn của tôi. Nếu không còn vấn đề gì nữa, tôi sẽ để các vị quay về khu của mình nghỉ ngơi. Mong gặp lại các vị tại cuộc tỉ thí.” Mẹ Bề Trên đứng dậy, và toàn thể Hội đồng Phi tự nhiên cũng đứng theo. “Phổ Grub sẽ sắp xếp danh sách các đấu thủ và thông báo địa điểm cho các vị. Từ giờ cho tới lúc đó, cầu thanh khí bảo vệ các vị trong thời khắc đầy bất an này.”

Mọi người chào lẫn nhau trước khi ra về. Khi Mẹ Bề Trên đi qua chỗ tôi, bà ta dịu dàng mỉm cười. Tôi đưa ba ngón tay chạm lên trán và theo Jaxon đi xuống hành lang.

“Cô thấy chưa?” Ông lại túm tay tôi. “An toàn nguyên vẹn. Giờ thì cô chẳng còn gì phải lo nữa rồi, người đẹp của tôi ạ.”

Trong lúc đợi một chiếc taxi khác, Jaxon châm một điếu xì gà và ngước lên ngắm trời. Tôi dựa vào cột đèn. “Jax,” tôi khẽ hỏi, “sao ông lại ngắt lời tôi?”

“Vì cô định kể cho họ về bọn Rephaite.”

“Tất nhiên là thế rồi. Họ cần phải biết.”

“Hãy cố dùng trí khôn đi, Paige. Chúng ta phải tập trung vào chuyện đảm bảo cho cô không bị treo cổ vì tội sát nhân, chứ không phải là kể những thứ ba láp.” Mọi vẻ nồng hậu trên khuôn mặt ông đã biến mất. “Đừng có thử làm thế nữa, cô bé ạ, không thì tôi sẽ buộc phải cho Mẹ Bề Trên thấy cái chứng cứ nho nhỏ này đây.”

Ông đưa một ngón tay gõ gõ lên cánh tay tôi.

Lời đe dọa ấy khiến tôi im sững. Ông giơ tay lên, và một chiếc xe tuk tuk đỗ lại bên kia đường.

Chùng nào tôi còn ở với ông, tôi còn được an toàn. Chùng nào tôi còn là Mộng Mơ Mặt Tái trung thành của ông, tên tuổi tôi sẽ còn được trong sạch đủ để Hội đồng Phi tự nhiên không nghi ngờ. Nhưng nếu tôi hòng tìm cách ăn mảnh, ông sẽ tiết lộ cái bí mật bẩn thỉu dưới tay áo tôi.

Jaxon không hề có ý định dùng cuộc họp mặt này để bảo vệ tôi. Ông đã dùng nó để bẫy tôi. Để đảm bảo tôi không bao giờ qua mặt được ông.

“Giờ thì quay về I-4 nào.” Ông toét miệng cười với tài xế, rồi trèo lên những bậc thang xếp lại được và ngồi xuống. “Những người khác sẽ đợi ta ở Neal’s Yard.”

Đồ hăm dọa xảo quyệt *khốn nạn*. Tôi gần như không nói nổi thành lời. “Để làm gì?”

“Để ăn sáng,” ông nói, mỉm cười như đang đùa riêng chuyện gì đó. “Mọi cuộc cách mạng đều bắt đầu bằng bữa sáng, cô em ạ.”

* * *

Ngay cả một bữa sáng cách mạng - cho dù nó là cái gì đi chăng nữa - cũng phải được ăn ở quán Chateline. Những người khác gặp chúng tôi ở bàn riêng của băng. Vẫn như mọi khi, tôi ngồi bên phải Jaxon, đúng chỗ của đồng tử. Ông gọi một bữa sáng ê hề: tất cả mọi thứ trên thực đơn, từ trứng bác phủ cá trích muối cho đến bánh ngô mật ong nướng, xúc xích bóng mỡ và com trộn cá, hành với trứng luộc. Thức ăn được đem đến trên những khay xếp tầng và mâm đặt nắp bạc.

“Tiệc gì đây, Nhiếp Hồn?” Ông chủ quán rót cho tôi một tách cà phê mới. Chat đã từng là một tay võ sĩ quyền Anh hầu cận Jaxon suốt bao nhiêu năm cho tới khi một địch thủ giận dữ chặt tay ông. Mạch máu rạn tỏa từ mũi ông xuống đến má. “Để đưa tiền Hector à?”

“Cũng gần như thế, ông bạn ạ.”

Chat quay về quầy rượu. Ngồi đối diện tôi, Eliza tự lấy một đĩa thức ăn, mỉm cười vẻ nghi ngại. “Gần như thế ấy à?”

“Rồi cô sẽ thấy. Hay đúng hơn là cô sẽ *nghe thấy*. Khi tôi cho cô biết,” Jaxon nói giọng êm ru.

“Ô kê. Buổi họp thế nào?”

“À, chẳng có gì đáng kể. Tôi gần như đã quên mất họ đáng chán đến mức nào. Nhưng dù sao thì thanh danh của Paige cũng được bảo toàn, nên buổi họp đã có tác dụng như mong muốn.” *Dám cá là thế rồi*, tôi thầm nghĩ. “Cô xoi cật rán nhé, Danica thân mến?”

Ông đưa mời chị một đĩa nóng hổi. Chị cau có nhìn nó rồi mới đón lấy.

“Phải mấy ngày rồi mới thấy lại cô.” Zeke đẩy một đĩa bánh về phía chị. “Trên đó cô ăn bằng gì thế?”

Ra khỏi động là Danica có vẻ lạc lõng hẳn. Mái tóc đỏ rối tung của chị xõa ra khỏi búi, hai má tàn nhang dính đầy dầu, và hai tay chị thì lấm chấm vết bỏng mới do mở hàn. “Ôxy,” chị nói. “Ni tơ. Còn vô khối thứ khác nữa.”

“Thế cậu đang *làm* gì, đồ ngộ chứ?” Nadine bỏ tọt một miếng nắm rán vào miệng.

“Danica đang thiết kế một thiết bị gây nhiễu,” Jaxon xen vào. “Cùng một loại kỹ thuật như lá chắn dò, được khéo léo giấu kín trong một dụng cụ cầm tay tiện lợi.”

“Tớ tho thiết kế cơ bản từ Scion,” chị nói. “Chúng đang chế tạo lá chắn dò di động.”

Ngón tay tôi gõ gõ lên khăn bàn. Đối diện tôi, Nick nhúu mày. “Sao chúng lại cần lá chắn di động?”

“Để tổng khứ bọn Vệ Đêm. Cậu không nghĩ là chúng muốn dùng cảnh sát phi tự nhiên vĩnh viễn đấy chứ?”

Nick có vẻ sững sờ, mà cũng chẳng có gì lạ. Nếu bọn Dân

Vệ vô minh có thể đem theo lá chắn dò, chúng sẽ không cần tuệ nhãn đi tuần trên phố nữa. Những thấu thị đã phản bội lại đồng loại của mình, đã săn đuổi những đồng loại phi tự nhiên của mình, sẽ không còn tác dụng gì với Scion.

“Đó là tin tốt cho chúng ta,” Jaxon nhận xét. “Chúng ta sẽ có những tên vô minh loay hoay với một thứ dụng cụ công kênh thay vì những tên lính thấu thị có tuệ nhãn trên phố. Ăn chút gì đi, người đẹp,” ông bảo tôi. “Trong mấy tuần tới chúng ta có nhiều việc phải làm lắm đấy. Cô sẽ cần có sức khỏe và trí não tỉnh táo.”

Tôi cắn một miếng bánh mì.

“Trông em khá hơn nhiều rồi đấy, Paige ạ.” Giờ họ đã làm lành, nên Eliza lại cung cúc đón lấy từng lời Jaxon nói. “Chị còn cả đồng phân cầu vồng cần phân loại. Mai nếu được thì giúp chị một tay.”

“Là tôi thì lúc này tôi sẽ không bận tâm đến phân cầu vồng làm gì.” Nghiệt chủ của chúng tôi khẽ hít một hơi Oxiduvi mùi chanh, ông thường làm thế cho thơm miệng. “Chúng ta còn những chuyện quan trọng hơn nhiều, người đẹp của tôi ạ. Những chuyện mà, có lẽ là lần đầu tiên, sẽ đưa ý nghĩ của chúng ta ra khỏi ranh giới của I-4.” Ông ngừng lại, chắc là để cho thêm phần kịch tính. “Các cô cậu có muốn nghe không?”

Mất Zeke gặp mắt tôi, cậu ta khẽ nhăn mặt. “Có chứ, Jaxon.”

“Tốt. Thế thì tập trung lại đây.”

Chúng tôi cúi lại gần. Jaxon nhìn từng người trong chúng tôi, cả khuôn mặt ông bùng lên hùng hục.

“Như các bạn đã biết, tôi đã tận tụy với I-4 gần hai mươi năm nay rồi. Cùng nhau, chúng ta đã giữ cho nó luôn thịnh vượng bất kể sự bạo ngược của Scion. Sáu người các bạn là sự nghiệp vĩ đại của tôi. Và mặc dù các bạn thỉnh thoảng - ờ, đúng ra là thường xuyên - vẫn còn phạm sai lầm ngớ ngẩn, tôi vẫn luôn hết lòng thán phục khả năng và lòng cống hiến của các bạn.” Ông hạ giọng xuống một chút. “Nhưng chúng ta không làm được gì nữa với I-4 và người dân ở đây. Chúng ta là băng giỏi nhất trong số các băng thống trị trong thành: giỏi buôn bán

nhất, giỏi chiến đấu nhất, *xuất chúng* nhất. Chính vì vậy, tôi đã quyết định sẽ đăng ký thí thí dành ngôi Diêm La.”

Tôi nhắm mắt lại. Có gì ngạc nhiên đâu.

“Tôi biết ngay mà.” Eliza nhướn cười. “Ồi, Jax, chuyện này điên thật, nhưng cứ thử *tưởng tượng* xem. Chúng ta - chúng ta có thể thực sự trở thành...”

“Thành bằng đẳng cầm đầu duệ thành Scion London.” Jaxon khẽ cười và nắm lấy tay chị. “Đúng thế, nàng thanh đồng trung thành của tôi ạ. Phải, chúng ta có thể được như thế.” Nhìn như chị sắp phát khóc vì sung sướng.

“Chúng ta sẽ được quyết định tất cả.” Nadine cười tự mãn, đưa ngón tay miết dọc mép cốc. “Chúng ta có thể bắt Didion cho nổ tung Juditheon.”

“Hoặc giao nộp tất cả các vong cho chúng ta.” Ngồi cạnh cô ta, Eliza đang tấm mình trong tâm trạng phấn khích của Jaxon. “Chúng ta có thể làm *bất kỳ chuyện* gì.”

“Chỉ bảy người chúng ta. Các lãnh chúa London. Sẽ tuyệt lắm.” Jaxon châm một điếu xì gà. “Cô có nghĩ thế không, Paige?”

Đằng sau nụ cười kia ẩn giấu mối hiểm nguy. Tôi cố nặn ra một nụ cười mà tôi mong là có vẻ thuyết phục. Nụ cười một đồng tử sẽ dành cho nghiệt chủ của mình khi được nghe tin tốt đến vậy. “Chắc chắn rồi,” tôi nói.

“Tôi mong là cô tin tôi sẽ chiến thắng.”

“Tất nhiên.”

Jaxon có nhiều tiền, tự cao nhất và nhiều tham vọng nhất trong số các nghiệt chủ ở London. Cứ nhìn vào sự tàn nhẫn của ông, và tài năng của ông trong việc nhiếp hồn cũng như đấu vong, thì ông có nhiều khả năng chiến thắng. Khả năng *rất cao*. Về mặt Nick nhìn cũng đầy lo ngại như cảm giác trong lòng tôi vậy.

“Tốt.” Jaxon nhấc tách cà phê lên. “Tôi sẽ để một vài bài tập vào phòng cô. Sách vở nghiên cứu, để cho cô học hỏi các thủ tục cao quý của cuộc thí thí.”

Tuyệt. Trong khi Scion và bọn Rephaite âm mưu bước tiếp theo của chúng, thì tôi lại phải làm bài tập. Như một đồng tử nhỏ ngoan ngoãn.

“Paige này,” Jaxon nói, như chợt nhớ ra, “đi lấy thêm một giá bánh mì nướng nữa ra đây, được không cô em?”

Đã lâu lắm rồi tôi không còn phải làm con bé hầu trà nữa. Có lẽ tôi không tỏ ra đủ hào hứng. Cả băng nhìn theo trong lúc tôi đi lại quây rượu và gõ gõ ngón tay lên quây, đợi Chat từ bếp ra. Tôi loáng thoáng nghe thấy hai thiếu thị khác đang nói chuyện ở góc.

“... cái cọ với I-4.” Giọng đàn ông. “Tôi nghe nói có vụ lộn xộn với con bé người Pháp ở chợ.”

“Nó không phải người Pháp,” một người phụ nữ lầm bầm. “Đấy là Chuông Vô Thanh, thiên cầm của ông ta. Nó là người từ thế giới tự do. Cả thằng anh cũng thế.”

Tôi gõ lên cái chuông gọi, những sợi thần kinh căng như dây đàn. Chat mặc tạp dề từ trong bếp ra, hai má đỏ au vì hơi nóng của lò. “Gì thế, cô bé?”

“Cho tôi xin thêm ít bánh mì nướng.”

“Có ngay đây.”

Trong lúc chờ đợi, tôi lại căng tai nghe cuộc trò chuyện kia. “... đã thấy nó với Rạch Miệng đấy. Nó đeo mặt nạ, nhưng tôi đảm bảo là nó. Mộng Mơ Mặt Tái.”

“Nó quay về London rồi à?”

“Ừ, và nó có mặt lúc Hector chết,” một giọng khàn khàn đáp lại. “Tôi có quen thằng tiêu đẳng đã đi với nó đến Lãnh địa. Grover. Thằng ấy tốt tính lắm, thật thà nữa. Hấn bảo con bé khắp người đầy máu.”

“Cái ảnh bị đưa lên màn hình chính là nó đấy. Biết chưa?”

“Hừm. Mờ ám thật. Có khi Hector bán đứng nó, nên nó giết phéng hấn.”

Chat đem ra một giá bánh mì nướng phết bơ, tôi bèn quay lại chỗ ngồi. “Họ đang bàn tán về chúng ta đấy,” tôi bảo Jaxon, ông ngồi im phăng phắc. “Mấy người sau tấm bình phong kia.”

“Thế à?” Ông gõ điệu xì gà vào cái gạt tàn thủy tinh. “Thế chúng nói gì?”

“Nói là chúng ta giết Hector. Hoặc là tôi giết.”

“Có lẽ,” Jaxon cười khẩy, cất cao giọng để cho cả nửa quán phải ngước lên nhìn, “chúng nên để ý miệng lưỡi một chút. Tôi

được biết rằng nghiệt chủ của I-4 không chấp nhận những lời vu khống đầu. Nhất lại là vu khống người của chính ông ta.”

Im lặng một thoáng, rồi một bộ ba bốc sư đứng lên từ sau tấm bình phong, lấy áo khoác từ trên móc gần đó và đi ra. Họ tránh quay mặt về phía bàn chúng tôi. Jaxon ngồi ngả ra, nhưng mắt vẫn không rời khỏi họ trong lúc họ vội vã đi vào Neal’s Yard.

Những người khác ăn tiếp. “Một trong số họ biết chuyện.” Tôi liếc nhìn Jaxon. “Ông ta quen Grover.”

“Có lẽ chúng nên đọc lại luật lệ của nghiệp đoàn. Điều khoản thứ nhất nói rằng nếu không có bằng chứng rõ ràng, thì lời nói của một tên vô minh là thối nát.” Ông lại đưa điều xì gà lên môi. “Chỉ toàn chuyện đồn thổi mà thôi, người đẹp của tôi ạ. Đừng lo. Thanh danh của cô đã được tôi đảm bảo rồi. Và một khi tôi lên làm Diêm La, những lời buộc tội đó sẽ biến mất.”

Và cùng với chúng, mọi cơ hội để thay đổi nghiệp đoàn cũng sẽ biến mất. Đó là giao kèo ông dành cho tôi: sự bảo vệ đối lấy sự phục thù của tôi. Jaxon Hall đã trói buộc được tôi, và tệ hơn nữa là ông biết rõ điều đó.

Tôi không chú ý đến câu chuyện nữa. Trong lúc nhâm nhi tách cà phê, tôi chợt nhận thấy hai huyền quang gần đó. Bụng tôi nổi da gà.

Hai bóng người đứng ngay ngoài cửa sổ.

Cái tách rơi từ trên tay tôi xuống. Hai cặp mắt nhìn thẳng vào tôi, như hai đốm sáng đom đóm giữa bóng tối lò mờ của lối đi.

Không.

Không phải là bây giờ. Không phải là chúng.

“Paige?”

Eliza đang nhìn tôi chằm chằm. Tôi dờ dẫm nhìn xuống cái tách vỡ và chỗ cà phê đổ tràn. “Xin lỗi nhé, Chat,” Jaxon gọi với. “Cô bé phấn khích quá nên tuột tay ấy mà. Chúng tôi rất sẵn lòng trả gấp đôi tiền boa.” Ông vẫy vẫy mấy tờ tiền. “Tôi đoán là cô bị run chứ gì, Paige.”

“Vâng,” tôi gượng đáp. “Vâng. Xin lỗi.”

Khi tôi nhìn lại cửa sổ, chẳng còn ai ở đó nữa. Nick tò mò nhìn tôi.

Chắc tôi đã lầm. Một con ác mộng. Do mộng trường của tôi bị phá vỡ, làm nhòe ký ức và thực tại.

Nếu không thì tôi vừa nhìn thấy hai Rephaite ở I-4.

* * *

Jaxon định gọi thêm năm món nữa, nhưng tôi xin phép và chuẩn ra khỏi nhà hàng. Từ đó về đến động chỉ mất vài bước chạy. Mọi cái bóng đều cao hơn; mọi ngọn đèn đường đều lóe lên như mắt bọn Rephaite. Ngay khi về đến nơi, tôi lao lên cầu thang và lôi ba lô khỏi gầm giường. Một tay tôi mở xoạc nó ra, suýt nữa thì làm hỏng cả khóa kéo, rồi nhét một cái áo, một cái quần vào đó. Những hơi thở ngắn, tức tối buột ra từ miệng tôi, gần như tiếng nức nở.

Không phải Hộ vương. Còn ai đang săn tìm tôi nữa? Ai biết tôi sống ở đây? Chắc Nashira đã đoán ra những cái đồng hồ mặt trời dẫn đến đâu... tôi phải quay về nhà trọ thôi. Lập kế hoạch. Bỏ trốn. Tôi giật cái áo khoác móc sau cửa xuống, khoác lên. Nick bước vào và túm lấy tay tôi.

“Paige, khoan, khoan đã.” Tôi vùng ra, nhưng anh giữ chặt lấy tôi. “Em làm gì thế? Có chuyện gì vậy?”

“Bọn Reph.”

Mặt anh sững lại. “Ở đâu?”

“Ngoài quán Chat. Trong hẻm.” Tôi nhét thêm một cái áo khoác vào ba lô. “Em phải đi, nếu không chúng sẽ nhắm cả vào anh nữa. Em phải đến nhà trọ và...”

“Khoan. Dợi đã,” anh khấn nài. “Em sẽ an toàn hơn ở đây. Và Jaxon sẽ không chịu để em ra đi như thế đâu, khi mà ông ta đang nhắm nhe tới ngôi Diêm La.”

“Em cóc cần biết Jaxon làm gì!”

“Có đấy.” Anh quay tôi lại đối mặt với mình. “Đặt cái ba lô xuống đi, *sōtnos*. Xin em đấy. Em có chắc chắn chúng là Reph không?”

“Em cảm thấy huyền quang của chúng. Em mà ở lại đây thì chúng sẽ nộp em cho Nashira.”

“Đó có thể là đồng minh của Hộ vương thì sao,” anh nói, dù có vẻ còn hồ nghi.

“Anh đã nói gì ấy nhỉ, Nick? ‘Bọn Rephaite đều là kẻ thù cho tới khi có bằng chứng chính xác chứng tỏ điều ngược lại.’ Tôi lục lọi trong tủ đầu giường, tìm tất, áo, khăn, găng tay. “Anh có chịu cho em đi nhờ không, hay là để em đi bộ?”

“Đây là buổi tối bắt đầu cuộc cách mạng của Jaxon. Nếu em bỏ đi ông ta sẽ không tha thứ cho em đâu, Paige - lần này thì không.”

“Nếu chúng tìm ra chúng ta, chúng sẽ diệt ngay cuộc cách mạng của ông ta từ trong trứng nước.”

Ba tiếng gõ mạnh vang lên trên cửa, làm cả hai chúng tôi giật bắn mình, rồi cửa mở bật ra như tung cả bản lề. Jaxon đứng choán cả khuôn cửa. Ông dận mạnh gậy lên ván sàn.

“Chuyện này là thế nào?”

“Jaxon, tôi thấy bọn Reph ở ngoài quán. Hai đứa.” Tôi đứng lên. “Tôi phải đi. Tất cả chúng ta phải đi, *ngay bây giờ*.”

“Chúng ta sẽ không đi đâu cả.” Ông dùng đầu gậy đẩy cửa khép vào. “Hãy giải thích đi. Nhẹ nhàng thôi.”

“Những người khác đâu?”

“Vẫn đang ở quán Chateline, họ sẽ ở lại đó trong vài giờ tới, vẫn vui vẻ sung sướng vì không hay biết gì về cuộc trò chuyện này.”

“Jaxon, *nghe* cô ấy đi. Xin ông đấy,” Nick nói cương quyết. “Cô ấy biết mình đã nhìn thấy gì.”

“Có lẽ cô ấy nghĩ thế, bác sĩ Nygård ạ, nhưng chúng ta đều biết việc bị dính flux một lần nữa có thể gây ra điều gì.”

“Ông nói thế là thế quái nào, Jax?” Tôi nhìn thẳng vào ông, tím mặt. Tôi phải cố lắm mới thông cảm được với chuyện Eliza nghĩ tôi mất trí, nhưng Jaxon cũng có mặt ở đó cơ mà. “Ông tưởng tôi bị ảo giác flux à? Thế lúc chính mắt ông nhìn thấy đặc khu, ông cũng bị ảo giác nốt chắc?”

“Đây không phải chuyện tin hay không tin, người đẹp của tôi ạ. Đây là chuyện đúng mực. Chuyện tận tâm. Mặc dù cô đã nhiều lần tiếp xúc với thuốc thí nghiệm ảnh hưởng đến tâm thần, tôi vẫn tin cô. Như cô nói đấy, tôi không thể chối bỏ

những điều tôi đã tận mắt nhìn thấy,” ông nói, rảo bước đến bên cửa sổ. “Nhưng tôi không thấy có lý do gì để người của I-4 phải ra tay xử lý chuyện đó, hay để Hội đồng Phi tự nhiên phải nghe nó. Tôi đã nói với cô như thế rồi. Tôi phải lặp lại lời mình sao?”

Để đổi lấy sự bảo vệ của ông, ông đang bắt tôi phải nhắm mắt làm ngơ trước những gì tôi đã khám phá được. “Tôi không hiểu nổi ông,” tôi nói gay gắt. “Chúng đang ở đây, ở I-4. Sao ông có thể lờ chuyện đó đi được?”

“Cô không cần hiểu hành động của tôi, Paige ạ. Cô chỉ cần làm theo lời tôi, như chúng ta đã thỏa thuận.”

“Nếu tôi làm theo lời ông hồi ở đặc khu thì giờ tôi vẫn đang ở đó.”

Im lặng một hồi lâu. Jaxon quay đầu lại.

“Giải thích cho tôi đi. Tôi thấy hơi khó hiểu.” Ông bước về phía tôi và giơ một ngón tay lên. “Cô vẫn luôn biết rằng tư tưởng của Scion có nguồn gốc từ sự bất công. Cô vẫn luôn biết rằng việc chúng trừng phạt những người phi tự nhiên là sai trái. Nhưng đến tận *bây giờ* cô mới nghĩ chúng ta nên can thiệp. Trước kia, khi sự thối nát chỉ trong phạm vi loài người thôi, thì cô sợ không dám chống lại chúng hay sao, Paige của tôi?”

“Tôi đã thấy được điều gì bắt nguồn cho tất cả. Tôi đã thấy cái gì truyền bá tư tưởng cho chúng,” tôi nói. “Và tôi nghĩ chúng ta có thể ngăn chặn chúng.”

“Cô nghĩ việc chống lại bọn Rephaite sẽ khiến sự trừng phạt chấm dứt hay sao? Đừng ảo tưởng là Frank Weaver và chính phủ của lão sẽ thành bạn đồng chí hướng với cô nếu cô tiêu diệt chủ của chúng.”

“Nhưng chắc chắn chúng ta phải cố chứ, Jax? Ai sẽ chỉ huy I-4 khi chúng tìm đến chỗ chúng ta?”

“Coi chừng đấy, Paige.” Mặt Jaxon lại tái dần đi. “Cô đang đi trên một ranh giới rất mong manh đấy.”

“Thật à? Hay là tôi đã vượt qua ranh giới của ông?”

Đó là giọt nước tràn ly. Jaxon dùng một tay đẩy tôi vào tủ, ghì chặt tôi vào những cái giá. Ông khỏe hơn vẻ bề ngoài

nhiều. Một lọ thuốc ngủ cao rơi xuống sàn vỡ nát. "Jaxon!" Nick quát, nhưng đây là chuyện giữa nghiệt chủ và đồng tử. Tay phải ông ta bóp chặt tay tôi, nơi dấu vết của con oan hồn vào da tôi.

"Nghe đây, người đẹp. Tôi sẽ *không* để đồng tử của mình lâm nạn trên phố như một kẻ khốn khổ trốn trại Bedleem ra đầu. Nhất là khi mà tôi đang tìm cách chiếm quyền kiểm soát cái thành này." Lòng mảy ông nhúu lại thành một nếp nhăn hình tam giác ở giữa. "Cô nghĩ là các lương dân của London sẽ ủng hộ tôi ư, Paige, nếu họ biết tôi tin vào một câu chuyện điên rồ về những tên khổng lồ và xác chết biết đi? Cô nghĩ tại sao tôi lại ngăn cô kể với Mẹ Bề Trên chứ? Cô nghĩ họ sẽ tin chúng ta sao, cô em, hay là họ sẽ cười và gọi chúng ta là đồ điên?"

"Chỉ vì thế thôi sao, Jax? Sau bấy nhiêu năm mà ông vẫn sợ bị mọi người chê cười à?"

Ông nở một nụ cười hời hợt.

"Tôi coi mình là người rộng lượng, nhưng đây là cơ hội cuối cùng của cô đấy. Cô có thể ở lại đây với tôi và hưởng mọi lợi ích khi được I-4 bảo vệ, hoặc cô có thể tìm cơ hội ở ngoài kia, nơi sẽ không ai chịu nghe cô. Nơi họ sẽ treo cổ cô vì sát hại Hector. Lý do duy nhất cô còn chưa chết, người đẹp ạ, là nhờ vào lời nói tốt *của tôi*. Nhờ việc tôi tuyên bố cô vô tội. Cô mà đưa một ngón chân ra khỏi ranh giới, thì tôi sẽ cho lôi cổ cô ra trước Hội đồng Phi tự nhiên để cô cho họ xem vết sẹo đó."

"Ông sẽ không làm thế đâu."

"Cô không biết tôi sẽ làm gì để London không rơi vào cảnh chiến tranh đầu." Ông duỗi mấy ngón tay, thả tôi ra. "Tôi sẽ cho người sơn đề lên các đồng hồ mặt trời để không ai nhận ra chúng. Nhưng hãy nhớ điều này, Paige: cô có thể là đồng tử của Diêm La, hoặc cô có thể làm mối cho quạ. Nếu cô chọn cái sau, tôi sẽ cho tuyên bố khắp nơi rằng ai muốn làm gì cô thì cứ việc. Cũng như tôi đã từng làm trước khi cô quay về với Bảy Ấn. Xét cho cùng, nếu cô không phải Mộng Mơ Mặt Tái... thì cô là ai?"

Ông đi ra. Tôi đá cái giỏ đựng đồ linh tinh ở chợ làm nó lật sấp, rồi ngồi xuống gục đầu vào bên tay lạnh. Nick quỳ xuống đối diện tôi và nắm lấy tay tôi.

“Paige à?”

“Chuyện đó có thể làm nghiệp đoàn *mạnh lên*.” Tôi hít một hơi dài. “Giá mà chúng ta có thể thuyết phục họ...”

“Có thể, nếu em tìm ra bằng chứng về bọn Reph, nhưng sự thật sẽ đặt dấu chấm hết cho nghiệp đoàn. Em muốn biến nó thành một sức mạnh tốt. Jaxon không quan tâm đến ‘tốt’. Ông ta chỉ muốn ngồi trên ngai vàng, thu thập vong, và làm vua thành này cho tới lúc chết. Ông ta chỉ quan tâm đến chuyện đó thôi. Nhưng đồng tử của Diêm La cũng có quyền lực. Em vẫn có thể thay đổi mọi thứ, Paige ạ.”

“Jax sẽ luôn ngăn cản em. Đồng tử không phải là Diêm La - ông ta sẽ chỉ biến em thành đứa chạy việc vặt cho ông ta thôi. Chỉ có Diêm La mới có thể thay đổi mọi thứ.”

“Hoặc một Diêm Hậu,” Nick khẽ cười nói. “Đã lâu lắm rồi chúng ta chưa có Diêm Hậu.”

Tôi từ từ ngẩng đầu lên nhìn anh. Nụ cười tuột khỏi môi anh.

“Em không thể,” tôi lẩm bẩm. “Có được phép không?”

Tôi nhìn theo anh. Anh đứng dậy và dựa tay vào bậc cửa sổ, nhìn xuống sân. “Đồng tử không được quyền đăng ký. Trong cuộc tử thí, không ai có thể nghi ngờ lòng trung thành của họ.”

“Như thế là trái luật à?”

“Có thể. Nếu đồng tử chống lại nghiệp chủ, họ sẽ bị coi là phản trắc. Chuyện đó chưa bao giờ xảy ra trong toàn bộ lịch sử của nghiệp đoàn. Có ai muốn đi theo một kẻ ném đá giấu tay đâu?”

“Em thà đi theo kẻ đó còn hơn là đi trước hẳn.”

“Đừng có chơi chữ. Anh nói nghiêm túc đấy.”

“Được rồi. Có, em sẽ làm việc cho một kẻ phản bội nếu người đó biết sự thật về Scion. Nếu người đó muốn tiết lộ sự thật, để ngăn chặn việc các thấu thị bị *giết hại* có hệ thống...”

“Họ không *quan tâm* đến sự thối nát của Scion đâu. Họ đều như Jaxon cả thôi. Kể cả những người có vẻ tử tế. Anh nói em

nghe này, họ sẽ tự vất kiệt khu của mình nếu như nó giúp họ đầy túi. Em không có đủ tiền để đút lót tất cả bọn họ. Và em đã thấy Jaxon rồi đấy, bắt bọn mình ề cổ ra làm việc trong lúc ông ta phì phèo điều thuốc và nốc rượu ngải. Em nghĩ người như ông ta sẽ chỉ huy một đội quân cho em ư? Sẽ liều cái tính mạng quý báu của họ vì em ư?”

“Em không biết. Nhưng có lẽ em nên thử tìm hiểu xem sao.” Tôi thở dài. “Giả dụ là em *định* đăng ký thật đi. Anh sẽ làm đồng tử cho em nhé?”

Mặt anh giật giật.

“Anh sẽ làm,” anh nói, “vì anh quan tâm đến em. Nhưng anh không muốn em làm thế, Paige ạ. Trường hợp tốt nhất, em sẽ thành một Diêm Hậu phản trắc. Trường hợp xấu nhất em sẽ thua và bị giết. Em chỉ việc đợi hai năm nữa là Jaxon sẽ giao cả khu này cho em. Sao em không đợi, chẳng khôn ngoan hơn ư?”

“Hai năm nữa thì đã quá muộn rồi. Lá chắn dò chỉ còn vài tuần nữa là ra mắt, và bọn Rephaite có thể đã chiếm được đặc khu tiếp theo. Chúng ta phải tấn công *ngay bây giờ*. Hơn nữa,” tôi nói, “hai năm nữa Jaxon vẫn chưa nghỉ đâu. Ông ta chỉ dụ cho em im miệng thôi. Một tay xoa đầu, tay kia buộc xích.”

“Có đáng thử không, nhờ em thua thì sao?”

“Nhiều người đã chết để giúp em thoát khỏi Sheol,” tôi khẽ nói. “Người như chúng ta đang chết mỗi ngày. Nếu em trốn trong bóng tối trong khi chuyện này vẫn tiếp diễn, tức là em đang nhỏ vào hương hồn họ.”

“Thế thì em nên đảm bảo là mình đã sẵn sàng đón nhận hậu quả.” Nick đứng dậy. “Anh sẽ đi xoa dịu ông ấy. Em nên đỡ đồ ra đi.”

Anh nhẹ nhàng đóng cửa lại sau lưng.

Đó có thể là lựa chọn duy nhất. Sơn các cột đồng hồ cũng chẳng né được bọn Rephaite lâu. Để biến nghiệp đoàn London thành đội quân chống lại chúng, tôi sẽ phải nghĩ rộng hơn. Không chỉ là đồng tử, không chỉ trở thành nghiệt bà, mà phải là Diêm Hậu của toàn thành Scion London. Tôi phải có một tiếng nói đủ lớn để không ai ngăn được.

Một phút sau, tôi bắt đầu nhặt nhanh những thứ vừa ném ra trên sàn: các bài báo từ thế kỷ mười chín, ghim cài, numen cổ - và một bản in lần ba quyển *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*, tịch thu được của một tên bán đạo đã chế giễu nó ở Soho. Tác giả Vô danh, trên sách viết.

Từ ngữ sẽ chấp cánh cho cả những kẻ đã bị giày xéo, đầy đọa đến mức không còn hy vọng gì vươn lên được nữa.

Có cách để tiếng nói của tôi được truyền đi. Tôi lấy điện thoại ra, cài một cái sim mới vào, và bấm số mà Felix đã đưa cho.



Chuyện giết gân trong thành phố

“Ái gì cơ?”

Nell gần như bị ấn tượng trước sự điên rồ đột ngột này của tôi. Tóc nó đã cắt chỉ còn đến ngang cằm, ép thẳng đuột và nhuộm ít nhất là mười sắc da cam khác nhau. Với cặp kính màu khói và son môi đen bóng, nhìn nó không nhận ra nổi.

Bình minh còn chưa rạng, nhưng năm chúng tôi đã túm tụm trên sân thượng của một quán ô xi tư nhân ở Camden. Các bàn được ngăn cách bởi những bình phong uốn cong. Tiếng nhạc của đám hát rong từ chợ bên dưới văng lên vừa đủ để không ai nghe lỏm được chuyện chúng tôi.

“Mày nghe rõ rồi đấy,” tôi nói. “Một cuốn tiểu thuyết giết gân.”

Bên trái tôi, Felix lắc đầu. Nó đã giả trang bằng một cái mặt nạ lọc khí thông dụng ở phía Bắc và một phần của khu Đông, chỉ để hở đôi mắt. “Mày muốn kể *chuyện* về bọn Rephaite à?” Giọng nó nghèn nghẹt. “Như kiểu chuyện bịa ấy à?”

“Chính thế. *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên* đã cho nghiệp đoàn bộ mặt hiện tại của nó,” tôi nói, hạ giọng thật thấp. “Nó đã cách mạng hóa cách chúng ta suy nghĩ về thấu thị. Chỉ bằng cách đặt suy nghĩ của mình lên giấy, một tác

giả vô danh đã thay đổi được mọi thứ. Thế thì tại sao chúng ta lại không thể?”

Felix gỡ cái mặt nạ ra khỏi miệng. “Được rồi,” nó nói, “nhưng đó chỉ là một tập sách mỏng. Mà đang nói về một cuốn tiểu thuyết. Một cuốn truyện giật gân giá rẻ dành cho những người có quá nhiều thời gian rỗi.”

“Hồi trước em có đọc cuốn *Rao bán chim biết hát*. Kể về một bức điêu là dân cồng và bán chim biết nói ấy mà,” Jos nói, “nhưng lão bầu của em mò ra được và vứt hết vào đồng lửa.” Thằng bé vẫn chưa bị Scion truy nã, nhưng Nell vẫn quấn khăn kín mặt và đội mũ cho nó.

“Tốt. Mấy thứ đấy đọc chỉ tổ mù đầu.” Mắt Nell thâm quầng. “Và Phố Grub thì cứ sồn sồn tuôn ra loại truyện đó.”

“Tao không biết là mình có nên viết thành truyện giật gân không,” Felix nói tiếp. “Lỡ mọi người tưởng là chuyện bịa thì sao?”

“Làm cách nào để giết ma cà rồng?” tôi hỏi. Tôi có cảm giác Felix là loại người vẫn giả vờ mình đọc Nostradamus mỗi tối, nhưng thực ra lại đang giấu một quyển *Bí mật Đảo Jacob* cũ kĩ giữa hai bìa sách.

“Bằng tỏi và ánh sáng mặt trời,” nó đáp. Chuẩn.

“Nhưng trên đời làm gì có ma cà rồng,” tôi nói, cố không cười. “Thế làm sao mà biết được?”

“Vì tao đọc trong...” Nó đỏ mặt. “Thôi được rồi. Tao cũng đã từng đọc một ít truyện giật gân hồi bằng tuổi Jos, nhưng mà...”

“Em mười ba rồi,” Jos cầu nhàu.

“... mình không viết kiểu sách nghiêm túc được à? Hay kiểu sổ tay chỉ dẫn ấy?”

“Ờ, tuyệt. Bọn Rephaite sẽ sợ phát sốt phát rét lên vì Felix Coombs và *sổ tay chỉ dẫn* của nó,” Nell từng từng nói.

Felix mím môi lại. “Tao nói thật đấy. Nhiếp Hồn có thể giúp mày chứ, phải không Paige?”

“Ông ta không thích có kẻ cạnh tranh. Và điểm khác biệt giữa sách nghiêm túc và truyện giật gân là sách được cho rằng nói sự thật. Truyện giật gân thì không. Chúng ta không thể rêu

rao về bọn Rephaite trên phố được," tôi nói. "Còn truyện giật gân sẽ biến chúng thành chuyện ma trong thành phố."

"Thế thì có ích gì?" Nell xoa xoa chỗ giữa hai lông mày. "Nếu chúng ta không thể chứng minh được là..."

"Chúng ta không tìm cách chứng minh bất kỳ điều gì cả. Chúng ta chỉ đang tìm cách *cảnh báo* cho nghiệp đoàn thôi."

Đối diện tôi, Ivy khom mình bên cạnh cốc nước lan chưa đựng tới, phả hơi thở trắng xóa bên dưới một cặp kính râm tròn gọng vàng. Nét dễ nhận nhất trong bức ảnh truy nã của nó - mái tóc xanh biếc - đã bị gọt sạch. Những ngón tay xương xẩu của nó gõ gõ lên bàn, các khớp sần lên chai sạn. Từ lúc tôi đến tới giờ nó chưa nói một lời nào, mà cũng không ngẩng lên khỏi cốc nước. Nó đã bị tên gia chủ Rephaite giày xéo. Những vết thương ấy không dễ gì mà lành được.

"Bọn mình nên làm thế," Jos nói. "Chị Paige nói đúng. Ai mà chịu nghe bọn mình nếu bọn mình nói đó là sự thật?"

"Bọn mày điên cả lũ rồi. Mà biết sao không?" Khi nhìn vào mặt chúng tôi, Nell tặc lưỡi. "Thôi đành. Chắc là tao lại phải tự mình viết hết chứ gì."

"Sao lại là mày?"

"Tao đã kiếm được một chân biểu diễn ở Ổ Rệp. Bọn mình có thể dùng quây bán vé làm phòng viết." Nó uống mấy ngụm coca. "Tao nghĩ mình cũng biết viết lách chút đỉnh. Jos có thể giúp tao chỉnh sửa lại."

Mắt Jos sáng lên. "Thật à?"

"Thì chú mày là chuyên gia mà." Con bé ngăn một cái ngáp. "Ngày mai bọn mình sẽ bắt đầu. Ý tao là hôm nay."

Cổ và vai tôi bót căng một chút. Tôi không có cách nào để viết một quyển tiểu thuyết giật gân trong suốt bao nhiêu ngày mà giấu được Jaxon. "Tốt nhất là viết hai bản phòng khi một bản bị mất. Và nhớ thêm vào chi tiết phấn hoa phong quỳ thảo," tôi nói. "Đó là cách để đánh bại chúng."

"Phấn hoa ấy có mua được ở chợ đen không?"

"Có thể." Tôi có cảm giác là không, nhưng bọn con buôn ở chợ đen có thể kiếm được gần như bất kỳ thứ gì. "Bọn mày nghĩ mất bao lâu để viết xong?"

“Cho một tuần đi. Lúc viết xong thì bọn tao sẽ gửi đến đâu?”

“Để lại sòng bạc Mèo Bộ Trưởng ở Soho. Tao có quen một người hồ li ở đó - Babs. Bà ấy làm việc từ năm giờ đến nửa đêm, cả tuần. Nhớ niêm phong cho kỹ.” Tòì ngồi ngả ra. “Agatha đối xử với bọn mày thế nào?”

Jos nhăn mặt. “Em không ưa bà ấy lắm. Bà ấy muốn em đi hát ở chợ.”

“Bà ấy cho bọn tao thức ăn kinh lắm,” Felix thêm vào.

“Thôi đi,” Ivy quát, phá vỡ sự im lặng của mình đột ngột đến nỗi làm Jos giật mình. “Bọn mày làm sao thế? Bà ấy đang che giấu bọn mình khỏi lũ Đồng Nát và bỏ tiền túi ra nuôi bọn mình. Những gì bà ấy cho bọn mình ăn có như thế nào, thì khả năng của bà ấy cũng chỉ mua được thế thôi. Và nó còn ngon hơn chán thứ thức ăn lũ Rephaite bắt bọn mình ăn. Chưa kể họa hoàn lắm chúng mới cho ăn.”

Im lặng một thoáng, rồi Jos lí nhí xin lỗi. Tai Felix đỏ ửng.

“Agatha cũng được. Ở với bà ấy còn rẻ hơn là ở nhà trọ.” Nell cào tay qua tóc. Một vết sẹo hình chạc lộ ra, kéo dài từ góc mắt trái con bé xuống đến dải tai. Vết sẹo quá mờ nên chắc không phải là sẹo mới. “Ê, mày sẽ đặt cược vào ai trong cuộc tỉ thí, Paige?”

“Ờ.” Felix cúi về phía tôi, xoa xoa hai tay. “Nhiếp Hồn sẽ tham gia chứ?”

“Tất nhiên rồi.”

“Nếu lão thắng, mày sẽ thành đồng tử tối cao.” Mắt Nell nhìn như xoáy vào tôi. “Mày biết không, tao nghĩ mày làm đồng tử cho Diêm La cũng hợp đấy. Mày đã đưa bọn tao thoát khỏi đặc khu, phải không nào?”

“Julian và Liss cũng giúp nhiều. Cả Hộ vương nữa.”

“Nhưng mày đã đưa mọi người lên tàu. Mày đã động viên tất cả tiếp tục chiến đấu vào phút cuối. Hơn nữa, mày là kẻ sống sót duy nhất có thể khiến Hội đồng Phi tự nhiên làm gì đó.”

“Chẳng ai làm được đâu, sau chuyện xảy ra với Hector,” Felix nói. “Mày nghĩ là ai giết hắn?”

“Đồng tử của hắn,” Nell nói. “Tao luôn nghĩ là nó sùng

hắn lắm, nhưng nếu không phải nó giết, thì sao nó lại biến đi thế?”

“Bởi vì nó biết nó sẽ bị xét xử, bất chấp việc thằng khốn nát rượu dâm dật ấy đáng bị thế đến mức nào.” Mọi con mắt dồn vào Ivy, nó vừa thốt ra những lời ấy như khắc gai trong họng. “Chính hắn đã tặng Rạch Miệng vết sẹo ấy đấy. Một đêm hắn say mềm và rút dao chém nó. Nó ghét hắn như xúc đất đổ đi.”

Không thể thấy mắt nó qua cặp kính kia, nhưng tay nó đang siết lại thành nắm đấm. Tôi và Nell liếc nhìn nhau rồi tôi hỏi, “Sao mày biết?”

Câu trả lời của nó hầu như không nghe nổi. “Tao nghe mọi người kháo nhau trên phố thôi. Làm dân cống nghe được nhiều chuyện lắm.”

Giờ Nell có vẻ nghi ngờ. “Không ai ở khu của tao nghĩ là Rạch Miệng ghét Hector cả. Thậm chí có người còn bảo là nó yêu hắn nữa kia.”

“Không đời nào,” Ivy quát, “nó mà lại yêu hắn.”

“Mày quen nó, phải không?” tôi hỏi. Ivy nhìn khắp lượt chúng tôi. “Cái đêm Hector chết, tao đã gặp nó. Nó hỏi mày đang trốn ở đâu.”

Ivy mở miệng ra rồi lại ngậm vào. “Nó hỏi...” Cả người con bé run lên trong lúc nó cúi người qua bàn. “Paige, mày bảo gì với nó?”

“Tao bảo là tao không biết mày đang ở đâu.”

Những cảm xúc lẫn lộn vật vờ giành chỗ trên mặt con bé. Cũng như tôi, rõ ràng là Nell đã đánh hơi được gì đó. “Làm sao mày lại quen nó?” nó hỏi.

Vai so lại, Ivy đưa nắm tay lên đỡ cằm. “Bọn tao lớn lên ở cùng một khu.”

“Nhưng nó bị vết sẹo đấy khi làm việc cho Hector, mà tao chưa bao giờ nghe nói chuyện nó bị hắn chém cả,” tôi nói, theo dõi từng nét mặt con bé. “Tức là mày vẫn giữ liên lạc với nó sau khi nó trở thành đồng tử của hắn, và nó thổ lộ với mày chuyện nó ghét hắn đến mức nào. Chia sẻ những thông tin ấy với dân cống thì nguy hiểm thật.”

Giờ Ivy có vẻ gì đó như là hoảng loạn. “Mày có biết người

ta đang đồn là mày giết hắn không, Paige?” nó nói, giọng sắc cạnh. “Bà Agatha đã kể với tao. Hội đồng Phi tự nhiên đã thôi nghi ngờ mày, nhưng đêm đó mày đã có mặt ở chỗ của hắn. Sao mày lại quan tâm tới Rạch Miệng đến thế?”

Tôi im bật và ngồi ngả ra ghế, cố không chú ý tới cái nhìn bối rối của Jos đang hướng về mình. Con bé đã nắm được thóp tôi. Nếu tôi có thể chứng minh Rạch Miệng có tội, tôi sẽ được minh oan hoàn toàn và không cần nhờ đến sự “bảo vệ” của Jaxon nữa - nhưng tôi không thể gắng hỏi Ivy trước mặt những đứa khác, không thì chúng cũng sẽ nghi ngờ.

“Tao mệt rồi.” Nó đứng dậy, kéo tay áo xuống hai bàn tay run rẩy. “Tao quay về cửa hàng đây.”

Không nói thêm một lời, nó đi về phía cầu thang, đầu cúi gằm. Tôi toan đứng dậy để đi theo nó thì bị Nell giữ tay lại. “Paige, dừng,” nó khẽ nói. “Ivy không được tỉnh táo. Bà Agatha phải cho nó thuốc an thần để ngủ được đấy.”

“Nó chẳng có gì là không tỉnh táo cả.”

Tôi giật tay ra và trèo qua lan can để xuống một cầu thang bằng gang uốn lượn dọc bên thân nhà, để ba đứa kia ngồi lại uống nốt nước. Bên dưới tôi, Ivy đang chạy hết tốc lực ra khỏi quán, quay về khu chợ trong. Tôi nhảy xuống và đuổi theo nó vào một ngõ cụt hai bên đầy quầy hàng trống.

“Ivy.”

Không có tiếng trả lời. Nó càng rảo bước nhanh hơn.

“Ivy,” tôi lên giọng, “tao không cần biết vì sao mày quen Rạch Miệng, nhưng tao cần biết nó có thể đang trốn ở đâu.”

Cái đầu tròn của nó cúi xuống, hai tay nhét sâu vào túi áo. Khi tôi chỉ còn cách nó vài bước, nó bỗng quay ngoắt lại và gi một vật về phía tôi. Một lưỡi dao bấm lóe lên trong ánh sáng xanh xanh của ngọn đèn đường.

“Bỏ đi, Paige,” nó nói, với một vẻ lạnh lùng tôi chưa bao giờ thấy ở nó. “Không phải việc của mày.”

Mặt nó giãn gập và tay nó run lên, nhưng mắt nó gần như đen thẳm đầy cương quyết. Trên da nó vẫn còn những vết bầm đang mờ dần. Nó chìa con dao về phía tôi cho tới khi tôi lùi lại một bước. “Ivy, tao không định làm hại nó,” tôi nói, khẽ giơ tay

lên. Con dao lại gí tôi. “Nó có thể đang gặp nguy hiểm. Kẻ giết Hector có thể đang tìm...”

“Mày biết sao không, Paige? Tao không biết nó yêu hay ghét hẳn. Tao tưởng tao đã từng biết nó,” con bé phun ra, “nhưng tao luôn có cái tài là tin lầm người.” Giọng nó khàn đục. “Xéo đi, Mộng Mơ Mặt Tái. Chạy về với nghiệt chủ của mày ấy.”

Con dao chui vào vỏ đánh sập một cái. Con bé chạy xuyên qua một đồng thảm đang phơi và biến vào chợ.

* * *

Có lẽ sự thật cũng chẳng có gì ghê gớm. Có lẽ Rạch Miếng và Ivy đã từng là bạn, và đã thân thiết đến mức chia sẻ bí mật với nhau, tất cả chỉ có vậy. Rõ ràng là Ivy biết Rạch Miếng đang ở đâu, nhưng nó chẳng có lý do gì để tin tưởng trao cho tôi thông tin ấy. Với nó, tôi chỉ là một trong bao nhiêu kẻ khác nó đã gặp ở đặc khu. Tôi chỉ là một đĩa áo trắng trên đồng cỏ, với một gia chủ đã tử tế với nó.

Về đến gần ga tàu điện ngầm, tôi lên một chiếc xe tuk tuk và kéo mũ trùm kín đầu, ngấm những vì sao thoát ẩn thoát hiện giữa các tầng mây. Ít ra thì chúng tôi cũng đã nhất trí về cuốn tiểu thuyết giật gân. Đó là kiểu nổi loạn bí mật nhất mà tôi có thể tưởng tượng ra, chỉ với những từ ngữ trên giấy. Nhưng chẳng phải là tập sách mỏng của Jaxon đã thay đổi hoàn toàn cấu trúc của nghiệp đoàn hay sao? Chẳng phải nó đã định hình cho mọi nghi thức, mọi cuộc cạnh tranh của chúng tôi, cho cái cách chúng tôi nhìn lẫn nhau sao? Khi đó Jaxon chỉ là kẻ vô danh tiểu tốt, một tên dân công tự học hành, thế mà tập sách ấy đã làm được nhiều hơn bất kỳ Diêm La nào, tất cả chỉ vì người ta đã đua nhau đọc nó và tìm thấy điều đáng để họ làm theo.

Viết lách không nguy hiểm như nói. Không ai có thể át tiếng ta hoặc nhìn ta trừng trừng. Trang giấy vừa là kẻ thay mặt vừa là tấm khiên chắn. Ý nghĩ ấy khiến tôi nở nụ cười đầu tiên sau suốt bao nhiêu ngày, nhưng rồi nụ cười cũng tắt ngay khi tôi thấy màn hình phát tin gần đó.

Xe tuk tuk chở tôi về I-4. Trong khi lọc xọc chạy vào Quảng trường Piccadilly, nó rẽ ngoặt sang phải, làm tôi suýt ngã ra khỏi ghế. Người tài xế liếc nhìn ra sau. Tôi tự động kéo khăn lên tịt mắt.

Một xe tải cảnh sát đang đỗ giữa Quảng trường, một đội Dân Vệ đã bắt được chín thấu thị và trói tay họ ở đó. Trước mặt tôi, người tài xế lầm bầm chửi cái nghề của mình, ngón tay co duỗi trên ghi đông. Chúng tôi bị vây tứ phía bởi xe cộ, tất cả dừng lại vì đèn đỏ và vì những hành khách tò mò. Một người đi xe tuk tuk khác đã đứng hẳn dậy, vươn cổ xem màn diễn kia.

“... tà đạo, bọn nổi loạn, những kẻ phi tự nhiên ghê tởm nhất,” một chỉ huy Dân Vệ đang quát qua loa. Khẩu súng lục của hắn chĩa vào ngực một bốc sư đang gục đầu xuống. Cạnh ông ta, một thanh đồng đã òa khóc vì sợ. “Chín tên phản nghịch này đã thú nhận là bị lôi kéo bởi Paige Mahoney và những kẻ đồng lõa với ả. Nếu những kẻ tẩu thoát này không bị phát hiện, chúng sẽ lan truyền bệnh dịch đi khắp thành! Chúng âm mưu phá hủy chính luật pháp đang BẢO VỆ các bạn! Thà để cho London CHÁY RỤI còn hơn để cho di sản của Vua Máu được kế thừa!”

Đèn đỏ tắt, và chiếc xe buýt chạy tiếp. Một cú giạt nữa, rồi cái xe tuk tuk lại tiếp tục luồn lách qua dòng xe.

“Xin lỗi cô,” người tài xế nói, đưa tay quệt mồ hôi trên trán. “Nếu biết tôi đã đi đường khác rồi.”

“Ông thấy nhiều vụ như thế lắm à?” tôi hỏi.

“Quá nhiều.”

Ông ta là dân vô minh, nhưng nghe giọng có vẻ buồn. Tôi không nói gì nữa. Mọi động thái của Scion đều bị Nashira điều khiển. Chín thấu thị kia chắc chắn sẽ chết trước khi hết tuần.

Chiếc xe tuk tuk thả tôi ở chân cột Seven Dials. Màu xanh lóng lánh và vàng óng rực rỡ của những đồng hồ mặt trời trên đỉnh cột đã được thay thế bằng màu đỏ, trắng, và đen, ở giữa mỗi hình ô van là một mỏ neo màu bạc. Chat đã sơn lại chúng trong đêm, che phủ những biểu tượng tuyệt đẹp của chúng bằng màu sắc của Scion. Nhìn rất thật, như một thứ trang trí nhân dịp Tết tháng Mười một, nhưng khi thấy biểu tượng của

kẻ thù trên cột đồng hồ, tim tôi nhói đau. Tôi lấy chìa khóa ra và bước xa khỏi đó.

Khi quay về phòng, tôi thấy bốn quyển sách nhỏ của Phố Grub trên giường. Tôi nhặt quyển gần nhất lên và lật lật vài trang. *Lịch sử nghiệp đoàn vĩ đại của London, Tập I*. Chắc đây là cái mà Jaxon gọi là “bài tập” cho tôi. Tôi ngồi xuống ghế bành và giở sách ra.

Trước kia, các thấu thị của London chỉ tụ tập thành từng nhóm nhỏ. Có một vài băng đảng lớn với các thành viên là thấu thị, như nhóm Thập Tứ Tượng, nhưng chính một “người xem gương” tên là Tom Merritt đã bước lên và tiếp quản tất cả vào đầu những năm 1960. Đáng chú ý là Diêm La đầu tiên lại là một bốc sư, cấp thấp nhất trong số các đẳng cấp theo sách của Jaxon. Cùng với người tình của mình, “người thả hoa” Madge Blevins, ông ta đã chia thành ra làm các khu, thành lập chợ đen, và cho mỗi thấu thị một nhiệm vụ. Những người tận tụy nhất được nâng lên thành các nghiệt chủ và nghiệt bà đầu tiên. Đến năm 1964 thì công việc của ông ta đã toàn tất. Ông ta tự phong cho mình là Diêm La, còn Madge là đồng tử trung thành của mình.

Thật lạ khi đọc một quyển sách không dùng hệ thống phân chia bảy đẳng cấp. *Xem gương và thả hoa* từ lâu đã trở thành *khán kính* và *chiêm hoa*. Rồi còn nhiều từ cổ nữa trong sách: *numina* thay cho *numen*, *cuộn hồn* thay cho *bè vong*.

Cuộc tử thí đầu tiên diễn ra mười hai năm sau. Cả Tom lẫn Madge đều chết trong một tai nạn bất ngờ, khiến nghiệp đoàn không còn người cầm đầu. Cuộc chiến dành ngôi báu sau đó - cuộc tử thí đầu tiên - phần thắng thuộc về Diêm Hậu đầu tiên, một người tự gọi mình là Nữ Bá Tước Vàng. Bà cai trị được bốn năm thì bị sát hại tàn bạo dưới tay một tên “bói riu”.

Sau cái chết khủng khiếp của Diêm Hậu, Hội đồng Phi tự nhiên đã ra sắc lệnh rằng đồng tử của người, Nam Tước Bạc, sẽ thừa kế vương miện theo truyền thống của các quân vương đã bị truất phế ở Anh, trước khi dòng dõi của họ bị cắt đứt bởi sự hiện diện của Scion (bởi vì chẳng phải chính chúng ta, như một

nghiệt bà đã nói, là quân vương của những người đã bị Mỏ Neo đê bẹp đầy ư?). Từ đó về sau, các đồng tử sẽ luôn được thừa kế, trừ trường hợp hãn hữu khi cả Diêm La lẫn đồng tử đều chết cùng một lúc, hoặc đồng tử từ chối quyền thừa kế này.

Điều đó có thể giải thích việc Rạch Miệng biến mất. Chắc hẳn kẻ nào giết Hector cũng muốn ả phải chết. ả đã quyết định lẩn trốn thay vì ra trình diện trước Hội đồng Phi tự nhiên. Khi mở đến tập III, xuất bản năm 2045, quai hàm tôi nghiêng lại.

Chính vào thời điểm này trong lịch sử của chúng ta, Tác Gia vĩ đại, chỉ được biết đến qua bút danh “Tác giả Vô danh”, đã xuất hiện để sắp xếp lại nghiệp đoàn. Vào năm 2031, hệ thống bảy đẳng cấp thấu thị - được in trong cuốn Luận về ưu tính giới phi tự nhiên - đã gây ra một loạt các cuộc tranh cãi nhỏ (bao gồm cả việc tổng giam giới tà chiêm mang tính lịch sử) trước khi nó được dùng làm hệ thống chính thức để chúng ta hiểu rõ sự thấu thị trong nghiệp đoàn. Phố Grub tự hào xuất bản tác phẩm quan trọng có tính tiên phong này. Hiện nay, Tác giả Vô danh, với tên gọi chính thức là Nhiếp Hồn Trắng, là nhiếp chủ của tổng khu I, phân khu 4.

“Một loạt các cuộc tranh cãi nhỏ” ư? Gã sử gia này gọi những cuộc chiến giữa các băng đảng, những vụ tàn sát vô nghĩa ấy như vậy sao? Gã gọi sự chia cắt vẫn đang bám chặt lấy chúng tôi như vậy sao? Tôi lật sang phần về luật lệ trong nghiệp đoàn.

Cuộc tỉ thí được dựa vào nghệ thuật hỗn chiến thời Trung cổ. Nghiệt chủ, nghiệt bà và các đồng tử của họ đấu tay đôi trong “Vòng Hoa Hồng”, biểu tượng lâu đời cho dịch bệnh phi tự nhiên. Mỗi đấu thủ chiến đấu cho chính mình, nhưng đồng tử cũng có thể hỗ trợ cho nghiệt chủ hoặc nghiệt bà của mình vào bất kỳ lúc nào. Ứng cử viên cuối cùng còn trụ lại sẽ được tuyên bố là quán quân và được trao vương miện nghi thức. Kể từ đó trở

đi, quán quân sẽ cai quản nghiệp đoàn và mang chúc danh Diêm La hoặc Diêm Hậu, tùy người đó lựa chọn.

Khi chỉ còn hai đấu thủ trong Vòng Hoa Hồng, mà họ không phải là một cặp nghiệt chủ hoặc nghiệt bà cùng đồng tử, thì họ sẽ phải quyết tử để xác định quán quân chung cuộc. Chỉ khi dùng một câu chú đặc biệt - “nhân danh thanh khí, tôi [tên hoặc hỗn danh], xin đầu hàng” - thì một đấu thủ mới có thể kết thúc trận đấu cuối cùng mà không gây đổ máu. Khi câu chú được thốt ra, đấu thủ còn lại sẽ tự động trở thành quán quân. Quy tắc này được đưa ra bởi Nữ Nam Tước Vàng, Diêm Hậu đầu tiên của duệ thành Scion London (trị vì từ năm 1976-1980).

Jaxon gõ gậy lên tường. Tôi gập sách lại và đặt nó lên tủ đầu giường.

Trong văn phòng, mùi hoa ngọt như sáp đập vào mũi tôi. Trên bàn đầy hoa mới cắt cùng với một cái kéo nặng và một dải băng màu cam. Trên đi văng, Nadine đang đếm tiền kiếm được tuần này. Cô ta liếc nhìn tôi rồi lại cúi xuống đóng tiền xu trong lòng.

“Cô đây rồi, Paige.” Jaxon vẫy tay bảo tôi ngồi xuống ghế. Cuộc cãi cọ của chúng tôi đã bị quên lãng. “Sáng nay cô đi đâu?”

“Đến chỗ Chat làm một tách cà phê. Tôi dậy sớm.”

“Đừng đi lang thang. Cô quá quý báu để bị thất lạc, người đẹp của tôi ạ.” Ông khịt mũi, hai mắt vằn tia máu. “Phấn hoa chết tiệt. Tôi muốn biết ý kiến đồng tử của tôi, nếu cô có thể hạ cố ngấm qua mấy bông hoa này.”

Tôi ngồi xuống cái ghế đối diện. “Tôi không biết ông là nhà thực vật học đấy, Jax ạ.”

“Không phải thực vật học đâu, cô em. Tục lệ đấy. Mỗi người tham gia vào cuộc tỉ thí phải chọn ba bông hoa để gửi đến Phố Grub cùng bản đăng ký. Họ vẫn dùng ngôn ngữ hoa để tưởng nhớ đồng tử của Diêm La đầu tiên, theo truyền thuyết thì nàng là một chiêm hoa rất tài năng.” Mỗi bông hoa đều có một cái nhãn nhỏ. “Đây là những bông tôi đã chọn. Hoa đầu xuân, để tỏ rằng tôi mong đợi cuộc đấu ra sao.” Đó là một bông hoa nhỏ màu vàng. “Cắm chướng đại, tất nhiên, là để tỏ vẻ dí dỏm.”

Bông hoa thứ hai được tung vào lòng tôi, những cánh hoa màu tím hồng mảnh dẻ. “Và cuối cùng, hoa phụ tử.”

“Chẳng phải đó là hoa độc ư?”

“Đúng thế. Về mặt biểu tượng, nó có thể có nghĩa là ‘thương vớ’ hoặc ‘coi chừng’. Nadine nghĩ tôi không nên gửi bông đó.”

“Đúng thế,” Nadine nói, không ngược lên nhìn ông. “Tôi nghĩ là không nên.”

“Ồ, thôi nào. Cho vui mà.”

“Thế sao ông lại *muốn* gửi nó?” tôi hỏi. Bông hoa cuối cùng này không có hình thù gì rõ rệt, tím đậm như màu của bốc sư.

“Để tỏ vẻ khác biệt, cô em ạ. Phần lớn các nghịệt chủ thường gửi hoa thu hải đường để cảnh báo, nhưng tôi thích hoa phụ tử hơn.”

“Nếu tôi nhận được nó,” tôi nói, “thì tôi sẽ nghĩ là ông đang đe dọa những người tổ chức.”

“Cảm ơn cô,” Nadine thở hắt ra.

“Chết tiệt, các cô chán quá. Đúng là chẳng có được một tí ti hóm hỉnh nào cả.” Ông cẩn thận buộc dải băng quanh mấy bông hoa và giao chúng ra cho tôi. “Đem chúng đến hòm thư. Nadine và tôi có việc cần bàn.”

Nadine gục cầm xuống và tay cô ta siết lại thành nắm đấm trên tay vịn ghế. Tôi thềm đứng lại nghe lỏm chết đi được, nhưng cái nửa khôn ngoan hơn trong tôi tự nhủ là không nên.

Mưa đang tuôn xối xả xuống từ một tầng mây. Tôi kiểm tra xem trên phố có Dân Vệ không, rồi cúi đầu lao ra khỏi khuôn cửa, kéo mũ lên che tóc. Chuồng Sách là một ngõ hẻm bỏ hoang ở phía Bắc Seven Dials, chỗ hoàn hảo để đặt một hòm thư. Nó chỉ cách động một quãng ngắn, nhưng trong tình hình an ninh tăng cường của Scion, chỉ một chuyến đi ngắn ấy cũng đủ chết người đối với tôi. Khi nhìn thấy Hẻm Giles, tôi vùng chạy và nhảy qua hàng rào ở cuối hẻm. Ngay khi đến được hòm thư ở Chuồng Sách, tôi nhét cái phong bì và bó hoa vào sau một viên gạch lỏng rồi đẩy viên gạch vào chỗ cũ.

Hai mộng trường - mộng trường được bảo vệ của bọn Rephaite - xông vào tôi.

Trong tích tắc, phổi tôi không còn chút không khí nào. Hoi

thở nghen lại trong họng làm tôi suýt sặc. Máu tràn xuống từ da, dồn về các cơ quan quan yếu, để lại hơi lạnh rợn người. Ngay cả mộng trường của tôi cũng phản ứng lại, tung ra đủ loại rào chắn để tăng cường phòng thủ. *Chó chết thật*. Chắc chúng đã đợi tôi rời khỏi động một mình. Giờ thì chúng đã chặn đường quay về động. Nếu hai tên này mà theo đuôi tộc Sargas thì tôi chết chắc.

Tôi sẽ không chịu quay về đặc khu trùng giới. Tôi chỉ biết có vậy, chỉ nghĩ được có vậy. Chúng sẽ phải bỏ tôi vào túi đựng xác. Tôi rút hai con dao trong áo ra, nhưng một vật kim loại đã chạm vào cổ tôi.

“Đặt chúng xuống.” Trong giọng nói đó chẳng có chút gì nồng ấm. “Chúng sẽ không giúp được cô đâu.”

“Nếu người định bắt ta về Sheol I” - tôi gầm ghe qua hai hàm răng nghiến chặt - “thì người sẽ phải cắt cổ ta trước, Rephaite ạ.”

“Sheol I không còn là đặc khu trùng giới của chúng ta nữa. Chắc chắn huyết bá sẽ tìm được nơi khác để nhốt cô, nhưng may cho cô là ta không phải bạn của mẹ.”

Khuôn mặt trên đầu tôi được che phủ bởi một cái mặt nạ đất chảy máu mắt của Scion, loại có thể thay đổi đường nét trên mặt một cách tinh vi đến nỗi gần như không biết là có mặt nạ. Một bàn tay đeo găng nhắc cái mặt nạ lên, và tôi lạnh sống lưng khi nhận ra khuôn mặt ấy.

Ở đặc khu trùng giới, bọn Rephaite luôn chỉ được chiếu rọi bằng ánh nến, ánh đuốc, hoặc ánh sáng chạng vạng lúc tối muộn. Chúng luôn rục rờ, nhưng luôn trong cảnh tranh tối tranh sáng. Dưới ánh sáng ban ngày, Terebell Sheratan nhìn gần như kiệt quệ. Mái tóc nâu sẫm xõa xuống bờ vai rộng của bà ta, cái mũi dài, thanh nhã kéo xuống giữa cặp mắt hơi xếch. Môi bà ta mỏng dính, khiến bà ta lúc nào cũng có vẻ khinh khỉnh. Cũng như với các Rephaite khác, không thể đoán được bà ta già hay trẻ.

Nếu nhìn gần hơn, ta sẽ thấy da bà ta pha trộn giữa sắc đồng và sắc bạc, còn con ngươi bà ta đầy ánh lửa. Không thể dùng từ *đẹp* để tả bà ta, cũng như gã đàn ông đứng cạnh. Gã

cao bằng Hộ vương, người mảnh dẻ như một con dao, đầu trọc nhẵn, và da thì như xa tanh bạc. Cặp mắt cách xa nhau của gã có màu xanh vàng mờ đục của một Rephaite đã lâu chưa được ăn. Một tiếng gầm gừ kéo dài phát ra từ họng gã.

“Làm cách nào bà tìm được tôi?” tôi hỏi.

Terebell cài lại con dao vào thắt lưng. “Cô sẽ hài lòng khi được biết rằng tìm cô rất khó. Arcturus đã cho chúng ta biết vị trí động của cô.”

Tôi từ từ cất hai con dao của mình đi. “Tôi đã không thấy mộng trường của hai người kể từ khi các người xuất hiện ở quán.”

“Chúng ta có cách ẩn mình. Kể cả với mộng hành đi chẳng nữa.”

Tay tôi lần tới khẩu súng trong áo. “Đừng ngốc thế,” Terebell nhìn thấy ngay và nói. “Nếu không có hoa đỏ, cô sẽ thấy là đạn hoàn toàn không tác dụng gì với chúng ta.”

Cả hai Rephaite đều đeo găng dài đến khuỷu có cài khuy. Họ không ăn mặc như vua chúa nữa, mà như người thường: áo khoác len dài, ủng mùa đông chắc chắn, quần vừa vặn. Tôi thật chẳng hiểu làm sao mà họ tìm được quần áo vừa như in như thế, chứ đừng nói gì đến chuyện đi qua khu này mà không bị bọn Dân Vệ chú ý.

“Anh là ai?” tôi hỏi gã đàn ông.

“Ta là Errai Sarin, mộng hành ạ. Có lẽ người đã không hề gặp gia tộc của ta trong thời gian người ở thành cổ,” gã nói, mắt nhìn vào tường. “Không ai trong số chúng ta xưng phong làm gia chủ trong Mùa Xương của người.”

“Sao lại không?” Tôi giơ tay lên. “Mà tôi đang đứng đây này. Không phải đang trốn sau bức tường đâu.”

Hai con mắt hừng hực nhìn xuống tôi. “Nhiệm vụ của chúng ta,” gã nói, “không phải là làm gia chủ. Ta đã có một vài gia khách trong mùa trước đó, nhưng ta ít khi gặp họ. Ta và mười anh chị em họ của ta đi theo quân Ranthen.”

“Đó là tên thật của ‘những kẻ mang sẹo,’” Terebell nói. “Ta tin là ta cũng chưa tự giới thiệu một cách chính thức, mộng hành ạ. Ta là Terebellum, trước kia là Hộ vương của Sheratan, bá chủ của quân Ranthen.”

Thì ra bà ta là chỉ huy của họ. Tôi vẫn cứ tưởng đó là Hộ vương. “Tôi không biết các người còn đông thế,” tôi nói.

“Có nhiều Rephaite khác ủng hộ Ranthen, tuy không bằng một phần tư những kẻ mù quáng trung thành với tộc Sargas.”

“Alsafi và Pleione,” tôi nói, nhớ lại. “Ở đặc khu chỉ còn có họ thôi sao?”

“Còn một người khác, mà chúng ta đã... mất trong lúc trốn khỏi đặc khu.” Con người bà ta mờ đi. “Còn lại thì bọn chúng đều là nô lệ của tộc Sargas.”

Errai nhìn khắp ngổ hẻm. “Chúng ta nên vào trong nói chuyện, thưa Bá cử.”

“Chúng ta không còn ở Sheol I nữa,” tôi nói. “Ở London các người sẽ không tìm được phòng ốc sang chảnh đâu. Toàn ổ chuột và nhà chọc trời thôi.”

“Chúng ta không yêu cầu cao. Chỉ cần sự kín đáo,” Terebell nói.

“Ở đây cũng kín đáo chán rồi. Mà nói mạn phép nhé, tôi cũng không muốn chui vào một chỗ khấp kín với các người, chừng nào tôi còn chưa biết các người muốn gì.”

“Phải, ta đã quan sát thấy cô trèo ra khỏi tất cả những nơi như thế, như một con nhện. Cô luôn chui lủi. Ta vẫn thường tự hỏi tại sao Arcturus lại chọn cô làm thuộc hạ cho mình.”

“Chúng tôi không có lựa chọn nào khác ngoài chui lủi. Chúng tôi đã bị bỏ đói và đánh đập suốt hàng tháng trời.”

“Giờ thì cô đã được ăn uống đầy đủ rồi, nên cô không thể dùng cái cớ đó được nữa.” Bà ta quay lưng lại với tôi. “Chúng ta sẽ nói chuyện trong nhà. Cô mang nợ ta vì ta đã che chắn cho cô khỏi bọn Sargas, và ta không bao giờ quên món nợ của người khác.”

Im lặng một thoáng, trong lúc tôi cố dẹp lòng tự ái. Hai người này có thể có tin tức về Hộ vương, và tôi muốn biết điều đó hơn là tôi có thể thừa nhận với họ. Hơn là tôi có thể thừa nhận với bản thân mình.

“Đi theo tôi,” tôi nói.

Đường đến Hẻm Drury sẽ rất nguy hiểm. Con người hai người bạn đồng hành của tôi đủ mờ để họ nhìn giống con người,

nhưng chiều cao và dáng dấp của họ vẫn lôi kéo những cái nhìn tò mò, khiến tôi căng như dây đàn. Tôi đi cách một quãng xa và kéo mũ che mắt. Một người hát rong còn đánh rơi cả hộp tiền khi cô ta nhìn thấy họ.

Thính phòng bỏ hoang là một nơi khác để đám vô gia cư trú ngụ vào mùa đông. Scion đã đóng cửa rất nhiều nơi như thế trong thời kỳ đương chức của Abel Mayfield, kẻ đã chinh phục Ireland, kẻ tuyên bố rằng mọi hình thức nghệ thuật đều truyền bá sự nổi loạn. *Cho chúng sơn, lão đã từng gào thét trong một bài diễn văn như thế này, thì chúng sẽ sơn đề lên hình mỏ neo. Cho chúng sân khấu, chúng sẽ kêu gọi sự phản nghịch. Cho chúng bút, chúng sẽ viết lại luật pháp.*

Tôi kiểm tra thanh khí, rồi trèo vào qua một ô cửa sổ ngỏ. Hai Rephaite nhìn tôi với vẻ mặt không biểu cảm, nếu như chúng có thể được gọi là *vẻ mặt*. Sau khi đã vào trong, tôi đẩy cánh cửa rít chặt ra cho họ vào.

Trong sảnh lặng như tờ. Thậm chí còn có vẻ tang tóc là đằng khác. Bàn ghế bằng gỗ óc chó đã bị bỏ lại, một số bị những người trú tạm lật ngược, một số khác chỉ phủ mấy tấm vải che bụi. Màn sân khấu than thở dưới lớp bụi đóng dày hàng bao năm trời, nhưng kiến trúc của thính phòng gần như vẫn còn nguyên. Một tờ áp phích cũ bám vào lớp thảm mòn xơ.

Vào thứ Tư, ngày 15 tháng Năm năm 2047

Hãy chúng kiến CON ĐIỀN CỦA MAYFIELD

Trong “QUÁ MỨC CHỊU ĐỤNG”!

Vở hài kịch mới về những sự kiện gần đây ở Ireland

Mắt tôi nheo lại. Tôi không biết là người dân Scion đã ngồi cười hô hố trong thính phòng của họ trong khi chúng tôi chiến đấu vì tự do của mình từ Dublin đến Dungarvan. Lần đầu tiên trong suốt bao tháng ròng, nó khiến tôi nghĩ đến anh họ tôi, Finn, và vị hôn thê của anh, chị Kay. Nhiệt huyết của họ, sáng hơn cả mặt trời đứng bóng trên sông Liffey. Sự căm giận của họ dưới bóng mỏ neo. Với họ, không có gì trên đời quan trọng bằng việc ngăn chặn Scion đặt chân vào Ireland.

Mẫu giấy này đã ở đây suốt mười hai năm. Khi tôi ngược lên, bằng chứng về sự trừng phạt của Scion đập vào mắt tôi. Những vết cháy trên màn sâu khấu và thảm. Những vết bắn đỏ quạch. Những mảnh vỡ trên bức tường lát gỗ. Chỉ có kẻ ngu ngốc mới dám cười giễu Mayfield Điền, cho dù kẻ đó là vô minh hay thiếu thị đi chăng nữa.

“Chỗ này cũng được,” Terebell nói gọn. Những tầng lớp lịch sử của nơi này là vô hình trước mắt bà ta. “Có vẻ phần lớn thành này đều đã bị đổ nát.”

“Trông bà cũng không được mới mẻ lắm đâu, Terebell ạ,” tôi nói.

“Không có tàu hạng sang để đưa chúng ta ra khỏi Vô Chủ Địa. Hãy biết ơn là chúng ta đã không kéo bọn Emite sẵn mỗi đến cửa nhà cô.” Terebell nhìn thẳng vào mắt tôi không chớp, theo kiểu đáng sợ của riêng bọn Rephaite. “Nashira quyết tâm bắt lại cô bằng được. Ngay lúc này đây mục đang ở trong Chấp chính viện, thúc giục Đại pháp quan tăng cường cuộc truy lùng.”

“Mục ta biết tôi sống ở I-4.” Tôi ngồi xuống. “Sao giờ mục vẫn chưa tìm ra tôi? Khu này có rộng lắm đâu.”

“Như ta đã nói, cô rất khó tìm. Lũ rối của Nashira không muốn dân chúng hoảng loạn hơn bằng cách cho thêm Dân Vệ đi tuần trên phố. Có thể chúng nghĩ là cô đã trốn khỏi I-4 cho an toàn, đó là hành động hợp lý nhất.”

“Tức là mục ta vẫn giao kèo với Scion.”

“Tất nhiên. Weaver sẽ không nghi ngờ gì quyền lực của Rephaite chừng nào lão còn sợ bọn Emite.” Bà ta nhìn tôi từ đầu đến chân, như đang chờ đợi một điều kỳ diệu gì đó nhảy xổ ra. “Cô muốn tiêu diệt Nashira. Chúng ta cũng vậy.”

“Sao các người không tự đi mà tiêu diệt mục ta?”

“Số ủng hộ quân Ranthen chúng ta chỉ vón vện hai trăm người, và chỉ có một số là ở phía này của bức màn,” Errai gầm ghe. “Để chống lại hàng ngàn kẻ ủng hộ mà bọn Sargas đã kiếm được thì quân số của chúng ta quá yếu đuối.”

“Hàng ngàn ư?” Tôi trở mắt nhìn họ. Ở đặc khu trùng giới chỉ có chừng ba mươi tên Rephaite. “Các người đùa đấy à.”

“Chỉ có kẻ ngu ngốc mới đùa.”

“Mụ cũng sẽ thu nạp cả con người nữa.” Terebell thoáng tỏ vẻ ghê tởm. “Các người đều tràn ngập sự chán ghét bản thân, đều là nô lệ cho cảm giác tội lỗi của mình... Ta không nghi ngờ là nhiều con người sẽ bị hấp dẫn bởi tư tưởng của bọn Sargas.”

Chỉ riêng cái ý nghĩ về hàng ngàn tên Reph đã đủ khiến tôi rùng mình.

“Chỉ có quân Ranthen dám chống lại sức mạnh của tộc Sargas,” Errai nói xẵng. “Và chúng ta muốn người tìm Hộ vương Mesarthim cho chúng ta.”

Tôi ngược lên. “Hắn còn sống?”

“Chúng ta mong là thế.” Mặt Terebell căng thẳng. “Chúng ta đã không tiêu diệt được Nashira và Gomeisa ở đặc khu. Chúng đã tự nhốt mình vào Bá phủ Suzerain cùng với bọn áo đỏ trung thành còn sống sót, để đợi qua cuộc càn quét. Một khi đã thấy rõ chúng ta không thể đánh được chúng trong pháo đài đó, Arcturus liền đến London để cảnh báo cho cô về việc truy lùng của mụ. Ngài là trụ cột cho cuộc chiến đang chết dần của chúng ta. Phải tìm thấy ngài.”

“Sao bà lại nghĩ là tôi biết hắn ở đâu? Tôi chưa từng gặp lại hắn kể từ...”

“Từ sau lễ Nhị bách niên, phải. Nhưng cô biết ngài ở đâu.” Bà ta cúi xuống để nhìn vào mắt tôi. “May cho cô là bọn Sargas chưa biết về sợi dây vàng nối kết cô với Arcturus. Cô mà hé môi kể cho bất kỳ Rephaite nào ngoài hai chúng ta, mộng hành ạ, thì ta sẽ cắt lưỡi cô.”

Hộ vương đã nói rằng sợi dây được hình thành khi chúng tôi cứu mạng nhau, mỗi người ba lần. “Tôi có thể hỏi tại sao không?”

“Hình như người không hiểu văn hóa của chúng ta.” Errai ném cho tôi một cái nhìn khinh miệt. “Bất kỳ sự gần gũi nào giữa Rephaite và con người đều bị cấm.”

“Sợi dây này,” Terebell nói, “là không nên có, và là một rắc rối. Nhưng nếu không có nó, ta và Errai sẽ mất rất nhiều thời gian mới tìm được ngài. Có lẽ là quá nhiều. Nhưng cô thì có thể Paige Mahoney ạ. Cô biết ngài đang ở đâu.”

“Hắn chẳng dạy cho tôi gì mấy về sợi dây,” tôi nói.

“Cô không cần được dạy. Cô không ngu ngốc, và ít nhất cô có biết chút ít về tính chất của thanh khí.”

Tôi thọc tay vào túi áo. “Lần cuối các người nghe tin của hắn là bao giờ?”

“Khi ngài đến London, ngày mùng năm tháng Chín. Chúng ta đã thỏa thuận ngài sẽ cầu vong ngay khi tìm thấy cô, nhưng chúng ta không nhận được tin tức gì nữa.”

Miệng tôi khô đắng đi. “Các người *chắc* là Nashira chưa bắt được hắn đấy chứ?”

“Nếu đã bắt được kẻ nhục tặc thì mục sẽ cho loan tin ngay. Có lẽ ngài đã rơi vào tay một số con người cơ hội.”

“Nghe có vẻ không giống hắn lắm,” tôi nói.

“Đúng là không giống.” Giọng bà ta có một thoáng dịu dàng khiến tôi ngạc nhiên. “Có thể các người chỉ biết đến chúng ta như những kẻ buôn nô lệ, nhưng loài người cũng đầy rẫy lòng tham. Ta sẽ không chịu nhìn ngài bị bán đi như súc vật chỉ để đổ tiền đầy túi một tên lái buôn tàn nhẫn nào đó.” Bà ta vươn người thẳng dậy. “Nếu muốn biết chắc về lòng trung kiên của ngài, hãy xem trong cái ba lô mà cô đem từ đặc khu về.”

“Ba lô của tôi ấy à? Tại sao?”

Terebell không buồn hạ cố trả lời tôi.

Đồng ý với chuyện này là điên rồ. Tôi đang bị săn đuổi, tôi chưa thấy sợi dây vàng nhúc nhích một tí ti nào, và London thì lại quá rộng lớn để tôi tìm kiếm một mình. Nhưng đã có quá nhiều câu hỏi chưa được trả lời; quá nhiều điều tôi còn muốn hỏi hắn. Muốn kể với hắn.

“Được,” tôi khẽ nói.

Errai không nói gì, nhưng tôi thấy vẻ hồ nghi trong cách gã nhìn Terebell. Bà ta thò tay vào trong áo khoác và đưa cho tôi hai bao lụa lớn.

“Bao trắng chứa muối; bao đỏ chứa phấn hoa phong quỳ thảo,” bà ta dặn. “Dùng bao đỏ tiết kiệm thôi.”

“Cảm ơn.” Tôi nhét cả hai bao vào túi áo trong. “Làm cách nào tôi liên lạc với các người được?”

Terebell đẩy cửa ra, để cho ánh nắng nhạt tràn vào sảnh. “Khi cô tìm thấy Arcturus, ngài sẽ nhấn tin cho chúng ta thông qua cầu vồng. Từ giờ đến lúc đó thì hãy cẩn thận ẩn mình, mòng hành ạ. Có một điều mà Rephaite chúng ta rất giỏi, đó là chờ thời cơ. Nashira có rất nhiều thời gian. Mụ sẽ không ngừng săn đuổi cô cho tới khi mặt cô đã bị đóng khuôn bằng thạch cao trên tường của mụ.”

Những cái mặt nạ người chết treo thành hàng trong phủ của mụ. Tôi không bao giờ quên nổi những khuôn mặt ngủ yên ấy, những nạn nhân trong thời kỳ trị vì của mụ. Khi Terebell đeo mặt nạ lên và quay người định đi, thì Errai túm tay bà ta.

“Chúng ta cần ăn.”

“Đừng có mơ,” tôi nói.

Họ nhìn nhau rồi bỏ đi không một lời. Lúc tôi ra đến ngoài phố thì đã không còn thấy tăm hơi họ đâu nữa.

* * *

Tìm một người trong thành Scion London không phải là chuyện đơn, cho dù đó là một Rephaite đi chăng nữa. Thành là một mớ phố xá nhằng nhịt và chen chúc toàn người, vươn xa hàng mấy cây số theo đủ mọi hướng, và phần dưới lòng đất cũng nhiều như phần trên mặt đất. Nếu Hộ vương đã bị bọn buôn người cơ hội bắt *thật* - mà điều đó là có thể, nếu hắn ăn mặc sang trọng và đi có một mình - thì chúng có thể đang âm mưu bắt thêm vài Rephaite nữa. Chúng sẽ thấy ngay hắn không phải là con người, rằng hắn có thể đáng rất nhiều tiền.

Nhưng Hộ vương cũng không phải là con mồi dễ xoi. Hắn cao hơn hai mét, người lại cơ bắp; chẳng dễ gì mà bắt và giam cầm được. Kẻ nào bắt hắn chắc phải có chuẩn bị trước, có nghĩa là chúng đã theo dõi hắn. Kẻ nào đó ngoài kia cũng biết về người Rephaite.

Tối hôm đó, tôi ngồi cao tít trên mái nhà khu Seven Dials, ngắm mặt trời lặn. Đó là thời khắc đẹp nhất trong ngày, khi ánh nắng rọi qua khe hở giữa các căn nhà và biến những tòa tháp chọc trời thành những lưới guom vàng.

Jaxon và những người khác đều đang ở trong động, sau cả đêm chè chén với rượu thật và pho mát hun khói để ăn mừng việc ông đăng ký tham gia tỉ thí, nhưng tôi không còn lòng dạ nào mà ngồi với họ. Họ sẽ thấy ngay là tâm trí tôi đang để đi nơi khác. Tôi đã thả cho hồn mình lang thang, tìm kiếm quanh khu vực của mình xem có dấu hiệu gì từ mộng trường của Hộ vương không, nhưng chẳng thấy gì.

Ở đằng xa, tôi có thể thoáng thấy một màn hình phát tin. Nó phát hình những người đào tẩu ba lần rồi mới chuyển lại thành hình mỏ neo Scion. Tôi thì cầm lên đầu gối.

Tôi có thể gặp lại hắn. Arcturus Mesarthim, bí ẩn mà tôi chưa thể giải đáp.

Đầu Nick hiện ra khi anh trèo lên mái. "Paige?" anh gọi.

"Đây."

Nhìn thấy tôi, anh nở một nụ cười sáng bừng cả khuôn mặt. "Phần tiệc cho em đây." Anh ném cho tôi một gói bọc trong cái khăn ăn vải, và ngồi xuống cạnh tôi. "Ông ta để ý thấy em không có mặt, em biết đấy."

Tôi có biết. Biết quá rõ là đằng khác. "Nick, tối nay em cần anh che cho em." Tôi xoay xoay cái gói trong tay. "Chỉ vài tiếng thôi."

"Ngay bây giờ ấy à?" Anh phát ra một âm thanh nửa như tiếng thở dài, nửa như tiếng rên rỉ. "Paige, em là kẻ đào tẩu. Kẻ bị truy nã gắt gao nhất toàn thành. Em không thể cứ ra ngoài ban đêm được."

Scion đã lấy đi nhiều thứ, nhưng chúng không thể lấy đi màn đêm của tôi. "Em phải đi bây giờ," tôi chỉ nói có vậy.

"Ít nhất cho anh biết em đi đâu chứ."

"Em cũng chưa biết chắc. Anh cứ để ý cái bớt điện thoại đi."

Nick dựa người vào ống khói. Bụng tôi cồn cào lo lắng, nhưng tôi vẫn mở chiếc khăn ăn ra và nhấm nháp mấy miếng mứt gừng bên trong.

Ở đằng xa, đồng hồ Big Ben điểm năm giờ. Bọn Vệ Ngày lúc này sẽ quay về doanh trại để nghỉ mười hai tiếng. Quanh thành, các đồng nghiệp thấu thị có tuệ nhãn của chúng sẽ thay

thế. Quyết tâm truyền khắp người tôi. Đã đủ tối để bắt đầu cuộc tìm kiếm rồi.

"Paige này," Nick bảo, "anh đã định nói với em, nhưng với bao nhiêu chuyện vừa qua... chưa có lúc nào thích hợp cả." Những đường nét trên mặt anh hằn sâu hơn. "Anh đã nói với Zeke. Khi Hộ vương đưa em đi. Anh đã rất khổ sở, và cậu ấy ở bên anh một thời gian dài, và rồi..." Anh khẽ ho một tiếng. "Ờ, anh đã thú nhận, thế thôi."

Tay phải anh run lên. Tôi nắm lấy bàn tay ấy.

"Thế rồi?"

Khóe miệng anh hơi nhếch lên, một chút xiu. "Cậu ấy nói cậu ấy cũng cảm thấy như vậy."

Trong lồng ngực, tim tôi hơi chệnh choạng một thoáng. Nick nắm tôi, đôi mày nhíu lại thành một vết nhăn sâu. Tôi ngả người qua và hôn lên bên má lạnh giá của anh.

"Anh đáng được như thế," tôi khẽ nói. "Hơn bất kỳ ai trên đời, Nick Nygård ạ."

Một nụ cười tươi rói đáp lại nụ cười của tôi. Anh vòng cả hai tay quanh người tôi và ôm chặt tôi vào lòng, trong lúc một tiếng cười giòn tan vang vọng khắp. Tiếng cười nóng hổi trên ngực tôi như một viên than hồng.

"Anh hạnh phúc quá, *söttnos* ạ," anh nói. "Lần đầu tiên suốt bao năm ròng, anh cảm thấy mọi chuyện sẽ ổn cả. Tất cả mọi chuyện." Anh áp cằm lên đỉnh đầu tôi. "Điên thật, phải không?"

"Điên rõ rồi. Nhưng nếu hai người cùng điên với nhau thì cũng không sao."

Tim anh đập mạnh bên tai tôi, như thể anh đã chạy suốt bao năm ròng để đến được với tâm trạng này. "Bọn anh không thể cho Jaxon biết được," anh nói rất khẽ. "Em sẽ giữ bí mật chứ?"

"Anh biết là có mà." Jaxon đã luôn cấm chúng tôi có *chuyện tình cảm* - thốt ra với một vẻ ghê tởm thích hợp - kéo dài hơn một đêm. Ông sẽ nổ ruột nếu biết trong chính băng của mình lại có chuyện tình cảm. Gần đây ông có vẻ thất thường, nên nếu biết chuyện thì dễ ông sẽ trục xuất cả hai người lắm.

Chúng tôi lên vào qua cửa sổ gác xép và bước qua các bảng màu vương vãi của Eliza. Trên tấm vải, một con ngựa đã được vẽ phác. "Jaxon vừa kiếm cho cô ấy một thi thần mới," Nick nói. "George Frederick Watts, họa sĩ thời Victoria."

"Có gì đó không ổn. Chị ấy không được bình thường."

"Anh có hỏi rồi, cô ấy bảo cô ấy có một người bạn bị ốm."

"'Bây Ấn không có bạn. Chỉ có những kẻ có thể bẻ gãy chúng ta, và những kẻ không thể,' " tôi nói, nhắc lại lời Jaxon.

"Chính thế. Anh nghĩ cô ấy đang hẹn hò với ai đó."

"Có thể." Eliza có nhiều thẩu thị theo đuổi, thường là từ các bảng không có quy luật về tình ái khắc nghiệt như Jaxon. "Nhưng mà ai chứ? Chị ấy làm gì có thời gian rảnh."

"Cũng có lý."

Nick và tôi chia tay trên chiếu nghỉ tầng hai. Khi anh đi xuống cầu thang, tôi nhận thấy dáng điệu của anh đã thay đổi. Vai anh thả lỏng hơn, mặt không căng thẳng nữa. Anh gần như còn vừa đi nhún nhảy.

Có phải tôi đã khiến anh có ý nghĩ là tôi muốn anh đơn độc không? Chắc suốt thời gian qua anh đã thấy vô cùng có lỗi, nghĩ rằng tôi sẽ bị tổn thương, rằng đâu đó sâu thẳm trong tim mình tôi vẫn còn yêu anh. Tôi biết anh là thế, luôn tìm cách gồng gánh hạnh phúc của người khác trên vai mình. Lần này thì điều đó không cần thiết nữa. Tôi sẽ luôn yêu quý anh, nhưng tình bạn giữa chúng tôi là quá đủ rồi.

Những người khác vẫn đang cười đùa sau cánh cửa, nhưng tôi chưa bao giờ thấy muốn xa họ hơn lúc này. Tôi buồn vì Nick phải che giấu nguồn an ủi độc nhất của mình khỏi Jaxon. Danica cũng sẽ không có mặt, nhưng thường chẳng ai bắt tội chị chuyện đó. Còn tôi thì ngược lại, tôi phải ở bên Jaxon mỗi khi ông yêu cầu. Để xoa dịu những vết thương của ông, để tôn lòng tự kiêu của ông, để cung cúc làm theo từng lời ông ra lệnh.

Nói thật là tôi còn nhiều việc quan trọng hơn thế.

Tôi quỳ bên giường, cái ba lô được giấu sau rương đựng đồ linh tinh ở chợ. Mọi tài sản của tôi vẫn còn đang nhét trong túi bên hông ba lô. Tôi tìm cho tới khi tay mò thấy hai lọ thủy tinh nhỏ xíu, bé hơn ngón tay út của tôi. Một cuộn giấy lủng

lẳng trên dải băng đỏ buộc chúng với nhau. Tôi mở cuộn giấy ra và nhìn thấy một nét chữ quen thuộc.

Hẹn lần sau, Paige Mahoney.

Một trong hai lọ đầy tràn một chất lỏng sáng dịu màu xanh vàng. Huyền tương, máu của Rephaite.

Khi ánh sáng chiếu vào lọ kia, khiến nó khe khẽ bùng lên, tôi biết ngay nó là cái gì. Sự nhẹ nhõm tràn ngập cả người tôi, tinh khiết và mạnh mẽ đến độ tôi cười thành tiếng. Tôi ngồi phịch xuống thảm, vén tay áo lên, và đổ lọ dền tía quý giá lên vết sẹo của con oan.

Hơi ấm bùng lên dưới làn da lạnh như đá. Vết thương vằn vẹo nứt toạc ra như sơn cũ. Tôi đưa tay xoa lên đó thì vết sẹo trôi mất, để lại da tôi mịn màng như sữa.

Và thế là Jaxon không thể bôi nhọ tên tôi trước Hội đồng Phi tự nhiên được nữa.

Nhưng Hộ vương cần cái lọ này. Cho dù hắn đang ở đâu, sự hy sinh này cũng sẽ khiến hắn khổ sở.

Hẹn lần sau, Paige Mahoney.

Lần sau đó chính là bây giờ.



Đuổi hình bắt bóng

London - London đẹp đẽ, bắt tử - chưa bao giờ chỉ đơn giản là một “thành phố”. Nó đã, và vẫn đang là một sinh vật có sức sống, có hơi thở, một con thủy quái khổng lồ bằng đá chứa đầy bí mật bên dưới từng chiếc vảy. Nó che giấu những bí mật ấy một cách thềm thường, giấu kín chúng trong thân thể mình; chỉ có những kẻ điên rồ hoặc những người xứng đáng là có thể tìm được chúng. Và chính giờ đây tôi phải dán thân vào những nơi không tuổi như thế để tìm Hộ vương.

Hắn đã đi tìm tôi: như vậy thì chuyện hắn bị bắt từ khu của tôi cũng là hợp lý. Chắc chúng không đưa hắn đi xa được. Ngay cả nếu chúng đã đánh gục được hắn thì vác cả một thân người như vậy đi cũng là quá lộ liễu.

Trong khi Jaxon và những người khác uống say mềm ở phòng bên, thì tôi nằm xuống giường và chụp cái mặt nạ ôxy lên miệng. Nhắm mắt lại, tôi vươn hồn ra khỏi cơ thể mình xa hết mức mà không phải rời đi hẳn. Việc di hồn ấy chẳng nhẹ nhàng gì, giống như cố xé một miếng vải dày xù xì. Tôi gần như đã quên cả cách làm. Khi cuối cùng tôi cũng vói được tới thanh khí, nó đang âm vang đầy vọng và mộng trường, khu nội thành vẫn luôn như vậy.

Trong mấy ngày cuối ở bên Hộ vương, giác quan thứ sáu của tôi đã hoàn toàn ăn khớp với sự hiện hữu của hắn, đến mức tôi có thể cảm nhận được phần nào cảm xúc của hắn. Giờ tôi chẳng thấy gì.

Chúng đã đưa hắn đi xa quá. Tôi bực bội ngồi dậy và tháo mặt nạ ra. Giới hạn của tôi chỉ hơn một cây số rưỡi. Bên ngoài khoảng đó, tôi chẳng cảm thấy gì nữa.

Sẽ rất mất thời gian để một mình tôi rà soát hết cả thành, và tôi còn phải cảnh giác bọn Dân Vệ nữa. Tôi mắc nợ Terebell, nhưng để trả được món nợ này có thể tôi sẽ phải mất mạng. Cả mạng của Hộ vương nữa, nếu tôi không tìm được hắn. Những kẻ bắt cóc hắn - nếu có bọn bắt cóc *thật* - có thể đã đưa hắn ra khỏi London rồi cũng nên. Đưa hắn qua eo biển, hoặc giết hắn và bán cho một tên nhồi tiêu bản ở chợ đen. Tôi đã nghe những chuyện kinh dị hơn thế.

Không còn cách nào khác, tôi đeo cà vạt và đội mũ vào. Khi ra đến bậc cửa sổ, tôi lại nhìn vào lọ huyền tượng một lần nữa.

Hộ vương không phải loại nói rõ ra ý định của mình, nhưng hắn sẽ không đặt một thứ như thế vào ba lô của tôi nếu không có mục đích. Tôi tháo nút lọ ra và nốc cạn. Rằng tôi lạnh buốt như thể tôi vừa nuốt một ngụm nước đá, và còn lại vị kim loại đọng trên lưỡi.

Lập tức, mọi thứ trở nên sắc nét. Cái lọ tuột khỏi tay tôi, rơi xuống thảm. Huyền tượng có tác dụng trái ngược với rượu lên giác quan thứ sáu của tôi, khiến nó trở nên siêu nhanh nhạy. Tôi cảm thấy chuyển động của các vong ở tầng trên như những ngón tay vuốt ve; cảm thấy mộng trường và huyền quang của những người khác như những tia sáng chiếu qua tường, cảm xúc của họ gào thét đập vào tai tôi. Tôi như một nhạc trưởng tràn ngập năng lượng. Tôi bám vào tường, nôn nao, nghẹt thở, đầu quay mòng mòng.

Trong lúc thất thần, tôi lao vào mộng trường của mình. Mộng hình tôi lao qua cánh đồng anh túc mọc dày, tìm kiếm bất kỳ manh mối, bất kỳ sự khác biệt nào. Hoàng hôn đã buông xuống trong tâm não tôi. Những bông hoa quăn quanh đầu gối

tôi, đổ rực bên dưới bầu trời đêm. Mỗi cánh hoa đều viên một chút ánh màu vàng lục, như thể tâm não tôi đã được nhuộm lân tinh. Những đám mây tách ra để một tia sáng duy nhất chiếu xuống từ thanh khí, chiếu sáng vùng ánh nắng của tôi.

Và nó kia. Ánh sáng vàng rực tỏa ra từ trung tâm trí não của tôi, chiếu rọi thành một con đường tiến vào thanh khí, xa hơn giới hạn của hồn tôi nhiều.

Máu của hấn đã khiến hấn hiện hình.

Khi tôi thoát ra khỏi mộng trường, tay tôi đầm mồ hôi, run lấy bầy. Tôi quăng cái ba lô lên vai và đẩy cửa sổ ra, để hơi hé, rồi trèo ra khỏi động và vùng chạy qua các mái nhà.

Dễ như bám theo một chiếc la bàn trong người mình vậy. Theo trực giác, tựa hồ tôi đã từng đi trên con đường này rồi. Tôi có cảm giác nếu có tuệ nhãn, tôi sẽ thấy được sợi dây bằng mắt thường, như một mũi tên chỉ tôi đến với hấn. Băng qua những con phố, lách giữa những ngôi nhà, trèo qua những tầng mái, luồn dưới những hàng rào. Tôi bám theo tiếng gọi ấy, tránh bọn Vệ Đêm, lén vào các ngõ hẻm và vượt qua những bức tường. Khi đến ranh giới I-4 và trèo lên được một chiếc xe tuk tuk, tôi biết hấn đang ở rất gần. Cách chưa đến một cây số nữa. Và khi chiếc xe tuk tuk tiến vào II-4, tôi gần như trông thấy đèn hiệu rực lên trong thanh khí, vẫy gọi tôi về một khu vực quen thuộc.

Hộ vương đang ở Camden.

* * *

Lúc tôi đến nơi, chợ vẫn hỗn loạn như mọi khi. Lấn vào đám đông chẳng có gì là khó. Tôi vẫn cúi gầm đầu, một tay giữ khẩu súng trong túi. Dân Đồng Nát sẽ chấp nhận sự hiện diện của một đồng tử bằng cạnh tranh nếu chúng đánh hơi được tôi, nhưng chúng sẽ không để tôi tự do tự tại đâu. Tôi phải làm cho xong vụ này trước khi huyền tượng hết tác dụng.

Trong khi lao xuống phố chính Camden, tôi liếc thấy Jos, chiếc mũ lưỡi trai đội trên cái đầu tóc bện, đang ngồi vắt vẻo như một chú chim kỳ cục trên tượng Tử tước Palmerston. Một thiên cầm đứng cạnh nó, chơi một điệu chậm trên sáo kim đem cho Jos

hát bằng giọng trong trẻo. Một đám đông đứng nghe, im lặng đầy cung kính. Bách thanh hát hay nhất khi dùng tiếng thật của mình - Glossolalia, tiếng của người Rephaite - nhưng họ có thể khiến những bài hát rong rùng rộn nhất nghe vẫn du dương.

*Năm con qua mở tiệc ngày đông ấy,
Trên đỉnh cao Tháp Trắng, hỡi người oi.
Khi áo quan đưa Nữ hoàng yên nghỉ.*

*Chẳng con nào chịu bỏ dở cuộc chơi
Khi nữ hoàng lạnh cứng dưới Frogmore⁽¹⁾,
Và cửa sổ phủ tuyết màu trong trắng
Và London than khóc suốt đêm dài.*

*Năm con qua mở tiệc ngày hè ấy
Trên đỉnh cao Tháp Trắng, hỡi người oi.
Khi đức vua trốn chạy bỏ ngôi báu.*

*Qua bay đi, bay hết chẳng còn gì
Khi máu rỏ lạnh buốt Whitechapel,
"Vấy bẩn bởi lưỡi dao tên Đồ Tế,
Hắn đâu còn là hoàng đế nơi đây."*

Bài hát kết thúc, đám đông vỗ tay và tung tiền cho cả hai. Jos giờ mũ ra hững, còn con bé thiên cầm thì cúi đầu chào trong lúc đám đông tản đi dần. Hai đứa vội vã nhặt nốt chỗ tiền còn lại nhét vào túi quần. Con bé chạy mất. Jos nhìn thấy tôi liền vẫy lại.

"Chào nhóc," tôi nói, và nó mỉm cười. "Ai đấy?"

"Chỉ là bạn hát rong của em thôi." Nó nhảy từ trên bức tượng xuống. "Chị đến đây làm gì?"

"Chị đi tìm một người." Tôi đút hai bàn tay lạnh giá vào túi. "Những người khác đâu rồi?"

1. Dinh thự Frogmore, nơi chôn cất Nữ hoàng Victoria.

“Chị Ivy ở trong hầm. Hình như anh Felix cũng ra ngoài đi làm rồi. Chị Nell bảo em hai chị em sẽ đi mua com tối với nhau - bây giờ biểu diễn chị ấy có lương rồi,” nó nói thêm, “nhưng chẳng thấy chị ấy đâu cả.”

“Sao Nell lại phải mua đồ ăn cho em? Agatha không cho em ăn à?”

“Bà ấy chỉ cho bọn em uống nước gạo ép và ăn cá muối hun khói.” Mới nói đến Jos nhìn như đã muốn nôn. “Em vút cá muối cho mèo của bà ấy. Em biết thức ăn như thế còn khá hơn những gì bọn Reph cho, như chị Ivy đã nói đấy, nhưng em dám chắc bà ấy có tiền mua đồ khá dĩ hơn. Tối nào bà ấy cũng ăn một miếng bánh nhồi to tướng và nguyên một cái bánh kem.”

Cá muối hun khói là món rất ghê. Những con cá nhỏ dơ dáy vớt được từ dưới kênh, chỉ toàn mắt và lòng ruột. Thằng bé nói đúng: với số tiền chúng đem về cho bà ta, Agatha phải cho chúng ăn thứ gì ngon hơn mới phải.

Jos đi cùng tôi qua chợ, thỉnh thoảng lại ngả mũ chào một tên dân cồng nào đó. Tôi thử lại sợi dây vàng, nhưng giờ nó lại rung động, khó nắm bắt. Tôi chỉ biết Hộ vương đang ở gần.

“Chị định tìm người này ở đâu?” Jos hỏi.

“Chị chưa biết.” Tôi rà soát các tòa nhà gần đó. “Bà Agatha đối xử với cả bọn thế nào, ngoại trừ vụ thức ăn ra?”

“Bà ấy tốt với chị Ivy, nhưng với bọn em thì khát khe lắm. Nếu đêm nào mà không đem được về năm mươi bảng thì nhịn ăn tối. Phần lớn bọn bốc sư bây giờ không dám bói dạo nữa, sợ bị bắt.”

Giá có nhiều tiền hơn, tôi có thể giúp chúng thoát khỏi chỗ đó. “Vụ viết lách đến đâu rồi?”

“Sắp xong rồi. Chị Nell giỏi lắm,” nó nói. “Như là cơ bút ấy.”

“Truyện viết về cái gì?”

“Ờ thì... gần như là chuyện của bọn mình ấy. Về Mùa Xương, những người bỏ trốn và bọn Rephaite săn đuổi họ, nhưng một số cũng giúp họ.” Nó đưa cặp mắt sẫm màu liếc nhìn tôi. “Bọn em cho chị Liss làm nhân vật chính. Để tưởng nhớ chị ấy. Chị thấy có được không?”

Họng tôi ghen lại. Liss, anh hùng vô danh của khu ổ chuột, người đã giúp tôi vượt qua mấy tuần đầu tiên ấy. Liss, người đã chịu đựng mọi sự ngược đãi mà vẫn giữ được phẩm cách. Liss, người đã bỏ mạng trước khi được tự do.

“Ừ,” tôi đáp. “Chị nghĩ là được.”

Nghe vậy Jos có vẻ yên tâm hơn. Trong lúc bước đi, tôi vẫn liếc mắt nhìn những người hành khất trong khu, co ro trước các khung cửa, mình quẩn trong tấm chăn rách mướp, tay cầm những cái cốc gần như rỗng không.

Chắc trước kia đã có lúc Jaxon như thế. Có lẽ ông đã từng qua đêm ở Camden, quẩn quanh đám hàng rong mong được một miếng thức ăn nóng hoặc một xu mua thức uống. Tôi gần như có thể nhìn thấy ông: một thằng bé gầy gò, xanh xao, mái tóc tự cắt, giận dữ, cay độc, căm ghét bản thân mình và căm ghét những gì hoàn cảnh sống đã gây ra cho mình. Một thằng bé xin giấy bút cũng nhiều như xin tiền. Một thằng bé vói cánh tay bị cào xé, ngấm ngấm lập kế hoạch để thoát khỏi nghèo đói.

Nhưng rốt cuộc thì ông cũng đã thành danh, chứ không như những kẻ hành khất đã chết trên những con phố do ông cai quản. Nếu ông có chút cảm thông nào với họ - nếu ông đã từng có lúc biết cảm thông - thì tấm lòng ấy cũng bay biến rồi.

Ở Chợ Chuồng Ngựa, tôi bỏ mấy đồng ra mua một cốc nước lan, một cái bánh nóng và một khoanh bánh kem cho Jos. Nó ăn ngốn ngấu trong lúc chúng tôi bước đi, gần như không nói lời nào. Tôi nghĩ xem Jaxon sẽ nói gì nếu ông biết tôi bỏ tiền lương ra mua bánh cho bọn hát dạo đang phải lẩn trốn (“Thóc đâu mà đãi gà rừng thế hả người đẹp”), nhưng rồi quyết định là tôi cóc quan tâm.

Tôi lại lần tìm sợi dây. Nó đang hướng về phía một tòa nhà khổng lồ phủ bóng lên khu chợ. Nhìn bề ngoài thì có vẻ là một căn nhà hoang, mặc dù tường gạch đỏ vẫn còn tốt.

“Chị nói chị đi tìm một người,” Jos khề nói. “Có phải là một trong những người sống sót không?”

“Nói theo một cách nào đó thì phải.” Tôi hất hàm về phía tòa nhà. “Nhà gì kia?”

“Tên nó là Nhà Giao Điểm. Từ hồi em đến II-4 chưa ai được vào đấy bao giờ.”

“Vì sao?”

“Em không rõ, nhưng bọn cổng của bà Agatha nghĩ đấy là động của dân Đồng Nát. Có cửa vào, nhưng lúc nào cũng được canh gác. Không ai vào Nhà Giao Điểm trừ bọn chúng. Chị không định lên vào đấy chứ?” Jos có vẻ lo lắng. “Không ai được vào đâu. Lệnh của Vua Đồng Nát đấy.”

“Em đã bao giờ nhìn thấy lão Vua Đồng Nát trừ danh này chưa?”

“Chưa. Bọn dân Đồng Nát cai quản khu.”

“Bằng cách nào?”

“Chúng gọi bọn bầu và dân cầu vong đến họp mặt rồi bảo họ truyền tin đi. Chúng nhấn ngày tháng họp qua đám dân cống. Con bạn Rin của em bảo có lần nó đã phải đưa thư trả lời của Agatha đến cho đầu sở của nó. Tên mụ là Chiffon, gọi tắt của La Chiffonnière. Mụ là người nhận lệnh của Vua Đồng Nát.”

“Là đồng tử của lão,” tôi nói, nhớ lại cuộc họp mặt của Hội đồng Phi tự nhiên. Chúa Hàng Rong đã nói La Chiffonnière cai quản khu này.

“Em nghĩ thế.”

Lạ thật. *La chiffonnière* nghe có vẻ giống tiếng Pháp, nhưng hồi đi học ở trường tôi chưa bao giờ thấy từ này. “Nếu gặp mụ Chiffon này chị sẽ nói đôi lời với mụ,” tôi nói. “Làm sao để đến được cửa ra vào?”

Jos chỉ. “Cứ đi qua chợ và lên cầu thang. Có biển báo to lắm. Một cầu thang nữa ở bên trái sẽ dẫn đến cửa ra vào. Có lần bọn dân cống đã thách một đứa chui xuống đó. Không ai nhìn thấy nó nữa.”

“Tuyệt thật.” Tôi hít một hơi thật sâu. “Chị phải đi đây, Jos. Em nên đi tìm Nell đi.”

“Em sẽ đi với chị,” nó nói. “Em giúp được. Bà Agatha sẽ lại bắt em đi hát thôi.”

“Em vẫn đang trong tầm ngắm của Scion đấy,” tôi nói. “Em có muốn hình mình bị phát đi khắp London không?”

“Chị đã tránh được chúng đấy thôi? Mà chị lại cần người canh chừng trong lúc tìm kiếm,” nó sốt sắng nói. “Lỡ Vua Đồng Nát về thì sao?”

Trực giác bảo tôi nên từ chối, nhưng nó nói cũng có lý. “Em phải làm đúng như chị bảo. Cho dù chị bảo em bỏ chị lại nếu có nguy hiểm,” tôi nói. “Nếu chị bảo em đi thì phải chạy đi tìm Nell ngay. Hứa đi, Jos.”

“Em hứa.”

* * *

Tám biển uốn vòng trước kia có lẽ đã từng ghi một cái tên, nhưng năm tháng đã bào mòn những chữ cái. Thay vì NHÀ GIAO ĐIỂM CAMDEN thì nó chỉ còn lại mấy chữ AO ĐỂ MENDEN. Một hình vẽ mỏ neo Scion chúc ngược nằm chênh ềnh giữa tám biển, và một dấu hỏi chấm thêm vào sau dòng chữ. Jos và tôi bước vòng qua tám biển để ra phía sau.

“Chị vẫn chưa cho em biết chị đi tìm ai.” Jos bước nhẹ không một tiếng động. “Là Hộ vương, phải không?” Thấy tôi gật đầu, nó toét miệng cười. “Những người khác sẽ không vui đâu.”

“Chúng ta cần Rephaite trợ giúp. Ông ấy đã giúp Liss,” tôi nhắc nó. “Ông ấy cũng sẽ giúp chúng ta.”

“Em nghĩ ông ấy đã giúp rất nhiều người. Bọn mình chỉ không nhìn thấy thôi.”

Nó nói đúng. Hộ vương chắc chắn đã giúp tôi, cho tôi ăn và không bao giờ giơ tay đánh tôi, bất chấp điều đó có thể nguy hại cho địa vị của hắn đến mức nào.

Sân sau im lặng như tờ. Mấy chiếc xe bỏ không đỗ trên nền sỏi bên ngoài Nhà Giao Điểm: một căn nhà hoang phế, có hình như một chữ T lộn ngược, nhìn ra một khoảng chợ yên ắng. Toàn bộ cửa sổ nhà bị chặn hết; cả cửa ra vào cũng bị đóng ván kín mít. Không có chút ánh sáng nào. Cho dù tôi có lần được vào thì trong nhà cũng có thể gắn đầy báo động để đuổi dân vô gia cư vào ở.

“Đến lúc rồi,” tôi nói.

“Có vẻ không có ai ở đây cả.”

“Có thể chúng chỉ tắt đèn đi thôi.” Tôi khê đẩy nó về phía tòa nhà. “Trèo lên thật cao và để ý trông chừng nhé. Nếu thấy ai đến thì đánh động cho chị.”

“Em có thể dùng cái này.” Nó giơ lên một mảnh kim loại hình lưới liềm màu bạc. “Còi bắt chước tiếng chim. Nó kêu to lắm.”

“Ý hay đấy. Nhớ cẩn thận nhé.”

Nó chạy về phía tòa nhà và bắt đầu trèo lên, dùng các bục cửa sổ và những viên gạch nhô ra làm chỗ bám. Tôi ngồi xuống cạnh một bức tường và lại dò theo sợi dây vàng.

Đúng, hấn đang ở đây. Tôi có thể cảm thấy mòng trường của hấn như một vết sáng leo lét.

Tôi vòng quanh tòa nhà cho tới khi đến trước một cầu thang xi măng. Có hai mòng trường ở chân cầu thang: một của con vật, một của người. Tôi rón bước xuống vài bậc và nhòm vào bên dưới. Một mụ đàn bà ngồi trên cái thùng thưa, tay cầm điếu thuốc đang hút, tay kia chỉnh một cái đài xách tay. Một con chó khổng lồ nằm ngủ cạnh mụ, cuộn tròn trước hơi ấm của một cái lò sưởi nhỏ. Đằng sau hai tên lính canh này là một cánh cửa đen, sơn chẳng chịt màu đỏ đến nỗi không nhìn ra hình gì nữa.

Mụ đàn bà kia là bất khả đọc. Lão nghiệt chủ này khôn thật. Không gì có thể ảnh hưởng đến tâm trí mụ ta, kể cả hồn tôi. Tôi có thể thử nhập hồn vào con chó và làm loạn lên, nhưng cánh cửa đã được khóa bằng ổ khóa. Mụ gác cửa sẽ chỉ phát hoảng và cầm chìa khóa chạy mất thôi.

Tôi lùi lại về sân và ngược lên nhìn tòa nhà. Không có lối vào nào khác. Trừ phi... ờ, nếu không trèo lên được thì ta phải trèo xuống thôi.

Dưới chân tôi là một ống cống. Tôi quỳ xuống, ném một hòn sỏi vào lỗ hổng và nghe nó rơi *keng* một cái xuống sàn cứng.

Đây không phải là ống cống. Nó là lỗ thông hơi. Có khoảng trống bên dưới Nhà Giao Điểm, ngay dưới gót ủng tôi. Tất nhiên, tôi đã nghe nói đến những lối đi như vậy - có cả một thế giới ngầm gồm các ống cống và đường hầm dưới lòng London, xây từ thời quân chủ - nhưng tôi chưa bao giờ nghe nói

ở Camden có hệ thống hầm ngầm cả. Tôi lách ngón tay xuống dưới phiến đá và kéo, nhưng nó không nhúc nhích.

Tôi vẫn không biết cách dùng sợi dây vàng để liên lạc, nhưng tôi có thể đoán được. Tôi nghĩ tới một hình ảnh, như một tiên tri tạo ra *khřesmoi*. Tôi tưởng tượng ra lỗ thông hơi, nhớ kỹ từng chi tiết nhỏ: chấn song thép, phiến đá lát hoa cương, đường gân chạy giữa đá và kim loại. Và trong lúc giữ nguyên hình ảnh ấy trong tâm trí mình, tôi lại cảm thấy hấn - và lần này nó mạnh hơn là một chút nhói lên trong giác quan tôi. Ngọn đèn mộng trường của hấn bùng sáng, như thể hấn vừa thức dậy từ một giấc ngủ dài. Hình ảnh tôi nhận lại được tối mờ mờ quanh mép, như hình ảnh trong phim câm. Một xà lim có chấn song trên cửa sổ. Một sợi xích. Một tên lính gác có huyền quang màu cam.

Tôi đang nhìn thấy chúng bằng mắt Hộ vương. Bất chấp tất cả, tôi đã tìm thấy hấn.

Jos nhảy từ trên một cái gờ xuống và chạy lại. “Không có ai đến đâu. Chị tìm thấy gì không?” nó hỏi.

“Thấy một cái gì đó.” Tôi đứng thẳng dậy, mắt đau nhức. “Phía bên kia Nhà Giao Điểm là cái gì?”

“Em nghĩ là con kênh.”

“Đi xem sao.”

Chúng tôi trèo qua một cái lan can, rồi một bức tường gạch, và trèo xuống một con đường để kéo tàu. Một cây cầu vắt ngang qua làn nước bẩn thỉu, ngay sát Nhà Giao Điểm. Jos nhảy qua mái mấy con thuyền nhỏ và vắt vèo trên bờ bên kia kênh.

“Nhìn kia,” nó vừa gọi vừa chỉ. “Nhìn từ phía này mà xem.”

Tôi đến chỗ nó. Khi quay lại đối mặt với cây cầu, tôi hiểu nó đã thấy cái gì. Bên dưới cầu là một khoảng trống toang hoác, như một miệng hang, ở đó làn nước biến mất dưới chân tòa nhà.

“Cái gì thế?” tôi hỏi.

“Lỗ Chó Chết, lòng chảo cũ của kênh.” Nó quỳ xuống, nheo mắt nhìn lỗ trống. “Chị nghĩ đây là lối vào à?”

“Ừ.” Cạnh con thuyền gần nhất có một đồng củi nổi lênh bênh. “Và chị nghĩ là chị có cách vào rồi.”

Hai chúng tôi lôi một mảnh gỗ xuống nước. Hình như nó là một phần của cái thùng thua, vừa đủ cho một người ngồi lên. Tôi sẽ phải tìm cách khác để đưa Hộ vương ra. Jos để mắt nhìn quanh xem có ai đi qua không, trong lúc đưa tôi một tấm ván làm bơi chèo.

“Em lại canh chừng nhé?” Nó bám vào lan can bằng một tay. “Lỡ Vua Đồng Nát đến thì sao?”

“Chị sẽ xử lý.” Tôi túm lấy hai bên mảnh gỗ. “Cứ canh chừng và nếu thấy người thì huýt sáo.”

“Được.”

“Jos này.” Nó nhìn tôi vẻ chờ đợi. “Đừng để ai nhìn thấy. Kiểm chỗ nào an toàn mà đứng canh. Nếu thấy có dấu hiệu nguy hiểm nào, phải chạy ngay về chỗ bà Agatha và giả vờ như chị chưa từng đến đây. Hiểu không?”

“Hiểu.”

Nó đứng bên mép nước nhìn theo trong lúc tôi đẩy cái bè tạm bợ của mình vào bóng tối như mực của Lỗ Chó Chết.

Sự im lặng chỉ bị phá vỡ bởi những tiếng nước nhỏ giọt vang vọng. Khi đã ra khỏi tầm nhìn của con đường và ánh đèn đường không rọi vào được nữa, tôi bật đèn pin lên. Những cây cột ghép bằng đinh tán chạy từ trần xuống rồi biến mất vào làn nước đen sì. Tường hai bên người tôi có màu gạch đỏ của tòa nhà, tuy bám đầy rêu và đất bẩn. Chắc chúng không thể nào đưa Hộ vương vào theo đường này.

Qua hai mái vòm có một cái gì nhìn như lối đi. Tôi ném ba lô lên gờ. Trong lúc tôi chuyển trọng tâm sang chân, sẵn sàng nhảy theo nó, mảnh ván lật nhào. Tay tôi kịp bám vào gờ đá, nhưng cả người chìm trong làn nước lạnh buốt. Một tiếng kêu hoảng hốt bật ra. Tôi đu mình lên lối đi, tay run rẩy vì cố sức. Quần áo ướt dính vào người như làn da thứ hai. Tôi nhấn mũi ủng vào tường, đẩy mình lên khỏi kênh.

Tôi bò mấy mét, rồi túm lấy hai thanh sắt gỉ sét. Giữa chúng chỉ vừa đủ chỗ cho đầu và người tôi lách qua. Tôi cởi cái áo khoác ướt đẫm và buộc tay áo quanh thắt lưng. Ngón tay tôi đã bắt đầu cứng lại, còn quần áo thì hôi rình mùi sinh lầy và bùn đất dưới nước.

Tại sao nghiệt chủ của II-4 lại nhốt một Rephaite trong động của mình? Chắc lão phải biết mình đang làm gì, nếu không làm sao lão bắt nổi người Rephaite. Ngay khi chui qua được hai thanh sắt gỉ, tôi cảm nhận thấy hai mộng trường. Một là Hộ vương - tôi nhận ra vòng cung tâm não hần - nhưng mộng trường kia thì tôi không quen. Con người. Thấu thị. Là tên lính canh có huyền quang màu cam. Kẻ đã bắt được Hộ vương về đây không muốn để hần lại một mình - mà cũng hợp lý thôi. Tôi chưa bao giờ thấy hần giết ai, nhưng nếu hần có thể đánh lại bọn Emite thì hần sức mạnh của hần phải ghê gớm lắm. Tôi thò tay vào ủng lấy ra con dao săn.

Nếu tôi bị phát hiện trong động của một nghiệt chủ cạnh tranh thì quân của lão hoàn toàn có quyền lôi tôi ra trước Hội đồng Phi tự nhiên. Hoặc giết phéng tôi đi, miễn là chúng cho Jaxon biết.

Ủng tôi bằng da mềm nên đi không một tiếng động. Tôi bước đi cho tới khi đến một đường hầm nhân tạo, còn sót lại từ thời của mỏ, hơi nước, và xe goòng. Tường gần đầy lưới mắt cáo. Những bóng đèn trần trụi vỡ nát có chụp lưới lủng lẳng trên các đầu dây điện. Tôi tiến vào bóng tối, tránh những vong hồn âm thầm đang lượn qua. Chỉ là ma trôi thôi. Không có gì nguy hiểm. Mộng trường của Jos ở đâu đó bên trên tôi. Chắc nó đã trèo lên mái nhà.

Chẳng mấy chốc tôi đã nhận ra nơi này không khác gì mê cung. Có lẽ nó không được xây nhằm mục đích đó, nhưng chỉ với những tia sáng chốc chốc mới lóe lên cho ta biết mình đang ở đâu, thì ở đây rất dễ lạc. Tôi để ý mọi thứ trong từng căn hầm: các thùng rượu, đệm và đèn, gạch vụn và sắt gỉ. Đồ rác rưởi chất đống từ hàng chục năm trời. Động cho bọn Đồng Nát. Chắc trước kia nó đã từng là hầm bên dưới nhà kho, nhưng nó kéo dài qua cả Nhà Giao Điểm.

Và có cả cùm tay nữa. Hơi thở tôi nghẹn lại trong họng.

Trên tường có *cùm tay*.

Jos kể là một đũa dân cống dám lại gần nơi này đã biến mất không vết tích. Tôi đi chậm hơn, lắng nghe tiếng chân. Khi đến một đường hầm, tôi có thể thấy mọi người đi lại

trong chợ trên đầu qua một khe tròn trên trần nhà. Bóng họ thoảng qua. Tôi áp sát vào tường, mặc dù tôi nghĩ họ không thấy được tôi.

Tôi lôi một gói phấn bôi tay ra khỏi ba lô và vẽ một đường lên tường. Vừa đi theo đường hầm tôi vừa đánh dấu từng lối rẽ bằng phấn. Có một căn phòng rộng mênh mông không có lỗ thông hơi; một hầm ngầm khổng lồ, chiều dài chắc cũng tầm ba mươi mét, gần giống như hầm chợ Vườn Convent. Trần nhà thấp, với những mái vòm lớn uốn vòng. Nhìn như thể căn hầm đang được trang hoàng lại. Một ngọn đèn pha đặt ở góc cuối phòng, chiếu ánh điện sáng chói qua những mái vòm. Tường được treo rèm đỏ, một số đã gần tuột khỏi thanh suốt, và khắp phòng vương vãi bàn ghế. Tôi kiểm tra thanh khí rồi lao qua nền sàn đá, tiến thẳng về một lối đi phía bên kia hầm.

Một con mèo gầy gò xương, nhóp bảnh lao ra từ dưới một cái bàn, ré lên rồi chạy thẳng qua tôi. Tôi giật nảy mình dựa lưng vào tường, tim đập như thùng lồng ngực. Con vật biến vào một đường hầm khác.

Nếu con mèo tìm được đường xuống đây thì chắc phải có đường ra khác. Biết được thế cũng nhẹ nhõm hơn chút ít. Tôi có thể tưởng tượng ra chúng lôi xềnh xệch Hộ vương qua những đường hầm này. *Gần đến rồi.* Tôi mừng tượng ra căn phòng có mái vòm, nhưng không nhận được gì đáp lại.

Tôi chợt chú ý đến tiếng radio xào xạc, đang chỉnh về kênh tin tức duy nhất của Scion. Tôi tắt đèn đi và ngó qua khúc quanh. Một ngọn đèn hiệu cũ đặt trên sàn trong đường hầm tiếp theo, chiếu rọi cánh cửa dẫn vào phòng giam của Hộ vương.

Lính canh là một gã mảnh dẻ tóc nhuộm màu cam, đang dựa lưng vào tường, đầu giật giật theo đài. Cầm gã tua tủa râu xuống đến tận ngực, và một lớp nhòn cẩu bấn bám trên da gã. Một chiêu hồn. Nếu đối mặt với gã tôi sẽ phải có một trận chiến gay go. Bọn chiêu hồn có thể gọi vong từ những nơi rất xa về, nếu biết tên chúng.

Tôi nép mình vào một hốc tường. Như một mũi tên, hồn tôi phóng qua tường, xông vào mộng trường của tên lính canh.

Khi gã phản vệ lại thì tôi đã kịp đẩy gã vào vùng bóng tà. Khi hồn tôi trở về xác, với hai thái dương giần giật, tôi nghe rõ mồn một tiếng một thân thể đổ gục xuống sàn đá.

Vào đến đường hầm, tôi thấy gã nằm trên sàn, mặt úp xuống. Gã bất tỉnh, nhưng còn thở. Trên cửa không có khóa, chỉ có một sợi xích ngăn không cho nó mở quá rộng. Không ai nghĩ nơi này sẽ bị đột nhập. Tôi kéo sợi xích ra và bước vào xà lim.



Kẻ trộm

Tay bị cùm vào ống nước trong ánh sáng lò mờ của một ngọn đèn dầu, đầu gục xuống, Arcturus Mesarthim nhìn chẳng còn gì giống với gia chủ tôi đã từng sống cùng trong một tòa nhà suốt sáu tháng trời. Quần áo hắn đầy vết bụi bẩn, tóc bết nước. Tôi buông cái đèn pin ra và sụp xuống cạnh hắn.

“Hộ vương.”

Hắn không trả lời.

Nỗi sợ luôn lách vào ngực tôi, đẩy lui cơn giận. Kẻ nào đó - nhìn thì có vẻ là số nhiều - đã nện hắn như tử. Huyền quang của hắn chỉ còn như một ngọn nến trước gió, lay lắt, yếu ớt.

Miệng tôi phà hơi thở trắng xóa. Ừng tôi gần như không bám được vào nền đá lạnh băng quanh hắn. Mũi chảy nước, tay run rẩy, tôi túm lấy vai hắn lắc mạnh. Ngực hắn không có dấu hiệu phập phồng như đang thở.

“Hộ vương, tỉnh dậy đi. Dậy đi nào.” Tôi đập mạnh vào ngực hắn. “*Arcturus*.”

Khi nghe thấy đích danh mình, mi mắt hắn hé ra. Một ánh sáng mờ nhạt, vàng vọt rơi vào tròng mắt hắn.

“Paige Mahoney.” Tiếng hắn nói yếu đến gần như không nghe nổi. “Em thật tốt vì đã đến cứu ta.”

Tôi nhẹ bồng cả người. “Chúng đã làm gì ông?” Răng tôi va vào nhau lập cập đến nỗi tôi không nói được thành lời. “Tên lính canh có chìa khóa cùm không?”

“Quên cái cùm đi.” Một tiếng ho khan bật ra từ họng hần. “Em nên đi đi. Những kẻ bắt giữ ta sẽ sớm quay về đây.”

“Em muốn đi lúc nào thì tùy em.”

Ra cửa, tôi đẩy tên lính nằm ngửa ra và lục túi gã. Tôi dùng một cái chìa nặng mở cùm cho Hộ vương, thả tay hần ra. Tôi vòng tay quanh vai hần, cố đẩy hần ngồi dậy, nhưng hần vẫn oặt xuống như xác chết.

“Hộ vương, ông *phải* đứng lên. Em không đỡ ông được.” Tôi kéo ngọn đèn lại gần. Những vết bầm màu xanh đen tỏa ra trên da hần thành những hình thật lạ, như vết sương giá dương xỉ trên cửa sổ. “Cho em biết ông bị đau ở đâu.”

Những ngón tay đeo găng của hần giật giật. Tôi chiếu cái đèn pin xuống. Một vòng hoa phong quy thảo đỏ thắm đeo trên cổ tay trái hần, kiểu như vòng hoa cúc tôi thường tết hồi còn bé. Làn da óng vàng dọc tay hần giờ lấm chấm đầy vết hoại tử.

“Chúng giống như cùm sắt.” Ánh sáng trong mắt hần đang tắt dần. Khi tôi với lấy vòng hoa, mắt hần lại lóe lên. “Đừng.”

“Chúng ta không còn thời gian...”

“Nhiều ngày rồi ta chưa được ăn.” Hần thốt ra từ cuối cùng thành một tiếng gầm gừ. “Con đói lắm kéo ta.”

“Nó sẽ không lôi ông đi đâu hết. Chính em mới là người lôi ông.” Tôi đưa hai tay ôm lấy khuôn mặt hần. “Terebell và Errai nhờ em đi tìm ông.”

Một chút ánh sáng trở về trong mắt hần. “Nhìn em khác quá,” hần nói. “Con tâm bệnh này... Ta sẽ không nhớ nổi em nữa, Paige...”

Hần mê sảng rồi. “Hộ vương, ông cần gì? Muối ư?”

“Cái đó để sau. Ta chưa ăn được. Con sốt trong tâm não ta cần được xử lý trước.”

“Ông cần huyền quang,” tôi chợt nhận ra.

“Phải.” Từng hơi thở như cào xé qua họng hần. “Chúng đã tra tấn ta hàng tuần trời, cho ta ăn mỗi lần chỉ một ít... giữ nó

ngoài tầm với của ta... xin thú thật là ta đang chết đói. Nhưng ta sẽ không lấy huyền quang của em."

Tôi cười gằn. "Thế thì may là có người thay thế đây."

Đúng là đêm xui tận mạng của tên lính canh này. Tôi túm cổ tay gã lôi ngựa vào xà lim. Mỗi lần tôi kéo tay gã, từ họng gã lại bật ra một tiếng rên khô khốc. Tôi cùm tay gã vào ống nước và gí dao vào cổ gã. Hộ vương im lặng quan sát vẻ thèm thuồng.

"Tên này có đánh ông không?" tôi hỏi.

"Nhiều lần là đằng khác."

Tên lính canh cựa mình. Máu đổ ra từ cả hai lỗ mũi gã, tràn xuống cằm. "Mày làm gì tao thế này?" Hơi thở gã có mùi cà phê cũ. "Đầu tao..."

"Mày làm việc cho Vua Đồng Nát," tôi mỉm cười nói. "Cho tao biết lão là ai, không thì ông bạn tao đây sẽ từ từ, *thật* từ từ hút cạn huyền quang của mày. Mày có thích làm vô minh không, thằng chiêu hồn kia?"

Khi nhận ra có dao kề cổ và cùm trên tay, tên lính giãy giụa. Đầu gối tôi gí tay kia của gã xuống sàn. "Thà làm thông manh còn hơn là ngủ với cá," gã rít lên. "Tao mà nói một lời thì Đồng Nát sẽ buộc đá vào chân tao mà vút xuống nước ngay." Gã hít một hơi sâu và hét lên, "Sarah Whitehead, ta gọi người đến..."

Tôi bịt tay lên miệng gã.

"Thử một lần nữa là bọn tao sẽ bỏ qua vụ hút huyền quang," tôi nói, ghé sát vào gã. "Tao sẽ bắn mày luôn. Hiểu chưa?"

Hắn gật một cái. Ngay khi tôi bỏ tay ra, gã nói, "Đồ chó cái."

Hộ vương vào vai của mình cực đạt. Hắn bò về phía tên lính canh với vẻ hết như một con thú săn mồi, cặp mắt vàng nhạt ánh lên trong bóng tối như mắt sói. Cơ bắp hắn cuộn cuộn. Gã kia giật xịch về hoảng hốt, chân đá xuống sàn. Cả tôi cũng phải rùng mình. Ban ngày nhìn Rephaite còn giống người, nhưng trong bóng tối, lớp vỏ bọc của họ hoàn toàn biến mất.

"Bảo hắn đi đi." Hộ vương càng lại gần, tên lính càng kéo xịch mạnh hơn. "Bảo hắn lùi lại đi, con bé Ireland kia!"

“Tao e rằng ông ấy không phải là chó,” tôi nói, “nhưng chúng mày đã đối xử với ông ấy chẳng khác gì chó, phải không?” Tôi ấn mạnh con dao vào cổ gã. “Cho tao biết Vua Đồng Nát là ai. Cho tao biết tên lão thì mày ra mày còn cơ sống sót.”

“Tao không *biết* tên ngài!” gã hét. “Không ai biết tên ngài cả! Việc gì ngài phải cho bọn tao biết?”

“Lão định làm gì với người Rephaite này? Lão làm việc với ai? Giờ lão đang ở đâu?” Tôi túm cổ và xoay con dao vào dưới cằm gã. “Biết khôn thì mở mồm đi, thằng chiêu hồn. Tao không phải là người kiên nhẫn đâu.”

Gã nhổ vào mặt tôi. Mặt Hộ vương trở nên lạnh băng. “Mày đừng hòng lấy được cái gì từ tao,” tên lính canh nhắc lại. “Không gì hết.”

Tôi đẩy hồn mình vào mộng trường của gã thật mạnh. Mũi gã lại trào máu. “Cho dù có muốn tao cũng không cho mày biết được,” gã bật ra nghèn nghẹt. “Thỉnh thoảng lắm ngài mới đến đây. Bọn tao nhận lệnh từ đồng tử của ngài.” Thấy Hộ vương lại tiến về phía gã, gã hít mạnh vào lấy hơi. Lấy nhiều hơn là hơi. “Mày đã nói sẽ bảo hẩn rút đi cơ mà!”

“Đâu có,” tôi nói.

Không có chút vũ lực nào. Không có gì khác ngoài một cái nhìn. Hộ vương nhìn thẳng vào tên lính canh và hít một hơi. Lồng ngực hẩn nở ra, và mắt hẩn sáng lóa như đèn hiệu trước khi chuyển sang màu cam chói rực. Tên lính gục xuống cạnh cái ống nước đóng băng, huyền quang chỉ còn mỏng như giấy ăn.

Một đợt sóng truyền đi khắp người Hộ vương. Da hẩn bỗng trở nên trong mờ, cho thấy huyền tương sáng lên trong huyết quản dưới da. Tôi đứng nguyên lại chỗ, giữ khoảng cách vài bước. Khi tôi nhấc những bông hoa ra khỏi tay hẩn, một tiếng gầm gừ trầm trầm thoát ra khỏi lồng ngực hẩn.

“Những kẻ bắt giữ ta đã ra ngoài tìm thức ăn,” hẩn nói. “Chúng sẽ không đi lâu đâu.”

“Tốt. Em rất muốn được gặp chúng.”

“Chúng rất nguy hiểm.”

“Em cũng thế. Và ông cũng vậy.”

Mắt hấn đang sáng dần lên. Chúng khiến những ký ức kỳ lạ về thời gian bị giam cầm của tôi ủa về. Những bản nhạc bị cấm trên máy quay đĩa, kể lại những câu chuyện tình cho bóng chiều chạng vạng. Một con bướm nằm giữa hai bàn tay khum lại. Môi hấn áp vào môi tôi trong Thị Sảnh, tay hấn lướt trên eo, trên hông tôi. Tôi cố tập trung tháo vòng hoa tiếp theo, nhưng lại quá chú ý tới cử động của hấn. Từng hơi thở lên xuống trên ngực hấn, từng sợi gân căng lên trên cổ hấn.

Bên trên chúng tôi, vầng trăng mờ nhạt thoáng hiện giữa các song sắt. Khi không còn vòng hoa nào nữa, tôi lấy cái điện thoại rác từ trong ba lô ra và cắn một cái sim mới giữa hai hàm răng trong lúc cạy nắp sau điện thoại. Hộ vương tựa đầu vào tường. Tôi ngồi cạnh hấn và gọi về bộ điện thoại I-4, hết lòng hy vọng sẽ có sóng. Chúng tôi đang không ở quá sâu dưới đất mà.

"I-4 đây," giọng một tên liên lạc vang lên. Tiếng không rõ lắm, nhưng vẫn đủ cho tôi nghe được.

"Ảo Ảnh Đỏ," tôi nói. "Nhanh lên."

"Đợi tí."

Tôi không có thời gian để đợi hấn một tí. Mắt Hộ vương lại liếc về phía tên chiêu hồn, về chút huyền quang còn sót lại quanh gã. Một phút sau, Nick lên tiếng: "Mọi chuyện ổn chứ?"

"Em cần anh đón," tôi nói.

"Em đang ở đâu?"

"Camden. Nhà kho ở đầu đường Oval."

"Mười phút."

Anh cúp máy. Tôi tháo cái sim ra nhét vào túi quần sau, rồi một tay cầm cây đèn hiệu, tay kia kéo cánh tay nặng trĩu của Hộ vương quàng qua cổ. Hấn bám vào vai tôi đứng dậy. Sức nặng của cánh tay hấn khiến tôi run rẩy.

"Đường ra đâu?" hấn hạ giọng hỏi.

"Em vào bằng Lỗ Chó Chết. Lòng chảo kênh."

"Chúng đưa ta vào qua cánh cửa đen, nhưng mục gác cửa bất khả địch luôn ngồi đó. Ta đoán là chúng ta sẽ không đi qua lòng chảo."

"Chúng ta không chui lọt được," tôi nói.

“Có lẽ có cách để đi lên nhà kho, vì đây từng là tầng hầm của nó.” Hấn bám chặt vai tôi hơn. “Em vẫn có chìa khóa của tên lính canh đấy chứ?”

“Tất nhiên. Ông đi được không?”

“Ta phải đi thôi.”

Chúng tôi lê bước qua các đường hầm. Hộ vương bị tập tễnh khá nặng, không đi lâu bằng một bên chân được. Thật không thể tin nổi là một bông hoa đỏ nhỏ xíu, nhẹ tựa lông hồng ấy mà lại có thể tàn phá cơ thể Rephaite đến vậy. Họ là những sinh vật đầy cơ bắp, vững chãi như tượng, không thể dùng sức mạnh thể chất mà đánh quỵ nổi, ấy thế mà chìa khóa để tiêu diệt họ lại nằm gọn được trong lòng bàn tay tôi. Tôi đưa cho hấn cây đèn và quàng tay kia quanh eo hấn. Ở gần hấn đến thế, tôi thấy lúc lạnh, lúc ấm. Tôi có thể cảm thấy từng hơi thở khó nhọc của hấn phả vào tóc mình.

Đường hầm thứ hai uốn vòng quanh một góc nhà. Ánh sáng của ngọn đèn nom bé tẹo, chỉ là một quầng sáng tí hon quanh chúng tôi. Tôi đưa đèn pin rọi lên lỗ thông hơi, nhưng đó là đường cụt.

“Sao bọn Đồng Nát lại bắt được ông?”

“Chúng dùng phong quỳ thảo. Chắc chúng đã theo dõi ta một thời gian, đánh dấu từng động thái của ta. Hoặc có lẽ chúng đã biết, bằng cách nào đó, là ta sẽ đến I-4,” hấn đáp. Chúng tôi vẫn đi tiếp, rẽ vào một đường hầm khác nhìn y hệt đường hầm vừa rồi. “Chúng đến bắt ta vào ban ngày, lúc ta đang nghỉ. Chúng bịt mắt rồi buộc hoa vào người ta, và chở ta đến đây trong một chiếc xe lớn.”

Tim tôi đập mạnh. Lũ Đồng Nát lẽ ra phải không biết gì về người Rephaite, chứ đừng nói đến chuyện bắt được một trong số họ. Khi nhìn thấy một vết phẩn quen thuộc, tôi rủa người xuống.

“Chúng ta đang đi thành vòng tròn rồi.”

Hộ vương đang khỏe dần lên; tôi có thể cảm thấy điều đó qua sức nắm ở bàn tay hấn. “Em có cảm nhận thấy bác sĩ Nygård không?”

“Có. Anh ấy đang ở gần rồi.” Tôi cứng người lại. “Còn có ai đó khác nữa.”

“Đi cùng anh ta à?”

“Không. Họ đến từ hướng khác.” Một nhóm mòng trường đã tách ra khỏi cái ổ đông đúc ở phía chợ. “Ba người cả thấy.”

Hắn vừa dứt lời thì một tiếng huýt sáo vang lên trên đầu. Tiếng chim hót giữa ban đêm. Là Jos. Tòì buông Hộ vương ra và rút súng. “Có tên lính gác nào có măn nhãn không?”

“Không. Chúng đều là bán nhãn.”

Tốt. Một thẩu thị bán nhãn sẽ khó tập trung tuệ nhãn được lâu. Trong bóng tối, chúng tôi có thể tránh được chúng.

Đâu đó có tiếng cửa sập vào. Hộ vương túm tay tôi kéo vào một hốc tường, lưng tôi áp vào ngực hắn. “... cho hắn ăn vào một lúc nào đó chứ,” kẻ nào đó đang nói. Là đàn ông, giọng khàn và to, thoảng khẩu âm khu Đông. Mỗi lời gã nói đều vang vọng qua những đường hầm ẩm ướt. “Lần trước hắn đã suýt hút cạn thăng Vải.”

“Mày để hắn đến gần quá.” Phụ nữ. Người London, như gã kia, nhưng tôi không nhận ra được khu nào. “Chúng chỉ có thể ăn từ một khoảng cách nhất định thôi.”

“Bà chắc không đưa nào trong băng chúng ta bép xép về hắn đấy chứ?”

Một tiếng cười đanh. “Chúng bép xép với ai? Diêm La đã chết. Không có hắn, Hội đồng Phi tự nhiên chỉ còn là một đám hỗn loạn. Mặc dù nó chưa bao giờ là cái gì hơn thế.”

Tôi siết chặt khẩu súng. Bên cạnh tôi, Hộ vương gục người vào tường. Mắt hắn đã dịu đi thành màu xanh vàng.

Một tiếng kêu hốt hoảng vang ra từ xà lim, gần chỗ chúng tôi trốn đến nỗi tôi giật mình. “Cái quái gì thế này?” gã đàn ông gầm lên. “Sinh vật đó đâu rồi?” Tiếng xiềng xích loảng xoảng. “Nó đâu rồi? Mày tưởng bọn tao trả tiền cho mày để đánh mất đòn bẩy của chúng ta à?”

Miệng tôi khô như bụi. “Chiffon,” tên lính canh thều thào, “một... con khốn người Ireland đến và đem hắn đi rồi. Huyền quang của nó... đỏ.”

Mụ đàn bà kia chắc là La Chiffonnière, kẻ đại diện cho Vua Đồng Nát ở khu này. Tôi muốn đối mặt hỏi mụ cho ra nhẽ, nhưng Hộ vương còn quá yếu, không thể để lại một mình được.

“Thế con bé Ireland đây đâu rồi?” Tiếng bước chân. “Trông nó như thế nào?”

“Tóc đen, mặt che cà vạt đỏ. Nó đi rồi.”

“Thế à?” Chiffon hỏi, giọng vô cảm đến kỳ lạ. “Thế thì coi như may mất việc rồi.”

Một tiếng súng nổ gọn vang vọng khắp khu hầm. Một mộng trường biến khỏi tâm trí tôi. “Mũi nó đang chảy máu, và chúng ta đang tìm một con bé người Ireland có huyền quang đỏ. Có vẻ như là Mộng Mơ Mặt Tái rồi,” Chiffon kết luận.

Cút thật.

“Có đứa sẽ chết dưới tay Vua Đồng Nát vì vụ này cho mà xem,” gã đàn ông nói. “Chúng ta đã đánh mất vật mặc cả rồi.”

“Chúng ta không phải là người canh chừng hấn. Hơn nữa, tao không nghĩ hấn đi được xa đâu. Chúng ta vẫn có thể bắt hấn lại.”

“Miễn là tìm lại được hấn.” Lại có tiếng bước chân. “Nhớ căng tuệ nhãn ra đấy nhé.”

Hộ vương nắm lấy cánh tay tôi. Chúng tôi tiếp tục di chuyển, bám sát vào tường. Tôi đưa đèn pin chiếu qua lại, tìm những vết đánh dấu. Chân tôi đi nhẹ nhàng, nhưng những vết thương của Hộ vương khiến hấn trở thành gánh nặng. Mỗi bước chân hạ xuống lại như một tín hiệu báo cho hai kẻ kia biết chúng tôi đang đi về đâu, nhưng những đồ trang sức leng keng chúng đang đeo cũng có ích không kém. Mỗi lần nghe thấy tiếng kim loại, chúng tôi lại đổi hướng.

Chẳng mấy chốc chúng tôi đã đến gian hầm chính, tôi bèn tắt đèn và vói lấy tay Hộ vương. Những ngón tay của hấn đan vào tay tôi. Khi chúng tôi đi qua chỗ ngọn đèn pha, tôi rút phích cắm, làm tắt cả chìm vào bóng tối. Hộ vương vẫn đi tiếp, cặp mắt là hai đốm sáng lơ mơ trong màn đêm. Tôi để hấn dẫn đường. Khi hai kẻ kia tiến vào gian hầm thì chúng tôi đã đến một đường hầm khác và giấu mình sau cái gì đó như là một tấm màn nhung.

“Có đứa đã khử cái đèn rồi.”

“Suyt. Ngay cả mộng hành cũng phải thờ,” Chiffon thì thầm.

Tôi liều ghé mắt nhìn ra qua tấm màn. Chúng đi ngang qua, tay cầm đèn pin, tìm kiếm sau màn và dưới bàn.

“Nếu một tên khổng lồ có thể trốn được thì hẳn sẽ trốn ở đâu nhỉ?” Chiffon đi ngay qua chỗ chúng tôi đang trốn, nhưng giác quan của mục không sắc bén bằng tôi. “Chắc chắn là trong căn phòng rộng nhất nhà rồi.”

Hộ vương đứng im phăng phắc. Bên cạnh hẳn, tôi thấy bản chất con người của mình lộ lộ, mỗi hơi thở vang to như kéo bể.

“Không có chỗ cho người chạy đâu, Rephaite.” Gã đàn ông đã đến gần. “Mọi lối ra đều đã bị bít kín. Nếu người không ra mặt, ta sẽ rất thích thú được giết con bạn của người. Nếu thích người có thể để xác nó trong xà lim...”

Mồ hôi rịn xuống lưng tôi. Tôi móc ngón tay vào cò súng. Một kẻ bị tình nghi giết người như tôi chắc chắn không nên bắn ai khác nữa, nhưng có thể tôi không còn lựa chọn nào khác. Bên cạnh tôi, Hộ vương khẽ chạm vào tay tôi và hất hàm về phía một thứ mà tôi tưởng là cái bàn. Một chiếc máy hát được giấu sau tấm màn.

Bước chân nặng nề của kẻ bắt cóc kia đang lại gần. Bằng một động tác thật nhanh, Hộ vương bật cái máy lên, và một bản nhạc cổ âm ỉ phát ra từ đó. Đầu tôi ong ong như chuông, trong lúc một người phụ nữ hát văng lên một bài hát hân hoan, luyến láy bằng tiếng Pháp, nghe như được đệm thêm bằng cả một dàn giao hưởng. Chúng tôi dịch sang bên trái, chuyển sang tấm màn gần đó nhất, và nhích dọc theo tường. Tôi cảm thấy hai mộng trường kia di chuyển theo hướng ngược lại.

Cả căn hầm như một cái hang đầy tiếng vọng; không biết tiếng nhạc từ đâu phát ra. “Tìm nó đi,” Chiffon quát.

Có một đường khác phía bên kia hầm. Chúng tôi sẽ phải chạy thôi. Rón bước thật nhẹ, tôi lách ra khỏi tấm màn. Tôi chỉ thoáng thấy cái gáy của gã đàn ông trong ánh đèn pin, với mớ tóc ngắn và một mảng hơi trụi. Hộ vương đi theo tôi. Chúng tôi đã gần đến đường hầm thì ngọn đèn pha lại sáng rực lên, làm tôi chói mắt, và hai kẻ đeo mặt nạ quay phắt lại đối diện chúng tôi.

“Nó kia rồi. Con bé Ireland đỏ và tên Rephaite của nó,” gã đàn ông nói.

Hai cái mặt nạ có miệng được vẽ như thể bị rách, để hở ra hàm răng nhựa sắc nhọn. Đèn sáng lóe lên sau lưng chúng. Không chần chừ một giây, tôi lao hồn vào mộng trường gã đàn ông. Gã ngã xuống với một tiếng thét khiến lông tóc trên người tôi dựng đứng. Ngay khi quay về cơ thể mình, tôi túm áo Hộ vương vùng chạy, mắt chớp lia lịa ngăn ánh sáng chói lòa.

Chiffon ném một bè vong đuổi theo chúng tôi. Tôi đẩy hai con vong dạt đi và bắn một phát súng qua vai, trước khi Hộ vương kéo tôi sang bên trái, vào một đường hầm hẹp chỉ đủ cho chúng tôi đi hàng một. Tôi không dám dừng lại.

“Không có đường ra đâu, các người biết không,” Chiffon cười gọi theo. “Dưới này là cả một mê cung!”

Đường hầm nào nhìn cũng như nhau. Giọng nói của hai kẻ bắt cóc âm vang trong bóng tối, khiến nỗi sợ ào đến vụn xoắn bụng tôi. Đâu đó một con chó đang sủa, tìm kiếm kẻ đột nhập. Thế rồi bỗng có ánh sáng, ở ngay cuối một đoạn hầm dài, hẹp. Tôi lao về phía đó, Hộ vương tập tễnh theo sau. Hai bên chúng tôi, thùng được chất cao lên đến tận trần hầm. Tôi chưa kịp nhò thì Hộ vương đã ra tay. Ngay cả khi sức lực suy yếu, hắn cũng khỏe hơn tôi nhiều. Hắn túm lấy một cái thùng và lôi nó từ dưới ra. Trong đường hầm hẹp ấy, tiếng động lúc đóng thùng rơi xuống vang điếc cả tai. Kính vỡ, gỗ vụn, xiềng xích va đập vào đá. Một dòng lũ rượu vang trào ra từ cái thùng to nhất. Ủng tôi nện trên mấy bậc thang cho tới khi tôi lao thẳng vào một loạt chấn song. Tôi run run tìm chìa khóa.

Những bè vong lao thẳng vào tôi, suýt qua mép mộng trường của tôi. Tôi khom người xuống và tung một bè đáp lại, ném các ký ức vào mộng trường của gã kia. Mắt gã mờ đi, chao đảo vì cú sốc ấy. Một cái thùng nặng đổ lên chân gã. Lần này tiếng kêu của gã tắt ngấm.

Cái chìa khóa vừa ổ được làm bằng thép đã gỉ. Ngay khi cổng mở ra, tôi đẩy Hộ vương qua và khóa cổng lại sau lưng chúng tôi.

Nhà Giao Điểm vẫn khổng lồ, hoang phế và trống không.

Không dừng lại lấy hơi, tôi bắn một loạt đạn vào một cửa sổ cao. Khi viên cuối cùng trúng đích, kính rào rào rơi từ khung cửa xuống. Hộ vương đỡ tôi lên, và tôi trèo qua bụi cửa sổ, chúi đầu qua một tấm ván gỗ. Con chó vẫn đang sủa bên dưới, nhưng giờ chúng sẽ phải tìm cách khác để bắt được chúng tôi.

“Đi nào.” Tôi túm khuỷu tay Hộ vương. “Chỉ một đoạn nữa thôi. Trèo đi.”

Quai hàm hần nghiến chặt, cổ gân lên vì gắng sức, nhưng rồi hần cũng trèo qua được khe hở. Dù đã hút được huyền quang, hần vẫn còn quá yếu. Tôi lại vòng tay quanh người hần, và lần này thì hần dựa hần vào tôi.

Một chiếc xe đen gắn kính màu đỏ trên nền đường rải sỏi. Nick bật đèn pha. Tôi nhẹ cả người. Anh với tay mở cửa sau.

“Có ai bám theo không?”

“Có. Nhanh lên, đi đi.”

“Được rồi. Nhưng... đợi đã, Paige, em làm gì...?” Anh trở mắt nhìn trong lúc tôi đỡ Hộ vương đã kiệt sức vào xe. “Paige!”

“Cứ lái đi.” Tôi lao vào theo Hộ vương và sập cửa lại. “Lái đi, Nick!”

Có kẻ đang lao ra khỏi cửa trước nhà kho, dáng gầy gò nhanh nhẹn, hai tay cầm một khẩu súng trường cưa nòng. Nick không hỏi gì nữa. Anh giật cần số, chân nhấn bàn đạp ga. Động cơ xe, lòi về từ một đồng rác ở Vườn, đã hai mươi tuổi và rệu rã lắm rồi, nhưng nhờ vào một phép màu nào đó, nó vẫn nổ. Với một cú giật làm hai hàm răng tôi đập vào nhau, xe gầm rú lùi lại. Kẻ đeo mặt nạ kia nổ súng, nhưng tầm đạn không đủ xa. Nick kéo vô lăng, xoay xe về phía đường chính.

Kẻ kia hạ súng xuống. Nhiều tên nữa xông từ trong nhà kho ra, tất cả đều mang cái mặt nạ ghê rợn ấy. Chúng cùng chui vào một cái xe tải đen.

Trán Nick lấm tấm mồ hôi. Xe của chúng tôi là một đồng sắt vụn được sơn lên, chỉ dùng vào những dịp khẩn cấp; nó không thể chịu nổi một vụ truy đuổi. Vẫn giữ chân trên bàn đạp ga, anh đưa chúng tôi ra khỏi tầm nhìn tòa nhà và xuôi theo đường Oval, nhưng anh không lái thẳng về I-4. Thay vào đó anh lại đi vòng quanh một khu nhà lười liềm.

“Ta sẽ vòng lại phía sau chúng,” anh nói. “Chạy qua chợ và quay về I-4 bằng ngõ phụ.”

Tôi liếc nhìn ra sau. Đèn hậu đỏ lừ của chiếc xe tải lướt qua giữa tiếng bánh xe kin kít, chạy theo con đường mà chúng tưởng chúng tôi đã đi. “Coi chừng xe khác,” tôi nói. “Có thể chúng có nhiều xe.”

“Sao em không cho anh biết em định làm chuyện này?” Nick giữ chặt vô lăng đến nỗi các khớp ngón tay trắng bệch. “Bọn đó là lũ quái nào thế? Dân Đồng Nát à?”

“Vâng.”

Nick chửi thề. Chỉ khi anh bật lò sưởi lên tôi mới nhận ra mình vẫn còn ướt như chuột lột và lạnh cóng. Tôi vô thức nhích vào gần Hộ vương. Những hơi thở nồng phả qua tai tôi. Trong khi chiếc xe tiếp tục phóng về I-4, tôi lôi cái sim đã dùng ra khỏi túi và vứt nó qua cửa sổ xuống cống. Nick liếc nhìn gương chiếu hậu.

“Trước khi bị bắt,” tôi hỏi Hộ vương, “ông đã ngủ ở đâu?”

“Một ga xép trên phố Tower.” Giọng hần khàn đặc. “Lũ quỷ dữ chúng ta không ngủ trên giường đệm. Không còn nữa.”

Phố Tower nằm ngay cạnh động. Nếu lúc hần đến mà tôi có mặt ở Seven Dials thì tôi đã có thể cảm thấy sự hiện diện của hần trước khi quá muộn. Đầu hần ngật ra trên ghế, và tôi cảm thấy hần không còn tỉnh nữa. “Không thể đưa hần về Dials được,” Nick nói, mắt nhìn thẳng phía trước.

“Em biết.”

“Cũng không đưa về căn hộ của anh được.”

“Phải đưa hần đến nhà trọ thôi. Không còn đâu khác cả.”

* * *

“Sém chết đấy, Paige ạ. Quá sém.”

Trong căn buồng nhỏ nhất ở một nhà trọ tại Soho, đèn đã được tắt, rèm kéo lại. Cả hai chúng tôi cùng nhìn về giường, Hộ vương đang say ngủ. Tôi đã giúp hần cởi chiếc áo choàng nhóp bảnh, nhưng chúng tôi chưa kịp làm gì khác thì hần đã gục xuống giường và lui vào mộng trường của mình.

“Hắn không thể ở đây mãi được.”

“Phần lớn bọn Reph đều muốn giết hắn, và Scion sẽ truy nã hắn.” Tôi khẽ nói. “Chúng ta không thể bỏ mặc cho hắn chết.”

“Rồi hắn sẽ phải đi thôi. Cả anh lẫn em đều không đủ tiền trả tiền trọ cho hắn.”

Tôi thở dài, cào cào tay qua mái tóc rũ rượi. Thật khó nhớ lại có quãng thời gian nào tôi không thường xuyên bị dính đầy bùn đất, nhớp mồ hôi khắp người hay không. “Nick này,” tôi nói, “giữa nghiệp đoàn và bọn Rephaite có mối liên quan. Chắc chắn phải có, nếu không chúng không đời nào biết cách bắt Hộ vương. Em phải tìm hiểu xem chúng biết thêm gì nữa. Và đưa những người đào tẩu ra khỏi khu đó.”

Anh nhú mày. “Em không được quay lại II-4, Paige ạ. Cả khu sẽ lùng tìm em.”

“Anh nghĩ chúng có tìm đến Hội đồng không?”

“Anh nghĩ là không. Chúng không có bằng chứng gì cho thấy em đã ở đó, và anh nghĩ chúng sẽ không muốn rêu rao chuyện chúng bắt người nhốt trong động.”

Tôi nhìn kỹ mặt anh. “Anh đã ở trong nghiệp đoàn lâu hơn em. Anh biết gì về lão?”

“Vua Đồng Nát ấy à? Không nhiều lắm. Hồi anh vào nghiệp đoàn thì lão đã là nghiệt chủ của II-4 rồi.”

“Anh đã bao giờ nhìn thấy lão chưa?”

“Chưa từng. Ngay cả theo thói thường của Hội đồng Phi tự nhiên thì lão cũng khá là ẩn dật. Giữa lão với Mẹ Bê Trên có hục hặc, mặc dù không ai biết tại sao.” Anh hạ giọng. “Em đã vướng vào chuyện này thế là quá nhiều rồi, Paige ạ. Nếu bọn này đủ liều để bắt một Rephaite thì chúng cũng sẽ đủ liều để làm thế với em. Anh biết em sẽ không thèm nghe anh, nhưng... đừng làm gì ngu ngốc nhé.”

Tôi tặng anh một nụ cười mệt mỏi. “Em đã bao giờ làm gì ngu ngốc đâu.”

Anh tặc lưỡi. Anh đưa ngón tay xoa xoa thành vòng tròn trên mắt trái, tôi nhận ra cử chỉ này ngay. Cứ vài tuần một lần anh lại bị đau nửa đầu, thỉnh thoảng kèm thêm cả ảo ảnh, nhiều khi khiến anh nằm liệt giường suốt mấy ngày liền. Jaxon luôn

tuyên bố là “một con đau đầu” thì chẳng có gì mà phải than vãn, nhưng trong những ngày ấy, Nick luôn phải sống dờ chết dờ.

“Điều mà anh đang cố hiểu là,” anh nói, mặt căng thẳng, “làm sao một nghiệt chủ của nghiệp đoàn có thể biết về người Rephaite được. Trước kia đã từng có ai trốn được từ Mùa Xương chưa?”

Mạch tôi đập nhanh hơn. “Hai người. Cách đây hai mươi năm.”

Trong số tất cả các tù nhân, chỉ có hai người thoát được vụ tàn sát sau cuộc nổi loạn. Một người là một đứa trẻ; còn kẻ kia là tên phản bội đã cho Nashira biết về cuộc nổi loạn. Mụ đã giết hết mọi con người và tra tấn mọi Rephaite liên quan đến chuyện đó, kể cả huyết phò mã của chính mình.

“Hộ vương có thể biết gì đó,” tôi nói. “Em cần ở lại một mình với hắn.” Thấy anh liếc nhìn, tôi nhướn mày lên. “Nick, em đã bị giam cầm với hắn suốt sáu tháng trời. Một ngày nữa cũng chẳng chết gì đâu.”

“Phải lâu nữa hắn mới dậy. Về động vài tiếng đi. Jaxon đã hỏi em suốt ngày rồi đấy.”

“Người em đẩy nước kênh. Jaxon sẽ nhận ra ngay.”

“Anh sẽ đánh lạc hướng trong lúc em thay đồ.”

Tôi liếc nhìn Hộ vương. “Đợi em một phút.”

Anh mím môi lại, nhưng không phản đối gì thêm.

Ngay khi anh bước ra, tôi ngồi xuống mép giường và áp tay lên mái tóc xác xơ của Hộ vương. Hắn đang ngủ say lì, mặt úp vào gối. Hắn không phát ra tiếng động hay nhúc nhích một chút nào. Nếu ai đó phát hiện ra hắn ngay ở đây, trong tình trạng yếu ớt này, hắn sẽ không trụ nổi một phút.

Việc thành viên nghiệp đoàn biết về người Rephaite thật đáng lo. Một người sống sót từ vụ nổi loạn Mùa Xương đầu tiên rất có thể đã quay về London và ẩn mình sâu trong hầm ở Camden, nơi không ai có thể với tới lão. Tôi có cảm giác tôi mới chỉ cào qua bề mặt của âm mưu này mà thôi.

Mặc dù biết là không nên, tôi vẫn đưa mấy ngón tay áp vào má Hộ vương. Mặt hắn vẫn còn những vết bầm kỳ lạ đó,

nhưng giờ da hắn đã ấm hơn. Hắn cựa mình, mi mắt chớp chớp. Mạch tôi đập dồn đến tận đầu ngón tay. Tôi nhớ cái lần đầu tiên hắn bị thương, tôi đã chăm sóc thay vì giết hắn. Ở tên Rephaite này có điều gì đó khiến tôi muốn cứu hắn, trong thành phố nằm giữa sự sống và cái chết ấy. Điều gì đó đã vượt qua bản năng tự nhiên muốn tiêu diệt hắn hoàn toàn của tôi.

Tôi đã không nghĩ xem chuyện gì sẽ xảy ra khi đưa hắn trở lại cuộc đời mình, hắn sẽ có chỗ như thế nào trong đó. Arcturus Mesarthim thuộc về những gian phòng của biệt phủ Magdalen, với những tấm màn đỏ, những cuộc trò chuyện bên lò sưởi và âm nhạc từ thế kỷ trước. Cái ý nghĩ hắn đi lại trên đường phố London gần như là hoang đường.

Cho dù những kẻ này đang âm mưu điều gì thì chúng cũng không còn giữ được hắn nữa. Tôi lấy ra một cây bút và ngoáy vùi một tờ giấy nhẵn lại.

Lát nữa về. Đừng mở cửa.

À, mà làm ơn giúp em chuyện này: sống qua đêm nay nhé. Em dám chắc ông không muốn phải được giải cứu hai lần.

- Paige



Arcturus

Khi thức giấc vào chiều hôm sau, hấn thấy mình không còn bị cùm vào một đoạn ống nước trong xà lim dưới lòng đất nữa. Hấn thấy mình không còn bị bọn Đồng Nát giam cầm, bị bỏ đói và đánh đập để thỏa mãn ý thích của chúng. Thay vào đó, hấn thấy mình nằm trên một tấm đệm lò xo mà chiều dài không vừa với hấn, đầu đặt lên một cái gối nhũn nhèo, một bình hoa phong lữ giả bằng nhựa trên bàn đầu giường.

“Thế đấy,” tôi nói, “có vẻ quen quen nhỉ.”

Hấn ngược lên nhìn trần nhà: những vết rạn chân chim trên lớp thạch cao, những vết ẩm mốc ở các góc nhà.

“Nơi này thì lại không có vẻ quen thuộc,” hấn nói.

Giọng hấn vẫn hết như tôi nhớ, trầm trầm, chậm rãi, phát ra từ tận trong lồng ngực. Một giọng nói ta vừa cảm thấy vừa nghe thấy.

“Đây là một nhà trọ ở I-4.” Tôi đánh một que diêm. “Nó không phải là Biệt phủ Magdalen, nhưng ấm cúng hơn so với ngoài đường.”

“Đúng thế. Chắc chắn là ấm hơn những đường hầm tiêu điều ở Camden.”

Khi tôi thấp ngọn nến cao trên bàn, Hộ vương chống

khuyết tay ngồi dậy và vươn vai. Trong lúc hẩn ngủ, những vết bầm tím đã mờ đi. “Mấy giờ rồi?” hẩn hỏi.

“Bốn giờ chiều. Ông ngủ say như chết ấy.”

“Ta dậy đủ lâu để đọc lời nhắn của em. Cảm động đấy,” hẩn nói. “Ta có thể hỏi em đã đi đâu không?”

“Về Seven Dials.”

“Ra thế.” Ngừng một lát. “VẬY là em đã quay về làm việc cho Jaxon.”

“Em không còn lựa chọn nào khác.”

Chúng tôi nhìn nhau một hồi lâu. Đã quá nhiều chuyện xảy ra trong những tuần sau vụ tẩu thoát. Chúng tôi chưa bao giờ gặp nhau trong tình trạng không có gì rõ ràng như thế này cả.

Theo thời gian, tôi đã quen với bề ngoài của hẩn, nhưng giờ tôi bắt mình phải nhìn hẩn như lần đầu tiên gặp gỡ. Con người như hai ngọn lửa sau lớp kính màu, đen bóng không bắt sáng. Những đường nét trên mặt hẩn, cứng rắn mà vẫn mềm mại: cặp môi cong, đường quai hàm sắc gọn. Mái tóc nâu rối bù dài phủ gáy và buông trước trán, nhìn giống con người đến kỳ lạ. Hẩn vẫn không thay đổi gì, chỉ thiếu đi một chút rực rỡ mà thôi.

“Em đoán là có nguy hiểm,” tôi nói.

“Đúng vậy. Ta định là người đầu tiên cảnh báo cho em, nhưng dường như Đại pháp quan đã cho em thấy rõ mối nguy ấy.” Mắt hẩn lướt trên mặt tôi. “London có vẻ hợp với em đấy.”

“Nhờ vào phép mầu của những bữa ăn thường xuyên.” Tôi háng giọng. “Ông muốn uống gì không? Ở đây không có rượu, nhưng nước vôi cũng ngon lắm.”

“Nước là tốt lắm rồi. Những kẻ giam giữ ta đã không hào phóng như ta muốn.”

“Em đem quần áo của ông đi giặt rồi. Em để trong nhà tắm ấy.”

“Cảm ơn em.”

Tôi tập trung rót nước vào cốc trong lúc hẩn đứng lên. Ở đặc khu, người Rephaite có vẻ kiểu cách là thế, lúc nào cũng đeo găng và mặc áo cổ cao, ấy vậy mà bây giờ hẩn chẳng bận tâm

gì đến bề ngoài trần trỗng của mình. Khi quay lại, trong bộ quần áo đen bình thường của một nhà buôn vô minh, hắn ngồi xuống trên đi văng đối diện tôi, cách tôi một cái bàn. Giống như đang tái hiện cảnh ở Magdalen, chỉ thiếu có bộ đồng phục đặc khu của chúng tôi. Cổ áo hắn để mở, lộ ra chỗ lõm nơi cổ họng.

“Phải nói là ta rất ấn tượng vì em đã tìm được khu hầm,” hắn nói. “Ta đã nghĩ không ai có thể phát hiện ra ta ở đó.”

“Sợi dây vàng cũng giúp nhiều.” Tôi hất hàm về phía ngọn nến. “Terebell muốn biết ông đang ở đâu. Ông có thể làm lễ cầu vong ở ngay đây cũng được.”

“Ta muốn có chút thời gian nói chuyện với em trước. Một khi quân Ranthen biết em đã cứu được ta, chúng ta sẽ khó có thể ở riêng với nhau mà không làm họ nghi ngờ.”

“Nghĩ ngờ sao,” tôi nhắc lại.

“Đừng nghĩ trò giả trang này kết thúc tại đây, Paige ạ. Chúng ta chỉ thay thế điệu nhảy này bằng điệu nhảy khác mà thôi. Không chỉ có tộc Sargas mới sợ sự tiếp xúc kéo dài giữa Rephaite và con người.”

“Họ biết về sợi dây vàng.”

“Terebell và Errai biết em khơi mào cuộc nổi loạn. Họ cũng biết về sợi dây vàng. Và họ biết tộc Sargas đồn đại rằng giữa hai ta còn có điều gì đó hơn thế.” Hắn nhìn thẳng vào mắt tôi. “Họ chỉ biết có vậy.”

Nhịp tim tôi loạn choạng.

“Em hiểu rồi,” tôi nói.

Tôi đưa cốc nước cho hắn. Ngay cả ở đây, nơi cách xa đặc khu trùng giới, cử chỉ đơn giản ấy cũng có vẻ như một điều cấm kỵ. “Cảm ơn em,” Hộ vương nói. Tôi gật đầu đáp lại và tựa lưng vào ghế, co đầu gối lên sát ngực.

“Bọn Sargas có đang truy lùng ông không?”

“Ồ, ta đoán là ngay lúc này đây, Situla Mesarthim đang lần theo dấu vết của ta. Ta là kẻ nhục tặc. Một tên phản bội,” hắn nói, vẻ vẫn dửng dưng như mọi khi. “Rephaite nào cũng đã biết ta tạo phản.”

“Làm kẻ nhục tặc thì phải chịu những chuyện gì?”

“Kẻ nhục tặc sẽ vĩnh viễn không được vào Âm Gian. Không

được coi là một Rephaite. Kẻ huyết tặc chỉ phản bội lại gia tộc cai trị, nhưng kẻ nhục tặc phản bội lại toàn bộ tộc Rephaite. Ta bị trừng phạt như vậy vì ta đã phạm phải một trong những nhục tội đại hình. Ta đã giao du với một con người."

Với tôi. "Ông biết hậu quả sẽ là như vậy."

"Phải."

Đó là một tuyên bố ghê gớm, nhưng hắn thốt ra như thể đang nói chuyện thời tiết vậy.

"Nashira đang ép Đại pháp quan dồn mọi nguồn lực vào việc tìm kiếm những kẻ đào tẩu. Mụ đã có được hai người sống sót sau vụ tẩu thoát trong phòng thẩm vấn rồi."

"Sao ông biết?"

"Alsafi là một người phe ta. Anh ta vẫn ở bên Nashira để tuần tin cho chúng ta. Ta không biết tên hai tù nhân kia, nhưng ta sẽ cố gắng tìm hiểu." Mặt hắn tối lại trong thoáng chốc. "Michael có an toàn không?"

Michael đã trung thành với hắn từ trước tôi rất lâu. "Bọn em bị tách ra ở Tháp," tôi nói. "Bọn Đặc Binh đã giết hết phần lớn những người ở trên tàu."

Các khớp ngón tay hắn gồ lên dưới chiếc găng. "Còn bao nhiêu người sống sót?"

"Muoi hai người chạy thoát. Nhưng em thấy tính cả em thì chỉ còn lại năm người."

"Năm." Một tiếng cười khô khốc buột ra từ họng hắn. "Có lẽ ta nên từ bỏ việc nổi loạn đi thì hơn."

"Ý định của ông không phải là cứu các thiếu thị. Đó là ý của em." Tôi quan sát hắn một lúc lâu. Tôi đã quên mất ánh mắt hắn thường nhìn tôi. Như thể hắn có thể nhìn thấu vào trung tâm mộng tưởng của tôi. "Em có rất nhiều điều muốn hỏi ông."

"Chúng ta còn thời gian mà," hắn nói.

"Em chỉ có thể ở đây một vài giờ nữa thôi. Đến nửa đêm Jax sẽ đi họp về. Nếu thấy em vắng mặt ông ta sẽ hỏi ngay."

"Vậy thì ta sẽ hỏi trước," Hộ vương ngắt lời. "Tại sao em trốn khỏi Nashira chỉ để rồi lại nộp mình cho Jaxon?"

Tôi xù lông. "Em không nộp mình cho ai cả. Em làm thế để được ông ta chiếu cố."

“Trên đồng cỏ, ta đã nghe em bảo ông ta rằng em phải chịu cảnh nô lệ quá đủ rồi. Đây là người đã dọa sẽ giết em nếu em không quay về làm việc cho ông ta. Hãy cho ta biết, tại sao ông ta lại không phải cầu xin để được *em* chiếu cố?”

“Bởi vì em không phải là nghiệt chủ của I-4. Bởi vì em là Mộng Mơ Mặt Tái, đồng tử của Jaxon Hall. Bởi vì nếu không có Jaxon Hall em sẽ chẳng là cái thá gì hết. Và em cần địa vị cũng như ông cần huyền quang.” Tôi phun ra từng lời chua chát. “Em không thể bỏ Jaxon được. Mọi chuyện phải như thế thôi.”

“Ta cứ nghĩ em không quan tâm gì đến địa vị hay thân phận cơ đấy.”

“Hộ vương, mặt em bị trưng khắp cả thành này. Em cần được bảo vệ.”

“Nếu em quay về với ông ta chỉ vì cần phải làm thế,” hắn nói, “thì ta đoán là em đang tìm cách để đạt được tự do.”

“Em có thể cướp Ngân hàng Scion Anh quốc và trở thành người giàu nhất London, nhưng em không có vũ khí và không có binh lính phò tá. Làm cách mạng không dễ như một cuộc nổi loạn đầu.” Thấy hắn không nói gì, tôi lại ngồi ngả ra. “Đúng là em có một ý. Diêm La vừa bị sát hại. Nếu có thể thắng cuộc tỉ thí để thế chỗ hắn, em sẽ thành Diêm Hậu.”

“Diêm La chọn thời điểm chết khó hiểu thật.” Hắn đưa cốc nước lên môi. “Ta đoán em không biết danh tính kẻ sát nhân.”

“Không hẳn. Kẻ bắt giam ông có thể có dính líu đến chuyện này. Ông có nghe được gì ở trong hầm không?”

“Không gì có ích cả, nhưng chúng ta biết Nashira rất muốn giải tán nghiệp đoàn. Diêm La đã bị giết như thế nào?”

“Bị chặt đầu ngay trong phòng khách của chính hắn. Băng của hắn bị cắt cổ và rách mặt, kiểu Đồ Tể. Đó không chỉ là một vụ chém giết đơn thuần,” tôi quả quyết, “nếu không kẻ sát nhân đã lấy hết những gì giá trị. Hector có một cái đồng hồ quả quýt bằng vàng ròng. Nó vẫn còn trên xác hắn.”

“Vậy thì đó là một lời tuyên bố.” Hộ vương gõ gõ ngón tay lên bàn theo thói quen. “Chặt đầu là cách xử tử ưa thích của tộc Sargas trong cõi thế. Nó báo hiệu việc loại bỏ mộng trường. Rất

có thể một Rephaite đã làm điều đó. Hoặc một con người làm nô lệ cho bọn Sargas.”

“Một người không thể hạ gục tám người khác như thế được,” tôi nói.

“Nhưng một Rephaite thì có thể,” hắn nói. Tôi chưa tính đến chuyện đó. Với một kẻ có tầm vóc và sức khỏe như Hộ vương thì chuyện giết tám tên thẩu thị say mềm đúng là dễ như trở bàn tay. “Có vẻ em biết rất rõ hiện trường vụ sát nhân này.”

“Em đã tìm thấy bọn chúng. Jaxon cử em tới thương lượng với Hector. Hắn đang định tiết lộ một bí mật ảnh hưởng đến mạng lưới kinh doanh của bọn em.”

Hộ vương chấp hai tay vào nhau. “Thế em đã nghĩ đến chuyện là chính Jaxon có thể có liên quan chưa?”

“Ông ta ở Seven Dials suốt thời gian đó. Em không có ý nói là ông ta không có liên quan gián tiếp, nhưng nếu thế thì ai cũng là kẻ tình nghi.” Tôi day thái dương. “Theo thông tin vĩa hè thì em là nghi can số một. Và em cần tự minh oan nếu muốn được giới thẩu thị kính trọng.”

“Ta hiểu.”

Cặp mắt rực lửa của hắn làm tôi căng thẳng. Tôi phải tự hỏi hắn tin tôi tới mức nào, sau tất cả những gì đã xảy ra. Tay hắn vẫn còn rất tẻ, đen sì và bóng nhẵn từ khuỷu tay xuống.

“Ông cần gì?” Tôi hất hàm về phía hai cánh tay hắn. “Máu và muối à?” Hắn sẽ không chịu lấy máu tôi nữa, nhưng Nick có thể kiếm được một túi từ Scion.

“Muối thôi là đủ rồi. Bệnh bán cuồng mới chỉ nằm trên bề mặt da.”

Ở góc phòng có một cái tủ nhỏ, chất đầy những thứ linh tinh để khách trọ có thể tự nấu ăn. Tôi dốc hết lọ muối vào một cái cốc và đưa cho hắn.

“Cảm ơn em.” Hộ vương đặt một cánh tay nặng trĩu lên lòng.

“Ông có còn hoa dền tím không?”

“Không. Trừ phi quân Ranthen còn thêm, nếu không ta sẽ phải về Âm Gian để thu hoạch chúng. Dù gì thì,” hắn nói thêm,

“hoa dền tím cũng không chữa bán cuồng được. Nó chỉ chữa được những chấn thương trong tâm linh.”

“Cảm ơn ông đã để lại lọ thuốc. Có ích lắm.”

“Ta cũng nghĩ thế. Có vẻ như em thu hút các vết thương như hoa hút ong mật vậy.”

“Vội tôi này chỉ phải chịu thế thôi.” Không suy nghĩ gì, tôi đưa tay chạm vào vết sẹo trên má. “Huyền tương đã cho em thấy sợi dây.”

“Phải,” hắn nói. Giờ hắn đang tập trung chú ý vào cánh tay và đong đo muối. “Huyền tương sẽ làm giác quan thứ sáu nhạy bén hơn. Cụ thể là huyền tương của ta sẽ cho em thấy sợi dây kết nối giữa chúng ta.”

“Đúng thế,” tôi nói. “Sợi Dây Bí Ẩn Kết Nối Chúng Ta.”

Hắn ngược nhìn tôi. Những vết hoại tử trên tay hắn đã bắt đầu biến mất. Nhìn chúng lành lại nhanh như thế cũng thật đáng sợ.

“Những người đào tẩu đang viết một thứ sách hướng dẫn về việc chống lại Rephaite và Emite,” tôi nói. “Em sẽ tìm cách bán nó ở Phố Grub.”

“Chẳng mấy chốc nữa trong thành sẽ có thêm nhiều thợ săn Rephaite, và chúng sẽ cần ăn. Ta nghĩ để người của em biết điều đó cũng là khôn ngoan.” Hắn đặt cái cốc xuống. “Cho ta biết, phương pháp giết Rephaite được viết trong cuốn sách này là như thế nào?”

“Dùng phấn hoa phong quỳ thảo và nhắm vào mắt.”

“Giữ hạt hoa phong quỳ thảo là phạm pháp ở tất cả các thành Scion. Nguồn cung cấp duy nhất ta biết được trồng trong nhà kính ở Sheol I.” Hắn chấm muối lên cổ tay. “Có vẻ chúng cũng đang được lên lút trồng ở cả London nữa.”

“Chúng ta sẽ phải tìm hiểu xem ở đâu thôi. À mà em đem cho ông cái này.” Tôi đặt một chai rượu brandy lên bàn đầu giường. “Từ tủ đựng rượu cấm của Jaxon Hall đấy.”

“Em tốt quá.” Hắn ngừng lại. “Khi nào khỏe lại ta sẽ quay về ga xép.”

“Ông không được đến gần đó nữa,” tôi nói.

“Thế thì ta phải đi đâu?”

Không chần chừ, tôi đáp luôn, “Ồ đây.”

Hộ vương nhìn tôi, sẫm soi từng đường nét trên mặt tôi. Thỉnh thoảng tôi vẫn tự hỏi người Rephaite có phải khó khăn lắm khi dò đọc về mặt con người không. Bản thân bọn họ chẳng có mấy biểu cảm.

Một tiếng gõ cửa làm tôi bừng tỉnh. Hộ vương liếc nhìn lên tường, rồi nhìn tôi, đoạn đứng lên và nắp sau cửa nhà tắm. Không có gì đảm bảo chúng tôi không bị bám theo đến đây. Tôi hé cửa ra.

“Nick à?”

Mồ hôi ướt đầm trán anh. Anh vẫn mặc bộ đồng phục Scion, cả người run rẩy, mặt trắng bệch như người ốm.

“*Jag kunde inte stanna,*” anh yếu ớt nói. “*Jag kan inte göra det här...*”⁽¹⁾

“Sao thế?” Tôi đỡ anh về phía đi vắng. “Đã có chuyện gì?”

“SciSORS.” Anh hỗn hển. “Anh không thể làm việc cho chúng thêm một ngày nào nữa, Paige ạ. Anh không thể.”

Dần dần anh lặng im. Tôi ngồi trên tay vịn ghế, một tay đặt nhẹ lên vai anh.

“Chúng đã bắt được một tù nhân Mùa Xương. Ella Parsons. Chúng bắt toàn bộ khoa của anh quan sát khi chúng đưa cô ấy vào.”

Tôi nổi da gà. “Quan sát cái gì? Nick, *cái gì?*”

“Quan sát chúng thử nghiệm Fluxion 18.”

“Em tưởng chúng vẫn đang hoàn thiện công thức.” Đó là một trong những mẩu thông tin cuối cùng về dự án này mà tôi moi được từ cha.

“Chắc chúng đã đẩy nhanh tiến độ để vũ trang cho bọn Dân Vệ kịp Tết tháng Mười một.” Anh áp tay vào thái dương. “Anh chưa từng thấy cái gì như thế. Cô ấy nôn ra máu, cào cấu tóc, cắn ngón tay. Hai tên chuyên viên cấp cao tra hỏi cô ấy. Về em. Về đặc khu.”

Một vòng bác sĩ đứng quanh cáng. Một sân khấu phẫu

1. Tiếng Thụy Điển: Anh không thể ở lại được. Anh không thể tiếp tục được nữa.

thuật, những khán giả mặc áo trắng. Con giận tôi cảm thấy không phải là sự tức tối nóng rực, mà lạnh như kính vỡ.

“Nick,” tôi nói, “Ella có nhận ra anh không?”

Anh gục đầu xuống. “Cô ấy với tay về phía anh trước khi ngất. Chúng hỏi anh có biết cô ấy không. Anh nói anh chưa từng thấy cô ấy bao giờ. Bọn anh bị đuổi về phòng thí nghiệm, nhưng anh về sớm.” Mồ hôi rịn ra từ chân tóc anh. “Chắc chúng đã đoán ra. Nếu đặt chân vào chỗ đó lần nữa, anh sẽ bị bắt ngay.”

Vai anh đang rung lên. Tôi vòng tay ôm lấy anh. Scion đã bắt đầu tăng tốc rồi.

“Em có quen cô ấy không?” Giọng anh khàn đặc. “Có không, Paige?”

“Không quen lắm. Cô ấy không qua được áo trắng. Bọn mình phải lên kế hoạch cho anh trốn khỏi đó thôi.”

“Nhưng bao nhiêu năm trời - ngần ấy công sức...”

“Anh còn giúp ai được nữa nếu anh bị trói vào ván nước? Hoặc là bị lên giá treo cổ?” Hơi thở tôi nghẹn lại. “Đó... đó không phải là cái mà ảo ảnh của anh đã báo trước đấy chứ? Với cái đồng hồ cục cu ấy?”

“Không. Nếu đúng thì anh đã cảm nhận được rồi.” Anh siết chặt tay tôi. “Anh phải kiếm được mẫu thuốc đó. Anh phải biết chúng cho gì vào đó. Tìm ra thuốc giải.” Anh hít một hơi. “Còn nữa. Khi đưa lá chắn dò vào sử dụng, chúng sẽ không chỉ cài đặt trên phương tiện công cộng. Chúng sẽ nhắm vào cả những dịch vụ thiết yếu nữa. Phòng khám bác sĩ, bệnh viện, trại vô gia cư, ngân hàng. Tất cả sẽ được cài máy dò.”

Tin ấy làm bụng tôi cuộn lên, máu sôi sùng sục. Việc dùng trại vô gia cư vẫn luôn là liều lĩnh với các thấu thị, nhưng quy mô của cuộc tấn công này thật khủng khiếp. Sau năm mới, phần lớn các thấu thị sẽ không thể nhận được những dịch vụ y tế cơ bản nhất. Khi không được dùng ngân hàng, phần lớn bọn họ sẽ phải từ bỏ cuộc sống hai mặt của mình. Phổ xá sẽ lúc nhúc dân cống. Tôi nhắm mắt vào.

“Sao anh biết?”

“À, chúng cho bọn anh biết.” Anh bật ra một tiếng cười

khô khốc. “Chúng cho bọn anh biết, và em biết bọn anh đã làm gì không, Paige? Bọn anh đã vỗ tay hoan hô chúng.”

Sự căm giận trào lên trong tôi. Chúng không có quyền làm thế. Không có quyền tước mất quyền *của chúng tôi*.

Nick ngẩng đầu lên khi anh nhận ra một huyền quang nữa. Hộ vương đang đứng ở khuôn cửa nhà tắm. Dù yếu ớt và mệt mỏi, nhìn hắn vẫn đáng sợ. Nick đứng dậy, mặt căng thẳng, và kéo tôi lại gần hơn.

“Hình như em chưa giới thiệu hai người,” tôi nói.

Nick ôm tôi chặt hơn. “Chưa.”

“Được rồi.” Tôi hắng giọng. Họ đã từng gặp nhau ở đặc khu rồi, nhưng chỉ thoáng qua. “Nick, đây là Arcturus Mesarthim, còn gọi là Hộ vương. Hộ vương, đây là Nick Nygård.”

“Bác sĩ Nygård.” Hộ vương nghiêng đầu. “Rất tiếc vì không được gặp anh trong tình cảnh tốt đẹp hơn. Ta đã được nghe kể rất nhiều về anh.”

Nick cứng nhắc gật đầu. Mắt anh còn đỏ ngầu, nhưng lạnh tanh. “Hy vọng toàn là chuyện tốt đẹp cả.”

“Rất tốt.”

Im lặng nặng nề. Tôi có cảm giác Nick sẽ không lấy gì làm vui vẻ nếu anh khám phá ra Hộ vương biết nhiều về mình đến mức nào - rằng hắn đã đánh cắp của tôi bao nhiêu ký ức. Ký ức cuối cùng tôi đã tự nguyện cho hắn, ký ức phơi bày cả tâm hồn của Nick lẫn của tôi.

“Đợi em một phút,” tôi nói. “Em đi lấy kính áp tròng đã.”

Nick gật đầu, nhưng mắt vẫn không rời Hộ vương. Tôi đi vào buồng tắm bé xíu và kéo công tắc đèn, giữ cửa hé mở để còn nghe lỏm. Cặp kính áp tròng để trong dung dịch đang đặt trên giá phía trên bồn rửa. Im lặng kéo dài một lát trước khi Nick lên tiếng.

“Tôi sẽ nói thẳng, Hộ vương ạ. Tôi biết đến phút cuối ông đã thả Paige ra khỏi đặc khu, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi phải quý mến hay tin ông. Ông đã có thể thả cô ấy ở Quảng trường Trafalgar. Tôi đã ôm được cô ấy trong tay, thế mà ông vẫn đem cô ấy đi.”

Ít ra anh cũng nói thẳng. Tôi đóng tai lắng nghe câu trả lời

của Hộ vương, chờ đợi xem hắn đáp lại những lời buộc tội này như thế nào.

“Sự có mặt của cô ấy ở thành cổ là cần thiết,” hắn khề đáp.
“Paige là cơ hội duy nhất để ta tạo ra sự hỗn loạn.”

“Tức là ông lợi dụng cô ấy?”

“Phải. Những con người tham gia cuộc nổi loạn không có lý do gì để đi theo một chỉ huy Rephaite cả. Trong Paige có ngọn lửa nổi loạn. Ta sẽ thật ngu ngốc nếu bỏ qua điều đó.”

“Hoặc ông có thể thả cô ấy đi. Làm thế vì cô ấy. Nếu ông quan tâm đến cô ấy thì ông đã làm vậy rồi.”

“Nếu vậy thì ta sẽ phải dùng một con người khác làm bia đỡ đạn. Như thế có đạo đức hơn không?”

Nick bật ra một tiếng cười gằn. “Không. Nhưng tôi nghĩ tộc các ông không giỏi khoản đạo đức lắm.”

“Tất cả mọi vấn đề đạo đức đều có mảng xám, bác sĩ Nygård ạ. Trong nghề của anh, anh phải hiểu điều đó chứ.”

“Thế nghĩa là sao?”

Nghe có vẻ không ổn chút nào, và tôi không chắc là tôi thích nghe mình bị đem ra nói qua nói lại như vậy. Tôi quay vào phòng trước khi Hộ vương kịp trả lời, khiến cả hai im bật.

“Anh có muốn ở lại không?” tôi hỏi Nick.

“Không. Anh nên quay về Dials.” Anh liếc nhìn Hộ vương.
“Em rời động được bao lâu rồi?”

“Khoảng một tiếng.”

“Thế thì về cùng anh đi.”

Tôi liếc nhìn Hộ vương, và hắn nhìn tôi. “Em không biết nữa,” tôi nói.

“Bọn mình sẽ kiếm có cho em quay lại đây. Cứ giữ cho Jaxon vui lòng trong chốc lát đi, không ông ta sẽ giới thiệu bọn mình đấy.” Anh cài khuy áo khoác. “Anh sẽ đợi ở ngoài.”

Tôi nghiêng răng trong lúc anh bước ra.

“Đi đi,” Hộ vương nói rất khề. “Ta cũng thường xuyên bỏ em lại một mình ở đặc khu từng giới mà không một lời giải thích. Hãy thao túng nghiệt chủ của em, Paige ạ, như ông ta đã dành cả đời để thao túng người khác. Lợi dụng ông ta cho mục đích của mình.”

“Em không thể vượt mặt Jaxon được. Ông ta là bậc thầy thao túng.” Tôi đứng dậy và khoác áo lên. “Nick nói đúng về vụ giới nghiêm. Em sẽ quay lại khi nào có thể.”

“Ta sẽ đợi. Trong lúc đó,” hắn nói, “ta chắc mình sẽ tìm được cách tự giải khuây.”

“Ông có thể cầu vong.”

“Có thể. Hoặc có thể ta sẽ tận hưởng hòa bình thêm vài giờ nữa trước khi chiến tranh lại bắt đầu.”

Mắt hắn ánh lên một vẻ mà tôi có thể coi là tinh nghịch nếu hắn không phải là Rephaite. Tôi phì cười và để hắn lại một mình.



Sòng bạc Mèo Bộ Trưởng

Vừa rời nhà trọ, tôi đã muốn quay lại. Tôi không muốn để hấn lại một mình. Hòn hết, tôi không muốn lẫn lút về động chỉ để tránh bị Jaxon cắt lương. Tự do của tôi - cái tự do tôi đã chiến đấu để giành được, cái tự do đã khiến bao người phải chết - vẫn là một trò trẻ con với Bảy Ấn, cũng như với Scion. Tôi chẳng là gì ngoài một con chó cho Jaxon Hall dắt.

Tôi không thể chịu thêm hai năm như thế này được. Tôi không phải là diễn viên đủ giỏi để tiếp tục múa điệu *danse macabre*⁽¹⁾ của ông. Cuộc tỉ thí là cơ hội duy nhất để tôi thoát khỏi ông.

Chúng tôi tìm đường qua Soho. Mạng lưới ngõ hẻm này tạo thành thế giới ngầm đích thực của I-4, nơi những thần dân nghèo khổ nhất của Jaxon sống lẫn lộn hoặc chết dần mòn. Tôi cúi đầu xuống, mắt để ý canh chừng bất kỳ tên liên lạc lạ mặt nào.

“Paige này,” Nick hạ giọng nói, “anh không tin hấn.”

“Em thấy rồi.”

1. Tiếng Pháp: *điệu nhảy Tử thần*.

“Anh không thể quên được cái đêm trên tàu. Em đã đẩy hắn đi. Em muốn về nhà.” Anh túm lấy cánh tay tôi, và tôi đứng phắt lại. “Có lẽ hắn có lý do chính đáng. Có lẽ hắn muốn giúp em lật đổ đồng loại của mình thật. Nhưng hắn đã giam cầm em suốt nửa năm trời, dùng em làm con rối. Hắn đã ném em vào rừng với một trong những con quái vật đó. Hắn để mặc cho chúng *đóng dấu* em...”

“Em biết. Em còn nhớ mà.”

“Thật không?”

“Thật chứ, Nick.”

“Vậy mà em không ghét hắn sao.”

Cặp mắt màu lục nhạt của anh có thể đập vỡ mọi lá chắn tôi dựng lên. “Em sẽ không bao giờ quên những chuyện đó,” tôi nói, “nhưng em muốn tin hắn. Nếu hắn không theo phe chúng thì chắc hắn phải về phe chúng ta.”

“Thế hắn sẽ ăn gì? Huyền quang tự chọn à? Mộng hành bỏ lò à? Anh có cần đem thực đơn đến và mời hắn một tên bói đạo không?”

“Buồn cười thật.”

“Chẳng buồn cười đâu, Paige. Tên Rephaite trong thành phố đã cho anh lần đầu tiên được nếm cảm giác mình là đồ ăn nhanh.”

“Hắn sẽ không ăn chúng ta. Và không có lý do gì trên đời hắn lại cho Scion biết chúng ta đang ở đâu. Chúng sẽ giết hắn nhanh như giết em thôi.”

“Em muốn làm gì thì cứ việc, *sōtnos* ạ, nhưng anh sẽ không giúp em đến gặp hắn nữa đâu. Nếu có chuyện gì thì anh sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân.”

Tôi không nói gì. Dường như anh còn không nhìn thẳng vào tôi được nữa.

Nhìn anh đầy vẻ tội lỗi. Những gì chúng làm với Ella không phải là lỗi của anh, nhưng tôi biết anh sẽ luôn băn khoăn, vào những đêm trần trọc, rằng có phải anh đã có thể làm gì đó để cô bớt đau đớn hơn không. Và cho dù anh có giúp tôi hay không, thì anh cũng sẽ nghĩ như vậy nếu tôi gặp phải chuyện chẳng lành khi đang ở cùng Hộ vương.

Trong lúc tôi ngẫm nghĩ chuyện đó, Liss Rymore và Seb Pearce chợt hiện về trong ký ức của tôi, lần đầu tiên trong suốt bao nhiêu ngày, và nỗi đau về cái chết của họ lại nhói lên như mới. Tôi chưa có lúc nào để tiếc thương những người đã bỏ mạng trong Mùa Xương ấy. Các thiếu thị không tổ chức tang lễ - chúng tôi không có tục lệ than khóc trên một cái xác không hồn - nhưng lễ tang có thể đã giúp được tôi. Cho tôi cơ hội để nói *xin lỗi* và *tạm biệt*.

Tôi soạn lại nét mặt, không để điều đó lộ ra. Nick đã đau khổ lắm rồi, không cần hứng thêm nỗi đau của tôi nữa.

Khi chúng tôi đi qua cột đồng hồ mặt trời, với những mặt đồng hồ đã bị sơn đè lên nom đến thảm hại, một thanh đồng mặc áo khoác dài liền huyết sáo gọi từ sau bốt điện thoại.

“Mộng Mơ Mặt Tái.”

Tôi dừng lại. Đó là một trong các liên lạc của Jaxon, người tôi quen mặt. “Gì thế, Hearst?”

“Có tin nhắn cho cô đây,” gã nói, bước về phía chúng tôi. “Của một người tên là 9. Nói là dự án đã hoàn thành và nó đang đợi cô ở chỗ đã hẹn trước.”

Số của Nell. Chắc là cuốn tiểu thuyết giật gân. “Thế thôi à?”

“Thế thôi.”

Gã nhe hàm răng khắp khểnh ra với tôi. Tôi lộn trái túi quần trống không. Nick mím môi đưa cho gã mấy xu trong ví. “Cậu nhận được tin lúc nào?”

“Cách đây mười phút thôi, nhưng liên lạc nhắn tin với tôi bảo là mất hai ngày cô ta mới đem hàng đến được. Bọn Đồng Nát đang kiểm tra túi của tất cả các liên lạc ra khỏi II-4,” gã đáp. “Có vẻ là phải mất nhiều thời gian mới tuồn được một cái phong bì ra khỏi đó.”

Hearst ngả mũ và nhét tiền vào túi áo đoạn chuồn vào một ngõ hẻm. Nick và tôi đợi đến khi mộng trường của gã đã đi xa rồi mới bước tiếp.

“Chúng đang tìm em đấy,” Nick khẽ nói. “Em đã nghe nói đến chuyện liên lạc bị lục soát bao giờ chưa?”

“Chưa, nhưng chúng ta vừa giải thoát một Reph ra khỏi khu của chúng. Chắc chúng thấy tổn thôi.”

“Chính thế đấy. Em không thể quay lại đó được.”

Ngay khi chúng tôi bước qua ô cửa màu đỏ của động, Jaxon gọi chúng tôi vào văn phòng. Ông đang ngồi trên chiếc ghế bành kiểu Pháp, các ngón tay chụm vào nhau, trên người mặc chiếc áo choàng gấm thêu ưa thích, mặt nghiêm nghị. Tôi đứng cạnh Nick và nhướn mày lên.

“Lại đi dạo à, cô em?” ông hỏi cộc lốc.

“Tôi bảo cô ấy đi tìm một tên bói đạo hộ tôi,” Nick nói.
“Hắn nợ chúng ta tiền.”

“Tôi không muốn mộng hành của tôi rời khỏi động mà không được chính tôi cho phép, bác sĩ Nygård à. Lần sau cậu hãy cử người khác.” Ông ngừng lời. “Sao cậu vẫn còn mặc bộ đồng phục ghê tởm đó?”

“Tôi đi thẳng từ chỗ làm về.” Anh háng giọng. “Jax, tôi nghĩ vị trí của tôi ở Scion bị nguy rồi.”

Jaxon xoay người trên ghế. “Tôi nghe đây.”

Trong lúc Nick kể lại chuyện đã xảy ra, Jaxon nhặt một cây bút máy lên và xoay xoay nó trong một tay.

“Mặc dù tôi rất ghét chuyện cậu làm thêm cho Scion, nhưng chúng ta cần tiền lương của cậu, bác sĩ Nygård ạ,” ông kết luận. “Tuần sau cậu nên đi làm bình thường và giả bộ không biết gì cả. Nếu cậu bỏ việc lúc này thì khác nào tự buộc tội mình.”

Chúng tôi không thể túng tiền đến mức ấy được. Ngay cả sau vụ việc ở chợ đen, I-4 vẫn hoạt động bình thường. “Jax, anh ấy đang gặp nguy hiểm,” tôi nói. “Lỡ chúng bắt anh ấy thì sao?”

“Không đâu, bé yêu ạ.”

“Chỉ thu tiền nhà của dân bói đạo không thôi thì ông cũng giàu sụ rồi. Ông không thể...”

“Cô có thể là người thừa kế của tôi, Paige ạ, nhưng nếu tôi không nhằm thì tôi hiện là nghiệt chủ ở đây.” Ông còn không thèm hạ cố nhìn tôi. “Một cái nhìn từ một con bé thiếu thị không đủ để gán cho tiên tri của chúng ta cái tội nào hết.”

“Tức là ông sẵn lòng đánh liều tính mạng của tiên tri đó chỉ để thêm mấy đồng quền nữa cho cái kết của ông thôi hay sao?” tôi nóng mặt nói.

Ông siết chặt tay vịn ghế. “Phiền cậu để tôi lại một mình với đồng tử của tôi, bác sĩ Nygård. Cậu đáng được nghỉ ngơi một chút đấy.”

Nick chân chừ trước khi đi, nhưng chỉ một chút thôi. Anh khẽ bóp vai tôi một cái trong lúc bước ra.

Một bản thu méo âm bài “Người tôi yêu đang ở trên tầng” run rẩy phát ra từ góc nhà. Một ly đựng nước rỗng không đặt trên bàn. Tôi ngồi xuống một chiếc ghế bành và bắt chéo chân, nhìn ông với vẻ mà tôi mong là trông hết sức ngây thơ chờ đợi.

“Còn chưa đầy một tháng nữa,” Jaxon nói, giọng nhẹ nhàng đến rợn người, “là đến cuộc tỉ thí. Thế mà tôi vẫn chưa thấy có chút dấu hiệu gì chứng tỏ cô đã chuẩn bị cho nó.”

“Tôi có tập luyện đấy chứ.”

“Tập cái gì, Paige?”

“Công năng của tôi. Tôi đã... thử mộng hành mà không dùng mặt nạ dưỡng khí,” tôi nói. Đó không hẳn là một lời nói dối. “Tôi đã có thể làm được vài phút rồi.”

“Tập luyện công năng của cô là rất tốt, nhưng sức khỏe thể chất của cô cũng quan trọng không kém. Chúng giữ cô yếu đuối và thiếu ăn là có lý do cả, cô em ạ: để cô không chống lại chúng được.” Ông đặt một cái chai nhỏ lên bàn, trong chai đầy một thứ chất lỏng xanh xanh. “Tệ hơn nữa, cô đã không dùng dầu nguyệt quế tôi mua cho.”

Tôi co tay vào ngực. Có gì đó mách bảo tôi rằng không nên cho ông biết vết sẹo đã bị đánh bay bởi hoa đèn tía. Nói vậy chỉ tổ khiến ông tò mò hỏi xem tôi đã kiếm được hoa đèn tía ở đâu.

“Từ khi ông nhiếp hồn được con Quỷ, nó không còn đau nữa,” tôi nói.

“Chuyện đó không liên quan gì. Cho tới khi tôi thấy bằng chứng là cô đã tự chăm lo cho bản thân mình,” Jaxon nói, “tôi sẽ giữ lương của cô lại.”

Nụ cười trượt khỏi môi tôi. “Tôi đã làm tất cả những việc ông yêu cầu rồi còn gì,” tôi nói, cố giữ cho giọng không quá chua chát. “Mọi thứ. Đưa tin, đến các buổi đấu giá...”

“... và không chú ý một mảy may nào trong suốt thời gian

đó!” Ông gạt chiếc ly xuống khỏi bàn, cùng với một đồng giấy tờ nữa. “Tôi yêu cầu cô sắp xếp thời gian tốt hơn. Tôi sẽ bảo Nick giúp cô tập luyện cho cuộc đấu.”

Rượu ngải thấm xuống thảm. Tim tôi đập thành thịch. Jaxon lấy một chiếc ly khác từ trên tủ xuống.

“Đi ngủ đi.” Ông rót rượu. “Cô cần được nghỉ ngơi, người đẹp ạ.”

Gạt đầu một cái cốc lốc, tôi đi ra.

Ông đã không rời động từ bao lâu rồi? Đã bao lâu rồi ông chưa nhìn thấy những con phố mà ông hết lòng mong được thống trị?

Trên chiếu nghỉ cầu thang, Eliza đang nhìn trần trời lên tường, miệng trễ xuống. Sơn dầu dính đầy từ đầu ngón tay đến tận khuỷu tay chị. Tóc chị rũ xuống lưng thành từng túm nhòn mỡ, nồng mùi mồ hôi cũ.

“Chị Eliza?”

“Paige à,” chị nói líu nhíu, “em đã đi đâu thế?”

“Em ra ngoài.” Mi mắt chị đang trĩu xuống. Tôi đỡ khuỷu tay chị. “Này, lần cuối chị ngủ là bao giờ?”

“Không biết nữa. Cũng chẳng sao. Em có biết khi nào Jaxon sẽ trả lương không?”

Tôi nhíu mày. “Ông ấy cũng chưa trả cho chị à?”

“Ông ấy nói muốn thấy chị tiến bộ. Cần phải tiến bộ hơn.”

“Chị đã tiến bộ nhiều rồi đấy chứ.”

Tôi đỡ tay chị lên cầu thang. Cả người chị run rẩy. “Chị phải tiếp tục,” chị lẩm bẩm. “Phải tiếp tục, Paige ạ. Em không hiểu đâu.”

“Eliza, em muốn chị nghỉ tám tiếng. Trong thời gian đó, em muốn chị ăn một bữa tử tế, tắm rửa và ngủ. Chị có làm thế được không?”

Một tiếng cười khúc khích buột ra từ môi chị. Tôi đẩy chị vào phòng tắm với một cái khăn và một chiếc áo choàng.

Danica, vẫn như mọi khi, đang làm việc bên gác xếp của mình. Tôi gõ cửa, không nghe tiếng trả lời, tôi liền đẩy cửa vào.

Các góc phòng đầy chật đồ linh tinh chị đã nhặt ra từ những đồng sắt vụn hoặc mua lại của bọn móc cồng bên bờ

sông Thames. Danica đang ngồi trên mép giường, cúi rạp người trên một cái bàn gỗ sồi nặng dùng làm bàn làm việc.

“Dani, chị làm ơn giúp em.”

“Đây không làm ơn,” chị nói. Một miếng kính tròn dày cộp phóng to mắt chị lên thành kích cỡ khổng lồ kỳ cục.

“Không có gì nặng nhọc lắm đâu. Đừng lo.”

“Không nặng nhọc cũng kệ. Đây không phải là ghế cho người,” chị nói thêm lúc tôi ngồi xuống.

“Chị đang làm gì thế?” Tôi lướt nhìn những cuộn giấy vương vãi khắp phòng, đầy những dòng chữ kirin nắn nót. “Giả thuyết Pani'c à?”

Giả thuyết của chị vẫn còn cần rất nhiều nghiên cứu thí nghiệm. Jaxon muốn đưa nó vào tập sách tiếp theo của ông. Công thức rất đơn giản: lấy số thứ tự của đẳng cấp thấu thị, nhân lên mười, lấy một trăm trừ đi, và con số còn lại sẽ là tuổi thọ trung bình của một thấu thị trong đẳng cấp đó. Nó có nghĩa là tôi sẽ chết vào lúc ba mươi tuổi, một ý nghĩ thật hay ho làm sao. Nhưng ý nghĩ hay ho thì lại không bán được sách.

“Không.” Chị cầm lên một cái cờ lê. “Lá chắn dò cầm tay.”

“Sao Jax lại muốn chị loay hoay với cái đó?”

“Ông ấy không bảo *tớ tại sao*. Chỉ bảo *cái gì và khi nào* thôi.”

Tôi không thể luận ra được vì sao Jaxon lại cần một thứ như vậy. “Nếu lúc nào chán,” tôi nói, thò tay vào túi, “chị có thể chỉnh mặt nạ dưỡng khí cầm tay cho em được không? Em cần nó nhỏ hơn một chút.”

Chị xoay xoay cái mặt nạ trong hai bàn tay chai sạn. “Thế này là nhỏ hết cỡ rồi. Nó cần khoang chứa đủ dưỡng khí.”

“Thế có làm gì để em giấu được nó không?”

“Jaxon sẽ không trả tiền cho *tớ*. Đây mới là việc *tớ* được giao.”

“Đó là để cho cuộc tỉ thí mà. Hơn nữa, từ năm ngoái đến giờ chị có mua bán gì đâu,” tôi nói.

“Cậu chắc sẽ lấy làm lạ lắm, nhưng *tớ* cần tiền để trả cho bọn móc cớ. Chúng nó bán đất như là bán vàng ấy.” Chị bỏ cái mặt nạ xuống bàn. “Nếu *tớ* đồng ý thì cậu có đi đi không?”

“Nếu chị cũng đảm bảo là Eliza ăn một bữa cho ra hồn trước khi chị ấy quay lại làm việc.”

“Rồi.”

Nhờ vả được chị thế là tốt lắm rồi. Tôi đi ngang qua Eliza lúc chị loạng choạng quay về phòng và đổ gục xuống giường. Khi các thi thần lại gần chị, tôi ép họ thành một bè và thẳng tay quăng họ sang phía bên kia gác xép.

“Chị ấy cần nghỉ ngơi. Đi làm phiền ai khác đi.”

Pieter dần dần biến luôn. Thi thần mới nhất, George, sung sĩa mặt mày ở một góc phòng trong khi Rachel và Phil buồn bã lơ lửng trên khuôn cửa. Eliza đã ngủ say, tay thông xuống mép giường, mặt vùi vào gối. Tôi đắp một tấm chăn dày lên vai chị.

Jaxon không muốn tôi *nghỉ ngơi*. Nếu ông muốn cho các thấu thị của mình nghỉ ngơi thì Eliza đã không phải chờ đợi đi ra đi vào như người máy trong bộ quần áo mặc suốt một tuần.

Nghiệt chủ của tôi đang đứng đợi ở cửa văn phòng, nhìn theo tôi. Ông nhếch mép cười rồi vẫy tay bảo tôi về phòng. Tôi đập cửa lại trước mặt ông.

Cuộn tròn trên giường, tôi dùng mũi dao cắt những sợi chỉ trên vỏ gối. Trong đó chỉ còn đủ tiền cho Hộ vương ở lại nhà trọ thêm một đêm nữa. Sau đó thì hắn sẽ phải tự thân vận động. Tôi xoay người nằm nghiêng, gối đầu lên tay, lắng nghe cái máy nhiễu âm.

Sau một, hai tiếng, mộng trường của Jaxon mờ dần. Tôi nằm thức cho đến khi cả động yên lặng; cho đến khi những ngọn đèn đường tỏa ánh sáng xanh lên khắp phố và cả Danica cũng phải gục trước cơn mệt mỏi. Cuốn tiểu thuyết đang đợi tôi ở Soho. Hộ vương đang đợi ở nhà trọ. Dưới gối, tay tôi đặt lên cán con dao. Đã lâu rồi tôi chưa thấy đơn độc như thế này.

Lúc nửa đêm, cửa phòng tôi bật mở. Tôi ngồi phất dậy, tim đập thình thịch, con dao cầm nguyên trong tay.

“Suyt. Anh đây.” Nick quỳ bên giường tôi. “Em cầm dao đi ngủ đấy à?”

“Anh thì cầm súng ngủ đấy thôi.” Tôi đặt con dao lên bàn đầu giường. “Có chuyện gì thế?”

“Em đi đi.” Anh hất hàm về phía cửa sổ. “Quay về nhà trọ gặp Hộ vương đi. Anh sẽ để tin nhắn lại cho Jaxon. Bảo là bọn mình đang luyện tập.”

“Em tưởng anh bảo là...”

“Thì đúng thế, nhưng anh chán làm theo lệnh Jaxon lắm rồi,” anh thì thầm. “Anh không thích thế, Paige ạ, nhưng chúng ta phải tìm hiểu xem bọn Đồng Nát đang âm mưu gì. Và anh tin là em biết mình đang làm gì.” Anh vẫn có vẻ không vui. “Cẩn thận nhé, *sōtnos*. Và nếu em không thể cẩn thận...”

“... thì hãy nhanh chân.” Tôi hôn lên má anh. “Em biết. Cảm ơn anh.”

* * *

Hắn phải rất khó khăn với Nick khi để tôi ra đi, nhưng thật tốt khi anh lại ủng hộ tôi. Dù cả hai chúng tôi đều đồng ý rằng việc tôi gặp Hộ vương là liều lĩnh, nhưng như thế còn hơn là không nhận được chút trợ giúp nào từ người Rephaite.

Trời se lạnh. Tôi trèo ra khỏi động, quần người trong áo khoác và cà vạt, chạy xuôi phố Monmouth. Cửa sổ văn phòng Jaxon tối om; móng trường của ông trôi nổi giữa chất còn mù đục. Đánh hơi thấy một đội Vệ Đêm đang đi tuần trên Đại lộ Shaftesbury, tôi liền tìm đường khác ngang qua các mái nhà của Soho.

Quận này rất đông dân, chủ yếu là vô minh, thỉnh thoảng mới có một thấu thị xen vào. Họ đến đây hưởng chút khoái lạc ít ỏi mà Scion ban cho: các sòng bạc, các nhà hát ngầm, và quán cà phê 3i có nhạc sống, chơi nhạc là một số thiên cầm đã cấu xé nhau để vào được chỗ làm vô minh ấy. Đây là nơi Eliza đã sống qua thời niên thiếu.

Khi đến được quảng trường, tôi lách mình vào một cơ sở thấu thị nổi tiếng hơn cả của quận: Mèo Bộ Trưởng, một sòng bạc dành riêng cho thấu thị, với các quy luật gắt gao chỉ định các đẳng cấp được phép đánh cược (tiên tri, bốc sư và chiêm sư đều bị cấm, vì họ có công năng dự đoán tương lai). Tháng nào cũng có quay số xổ, người thắng cuộc sẽ được hưởng một món tiền từ Jaxon. Đó cũng là nơi duy nhất ở I-4 mà thành viên của các băng khác được phép quanh quẩn mà không cần ai cho phép, vì họ đem đến quá nhiều tiền cho khu. Phần lớn các quận

khác cũng có những cơ sở “trung lập” như vậy, nơi mà các vụ đụng độ và tranh chấp giữa các băng đảng được bỏ qua.

Königrufen⁽¹⁾ và tarocchi là hai trò được yêu thích nhất. Tay tôi ngứa ngáy - tôi rất khoái tarocchi, và nếu thắng vài ván thì túi tôi cũng sẽ được rủng rỉnh - nhưng tôi không có đủ tiền để vào cuộc.

Như mọi khi, sòng bạc đông cứng người từ mọi nẻo trong thành. Tôi lách mình giữa những thân người mồ hôi nhễ nhại và những chiếc bàn tròn, để lại sau lưng vô số cái nhìn và tiếng thì thào. Nơi này là ổ phát sinh những lời đồn đại của nghiệp đoàn. Babs đang cầm trịch một ván tarocchi ở góc. Tôi sẽ phải đợi thôi.

Biết đâu tôi lại tìm được sự giúp đỡ từ người khác. Ở đây thiếu gì các thầu thị chào bán mọi tri thức.

Tri thức là thứ nguy hiểm.

Nguy hiểm, nhưng có ích.

Một boc sư đang ngồi trong quầy gần đó, da sạm, cỡ gần ba mươi tuổi. Tóc cô ta là một đám mây xoắn tít, buộc lại bằng một dải lụa tím mỏng. Cặp mắt to ngược lên nhìn tôi từ dưới mí mắt sùm sụp. Mắt bên phải nâu sẫm, còn mắt bên trái lại xanh lục, quanh móng mắt là một vòng vàng, không có vết khuyết. Đây là lần thứ hai trong đời tôi thấy một cặp mắt như vậy.

“Bói cho tôi một quẻ được chứ?”

Cô ta đưa tay xoa xoa cái sống mũi tẹt. “Nếu cô có tiền.”

Tôi đưa cô ta chỗ tiền lẻ ít ỏi trong túi. “Tôi chỉ có thế.”

Chỗ ấy chắc đủ cho cô ta mua thêm mấy ly mếch nữa.

“Thôi,” cô ta nói, “còn hơn không.”

Trong chất giọng trầm của cô ta còn một thoáng lơ lửng. Tôi ngồi xuống quầy và chấp tay lại. Cô ta kéo một tấm rèm nhung che kín chúng tôi khỏi các con bạc.

“Cô là boc đầu tử,” tôi nói. Móng tay cô ta được sơn trắng điểm đen. Trên mắt cô ta cũng điểm những đốm trắng. Cô ta lấy hai con súc sắc từ trong tay áo ra. Xương khớp đốt ngón tay, chấm bằng mực.

1. Một trò chơi dùng bài tarot phổ biến ở các nước Trung Âu, nhất là Áo và Slovenia.

“Tôi sẽ làm thế này,” cô ta nói, giờ một con súc sắc lên giữa ngón cái và ngón trỏ. “Không phải bốc đầu tử nào cũng bói như tôi - phần lớn bọn chúng làm trò rắc rối bỏ mẹ đi, với câu trả lời viết lên giấy - nhưng tôi thì đơn giản thôi. Cô hỏi năm câu, tôi sẽ cho năm câu trả lời. Câu trả lời có thể không rõ ràng, nhưng cô sẽ phải chịu. Đưa tay đây.”

Tôi chìa tay ra, cô ta nắm lấy - rồi buông vội ra như thể tay tôi là sợi dây điện hở.

“Cô lạnh quá,” cô ta nói, nhìn tôi vẻ nghi ngờ.

Mới đầu tôi không hiểu cô ta nói gì - thậm chí tay tôi còn đang nóng rực là đằng khác - nhưng rồi tôi mở lòng bàn tay và chợt nhớ ra. “Xin lỗi.” Tôi xòe các ngón tay cho cô ta thấy những vết cắt. “Một con oan. Khoảng mười năm rồi.”

Cô ta lắc đầu. “Như bắt tay xác chết ấy. Đưa tay kia đây.”

Các vết sẹo vẫn luôn lạnh hơn người tôi một chút, nhưng tôi chưa thấy ai lại phản ứng như thế khi bị tôi chạm vào. Cô ta nắm lấy tay phải tôi, còn tay kia cầm súc sắc.

“Rồi,” cô ta nói vẻ bình tĩnh hơn. “Hỏi đi.”

Tôi không chần chừ: “Ai đã giết Diêm La?”

“Câu hỏi nguy hiểm quá. Hỏi rõ hơn đi. Thanh khí sẽ không nhả tên ra như máy bán hàng tự động đâu.”

Tôi ngập ngừng, suy nghĩ kỹ hơn. “Có phải Rạch Miệng đã giết Diêm La không?”

Súc sắc lăn qua bàn. Hai và hai. Cô gái bốc sư đưa tay lên thái dương.

“Bàn cân,” cô ta nói, cũng bằng cái giọng đều đều kỳ dị mà Liss đã dùng khi bói bài cho tôi. “Một bên bàn cân đầy máu, trĩu nặng. Bốn hình người đứng quanh bàn cân - mỗi bên hai người.”

“Ờ. Đó có phải là câu trả lời không?”

“Tôi đã bảo là sẽ không rõ ràng mà. Theo kinh nghiệm của tôi thì bàn cân thường cho thấy sự thật. Tức là cô có hai người ở bên sự thật, và hai người không,” cô ta nói. “Lẽ ra cô phải hiểu được. Thanh khí thường trả lời sao cho chỉ có người hỏi mới hiểu được.”

Tôi quyết định là nếu thanh khí mà có tính cách, thì chắc nó phải là một thằng khốn vênh vang tự đắc.

“Thế thì câu hỏi tiếp theo vậy,” tôi nói. “Có phải Rạch Miếng đã giết Diêm La không?”

“Cô vừa hỏi câu đó rồi còn gì.”

“Tôi hỏi lại.”

“Cô thử tôi đây à, xuất thần?” Cô ta không có vẻ bị xúc phạm, chỉ hơi buồn cười mà thôi.

“Có thể,” tôi nói. “Ở đây tôi đã gặp nhiều tay lẻo bịp rồi. Lỡ cô đang phán vớ vẩn thì sao?”

Vậy là cô ta lại gieo súc sắc. Lại là hai con hai. Tôi hỏi lại một lần nữa, vẫn câu trả lời như vậy. Bốc sư nọ tộp mấy ngụm mếch.

“Xin cô, đủ rồi. Lần nào cũng chỉ một hình ảnh chết tiệt đấy. Mà cô chỉ còn hai câu hỏi nữa thôi.”

Tôi còn muốn hỏi rất nhiều câu nữa, nhất là về Hộ vương, nhưng tôi phải thận trọng. “Giả dụ tôi muốn biết về một nhóm người, nhưng tôi không muốn nói ra họ là ai thì có được không,” tôi uôm thử.

“Miễn cô biết mình đang hỏi về ai là được. Cô là người hỏi. Tôi chỉ là kênh dẫn thôi.”

Tôi gõ gõ ngón tay lên bàn. “Làm sao... kẻ sống dưới lòng đất... lại biết về... những kẻ điều khiển rồi?”

Nghe thật lủng củng, nhưng tôi phải hỏi sao cho bốc sư lạ mặt kia không hiểu gì hết. Nhìn vào vẻ mặt cô ta thì chắc cô ta đã nghe nhiều câu hỏi còn quái hơn. Quân súc sắc lăn qua mặt bàn rồi dừng lại cạnh tay tôi, mỗi quân ngựa mặt một chấm lên.

“Một bàn tay không có thịt sống, ngón chỉ lên trời. Lụa đỏ quấn quanh cổ tay như cùm. Bàn tay chộp lấy những chiếc lông vũ trắng trên mặt đất. Hai ngón tay rụng ra, nhưng bàn tay vẫn tiếp tục nhặt lông vũ.”

Cô ta lắc đầu, uống một ngụm nước nữa.

“Nghĩa là sao?” tôi hỏi, cố không tỏ vẻ chán chường.

“Không biết bàn tay nghĩa là gì. Lụa đỏ có thể là máu, hoặc cái chết. Hoặc không phải cả hai thứ đó,” cô ta thêm vào. Thảo nào mà bọn bốc sư kiếm tiền khó khăn thế. “Lông vũ trắng... có lẽ là vật ra từ một con chim. Chúng có thể tượng trưng cho các thành phần trong một tổng thể. Hoặc là một biểu tượng của

riêng chúng.” Một mạch máu gồ lên giữa trán cô ta. “Hỏi câu cuối đi. Tôi mệt rồi.”

Tôi im lặng hồi lâu, cố nghĩ ra một câu hỏi có thể chỉ tôi về đúng hướng - cho tới khi tôi chợt nhớ tới Liss và quẻ bài chị đã bốc cho tôi.

“Vua Gậy là ai?”

Cô ta mỉm cười. “Cô từng xem bói bài, phải không?”

Tôi không trả lời. Nhắc đến Liss chỉ gợi lại nỗi đau về cái chết của chị mà thôi. Bốc sư kia dùng ngón cái tung hai quân súc sắc lên rồi đón lấy chúng cũng bằng bàn tay đó. Hai và năm.

“Bảy,” cô ta nói, dần hai quân súc sắc xuống bàn. “Thế thôi.”

Tôi nhướng mày lên. “Không có ảo ảnh à?”

“Đôi khi chỉ con số là đủ. Phải nhớ chúng được chia ra như thế nào nữa,” cô ta nói. “Hai và năm rất khác với ba và bốn, ví dụ thế. Một trong hai con số đó thường có ý nghĩa đặc biệt.” Tay cô ta tự động giật lên, gạt đổ cốc méch trắng, làm quân súc sắc rơi xuống sàn. “Và thế là đủ rồi. Khi tôi đã làm đổ nước, tức là đến lúc dừng lại. Tôi biết nghe có vẻ đáng nghi, nhưng cái điện rồ cũng có ý nghĩa riêng của nó.”

“Tôi tin cô.” Và tôi tin thật. Cho dù công năng của Liss lúc trước có vẻ rối rắm đến đâu, tôi vẫn có cảm giác rằng mọi tiên đoán của chị đều sẽ đúng. Cho dù tôi chưa hiểu được *tất cả*.

“Đừng lo lắng gì. Tôi e là cô không làm được gì để thay đổi tương lai đâu.”

“Chuyện đó thì tôi không biết.” Tôi đứng lên. “Cảm ơn.”

“Nếu cần bói một quẻ nữa, cô biết phải tìm tôi ở đâu rồi đấy.”

“Thôi, cảm ơn. Nhưng tôi sẽ giới thiệu cô cho người quen của tôi.”

Bốc sư kia gạt đầu, tay đưa lên xoa xoa trán. Tôi gạt rèm và ra khỏi quầy. Bụng tôi nhộn nhạo như một giỏ rần.

Babs đang ở chỗ quầy rượu, mặt đầy tàn nhang, hồ hởi rót cho các tay chơi từ một chai méch máu trông còn nhiều tuổi hơn cả bà. Nhiều người nói nền quân chủ vẫn còn trường tồn trong

Babs: bà tự tôn mình là nữ hoàng của chuyện ngồi lê đôi mách. Khi nhìn thấy tôi, bà giơ tay chào.

“Mộng Mơ Mặt Tái,” bà reo lên. “Lâu lắm không gặp cô. Khỏe không?”

“Còn có thể khỏe hơn, Babs ạ.” Tôi ngồi lên một chiếc ghế đẩu gỗ. “Tôi được báo là bà có bưu kiện cho tôi.”

“À phải, có đây.” Bà lục tìm dưới quây. “Quà của chàng nào à?”

Tôi mỉm cười lắc đầu. “Bà biết là Nhiếp Hồn không cho phép mà.”

“Lão đúng là lạnh như cá chết trên mộ. Cô biết là lão đã cho ngưng quay xổ số rồi chứ?”

“Từ bao giờ?”

“Hồi tháng Tám. Không ai thích thế cả, nhưng dù gì thì lão cũng khá hào phóng khi mở trò xổ số ấy rồi.”

Lạ thật. “Tối nay bà bận nhỉ.”

“Chứ còn gì. Bọn tôi đang lấy cược cho kết quả cuộc tỉ thí đây. Ông trời Hector lại lẫn ra chết. Đợt trước ở đây vắng khách lắm,” bà nói. “Bọn Dân Vệ vốn hay đến, nhưng giờ cũng vắng rồi. Scion dọa chúng sợ chết khiếp nên chúng không dám lên ra khỏi doanh trại ngoài giờ nữa.”

“Sao lại thế?”

“Bị đánh. Chúng đang mất kiên nhẫn với vụ đào tẩu, nói là chắc bọn Dân Vệ đang che giấu đồng loại.” Bà liếc nhìn tôi. “Nói đến chuyện đào tẩu, mấy tháng qua ở đây họ bàn tán về cô ghê lắm. Họ đang đặt cược cô chính là người đã khử Hector đấy.”

Tất nhiên là thế rồi. “Thế bà nghĩ sao?”

Bà khịt mũi cười. “Tôi đã quen cô hai năm rồi, cô bé ạ. Tôi không thể tưởng tượng cô lại cắt đầu ai. Không, tôi đoán là Rạch Miệng. Nếu không phải, sao nó không lộ diện để giành ngai vàng?”

“Vì nó biết nó bị tình nghi.”

“Con bé ấy chẳng bận tâm chuyện đó đâu. Không bị Hector giật dây nữa thì nó cũng không đến nổi. Nó hay đến đây chơi với một đứa bạn gái của nó.” Babs mỉm cười trao cho tôi một cái

phong bì dày cộp. “Đầy, cô bé. Tôi chưa nhòm ngó gì đâu, xin lấy bản mệnh ngoại cảm của tôi ra mà thề đấy.”

“Cảm ơn bà.” Tôi vẫn kiểm tra xem dấu niêm phong còn nguyên không rồi mới nhét vào áo. “Tôi đang hơi túng, Babs ạ. Khi nào nhận lương tôi sẽ trả bà sau.”

“Thay vì trả tiền thì cô chơi một ván cho tôi vui đi. Ở kia có mấy thằng liên lạc đang cần được dạy cho một bài học đấy.”

Tôi liếc nhìn ra sau. “Đâu?”

“Bàn giữa ấy. Hầu như tối nào chúng cũng đến.”

“Họ chơi cho khu nào?”

“I-2. Chúng cũng lễ phép, nhưng mà thắng nhiều quá, cô hiểu tôi nói gì rồi đấy. Này, có nhớ cái lần các cô hạ bệ thằng Răng Cãi Mả không?” bà cười. “Đêm đó vui thật. Thấy hấn phải nôn ra hết chỗ tiền đã đặt cho chính mình...”

Tối hôm ấy tất cả chúng tôi đã được một trận võ bụng. Nhưng giờ chiến thắng ấy chỉ còn là vô nghĩa, khi mà Răng Cãi Mả đã chết.

Một nhóm quân của Mẹ Bề Trên ngồi quanh cái bàn Babs vừa chỉ, đang chơi tarocchi. Họ mặc những bộ đồ nhung và xa tanh sẫm màu sang trọng mà các thân cận của bà ta thường dùng, điểm thêm tay áo đang ten và trang sức tinh xảo bằng bạc. Tôi nhận ra cô nàng tóc đỏ trong buổi đấu giá ở Juditheon đang ngồi ngả ở cuối bàn, mắt nhìn tập bài xòe ra trong tay.

“Có lẽ để lần sau,” tôi mở miệng - rồi đột nhiên cứng đờ người. Một tay chơi có mái tóc xanh lơ chói rục và trên cái áo gi lê của gã là những đường kẻ sọc của dân Đồng Nát. Một cái vòng tay bằng xương nhỏ đeo quanh cổ tay gã. Trên bắp tay phải của gã là hình xăm một bàn tay xương khô, trắng như ngà, viền đen, ngón tay vươn qua vai gã.

Một bàn tay không có thịt sống, ngón chỉ lên trời. Tôi liếc về phía quầy bói, nhưng bốc sự nọ đã biến mất.

“Thằng đấy là dân Đồng Nát,” tôi khẽ nói.

Babs ngược lên. “Sao? À, phải rồi. Bọn Sơn Ca luôn chơi với các khu khác rất thân thiện mà. Chúng thường cạnh tranh với người của Phu Nhân Tai Quái.” Bà rót cho tôi một ly mếch trắng. “Nhưng tôi cũng thấy ngạc nhiên là chúng lại hạ cố chơi

với cả một thằng Đồng Nát. Chắc phải tốn tiền lắm mới vào được bàn của chúng. Nhiếp Hồn vẫn cho phép các băng khác qua lại đây chứ? Nếu không tôi có thể tống chúng ra.”

“Không. Cứ để họ chơi.” Tim tôi vẫn còn đập mạnh. “Bà có biết vì sao Mẹ Bề Trên lại ghét nghiệt chủ của họ đến thế không?”

“Nói cho cô ngạc nhiên, tôi chưa bao giờ nghe nói chuyện đó.”

Tôi ngạc nhiên thật. Mặc dù đang đeo cà vạt, tôi vẫn quay mặt đi tránh tên Đồng Nát. “Cái biểu tượng trên tay hắn là gì thế?”

“Dân Đồng Nát nào chả có. Trông xấu kinh nhỉ?”

Tôi cười. “Tôi phải đi đây. Cảm ơn bà vì ly nước.”

“Được rồi.” Bà vươn tay qua quầy để ôm tôi. “Cẩn thận nhé, Mộng Mơ. Đạo này phổ xá không an toàn lắm đâu.”

Tôi đi ngang qua phòng và chui vào một cái quầy kín đáo khác, lấy ra các trang bản thảo và vuốt phẳng. Hai bản. Nell xong nhanh đến thế thật giỏi quá.

Họ đã đặt tên cho cuốn truyện là *Khải huyền Rephaite*. Chữ viết rất tiết kiệm, rõ ràng là viết vội dưới ánh đèn pin, nhưng truyện giật gân không cần phải là kiệt tác. Cuốn truyện nói về cái tam giác ghê tởm của Scion, Rephaite và Emite. Nó miêu tả đặc khu trùng giới tôi từng chi tiết máu me và giải thích về việc buôn bán nô lệ đã kéo dài suốt hai trăm năm. Quan trọng hơn hết, nó nói đến cách tiêu diệt một Rephaite. Họ đã nghĩ ra cách nhúng dao vào mặt phong quỳ thảo, hoặc dùng ống thổi để nhắm phấn hoa vào mắt chúng.

Câu chuyện được kể qua cái nhìn của 1, một người bói bài khốn khổ, bị bắt từ trên phố và ném vào một con ác mộng. Bản thảo không tả mặt cô, nhưng cô có mái tóc đen xoăn, giống như Liss. Tôi lật đến trang cuối. Ở kết truyện, cô Liss này đã thoát khỏi đặc khu và tập hợp London lại để bảo vệ người thiếu thị. Cô đã làm được cái mà Liss thật không có cơ hội làm được.

Chị như sống lại giữa những trang sự thật này. Tôi nhét cái phong bì vào áo và kéo rèm ra.

Tên Đồng Nát đã biến khỏi sông bạc. Khi đi qua đám con

bạc khu I-2, tôi dừng lại và gõ lên bàn họ. Họ giật mình ngược lên. Cô nàng tóc đỏ dụi điếu thạch thảo và đứng dậy.

“Mộng Mơ Mặt Tái,” cô ta nói giọng khàn khàn. Nửa mặt cô ta được che bởi một tấm mặt nạ đăng ten tinh xảo. “Chúng tôi giúp gì được cô?”

Tôi khoanh tay lại. “Ở buổi họp Nhiếp Hồn đã nói Rạch Miệng thường đến đây. Các vị đã lần theo đầu mối đó chưa?”

“Rồi,” một gã đàn ông nói, mắt vẫn không rời bài. “Không may là bọn này chẳng tìm thấy gì cả. Một vài người ở đây đã thấy cô ả đến, nhưng từ đó đến giờ cô ả không quay lại nữa.”

“Ra thế.” Lũ lười nhác. “Tại sao các vị lại chơi với bọn Đồng Nát?”

“Hắn thách chúng tôi. Và lẳng nhục phu nhân của chúng tôi. Bọn tôi bảo hắn có giỏi thì xìa tiền ra.” Một cô nàng khác, chiêm sư, phà khói tím vào tôi. “Cô có muốn thách chúng tôi một ván không, Mộng Mơ Mặt Tái?”

Cô nàng tóc đỏ ném một lá bài vào cô ta. “Thôi đi. Đây không phải đất của chúng ta.” Cô ta chạm vào cánh tay tôi. “Mẹ Bê Trên rất biết ơn cô và Nhiếp Hồn Trắng đã thông cảm. Chúng tôi mong chuyện này sớm được giải quyết.”

“Ai chẳng thế,” tôi nói, và quay đi.

Babs vẫn đang ở sau quầy với một hồ lì khác, cười phá lên vì gã vừa nói gì đó. Tôi đi qua cửa trước, làm chuông treo trên cửa rung lên.

Tôi đi nhanh hơn bình thường. Sáng mai phải trả tiền trọ cho Hộ vương rồi; tôi cần gặp hắn bây giờ, không thì lão chủ nhà sẽ đến gõ cửa mất.

Tim tôi đập mạnh trong lúc tôi đi xuyên qua Soho, lần theo các ngõ hẻm vắng người nhất. Gáy tôi nổi da gà. Vào giờ này, những khu dân cư thường vắng vẻ heo hút; các thiếu thị ở đây đều đang ở trung tâm của quận, đánh bạc hoặc nói chuyện tầm phào.

Tôi đã gần đến nhà trọ thì hai mộng trường ập tới, và một cú đâm vào mặt khiến tôi ngã sõng soài.



Hoa và thịt

Một cái túi chụp lên đầu tôi. Tay tôi bị giật sang hai bên. Tôi vươn lưng và vươn tay phải về phía thắt lưng, cố với lấy con dao sẵn, miệng buột ra một tiếng thét giận dữ.

Cái gì đó rần đánh đập mạnh vào sau sọ tôi, làm mắt tôi nảy hoa cà hoa cải. Một bàn tay chụp lên miệng tôi. Tôi thấy mình bị lôi đi xềnh xệch như cái xe kéo của người thu mua đồng nát, lớp nhựa đường cào rách đầu gối tôi.

“Rất tiếc phải làm thế này, Mộng Mơ Mặt Tái ạ” - một giọng khàn đục - “nhưng tao e là mày đã biết quá nhiều.”

Chúng lôi tôi ra sau một góc tường. Vị sắt ứa ra trên hàm ếch tôi. Máu đang nhỏ xuống họng làm tôi buồn nôn. Tôi hoảng hốt đến tức thở. Trừ phi chúng định giết tôi ngay tại đây, nếu không chắc chúng đang đưa tôi vào ô tô. Tôi cố thét lên một lần nữa - sẽ có quân của Jaxon ở gần đây, họ sẽ giúp tôi nếu nghĩ được thương - nhưng cái túi chỉ đè mạnh hơn lên miệng tôi. Ánh đèn đường xanh lét rọi qua túi.

“Giờ thì, Mộng Mơ Mặt Tái, bọn tao muốn mày làm thế này.” Một con dao răng cưa gì vào bên cổ tôi. “Cho bọn tao biết mày đã đưa sinh vật đấy đi đâu, thì bọn tao sẽ nghĩ lại chuyện cắt cổ mày.”

“Sinh vật nào?” tôi phun ra.

“Kẻ mày đã đánh cắp từ gian hầm ấy. Mắt đẹp, như hai ngọn tiêu đang. Để bọn tao nhắc cho mày nhớ nhé?”

Một cú đâm nữa, lần này giáng vào eo lưng tôi, làm tôi choáng người gục vào một bức tường. Hồn tôi như bưng tỉnh; nó lao tới mộng trường gần nhất. Một kẻ tấn công hét lên, và con dao của hắn lạch cạch rơi xuống đất cạnh ủng tôi. Dù không nhìn thấy gì, tôi vẫn chộp lấy con dao và chĩa nó về phía hai mộng trường, mọi cơ bắp run lên.

“Các người sẽ không tìm thấy ông ấy đâu,” tôi nói.

“Thế à?”

Một chiêm sư và một ngoại cảm. Tôi giật cái túi ra. Tên ngoại cảm cao gầy đến kỳ dị, còn ả chiêm sư thì nhỏ nhắn. Cả hai đều mặc đồ đen, vẫn với cái mặt nạ vẽ hình nụ cười ngoác ra đỏ, và tay cầm dao thái thịt.

“Vậy ra Vua Đồng Nát là kẻ muốn tao chết,” tôi nói, bước ra xa khỏi chúng.

“Mày thật thông minh khi đã tìm thấy nơi trú ẩn của ngài.” Ả chiêm sư chìa một khẩu súng lục có gắn giảm thanh vào tôi. “Thông minh như thế không tốt đâu, Mộng Mơ Mặt Tái ạ.”

Tôi lao vào ả, làm ả ngã ngồi xuống. Khẩu súng của ả bắn một phát đầu đó gần đầu gối bên phải của tôi. Ả đưa tay kia cào vào mặt tôi trong khi tôi đè cổ tay trái của ả xuống đất, giữ cho khẩu súng ở xa tôi.

Kẻ tấn công thứ hai cầm dao xông tới. Tôi tống một cú đá vào bụng gã, làm gã gập người lại. Ả đàn bà liền lợi dụng cơ hội đó để lăn người đè tôi xuống và quỳ đầu gối lên hai tay tôi. Cái mặt nạ nghiêng sang một bên trong lúc ả gí họng súng vào giữa trán tôi.

Mắt nóng rực, tôi cảm thấy mình đang bị hút ra khỏi thân thể, xương cốt và hồn phách tôi lìa xa nhau trong lúc tôi xuất thần. Tôi cố cưỡng lại, nhưng đó là một phản ứng hoàn toàn vô thức. Hoặc tôi ra tay trước, hoặc chúng sẽ giết tôi. Hồn tôi lao qua tâm trí ả chiêm sư, đẩy hồn ả ra khỏi cơ thể. Một tích tắc sau, cái xác đã đổ gục xuống người tôi. Gã đàn ông gào một cái tên qua lỗ miệng trên mặt nạ. Gã siết tay dưới áo khoác của tôi,

lôi tôi ra từ bên dưới ả đàn bà và đập lưng tôi vào tường. Tôi túm lấy cổ tay gã bẻ gập ra sau làm xương gãy đánh rắc, khiến khớp ngón tay gã gần như chạm vào cánh tay gã.

Một con dao vung lên, nhằm vào bụng tôi. Tôi tránh đi vừa kịp lúc; mũi dao suýt qua sườn tôi. Không để gã kịp đâm lần nữa, tôi húc đầu gối vào giữa hai đùi gã. Gã hực ra một hơi nóng hổi phà qua cái mặt nạ, vào tai tôi. Tôi buông cái cổ tay bị gãy của gã ra và túm lấy bên tay găm dao. Tôi cắn vào tay gã mạnh hết mức có thể, đến mức cảm thấy sức nặng của vết cắn vào tới tận chân răng. Gã thét lên một tiếng chửi, nhưng vẫn giữ chặt tôi cho tới khi răng tôi chọc thủng da gã và miệng tôi đầy vị xuồng.

Tôi quá biết tự lượng sức để hiểu rằng mình không nên dùng hồn một lần nữa. Đầu tôi đang ong ong, mắt nhòa đi. Ngay khi tay trái gã lỏng ra, tôi đá một cú thật lực vào ống quyển gã và nện nắm đấm vào dưới xương sườn gã. Bên chân bị đau của gã khuyu xuống. Vai tôi trượt ra khỏi tay gã, và tôi lại được tự do.

Con dao của gã sát thủ lại xoay tròn như người khiêu vũ ở hội chợ. Tôi nhặt khẩu súng lục của ả chiêm sư đã chết lên và nhón chân đứng dậy, cố cúi mình thật thấp. Con dao suýt qua tôi, suýt nữa chạm vào má. Chắc mắt gã đã mờ sau cú đâm vào bụng, nhất là lại bị che bởi lỗ mắt nhỏ tí của cái mặt nạ nữa. Ngay khi gã quay sai bên, tôi vung báng súng nện vào sau tai gã, rồi đá vào thắt lưng gã mạnh đến nỗi đầu gối tôi đau nhói. Gã lao đảo ngã vào mấy cái thùng rác trước khi gục xuống đất.

Tôi thở hổn hển gục xuống cạnh bức tường gạch. Những đốm sáng lấp lóe nổ trước mắt tôi. Tôi chùi sạch tay rồi mới quỳ xuống gỡ mặt nạ của chúng ra.

Mất ả đàn bà đại dờ. Cả hai bọn chúng đều đeo vòng tay bằng xương và mặc áo kẻ sọc, như dân Đồng Nát. Tôi thò tay vào túi áo khoác của ả đàn bà và tìm thấy một mảnh vải mịn mát. Một miếng lụa đỏ trượt vào lòng bàn tay tôi.

Một chiếc khăn tay đỏ, vấy máu đen sì.

Tôi nắm chặt nó. Trục giác cho tôi biết rằng máu trên mảnh lụa con con này chính là của Hector. Chắc chúng đã định cài nó

lên xác tôi, dùng xác tôi để làm bằng chứng rằng tôi chính là kẻ giết người.

Gã đàn ông khẽ rên một tiếng. Ngoại trừ vết sẹo nhỏ trên thái dương và quai hàm lún phún râu, gã không có nét gì đặc biệt. Tôi nhét cái khăn vào túi và tát mạnh lên má gã.

“Mày tên gì?”

“Tao không khai được.” Mắt gã trĩu xuống. “Đừng giết tao, mộng hành.”

“Tức là mày sẵn sàng giết người theo lệnh chủ, nhưng lại không sẵn sàng chết vì lão. Đúng là đồ hèn. Về bảo lão lần sau cử nhiều hơn hai thuộc hạ đi.” Tôi giờ cái khăn lên. “Bọn mày định làm gì với cái này? Gấp lửa bỏ tay tao à?”

“Cứ đợi đến cuộc tỉ thí mà xem.” Một tiếng cười bật ra từ gã. “Một vua ngã xuống, vua khác sẽ lên thay.”

“Mày điên rồi.” Cảm thấy ghê tởm, tôi đẩy gã xuống đất. “May cho mày là tao không giết mày luôn vì dám đặt chân vào lãnh địa của Nhiếp Hồn Trắng đấy.”

“Mày cứ giết luôn đi. Mày không giết thì Vua Đồng Nát cũng sẽ giết,” gã nói. “Nhưng mày không có thực quyền, đồng tử ạ. Mày sẽ luôn là con rối của kẻ khác thôi.”

Đêm nay lương tâm tôi đã phải gánh một cái chết rồi. Cái quan trọng là bản thảo cuốn tiểu thuyết vẫn còn trong túi tôi, an toàn nguyên vẹn. Tôi cúi thất lung ra và trối tay gã sát thủ vào cái cổng sắt. Dùng nốt chút sức lực còn lại, tôi đẩy gã vào vùng bóng tà và để gã lại với những con ác mộng của gã, bên cạnh cái xác không hồn của ả kia.

* * *

Lúc tôi đến được nhà trọ thì đã mười hai rưỡi đêm. Tôi lê bước lên cái cầu thang cọt kẹt và mở cửa.

Căn phòng được thắp sáng bằng một ngọn nến duy nhất cùng ánh lập lờ của màn hình ti vi. Hộ vương đang đứng bên khung cửa sổ cúi đầu đầy nước mưa, nhìn ra ngoài thành. Khi thấy đôi môi sưng vù và cái đầu dính máu của tôi, mắt hắn lóe lên.

“Chuyện gì thế?”

“Lão sai người giết em.” Tôi kéo chốt cửa, rồi cài sọt xích vào. “Vua Đồng Nát ấy.”

Tim tôi vẫn còn đập thình thịch, mắt nảy đom đóm. Tôi lảo đảo đi qua hần, vào nhà tắm, và lấy hộp đồ sơ cứu nghèo nàn trong tủ ra.

Trong khi tôi cởi quần để băng bó hai đầu gối trầy xước, tôi phải tự hỏi Hộ vương đang nghĩ gì. Chắc hẳn nghĩ tôi đã phí thời giờ quý báu để đánh lộn trong ngõ hẻm giữa lúc Scion đang chuẩn bị cả đế chế cho chiến tranh. Chỉ khi mở cửa tôi mới nhận ra tay mình đang run.

Hộ vương không hỏi xem tôi có ổn không. Chỉ nhìn cũng thấy. Thay vào đó hần kéo rèm lại và rót cho tôi một ly brandy. Tôi khuyu xuống trên đi văng bên cạnh hần, giữ một khoảng cách vừa đủ, và cầm ly rượu trong hai tay.

“Ta đoán là em đã xử lý bọn sát thủ,” hần nói.

“Chúng đi tìm ông.”

Hần hóp một ngụm rượu từ ly của mình. “Hãy yên tâm, ta không định để mình bị úp sọt lần thứ hai đâu.”

Tay trái hần đặt trên tay vịn ghế; tay phải đặt ngửa trên đùi. Bàn tay to, mạnh mẽ, điểm những vết sẹo dọc theo khớp ngón tay và một vết lõm ở dưới ngón cái bên phải.

Hồi ở đặc khu, hần thường theo dõi tôi như thể tôi là một câu đố hần không giải nổi. Giờ cái nhìn của hần dán vào màn hình. Ti vi đang phát bộ phim hài được ưa thích nhất của Scion, bộ phim kể về những kẻ vô minh nhạt nhẽo và việc họ đã dưng cảm vượt qua những kẻ phi tự nhiên như thế nào. Tôi nhướng một bên mày lên.

“Ông đang xem phim *sitcom* đấy à?”

“Phải. Ta thấy cách tuyên truyền của Scion khá thú vị.” Hần chuyển sang kênh tin tức, đang phát lại một bản tin lần thứ hai. “Scion đã tuyên bố thành lập một phân đội Dân Vệ đặc biệt gọi là Trùng Vệ. Nhiệm vụ của chúng là săn tìm những kẻ lẩn trốn siêu nhiên để đem họ ra trước pháp luật.”

“Siêu nhiên ấy à?”

“Hình như đó là cái tên mới dành cho những kẻ phạm tội

phản nghịch đặc biệt nghiêm trọng. Ta đoán là ý của Nashira. Một cách để khiến cuộc sống ở London của em càng thêm khó khăn.”

“Mụ thật là sáng tạo.” Tôi chậm chậm hít vào. “Bọn Trùng Vệ là ai?”

“Áo đỏ.”

Tôi trở mắt nhìn hấn. “Gì cơ?”

“Alsafi đã cho chúng ta biết rằng bọn áo đỏ đã được giao nhiệm vụ trong thành, vì giờ chúng không còn đặc khu để bảo vệ nữa. Chắc chắn anh bạn Carl của em cũng sẽ có mặt.”

“Nó không phải là bạn em. Nó là thằng liếm gót Nashira.” Chỉ ký ức về cái thằng Carl Dempsey-Brown ấy cũng khiến tôi bực mình. Tôi đặt ly rượu xuống. “Em không đủ tiền cho ông ở đây thêm một đêm nữa. Jax đang giữ lại lương của em.”

“Ta không mong đợi em trả tiền ăn ở cho ta, Paige à.”

Tôi tắt ti vi đi, làm bóng tối phủ xuống dày đặc hơn, và uống một ngụm rượu. Cái nhìn của hấn gần như xuyên thủng tường, tựa hồ chỉ liếc tôi một cái cũng đủ khiến mái nhà sụp xuống. Tôi ngồi dịch ra, đưa tay vén tóc ra sau tai. Áo tôi trùm xuống quá đùi, và tôi đoán hấn đã từng thấy tôi trong cảnh thiếu vải hơn thế này - hấn đã phải lấy một viên đạn từ hông tôi sau khi tôi bị Nick bắn.

Hộ vương lên tiếng trước: “Ta đoán là nghiệt chủ của em đã đồng ý cho em ở lại đây thêm một đêm nữa.”

“Ông nghĩ là em báo cáo lại hết tất cả với ông ta chắc?”

“Em không làm thế ư?”

“Thật ra là không. Ông ta không biết em đang ở đâu.”

Cả hai chúng tôi đều là những kẻ đào tẩu, cả hai đều bị tách rời khỏi đồng minh của mình, cả hai đều bị Scion truy đuổi. Chúng tôi chưa bao giờ có nhiều điểm chung đến thế, nhưng đây không còn là Hộ vương mà tôi để lại nhà trọ vài tiếng trước nữa. Trong khoảng thời gian tôi rời đi, có điều gì đó đã thay đổi, nhưng tôi không cứu hấn ra khỏi cái hầm đó chỉ để hấn lại biến thành một con quỷ nữa. Có quá nhiều quỷ rình rập ở ngưỡng cửa của tôi rồi.

“Em có điều muốn hỏi phải không,” Hộ vương nói.

“Em sẽ bắt đầu bằng việc hỏi ông sự thật.”

“Một yêu cầu to tát đấy. Cụ thể là sự thật về cái gì?”

“Về ông,” tôi nói. “Về tộc Rephaite.”

“Sự thật nhìn qua mỗi lăng kính một khác. Lịch sử được tạo nên bởi những kẻ dối trá. Ta có thể kể cho em về những thành trì vĩ đại của Âm Gian, về cách sống của Rephaite - nhưng ta có cảm giác những sự thật đó phải để dành cho đêm khác.”

Tôi mỉm cười để xua tan không khí căng thẳng. “Giờ thì ông làm em tò mò rồi đấy.”

“Ta không thể miêu tả vẻ đẹp của Âm Gian. Không lời nào tả được điều đó.” Một ánh sáng bùng lên trong mắt hắn, nhìn lại có nét giống với Hộ vương tôi đã từng biết. “Nếu có cây xôn, ta sẽ chỉ cho em thấy. Nhưng trong lúc này” - hắn đặt cái ly rỗng lên bàn - “ta sẽ kể cho em về lịch sử của Rephaite và con người. Em cần biết lịch sử đó để hiểu được quân Ranthen và hiểu chúng ta đang chiến đấu vì cái gì.”

Đầu tôi đang nhức như búa bổ, nhưng tôi đã muốn nghe điều này từ lâu rồi. Tôi co chân lên đi văng. “Em nghe đây.”

“Trước hết,” hắn nói, “em phải biết rằng những giai thoại về lịch sử của Âm Gian đã bị biến dạng trong nhiều thế kỷ. Ta chỉ có thể cho em biết những gì ta đã được thấy và được nghe.”

“Nhớ rồi.”

Hộ vương ngồi ngả ra trên ghế, và lần đầu tiên trong một thời gian dài, hắn mới nhìn thẳng vào mắt tôi. Đó là một tư thế thoải mái, giống con người. Phần yếu nhược trong tôi chỉ muốn nhìn đi nơi khác, nhưng tôi vẫn đáp lại cái nhìn của hắn.

“Rephaite là một chủng tộc trường tồn,” hắn bắt đầu. “Chúng ta đã sống ở Âm Gian từ ngàn đời nay. Chính danh của nó là She’ol, đó chính là nguồn gốc cái tên của đặc khu trừng giới. Chúng ta chỉ sống bằng thanh khí, vì không có gì mọc được ở Âm Gian. Không quả, không thịt thà. Chỉ có thanh khí, hoa đèn tía, và những nhục vật như chúng ta.”

“Nhục vật ư?”

“Nhục là xác thịt bất tử của chúng ta.” Hắn co duỗi mấy ngón tay. “Nó không già đi, và cũng không thể bị tổn thương nặng bởi các vũ khí vô minh.”

Trong lúc kể chuyện, giọng hắn trở nên chậm và nhẹ nhàng hơn. Tôi nhấp một ngụm rượu nữa, xoay nghiêng người và nằm xuống đệm. Hộ vương liếc nhìn tôi trước khi tiếp tục.

Người Rephaite đã luôn sống ở Âm Gian. Họ không được sinh ra như con người, họ cũng không tiến hóa (theo như họ biết); thay vào đó, theo lời kể của Hộ vương, họ chỉ *xuất hiện* dưới hình dạng toàn vẹn. Bản thân Âm Gian là cái nôi của sự sống vĩnh hằng, là lòng mẹ nơi họ được tạo thành. Không có Rephaite trẻ con. Thỉnh thoảng lại có thêm một số Rephaite xuất hiện, mặc dù những đợt tạo vật này thường không đều đặn.

Ngày xưa ngày xưa, những sinh vật bất tử này đã tự coi mình đứng giữa sự sống và cái chết, giữa hai mặt phẳng là Trái Đất và thanh khí. Khi con người mới xuất hiện trên dương thế, họ đã quyết định canh chừng con người thật cẩn thận để đảm bảo con người không gây hại đến sự cân bằng mong manh giữa hai thế giới. Mới đầu, việc canh chừng này được thực hiện dưới dạng cử tới những người dẫn hồn, các Tử thần, để đưa hồn người chết về Âm Gian.

Nhưng với thời gian - và người Rephaite, như hắn kể với tôi, vẫn còn khó khăn trong việc hiểu khái niệm *thời gian*, vì thời gian không ảnh hưởng gì đến Âm Gian hay những sinh vật sống ở đó - con người càng bị chia rẽ hơn. Họ căm ghét lẫn nhau, tranh đấu và giết chóc vì đủ mọi thứ trên đời. Và khi họ chết, nhiều người lần nữa ở lại, không chịu rời sang giai đoạn tiếp theo của cái chết. Cuối cùng, ngưỡng thanh khí đã vọt đến mức báo động.

Lúc đó, đứng đầu bọn họ là gia tộc Mothallath. Tinh bá, Ettanin Mothallath, đã quyết định rằng người Rephaite sẽ đi vào cõi thế để xoa dịu những chấn động thanh khí và khuyến khích các vong hồn đi vào Âm Gian, nơi họ có thể bình thản chấp nhận cái chết.

“Vậy ra đó là tác dụng của Âm Gian,” tôi nói. “Để làm đường đến cái chết dễ dàng hơn. Để các vong hồn không vương vất lại đây.”

“Đúng vậy. Chúng ta muốn chuẩn bị cho họ bước vào

hành trình tới ánh sáng tận cùng. Tới cái chết thứ hai, cái chết thực sự. Ý định của chúng ta hoàn toàn trong sạch.”

“Ông biết người ta nói gì về những ý định tốt rồi đấy.”

“Ta cũng đã nghe nói,” hắn đáp.

Tôi im lặng trong lúc hắn tiếp tục câu chuyện. Lâu lâu, hắn lại bỏ lửng giữa câu; mắt nheo lại một chút, còn miệng thì mím vào, hai mép trễ xuống. Sau đó, hắn chọn từ và kể tiếp, nhưng trên mặt vẫn còn một thoáng bất mãn, như thể tiếng Anh đã khiến hắn thất vọng.

Một gia tộc trí thức đầy kiêu hãnh và được kính trọng - tộc Sargas, với nhiệm vụ nghiên cứu ngưỡng thanh khí - đã cho rằng vượt qua bức màn sẽ là một hành động báng bổ không thể tưởng tượng nổi. Họ tin rằng phải tránh việc giao tiếp giữa Rephaite và con người, rằng xác thịt bất tử của họ sẽ tàn tạ trên Trái Đất. Nhưng ngưỡng thanh khí đang ngày một cao, và tộc Mothallath bỏ qua lời khuyên của họ. Vì họ có quyền quyết định, họ sẽ cử một người trong gia tộc làm “giám quan” đầu tiên.

Giám quan đầu tiên đó, Azha Mothallath can trường, đã vượt qua được bức màn và khuyên nhủ được rất nhiều vong hồn. Nàng đã an toàn trở về, và ngưỡng thanh khí hạ xuống. Đường như tộc Sargas đã lầm. Việc đi qua bức màn không có gì nguy hiểm hết.

“Chắc họ cay cú lắm,” tôi nói.

“Vô cùng,” hắn thừa nhận. “Các giám quan thường đi qua bức màn mỗi khi ngưỡng thanh khí lên cao, mặc áo giáp để bảo vệ mình khỏi sự thối rữa. Tộc Mesarthim của ta, vốn là hộ vệ cho tộc Mothallath, muốn đi theo họ - nhưng chúng ta nhanh chóng phát hiện ra chỉ có họ mới đi qua được.”

“Vì sao?”

“Điều đó vẫn còn là một bí ẩn. Để tự bảo vệ mình, tộc Mothallath đưa ra một quy luật rất chặt chẽ là không bao giờ được để con người nhìn thấy. Họ phải luôn giữ khoảng cách.”

“Nhưng đã có người không làm theo,” tôi đoán.

“Đúng vậy. Chúng ta không biết cụ thể đã xảy ra chuyện gì, nhưng nhà Sargas báo với chúng ta là một người Mothallath

đã đi qua bức màn mà không được phép.” Mắt hắn mờ đi. “Sau đó, tất cả sụp đổ hết. Đó là lúc thuộc tính thấu thị tràn vào thế giới loài người. Đó là lúc bọn Emite xuất hiện. Đó là lúc bức màn giữa các thế giới mỏng đi, đủ để tất cả chúng ta bước qua.”

Tôi ngần ngừ. “Vậy có nghĩa là không phải lúc nào ở đây cũng có thấu thị.”

“Không. Chỉ sau sự kiện đó - Bức Màn Phai Nhạt, như người Rephaite gọi - thì con người mới bắt đầu tương tác được với vong hồn. Các thấu thị đã xuất hiện từ thời xa xưa, nhưng không lâu đời như người vô minh.”

Tôi vẫn luôn muốn nghĩ rằng chúng tôi cũng có mặt cùng lúc với loài người. Trong thâm tâm, tôi biết đó chỉ là tự huyễn hoặc. Vô minh *mới* là giống người đầu tiên, giống người tự nhiên. Tôi hít một hơi thật dài, thật sâu, và không nghĩ về điều đó nữa.

Sau đó, chiến tranh đã tàn phá Âm Gian, chiến tranh khiến các Rephaite chống lại nhau, và mọi bề phái chống lại bọn Emite. Những sinh vật ấy đã bò ra khỏi bóng tối như một đại dịch, để lại Âm Gian thối rữa sau lưng chúng. Người Rephaite không còn chỉ sống nhờ vào thanh khí được nữa, thanh khí mà trước kia họ từng hít thở như con người hít khí trời. Họ đã chết dần chết mòn hàng ngàn người, đúng như tộc Sargas đã tiên đoán. Cuối cùng, Procyon, Hộ vương nhà Sargas, đã tự tôn mình lên làm *huyết bá* và gây chiến với tộc Mothallath cùng những người ủng hộ họ, đổ lỗi cho họ vì đã đem cái chết vào vương quốc. Những người vẫn trung thành với tộc Mothallath tự gọi mình là Ranthen, theo tên hoa dền tía⁽¹⁾ - thứ hoa duy nhất mọc được ở Âm Gian.

“Em đoán là ông theo phe Ranthen.”

“Đúng vậy. Giờ ta vẫn theo.”

“Nhưng?”

“Em biết đoạn kết rồi đấy. Nhà Sargas thắng. Nhà Mothallath bị lật đổ và tiêu diệt, và Âm Gian không còn nuôi sống được chúng ta nữa.”

1. Hoa dền tía là amaranth.

Nét mặt của người Rephaite khó bộc lộ được nỗi đau, nhưng có lúc tôi tưởng như mình thấy được nỗi đau trên mặt Hộ vương. Những chi tiết nhỏ khiến tôi nhận ra sự ân hận trong hắn. Ánh sáng mờ dần trong mắt hắn. Đầu hắn hơi ngoẹo sang một bên.

Tôi đột nhiên đưa tay về phía tay hắn. Nhìn thấy vậy, hắn co tay lại thành nắm đấm và nhích tay sang bên trái.

Mắt chúng tôi chạm nhau trong giây lát. Gáy tôi nóng rực. Tôi vội lấy ly rượu, giả bộ như mình định làm thế ngay từ đầu, và tựa người vào tay vịn bên kia của đi văng.

“Ông kể tiếp đi,” tôi nói.

Hộ vương nhìn tôi. Tôi đưa một tay lên ôm trán, cố không chú ý tới hơi nóng đang dồn lên má.

“Để tự cứu mình,” hắn nói, “quân Ranthén đã tuyên bố trung thành với nhà Sargas. Đến lúc đó Procyon đã không còn cai trị được nữa, và hai thành viên mới của nhà Sargas đứng lên thế chỗ ông ta. Nashira - một trong hai người này - tuyên bố sẽ chọn một kẻ phản bội làm huyết phò mã, để chứng tỏ rằng ngay cả người cai trị cũng tuân theo lề luật mới. Và xui xẻo làm sao, họ lại chọn ta.”

Hộ vương đứng dậy, đặt tay lên bực cửa sổ đầy bụi. Mưa tuôn xối xả lên kính cửa.

Lẽ ra tôi không nên tìm cách an ủi hắn. Hắn là Rephaite, và rõ ràng chuyện giữa chúng tôi trong Thị Sảnh chỉ là một sai lầm.

“Nashira đã - và vẫn còn - là Rephaite tham vọng nhất.” Khi nói đến mục, mắt hắn rực lửa. “Vì chúng ta không còn kết nối với thanh khí được nữa, họ nói chúng ta phải tìm hiểu xem ở phía bên kia bức màn chúng ta có gặp may hơn không. Chúng ta đợi cho ngưỡng thanh khí lên đến đỉnh điểm rồi mới cho một nhóm đi qua vào năm 1859. Ở đó, chúng ta phát hiện ra chúng ta có thể ăn sợi dây liên lạc giữa một số con người với thanh khí. Rằng chúng ta có thể sống sót.”

Tôi lắc đầu. “Và chính phủ của Palmerston để cho các người vào ư?”

“Chúng ta đã có thể sống trong bóng tối, nhưng Nashira

kiên quyết rằng chúng ta phải là những kẻ săn mỗi bậc cao nhất, chứ không phải những vật ký sinh. Chúng ta đã xuất hiện trước Tử tước Palmerston, nói với ông ta rằng bọn Emite là ác quỷ, còn chúng ta là thiên thần. Ông ta gần như không hỏi gì mà dâng ngay chính phủ cho Nashira.”

Những thiên thần trong nhà thờ bị chặt cánh, dọn đường cho những vị thần mới. Bức tượng Nashira ở Nhà Chung. Gomeisa đã nói đúng: chúng tôi đã giúp cho chúng lên tiếm quyền một cách quá dễ dàng.

“Nữ hoàng Victoria được phép giữ vẻ ngoài quyền lực, nhưng thực tế thì quyền lực của bà trên nước Anh chẳng hơn một tên hành khất. Cái chết của Hoàng thân Albert càng khiến bà sớm ra đi. Vào ngày con trai họ, Edward VII, lên ngôi, hắn bị vu cho là sát nhân và kết tội đã đem sự phi tự nhiên đến thế giới. Và việc săn lùng thấu thị - nguồn gốc cho quyền lực của chúng ta - bắt đầu.” Hắn nâng ly lên. “Phần còn lại, như người ta thường nói, đã thành lịch sử. Hay trong trường hợp này thì đúng hơn là thành thời hiện đại.”

Chúng tôi im lặng một hồi lâu. Hộ vương uống hết ly rượu, nhưng không buông nó ra. Thật lạ khi nghĩ rằng thế giới của hắn vẫn luôn tồn tại bên cạnh thế giới này mà không ai thấy và không ai biết đến.

“Được rồi,” tôi nói. “Giờ cho em biết quân Ranthenn muốn gì. Cho em biết các người khác tộc Sargas như thế nào.”

“Trước nhất là chúng ta không muốn biến cõi thế thành thuộc địa. Đó là tham vọng hàng đầu của tộc Sargas.”

“Nhưng các người đâu sống ở Âm Gian được nữa.”

“Chúng ta tin rằng Âm Gian có thể được khôi phục, nhưng chúng ta không muốn tách rời nó khỏi thế giới con người như trước kia. Nếu ngưỡng thanh khí có thể được hạ xuống một mức cân bằng, chúng ta muốn được qua lại thế giới con người với tư cách cố vấn,” hắn nói. “Để tránh cho bức màn vĩnh viễn sụp đổ.”

Tôi ngồi dậy. “Nếu nó sụp đổ thì sao?”

“Chuyện đó chưa từng xảy ra,” hắn trả lời, “nhưng ta e rằng nó sẽ dẫn đến một đại họa, và nhiều Rephaite khác cũng

tin như vậy. Tộc Sargas muốn khiến nó xảy ra. Quân Ranthen mong ngăn chặn được nó.”

Tôi nhìn kỹ mặt hắn, cố dò ra chút gì từ đó: một biểu hiện, một manh mối nào đó. “Ông có đồng tình với Nashira không?” tôi hỏi. “Khi ông mới đến đây. Ông có tin là con người phải bị khuất phục không?”

“Có và không. Ta tin loài người rất hấp tấp, và những cuộc chiến tầm thường, vô tận có thể sẽ hủy diệt cả chính con người lẫn thanh khí. Ta nghĩ - có lẽ một cách ngây ngô - rằng việc cai trị của chúng ta sẽ giúp được con người.”

Tiếng cười của tôi đượm chua chát. “Tất nhiên rồi. Những con bướm đêm không có trí khôn, bị hấp dẫn bởi ánh lửa thông thái của các người.”

“Ta không nghĩ giống như Gomeisa Sargas.” Mặt hắn lạnh băng, nhưng đó là chuyện thường. “Hay gia tộc hắn. Ta không vui thú gì với sự tha hóa và khốn khổ ở đặc khu trùng giới.”

“Không. Ông chỉ làm theo mà thôi.” Tôi quay đầu đi. “Có vẻ như một số quân Ranthen nên về phe Sargas quách cho rồi. Em khó mà tin được là họ lại muốn chăm lo cho loài người khốn khổ bất lực chúng em.”

“Em nghi ngờ động cơ của họ là đúng. Nhiều Rephaite không thể chịu nổi cuộc sống như những sinh vật nửa vùi ở đây, và nhiều người căm ghét tộc Sargas vì đã bắt họ ở lại.” Hắn quay lại chỗ ngồi cạnh tôi. “Với một nhục vật, Trái Đất có thể rất... khó chịu.”

“Ông nói thế là sao?”

“Tất cả mọi thứ ở đây đều đang chết dần. Ngay cả nhiên liệu của con người cũng được làm từ những vật chất đã phân hủy. Con người dùng cái chết để nuôi dưỡng cuộc sống. Với phần lớn người Rephaite, đó là một ý nghĩ kinh khủng. Họ coi đó là lý do tại sao con người lại khát máu, lại đầy bạo lực đến vậy. Nhiều quân Ranthen sẽ ra đi nếu có thể. Nhưng Âm Gian cũng đã bị phá hủy. Thối rữa, như bọn Emite. Và vì vậy chúng ta phải ở lại.”

Một cơn ớn lạnh nữa. Tôi nhặt một quả lê chín từ bát hoa quả lên. “Tức là với ông,” tôi nói, “quả lê này đã rữa.”

“Chúng ta thấy sự thối rữa trước khi nó xuất hiện.”

Tôi ném quả lê lại vào bát. “Thì ra vì thế các người mới đeo găng tay. Để khỏi bị lây cái chết. Thế sao ông lại muốn làm việc với em?” *Hoặc là hôn em*, tôi thầm nghĩ, nhưng không đủ can đảm thốt ra thành lời.

“Ta không tin vào sự dối trá của tộc Sargas,” hấn nói. “Em vẫn còn sống cho tới ngày em chết, Paige ạ. Đừng để sự điên rồ của chúng tiêm nhiễm vào tâm trí em.” Hộ vương không rời mắt khỏi tôi. Hấn vẫn ở đâu đó bên trong, dưới những đường nét rắn như đá kia. “Không giống như tộc Sargas, quân Ranthen tin rằng con người đã vô tình cướp mất đường sống của chúng ta - nhưng họ vẫn không coi con người là ngang hàng. Nhiều người trong số họ đổ lỗi cho sự tàn bạo và kiêu căng của con người đã gây nên nỗi khổ của họ.”

“Nhưng ông đã giúp em.”

“Đừng tưởng rằng ta là một thành trì đạo đức, Paige ạ. Đó sẽ là một điều nguy hiểm đấy.”

Có gì đó trong tôi gây vụn. “Tin em đi,” tôi nói, “em chẳng tưởng gì về ông đâu. Ông đã lục lọi những ký ức riêng tư của em và lấy của em những điều em chưa bao giờ nói với ai. Ông cũng giam cầm em suốt sáu tháng để em có thể bắt đầu một cuộc chiến cho ông. Và giờ ông lại cư xử như một thằng khốn lạnh băng mặc dù em đã lời cái xác thảm hại của ông ra khỏi xà lim.”

“Đúng là như thế.” Hấn khẽ nghiêng đầu. “Đã biết vậy, em có muốn tiếp tục làm đồng minh của ta không?”

Ít nhất hấn cũng không viện cớ. “Ông có muốn giải thích tại sao không?”

“Ta là Rephaite.”

Cứ làm như tôi đã quên không bằng. “Ừ. Ông là Rephaite,” tôi đồng tình. “Ông cũng là Ranthen nữa, nhưng ông nói về Ranthen như thể ông không phải là một người trong số họ. Vậy thì ông muốn cái quái gì, hã Arcturus Mesarthim?”

“Ta có nhiều mục tiêu. Nhiều mong muốn,” hấn nói. “Ta muốn đem lại một thỏa hiệp giữa con người và Rephaite. Ta muốn khôi phục Âm Gian. Nhưng hơn hết thảy, ta muốn hạ gục Nashira Sargas.”

“Ông thư thả với việc đấy quá.”

“Ta sẽ nói thật với em, Paige ạ. Chúng ta không biết *làm sao* để lật đổ tộc Sargas. Đường như chúng lấy được quyền năng của chúng từ một nơi sâu hơn chúng ta,” hấn nói. Tôi cũng nghĩ vậy, nếu không họ đã tống khứ tộc Sargas từ lâu rồi. “Kế hoạch ban đầu của chúng ta là tiêu diệt cả hai huyết bá và phân tán quân của chúng, nhưng chúng ta chưa đủ mạnh để làm được điều này. Thay vì việc lật đổ thủ lĩnh của chúng, chúng ta phải thâm nhập được vào nguồn lực chính của chúng: Scion.”

“Vậy ông muốn gì ở em?”

Hấn ngồi ngả ra. “Chỉ có chúng ta thì không thể triệt phá Scion. Như em đã thấy đấy, người Rephaite chúng ta tình cảm không được dạt dào lắm,” hấn nói. “Chúng ta không thể làm dậy lên ngọn lửa nổi loạn trong tim loài người. Nhưng một con người thì có thể. Một con người biết được những bí mật sâu kín nhất về cả nghiệp đoàn lẫn người Rephaite. Một con người có khả năng mạnh mẽ và khát khao nổi dậy.” Thấy tôi không nói gì, giọng hấn dịu lại. “Không dễ gì để yêu cầu em làm việc này.”

“Nhưng em là lựa chọn duy nhất.”

“Em không phải là lựa chọn duy nhất. Nhưng nếu ta có thể chọn bất kỳ ai trên thế giới này, ta sẽ vẫn chọn em, Paige Mahoney ạ.”

“Ông cũng đã chọn em làm tù nhân nữa,” tôi lạnh lùng nói.

“Để bảo vệ em khỏi một gia chủ tàn nhẫn và hung ác như Thuban hay Kraz Sargas, phải. Ta đã làm vậy. Và ta biết điều này không thể giải thích được cho những điều bất công ta đã gây ra cho em,” hấn nói. “Ta biết cho dù ta có đưa ra lý do nào, em cũng sẽ không bao giờ thực sự tha thứ cho ta vì ta đã không để em đi khi có cơ hội.”

“Em có thể tha thứ cho ông. Với điều kiện ông không bao giờ ra lệnh cho em nữa,” tôi nói. “Em không quên được đâu.”

“Là một mòng toán, ta hết sức tôn trọng ký ức. Ta không trông đợi việc em sẽ quên.”

Tôi vén tóc ra sau tai và khoanh hai cánh tay nổi da gà lại. “Cứ cho là em sẽ thành đồng minh của ông đi,” tôi nói. “Đổi lại em sẽ nhận được gì, ngoài sự khinh bỉ?”

“Ta không khinh bỉ em, Paige ạ.”

“Nhìn ông thì chẳng ai biết được. Và được kính trọng là một chuyện, nhưng em có thể được cả thế gian kính trọng mà vẫn không có tiền mua vũ khí, numen, hay thức ăn.”

“Nếu em cần tiền,” hắn nói, “thì lại càng có thêm lý do để thành đồng minh với Ranthen.”

Tôi ngược lên nhìn hắn. “Các người có bao nhiêu?”

“Đủ.” Mắt hắn bừng lên. “Em nghĩ chúng ta định không xu dính túi chống lại tộc Sargas hay sao?”

Tim tôi bắt đầu nện thành thịch. “Các người để tiền ở đâu?”

“Có một nhân viên trong Chấp chính viện Westminster làm việc cho quân Ranthen, anh ta giữ tiền trong một tài khoản ngân hàng cá nhân. Đó là quân của Alsafi và người đó không muốn bất kỳ ai biết tên mình. Nếu em có thể thuyết phục Terebell rằng em có khả năng, và nếu em hứa sẽ trung thành với bà ta, bà ta sẽ tài trợ cho em.”

Tôi sững sờ dựa lưng vào ghế. Chuyện bòn kiếm từng xu có thể sẽ không còn nữa.

“Nếu em trở thành Diêm Hậu,” tôi nói, “chúng ta *có thể* sẽ tập hợp được các thiếu thị ở London. Nhưng em sẽ phải chống lại tất cả mọi nghiệt chủ và nghiệt bà có chút bản ngã và khôn ngoan trong thành này.”

“Ta đoán là họ đều giống Jaxon Hall.”

“Giống ở điểm gì, đều là những con công vênh vang khát máu ư? Gần như một trăm phần trăm.”

“Vậy thì em phải thắng. Họ đang ăn tiệc trên xác của chính mình, Paige ạ. Nếu nghiệp đoàn được cai quản đúng cách, ta tin nó có thể là mối đe dọa lớn với Đại pháp quan và với tộc Sargas. Nhưng với một kẻ đứng đầu như Jaxon Hall, ta chỉ thấy được máu và ăn chơi - và kết thúc là sự hủy diệt.”

Lá bài cuối cùng của Liss chọt hiện về trong đầu tôi. Tôi sẽ không bao giờ biết được hình ảnh gì đã bị đốt cháy trong đồng lửa nhỏ ấy, liệu nó báo trước chiến thắng hay thất bại.

“Ta nghĩ ta không nên để quân Ranthen đợi thêm nữa.” Hắn vươn người đứng dậy. “Em còn cây nến nào không?”

“Trong ngăn kéo ấy.”

Hắn lặng lẽ bày bàn cầu vong. Khi buổi cầu vong bắt đầu, hắn quỳ trong ánh nến và thì thầm thứ ngôn ngữ của hắn. Tiếng Gloss không có từ ngữ rõ ràng, chỉ là một chuỗi âm thanh kéo dài.

Hai tử thần bay qua tường. Tôi ngồi yên. Chúng là những vong bí hiểm, ít khi xuất hiện bên ngoài nghĩa địa. Hộ vương phát ra một âm thanh khe khẽ trong họng. Cả hai tử thần liền bay qua ngọn nến rồi lại bay đi, để cửa sổ và gương phủ một lớp sương giá mỏng.

“Terebell sẽ gặp ta lúc bình minh.” Hộ vương thổi tắt nến.
“Ta phải đi một mình.”

“Cầu vong của ông là như thế à?”

“Phải. Nhiệm vụ của tử thần trước kia là dẫn đường cho các vong hồn vào Âm Gian, nhưng giờ nhiệm vụ ấy không còn cần thiết nữa, nên chúng làm những gì có thể để giúp đỡ chúng ta ở phía bên này. Chúng ít khi tương tác với con người, như em cũng thấy đấy.”

Jaxon cũng đã nhận ra điều đó; ông đã tìm cách tiếp cận tử thần trong rất nhiều năm để hoàn thành tập sách tiếp theo của mình.

Hắn vẫn chưa đi. Chúng tôi nhìn nhau một phút, không nói gì. Tôi nhớ lại mạch đập của hắn trên môi tôi. Bàn tay trần trụi đầy chai của hắn lướt trên cơ thể tôi, kéo tôi lại gần cho tới khi nụ hôn trở nên sâu thẳm, đói khát. Nhìn hắn bây giờ, một phần trong tôi phải tự hỏi có phải tất cả chỉ là do tôi tưởng tượng ra không.

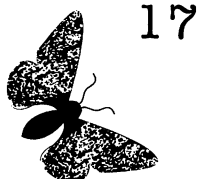
Đèn đã tắt hết, tôi chỉ còn nghe được tiếng tim mình đập khe khẽ. Hắn im lìm như một tảng đá. Tôi tưởng hắn đã lên giường, nhưng hắn vẫn ở yên tại chỗ. Tôi xoay người nằm nghiêng, đặt đầu lên một cái gối. Chỉ trong vài giờ thôi, tôi sẽ ngủ bên ngoài tầm tay của Jaxon.

“Hộ vương này?”

“Sao?”

“Tại sao đèn tía lại nổ hoa?”

“Nếu ta biết,” hắn trả lời, “ta sẽ bảo với em.”



Con bạc

Tôi giấu chiếc khăn tay đỏ vào trong gối của mình ở động. Tôi không thể để mình bị bắt quả tang đang giữ một vật tội lỗi như vậy, nhưng có điều gì đó vẫn khiến tôi giữ lại nó.

Bọn Rephaite đã quay về thành, tức là đã đến lúc đưa một quân cờ nữa vào vị trí. Để mọi người biết họ sẽ phải chống lại cái gì. Ngày hôm sau, tôi trở lại Phố Grub, lần đầu tiên kể từ khi bỏ chạy với ông Alfred.

Mặc dù có vị thế cao quý là nhà xuất bản thẩu thị duy nhất ở London, Câu lạc bộ Spiritus, thành lập năm 1908, lại là một nơi tồi tàn. Nó tự coi mình là thành trì của sự sáng tạo trong giới thẩu thị, trái tim đập của tội nghiệt không bạo lực. Tòa nhà cao hẹp, chen giữa một phòng đọc thơ và một nhà in, tường ghép những thanh gỗ kiểu giả Tudor, với một cái mái nhọn đã oằn xuống, cửa ra vào to nặng sơn xanh, và cửa sổ lồi cầu bần.

Tôi kiểm tra thanh khí một lần nữa để biết chắc mình không bị bám theo rồi mới đưa tay lên nhấn chuông cửa. Đâu đó bên trong tòa nhà, một chiếc chuông kêu leng keng. Sau thêm hai tiếng chuông và một tiếng gõ cửa nữa, giọng một phụ nữ phát ra từ cái loa bên phải tôi.

"Làm ơn đi đi. Chúng tôi đã có đủ tuyển tập thơ để dán giấy tường cho mọi căn nhà ở London rồi."

"Minty, là Mơ Mộng Mặt Tái đây."

"Ôi trời, không phải là cô chứ. Tôi đã gặp đủ rắc rối với bọn nhậy sách rồi, không cần thêm một kẻ đào tẩu mò đến đây nữa. Đây không phải là mảnh để kiểm điểm ca của tôi cho Nhiếp Hồn Trắng đấy chứ."

"Ông ấy không biết tôi ở đây. Tôi đang tìm Alfred," tôi nói. "Người chiêu cơ ấy."

"Phải, tôi biết lão là ai. Xin đảm bảo với cô, chúng tôi không giấu nhiều lão Alfred trong này lắm đâu. Cô được mời à?"

"Không." Tôi lắc tay nắm cửa. "Ngoài này lạnh lắm, Minty. Cho tôi vào đi!"

"Đợi ngoài sảnh ấy. Nhớ chùi chân. Đừng đụng vào cái gì cả."

Cửa mở ra. Tôi giậm ủng lên thảm trải trước cửa và đứng đợi ngoài tiền sảnh.

Bên trong tòa nhà trông khá ngộ nghĩnh. Tường dán giấy hoa, có gắn giá nển, một chiếc bàn viết nhỏ bằng gỗ hồng đặt trên tấm thảm đỏ sẫm. Biểu tượng của Câu lạc bộ Spiritus - hai chiếc bút máy bên trong một vòng tròn, ghép lại thành hai chiếc kim trên mặt đồng hồ - được khắc lên một chiếc khiên treo bên trên mặt bệ lò sưởi. Biểu tượng đó được in ở góc trên cùng bên phải của tất cả các sách báo lậu trong thành.

"Alfred!" một giọng gọi vang đâu đó trên đầu tôi. "Alfred, xuống sảnh đi!"

"Rồi, rồi, Minty, đợi một tí..."

"Xuống ngay, Alfred."

Tôi ngồi ghé lên mép bàn chờ đợi, tay giữ chặt cái túi dết đeo bên mình.

"A, Mơ Mộng Mặt Tái đã quay lại Phố Grub!" Alfred bước thình thịch xuống thang, một nụ cười toe toét trên môi. Khi ông nhìn thấy mặt tôi, nụ cười ấy sụp ngay xuống. "Ôi trời. Chuyện gì thế này?"

Cú đâm của tên sát thủ đã để lại một vết bầm to tướng dưới mắt phải tôi. "Tôi tập luyện thôi. Cho cuộc tỉ thí ấy mà."

Ông lắc đầu, nheo mắt nhìn vết bầm. "Cô phải cẩn thận hơn, cô bé thân mến ạ. Nhưng sao tôi lại được cái hân hạnh này?"

“Không biết ông có rảnh vài phút không?”

“Tất nhiên rồi.” Ông chìa tay ra cho tôi khoác, và chúng tôi đi lên chiếu nghỉ, bước qua những thanh chặn thăm cầu thang mạ vàng có khắc dấu trang trí. “Tôi phải nói là, với mái tóc ấy nhìn cô gần như con gái của Jaxon vậy. Nhuộm tóc đi như thế quả là thông minh.”

Một người phụ nữ khác lao xuống cầu thang, tóc rối tung, mất đeo kính, tôi không nhận ra là ai. Dù sao đó cũng không phải Minty Wolfson. Nhìn bà ta như vẫn đang mặc đồ ngủ. “Cô là đứa quái nào?” bà ta hỏi, như thể tôi là đứa mặt trời mày tráo nào.

“Đây là đồng tử đáng kính của Nhiếp Hồn Trắng.” Alfred đặt tay lên vai tôi. “Hiện nay cô ấy là người bị truy nã gắt gao nhất London, tức là cô ấy rất đáng được đón chào ở đây.”

“Một đứa chết tiệt chỉ toàn gây chuyện thì có, theo những gì tôi nghe được. Tôi mong là cô biết mình đang ở đâu, tiểu thư ạ. Câu lạc bộ Spiritus là nhà xuất bản thối thị danh giá nhất thế giới đấy.”

“Nó là nhà xuất bản duy nhất, phải không?” tôi nói.

“Suy ra, nó là nơi danh giá nhất. Chúng tôi được xây dựng trên nền tảng vẻ vang của Câu lạc bộ Scriblerus.”

“Chính thế. Thành viên của Scriblerus là những nhà châm biếm đại tài. Vô cùng nhiệt huyết trong công cuộc theo đuổi những kẻ ngu dốt.” Alfred đẩy tôi qua một cánh cửa. “Làm ơn pha cho chúng tôi ít trà, Ethel. Vị khách tội nghiệp của tôi khát lắm rồi.”

Tôi dám thề là những đường xếp nếp trên váy bà ta run lên vì giận dữ. “Tôi không phải là hầu bàn, Alfred. Tôi không có thời gian để phục vụ trà cho một con ranh người Dublin. Tôi có việc phải làm - *làm việc*, Alfred ạ. Định nghĩa: cố gắng hoặc nỗ lực để sản xuất ra hoặc đạt được một điều gì đó...”

Alfred toát mồ hôi và đóng sập cửa lại trước khi bà ta kịp tiếp tục.

“Tôi thành thật xin lỗi vì cách cư xử của đồng nghiệp. Miền Bắc chắc sẽ bình yên hơn hẳn so với nơi điên rồ này.”

Tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện ông. “Ông sắp lên miền Bắc à?”

“Trong vài tuần nữa, phải. Tôi nghe nói có một cơ bút rất tài năng ở Manchester.” Ông đẩy một khay bánh quy về phía tôi. “Tôi phải nói là, tôi rất mừng khi thấy cô đã quay về Seven Dials an toàn sau lần vừa rồi chúng ta gặp nhau. Thật hù vía, phải không? Tôi thường gặp may hơn khi dứt tiền cho chúng.”

“Tôi là người bị truy nã gắt gao nhất ở Scion mà. Một numen sẽ chẳng bao giờ có tác dụng đâu.” Tôi hất hàm về phía một bức ảnh đen trắng lồng trong khung ảnh cầu kỳ bằng đồng, đặt trên cái tủ com mốt cao đằng sau bàn viết của ông. “Ai vậy?”

Alfred liếc nhìn qua vai. “À, đó là bà vợ quá cố của tôi. Tên bà ấy là Floy. Tình đầu bạc mệnh của tôi.” Ông đưa tay vượt ve khung ảnh. Người phụ nữ trong ảnh chừng ba mươi tuổi. Mái tóc dày, thẳng xõa xuống vai. Bà nhìn thẳng vào ống kính với đôi môi hơi hé mở, như thể bà đang nói gì đó lúc bức ảnh được chụp. “Bà ấy là một phụ nữ tuyệt vời. Có lẽ hơi xa cách, nhưng tốt bụng và tài năng.”

“Bà ấy có phải là thiếu thị không?”

“Thực ra là vô minh. Chúng tôi là một cặp đôi kỳ lạ, tôi biết. Thật không may bà ấy mất quá sớm. Tôi vẫn đang cố tìm bà ấy trong thanh khí, để hỏi xem chuyện gì đã xảy ra, nhưng dường như bà ấy không nghe thấy.”

“Tôi rất tiếc.”

“Ôi, cô bé thân mến ơi, đâu phải lỗi của cô.” Lần đầu tiên tôi nhận ra chiếc nhẫn trên ngón tay ông, một chiếc nhẫn vàng trơn to bản. “Giờ thì, tôi giúp gì được cô?”

Tôi mở túi ra. “Tôi mong là ông không nghĩ tôi táo tợn quá,” tôi nói với một nụ cười rầu rĩ, “nhưng tôi có một đề nghị cho ông đây.”

“Xin thú nhận là tôi rất tò mò.”

“Ông nói ông đang tìm một thứ gây tranh cãi. Tôi có mấy người quen đã cùng nhau viết một tiểu thuyết giật gân, và tôi đang tự hỏi ông có muốn xem qua không.”

Ông cười. “Chỉ nghe cô nói ‘gây tranh cãi’ là tôi đã thích rồi, cô bé thân mến ạ. Để xem nào.”

Tôi xếp những tờ bản thảo ra trên bàn. Với một nụ cười bối rối, Alfred với lấy cái kính cặp mũi và đọc tiêu đề.

KHẢI HUYỀN REPHAITE

Câu chuyện chân thực và chính xác về những Kẻ Giết Dây khùng khiếp sau lưng Scion, và Mùa Thu Hoạch Thấu Thị của chúng

“Trời ơi.” Ông bật cười. “Nhưng đúng là cô đã nói nó ‘gây tranh cãi’ thật. Những người giàu trí tưởng tượng này là ai vậy?”

“Có ba người cả thấy, nhưng họ muốn giấu tên. Họ tự định danh bằng các con số.” Tôi chỉ vào cuối trang. “Tất cả đều nằm trong câu chuyện.”

“Siêu thực quá nhỉ.”

Tôi để ông lật qua tập bản thảo. Chốc chốc ông lại lẩm bẩm “à, phải” và “hay quá” và “lạ thật”. Một con run rẩy chạy dọc sống lưng tôi. Nếu Jaxon phát hiện ra tôi làm chuyện này, ông sẽ tống tôi ra khỏi Seven Dials cho tôi tự lặn hồi. Nhưng bây giờ ông cũng đã chẳng ưa gì tôi rồi.

“Được rồi, Paige ạ, bản thảo cần sửa chữa đôi chút, nhưng ý tưởng thì quả là kinh hoàng.” Alfred ấn ngón trỏ lên trang đầu tiên. “Ít khi ta thấy văn học nói thẳng thừng như vậy về sự thối nát của Scion. Nó đã thách thức quyền lực của chúng khi nói rằng tâm não chúng yếu đuối đến mức có thể bị điều khiển bởi quyền năng bên ngoài.”

“Chính thế,” tôi nói.

“Jaxon sẽ tức điên nếu ông ấy phát hiện ra tôi có liên quan đến việc này, nhưng tôi vẫn luôn là một con bạc.” Ông xoa xoa hai tay. “Không phải nhà văn nào cũng phải qua cửa tôi.”

“Có một vấn đề,” tôi nói. “Các tác giả muốn nó được phát hành vào tuần sau.”

“Tuần sau ấy ư? Thánh thần ơi. Vì sao?”

“Họ có lý do riêng,” tôi đáp.

“Tất nhiên rồi, nhưng họ không chỉ phải thuyết phục một mình tôi mà thôi. Còn các nhà buôn sách khó chiều của Phố Grub nữa, họ phải cấp một khoản tiền nhất định để trả cho Penny Post. Họ là nhà sách - một nhà sách sống, di động, bao

gồm ba mươi liên lạc viên,” Alfred giải thích. “Bằng cách đó, Phố Grub mới tránh được khỏi tầm mắt Scion suốt bao năm nay. Sẽ quá nguy hiểm khi bán truyện cấm ở cùng một chỗ.”

Có tiếng gõ cửa, rồi một người gầy gò, run rẩy bước vào với một cái khay. Huyền quang của anh ta gần như gào lên cho biết anh ta là một cơ bút.

“Trà đây, ông Alfred,” anh ta nói.

“Cảm ơn anh, Viết Ngoáy.”

Viết Ngoáy đặt cái khay xuống và loạng choạng quay ra, vừa đi vừa lảo đảo một mình. Thấy vẻ mặt tôi, Alfred lắc đầu. “Đừng lo. Anh chàng khốn khổ ấy bị nhập bởi Madeleine de Scudéry⁽¹⁾. Một nhà văn rất năng suất, nói thế là còn nhẹ đấy.” Ông khịt khịt cười vào tách trà. “Cậu ta sẽ phải viết suốt tháng.”

“Đồng mê của chúng tôi nhiều khi cũng vẽ hàng mấy ngày trời không ngủ,” tôi nói.

“À, phải, Thi Thần Tuấn Tử. Cô bé rất dễ thương. Các đồng mê luôn bị bất lợi trong nghề này, phải không? Nhân tiện, tôi phải hỏi - các bạn của cô có phải là cơ bút không? Đồng viết ấy mà?”

“Tôi không chắc.” Tôi khuấy tách trà. “Điều đó có ảnh hưởng đến quyết định của Câu lạc bộ không?”

“Tôi sẽ không nói dối cô, cô bé thân mến ạ. Rất có thể là có. Ngoại trừ Jaxon ra, họ luôn tin rằng một câu truyện không đáng được kể lại trừ phi người viết ra nó có mối liên hệ với thanh khí và mối liên hệ ấy được duy trì bởi việc viết lách. Tôi thì coi đấy là lối phô trương của bọn hợm hĩnh thôi, nhưng ở đây ý kiến của tôi chẳng được ai coi trọng cho lắm.”

“Ông có nghĩ họ sẽ cân bằng chúng không?”

“Ồ, tôi chắc họ sẽ bỏ qua thôi.” Ông xoay xoay chiếc tẩu giữa mấy ngón tay. “Tôi mong là Minty sẽ thấy được tiềm năng của câu chuyện, nhưng kiểu tiểu thuyết này có thể khiến Scion bỏ nhào lên đầu chúng tôi.”

“Câu lạc bộ đã giữ bí mật cho tập *Luận về ưu tính* đấy thôi.”

1. Madeleine de Scudéry (1607-1701): nữ nhà văn người Pháp, nổi tiếng với các tiểu thuyết rất dài, có tác phẩm tới hơn hai triệu từ.

“Chỉ trong một thời gian. Giờ thì Scion biết hết về nó rồi. Chẳng chóng thì chầy một tên Dân Vệ cũng sẽ cho chúng biết.” Ông nhìn xuống tập bản thảo, tay vuốt vuốt cái cằm nhỏ. “Chỗ này đủ để in thành một tiểu thuyết ngắn, mặc dù chúng khó phát hành hơn. Và tiểu thuyết giật gân thì sẽ được đọc ngay tức thì. Tôi có thể đem bản thảo đến cho Minty xem không?”

“Tất nhiên rồi.”

“Cảm ơn cô. Tôi sẽ gọi điện cho cô để báo quyết định của bà ấy trong vài tiếng nữa. Tôi có thể liên lạc với cô bằng cách nào?”

“Bớt điện thoại ở I-4.”

“Rất tốt.” Cặp mắt loang loáng của ông nhìn vào tôi. “Cho tôi biết nhé, Paige - và cô phải nói thật đấy. Trong này có tí ti sự thật nào không?”

“Không. Tất cả là hư cấu hết, ông Alfred ạ.”

Ông nhìn tôi một lúc lâu.

“Được rồi. Tôi sẽ gọi cho cô.” Không đứng dậy, Alfred bắt lấy tay tôi giữa hai bàn tay to, ấm áp của ông. “Cảm ơn cô, Paige. Tôi mong sẽ sớm gặp lại cô.”

“Tôi sẽ cho các tác giả biết ông bảo chứng cho họ.”

“Được rồi, cô bé thân mến. Nhưng hãy chuyển lời tôi cho họ: không được hé môi với Nhiếp Hồn, không chúng ta sẽ chịu trận cả đấy.” Ông dứt bản thảo vào một ngăn kéo. “Tôi sẽ đưa cho Minty ngay khi bà ấy viết xong. Cô bảo trọng nhé?”

“Tất nhiên,” tôi nói, mặc dù tôi biết mình sẽ không làm vậy.

* * *

Mặt trời mùa thu rọi ánh vàng rực. Đích đến tiếp theo của tôi là Phố Raconteur, Jaxon nghe nói ở đó có một nhóm móc túi không đăng ký đang nhử nhiều dân vô minh (“Chúng đang móc túi các nạn nhân bất hạnh *của chúng ta*, người đẹp ạ, và tôi không thích thế tí nào.”) Những người khác không có thời gian rồi để xử lý vụ này. Nếu muốn được nhận lương tháng sau, tôi phải làm theo lệnh thôi. Tôi vẫn chưa được quân Ranthen tài trợ mà.

Alfred tự gọi mình là con bạc. Có lẽ tôi cũng là con bạc, mặc dù tôi chưa thu về được xu nào từ những mạo hiểm của mình. Nếu Jaxon biết tôi đang gặp Hộ vương - dù là gặp dưới hình thức nào đi chăng nữa - thì con giận của ông cũng khó mà tưởng tượng.

Không thấy bọn móc túi đâu, chỉ thấy mấy người của chúng tôi đang hoạt động. Nếu bọn thâu thị láo toét ấy có ở đây, thì lúc này sẽ là thời điểm thích hợp nhất cho chúng ra tay. Phía bên kia nội thành, dân vô minh đang tràn vào các cửa hàng bách hóa rộng mênh mông, mua hàng chồng hàng đóng quà cho Tết tháng Mười một. Đó là lễ hội quan trọng nhất trên lịch Scion, để ăn mừng việc chính thức mở cửa thành Scion London vào cuối tháng Mười một năm 1929. Đèn lồng thủy tinh đỏ treo giữa các phố, trong khi những ngọn đèn trắng nhỏ xíu, bé hơn cả bông tuyết, rủ xuống từ các bậc cửa sổ và quần quanh các cột đèn thành những vòng xoáy hoàn hảo. Áp phích khổng lồ vẽ hình các Đại pháp quan đời trước treo trên các tòa nhà to nhất. Đây đó trong đám đông là các sinh viên đang trao cho mọi người những bó hoa màu trắng, đỏ, và đen.

Liệu năm nay cha tôi có ăn tết một mình không? Tôi tưởng tượng ra ông ngồi bên bàn trong ánh bình minh mờ xám, đọc báo, và thấy mặt tôi nhìn lại ông trên trang nhất. Tôi vốn đã là nỗi thất vọng của ông kể từ khi tôi quay lưng khỏi trường đại học, nhưng giờ thì tôi còn hơn cả nỗi thất vọng rồi.

"Tôi không biết ngài nói gì." Tiếng van xin của một phụ nữ lọt vào tai tôi. "Xin ngài Chỉ huy, tôi chỉ muốn về nhà thôi."

Một chiếc xe bọc thép đen khổng lồ đang đỗ ở bên lề phố, trên xe có sơn chữ ĐỘI DÂN VỆ NGÀY và hình mỏ neo dưới mặt trời. Tôi lùi lại sau một cột đèn và kéo cái mũ lưỡi trai sụp xuống, trong lúc cố nhìn xem có chuyện gì. Hiếm khi bọn Dân Vệ đem xe quân sự ra, vì chủ yếu quân đội của chúng đều đóng ở nước ngoài. Chúng đã đi tuần trên phố của tất cả các thành trong đợt bạo loạn Molly, khi Scion ra thiết quân luật và đưa lính ScionIDE vào tổng khu trung tâm.

Một cô gái trẻ đã bị giữ lại. Tay cô bị cùm ra trước mặt, và

cô có cái vẻ hoảng hốt, hoang mang của người biết là mình đã gặp rắc rối.

“Cô nói cô đến đây năm 2058,” tên chỉ huy Dân Vệ đang nói. Một cấp dưới của hắn đứng cạnh với cái bảng đọc. “Cô có thể chứng minh không?”

“Có, tôi có giấy tờ đây,” cô gái lắp bắp, chất giọng Ireland nghe rõ mồn một. Cô tầm vóc khoảng bằng tôi, mặc dù mái tóc cô có màu vàng sẫm hơn tóc thật của tôi nhiều, và cô mặc bộ đồng phục đồ gọn gàng của một nhân viên y tế. Đứng từ đây tôi cũng biết cô là dân vô minh. Và đã có thai được vài tháng. “Tôi đến từ Belfast,” cô nói tiếp trong lúc tên chỉ huy im phăng phắc. “Tôi đến đây để làm việc. Ở Bắc Ireland không còn nhiều việc làm nữa, bởi vì...”

Tên Dân Vệ vung tay đánh cô.

Cú đánh tác động đến đám đông như một làn sóng xung động. Hắn không chỉ tát cô gái, mà đã đâm vào quai hàm cô, mạnh đến nỗi đầu cô ngoặt sang bên. Bọn Vệ Ngày không bao giờ dùng vũ lực cơ mà.

Cô gái trượt trên băng và ngã xuống, chỉ kịp xoay người vào phút cuối để bảo vệ cái bụng căng tròn. Máu ứa ra từ miệng cô, nhỏ xuống tay. Khi nhìn thấy vết máu, cô bật ra một tiếng kêu sững sờ. Tên chỉ huy bước đến trước mặt cô. “Không ai muốn nghe mày dối trá đâu, Mahoney.”

Tim tôi giật lên một cái.

“Mày đã đem tính phi tự nhiên của mày đến đất nước của tao. Nếu tao có quyền,” hắn quát, “chúng tao sẽ không đòi nào thuê bọn Ireland vào làm. Nhất là những con bé nhà quê bẩn thỉu, phi tự nhiên.”

“Tôi đến từ thành Scion! Ngài không *thấy* là tôi không phải cô ta ư? Ngài mù sao?”

“Cha cái thai là ai?” Hắn giáng súng vào bụng cô, làm đám đông thẳng thốt kêu lên. “Là Felix Coombs? Hay Julian Amesbury?”

Julian.

Theo trực giác, tôi nhìn lên màn hình gần đó nhất. Một khuôn mặt mới đã được thêm vào danh sách những kẻ đào tẩu

siêu nhiên. Da và mắt nâu sẫm, đầu trọc, quai hàm gồ lên. Julian Amesbury, mắc tội đại nghịch, làm phản, và gây hỏa hoạn. Nếu chúng chưa bắt được nó, thì chắc nó còn sống. Chắc chắn là thế.

“Ai cơ?” Cô gái đưa tay lên che bụng, lê gót lùi lại. “Xin ngài, tôi không biết ngài đang nói gì...”

Những tiếng thì thào lan qua đám đông. Từ chỗ đang đứng, tôi có thể nghe thấy họ: “Không nên làm thế ở đây”, “giữa ban ngày ban mặt”, “thật mạnh động”. Những người này muốn bọn phi tự nhiên biến mất, nhưng không phải trong lúc họ đang mua sắm. Với họ, chúng tôi chỉ là những thứ rác rưởi đang bị lôi ra bãi rác.

Cô gái bị bọn Dân Vệ lôi dậy. Má cô đỏ phừng, mắt ầng ậng nước. “Các vị điên rồi,” cô ghen lời nói. “Tôi không phải là Paige Mahoney! Các vị không tự mình nhìn thấy sao?”

Vừa khóc nức nở vừa giãy giụa, cô bị một mục Dân Vệ trói lên một chiếc băng ca. “Đi đi,” tên chỉ huy quát làm đám đông giật bắn, họ đã quen với bọn Vệ Ngày lịch sự hơn. “Nếu có ai biết về bọn nhập cư Ireland thì bảo chúng sẵn sàng để bị thẩm vấn đi. Và đừng hòng nghĩ đến chuyện giấu chúng trong nhà, không thì các người cũng sẽ lên giá treo cổ với chúng đấy.”

Hắn trèo lên chiếc xe quân sự thứ hai. “Thật là sai trái,” một người nói to. Một chàng trai trẻ, vô minh, mắt rục lên phần nộ. “Cô ấy không phải là Paige Mahoney. Các vị không thể bắt một phụ nữ vô tội giữa ban ngày...”

Một mục Dân Vệ khác giờ cúi cúi nện vào đỉnh đầu anh ta. Anh ta ngã gục xuống vỉa hè, tay giờ lên che chắn.

Đám đông bàng hoàng lặng ngắt. Thấy không còn ai lên tiếng phản đối nữa, mục Dân Vệ vẫy tay ra hiệu cho đội của mình. Lúc anh chàng kia chống khuỷu tay ngồi dậy và nhổ ra hai cái răng, đám đông vội tránh xa khỏi anh ta. Mũi anh ta đầy máu. Tôi chỉ biết nhìn theo trong khi chiếc xe quân sự và xe hộ tống bọc thép rời đi, cảm thấy như cả thế giới và mọi bức tường của nó đều đang đổ sụp xuống đầu. Tôi có một thôi thúc điên rồ muốn đuổi theo chúng hoặc dùng hồn lao vào mộng trường một tên Dân Vệ, nhưng làm vậy thì có ích gì?

Tôi ghen đáng khi nhận ra mình bất lực đến mức nào.

Nhưng không để ai kịp nhận ra rằng Paige Mahoney thật đang đứng ngay gần đó, tôi lao vội vào ngõ hẻm. Mái tóc nhuộm đen, một cái cà vạt và cặp kính áp tròng sẽ không thể che giấu cho tôi thêm được nữa.

Tôi biết London theo cách mà chúng không biết. Tôi biết cách để cho bóng tối phủ lên mắt như cái mũ trùm. Tôi biết cách đi qua mà không bị ai để ý, ngay cả giữa ban ngày. Tôi biết cách chìm vào màn đêm. Bản đồ thành phố quen thuộc như lòng bàn tay tôi. Khi tôi còn lợi thế ấy, chúng sẽ không tìm ra tôi.

Tôi phải tin như vậy.

Về đến cửa động, tôi phải loay hoay ba lần mới dứt được chìa vào ổ. Trong sảnh, Nadine đang ngồi trên bậc cầu thang lau cây vĩ cầm. Cô ta ngẩng lên, nhúm mày.

“Sao thế?”

“Dân Vệ.” Tôi kéo sợi xích móc vào cửa.

Nadine đứng dậy. “Trùng Vệ à?” Cô ta tròn mắt. “Tôi đã thấy chúng trên ScionEye. Chúng đang đến đây à?”

“Không. Không phải Trùng Vệ.” Tôi nuốt trôi cục nghẹn trong cổ, chua gắt vị sợ hãi. “Mọi người có đây không?”

“Không. Zeke đi với Nick. Tôi đã *báo* anh ấy đừng ra ngoài hôm nay...”

Cô ta lao qua cửa, chạy về bộ điện thoại. Tôi chạy lên cầu thang, bụng nhộn nhạo như muốn nôn.

Hồi xảy ra cuộc bạo loạn Molly, bất kỳ ai có họ Ireland, hoặc bị Scion cho là có *vẻ ngoài* như người Ireland, đều bị kiểm tra và thẩm vấn gắt gao. Cô gái khốn khổ kia, với sai lầm duy nhất là có mặt không đúng chỗ và xuất thân không đúng nơi, có thể sẽ chết trước lúc bình minh. Và trừ phi tôi tự nộp mình, khiến tất cả gặp nguy hiểm, tôi sẽ không thể làm gì để cứu cô.

Con rắn tội lỗi siết chặt lấy tôi. Tôi ngồi lên giường, vòng hai tay ôm đầu gối, co mình lại. Nếu bọn rối của Nashira định dùng vũ lực bắt tôi phải ra mặt, chúng sẽ không thành công đâu.

Một tiếng gõ vang lên trên tường. Jaxon Hall đòi tôi trình diện. Hai quầng mắt của tôi giờ như đã hăm hăm xuống - ông sẽ biết ngay là có chuyện không ổn - nhưng sớm muộn gì tôi cũng phải đối mặt với quái vật thôi.

Nghiệt chủ của tôi nằm trên trường kỷ như một bức tượng, mắt nhắm hờ, gương mặt tắm trong ánh nắng vàng từ bên ngoài chiếu vào. Trên bàn uống nước xếp đầy những chai rượu rỗng, và tất cả các gạt tàn đều đầy tàn thuốc. Tôi đứng trong khung cửa, và lại tự hỏi lần cuối ông ra ngoài là từ bao giờ.

"Buổi chiều tốt lành," tôi nói.

"Đúng thế. Một chiều thư thái. Có phải là vì mùa đông đang đến gần, và cùng với nó là cuộc tỉ thí không?" Ông tu một ngụm rượu ngải từ trong chai. "Cô đã xem xét tình hình bọn móc túi chưa?"

"Không thấy chúng."

"Thế hai tiếng qua cô làm gì?"

"Thu tiền ở các hộp đêm," tôi nói. "Tôi nghĩ chúng ta nên lấy hết tiền về trước cuộc tỉ thí."

"Ôi, đừng nghĩ, cô em ạ, đó là một thói quen tẻ ngắt. Nhưng cứ để tiền lên bàn tôi đi."

Ông không rời mắt khỏi tôi. Tôi thò tay vào túi và đặt một cuộn tiền quý báu của riêng mình xuống bàn. Jaxon cầm lên đếm.

"Cô có thể thu được nhiều hơn, nhưng chừng này cũng đủ cho ta sống hết tháng. Đây." Bằng một cái vung tay vung về, ông rút ra khoảng một phần ba cuộn tiền, bỏ vào phong bì và đưa lại cho tôi. "Phiền cô quá." Cặp mắt vằn tia máu của ông dán vào tôi. "Mặt cô bị cái quái gì kia?"

"Sát thủ."

Câu trả lời đó làm ông tỉnh rượu tức thì. "Sát thủ của ai?" Ông đứng phắt dậy, suýt hất đổ một cái ly xuống đất. "Trong lãnh địa của tôi ư?"

"Dân Đồng Nát," tôi nói. "Tôi đã xử lý chúng. Chúng chắc vẫn còn ở Silver Place, nếu ông cử người tới đó tìm."

"Chuyện xảy ra lúc nào?"

"Đêm qua."

"Trên đường cô quay về sau buổi luyện tập." Thấy tôi gạt đầu, ông chop lấy một cái bật lửa trên bàn. "Tôi sẽ phải nói chuyện với Mẹ Bề Trên về việc này." Ông cắm một đầu thuốc vào giữa hai hàm răng, rồi mất bốn lần mới châm được

lửa. “Cô có biết tại sao Vua Đồng Nát lại chia mũi dùi vào cô không, Paige?”

“Không hề,” tôi nói dối. Tôi chậm rãi ngồi xuống ghế. “Jax, ông biết gì về lão?”

“Hầu như không biết gì.” Vẻ mặt ông trở nên suy tư. “Thậm chí còn không biết lão là thiếu thị kiểu gì, mặc dù cái tên cho thấy lão có thể là chiêm cốt. Trong suốt những năm làm nghiệt chủ, tôi chưa từng gặp lão một lần nào. Lão sống một cuộc đời thảm hại dưới lòng đất, tránh xa mọi người, chỉ truyền lời qua các đồng tử. Tôi đoán lão thành nghiệt chủ dưới đời Jed Bickford.”

“Khoan,” tôi nói. “Các đồng tử ấy à?”

“Lão vẫn thông báo với Hội đồng Phi tự nhiên về các thay đổi trong khu của mình. Theo như tôi biết thì lão đã có ba đồng tử cả thấy. Đứa đầu tiên tôi không biết tên, nhưng đứa thứ hai là Jacobite, và đứa gần đây nhất là La Chiffonnière. Cô ả lên làm đồng tử hồi tháng Hai năm nay.”

Tháng Hai. Đó là trong khoảng tôi bị bắt. “Sao lão lại phải thay đồng tử?”

“Ồi, có trời mới biết. Có lẽ nó đã làm gì đó khiến lão bực mình.” Ông kéo một chiếc gạt tàn thủy tinh lại gần mình. “Này, Paige - cô có nghe tin tức gì của những kẻ múa rối trong vùng không?”

“Ai cơ?”

“Bọn Rephaite ấy mà, cô em.”

“Ông quan tâm à?”

“Tôi không muốn biết bọn Rephaite đang làm gì, và tôi cũng không định có động thái gì trước sự có mặt của chúng. Tôi chỉ hỏi xem cô có *nghe* tin tức gì của chúng không thôi.”

Tôi liếm môi. “Không. Chẳng có gì cả.”

“Tốt. Thế thì chúng ta sẽ không bị sao nhãng gì.”

“Còn tùy thuộc vào ông định nghĩa ‘sao nhãng’ như thế nào,” tôi cộc cằn nói. “Bọn Dân Vệ sẽ tra khảo những người nhập cư Ireland suốt cả tuần. Hình như chúng nghĩ họ đang che giấu tôi.”

“Chắc Tổng Chỉ huy đang *nóng lòng* tìm nhiều cách mới để

lãng phí thời giờ. Chúng ta hãy nói đến chuyện quan trọng hơn. Ra ngoài sân với tôi."

Tất nhiên. Việc bắt bớ tập thể và đánh đập chẳng có nghĩa gì với Jaxon Hall hết. Ông có bao giờ thừa nhận Scion không, hay với ông nó chỉ là thứ tiếng nhiễu ở hậu cảnh?

Sân sau của động là một trong những nơi tôi yêu thích nhất trên toàn London: một mảnh sân tam giác yên bình, lát đá trắng phẳng phiu. Hai cái cây nhỏ mọc lên từ hai khoanh đất tròn, và Nadine luôn chăm chút cho những bồn cây bằng thép nở đầy hoa. Jaxon ngồi xuống ghế băng và ném mẩu xì gà đã tắt vào một bồn cây.

"Cô có biết điều lệ của cuộc tỉ thí không, Paige?"

"Tôi biết nó là đấu tay đôi."

"Trận chiến được dựa trên truyền thống *hỗn chiến* khá tàn bạo của thời Trung cổ. Cô sẽ phải tham gia vào một số trận chiến nhỏ trong cái gọi là 'Vòng Hoa Hồng'. Ông nhắm mắt vào để tận hưởng ánh mặt trời. "Cô phải coi chừng những kẻ có thể dùng numen làm vũ khí: nhất là bốt phủ, bốt đao và bốt tiêm. Một điều nữa cần chú ý là việc dùng thủ đoạn vô minh để kết thúc trận đấu - ví dụ như là đâm ai đó bằng một con dao bình thường chẳng hạn - được gọi là 'mánh thông manh'. Trước kia nó từng bị cấm, nhưng giờ thì nó hoàn toàn được chấp nhận, miễn là cô diễn đủ hay."

Tôi nhướn một bên mày. "Diễn đủ *hay* ấy à? Nghiệp đoàn muốn có một Diêm La như thế hay sao?"

"Cô có muốn đi theo một kẻ không có chút thủ đoạn nào không, cô em? Hơn nữa, nếu không có tí đổ máu thì cuộc tỉ thí sẽ chán phèo, mà vũ khí vô minh lại hoàn toàn phù hợp cho chuyện đó."

"Thế còn súng thì sao?"

"À, phải - không được phép dùng súng. Sẽ hơi bất công một chút nếu một ứng cử viên đầy khả năng lại phạm sai lầm và bị bắn chết." Ông gõ gõ cây gậy. "Chúng ta còn có một lợi thế quan trọng nữa, cô và tôi. Chúng ta có thể chiến đấu cùng nhau vào bất kỳ lúc nào. Chỉ có nghiệt chủ và đồng tử được phép làm vậy."

“Những người khác cũng đấu thành cặp chứ?”

“Tất cả trừ những ứng cử viên độc lập, họ phải chứng tỏ nhiều hơn. Tôi đề nghị như thế này, để đảm bảo cả hai chúng ta cùng sống sót...”

“Sống sót ấ à?” Tôi nhú mày. “Tôi cứ tưởng...”

“Đừng ngây thơ thế. Đúng là điều luật có nói chỉ được đánh bất tỉnh thôi, nhưng trong cuộc tỉ thí luôn xảy ra chết chóc. Cái tôi đề nghị là,” ông nói tiếp, “cả hai chúng ta hãy cùng tìm hiểu thêm về công năng của nhau. Như vậy, chúng ta sẽ có thể đón trước và đọc được cử động của nhau trong trận đấu.”

Tôi im lặng một thoáng. Jaxon không biết công năng của tôi đã phát triển đến mức nào.

“Được thôi.” Tôi dựa lưng vào cái cây có hoa. “Thì ông đã biết về công năng của tôi rồi đấy.”

“Đừng bảo tôi là cô không học được gì ở đặc khu.”

“Tôi là nô lệ, Jax ạ, không phải người học việc.”

“Thôi nào. Cô không định bảo tôi là đồng tử của tôi đã không tìm cách học hỏi thêm về công năng của mình đấy chứ.” Mắt ông ánh lên vẻ đói khát. “Đừng bảo tôi là cô vẫn chưa nắm được cách nhập hồn.”

Nhập hồn là một ngón tôi hoàn toàn có ý định dùng đến trong cuộc tỉ thí; nếu tôi không cho Jaxon thấy bây giờ thì rồi ông cũng sẽ phát hiện ra thôi.

Suốt một lúc lâu chẳng thấy vật chủ nào xuất hiện. Rồi một con chim lướt qua trên đầu và biến mất trong chớp mắt. Tôi xuất hồn.

Rất dễ dàng để kiểm soát được thân thể con chim, với cái mạng trường màu tím nhạt mỏng mảnh; nhưng không còn dễ dàng lắm nữa khi tôi thấy mình chao liệng theo chiều gió, chẳng có gì đỡ cho tôi khỏi rơi xuống mặt đường nhựa. Đầu đó trong tôi là một thoáng run rẩy - ý thức của con chim - nhưng tôi dồn tâm trí đè hồn nó xuống. Lần này sẽ không giống như lần tôi nhập vào con bướm. Lần này tôi sẽ sải cánh. Tôi ép mình vào giữa những khúc xương mới, như thể đang mặc vào một bộ quần áo quá chật, rồi đập cánh xuống phía dưới, đẩy cơ thể nhẹ nhõm của mình lên. Tôi choáng người vì độ cao.

Nhưng bầu trời rất bình yên. Tĩnh lặng. Không giống như khu thành bạo lực, máu me bên dưới. Trên bầu trời không có Scion nào hết. Loài chim chổi bỏ tiếng gọi của mỏ neo. Màn đêm đang buông xuống, nhưng ở chân trời vẫn còn một dải màu: đỏ san hô, vàng nhạt, hồng phấn. Những con chim khác vây quanh tôi, chao liệng, quay mình và vỗ cánh một cách đồng điệu đến không ngờ. Chúng xoay tít như một màn mưa trên đường tìm chỗ ngủ. Giữa những con chim này có một mạch đập, như thể chúng cùng chia sẻ một mạng trường. Như thể giữa chúng có một mạng lưới những sợi dây vàng.

Sợi dây bạc của tôi níu kéo hồn tôi. Tôi rời khỏi đàn chim và bay về sân. Một cách vụng về, tôi bay quanh vai Jaxon, há mỏ ra hót riu rít vào tai ông.

Khi tôi lao trở về cơ thể của chính mình và hỗn hển hít vào một hơi thì ông vẫn còn đang cười thích thú. Con chim sáo lão đảo trên ghế như say rượu. Tôi đã ngã nhào vào tay Jaxon.

“Tuyệt vời!”

Tôi gỡ mình ra khỏi tay Jaxon và chấm mồ hôi trên trán. Tim tôi đang đập mạnh, làm tôi khó thở.

“Cô thật là xuất sắc, người đẹp ạ. Tôi biết tôi xếp công năng của cô trên của tôi hai cấp là có lý do mà, cũng như tôi đã biết cô sẽ biến một điều xấu thành lợi thế cho mình. Tên Rephaite đó chắc đã dạy cô nhiều lắm. Tôi nợ hần đấy. Cô thậm chí còn làm được mà không cần cái mặt nạ dưỡng khí công kênh đó nữa.”

“Chỉ trong khoảng ba mươi giây thôi.” Mắt tôi tối đi.

“Cũng là dài hơn ba mươi giây so với những gì cô làm được trước kia. Cô đã *tiến bộ*, Paige ạ, như thế là khá hơn nhiều so với khi cô ở với tôi. Giá mà tôi có thể gửi cả băng đến đó để đào tạo nữa. Chà, chỗ ấy nghe như là trại tập huấn thẩu thị ấy. Một hòn đá mài cho tinh thần. Tôi đề nghị gửi tất cả đến đó.” Ông dẫn tôi quay lại ghế băng và đỡ tôi ngồi xuống. “Vấn đề duy nhất tôi thấy với việc nhập hồn là nó khiến cơ thể cô bị nguy hiểm. Có lẽ nên đợi đến trận cuối rồi hãy dùng, khi chỉ còn một hai đối thủ thôi.”

Hốc mắt tôi đã bắt đầu thấy nhức nhối. Ông quỳ xuống trước mặt tôi, má ửng hồng.

“Cô còn làm gì khác được không?”

“Không.”

“Đừng e lệ thế, Paige.”

“Thế thôi. Thật mà.” Tôi cố nặn ra một nụ cười. “Đến lượt ông đấy.”

“Công năng của tôi không được thú vị như của cô đâu, người đẹp ạ, nhưng đúng là tôi đã hứa rồi.”

Jaxon ngồi xuống cạnh tôi. “Ông có thể làm gì với các vong?” tôi hỏi. Tôi vẫn luôn tò mò về công năng của ông. “Khi ông nói ‘kiểm soát’, ông có ý gì?”

“Các vong nhiếp của tôi luôn được tự do đi lại giữa ranh giới tôi đã định ra. Phần lớn chúng đều chỉ phải ở lại I-4 và nghe lệnh tôi. Nhưng khi cần, tôi có thể dùng chúng để đấu vong.”

“Cũng như khi ông dùng các vong khác à?”

“Không hẳn. Khi một thấu thị gom một bè vong bình thường, họ chỉ ném chúng vào đối thủ và mong đợi điều tốt nhất. Các vong sẽ đưa những hình ảnh khủng khiếp vào mộng trường kẻ thù, nhưng chúng cũng có thể dễ dàng bị đẩy lui bởi các biện pháp tự vệ. Riêng các vong của tôi lại mang theo sức mạnh của chính tôi. Không giống như những ma trơi bình thường chỉ có thể tạo ra ảo giác, vong nhiếp có thể thay đổi cả mộng trường của thấu thị.”

“Chúng có thể giết họ không?”

Tôi cố giữ giọng thật bình thản. Jaxon nhìn con chim sáo, vẻ vô cảm. Môi ông khẽ động đậy, và thanh khí chuyển động khi một vong vọt từ trong động ra. Con chim giật mình khi vong đó lại gần, rồi giãy lên một cái khủng khiếp khi vong nọ lao qua mộng trường nhỏ bé của nó, cắt đứt sợi dây bạc của nó.

Một giây sau, con chim sáo đã chết.

“Các vong nhiếp hồn của tôi cũng có thể mạnh không kém gì cô, cô em ạ. Một số có thể đẩy thẳng những hồn yếu ớt ra khỏi mộng trường của chúng.” Ông đẩy cái xác nhỏ xíu kia, và nó lăn qua mép ghế, rơi xuống nền đá trắng trên sân. Dạ dày tôi cuộn lên khi nhìn hai con mắt dại dờ của nó. Giết mà không đổ máu. “Cô thấy chưa?” ông nói. “Cuộc sống, dù có kỳ diệu đến đâu, cũng thật là mong manh.”

Mong manh. Như một con bướm đêm.

Jaxon ngã người qua ghế và hôn nhẹ lên má tôi. “Chúng ta sẽ chiến thắng,” ông nói. “Chúng ta sẽ vô địch, cô em ạ. Và mọi chuyện sẽ đầu vào đó.”

* * *

Cả thành nhung nhúc Dân Vệ đang lòng bắt thấu thị, nhưng tôi phải rời khỏi động, trước khi tôi chết ngạt. Ngay khi Jaxon về văn phòng và khóa cửa lại, tôi lao xuống Phố Monmouth và lách mình vào đường hầm dẫn đến quán Chateline. Không gọi món gì, tôi chỉ ngồi xuống cái bàn ưa thích của mình, tránh xa các cửa sổ, và gục đầu vào tay.

Jaxon có thể giết tôi trong cuộc tỉ thí. Sẽ luôn có chuyện chơi bản - tôi đã chờ đợi việc đó - nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ rằng việc giết người trong trận đấu lại được chấp nhận.

Màn hình ở góc quán phát hình mái vòm đá khổng lồ ở Cổng Nghĩa Địa, như vẫn thường phát vào các ngày trong tuần. Chắc Mơ Êm hết mốt rồi. Có lẽ đám vô minh ăn trên ngai trời không muốn trừng phạt những kẻ phi tự nhiên trong thành bằng cách không đau đớn nữa. Tôi bắt mình phải nhìn vào màn hình khi tên đao phủ dẫn hai tội nhân lên mái nhà bọc chì.

Thông lọng được trông qua đầu hai kẻ tử tội. Có thể nghe thấy tiếng một trong số họ van xin được khoan hồng, giọng anh ta bị khuếch đại lên để cả London nghe ra là anh ta hèn hạ đến mức nào. Chiếc áo tù của anh ta lấm bẩn, mặt sưng vù, bầm tím. Tay anh ta run lên trong khi tên Đại đao phủ cùm tay anh ta lại. Người thứ hai đứng chấp tay ra sau lưng, chờ đợi cú thả.

Đúng trước lúc họ chết, màn hình chuyển sang kênh hài. Khách trong quán hò reo.

Một chiếc khay bạc được đặt xuống trước mặt tôi. Chat khoanh tay lại, cánh tay bị cột đặt lên khoeo tay.

“Thằng đao phủ ấy ghê lắm,” ông lầm bầm. “Tên hần là Cephas Jameson. Luôn luôn kéo dài việc hành quyết càng lâu càng tốt.”

Tôi xoa thái dương. “Tôi đã gọi món gì à, Chat?”

“Không, cô bé ạ, nhưng có vẻ là cô cần ăn đấy. Vết tím của cô trông nặng nhĩ.” Ông đưa bên mắt lành liếc nhìn màn hình. “Tôi không biết chúng phát những thứ ấy làm gì. Cứ như chúng ta còn không biết chúng sẽ làm gì chúng ta ấy.”

“Sao chúng ta không làm gì cả?” Con tức tối khiến tôi ghen lời. “Chuyện đã diễn ra *hàng thế kỷ* rồi, Chat. Sao chúng ta không...”

Tôi vung tay, như thể tôi nắm được cách giải quyết.

“Sự thờ ơ chính là thủ phạm. Theo cách mọi người nghĩ, chúng ta có thể sống sót như thế này nếu chúng ta tránh đường.” Chat tựa người vào bàn. “Cô có biết họ từng gọi Vương quốc Anh là gì không? ‘Vương quốc mặt trời không bao giờ lặn.’ Vương quốc đó chính là nền tảng cho Scion.” Miệng ông chum lại một lát trước khi nói tiếp, “Nếu chúng ta chống lại mặt trời, bên nào sẽ thắng?”

Tôi không biết trả lời ra sao.

Chat quay về quầy rượu, để cái khay lại. Bên dưới nắp đậy là một bát xúp hạt dẻ. Khi cầm thìa lên, tôi chợt thấy hình mình trên khay. Mái tóc đen khiến mặt tôi xanh mét. Mắt tôi thâm quầng, kèm thêm một vết bầm tím to tướng.

Cửa bật mở, và một tay liên lạc lao vào. Gã là người của Ognena Maria, mang biểu tượng của Câu lạc bộ Spiritus. Khi nhìn thấy tôi, gã chạy lại bên bàn, thở hổn hển.

“Cô là Mộng Mơ Mặt Tái à?”

Tôi gật đầu. “Có chuyện gì thế?”

“Có tin nhắn cho cô đây. Từ Phố Grub.”

Gã đưa tôi một chiếc điện thoại rác. Chắc Alfred đã có câu trả lời của Minty. Tôi đặt điện thoại lên tai, vòng tay che ống nói. “A lô?”

“Tôi đây, cô bé thân mến. Tôi cứ sợ gã liên lạc khốn khổ ấy không bao giờ tìm được cô.”

Tôi giữ chặt cái điện thoại, các khớp ngón tay trắng bệch ra. “Họ có thích không?”

“Họ thích mê!” Giọng Alfred hớn hởi. “Phải, họ rất ấn tượng, kể cả các nhà buôn sách. Miễn là các tác giả đóng một khoản nho nhỏ phụ vào tiền mực in và bù cho việc phát hành

quá gấp gáp. Hôm nay chúng tôi đã cho sắp chữ, ngày mai sẽ cho in, và sẽ phát hành ngay khi cô trả tiền.”

“Ồi, Alfred, thật...” Tôi gục trán vào tường, tim vẫn đập rộn. “Thật tuyệt quá. Cảm ơn ông.”

“Tôi sống để phụng sự mà, cô bé thân mến. Về vấn đề tiền nong nhảy cảm kia, Minty muốn các tác giả trả ngay trước khi phát hành sách. Cô hãy cho gã liên lạc biết phải gửi biên lai đến đâu. Ngày mai tôi sẽ rời London rồi, nhưng nếu có câu hỏi gì thì cô cứ gọi cho tôi. Gã liên lạc sẽ cho cô số điện thoại của tôi.”

“Cảm ơn ông một lần nữa, Alfred.”

“Chúc may mắn,” ông nói.

Ông cúp máy trước. Tôi ném cái điện thoại cho gã liên lạc. “Cứ bảo Minty gửi biên lai đến đây, quán Chateline.”

Đổi lại, gã đưa tôi một mảnh giấy, và tôi đút vào túi. “Hiếu rồi, thưa cô.” Gã đi ra.

Vấn đề tiền nong nhảy cảm. Đúng là rất nhạy cảm. Cho dù tôi có bỏ ra từng giây từng phút làm theo lệnh Jaxon thì cũng sẽ không kiếm nổi một phần tư số tiền cần thiết để trả một khoản khổng lồ như vậy - chắc chắn là khổng lồ. Tôi không có cách nào khác ngoài gây ấn tượng với quân Ranthen, để được Terebell Sheratan tài trợ.

“Chat,” tôi gọi, “tôi nghĩ là tôi cần uống một ly.”



Con rối của người bảo trợ

Ly rượu giúp tôi ngủ say đêm đó, nhưng nó vẫn không gạt đi được vấn đề của tôi. Cho tới khi quân Ranthen quay lại, tôi không có cách nào để trả tiền cho Câu lạc bộ Spiritus. Đúng như dự đoán, khoản tiền họ đòi cao hơn cả số lương tôi kiếm được trong một năm làm cho Jaxon. Luật của Minty đã rõ: không có tiền thì không phát hành sách. Tôi thử gọi điện cho Felix - có lẽ chúng có đủ tiền để giúp - nhưng nó không nhắc máy.

Tôi thử sợi dây vàng. Không thấy gì. Nếu Hộ vương không sớm quay về, tôi sẽ phải lần theo dấu hấn thôi.

Trong lúc chờ đợi, tôi lao mình vào công việc. Cuộc tỉ thí đang đến gần, và tôi phải sẵn sàng cho nó dù cuốn tiểu thuyết có ra sao đi chăng nữa. Nick và tôi luyện tập rất căng ở sân sau, với cả vũ khí lẫn tay không. Các cơ bắp ở tay chân tôi rần rần. Eo và hông tôi trở lại gọn gàng như trước. Tôi đã có thể nâng vật nặng và leo trèo mà không đổ mồ hôi. Dần dần, tôi nhớ lại mọi kỹ năng. Kỹ năng của một đồng tử, một chiến binh, một người sống sót.

Bốn ngày sau cuộc gọi của Alfred, tôi gõ lên cửa phòng Jaxon. Không trả lời. Tôi đỡ một cái khay bằng hông và gõ lần nữa.

"Jax."

Từ đầu đó trong phòng có tiếng lẩm bẩm đáp lại. Tôi bước vào.

Căn phòng tối đen, ngột ngạt, rèm cửa kéo kín mít chắn hết ánh mặt trời. Mọi thứ đều có mùi đầu mẩu thuốc lá và da dẻ lâu chưa được tắm rửa. Jaxon đang nằm dang tay dang chân, những ngón tay dài nắm chặt một cái lọ nhỏ màu xanh có nút bấc.

"Chó chết, Jaxon," tôi chỉ thốt ra được có thế.

"Biến đi."

"Jax." Tôi đặt cái khay xuống và đỡ dưới nách ông, nhưng ông nặng hơn bề ngoài nhiều. "Jaxon, tỉnh lại đi, đồ lười chảy thây."

Tay ông vung lên, đẩy tôi vào bàn. Một lọ mực rơi từ mép bàn xuống, nảy lên trên thảm và đập trúng vào trán ông. Đáp lại, ông chỉ rên lên một tiếng.

"Được thôi." Tôi bực bội chỉnh lại áo. "Nếu muốn nằm đây thì cứ việc."

Miệng ông lúng búng mấy câu chửi. Tôi thương hại đẩy một cái gối vào dưới đầu ông và phủ tấm chăn trên đi văng lên lưng ông.

"Cảm ơn cô, Nadine." Giọng ông không được rõ ràng như mọi khi, nhưng cũng chưa đến nỗi lè nhè.

"Là Paige đây." Tôi nhịp nhịp chân. "Ông đã nói chuyện với Mẹ Bề Trên về bọn sát thủ chưa?"

Dù say khướt, ông vẫn có vẻ bực dọc. "Bà ta đang xem xét." Ông vòng tay ôm lấy cái gối. "Chúc ngủ ngon, Paignton."

Ít nhất ông cũng đã cho bà ta biết. Nếu đúng là Mẹ Bề Trên ghét Vua Đồng Nát như lời đồn đại thì hẳn bà ta sẽ sẵn lòng điều tra. Tôi kéo tấm chăn lên vai ông và đi ra, khẽ khép cửa lại sau lưng. Jaxon vốn luôn thích uống rượu, nhưng tôi chưa bao giờ thấy ông như thế này. *Paignton...*

Trừ điệu vĩ cầm buồn Nadine đang chơi ở tầng trệt thì cả động đều im lặng như tờ. Chúng tôi đang bị nhốt trong nhà sau lệnh giới nghiêm gần đây nhất của Jaxon. Cửa trước đã bị khóa trong, và không ai biết ông giấu chìa khóa ở đâu. Để có chút

không khí trong lành, tôi ra ngoài sân và nằm xuống băng ghế dưới gốc cây hoa.

London ô nhiễm ánh sáng nặng nên không thấy được nhiều sao, tuy một vài ngôi cũng chiếu được qua lớp sương mù xanh nhân tạo. Bên trên khu thành đô ồn ào, bầu trời đêm khiến tôi nghĩ đến thanh khí: một mạng lưới tinh cầu, cái tỏ cái mờ, những đốm sáng le lói trên màn đen vô tận, không biết là chứa đầy tri thức hay sự ngu dốt. Quá rộng lớn để ta có thể thấy hay hiểu hết được nó.

Sợi dây vàng bỗng giật mạnh.

Tôi ngồi bật dậy. Hộ vương đang đứng đợi sau cổng, trong bóng tối của lối vào.

“Ông đi lâu thế,” tôi cảnh giác nói.

“Rất tiếc. Ta đã đến gặp quân Ranthenn để bàn về tình hình trong Chấp chính viện Westminster.” Với cặp mắt mờ thế này, nhìn hắn gần như người bình thường. Hắn mặc áo khoác suông, đi găng tay và ủng. “Terebell cho gọi em.”

“Đến đâu?”

“Bà ta nói em sẽ biết chỗ.”

Thính phòng. Một phần trong tôi muốn từ chối yêu cầu đó, nhưng ấy chỉ là một phần nhỏ đầy chua chát, hơn nữa tôi cần Terebell giúp.

“Đợi em một phút.”

“Ta sẽ gặp em ở cột đồng hồ.” Hắn lùi lại.

Tôi cẩn thận không gây ra một tiếng động nào trên cầu thang. Vào phòng tắm, tôi đội mũ che tóc, tô phấn lên môi và đeo tròng kính màu hạt dẻ vào. Vẫn chưa đủ. Trừ phi tôi phẫu thuật thẩm mỹ, không gì có thể che giấu khuôn mặt tôi mãi mãi được.

Còn hai tuần nữa là đến cuộc tỉ thí. Tôi phải sống sót cho tới lúc đó.

Khi mở cửa phòng tắm ra, tôi thấy mình đối mặt với Nadine Arnett. Mí mắt cô ta sưng húp, hai bàn chân trần đầy vết phồng rộp.

“Cô không sao chứ?” tôi hỏi. Đã lâu rồi chúng tôi chưa nói chuyện. “Có vẻ cô kiệt sức rồi.”

“Ồ, tôi không sao. Tôi chỉ vừa ở trên phố suốt chín tiếng liền. Tôi chỉ phải chạy trốn bọn Dân Vệ hai lần.” Cô ta quăng hộp đàn vĩ cầm lên sàn. Đầu ngón tay cô ta toàn những vết lằn sâu, bầm tím. “Cô định đi đâu à?”

“Phố Goodge. Tôi có việc phải làm cho xong.”

“Ờ. Jax biết không?”

“Không biết. Cô có định nói với ông ấy không?”

“Cô biết không, lý do duy nhất ông ấy cho cô làm đồng tử là vì cô là mộng hành. Ông ấy đã bảo tôi thế, lúc cô không có đây. Ông ấy muốn huyền quang của cô, Paige ạ. Đó mới là tài sản quý giá. Chứ không phải cô.”

“Tất cả huyền quang của chúng ta đều là tài sản của ông ấy. Cô tưởng Jax thích nghe chúng ta chuyện gẫu bên bàn ăn à?”

“Tôi trung thành. Vì thế ông ấy đã chọn tôi khi cô không có đây. Nó chẳng liên quan gì đến huyền quang của tôi,” cô ta nói, và khi nhìn vào mặt cô ta, tôi biết là cô ta tin điều đó. “Cô biết ông ấy nghĩ gì về đám ngoại cảm rồi đấy. Vậy mà ông ấy vẫn chọn tôi làm đồng tử.”

“Tôi có việc phải làm, Nadine.” Tôi chen qua cô ta. “Tôi không quan tâm đến chuyện ganh đua.”

“Có lẽ cô có thể làm nhiều việc hơn nếu cô từ chức,” cô ta nói, gần như nghiến răng gần ra từng từ. “Tôi không biết cô đang âm mưu chuyện gì, Mahoney, nhưng tôi biết cô đang âm mưu gì đó.”

Đúng lúc đó Eliza mở cửa bếp, làm mùi tiêu Jamaica tỏa khắp nhà. Chị nhìn chúng tôi.

“Có chuyện gì à?”

“Không có gì cả,” tôi nói, và để Nadine lại trả lời câu hỏi của chị. Tôi với lấy áo khoác và cà vạt trên giá, rồi trào ra qua cửa buồng ngủ.

Hộ vương đang đợi tôi ở gần cột đồng hồ đã bị sơn phủ. Hấn đứng lên khi thấy tôi lại gần. Chỉ nhìn thấy hấn tôi đã rung cả mình.

“Chúng ta phải đi nhanh,” hấn nói. “Gần đây có Dân Vệ.”

“Không xa lắm đâu.” Tôi quẩn cà vạt quanh nửa dưới mặt,

kiểm tra ba lần để chắc là nút buộc đủ chặt. “Nếu đi cùng nhau chúng ta sẽ gây chú ý.”

“Ta sẽ đi theo em.”

Tôi dẫn hần xuống con phố có cột đồng hồ hướng về phía Đông, nơi ô tô và xe tuk tuk rầm rập chạy dưới lòng đường. Tôi bám sát các bức tường và mặt tiền cửa hàng để cổ áo che mặt. Tôi không thấy có tên Dân Vệ nào, nhưng bất kỳ huyền quang nào cũng khiến tôi căng thẳng. Ở quận này có thể có mặt thám Đồng Nát. Một máy quay an ninh chĩa xuống từ mái nhà, nhưng chiếc mũ lưới trai giúp tôi không bị nhận dạng. Tôi hất hàm sang bên đường, vẫy Hộ vương về phía đó. Thật điên rồ khi ra ngoài cùng hần. Thành này đâu đâu cũng có tai mắt.

Khi đã đi qua đường chính, tránh khỏi những ngọn đèn đường, tôi mới dám hít thở bình thường. Hộ vương sai bước cạnh tôi. Bước chân hần dài hơn tôi nhiều.

“Terebell muốn gì?”

“Điều đình với em.” Hần chậm bước cho tôi bắt kịp. “Đúng thời cơ để em yêu cầu số tiền em cần rồi đấy.”

Nếu bà ta từ chối, tôi sẽ mất tất cả.

Chúng tôi bước đi mà không nói gì nữa cho tới gần thánh phòng. Tôi bước chậm lại khi cảm nhận thấy một mòng trường gần đó.

Đứng giữa hẻm Drury là một sĩ quan thẩu thị đơn độc, khuôn mặt đeo mặt nạ quay đi khỏi chúng tôi. Mới đầu tôi tưởng gã là Vệ Đêm, nhưng đồng phục của gã khác. Áo đỏ, tay bằng vải ghép để lộ lớp vải lót vàng bên dưới; áo gi lê da đen, thêu hình mỏ neo Scion bằng chỉ vàng; găng tay đến khuỷu; ủng cao. Một biến tấu sang trọng hơn của bộ đồng phục áo đỏ thông thường.

“Đó có phải là Trùng Vệ không?” tôi thì thào.

Hộ vương nhìn qua đầu tôi. “Gần như chắc chắn.”

Cho dù có là gì thì gã cũng đang đứng chắn giữa chúng tôi và đích đến. Tôi liếc nhìn những tòa nhà, tìm ô cửa sổ thích hợp. Khi thấy rồi, tôi liền huyết sáo một ám hiệu, mấy nốt đầu tiên trong bản quốc ca của Scion.

Chỉ mấy giây sau, ba đứa tay chân đã trèo ra từ cửa sổ của

hộp đêm gần đó. Tôi hất hàm về phía gã Trùng Vệ. Chúng liền buột khăn quanh mặt rồi tiến về phía gã. Một đứa giật dùi cui trên thắt lưng gã và ném cho một đứa bạn, đứa này nhảy qua một chiếc ô tô rồi chạy biến đi. Gã Trùng Vệ im lặng nhìn chúng bỏ chạy, rồi nhìn ra sau, tấm kính che mặt màu đỏ ánh lên. Tôi túm vai Hộ vương, lôi hẳn vào bóng tối.

Trong thoáng chốc, tôi chắc chắn gã Trùng Vệ sẽ đến nhìn cho rõ. Ngón tay gã co duỗi trên điện đàm. Cuối cùng, gã đi về phía bọn tay chân vừa chạy.

Đó không phải là cung cách của bọn Dân Vệ bình thường. Sự im lặng đó, cái kiểu không phản ứng ngay khi bị giật dùi cui. Chỉ một phút nữa thôi, gã sẽ quay lại.

“Đi đi,” tôi thì thầm.

Di chuyển thật nhanh, chúng tôi vòng ra phía sau thính phòng. Tôi cảm thấy bốn mòng trường Rephaite bên trong, với lớp vỏ tự vệ rất dễ nhận. Khi chúng tôi đến cửa vào phía sau, Hộ vương quay lại đối mặt với tôi dưới ngọn đèn đường và túm lấy cánh tay tôi. Một luồng điện lan tỏa xuống tận từng ngón tay tôi, nhưng lưng tôi cứng đờ ra. Đó là lần đầu tiên hẳn chạm vào tôi kể từ khi ở dưới hầm.

“Ta sẽ không thường xuyên bắt em che giấu sự thật,” hẳn hạ giọng nói, “nhưng bây giờ ta phải yêu cầu em điều đó.”

Tôi không nói gì.

“Có lý do khiến ta cư xử như thế này. Người Rephaite đã biết hết chuyện xảy ra giữa chúng ta trong Thị Sảnh. Nashira đã dành rất nhiều thời gian nói với người của mẹ rằng ta là một kẻ hủ bại và một tên nhục tặc.” Hẳn nhìn thẳng vào mắt tôi. “Nhưng em phải chối bỏ điều đó, liên tục nhấn mạnh nếu cần thiết, với quân Ranthen.”

Đó là lần đầu tiên hẳn thừa nhận chuyện ở Thị Sảnh không chỉ là do tôi tưởng tượng. “Em tưởng Terebell và Errai đã biết,” tôi khê nói. “Họ biết về sợi dây vàng.”

“Sợi dây không nhất thiết có nghĩa là đã có sự gần gũi về thể xác.” Mắt hẳn lướt qua mặt tôi. “Ta hiểu nếu em không muốn làm theo lời ta. Nhưng ta yêu cầu như vậy là vì em chứ không phải vì ta.”

Sau một thoáng, tôi gạt đầu. Hấn buông tay tôi ra, làm tôi nổi da gà dưới làn áo. Tôi quay lại đối mặt với cánh cửa.

“Nếu bà ta hỏi,” tôi nói, “thì em nên nói chuyện gì đã xảy ra?”

“Bất kỳ điều gì trừ sự thật.”

Bởi vì sự thật hẳn quá ghê tởm để người Rephaite có thể lĩnh hội được.

Tôi giữ khoảng cách với Hộ vương trong lúc chúng tôi lách qua cửa, rẽ tấm màn sân khấu nặng bụi ra, và bước xuống thính phòng, những chiếc ghế và tấm thảm bạc màu được chiếu sáng bởi mấy ngọn tiêu đăng. Terebell đứng ở lối đi với ba Rephaite khác. Hộ vương dừng lại trước lối đi.

“Quân Ranthen,” hắn nói, “đây là Paige Mahoney. Ta có mặt ở đây đêm nay là nhờ ơn cô ấy.”

Terebell chẳng để ý gì đến tuyên bố này. Bà ta tiến thẳng về phía Hộ vương và áp trán vào trán hắn, thì thầm bằng tiếng Gloss. Họ cao gần bằng nhau. Cảnh tượng ấy khiến cái gì đó nhói đau trong lồng ngực tôi.

“Chào bà, Terebell,” tôi nói.

Terebell quay lại nhưng vẫn không nói gì. Tay bà ta đặt nguyên trên vai Hộ vương. Bà ta nhìn tôi đúng kiểu Jaxon vẫn nhìn bọn bói đạo.

“Ta đưa Paige đến đây để nói chuyện với các vị về kế hoạch của cô ấy,” Hộ vương tiếp tục. “Cô ấy có yêu cầu cho chúng ta, cũng như chúng ta có yêu cầu cho cô ấy.”

Errai và Pleione không nói gì. Đứng giữa họ, Terebell ném cái nhìn về phía tôi.

“Một hành, đây là Lucida Sargas.” Bà ta chỉ người lạ mặt. “Một trong số ít những người ủng hộ quân Ranthen.”

Tay tôi lần tìm cái bao trong túi. “Sargas ấy à?”

“Phải. Ta đã nghe nói rất nhiều về cô, Paige Mahoney ạ.” Nét mặt Lucida biểu cảm hơn những người khác một chút; trông bà ta gần như có vẻ tò mò. “Từ những câu chuyện của tộc Sargas.”

Bà ta có nước da giống Nashira - pha trộn giữa vàng và bạc, ngả sang màu bạc nhiều hơn - và mái tóc dày, nhưng

để xoa, buông xuống ngang vai. Một kiểu tóc ít thấy ở các Rephaite nữ tại đặc khu, nhưng ở đây cả ba người bọn họ đều để tóc kiểu đó. Nhìn bà ta giống hệt họ hàng mình, với hai mí mắt sùm sụp.

“Chuyện kiểu gì?” tôi cảnh giác hỏi.

“Chúng gọi cô là kẻ nhục phán khét tiếng của London. Chúng nói đất dưới chân cô bị cháy sém và mục nát.” Mắt bà ta liếc xuống ủng tôi. “Ta thì thấy đất dưới chân cô chẳng sao cả.”

Tuyệt thật. “Thế chúng nói gì về bà?” Tôi buông cái bao ra. “Chúng có biết bà theo Ranthén không?”

“Ồ, có. Ta đã đủ ngu ngốc để tỏ ra bất đồng với việc thuộc địa hóa đầm máu ở Sheol I. Và rồi bị tuyên bố là huyết tặc bởi ông anh họ yêu quý của ta, Gomeisa. Kể từ đó trở đi ta phải sống ngoài vòng pháp luật.”

“Một kẻ ngoài vòng pháp luật theo Ranthén.” Terebell bước qua mặt bà ta. “Ta chắc cô còn nhớ Pleione Sualocin.”

“Nhớ rất rõ,” tôi nói.

Mụ là người duy nhất đang ngồi, Rephaite đầu tiên tôi nhìn thấy. Kẻ đã hút trọn huyền quang của một thấu thị trong đêm đầu tiên tôi ở đặc khu. Giờ tóc mụ cũng đã cắt ngắn, từng lọn xoắn dày đen nhánh phủ lên vai.

“À, phải. 40.” Giọng mụ trầm trầm, báo trước nguy hiểm. “Chúng ta có rất nhiều việc muốn bàn với ngươi.”

“Tôi cũng đã nghe vậy.” Tôi tựa vào một lưng ghế. Hộ vương vẫn đứng nguyên. Trước mặt bọn họ, tư thế của hắn cũng khác, lưng thẳng đuồn, không nhúc nhích. “Mà các vị không phải gọi là ‘mộng hành’ đâu. Hay 40. Tôi là Paige.”

“Cho ta biết, *mộng hành*,” Terebell nói, tảng lờ tôi đi, “cô đã gặp thợ săn Rephaite nào kể từ lần trước chúng ta gặp cô chưa?”

Tôi nghiêng hàm. “Chưa,” tôi đáp, “nhưng sớm muộn gì chúng cũng đến thôi.”

“Vậy hãy cẩn trọng và tự ẩn mình đi. Bọn áo đỏ đã trà trộn vào với đám Dân Vệ.” Terebell đi qua trước mặt tôi. “Chúng ta đang ở vào một thời điểm quan trọng trong kế hoạch của mình. Sau nhiều lần thất bại trong việc lật đổ tộc Sargas, chúng ta đã bắt đầu bước thứ nhất để hạ bệ chúng. Nhưng gọng kìm của

chúng ở cõi thế rất mạnh, và nó sẽ càng mạnh hơn khi đế chế của chúng mở rộng. Chúng đã tìm được vị trí cho Sheol II.”

“Ở đâu?”

“Chúng ta biết là sẽ ở Pháp, nhưng vị trí cụ thể thì chưa rõ,” Hộ vương nói. “Alsafi sẽ báo tin ngay khi anh ta phát hiện ra.”

“Nashira và Gomeisa tạo thành trái tim của đế chế Sargas. Chắc cô cũng nhận ra, Gomeisa đã đẩy lui được bốn người bạn ta ở Thị Sảnh,” Terebell nói tiếp, không có vẻ gì là hổ thẹn. “Đó không phải là một sức mạnh tự nhiên. Chúng ta có ý định lặng lẽ khử Nashira, nhưng dường như cơ hội đó đã vượt mất rồi.” Bà ta liếc mắt về phía Hộ vương. “Trước khi chúng ta có thể tấn công chúng, việc tối quan trọng là phá hủy bộ máy chúng đã dựng nên trong thế giới con người.”

“Scion,” tôi nói.

“Mục đích chính của đặc khu trừng giới không phải là để đánh đuổi bọn Emite,” Hộ vương nói, “mà là thuần hóa loài người. Bọn áo đỏ, phần lớn đã được tẩy não thành công, sẽ là đại diện loài người của tộc Sargas khi chúng xuất hiện trước toàn thế giới.”

“Ý ông là bọn Sargas sẽ cho tất cả mọi người biết chúng đang ở đây sao?” Tôi nhìn từ người này sang người khác và chỉ thấy những khuôn mặt vô cảm. “Chúng điên rồi. Thế giới tự do sẽ tuyên chiến với Scion ngay.”

“Khó có chuyện đó. Nếu xảy ra chiến tranh, Scion có thể thu thập một đội quân khổng lồ. Đội quân đó sẽ khiến bất kỳ nước nào thuộc thế giới tự do ngần ngại tuyên chiến, nhất là khi liên minh giữa họ cũng chẳng lấy gì làm chặt chẽ.”

“Theo những báo cáo gần đây nhất của chúng ta, phần lớn bọn họ đều mất nhấm mắt mở trước những việc làm ghê tởm của Scion để giữ hòa bình,” Terebell nói. “Tổng thống Rosevear, chẳng hạn, đang nghiêng theo chính sách không can thiệp. Scion cũng đã tìm cách che đậy khá nhiều hành động tàn bạo của chúng trước sự giám sát của thế giới tự do.”

Là học sinh của trường Scion, tôi đã mơ đến ngày thế giới tự do tỉnh ra. Tôi đã mơ rằng, một khi có bằng chứng xác thực

về tội ác của Scion, các cường quốc sẽ giương cờ chống lại kẻ thù của tôi - nhưng chuyện chưa bao giờ đơn giản như vậy. Các nước tự do không có tên trên bản đồ chúng tôi được học, nhưng qua những lời đồn đại ở chợ đen và qua chuyện trò với Zeke và Nadine, tôi cũng đã hiểu được phần nào về chính phủ Mỹ. Rosevear là một người lãnh đạo được tôn trọng, nhưng bà ta còn nhiều vấn đề của riêng mình: biến dạng lên, chất thải độc hại, gánh nặng kinh tế, và vô số vấn đề khác trên chính đất nước của bà ta. Hiện giờ thì chúng tôi chỉ có một mình thôi.

“Chúng ta phải bắt đầu với London,” Terebell nói - một tuyên bố, không phải một lời gợi ý. “Nếu chúng ta phá hủy được trung tâm đầu não, các thành khác sẽ có thể theo đó sụp đổ. Arcturus có nói với chúng ta là Diêm La đã bị sát hại.”

“Đúng vậy.”

“Dường như,” Errai nói, “đó là do một sát thủ Rephaite. Có lẽ là Situla Mesarthim. Cô ả rất khoái trò chặt đầu.”

“Chuyện đó rất có thể,” Pleione đồng tình.

Lucida vẫn đang quan sát tôi, một bên mày hơi nhướng lên. “Thế còn cô thì nghĩ sao, hả mộng hành?”

Tay khoanh lại, tôi hắng giọng. “Có thể là thế,” tôi nói, “nhưng các bằng chứng đều cho thấy đó là một nghiệt chủ có tên Vua Đồng Nát. Chính lão đã bắt Hộ vương.”

“Tức là chưa có người thừa kế ngôi báu,” Terebell nói, và tôi lắc đầu.

“Chúng tôi sắp tổ chức một cuộc thi để chọn người đứng đầu mới.”

“Và cô có ý định tham gia không?”

“Có. Tôi phải thắng nếu tôi muốn cho tất cả biết sự thật. Tôi đã cho in cái này.” Tôi lấy ra bản thảo thứ hai của cuốn *Khải huyền Rephaite* và đưa cho Errai, gã nhìn tay tôi như thể nó là một con chuột chết. “Một khi cuốn truyện được phát hành, mọi người trong thành sẽ biết về các người.”

“Nó là cái gì?”

“Tiểu thuyết giật gân. Truyện kinh dị.”

Terebell giật lấy tập bản thảo. Mắt bà ta rục lên trong lúc bà ta đọc trang đầu. “Ta đã nghe nói về những cuốn sách này.

Thứ mua vui rẻ tiền, hạ cấp. Sao cô dám hạ thấp đại nghĩa của chúng ta bằng thứ lỗi bịch này?”

“Tôi không có thời gian để viết cả một thiên sử thi, Terebell ạ. Và nếu tôi định cho mọi người biết mà không có bằng chứng...”

Errai rít lên với tôi, nghe như tiếng nước nhỏ lên lửa. “Không được phép nói với bá cử bằng cái giọng đó. Người không có quyền tiết lộ sự thật về chúng ta khi chưa được phép. Lẽ ra người phải thỉnh ý chúng ta trước.”

“Tôi không biết là tôi cần lời khuyên của các người đấy, Rephaite,” tôi lạnh lùng nói.

Gã quát một câu gì đó với Hộ vương bằng tiếng Gloss, và một vong lao ra khỏi thính phòng. Hộ vương liếc về phía tôi, làm sợi dây khe khẽ rung lên, như một lời cảnh báo.

Lucida cầm lấy tập bản thảo từ tay Terebell. “Tôi không nghĩ ý tưởng này thô thiển đến mức ấy đâu,” bà ta trầm ngâm nói, lật lật từng trang giấy. “Nó sẽ khiến chúng ta khó hoạt động trong thành hơn, nhưng cũng có thể giúp chúng ta khỏi phải mất công dài dòng giải thích, khi chúng ta quyết định lộ diện.”

“Dân thành này sợ bị người phi tự nhiên tấn công,” Hộ vương nói. “Họ không muốn thấy những người khổng lồ, và nếu có thấy thì họ cũng sẽ không đến báo với chính quyền đâu.”

Im lặng một thoáng, rồi Terebell cúi xuống ngang tầm với tôi. Tôi không biết bà ta làm vậy có phải ám chỉ là đang hạ cố tôi hay không. “Nếu cô thắng cuộc ‘tỉ thí’ này,” bà ta nói, “thì cô sẽ có quyền cai quản cả nghiệp đoàn London. Chúng ta muốn biết cô có chấp nhận hợp lực với chúng ta không.”

“Tôi không nghĩ là có chuyện đó được,” tôi nói. “Bà có nghĩ thế không?”

“Hãy giải thích ý cô nói.”

“Chỉ nhìn thấy tôi thôi là các người đã tỏ vẻ ghê tởm ra mặt rồi. Hơn nữa, nghiệp đoàn hết sức rối ren. Sẽ mất thời gian để sắp xếp lại nó.” Tôi nhìn thẳng vào mắt bà ta. “Và tốn tiền nữa.”

Cả thính phòng im bật và lạnh ngắt, như thể một luồng gió ở đâu vừa thổi vào.

“Ta hiểu rồi.” Terebell đặt bàn tay đeo găng lên lưng một chiếc ghế. “Tiền. Nỗi ám ảnh đen tối của cả nhân loại.”

Errai vênh mặt lên. “Của cái không thể sở hữu vĩnh cửu, vậy mà chúng vẫn tranh cướp những thứ đó như lũ kền kền. Lòng tham kinh tởm.”

“Lòng tham vô ích,” Pleione nói.

“Được rồi, thôi đi.” Tôi bực tức giơ tay lên. “Nếu muốn nghe thuyết giáo thì tôi đã đến trường đại học.”

“Chắc rồi.” Terebell ngừng lời. “Vậy nếu chúng ta không cung cấp tiền cho cô thì sao đây, mòng hành?”

“Thì tôi sẽ không thể tổ chức lại nghiệp đoàn này. Cho dù tôi có là Diêm Hậu. Trước hết, tôi phải cho các nghiệt chủ và nghiệt bà một nguồn khích lệ tài chính để họ đầu quân cho tôi,” tôi nói. “Rồi sau đó, nếu có thể khơi mào cuộc nổi dậy, tôi sẽ cần thêm tiền để nuôi sống nó. Mua vũ khí, nuôi ăn các thầu thị, chữa chạy cho họ khi Scion phản công - tất cả sẽ tốn một khoản tiền mà cả đời tôi cũng không kiếm được. Nếu các vị đồng ý tài trợ cho tôi, tôi có thể giúp các vị. Nếu không, các vị phải nhờ người có túi đầy hơn tôi. Ở đây thiếu gì tội phạm giàu có.”

Họ nhìn nhau. Errai quay đi, cái lưng cuộn cuộn cơ bắp gồ lên trong lúc gã lăm bằm một mình.

Tôi sẽ không để họ tái thiết đặc khu trùng giới ở London. Các thầu thị của nghiệp đoàn sẽ không biến thành áo đỏ của họ, còn tôi cũng không làm Giám thị. Tôi phải đưa mình lên ngang hàng với họ, chứ không phải tay sai của họ.

“Hãy nhớ nguồn tiền của chúng ta cũng không phải là vô tận,” Terebell nói, quan sát nét mặt tôi. “Bất kỳ lúc nào, tay trong của chúng ta ở Scion cũng có thể bị phát hiện và tài khoản ngân hàng sẽ bị đóng lại. Chúng ta không có tiền để chu cấp cho lối sống xa hoa của một Diêm Hậu, và ngay khi thấy có dấu hiệu tiêu pha phung phí, chúng ta sẽ cắt đứt nguồn tài trợ.”

“Tôi hiểu,” tôi nói.

“Nếu vậy thì chúng ta xin cam đoan rằng, nếu cô thắng cuộc tỉ thí, chúng ta sẽ cung cấp tiền cho cô tái thiết lại nghiệp đoàn London. Ngoài ra, nếu có thể, chúng ta cũng sẽ cung cấp tài nguyên thiên nhiên từ Âm Gian để đóng góp cho cuộc chiến của cô. Ở đó thu hoạch cả tinh chất hoa đèn tía lẫn thu thập máu Emite.”

“Máu Emite có tác dụng gì?”

“Nó có rất nhiều tính năng,” Hộ vương nói, “trong đó hữu ích nhất là che giấu huyền quang. Một lượng nhỏ sẽ làm thay đổi hình dạng của huyền quang, để không ai biết được công năng của người đó. Tất nhiên, thu thập máu là một việc hết sức nguy hiểm, và vị của nó cũng vô cùng khó chịu.”

Nghe thật vô giá. Huyền quang của tôi luôn là thứ khiến tôi bị phát hiện ở London. “Khi ông nói ‘che giấu,’” tôi hỏi, “có nghĩa là các thấu thị khác sẽ không thấy?”

“Phải.”

“Và cả lá chắn dò nữa chứ?”

“Có lẽ. Chúng ta chưa có cơ hội nào để thử nghiệm giả thiết đó.”

“Và chẳng mấy nữa, khi tin tức được truyền về các thành trì cuối cùng của Âm Gian, chúng ta cũng có thể trợ giúp cô bằng đội quân riêng của mình,” Terebell nói.

Tôi nhướng mày lên. “Tin tức gì cơ?”

“Hoa đèn tía đang nở,” Errai nói với vẻ mặt bực bội nhất mà một Rephaite có được. “Đó là lời kêu gọi chiêu đấu của quân Ranthen, nó sẽ vờ các đồng minh cũ quay về với chúng ta. Người nghĩ tại sao trước kia chúng ta lại chưa hành động? Chúng ta đang chờ đợi dấu hiệu đích thực. Đợi cơ hội để hồi sinh những gì đã tàn lụi.”

Đầu tôi quay mòng mòng. Tôi đút tay vào túi hút một hơi dài và sâu.

“Chúng ta không có thời gian cho cô cân nhắc lời đề nghị này,” Terebell nói. “Trả lời ta ngay đi, mộng hành: cô có chịu hợp lực với ta không?”

“Đây không chỉ đơn giản là câu trả lời ‘có’ hay ‘không’. Nếu thắng, tôi sẽ cố hết sức để thuyết phục giới thấu thị London rằng lật đổ Scion là ý hay, nhưng điều đó sẽ không dễ dàng gì. Họ là dân trộm cắp lừa lọc, không hề được huấn luyện gì về quân sự. Chỗ tiền đó có thể thuyết phục họ giúp chúng ta, nhưng tôi không thể đảm bảo được.”

“Vì cô không thể *đảm bảo* điều đó, chúng ta có một điều kiện.” Bà ta chỉ vào hai Ranthen đứng cạnh đó. “Để thắng được

cuộc tỉ thí, cô phải luyện tập với chúng ta. Errai, Pleione, hai người hãy hướng dẫn cho mộng hành để chắc chắn cô ta đạt trình độ cần thiết.”

Dựa vào cái nhìn Errai ném cho tôi thì cứ tưởng như bà ta vừa bắt gã phải liếm đất. “Không đòi nào,” gã nói.

“Tôi chấp nhận,” Pleione nói, giọng có chút gì như đe dọa.

“Để tôi luyện tập với Hộ vương thì hơn. Tôi đã quen với cách huấn luyện của ông ấy,” tôi nói, cố tỏ ra bình thản. Cái ý nghĩ bị hai kẻ kia huấn luyện thật chẳng dễ chịu tí nào.

Quai hàm Terebell hơi nghiến lại. “Arcturus còn có những nhiệm vụ khác. Ngài không còn là gia chủ của cô nữa.”

“Như thế sẽ tiết kiệm thời gian. Chúng ta không còn nhiều thời gian nữa.”

Mắt bà ta cháy rực lên. Gần như có thể thấy bà ta đang nghiền ngẫm điều đó, cân nhắc cái lợi và cái hại của việc để Arcturus Mesarthim vĩ đại một mình với một con người tự phụ. Bà ta quay sang Hộ vương và nói với hắn bằng tiếng Gloss, cả người bà ta vuron lên như bị giữ bởi một sợi dây thừng căng. Hắn nhìn tôi hồi lâu.

“Paige nói đúng,” hắn nói. “Điều đó sẽ tiết kiệm được nhiều thời giờ quý báu. Vì quân Ranthen, ta chấp nhận.”

Mặt Terebell cứng đờ ra. “Thôi được.” Bà ta thò tay vào túi áo và đưa tôi một phong bì dày. “Hãy biết ơn sự bảo trợ này, mộng hành. Và hãy nhớ rằng nếu cô không chiến thắng trên sàn đấu, ta sẽ khiến cô phải hối tiếc là mình đã được sinh ra đây.”

Bà ta quay sang nói với ba người kia bằng tiếng Gloss, rồi cả bốn bọn họ rời khỏi thính phòng, không nói thêm một lời nào nữa. Chỉ còn Hộ vương ở lại. Tôi nhét cái phong bì vào túi áo, xa tầm tay của bọn móc túi.

“Họ thân thiện thật đấy,” tôi nói.

“Ừ. Còn em là một thuyết khách tài tình.”

“Mộng hành.” Terebell vẫn còn trên sân khấu, nhìn ra từ phía sau tấm màn. “Trước khi cô bắt đầu, ta muốn nói đôi lời.”

Mạch tôi đập nhanh hơn. Tôi liếc nhìn Hộ vương, nhưng hắn không nói gì; rồi tôi đi theo các bậc thang lên sân khấu. Bà

ta túm lấy tay, kéo tôi ra sau tấm màn, rồi xô tôi vào tường. Hồn tôi gồng lên thủ thế.

“Tộc Sargas đã truyền một lời đồn đi khắp Âm Gian. Mọi con tử điều đều hét rằng Arcturus Mesarthim đã thất thân với loài người.” Terebell hất cằm tôi lên. “Có đúng thế không, con bé kia?”

“Tôi không biết bà đang nói về chuyện gì.”

Tay bà ta siết chặt hơn. “Cô mà còn đối ta một lần nữa thì lưỡi cô sẽ thối rửa đến tận gốc. Sợi dây vàng có thể đã giúp cô tìm ra ngài, nhưng chỉ riêng sự tồn tại của nó cũng cho thấy một mối quan hệ gần gũi. Ta sẽ không cho phép cô...”

“Rephaite không chung đụng với con người.” Tôi gạt tay bà ta ra. “Mà nếu có thì tôi cũng không thêm đụng vào hần.”

Có vẻ là lưỡi tôi đã không thối đến tận gốc. “Tốt,” Terebell khẽ nói. “Có thể ta đã đồng ý chu cấp tiền cho cuộc nổi dậy của cô, và đã cứu mạng cô ở đặc khu. Nhưng đừng bao giờ quên địa vị của mình, Paige Mahoney, không thì ta sẽ hạ gục cô như lưỡi liềm cắt roẹt cây lúa vậy.”

Bà ta buông tay tôi ra. Tôi đi ra cửa, run lấy bầy nhưng không dám để lộ. Huấn luyện cái chó gì. Một lũ chó chết.

Ngoài trời đang mưa. Tên Trùng Vệ chưa quay lại. May cho gã; nếu gã có mặt lúc đó thì chắc tôi xử gã rồi.

Hai tay siết chặt thành nắm đấm trong túi, tôi rời khỏi thánh phòng, thở ra từng hơi chậm để hạ hỏa. Tôi vẫn luôn biết bọn Rephaite nghĩ gì về loài người, nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ là Hộ vương lại quan tâm đến việc người khác nghĩ gì về mình. Tôi phải bày ra cái mặt trơ khấc như họ thôi. Để tất cả tràn qua tôi như nước.

“Paige.”

Giọng hần ở ngay gần bên, nhưng tôi vẫn bước đi. “Em nghĩ chúng ta không nên nói chuyện,” tôi nói, không nhìn hần.

“Ta có thể hỏi vì sao không?”

“Em có vài lý do đây.”

“Ta có nhiều thời gian để nghe chúng. Thực ra là có cả thiên thu.”

“Được. Một trong số đó đây: những kẻ ông gọi là đồng

minh ấy đối xử với em như rác rưởi dính trên giày họ, mà em không thích thế tí nào.”

“Ta không nghĩ là em lại dễ tự ái đến thế.”

“Để xem ông có tự ái không khi em bắt đầu nói rằng bọn Rephaite là một lũ bạo chúa khốn nạn lạnh như đá.”

“Em cứ việc nói,” hắn đáp. “Họ cần một bài học về sự nhún nhường đấy.”

Tôi dừng lại dưới một ngọn đèn đường và đối mặt với hắn. Mưa đã nặng hạt hơn, làm tóc tôi ướt vào mặt - và lúc này, đứng dưới làn mưa xối xả ở một góc phố London, nhìn hắn cũng giống người không kém gì tôi. “Em không biết vấn đề của họ là gì, hay họ biết gì về chuyện ở Thị Sảnh,” tôi nói, “nhưng để hợp lực được với nhau thì họ phải quên chuyện đó đi. Và ông cần quyết định xem ông sẽ làm theo bao nhiêu mệnh lệnh của Terebell, nếu chúng ta tiếp tục mối liên minh này.”

“Ta muốn làm gì là quyền của ta, Paige Mahoney ạ. Nhờ có em ta đã được tự do làm chủ bản thân mình.”

“Ông cũng đã từng nói tự do là quyền của em.” Tôi nhìn vào mắt hắn. “Có lẽ ông nên làm gì đó với cái tự do ấy đi.”

Cả một lò lửa bùng lên trong mắt hắn. Lời tôi nói nghe như một thách thức.

Có phải hắn cũng là một con bạc hay không? Và liệu canh bạc này có đáng lao vào không, nếu không ai trong chúng tôi thắng được? Tôi nghĩ đến việc tài trợ, đến số tiền và sự ủng hộ tôi cần. Tôi nghĩ đến Jaxon, ông chắc đang nhìn đồng hồ, đợi tôi quay về sau cuộc gặp.

“Bá cử đã ra lệnh cho chúng ta tập luyện,” hắn nói, “nhưng bà ấy không nói cụ thể ta phải huấn luyện em bằng cách nào.”

“Nghe đáng sợ nhỉ.”

“Em sẽ phải tin ta.” Hắn quay lại thính phòng. “Em có tin ta không?”



Ciuleandra

Tính phòng đã vắng bóng người khi chúng tôi quay trở vào, nhưng tôi vẫn kiểm tra xem có mạng trường nào không. Hộ vương đóng cửa lại sau lưng chúng tôi. Tôi ngồi xuống mép sân khấu và gập một đầu gối lên ngực.

“Sao ông biết Lucida không phải là gián điệp hai mang?”

Hắn chặn cửa lại. “Sao em lại hỏi vậy?”

“Bà ta là người tộc Sargas,” tôi nói.

“Em có đồng tình với cha em trong mọi chuyện không, Paige? Hay anh họ em?”

“Không,” tôi nói, “nhưng gia đình Mahoney không phải là một lũ bạo chúa chuyên tẩy não người khác.”

Khóe miệng hắn hơi nhếch lên chút xíu. “Lucida đã từ bỏ gia đình mình từ lâu rồi. Cô ta sẽ không để mình bị dối đến cả thế kỷ nếu không có lý do chính đáng.”

“Thế còn những người khác gì sao?” Hơi thở của tôi đã chậm lại, đều đặn hơn. “Thế còn Terebell?”

“Ta tin họ, nhưng việc liên minh này sẽ không dễ dàng gì. Terebell luôn phán xét loài người rất khắc nghiệt.”

“Có lý do gì cụ thể không?”

“Ta đã nghiên cứu rất nhiều sách về lịch sử loài người, và

ta học được rằng truyền thống không phải lúc nào cũng có lý do. Với người Rephaite cũng vậy thôi.”

Quả là như vậy.

Hộ vương ngồi xuống cạnh tôi, không đủ gần để chúng tôi chạm vào nhau, và chấp tay lại. Cả hai chúng tôi cùng nhìn lên hàng cột chạm khắc và trần nhà cao vút. Không như Terebell, hấn chú ý tới mọi dấu hiệu của bạo lực đã giội lên tòa nhà này. Mắt hấn dừng lại ở một loạt những vết đạn gần nhất trên bức tường, cùng với tấm màn sân khấu rách nát, cháy đen.

“Ta xin lỗi vì cách ta xử sự với em ở nhà trọ,” hấn nói. “Ta muốn em được chuẩn bị để đối mặt với cách hành xử của quân Ranthen. Mức độ chấp nhận họ dành cho loài người lúc lên lúc xuống.”

“Và ông nghĩ cách tốt nhất để chuẩn bị cho em là cư xử như một...”

“... một Rephaite. Phần lớn các Rephaite đều vậy, Paige ạ.”

Tôi ậm ừ.

Ở đặc khu, mối quan hệ của chúng tôi dựa trên nỗi sợ. Nỗi sợ của tôi đối với sự kiểm soát của hấn. Nỗi sợ của hấn đối với việc có thể bị tôi phản bội. Nhưng giờ tôi nhận ra, lúc đó chúng tôi đang tìm cách hiểu nhau.

Nỗi sợ và sự đồng cảm vốn rất giống nhau. Cả hai đều bao gồm việc từ bỏ những điều quen thuộc và mối hiểm nguy khủng khiếp của những điều mình biết. Tôi không biết tôi đã hiểu hấn chưa, nhưng tôi muốn hiểu hấn. Tự bản thân điều đó đã là một cú sốc rồi.

“Em không muốn lặp lại chuyện như ở đặc khu,” tôi khẽ nói.

“Chúng ta sẽ không để điều đó xảy ra.” Ngừng. “Em hỏi đi.”

Hấn còn không nhìn tôi. “Cái kế hoạch để ‘lặng lẽ khử Nashira’,” tôi nói. “Chính là ông.”

Mất một lúc hấn mới trả lời. “Phải. Đến khi mục chọn ta thì ta mới thấy có cơ hội để hạ gục mục.”

“Hai người hứa hôn khi nào?”

“Không lâu sau khi chúng ta đi qua bức màn.”

“Hai thế kỷ,” tôi nói. “Lâu thật.”

“Với chúng ta thì không. Các thế kỷ chẳng là gì ngoài những hạt cát trong chiếc đồng hồ vô tận đo sự tồn tại của chúng ta. Thật may,” hắn nói, “Nashira và ta chưa từng chính thức thành thân. Mụ muốn đợi sau lễ Nhị bách niên, khi mụ đã chắc chắn chúng ta kiểm soát được đặc khu trùng giới.”

“Tức là hai người chưa hề...”

“Chung đụng? Chưa từng.”

“Ra thế.” Cổ tôi nóng bừng. Mặt hắn thoáng vẻ buồn cười. *Đừng nói về giường chiếu nữa, đừng nói về giường chiếu nữa.* “Em... thấy là ông đã bỏ gắng tay.”

“Ta phải chấp nhận cuộc sống nổi loạn thôi.”

“Liều lĩnh gớm nhỉ. Tiếp theo sẽ là cái gì? Áo khoác của ông chắc?”

Nụ cười ngằm lướt qua mặt hắn: nét mặt hắn dịu đi, mắt hắn bừng lên ánh lửa lấp lánh. “Chòng ghẹo thầy của mình ngay trước khi bắt đầu việc huấn luyện có phải là khôn ngoan không?”

“Sao lại phải từ bỏ thói quen cả đời người chứ?”

“Ừm.”

Chúng tôi ngồi bên nhau một lúc lâu. Sự căng thẳng vẫn còn đó, nhưng đang dần dần trôi đi.

“Bắt đầu thôi.” Hộ vương đứng lên, người vươn cao bên trên tôi. “Em đã nhập vào ai kể từ khi đến đây chưa?”

“Một con chim. Jaxon đã nhìn thấy. Và một mụ Dân Vệ nữa,” tôi nói. “Em bắt mụ phải nói vào điện đàm.”

“Em có làm bà ta bị thương không?”

“Mất mũi mồm miệng mụ ta chảy máu hết.”

“Chảy máu như thế không phải là bị thương. Đừng sợ khả năng của mình, Paige ạ. Hồn em khát khao được lang thang,” hắn nói. “Em có thể làm nhiều hơn là khiến đối thủ của mình bất tỉnh. Em biết rõ điều đó.” Thấy tôi không trả lời, hắn liếc nhìn ra sau “Việc nhập hồn chỉ đáng khinh nếu em cố tình khiến vật chủ bị thương trong khi vật chủ không đáng bị như vậy. Em càng luyện tập nhiều thì càng ít có khả năng em sẽ làm hại họ.”

“Em chỉ muốn tập lại cách xuất hồn nhanh thôi. Rất khó để tách hồn ra khỏi xác.”

“Vậy là em đã không luyện tập được nhiều.”

Tôi nhún vai bỏ áo khoác ra. “Em gọi đó là ‘ẩn mình’.”

“Tốt. Nashira sẽ không có nhiều cách để tìm ra em.” Hấn đi qua trước mặt tôi. “Có hai vấn đề cốt lõi mỗi khi em mộng hành. Thứ nhất: hô hấp của em ngừng lại. Hai: cơ thể em ngã xuống đất. Vấn đề đầu tiên có thể được giải quyết bằng mặt nạ dưỡng khí, nhưng vấn đề thứ hai thì... không dễ thế.”

Đó đích thực là điểm yếu trong công năng của tôi. Trong cuộc tỉ thí, nó sẽ là chỗ chí mạng. Ngay khi tôi xuất hồn, cơ thể tôi sẽ nằm trơ lại trên sàn Vòng Hoa Hồng. Một nhát dao qua tim là tôi sẽ không thể nhập lại vào xác nữa. “Ông có gợi ý gì không?”

“Khi ta huấn luyện em trên đồng cỏ, việc tách hồn ra khỏi xác của em, nếu nói giảm đi thì còn khá vụng về. Nhưng em không còn là cô bé tập sự nữa.” Một chiếc máy quay đĩa cổ được đặt trên cây đàn dương cầm cũ kỹ bụi bặm. Hấn mở nắp máy lên. “Ta muốn em phải nhuần nhuyễn hơn. Ta muốn em nhảy vào thanh khí như thể em thuộc về nó. Ta muốn em bay giữa các mộng trường.”

Hấn bật máy quay đĩa lên. “Ông kiếm được ở đâu thế?” tôi hỏi, cố nén một nụ cười.

“Đâu đó thôi. Như mọi tài sản khác của ta.”

Nó không đẹp bằng chiếc máy quay đĩa cũ của hấn, nhưng vẫn rất tinh xảo, được đặt trong một chiếc va li gỗ. Trên đó có khắc hình hoa dền tía, những cánh hoa chồng chéo lên nhau. “Vậy nó để làm gì?”

“Để cho em.” Một tiếng đàn viola âm vang phát ra. “Maria Tânase, một nữ diễn viên và ca sĩ người Romania ở thế kỷ 20.” Hấn cúi đầu, mắt vẫn không rời mặt tôi. “Hãy xem các mộng hành có biết khiêu vũ không nào.”

Một giọng hát trầm ấm, biểu cảm bắt đầu cất lên, một thứ tiếng tôi không biết. Không nói thêm một lời, chúng tôi bắt đầu đi vòng quanh nhau. Tôi hướng người mình về phía hấn, nhớ lại điệu nhảy giống thế này trên cánh đồng cỏ nơi chúng tôi

luyện tập. Hồi đó tôi đã run rẩy trong chiếc áo mỏng, hầu như không hiểu gì về công năng của mình, sợ hãi, giận dữ và cô độc. Phản ứng sợ sệt ấy vẫn còn trong tôi, một bản năng đã ăn sâu vào cùng với dấu đóng trên vai tôi.

“Bài hát này tên là gì?”

“Nó được gọi là ‘Ciuleandra’.” Hấn vung tay về phía tôi, tôi liền cúi xuống tránh. “Trong khiêu vũ không được tránh, Paige ạ. Hãy xoay người.” Khi hấn lại vung tay, tôi xoay sang bên trái, tránh được cú đánh thứ hai này. “Tốt. Ta hy vọng là trong thành này còn nhiều đĩa hát nữa, nếu không ta sẽ phát điên nhanh hơn là ta dự kiến đấy.”

Tôi lại xoay người, lần này sang bên phải. “Nếu ông muốn, em có thể kiếm thêm ở chợ Vườn.”

“Em thật tốt quá.” Hấn bắt chúc động tác của tôi, hoặc có lẽ tôi đang bắt chúc hấn. “Ta muốn em đứng vững khi tấn công ta. Khi em rời khỏi thân xác, nó sẽ đổ xuống - nhưng ta nghĩ em có thể kiểm soát được điều đó. Ta nghĩ em có thể để lại chút ít ý thức trong mộng trường. Đủ để em đứng vững trong khi em xâm chiếm một cơ thể khác.” Về mặt tôi hấn phải xứng sờ lắm. “Ta đã nói em có tiềm năng, Paige ạ. Không phải tăng bốc đâu.”

“Không đòi nào em có thể đứng vững được. Mọi cơ quan trong người em sẽ ngừng hoạt động.”

“Trong trạng thái hiện nay của em thì đúng thế. Nhưng chúng ta có thể thay đổi chuyện đó.” Hấn lùi lại, phá vỡ điệu nhảy. “Thử đấu tay đôi một chút xem sao. Hãy cố gắng đoán trước các động tác của ta.”

“Bằng cách nào?”

“Hãy tập trung. Dùng công năng của em.”

Tôi nghĩ đến một mẹo cũ Jaxon đã dạy khi tôi mới bắt đầu xuất hồn. Tôi tưởng tượng ra sáu chiếc lọ cao, mỗi lọ cho một giác quan, trong mỗi lọ là một chút rượu. Tôi tưởng tượng ra mình rót rượu từ năm lọ vào lọ đề chữ THANH KHÍ. Khi lọ này đã đầy đến miệng, tôi mở mắt.

Thế giới quanh tôi là một màn sương xám, nhưng nó rung rinh đầy hoạt động của linh hồn. Quanh Hộ vương có một

quảng nhiễu loạn, nơi huyền quang của hấn chiếu ra.

Hấn cử động. Không, đợi đã - *huyền quang* của hấn chuyển động sang bên phải, và *giờ* cơ thể hấn mới... Tôi gần như không kịp tránh trước khi cú đâm vồ của hấn xé gió đến sát bên tai tôi. Tôi lao trở về cội thịt, nhưng hấn không chần chừ trước khi đâm tôi lần nữa. Lần này, khi huyền quang của hấn nhích sang bên trái, tôi lao sang phía đối diện.

"Rất tốt," hấn nói. "Đó là lý do những người có tuệ nhãn, bao gồm cả người Rephaite, giỏi đấu tay đôi hơn. Họ thấy huyền quang di chuyển trước khi cơ bắp đối thủ nhúc nhích. Em có thể không nhìn thấy nó, nhưng em có thể cảm nhận được nó." Tiếng hát lại bắt đầu, nhanh hơn. "Ngay khi thấy cơ hội, hãy dùng hồn tấn công ta. Rời khỏi thân xác, như thể em đang tìm cách nhập hồn vào ta."

Ngay khi hấn cử động, tôi liền xuất hồn.

Hay ít nhất thì tôi cố xuất hồn. Hồn và da thịt tôi căng ra như muốn đứt. Tôi cố hết sức, gồng mình lao qua từng vùng trong mộng trường, và lao vào thanh khí.

Tôi không đi được xa. Sợi dây bạc của tôi thẳng căng như một sợi thép, và ném tôi trở về với thân xác mình.

"Dậy," Hộ vương nói.

Tôi đứng lên, chưa gì đã mệt nhoài. "Sao em không làm được?"

"Cảm xúc của em không đủ mạnh. Em không còn thực sự sợ hãi ta nữa, vì vậy, bản năng sinh tồn của em không còn bắt hồn em rời khỏi xác khi em nhìn thấy ta."

"Thế em phải sợ ông à?"

"Có lẽ," hấn thừa nhận, "nhưng ta muốn em tự mình làm chủ được khả năng ấy thì hơn. Em làm chủ chính mình, chứ không phải nỗi sợ làm chủ em."

"Được rồi." Bước, xoay người, bước. "Em đoán là khi sinh ra ông đã biết hết mọi điều về công năng của mình."

"Đừng bao giờ đoán." Hấn nắm tay tôi xoay vòng, khiến tóc tôi quệt qua áo hấn, rồi khẽ đẩy tôi ra xa. "Giờ hãy cảm nhận thanh khí. Xuất hồn đi."

Lần này hồn tôi xông tới. Tôi lao qua dải phân cách, đập

vào mộng trường hấn và bắn trở ngược lại như một viên đạn, rồi hồi tỉnh với cảm giác đau nhói khi đầu tôi đập xuống sàn.

"Vẫn chưa đủ nhanh," Hộ vương nói. Hấn đứng chấp tay sau lưng, lạnh như tiền.

"Hóa ra đó là khiếu hài hước Rephaite đấy à." Tôi đứng dậy, đầu kêu ong ong. "*Schadenfreude*⁽¹⁾."

"Không hề."

"Ông đã bao giờ nghĩ xem mình khó chịu đến mức nào chưa?"

"Cũng một hai lần gì đó," hấn nói, mắt bùng lên.

Tôi thử lại lần nữa, lao mình ra khỏi thể xác. Lần này tôi đứng được một tích tắc rồi mới đổ gục, khuỵu đầu gối xuống thẳm.

"Đừng dùng sự giận dữ, Paige ạ. Hãy tưởng tượng ra hồn em là một chiếc boomerang. Ném đi nhẹ nhàng, nhanh chóng trở lại." Hấn đưa một tay đỡ tôi lên. "Hãy nhớ điều ta đã dạy. Cố chạm vào mộng trường của ta rồi quay trở lại xác trước khi em ngã xuống đất. Và trong lúc đó, khiêu vũ nữa."

"Vừa khiêu vũ vừa ngã ấy à?"

"Tất nhiên rồi. Hãy nhớ tới Liss," hấn nói. "Trò diễn của cô ấy phụ thuộc vào việc khiêu vũ trong lúc cô ấy ngã."

Cái tên khiến tôi nhói đau, nhưng hấn nói đúng. Tôi nghĩ đến cách Liss trèo lên những dải lụa nhiều màu, rồi tự tháo mình ra và rơi xuống sân khấu.

"Thân xác em là mỏ neo giữ em với mặt đất. Tâm trí em càng phải tập trung nhiều vào nó thì em càng khó thoát khỏi nó. Chính vì vậy em mới gặp khó khăn khi cố mộng hành những lúc bị thương." Hấn đỡ cằm tôi ngửa lên. "Hãy tự kéo mình dậy."

Quai hàm tôi tựa vào khớp ngón tay hấn. Ngón cái của hấn lướt qua má tôi, và trong thoáng chốc - có lẽ chỉ thoáng chốc - phía sau ngón tay hấn khẽ chạm vào mạch máu tôi. Mạch đập nhanh. Ấm nóng.

1. Tiếng Đức: *sung sướng trên nỗi đau khổ của người khác*.

Hắn lùi lại. Tôi lắc đầu đẩy lui màn sương trong não đủ lâu để gọi giác quan thứ sáu của mình về. Tôi tưởng tượng ra cách di chuyển qua thanh khí, thoát ra khỏi ranh giới của những khúc xương này.

Thế giới lại mờ đi. Tôi lão đảo trên đầu ngón chân. Cơ bụng tôi thắt lại. Xương sống tôi thẳng ra, lồng ngực uốn lên. Tôi lại đi vòng quanh hắn. Tôi đang chỉ còn bám vào cội thế bằng những đầu ngón tay.

“Bây giờ,” Hộ vương nói, “bài hát đang mời gọi em đi nhanh hơn. Một, hai, ba!”

Tôi xoay người và lao hồn đi.

Chặng đường cho hồn tôi đến mộng trường của hắn rất nhanh và trơn tru. Như thể trước kia tôi đã cố ném cả một quả chuông lặn; còn giờ tôi chỉ tung một đồng xu về phía hắn. Tôi thoáng thấy bên trong mộng trường hắn. Nơi trước kia chỉ toàn tro tàn, giờ có một đốm màu tươi sáng chiếu rọi ở trung tâm. Cảnh tượng ấy lôi kéo tôi: động cơ của thân xác hắn đang mời gọi tôi chiếm lấy nó, điều khiển hắn. Nhưng tôi lại lao ra, quay về mộng trường của mình, đưa hồn mình trở lại xác...

Lòng bàn tay tôi đập xuống nền xi măng. Cú sốc dội vào tay lên đến tận vai. Và chân tôi đang run rẩy, nhưng tôi vẫn đứng vững.

Tôi đã không ngã.

Bài hát đột ngột dừng lại và đầu gối tôi khuỵu xuống. Nhưng thay vì thấy đau thì tôi lại cười, mệt phờ. Hộ vương đỡ tôi dậy, tay ôm khuỷu tay tôi.

“Đó mới là tiếng nhạc ta muốn nghe,” hắn nói. “Lần cuối em cười là bao giờ?”

“Ông đã bao giờ cười chưa, Hộ vương?”

“Khi là huyết phò mã của Nashira Sargas thì ta chẳng có mấy chuyện mà cười.”

Một bài hát khác bắt đầu. Tôi hầu như không nghe thấy. Chúng tôi đứng sát gần nhau, khuỷu tay tôi vẫn nằm trong lòng bàn tay hắn, giữ tôi áp vào hắn.

“Rephaite dễ bị tổn thương nhất,” hắn nói, “ở những chỗ mà cơ thể của chúng ta gần với thể giới vật chất nhất. Nếu đâm

vào gót chân, đầu gối, hoặc tay một Rephaite, em có thể gây đau đón nhiều hơn so với khi em nhắm vào đầu hoặc tim họ.”

“Em sẽ nhớ điều đó,” tôi nói.

Ánh sáng trong mắt hắn đã dịu đi, như ánh nến. Tôi vói tay lên, áp tay vào má hắn.

Và một tay hắn lướt dọc cánh tay trần của tôi, qua vai và cổ tôi, để đỡ lấy đầu tôi.

Sẽ thật dễ dàng để diễn lại cảnh ở Thị Sảnh. Không có Nashira đằng sau tấm màn đỏ, không có Jaxon ở phòng bên. Trong những giây phút ấy, không gì có thể bắt tôi mộng hành. Hay bỏ chạy. Mọi giác quan của tôi đều tập trung vào cảm giác người hắn áp vào người tôi, khoảng trống giữa môi hắn và môi tôi; vào cái cách huyền quang của chúng tôi trộn lẫn vào nhau như những sắc màu trên khung dệt. Tôi xòe những ngón tay trên tim hắn, cảm nhận hắn. Tay hắn luồn vào tóc tôi, hơi thở nóng hổi của hắn.

“Con người gọi tình nhân thuở trước là ‘lửa cũ’.” Cặp mắt óng vàng của hắn đáng sợ hơn là đẹp, mặt hắn như được tạc bởi những thứ không có trên đời này. “Với người Rephaite, phải mất rất lâu lửa mới bén. Nhưng một khi đã cháy, lửa sẽ không bao giờ tàn.”

Chẳng lâu la gì tôi cũng hiểu ý hắn.

“Nhưng em sẽ làm vậy,” tôi nói. “Em sẽ dừng lại. Em sẽ tàn.”

Im lặng một lúc lâu.

“Phải,” Hộ vương nói rất khẽ. “Em sẽ tàn.”

Hắn buông tôi ra. Khi giữa chúng tôi không còn mối liên kết nữa, màn đêm ủa vào tôi. “Đừng nói kiểu đánh đố.” Ngực tôi siết lại như một chiếc kết sắt. “Em hiểu ông nói gì. Và em không biết tại sao chuyện ở Thị Sảnh lại xảy ra. Em đã nghĩ gì lúc đó. Em đã rất sợ và ông đã tốt với em. Nếu ông là con người...”

“Nhưng ta không phải con người.” Mắt hắn nhìn vào tôi như thiêu đốt. “Việc em coi trọng thực tại tiếp diễn khiến ta ngạc nhiên đấy.”

Tôi quan sát vẻ mặt hắn, cố dò đọc ý hắn.

“Hãy nhớ ta là một Rephaite, và ta chỉ có thể hiểu thế giới của em từ góc nhìn của một kẻ ngoài cuộc. Hãy nhớ rằng con đường bên cạnh ta không hề dễ đi,” hắn nói, vẫn nhẹ nhàng như mọi khi, “và nếu chúng ta bị phát hiện, không những em sẽ mất sự ủng hộ rất cần thiết của quân Ranthen, mà có lẽ còn mất cả tính mạng. Ta muốn em nhận thức được những điều này, Paige ạ.”

Tình yêu chẳng liên quan gì đến việc này, và cả hai chúng tôi đều biết vậy. Arcturus Mesarthim là một sinh vật sau bức màn, không thuộc về thế giới này, còn tôi là đứa con của đường phố. Nếu quân Ranthen phát hiện ra chuyện giữa chúng tôi, liên minh mong manh chúng tôi mới có được sẽ đổ vỡ. Nhưng từ chỗ đang đứng, tôi có thể cảm thấy sự hiện diện ấm áp, vững chãi của hắn - nhịp đập của tim hắn, vòng cung tối sẫm đầy hấp dẫn của mộng trường hắn, như một ngọn lửa ẩn sau màn khói - và tôi nhận ra những điều kia sẽ không thể thay đổi được tâm trí tôi. Tôi sẽ vẫn muốn có hắn ở bên, cũng như trước khi tôi trèo lên con tàu để tìm đến tự do.

“Em không chọn một cuộc sống dễ dàng. Và nếu em được cung ứng tiền bạc để làm theo lệnh,” tôi nói, “thì em chỉ là một loại nô lệ khác. Terebell nên đưa tiền cho em vì bà ta muốn hạ gục Scion và tất cả những thứ nó đại diện. Không phải để kiểm soát em.”

Hộ vương nhìn tôi, nhìn thấu vào tôi. Hắn thò tay vào hộp máy quay đĩa và lấy ra đôi găng tay. Tôi cứng người lại.

“Luôn luôn có lý do,” hắn nói.

Tay đeo găng, hắn lấy từ trong hộp ra một bông hoa. Một bông phong quỳ thảo với cánh hoa hoàn hảo đỏ thắm, bông hoa sẽ làm hắn bỏng nếu hắn chạm phải. Hắn chìa nó ra cho tôi.

“Cho cuộc tỉ thí. Theo ta hiểu, họ vẫn dùng ngôn ngữ của các loài hoa từ thời Victoria.”

Không nói một lời, tôi đón lấy bông hoa.

“Paige.” Giọng hắn chỉ còn là một cái bóng xám mờ so với trước. “Không phải ta không muốn em. Chỉ là có thể ta muốn em quá mức. Và quá lâu.”

Có gì đó bùng lên trong tôi.

“Không ai có thể muốn cái gì quá mức được. Chúng dùng cái đó để bịt miệng chúng ta,” tôi nói. “Chúng nói với bọn em rằng bọn em thật may mắn vì được ở đặc khu trùng giới thay vì trôi vào thanh khí. May mắn vì được chết bởi Mơ Êm thay vì thông lộng. May mắn vì được sống, dù không được tự do. Chúng bảo chúng ta đừng mong muốn hơn những gì chúng cho chúng ta, vì những gì chúng cho chúng ta là nhiều hơn những gì chúng ta đáng được hưởng.” Tôi nhặt áo khoác lên. “Ông không còn là tù nhân nữa, Arcturus ạ.”

Hộ vương im lặng nhìn tôi. Tôi để hấn lại trong thính phòng đồ nát ấy, với tiếng nhạc vang vọng trên đầu.

* * *

Khi tôi quay về động, cửa vẫn khóa. Mọi người chắc đã thôi đợi tôi làm cho xong “việc”. Cổng vào sân cũng bị chặn và khóa bằng xích. Jaxon quả là đã tuyên bố rất rõ ràng.

Tôi trèo lên phía bên kia tòa nhà, nơi cửa sổ phòng tôi để ngỏ. Tôi tháo cặp kính áp tròng ra khỏi đôi mắt nhức nhối. Một mẩu thư đặt trên chiếc bàn cạnh giường, viết bằng mực đen nhánh.

Tôi mong là cô đi dạo vui vẻ. Hãy cho tôi biết, cô em, cô là một mộng hành hay một flâneuse⁽¹⁾, lang thang khắp thành phố trong đêm? May cho cô là tôi đã bị gọi đến một cuộc họp, nhưng sáng mai chúng ta sẽ bàn về việc bắt phục tùng của cô. Tôi mất kiên nhẫn rồi.

Chắc Nadine đã cho ông biết. Tôi ném mẩu thư vào thùng rác. Jaxon cứ việc đi mà nhét cái lòng kiên nhẫn của ông xuống cổ chai rượu. Vẫn mặc nguyên quần áo, tôi nằm xuống giường và nhìn trần trần vào bóng tối.

Hộ vương nói đúng. Tôi là người trần mắt thịt. Hấn thì không.

Hấn là Rephaite. Tôi thì không.

1. Tiếng Pháp, danh từ giống cái của “flâneur”: người dạo chơi thành phố, thường vào ban đêm, đi vơ vẩn không có mục đích.

Tôi tưởng tượng xem Nick sẽ nói gì nếu tôi thú nhận tình cảm của mình. Tôi biết, tôi *biết* anh sẽ nói gì. Rằng thần kinh căng thẳng khi bị cầm tù đã khiến tôi nảy sinh một thứ tình cảm phi lý với Hộ vương. Rằng tôi thật ngốc vì đã cảm thấy như thế này.

Tôi tưởng tượng xem Jaxon sẽ nói gì. *Trái tim là thứ phù phiếm, chẳng tích sự gì ngoại trừ đem ngâm giấm.* Ông sẽ nói rằng nó khiến tôi yếu đuối. Rằng việc trao gửi trái tim, dù dè dặt đến đâu, cũng là một sai lầm chết người với một đồng tử.

Nhưng Hộ vương đã quan tâm xem tôi có cười không. Hắn quan tâm xem tôi chết hay sống. Hắn đã nhìn đúng bản chất tôi, chứ không nhìn tôi như phần còn lại của thế giới.

Và điều đó có ý nghĩa.

Nó phải có ý nghĩa. Phải không?

Đột nhiên tôi thấy tràn đầy quyết tâm, và đầu óc tôi lại tỉnh táo như trước. Chân trần, tôi lén vào văn phòng tối om của Jaxon, bản “Điệu nhảy Tử thần” đang bật, và lấy một cuộn giấy dày cùng một cây nến từ trên tủ xuống. Trong bóng tối lờ mờ, tôi ngồi xuống chiếc ghế của ngài nghiệt chủ và gục đầu xuống để viết bản đăng ký tham gia cuộc tỉ thí.

* * *

Sáng hôm sau, ngay trước lúc mặt trời mọc, tôi đến thẳng Vườn và tiến về phía quây hoa lớn nhất. Ở đó đã có vài thiếu thị đang đợi quây mở để mua hoa cho những người đăng ký muện. Mỗi loài hoa có gắn nhãn nói rõ ý nghĩa của nó trong ngôn ngữ hoa.

Nhìn cũng thấy loại nào được ưa chuộng. Lay on, hoa của chiến binh. Cành tuyết tùng thể hiện sức mạnh. Thu hải đường - báo trước cuộc chiến gay cấn trên sàn đấu. Tôi đi qua tất cả những thứ đó. Sau một hồi suy nghĩ, tôi chọn mấy bông hoa chuông Ireland để lấy may, và cuối cùng là một bông cà được tím đơn độc.

Sự thật, trên nhãn có viết.

Tôi buộc chúng vào với nhau thành một bó, thắt dải băng

đen: may mắn, sự thật, và thuốc độc đối với người Rephaite, bông hoa có thể hạ gục những kẻ khổng lồ. Dưới vầng mặt trời đang mọc, tôi đi đến chỗ hộp thư, và đặt bó hoa lại cùng với đăng ký của mình.

Dù chuyện gì sắp xảy ra, tôi sẽ không còn làm Mơ Mặt Tái lâu nữa.

Phần III

Những ngày quân chủ

Tôi dùng lời bạt này để thiết tha ngỏ hy vọng rằng nghiên cứu của tôi đã khai sáng được cho những thấu thị chưa bao giờ nghĩ đến chuyện phân biệt mình với đám đông các thấu thị khác trong thành. Đã qua một thập kỷ khó khăn, nhưng với tập sách này, mong ước về một xã hội có tôn ti trật tự của tôi có lẽ sẽ trở thành hiện thực. Chúng ta phải dùng Lửa để chống lại Lửa nếu chúng ta muốn sống qua cuộc săn lùng này.

- Tác giả Vô danh, Luận về ưu tính giới phi tự nhiên

Chuyển tiếp

Ngợi ca thế giới ngầm

Từ lâu rồi chế độ quân chủ đã bị xóa bỏ, bị nhổ đến tận gốc bởi máu và đao kiếm. Trong màn đêm, những vị vua và nữ hoàng mới đeo mặt nạ che mặt, lướt đi dưới bóng chiếc mỏ neo.

Người nghệ sĩ vĩ cầm chơi một bản xô nát ngọt ngào, đơn côi trên con phố lấp lánh dưới mưa. Trên cây vĩ của nàng là giọng hát của những người đã chết.

Một cậu bé không lời ngược lên nhìn mặt trăng. Cậu hát bằng một thứ ngôn ngữ lẽ ra cậu đã không bao giờ biết.

Người đàn ông như tuyết nhìn thế giới đang đổi thay, và trong tâm trí anh là hình ảnh của ngày mai.

Đồng hồ cú cu tích tắc trong phòng.

Những sinh vật mắt sáng như đèn sống dưới lòng thành, số phận họ giờ bị trói buộc với Paige Mahoney và vòng hoa hồng.

Hoa đỏ trên mồ báo ngày cũ đã xong.

Bàn tay không có thịt nhấc tấm lụa, phủ nó lên người đàn bà có hai nụ cười và một trái tim rạn nứt.

Khắp thành, những ngọn đèn nhỏ lập lòe sáng. Những ngón tay lướt trên mặt cầu pha lê tron nhẵn, và sâu thẳm trong lòng quả cầu một cặp cánh vỗ. Cặp cánh, cặp cánh đen thẳm nơi chân trời, quạt tất cả những vì sao.

Gửi riêng

MỘNG MƠ MẶT TÁI

ĐỒNG TỬ ĐÁNG KÍNH CỦA TỔNG KHU I, PHÂN KHU 4

Địa điểm chính xác của cuộc tỉ thí thứ 4 sẽ được
một liên lạc của Tổng khu II, phân khu 4,
chuyển cho đích danh nghiệp chủ của cô trong hai ngày tới.
Một xe tuk tuk sẽ được gửi tới điểm gặp mặt đã được chỉ định
vào mười giờ đêm ngày mồng một tháng Mười một.

DUỚI ĐÂY LÀ TÊN CỦA HAI MƯƠI LĂM ĐẤU THỦ CHÍNH THỨC:

TỔNG KHU VI: *Thỏ Rừng và Thanh Nhân * Jenny Răng Xanh và Hề Tháng Năm*

TỔNG KHU V: *Thiên Tinh Bất Hạnh và Gai Mâm Xôi*

TỔNG KHU IV: *Mũ Đỏ và Tiên Hậu * Vô Diện và Hiệp Sĩ Thiên Nga*

TỔNG KHU III: *Đao Phủ và Jack Hickathrift * Vua Tiêu Đẳng và Nhân Vật London*

TỔNG KHU II: *Nấm Đấm Máu và Nửa Xu * Phu Nhân Tai Quái và Cướp Đường*

Thủy Tặc và Mài Dao

TỔNG KHU I: *Nhiếp Hồn Trắng và Mơ Mặt Tái*

ĐỘC LẬP: Thanh Đồng Vô Chủ * Trái Tim Rỉ Máu * Bướm Đêm

Minty Wolfson.

Thư ký Câu lạc bộ Spiritus, Chủ tọa

Đại diện Mẹ Bề Trên

Nghiệp bà của I-2,

Diêm Hậu tạm thời của

Duệ thành Scion London





Lỗi in

Vào thứ Năm, ngày ba mươi tháng Mười, *Khải huyền Rephaite*, cuốn tiểu thuyết vô danh đầu tiên do Phố Grub phát hành trong vòng một năm rưỡi trở lại đây, được tung ra trên phố như một cây pháo hoa. Penny Post có mặt khắp thành, truyền đi câu chuyện rùng rợn về tộc Rephaite và Emite, bán sách chạy vèo vèo như bánh nóng ở mọi xó xỉnh trong thế giới ngầm.

Lần đầu tiên tôi được thấy một bản in hoàn chỉnh là ở I-4. Vì những người khác đều đang bận, Jaxon đã sai tôi với Nick đi lo mấy việc trong khu, nhưng chúng tôi đã được lệnh chỉ quanh quẩn ở Seven Dials thôi. Cái chuông rung lên khi tôi đẩy cửa vào quán Chateline.

“Chat, tôi đến thu tiền thuê nhà tháng tới đây,” tôi gọi, chống tay lên quầy rượu. “Xin lỗi.”

Không có tiếng trả lời. Tôi nhìn lại. Chat đang vui mặt vào một cuốn sách. Khi tôi trông thấy tiêu đề, một luồng run rẩy chạy dọc sống lưng tôi.

“Chat,” tôi gọi lại.

“À...” Về ngưỡng ngưỡng, ông bỏ cuốn sách xuống và gỡ kính ra. “Xin lỗi. Cô vừa bảo gì nhỉ, cô bé?”

“Tiền thuê nhà. Tháng Mười một.”

“À, phải rồi.” Một nếp nhăn sâu hằn lên giữa trán ông.
“Cô đã đọc quyển này chưa?”

Tôi đón lấy cuốn sách, cố tỏ ra không quan tâm lắm. Phố Grub thường chỉ in đen trắng, nhưng họ đã thêm màu đỏ cho cuốn này, cũng như với tập *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*.

“Chưa,” tôi nói, đưa trả lại cho ông. “Nó nói về cái gì?”

“Scion.”

Trong sự im lặng bối rối, ông đi ra sau quán. Tôi lướt ngón tay trên bìa sách, môi thoáng mỉm cười. *Cảm ơn ông, Alfred*. Bên dưới tựa sách in đậm, một Rephaite và một Emite đang đối đầu trong cuộc chiến sinh tử. Con Emite được vẽ với hình thù của một xác chết góm ghieếc đang thối rữa, chân tay nhìn như đã bị kéo căng ra, mất là hai quả cầu trắng đục. Bên cạnh nó, người Rephaite không rõ là nam hay nữ nhìn như một tác phẩm nghệ thuật, đầy cơ bắp và sức mạnh quyến rũ - nhưng cũng thật đáng sợ, với cây đại đao trong tay và một tấm khiên có hình mỏ neo Scion.

“Đây, cô bé.” Chat quay lại với một cuộn tiền. “Gửi lời chào Nhiếp Hồn giùm tôi.”

Tôi nhét tiền vào túi. “Tình hình ông ổn chứ, Chat? Tôi đợi thêm mấy ngày nữa cũng được mà.”

“Không sao. Làm ăn ổn cả.” Ông lật về trang sách đang đọc dở. “Thử nghĩ xem nếu chuyện này đã xảy ra thật... mà nếu Scion có làm thế thật thì tôi cũng chẳng lạ, dù những chuyện quái vật vớ vẩn này là không có thực.”

“Có nhiều người ở thế giới tự do cũng nghĩ thấu thị là không có thực. Ai mà biết được ngoài kia có gì.” Tôi kéo chiếc cà vạt lụa lên che miệng. “Chào nhé, Chat.”

Ông ậm ừ, mắt vẫn dán vào cuốn sách.

Tôi ra khỏi quán, bước vào ánh nắng nhạt tháng Mười. Nick đang ngồi trên ghế đợi tôi bên ngoài, mặt ngửa lên đón những tia nắng âm ỉ. Anh ngược lên nhìn tôi.

“Được chưa?” anh hỏi.

Tôi gật đầu. “Về thôi.”

Chúng tôi ra khỏi sân, đi sát cạnh nhau. Chiều qua đã có một đội Dân Vệ đi tuần qua Seven Dials, ngẫu nhiên tra hỏi ở

các cửa hàng và quán cà phê, khiến chúng tôi phải chui qua hầm trú để chạy đến Soho. May mà chúng không xông vào động. “Chat có một quyển tiểu thuyết giạt gân mới,” tôi nói. “Hình như là tác giả vô danh. Mới ra lò.”

“Thế à? Anh cũng đang cần sách mới đây,” Nick cười nói. Có lẽ anh cười vì vẻ bình thường của cuộc trò chuyện này. “Tên nó là gì?”

“*Khải huyền Rephaite*.”

Anh trở mắt nhìn tôi. “Em không làm thế đấy chứ.”

“Em chẳng làm gì cả.”

“Pai... Mộng Mơ! Nhiếp Hồn sẽ nổi điên nếu ông ta biết em đang định cuỗm cả nghề viết sách của ông ta. Ông ta sẽ đoán ra ngay là em.” Mắt anh tròn xoe như nắp chai. “Em muốn đạt đến điều gì chứ?”

“Nó cho mọi người biết họ đang phải đối mặt với cái gì. Em chán cảnh thế giới không biết tí gì lắm rồi,” tôi thản nhiên nói. “Nashira tin chắc chuyện này sẽ vẫn là bí mật cho tới khi chúng quyết định lộ diện. Em muốn nghe thấy từ *Rephaite* được truyền đi trên phố và biết bọn em đã vạch mặt chúng, ngầm phá hoại chúng. Dù chỉ là qua những lời ngồi lê đôi mách.”

“Jaxon như cái máy phát hiện nói dối ấy. Ông ta sẽ biết ngay.” Anh thở hắt ra một hơi và lấy chìa khóa cổng sân từ trong túi ra. “Bọn mình nên tập luyện một chút trước khi vào nhà.”

Tôi đi theo anh. Hộ vương đã cho tôi thêm chút kiến thức về linh hồn mình, nhưng tôi vẫn cần luyện tốc độ và sức mạnh.

Hộ vương. Tên hắc khiến một cảm giác ảm áp kỳ lạ truyền qua tôi. Thật vô ích khi nâng niu một giấc mơ hảo huyền như thế, nhưng tôi muốn kết thúc câu chuyện chúng tôi đã bắt đầu ở thánh phòng.

Trong sân sau động, Nick bỏ áo khoác lên ghế băng và vươn tay lên đầu. Mái tóc vàng óng mượt của anh lấp lánh trong nắng. “Em thấy sao về vụ tử thí?”

“Em thấy an tâm hết mức *có thể*, khi biết là mình phải đánh nhau với hơn hai chục người trước bàn dân thiên hạ.” Tôi co duỗi mấy ngón tay. “Cổ tay em có thể sẽ là vấn đề. Hồi ở đặc khu nó đã bị gãy.”

“Em có thể bó tay lại.” Anh thủ thế, một nụ cười sáng bừng trên mặt. “Bắt đầu đi nào.”

Tôi nhả mặt trước khi giờ nắm đấm lên.

Anh luyện với tôi trong sân suốt một giờ đồng hồ, đấm, né, nhử, tránh, rồi bắt tôi hít xà trên cây hoa. Có lúc anh lòi một vòng từ đầu ra không biết, ném thẳng nó vào mặt tôi, làm tôi ngã chống kênh, cả hai anh em cười phá lên. Đến khi anh cho tôi nghỉ thì khắp người tôi đau như dằm, nhưng tôi hài lòng với tiến bộ của mình. Tay tôi không còn yếu như hồi ở đặc khu nữa. Tôi ngồi xuống ghế để lấy hơi.

“Em ổn chứ, *sōtnos*?”

Tôi co duỗi bàn tay. “Ổn.”

“Em khá lắm. Hãy nhớ là phải thật nhanh. Đó là lợi thế của em,” anh nói, khoanh tay lại. Anh hầu như không đổ một giọt mồ hôi. “Và phải ăn uống cho đầy đủ. Em cần khỏe lại hoàn toàn trước trận chiến này.”

“Được.” Tôi chùi môi trên. “Zeke đâu?”

“Hình như là đi chạy việc.” Anh ngược lên nhìn cửa sổ. “Đi đi. Em nên đưa số tiền ấy cho Jax.”

Áo tôi dầm mồ hôi. Tôi chạy lên nhà tắm và gội nước qua người rồi mới thay quần áo mới. Để tóc còn ướt, tôi gõ lên cửa buồng Jaxon.

“Gì?” ông cục cằn đáp.

Tôi bước vào và giờ phong bì lên. “Tôi thu được tiền nhà của Chat rồi đây.”

Jaxon đang nằm trên trường kỷ, tay khoanh trước ngực. Ông trở mình ngồi dậy, người gục xuống, tay chấp giữa đầu gối như một cái cầu. Lần này ông không say, nhưng trong chiếc áo choàng mặc ở nhà và quần kẻ sọc, trông ông nhỏ thó, mệt mỏi theo kiểu tôi không ngờ là lại có ở nghiệt chủ của mình. Tôi lấy tiền ra - tám trăm bảng, một khoản kha khá trong tiền lãi mỗi tháng của Chat - và đặt nó vào hộp tiền đính đá quý của ông.

“Cô cầm một nửa đi,” ông nói.

“Tám trăm cơ đấy.”

“Phải, Paige à.” Ông châm một điếu thuốc lá và cắn nó giữa răng hàm với vẻ kiêu cách, để lệch một bên khóe miệng.

Thường thường ông vẫn rất làm màu mỗi khi trả lương cho chúng tôi, và tôi không nhớ nổi có bao giờ mình được nhận nhiều tiền như thế chưa. Tôi lấy nửa số tiền nhét lại vào phong bì, rồi cất vào túi áo trước khi ông kịp đổi ý. “Cảm ơn, Jax.”

“Tất cả vì cô, người đẹp ạ.” Ông gio điều thuốc lên ngắm nghía. “Cô biết tôi sẽ làm *tất cả* vì cô chứ, cô em?”

Lưng tôi gồng lên.

“Có,” tôi nói. “Tất nhiên rồi.”

“Tất nhiên. Và khi tôi đã liều tính mạng, liều cả khu này cùng cả các Ấn của tôi để cứu cô, tôi không muốn cô trái lệnh tôi.” Bàn tay tái xanh của ông vói về phía chồng sách. “Sáng nay tôi đã nhận được một thứ, trong lúc đang thưởng thức bữa sáng ở Neal’s Yard.”

Tôi cố tỏ vẻ quan tâm. “Thế à?”

“Chính thế đấy. Ôi chào.” Ông lôi ra quyển tiểu thuyết, mặt méo đi vì ghê tởm. “*Khải huyền Rephaite*,” ông đọc to. “*Câu chuyện chân thực và chính xác về những Kẻ Giết Dây khùng khiếp sau lưng Scion, và Mùa Thu Hoạch Thấu Thị của chúng*.” Bằng một cú phẩy tay, ông ném nó vào lòng lò sưởi nguội lạnh. “Qua chất lượng câu văn tôi tưởng đó là một trong những kẻ khố rách áo ôm của Didion, nhưng khả năng sáng tạo của Didion Waite chỉ bằng một bịch khoai tây. Và dù tên hay ả viết thuê này có kém cỏi chường mắt đến đâu, thì câu chuyện này vẫn thừa sức lôi kéo trí tưởng tượng.” Chỉ trong vòng ba giây, ông đã đến sát mặt tôi, tay siết chặt cánh tay tôi. “Cô đã viết vào lúc nào?”

Tôi không chùn bước. “Tôi không viết.”

Lỗ mũi ông phình ra. “Cô tưởng tôi là thằng ngu chắc, Paige?”

“Là một trong những người đào tẩu kia,” tôi nói. “Cô ta nhắc đến chuyện viết sách. Tôi đã khuyên là đừng, nhưng chắc cô ta đã...”

“... nhờ cô viết hộ?”

“Jax, có đem đầu ra tôi cũng chẳng viết được cái gì như thế này. Ông mới là nhà văn mà.”

Ông liếc nhìn tôi. “Đúng thế.” Khói cuộn ra từ miệng ông. “VẬY là cô vẫn giữ liên lạc với đám đào tẩu đó.”

“Giờ thì mất liên lạc rồi. Không phải ai trong số họ cũng có nghiệt chủ giàu có, Jax ạ,” tôi nói. “Họ cần cách gì đó để kiếm tiền chứ.”

“Tất nhiên rồi.” Ông đã nguôi giận. “Thôi, giờ thì chẳng làm gì được nữa. Người ta sẽ coi nó là chuyện tưởng tượng vớ vẩn thôi, hãy nhớ lời tôi đấy.”

“Vâng, Jax.” Tôi hắng giọng. “Cho tôi xem được không?” Jaxon ném cho tôi một cái nhìn đầy khinh miệt.

“Rồi tiếp đây chắc tôi sẽ bắt quả tang cô lén lút đọc thơ của Didion nữa đấy.” Ông xua tay đuổi tôi ra. “Đi đi.”

Tôi nhặt quyển sách từ trong lòng lò sưởi lên và đi ra. Rồi ông sẽ phát hiện tôi có dính dáng đến việc này. Có lẽ ông sẽ gọi đến Phố Grub bất kỳ lúc nào rảnh rỗi (mà lúc nào ông chẳng rảnh rỗi) để tra hỏi danh tính tác giả. Tôi muốn tin Alfred, nhưng ông đã là bạn của Jaxon từ rất lâu, trước cả khi tôi ra đời. Sớm muộn gì cái kim trong bọc cũng lòi ra thôi.

Điều đầu tiên tôi nhận thấy trong phòng là vài thứ đã bị xê dịch. Chiếc áo đang. Hộp đựng đồ lật vật. Kẻ nào đó đã lục lọi ở đây, và tôi có cảm giác hấn không phải đột nhập từ ngoài vào. Tôi kiểm tra cái vỏ gối và thấy đường khâu vẫn còn nguyên. Để cho an toàn, tôi nhét cái khăn tay đỏ và chiếc phong bì đựng tiền vào trong ủng.

Quả thực Jaxon đã đi quá giới hạn rồi. Ông nghĩ tôi đang giấu giếm thứ gì chứ? Tôi đem quyển truyện về giường và lật đến chương mười hai, ở đoạn Tử tước Palmerston phải đối mặt với lựa chọn khủng khiếp.

Sáng hôm đó khi Palmerston thức giấc và đến Sảnh Bát Giác, sinh vật ấy lại đứng đó trong bộ áo bào lông lầy, một nữ hoàng hoàn hảo, chỉ còn thiếu danh nghĩa. “Hỡi người chói sáng,” ngài thưa. “Tôi e rằng yêu cầu của bà là không thể được. Mặc dù tôi đã cố thuyết phục các quan chức về bản chất tốt của các vị, họ vẫn nghĩ đầu óc tôi đã bị lẫn lẫn vì thuốc phiện và rượu ngái.”

Và sinh vật đó mỉm cười, đẹp đẽ đến lạ kỳ.

“Henry thân mến,” bà ta nói, “ngài phải đảm bảo với các quan chức rằng ta không đến đây để hãm hại các người, những

người không nhìn thấy được thế giới linh hồn. Ta chỉ đến để giải phóng cho các thiếu thị London."

Người tôi nổi da gà. Những đoạn này không có trong bản gốc. Từ được dùng là *giam cầm*, không phải là *giải phóng*, và tôi dám chắc Nashira không được tả là *đẹp*. Đúng thế không? Tôi không còn hai bản chính nữa - đã đưa cho Alfred và Terebell rồi - nhưng làm gì có chuyện chúng tôi lại viết là *mụ ta đẹp*?

Tôi đọc tiếp. Nếu chỉ có một lỗi đó thì không sao. Nhưng không, mỗi lúc tôi lại thấy nhiều lỗi hơn, dồn lại như mố mố trên câu chuyện.

Rồi bóng của quý bà ấy ngả qua phố, và bằng hai bàn tay run rẩy, khăn su chiêm ngưỡng bà, và ngay lập tức, vẻ đẹp của bà xoa dịu linh hồn bị tổn thương của gã.

"Hãy đi với ta, linh hồn lạc lối khốn khổ kia," bà nói, "và ta sẽ đưa người đến một nơi không còn tuyệt vọng."

Và khăn su đứng đó trong nỗi vui sướng vô ngần.

Lần này ngực tôi như bị đâm. Không. Sai hết rồi. Trong bản gốc không có câu nào nói đến vẻ đẹp của Nashira, hay về việc cái vẻ đẹp ấy xoa dịu linh hồn bị tổn thương của ai hết. Và cũng không phải là *vui sướng...*, *kinh hoàng* mới đúng, tôi đã nhớ rõ đoạn này trong bản thảo là như thế mà... Tôi cầm điện thoại lên và bấm số mà Alfred đã đưa cho, tìm đập lên đến tận cổ, miệng khô đắng. Điện thoại réo chuông mãi.

"Nhắc máy đi," tôi rít.

Cuối cùng, sau hai lần nữa, ở đầu dây bên kia mới có tiếng lẹt xẹt. "A lô, có việc gì?"

"Tôi cần nói chuyện với Alfred. Bảo ông ấy là Mộng Mơ Mặt Tái gọi."

"Đợi chút."

Tôi gõ gõ tay lên mặt bàn cạnh giường. Lát sau, một giọng quen thuộc vang lên ở đầu dây bên kia: "Xin chào cô bé thân mến! Cuốn *Khải huyền Rephaite* thế nào rồi?"

“Nó đã bị chỉnh sửa rất nhiều.” Tôi cố giữ giọng bình tĩnh.
“Do ai vậy?”

“Các tác giả, tất nhiên rồi. Họ không cho cô biết à?”

Bụng tôi thót lại. “Các tác giả,” tôi nhắc lại. “Ông có nghe giọng họ không, Alfred?”

“Chắc chắn là tôi nghe được giọng của ai đó. Một chàng trai rất dễ mến tên là Felix Coombs. Cậu ấy bảo rằng sau khi suy nghĩ lại, cậu ấy nghĩ trong truyện cần có bên tốt lẫn bên xấu. Vì trong hai sinh vật đó Rephaite ít ghê tởm hơn, nên họ được chọn là ‘phe chính diện’, nói nôm na là như vậy.”

“Họ sửa lúc nào?”

“À, ngay trước khi đem in.” Ngừng. “Có chuyện gì sao, cô bé thân mến? Có chỗ in lỗi à?”

Tôi ngồi ngả ra trên giường, tim đập từng nhịp chặt chuông, hoảng hốt.

“Không,” tôi nói. “Không sao đâu.”

Tôi cúp máy. Mắt nóng rục, tôi đọc lại cuốn truyện, nhìn chăm chăm vào từng con chữ.

Tiền của Terebell đã được dùng để ca ngợi tộc Sargas.

Trong truyện bọn Rephaite không ăn huyền quang. Không nhắc gì đến hoa phong quỳ thảo. Rephaite được tả là chiến đấu chống lại bọn Emite xấu xa, để bảo vệ các thấu thị yếu đuối. Đó là một truyền thuyết đẹp đẽ, cái truyền thuyết mà các lãnh đạo Scion đã tin trong suốt hai trăm năm qua: câu chuyện bi tráng về người Rephaite sáng suốt, mạnh mẽ tuyệt đối, các vị thần của trái đất, bảo vệ con người khỏi những tên khổng lồ thối rữa. Một làn sóng đen sì phủ trùm lên đầu tôi.

Felix đã không tự nguyện gọi điện cho Alfred. Chắc hẳn kẻ nào đó đã đánh hơi được về cuốn truyện, một kẻ muốn bảo vệ người Rephaite. Muốn cho chúng tiếng thơm.

Vua Đồng Nát. Chắc chắn là lão. Lão biết về người Rephaite. Nếu lão đã bắt được đám đào tẩu... nếu lão nộp họ cho Nashira...

Khấp người tôi toát mồ hôi hột. Tôi lau môi trên bằng tay áo, nhưng cả người vẫn run lấy bầy không ngừng. Không phải lỗi của Alfred. Ông đã cố hết sức - hơn nữa, ông cũng không thể

hiểu tại sao tôi lại tức tối. Dù sao đây cũng chỉ là chuyện bịa. Chuyện của một người khác.

Giờ việc đó không còn quan trọng nữa. Nó đã được phát hành. Chuyện quan trọng là đám đào tẩu đã bị phát hiện. Tôi với lấy áo và mũ, khoác vào, rồi đẩy cửa sổ ra.

“Paige oi?” Cửa kẹt mở, và Eliza bước vào. “Paige này, chị cần...”

Chị đứng sững lại khi thấy tôi khom người trên bậc cửa sổ, tay bám vào khung cửa. “Em phải đi bây giờ,” tôi nói, thò chân qua cửa. “Eliza này, chị để ý bất điện thoại hộ em nhé? Bảo anh Nick là em đi gặp mấy người đào tẩu kia nhé.”

Chị chậm rãi đóng cửa lại sau lưng. “Ở đâu?”

“Chợ Camden.”

“Thật à?” Chị nở một nụ cười. “Cho chị đi cùng với. Jax cần thêm ít thạch thảo trắng.”

Tôi ngừng lại. “Cần làm gì?”

“Nói riêng giữa chị em mình nhé, chị nghĩ ông ấy bỏ nó vào rượu ngải. Chị không biết dạo này ông ấy bị sao nữa. Cứ hút thuốc với uống rượu đến chết mất thôi.”

Cho dù ông có đang cố quên đi chuyện gì thì ông cũng sẽ không cho chúng tôi biết. “Bọn mình không đi mua đồ đâu. Cả quận ấy bị chặn rồi,” tôi nói, rồi ngừng lại. “Thật ra, có thể em sẽ cần chị giúp. Nếu chị không bận gì.”

“Bọn mình sẽ đi đâu?”

“Khi nào đến nơi em sẽ bảo.” Tôi vẫy chị. “Đem theo con dao. Và súng nữa.”

* * *

Tôi bảo bà tài xế taxi dù thả chúng tôi xuống đầu Bắc của Phố Hawley, ở đó toàn nhà riêng, ít người, gần Chợ Chuồng Ngựa hết mức có thể. “Dân Đồng Nát không cho chúng tôi lại gần các chợ hơn nữa,” bà ta bảo tôi. “Liên lạc, taxi không đăng ký, bất kỳ dân thế giới ngầm nào hoạt động ngoài phạm vi quận. Không biết chúng nó bị làm sao nữa. Tôi cuốc là các cô cũng khó mà vào đó được.” Bà ta chìa tay ra. “Hết tám bảng bốn mươi xu.”

“Nhiếp Hồn Trắng sẽ trả tiền cho bà,” tôi nói, nửa người đã ra khỏi xe. “Bỏ hóa đơn vào hòm thư của I-4 ấy.”

Đợi bà ta lái xe đi, tôi trèo lên một giàn giáo. Eliza trèo theo tôi, nhưng có vẻ chẳng thích thú gì.

“Paige,” chị nói về bức bối, “em có muốn giải thích xem bọn mình đang làm cái trò quái quỷ gì ở đây không?”

“Em muốn xem những người kia có sao không. Có chuyện gì đó không ổn.”

“Sao em biết?”

Tôi không thể trả lời mà không để lộ ra là mình có liên quan đến cuốn truyện giật gân. “Em chỉ biết thôi.”

“Thôi đi.” Chị nhảy lên mái nhà bên cạnh. “Đến dân thẩu thị cũng không được nói mấy câu thổ tả ấy, Paige à.”

Tôi chạy qua các mái nhà bằng. Khi đến tòa nhà cuối phố, tôi khom mình xuống mép mái và xem xét cảnh tượng bên dưới. Đường Trại Phấn đã đông nườm nượp, cửa hàng đầy đèn và tiếng nhạc, vỉa hè chật ních dân vô minh và thẩu thị. Nếu có thể đi qua phố mà không bị phát hiện rồi trèo qua tường, chúng tôi sẽ đến Chợ Chuồng Ngựa, chỉ cách cửa hàng của Agatha có mấy phút.

Huyền quang lướt qua mỗi khi một thẩu thị đến gần. Có một ả Đồng Nát đứng tựa vào tường, tóc xanh, trang bị hai khẩu súng lục, nhưng ả đứng quá xa nên không thấy được huyền quang của tôi. Eliza bám sát gót, tôi trèo xuống bên kia tòa nhà và lao qua phố, đẩy một vô minh ra cho quang đường. Chỉ nhảy một cái là tôi đã lên đến bờ tường. Eliza trèo lên theo tôi, nhưng chân chị ngắn hơn. Tôi xốc nách chị kéo sang bên kia tường.

“Em điên rồi à?” chị giận dữ thì thào. “Em không nghe bà tài xế nói gì chắc!”

“Em nghe rồi.” Tôi đã bước đi. “Và em muốn biết bọn Đồng Nát đang định giấu chúng ta chuyện gì.”

“Ai quan tâm đến các khu khác chứ? Vai em không đủ rộng để gánh vác vấn đề của cả London đâu, Paige...”

“Có lẽ là không,” tôi nói, “nhưng nếu Jaxon muốn làm Diêm La thì vai ông ấy cần rộng ra thêm tí chút.” Tôi để một tay lên con dao. “Mà này, Jax có lục lợi phòng chị không, hay chỉ có em bị thôi?”

Chị liếc nhìn tôi. “Chị có để ý thấy vài thứ bị xê dịch. Em nghĩ là Jaxon à?”

“Còn ai vào đây nữa.”

Vào giờ này buổi chiều, lúc tan tầm của Scion, chợ rất đông. Những tia nắng sắp tàn lấp lánh trên các giá đồ trang sức. Tôi đi ngang qua đường hầm kín của chợ, len lỏi giữa các quầy hàng, dưới những chiếc đèn chùm, luôn luôn để mắt trông chừng bọn Đồng Nát. Bất kỳ ai trong số này cũng có thể làm việc cho chúng. Mỗi khi thấy một thấu thị, tôi lại né tránh và kéo Eliza theo, cho tới khi người đó đi khuất. Lúc đến nơi thì tôi đã thấy hai đội Đồng Nát rất đông và vô số thấu thị đi vơ vẩn, chắc hẳn là làm việc cho chúng.

Cửa hiệu Agatha bị khóa kín, bên ngoài treo biển ĐÓNG CỬA ĐỂ TÂN TRANG. Trên cửa sổ không còn bày món đồ trang sức nào nữa. Một nhóm Đồng Nát có vũ trang đứng gác trước cửa. Một trong số chúng - gã thanh đồng râu xồm xoàm với mái tóc xoắn tít nhuộm màu xanh nhạt - đang để một hộp thức ăn trên đầu gối. Bọn kia đều rất cảnh giác, theo dõi những người buôn bán gần đó dọn hàng.

“Eliza,” tôi gọi, chị bèn ghé vào gần hơn, “chị có đánh lạc hướng bọn chúng được không?”

“Em không thể vào đó được,” chị rít lên. “Thử tưởng tượng xem có kẻ định đột nhập vào nhà nào đó ở khu bọn mình xem. Jaxon sẽ...”

“... đánh kẻ đó như tử, em biết.” Bọn này sẽ không chỉ làm thế; chúng sẽ giết tôi. “Chỉ cần chị dụ chúng ra khỏi cửa hàng năm phút thôi. Một hai tiếng nữa em sẽ gặp chị ở động.”

“Em phải trả tiền cho chị vì vụ này đấy, Paige. Em nợ chị hai tuần lương. Hai năm lương.”

Tôi chỉ nhìn chị. Sau mấy câu chửi thề lắm bầm, chị bỏ từ dưới cái bàn ra. “Đưa chị cái mũ,” chị chìa tay nói. Tôi bỏ mũ ném cho chị.

Nếu chúng phải cử tới sáu tên canh gác trông chừng cửa hàng, ở đó hẳn có gì đáng xem. Có thể những người đào tẩu vẫn đang ở dưới hầm, bị xích giống như Hộ vương lúc trước.

Tôi đợi, mắt không rời cửa hàng. Eliza gia nhập Bảy Ẩn

trước tôi, và từ bé đã là tay trộm sành sỏi. Chị là bậc thầy về khoản đánh lạc hướng và lẩn trốn, mặc dù kể từ khi làm việc cho Jaxon, chị không phải ra phố nhiều nữa.

Sau một phút, tôi lại thấy chị tiến đến từ bên phải. Chị bước ra từ một cửa hàng, đeo cặp kính đen mới tháo được, mái tóc xoăn nhét vào trong mũ tôi, nhìn như đang muốn giấu mặt. Ngay khi bọn Đồng Nát thấy chị, chúng lập tức chú ý. Một ả đứng dậy.

“Ê.”

Eliza rảo bước, đầu cúi xuống, và lao vào ngõ hẻm gần đó nhất. Một ả Đồng Nát tóc tím với lấy khẩu súng. “Mày, ở lại,” ả nói. “Tao không ưa cái vẻ của con kia.”

Những tên khác đứng lên theo. Gã cầm hộp thức ăn ngẩng lên đủ lâu để đảo mắt chán nản. “Ở đây có cái quái gì đáng ăn cắp đâu.”

“Nếu có, và nếu nó bị mất, thì mày sẽ là người phải giải thích với Chiffon. Đạo này bà ấy hơi khó ở đấy.”

Eliza vùng chạy, bọn Đồng Nát liền đuổi theo chị. Ngay khi chúng chạy khuất, tôi đi thẳng qua mặt tên lính gác còn lại ra sau cửa hàng, gã chẳng thèm liếc tôi nửa cái. Có cửa sổ tầng hầm, tôi nhớ là vậy. Sau một phút tìm tòi, tôi thấy và đá vỡ nó, làm kính rơi loảng xoảng xuống sàn. Cửa sổ hẹp, nhưng tôi vẫn xoay xở chui lọt.

Hầm trú ẩn trống không. Với người ngoài, nhìn nó chẳng khác gì căn hầm của một cửa hàng trống trơn.

Tôi ngồi lại đó hồi lâu, quỳ giữa đám kính vỡ. Những miếng kính lấp lánh trong ánh sáng mờ từ ngoài chiếu vào. Tôi đoán đám đào tẩu đã bị đem đến hầm Camden, nhưng chỗ đó đã bị phát hiện rồi. Chắc ở đây phải có gì đó chứ...

Khi mất thích nghi với cảnh tranh tối tranh sáng, ngón tay tôi sờ được một vệt máu khô trên ván sàn. Nó biến mất dưới một cái giá sách trông làm bằng gỗ màu sẫm, óng ả.

Agatha đã nói cửa hàng của bà chính là *hầm trú ẩn* của II-4. Hầm trú ẩn không chỉ là chỗ trốn, nó còn là đường ra khỏi quận. Hầm của chúng tôi nối từ Seven Dials đến Quảng trường Soho. Hầm của Hector giúp hẩn trốn qua bên dưới những hàng rào

bao quanh khu ổ chuột của hắn. Nếu chúng đã muốn di chuyển những người đào tẩu mà không để ai hay biết, thì cách hợp lý nhất là đi dưới lòng đất.

Cửa vào hầm được che giấu khỏi con mắt nhòm ngó của bọn Dân Vệ bởi một chiếc tủ đựng đồ cổ ở cửa hàng bên trên, và tôi dám cá rằng cái giá sách này chính là cánh cửa bí mật thứ hai. Tôi luồn tay vào sau nó và vận hết sức kéo, trán đổ mồ hôi trong lúc hai cánh tay nóng rực lên. Với một tiếng *tách* nông, cuối cùng thì cánh cửa cũng bật mở trên hai tấm bản lề trơn dầu, hầu như không một tiếng động. Nó dẫn ra một đường hầm hẹp lát đá, thấp đến nỗi tôi không đứng thẳng được. Hơi lạnh ẩm thấp phả vào tóc tôi.

Một phần lý trí trong tôi mách bảo rằng nên đợi đến khi được tiếp viện, nhưng lắng nghe tiếng nói đó chưa bao giờ giúp được tôi. Tôi bật đèn pin lên và đi vào trong, để cái giá sách mở hờ sau lưng.

* * *

Đoạn đường hầm rất dài. Mới đầu nó còn hẹp, không có nét gì đặc biệt, gần như không đủ chỗ cho tôi khuynh tay ra, nhưng rồi nó cũng rộng dần, cho tôi hít thở bầu không khí ẩm ướt mà không phải khò khè nữa. Tôi phải cúi đầu, vai so lại, để khỏi bị cộc đầu vào trần hầm thấp tè, nhìn như làm bằng xi măng.

Chẳng mấy chốc tôi đã thấy hầm Camden qua một lỗ thông khí. Quá tối nên không nhìn được gì mấy, nhưng tôi vẫn thấy đủ để biết mình đang nhìn vào xà lim của Hộ vương.

Tôi bắt đầu nghi ngờ rằng lòng tin Ivy dành cho bà bầu cũ của nó là sai lầm. Agatha là người giữ cửa cho động của Vua Đồng Nát - và có vẻ là còn giữ một thứ khác nữa. Đường hầm rẽ sang một ngã khác. Tôi hít một hơi rồi đi tiếp.

Được mười phút sau thì đèn pin của tôi chập chờn rồi tắt ngấm, làm tôi chìm vào bóng tối. *Chó thật*. Tôi gõ gõ lên đồng hồ, và ống điện trong đó sáng lên ánh xanh. Tôi bắt đầu ước giá khi này mình dẫn Eliza theo, chỉ để có người nói chuyện.

Tôi hết lòng mong mỗi chị đã thoát được bọn Đồng Nát, nếu không chị sẽ là người tiếp theo biến mất không dấu vết. Tất nhiên, đấy là nếu tôi không biến mất trước. Chỉ có chút an ủi là nếu tôi bị lạc dưới này thì Hộ vương cũng sẽ cảm nhận được tôi đang ở đâu.

Dùng tay để lần mò, tôi đi tiếp, cứ vài bước lại bị cộc đầu, cho tới khi đến được một hành lang với cái mái vòm đặc trưng của đường tàu điện ngầm London. Tôi lùi lại ngay tức thì, tay với lấy khẩu súng, nhưng trong hầm không có ai. Nhìn thì biết đây là một ga bỏ trống khác, giống như ga dưới chân Tháp.

Đoàn tàu đỗ trên đường ray rất lạ, chỉ cao ngang bụng tôi, giống xe tuk tuk hơn là tàu. Hai đầu sơn đỏ, đoạn giữa bị gỉ đen sì. Dòng chữ DỊCH VỤ BUU ĐIỆN CỘNG HÒA ANH được đóng dấu bằng sơn vàng trên thân xe. Tôi nhớ loáng thoáng đã học về cái này hồi ở trường. Thời đầu thế kỷ hai mươi, trước khi có máy tính, một đường ray bưu điện đã được thiết lập để chuyển phát các thư từ bí mật của nước cộng hòa mới đi khắp thành. Đường ray đó đã thôi hoạt động từ lâu, sau khi thư điện tử được đưa vào sử dụng, nhưng chắc bộ xương của nó đã bị bỏ lại đây để mục nát.

Tim tôi đập như đắm vào lồng ngực. Tôi không hề muốn trèo lên con tàu này để đến một địa điểm mơ hồ, nhưng chắc chắn những người đào tẩu đã bị đưa đến đây.

Ở một đầu đoàn tàu là cái cần màu da cam. Trên đó có thêm máu khô, những dấu vân tay đọng máu ở bên thân tàu. Nhìn thì có vẻ đã bị dính từ vài ngày trước. Tôi khom mình chui vào một toa xe bé tí, lăm bằm chửi thề, và dùng cả hai tay kéo cái cần. Tôi bắt đầu thấy ghét tàu rồi đây.

Với một tiếng rầm rầm khe khẽ, con tàu lướt đi theo đường ray, qua những đường hầm tới đến nỗi tôi chẳng thấy gì ngoài cái đồng hồ. Lúc về Nick sẽ giết tôi mất.

Mấy phút trôi qua. Bóng tối đè lên tôi, dồn máu vào đầu. Tôi tự nhắc đi nhắc lại với mình là con tàu này sẽ không dẫn về đặc khu trùng giới - nó quá nhỏ và đi quá chậm - nhưng điều đó vẫn không ngăn được những tiếng ù ù trong tai tôi. Tôi để

ý nhìn đồng hồ, nguồn sáng duy nhất của mình, cổ tay áp vào ngực.

Sau nửa tiếng, con tàu tiến vào một đường hầm có đèn và từ từ dừng lại. Mắt bị chói, tôi trèo lên một sân ga khác, cũng hẹp và không có gì đặc biệt như sân ga trước. Chỉ có một ngọn đèn lập lờ trên đầu tôi. Nhẹ chân, tôi rón rén bước vào một đường hầm dẫn lên một con dốc cao, thẳng. Trên sàn lại lốm đốm vết máu. Chắc giờ tôi đã ở khá xa Camden rồi, nhưng tôi mới chỉ đi mất nửa tiếng - xét theo diện tích của London thì có thể tôi vẫn đang ở một khu trung tâm. Tôi trèo lên một cái thang ngắn, vào một đường hầm thấp đến nỗi tôi phải khom lưng đi. Mãi rồi tôi cũng thấy ánh sáng. Ánh sáng trong nhà, ấm áp.

Có mộng trường ở đó, mười lăm cả thấy. Tôi nhận ra mộng trường của Ivy, mờ nhạt, lặng lẽ, và suy kiệt. Những người đào tẩu chắc đều ở đây, nhưng bị bao vây bởi lính canh. Tôi chuyển sang bò để cho ủng khỏi kêu cọt két. Khi đến cuối đường hầm, tôi bắt gặp một loạt chấn song mảnh, như kiểu hay thấy trên cửa tủ quần áo. Qua chấn song, tôi có thể thấy một lưng ghế, đôi bàn tay đang bám vào tay vịn, và một cái đầu có mái tóc ngắn nhuộm xanh.

Agatha.

Bà ta đang ngồi thẳng đuốn, quay lưng lại với tôi. Tôi không nhúc nhích.

Trong căn phòng thấp sáng bằng ánh lửa là một cái giường khổng lồ có trướng, phủ lụa đổi màu, khăn trải trắng muốt, gối thêu chữ đầu tên, và gối ôm êm ái màu anh đào. Quanh giường là tấm màn nặng, lấp lánh những họa tiết vàng tinh xảo. Một chiếc bàn cạnh giường đánh véc ni, bên trên có một lọ thủy tinh cắm đầy thạch thảo hồng. Trang trí khoảng phòng quanh lò sưởi là ghế bành bọc nhung có lưng tựa cao, bàn uống nước bằng gỗ hồng, và một tấm gương có giá đứng, tất cả đặt trên tấm thảm màu xanh bạc hà.

Khi một cánh cửa kẹt mở, đầu Agatha quay ngoắt lại. Tôi lùi vào bóng tối.

“Bà đây rồi,” bà ta khò khè. “Tôi đợi lâu lắm rồi đấy.”

Một lúc sau mới có người trả lời. “Cho phép tôi hỏi bà đang làm gì ở đây, Agatha?”

Bụng tôi cuộn lên. Tôi nhận ra giọng nói đó, trầm, hơi khàn. Khi tôi nhìn qua các chấn song, hết thấy hơi ẩm trôi tuột khỏi người tôi.

Đó là Mẹ Bề Trên.



Cộng sinh

Chúng kết nối với thanh khí bằng cơ thể mình, bằng cơ thể của người xem bói, hoặc của một nạn nhân bất đắc dĩ. Vì thường xuyên sử dụng chất bài tiết của cơ thể trong công việc của mình, chúng là những kẻ bị ruồng bỏ trong xã hội thối nát của chúng ta. Một cộng đồng tà chiêm đã sinh sôi nảy nở trên Đảo Jacob, khu ổ chuột lớn của Tổng khu II. Lời khuyên của tôi với độc giả là nên tránh xa khu này trong thành, để không phải làm nạn nhân cho những hành vi đồi tiện của chúng.

- Tác giả Vô danh, *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*

* * *

“Tôi đến đòi tiền.” Miệng Agatha vẫn còn tô son xanh lét.
“Nửa số tiền họ hứa cho bà.”

“Tôi còn nhớ thỏa thuận của chúng ta.” Ánh sáng chiếu qua chấn song dịch chuyển. “Tôi đoán đây là vì cửa hàng của bà. Bà hiểu vì sao chúng ta phải đóng cửa hàng đó chứ?”

Chắc đây là hộp đêm của bà ta. “Lối vào hầm được giấu sau hai lần cửa,” Agatha nói giọng khàn đặc. “Tôi đã kiếm khá nhờ cái cửa hàng ấy.”

“Đó là một sự đề phòng cần thiết, bà bạn ạ. Mộng Mơ Mặt Tái có thói quen không tốt là luôn tìm cách luồn lách vào những chỗ bí mật.”

Bà thì biết quái gì, tôi thầm nghĩ.

Mẹ Bề Trên cởi áo khoác vứt ra một bên, để lộ ra chiếc váy cap cao và áo có diềm xếp nếp, rồi gỡ chiếc mũ cao thành ra khỏi đầu. Tóc bà ta đổ xuống lưng, dày, óng mượt, duyên dáng uốn quăn ở đuôi tóc. Bà ta ngồi xuống chiếc ghế tựa bọc đệm đối diện với Agatha, đóng khung trên nền lửa lò sưởi, ngay thẳng tầm mắt tôi.

“Con bé Jacobite tỉnh chưa?”

“Rồi,” Mẹ Bề Trên đáp và rót hai ly vang hồng. “Chúng tôi đã có được thông tin cần thiết. Cũng phải mất một chút... đồ dành.”

Agatha lau bầu. “Đáng đời nó, ai bảo bỏ tôi mà đi. Chính tay tôi đã lôi nó từ dưới cổng lên, thế mà nó lại trả ơn tôi bằng cách chạy sang với ông chủ của bà.”

“Tôi đảm bảo là tôi không có chủ nào hết,” bà ta lạnh lùng trả lời.

“Thế thì hãy cho tôi biết, *Diềm Hậu*, tại sao lão không bao giờ ra mặt? Tại sao lão lại trốn trong khi bọn tay chân làm hết mọi công việc bẩn thỉu cho lão?”

“Cái ‘bọn tay chân’ ấy, Agatha ạ” - Mẹ Bề Trên nâng ly rượu lên - “đều là những người cầm đầu nghiệp đoàn này. Chủ của bà. Ông ấy và tôi có rất nhiều bạn. Trong những ngày tới, chúng tôi sẽ còn có thêm nữa.”

Một tiếng cười khô khốc. “Thêm quân tốt nữa thì có. Nhưng tôi sẽ không nằm trong số đó đâu. Có thể tôi đang mất tiếng, nhưng tôi không phải đồ ngốc. Nếu cái âm mưu nhỏ nhỏ của bà giúp bà kiếm đủ để trưng diện thế kia, thì xin mời xìa cho vài đồng vào túi tôi đây.”

Bà ta chìa tay ra. Mẹ Bề Trên nhấp một ngụm rượu nữa, mắt không rời bà ta.

Những người cầm đầu nghiệp đoàn này. Âm mưu. Tôi nhớ kỹ từng từ, trong lúc adrenalin giãn giết trong máu. Công việc bẩn thỉu. Con bé Jacobite. Cho dù đang có chuyện gì đi chăng nữa thì

nó cũng sâu xa hơn tôi tưởng nhiều. Một mộng trường khác tiến đến gần căn phòng, từ tầng dưới.

“Tôi đã tiêu một khoản kha khá cho lũ đào tẩu ấy. Nuôi chúng ăn. Mua quần áo cho chúng.” Giọng Agatha đang khàn nặng hơn. “Nhưng tôi cũng đã phải khử hai đứa trong số chúng. Gào thét trong giấc ngủ, khóc lóc về lũ quái vật trên cây. Mộng trường đã hỏng, tôi nhìn là thấy ngay. Vô dụng thôi. Bà không biết tôi đã phải trả bao nhiêu cho bọn làm mướn trong khu để tống khứ chúng đi trong lúc bốn đứa kia ngủ đâu.”

Hai đứa sống sót kia, một trai một gái. Con giận làm tôi run lên. Tôi đã đưa chúng từ một địa ngục này đến một địa ngục khác.

“Chúng tôi sẽ giải quyết những phàn nàn của bà sớm thôi, bà bạn ạ. À,” Mẹ Bề Trên cười nói. “Quay lại đi, Agatha. Tiền của bà đây.”

“Tốt.” Cái ghế được đẩy ra sau, tiếng gỗ nghiêng lên gỗ ken két. “Mày đây rồi, nhóc. Đã đến lúc...”

Một tiếng súng nổ.

Âm thanh ấy quá bất ngờ, và quá gần chỗ tôi trốn, đến nỗi tôi suýt hét lên khiến mình bị lộ. Tôi ném mình xuống sàn tử, nắm tay nhét vào miệng. Qua các chấn song, tôi vẫn thấy được hai chiếc ghế trong bóng tối lờ mờ. Xác Agatha lăn xuống sàn, không còn hồn, như một cái găng không có bàn tay.

Một cái bóng che lấp ánh sáng. “Mụ ta nói nhiều quá,” một giọng phát ra, trầm trầm, tiếng đàn ông.

“Bà ta đã hoàn thành vai trò của mình.” Một bàn chân trần đẩy cái xác đi. “Mọi thứ đã sẵn sàng chưa?”

“Dưới nhà.”

“Tốt.” Bà ta đưa tay lên xoa xoa một bên cổ. “Đem va li của ta xuống xe. Ta còn phải... chuẩn bị.”

Gã đàn ông đi qua chỗ trốn của tôi, tay chấp sau lưng, và bước qua cái xác trên thảm. Cứ nhìn vào cái mũ trùm thì tôi đoán đó là đồng tử của bà ta, Thầy Dòng. “Bà có cần lithium không?”

“Không.” Nghiệt bà của gã nhắm mắt lại, ngực nhô lên. “Không cần lithium. Cộng sinh của chúng ta giờ mạnh hơn nhiều rồi.”

“Nhưng cơ thể bà thì không mạnh hơn. Lần trước bà đã suýt kiệt sức,” đồng tử của bà ta xẵng giọng. “Họ phải tìm ra ai khác có công năng như bà chứ. Liệu linh như thế vì cái gì? Vì lão ư?”

“Cậu biết rõ là vì cái gì mà. Vì họ biết mặt ta chứ không phải mặt ông ấy. Vì ta là người đã phạm sai lầm.” Những ngón tay bà ta uốn quanh chân ly rượu. “Lần trước là tám tên du côn có vũ trang - rất khỏe, mặc dù chúng say khướt. Lần này thì chỉ là một con bé đồng tử thôi. Sau tối nay, Rạch Miếng sẽ không còn là mối đe dọa nữa.” Bà ta đứng lên, rót chỗ rượu còn lại trong ly lên xác Agatha. “Ta muốn tăng gấp đôi số Đồng Nát canh gác quanh cửa hàng của Agatha. Cho tới khi chúng ta nhận được tiền, nó phải được đóng kín.”

Sau một thoáng im lặng, Thầy Dòng nói, “Thưa vâng.”

Tôi cố thở thật khẽ.

“Ta sẽ cần chút thời gian để... ăn khớp với ông ấy. Hãy gõ cửa ba lần và đợi lệnh ta trước khi bước vào.”

Ánh sáng lại chập chờn khi chúng đi ra. Tôi lúi vào đường hầm cho tới khi mòng trường của chúng đã khuất hẳn, rồi chống khuỷu tay bò tới và đẩy cửa tử ra. Nó đã bị khóa từ bên ngoài. Tôi lao mình vào, nhưng khóa rất chắc. Tôi tức tối lay cửa trước khi gục xuống bên kia đường hầm.

Nếu tôi phá cửa, bà ta sẽ biết đã có người đến và chuyển những người đào tẩu đi nơi khác. Họ ở đây, đầu đó trong tòa nhà này.

Bà ta đang định đi giết Rạch Miếng.

Quá sức tưởng tượng. Tất cả mọi việc chỉ ra rằng Diêm Hậu tạm thời có liên quan đến việc này... nhưng thật vô lý. Bà ta là bạn của Hector cơ mà... Tôi phải dò cho ra chuyện này. *Cộng sinh. Lithium.* Tôi lắc đầu, răng nghiến lại. *Nghĩ đi, Paige, nghĩ đi!* Mẹ Bề Trên là đồng động. *Cộng sinh...* Tôi lại rửa mình vì đã không dẫn theo Eliza. Chị sẽ hiểu nó có nghĩa là gì.

Nghĩ đi. Óc tôi đang hoạt động hết công suất, nhặt tìm những đầu mối và những lời lẽ không đầu không cuối, cố xâu chuỗi chúng với nhau.

Tôi có thể đến chỗ trốn của Rạch Miếng trước Mẹ Bề Trên.

Ivy đã lớn lên cùng Rạch Miệng, nó đã nói thế - trong cùng một khu - nhưng khu ấy ở đâu? Agatha đã tìm thấy Ivy dưới lỗ cống ở Camden. Chắc nó đã bị bỏ rơi, hoặc chạy trốn khỏi đâu đó...

Đợi đã. Mạch tôi đập dồn. Có một mắt xích giữa hai đứa. Cả hai đều là tà chiêm: Rạch Miệng là chiêm huyết, Ivy là chiêm chuông.

Và sau khi cuốn *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên* ra đời thì các tà chiêm đã bị giam vào đâu? Họ bị giải tới đâu nếu bị người của nghiệp đoàn bắt gặp trên phố? Con cái họ ra đời ở đâu?

Cho tao biết Ivy Jacob đang trốn ở đâu.

Tôi lau mồ hôi ở môi trên, mắt nhìn chăm chăm vào bóng tối. Chỉ có một nơi duy nhất mà chúng có thể lớn lên cùng nhau; một nơi duy nhất để ả có thể tránh thế giới bên ngoài. Một nơi duy nhất để ả trốn khỏi những kẻ đã giết nghiệt chủ của mình. Tôi lao xuống đường hầm, quay về Camden.

Rạch Miệng đang ở Đảo Jacob.

* * *

Tôi mất mười lăm phút để đi ngang qua thành trên chiếc xe tuk tuk - đẩy cái cần làm nó đi nhanh hơn một số - rồi thêm mười phút chạy thực mạng qua đường hầm để về hầm trú ẩn. Khi trèo qua được cửa sổ tầng hầm, tôi hít ừng ực khí trời như thể đó là nước, cả người run lấy bầy. Không còn thời gian dừng lại, thậm chí là để lấy hơi nữa. Tôi lao qua chợ, về phố Hawley, xông tới trước một chiếc taxi dù và đập hai tay lên mui xe. Ông tài xế nghiêng người qua cửa sổ, mặt đỏ như vì tức tối.

“Này!”

“Bermondsey.” Tôi chui vào xe, người đầm mồ hôi. “Cho tôi đến Bermondsey. Nhanh lên.”

“Muốn chết à, con bé kia?”

Tôi phải nghiêng răng để ngăn hồn mình không thoát ra ngoài. Tôi gắng sức đến mức mũi rỏ máu. “Nếu có vấn đề gì,” tôi hỗn hển, “thì đi mà nói với Nhiếp Hồn Trắng ấy. Ông ấy sẽ trả tiền cho ông vì phải đi gấp.”

Nghe vậy, ông ta cho xe đi liền. Tôi bấm máy gọi về bốt

điện thoại I-4. Điện thoại reo hai lần, rồi một giọng quen thuộc trả lời.

“I-4 đây.”

“Thi Thần à?” Tốt. Chị ấy đã quay về. “Thi Thần, nghe này, em phải đi có chút việc, nhưng...”

“Mộng Mơ, em phải bình tĩnh lại nói cho chị nghe xem đang có chuyện quái gì. Em đã đi hơn một tiếng rồi. Em đang ở đâu vậy?”

“Trên đường đến II-6.” Tôi cào móng tóc ướt về phía sau. “Chị gặp em ở Bermondsey được không?”

Có tiếng loạt xoạt. “Không được. Nhiếp Hồn có lệnh giới nghiêm. Nghe này, chị sẽ cố, nhưng có lẽ phải đợi đến lúc ông ấy cử bọn chị đi đâu thì mới được.”

“Thôi đành.” Họng tôi thắt lại. “Em có chuyện cần nói với chị.”

Lại đơn thương độc mã. Tôi cúp máy và bám vào cửa xe trong lúc chiếc taxi ngoặt vào một ngã rẽ.

Đảo Jacob, một khu phố nằm vòng theo khúc quanh trên bờ sông, là khu ổ chuột ghê gớm nhất ở SciLo. Nó dài chưa đến một dặm, bị coi là chỗ cặn bã không thể cải tạo được của thời quân chủ. Jaxon đã phát hiện ra nó hồi ông còn bé. Chắc ông nghĩ nó là nhà tù hoàn hảo cho đám tà chiêm, những kẻ hạ đẳng ở xã hội thấp thỏi. Ngoại trừ các chiêm cuồng, với trò xem chỉ tay không bị coi là nhơ nhuốc, thì đám tà chiêm chẳng được mấy ai ưa. Nhất là khi có lời đồn nhiều người trong số họ dùng lòng ruột để hành nghề.

Sau khi cuốn *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên* được phát hành, bốn mươi ba tà chiêm đã bị sát hại, số còn lại thì bị giam ở đây. Tôi không biết nhiều lắm về bên trong khu ổ chuột ấy, nhưng tôi biết các cư dân ở đó không được phép rời đi. Chắc họ đã sinh con đẻ cái sau khi bị cầm tù, những đứa trẻ không bao giờ được thấy thế giới bên ngoài cái xó ở Bermondsey này. Tất cả những ai sinh ra ở đó đều lấy họ là *Jacob*.

Trên màn hình phát tin không đăng họ của Ivy. Nếu nó được sinh ra ở đó, chắc nó chưa hề được đưa vào thống kê dân số của Scion. Nhưng sao nó và Rạch Miệng lại trốn được?

Nếu tôi làm, thì đã quá muộn rồi.

Tôi lao ra khỏi chiếc taxi dù, bảo ông tài xé bỏ hóa đơn vào hòm thư (tôi sẽ phải lấy hết hóa đơn ở đó trước khi Jaxon nhận ra) và chạy về hướng cổng. Ủng tôi trượt theo một con dốc đầy bùn. Dưới chân dốc, một gã lính canh trẻ người nghiệp đoàn, vẻ buồn chán, đang đứng ở cổng phía Đông của Đảo Jacob, một khẩu súng trường dựng vào cái thùng cạnh gã. Ba mươi sáu vong rất mạnh bao quanh quận này, mỗi vong đến từ một khu trong thành. Bản thân cánh cổng là một loạt chấn song sắt gắn vào hàng rào bằng lưới mắt cáo. Một tấm biển Scion cổ gắn trên cổng.

TỔNG KHU II, PHÂN KHU 6

TIỂU KHU 10

CẢNH BÁO: KHU VỰC CẤM CẤP D

Cấp D thường được dành cho những công trình xây dựng nhỏ quá nguy hiểm, không ai được ở. Cái biển đó chắc được treo lên từ trước khi họ quyết định không cải tạo khu ổ chuột nữa; từ trước khi tập sách của Jaxon đẩy các tà chiêm vào nơi này, một việc nằm ngoài sự hiểu biết của Scion. Ngay khi nhìn thấy tôi, gã lính canh gom một bè vong lại.

“Quay lại, con bé kia. Đi ngay.”

“Tao cần vào Đảo,” tôi nói. “Ngay bây giờ.”

“Mày cần được thông tai à, con bé kia? Không ai được vào đây trừ phi phục vụ mệnh lệnh của Diêm Hậu tạm thời.”

“Tao không phải là Diêm Hậu tạm thời, nhưng tao là Mộng Mơ Mặt Tái, người kế thừa của Nhiếp Hồn Trắng,” tôi quát, “nếu không có tập sách của ông ấy thì khu ổ chuột này cũng sẽ chẳng tồn tại. Mày muốn nói gì với Phu Nhân Tai Quái và Mẹ Bề Trên thì mặc,” tôi nói, đẩy gã sang một bên, “nhưng phải cho tao vào.”

Gã đẩy tôi lại, mạnh đến nỗi tôi suýt nhào xuống bùn. “Tao không phục vụ I-4. Và cũng đừng hòng nghĩ đến chuyện chui vào qua lỗ hổng trên hàng rào. Bọn vong sẽ xé tan hồn mày.”

“Và tao dám chắc một thằng lính canh đầy trách nhiệm

như mây có cách để xua chúng đi.” Tôi thò tay vào ủng và ném cho gã cái phong bì đầy tiền trích từ khoản tiền thuê nhà của Chat. “Tùng ấy đã đủ để mây cho tao vào và cầm mồm lại chưa?”

Gã lính canh ngần ngừ, nhưng độ dày của cái phong bì chắc đã thuyết phục được gã. Gã lấy một túi vải nhỏ đeo trên sợi dây chuyền vàng quanh cổ ném cho tôi. “Nhớ trả lại đấy.”

Khi gã mở cánh cổng gỉ sét ra, tôi nắm chặt lấy con dao của mình. Chiếc túi ngát hương nằm giữa cổ áo tôi, thoang thoảng mùi lá xô thơm.

“Vào đây là mây chỉ có một mình thôi đấy nhé,” gã cảnh báo. “Tao sẽ không vào cứu mây ra đâu.”

“Không,” tôi nói. “Mây sẽ không làm được.”

Chỉ phẩy hồn một cái, tôi đã đánh cho gã bất tỉnh, nằm vật ra giữa vũng bùn. Chẳng thấy đau đầu chút nào. Tôi lấy lại cái phong bì tiền từ tay gã và nhét nó vào túi áo trong.

Vậy là, một mình, tôi tiến vào khu ổ chuột khét tiếng nhất London. Các vong tách ra như tấm màn sân khấu.

Cánh cổng dẫn vào một lối đi hẹp. Mồ hôi tuôn xuống mặt tôi, má tôi nóng rực.

Những điều Jaxon thường nói về đám tà chiêm vang lên trong đầu tôi. Bọn chiêm tạng dùng phủ tạng động vật để hành nghề. Bọn chiêm cốt đốt hoặc sử dụng xương. Rồi còn bọn chiêm huyết thích máu; bọn chiêm dịch đoán tương lai bằng nước mắt người; bọn chiêm mục cuồng những con mắt, dù là mắt có còn nguyên trong sọ hay không. Jaxon đã dọa Eliza chết khiếp khi ông kể cho chúng tôi về Kẻ Bể Hoa, tên chiêm thi khét tiếng thường lảng vảng quanh các miệng cống của nơi này, rình đợi các cô gái trẻ để lột da và chặt tay chân trước khi dùng ruột họ để dự đoán cái chết của người tiếp theo.

Chỉ là lời kể, tôi thầm nghĩ. Chỉ là một câu chuyện thôi... Một câu chuyện kể trong các ngõ hẻm, trên góc phố, không là gì hơn ngoài một giai thoại của thành.

Nhưng không phải có những giai thoại là sự thật hay sao?

Khói đục phun ra từ một đồng lửa than đã tàn, làm không khí sặc sụa mùi khét. Mùi hôi thối của nơi này làm tôi lộn mửa:

mùi lưu huỳnh, mùi mực rửa ẩm ướt, mùi xú uế của một cái cống vỡ, trộn với mùi thịt khét. So với nơi này thì xóm Tổ Qua đúng là cung điện. Rác rưởi đọng thành đồng quanh các ô cửa gãy và tràn ra đầy đường, nơi những dòng nước nhỏ đang rỉ rỉ chảy xuống. Tôi lội qua những khúc xương cá trong mờ và xác chuột cống. Sự im lặng chỉ bị phá vỡ bởi tiếng kêu của một con quạ trên mái nhà gần đó.

Nơi này như một đồng chỉ rối. Một cột bơm nước cũ kỹ đứng ở đầu phố bên kia, nước nâu đục như bùn nhỏ tong tỏng xuống, với cái cống hồng chỉ cách đó vài bước. Khi một cánh cửa bật mở, tôi dừng bước. Một người phụ nữ từ trong nhà đi ra, gầy và tái xanh như một khúc xương. Tôi giấu mình sau một hàng rào, cố ghi huyền quang của bà vào trí nhớ. Ba năm trong nghiệp đoàn mà tôi chưa bao giờ được thấy loại chiêm sư như thế này. Bà đưa bàn tay yếu ớt kéo cái bơm, nhưng đáp lại cố gắng của bà chỉ là một dòng bùn đen. Bà lặng lẽ quỳ xuống bên một vũng nước sâu và dùng lòng bàn tay cố mức thật nhiều thứ nước bẩn thỉu ấy vào xô. Sau khi liếm mấy giọt nước trên tay, bà tập tễnh trèo lại lên cầu thang.

Các con phố rất hẹp, nằm lọt thỏm giữa những tòa nhà cao không có mái. Không thấy dấu hiệu gì chứng tỏ ở đó đã từng có cửa sổ. Ứng tôi lội qua những vũng nước bẩn vẫn bọt trắng. Tôi đưa một tay áo lên bịt mũi. Lẽ ra Scion phải đốt trụi nơi này từ một thế kỷ trước.

Trong các căn nhà có nhiều mộng trường, nhưng tất cả đều tĩnh lặng. Rạch Miệng phải đang ở đâu đó quanh đây. Cô ả chắc sẽ hoảng hốt, sợ hãi, dễ nhận ra. Khi vàng mặt trời đỏ lừ lặn xuống, tôi từ trong một ngõ hẻm đi vào con phố rộng nhất đã thấy từ nay đến giờ.

Vai tôi bỗng dội lên đau nhói.

Một thứ tiếng nửa thét nửa rên buột ra khỏi miệng tôi, và tay tôi tự động lần tìm cái đã gây ra cơn đau. Đó là một vật bằng kim loại, uốn cong, cắm ngay vào da tôi. Nó giật một cái, làm tôi ngã nhào vào đồng bùn.

Tiếng chân bước lép nhép qua bùn. Tôi vung hồn mình ra, đẩy một tên đi, nhưng đã có sáu đôi bàn tay túm lấy tôi, kéo tôi

dây. Một gã mảnh dẻ, mặt tinh anh từ căn nhà gần nhất bước ra, một tay quấn đoạn dây câu cá. Trong tay kia của gã là một loại súng lục kiểu cũ, đã được cải tiến khá khá.

“Có vẻ chúng ta đã bắt được cái gì đó. Một *kẻ đột nhập*,” gã dài giọng, đưa một ngón tay ngón tũn vuốt dọc khẩu súng. Hai gò má cháy nắng của gã lấm tấm tàn nhang. “Cho tao biết, mày đã làm gì thằng này?”

Gã chỉ một tên khác đang bò trên đất, hai tay ôm đầu. Tôi định với lấy khẩu súng của mình, nhưng gã cầm đầu giật mạnh sợi dây đến nỗi cái móc câu bật ra khỏi vai tôi, kéo theo một mảng da dài. Một tiếng chửi buột qua hai hàm răng tôi, nhưng tôi cố nén lại. Việc này sẽ không kết thúc tốt đẹp gì nếu tôi gây thù chuốc oán với họ. Máu tứa ra từ vết thương, ướt đầm áo tôi.

“Ta nên đem nó đến chỗ Tàu, phải không?” một kẻ khác nói. “Ở đó họ có dây thừng.”

Dây thừng ấy à?

Gã cầm đầu có vẻ bắn khoả một lát, rồi gật đầu. “Tao đoán vậy. Nào, ai đó tước vũ khí nó đi.”

Các vũ khí bên ngoài của tôi lần lượt bị tước hết, trước khi tôi bị túm tay lôi qua những lối đi hẹp.

Sau một phút bước đi trong im lặng, gã cầm đầu đẩy một dây quần áo nặng sang bên và tiến vào con phố rộng hơn. Tôi thấy mình bị đẩy về phía một cái hàng rào làm bằng cọc.

“Cái gì thế này?”

Một người lạ nữa đứng ở ngưỡng cửa một ngôi nhà, nhìn như quán rượu thời tiền Scion, bao quanh là hàng rào gỗ. Ông ta vạm vỡ, đầu trọc nhẵn thín. Bộ mặt tái xanh của ông ta có cái vẻ trong trong mờ đục làm tôi nghĩ đến con nòng nọc. Một tấm biển đẹp tuyệt, chẳng hợp với nơi này chút nào, treo giữa đầu hồi nhà trên đầu ông ta, đề chữ QUÁN TÀU MẮC CẠN bằng sơn bạc. Thấy tôi không nói gì, ông ta chùi tay vào áo.

“Các cậu bắt được một con trộm đấy à?”

Ông ta có chất giọng Ireland, không khác giọng tôi là mấy. Chắc chắn ông ta là người miền Nam. “Bọn tôi thấy nó lòn vòn quanh bom nước.” Gã cầm đầu ném tôi xuống đất. “Nhìn huyền quang nó mà xem.”

Máu tuôn xuống lưng tôi, thấm ướt cả áo. Tôi giữ chặt tay lên vết thương. Có vẻ không sâu lắm, nhưng đau chết đi được. Đầu trượt bước xuống những bậc thang mục nát và khom người trước mặt tôi.

“Trông mày có vẻ không phải là người ở đây, ranh con.”

Nói tên Nhiếp Hồn Trắng thường giúp tôi thoát khỏi những vụ như thế này, nhưng ở đây làm thế sẽ là án tử hình. “Tôi không phải người ở đây,” tôi nói. “Tôi đang tìm một người trong số các vị.”

“Tao đoán mày không làm việc cho mục nghiệt bà, nếu không thì mày đã không lén lút như chuột thối. Thằng gác cửa có biết mày ở đây không, hay là mày đã lén vào?”

“Có biết.”

“Chúng ta nên đòi tiền chuộc nó,” một tên bắt giữ tôi lên tiếng, và được đồng bọn hò reo ủng hộ. “Hội đồng có thể thả tự do cho một người chúng ta để đổi lấy nó.”

“Ai đấy?”

Một giọng khác, nhẹ nhàng và cao hơn. Một cô gái mặc tạp dề bước ra khỏi quán rượu, tay xách xô nước bẩn. “Vào nhà đi, Róisín,” đầu trượt cục cằn nói.

Tôi khẽ rung mình. Toàn bộ bên trái khuôn mặt xanh xao của cô gái kia, từ quai hàm lên đến thái dương, phủ đầy một lớp sẹo rất đặc biệt. Trong những năm cuối của thời Bạo loạn Molly, ScionIDE - bộ phận quân sự của Scion - đã dùng một loại chất độc thần kinh thử nghiệm để đẩy lui các đám đông nổi loạn lớn, dẫn đến những hậu quả khủng khiếp. Tôi chưa bao giờ được biết tên thật của chất độc đó, nhưng người Ireland gọi nó là *an lámh ghorm*, bàn tay xanh, bởi vì những ai sống sót đều phải chịu những vết bóng hình ngón tay màu xanh chàm.

Nhiều khuôn mặt khác giờ cũng hiện ra trên cửa sổ tòa nhà. Những cặp mắt đầy vẻ kích động lộ ra qua những tấm kính cáu bẩn. Cửa ra vào và cửa sổ hé mở ở các căn nhà khác. Tiếng chân bước lạch bạch qua lớp nước nông. Họng tôi thất lại trong khi họ đi ra từ các túp lều và nhà cầu, rồi từ từ, từng bước một, đến vây quanh tôi. Chẳng mấy chốc tôi đã bị kẹt giữa một vòng hơn ba mươi tà chiêm. Tai tôi ong ong.

Quần áo họ rách rưới, nhóp bảnh. Phần lớn để chân trần hoặc chỉ buộc mấy mảnh bìa để bảo vệ bàn chân. Những đứa trẻ trống mắt nhìn tôi như thể tôi là một thứ kỳ dị lấp lánh vừa nhảy lên từ dưới sông. Những người già thì cảnh giác đứng lại bên ngưỡng cửa. Khi tôi nhìn họ, tôi nhận ra mình đang nhìn vào xóm Tổ Quạ và đám hề xiếc co cụm trong những căn lều. Tôi đang thấy Liss Rymore đằng sau tấm rèm dùng làm cửa ra vào, che chắn những đồ vật cũ kỹ ít ỏi chị còn có thể coi là của mình.

Ông già người Ireland đâm tay lên cửa quán rượu. Sau mười giây im lặng trang nghiêm, một người phụ nữ mở cửa và bước vào bầu không khí đặc quánh, vừa đi vừa chùi tay vào khăn lau bát. Trông chị khoảng ngoài ba lăm, với cặp mắt đen của người Tây Ban Nha và nước da nâu nhòe dầu, lấm chấm tàn nhang. Mái tóc đen dày của chị được bện thành một bím đuôi cá sơ sài.

“Có chuyện gì?” chị hỏi người đàn ông, ông ta liền hất hàm về phía tôi.

“Có kẻ đột nhập.”

“Thế à?” Chị khoanh tay lại, nhìn tôi từ đầu đến chân. “Mày vào được đây là khôn lắm đấy, ranh con ạ. Giá mà ra cũng dễ như thế.”

Chị là người Dublin; đó là chất giọng nặng nhất mà tôi từng nghe được suốt bấy lâu nay. “Chị có phải người cầm đầu ở đây không?” tôi hỏi, cố tỏ ra bình tĩnh.

“Chúng tao là gia đình, chứ không phải băng đảng như bọn mày,” chị đáp. “Tao là Wynn Jacob, bà lang của đảo. Mày là ai?”

“Bạn của Ivy,” tôi trả lời, hết lòng mong rằng có ai đó nhận ra cái tên ấy. Rằng tôi đã không lầm. “Tôi đến đây để tìm một người trong số các vị, cô ta đã lớn lên ở đây. Ở nghiệp đoàn cô ta lấy tên là Rạch Miệng.”

“Đấy là con Chelsea nhà tôi,” một bà già kêu lên từ một căn nhà khác. “Bảo nó để cho chúng ta yên! Phu Nhân Tai Quái lấy của chúng ta như thế còn chưa đủ hay sao?”

“Bà im mồm. Quay về làm việc đi.” Wynn quay lại nhìn tôi. “Bọn tao biết rõ Ivy và Chelsea trước khi chúng nó bỏ đi.

Chính tay tao đã nuôi nấng Ivy từ hồi bé. Nó đang gặp nguy hiểm gì thế?”

“Bà ấy nói thế là sao?” tôi hỏi. “Phu Nhân Tai Quái đã lấy đủ của các vị nghĩa là thế nào?”

“Đừng cho nó biết gì hết,” một chiêm sư khác quát. “Nếu nó không mang họ Jacob thì nó không phải người trong chúng ta.”

“Đội đã.” Róisín đã nhặt lên một tờ báo mỏng, ướt sũng và nhăn nhúm đến nỗi không hiểu sao nó vẫn còn đọc được. Nó gio trang nhất lên, mắt nhìn tôi chằm chằm. “Mày chính là người bị Scion truy nã.”

Tôi đối diện với bộ mặt của chính mình: méo mó, nhưng vẫn nhận ra được. Đám tà chiêm lặng ngắt đi, nhìn từ bức ảnh sang tôi, so sánh từng chi tiết.

Một bàn tay khác túm lấy tay áo tôi, một gã đàn ông có hàm răng đen xỉn và cái mũi cam sành bóng lưỡng. “Tóc nó khác,” gã nói, “nhưng nhìn mặt thì giống. Phải đấy, Róisín, tao nghĩ mày nói đúng đấy.”

“Bán nó đi!” Một mục đàn bà túm gáy tôi. “Scion sẽ trả cho chúng ta cả gia tài. Nó là một đứa *siêu nhiên* đấy.”

Người phụ nữ Ireland tóc đen không nói gì. Hồn tôi đã sắp bung ra khỏi xác, nhưng những người này sẽ giết tôi ngay nếu tôi tấn công bất kỳ ai. Tôi phải cố sức ngăn mình xuất hồn đến mức nổ đom đóm mắt.

“Chelsea nói sẽ có người đến tìm nó.” Trên bậc thang, Róisín có vẻ hoảng hốt. “Xin đừng làm gì nó. Họ bảo họ sẽ bảo vệ nó.”

Tên chiêm sư gần đó nhất chảy máu mũi. “Tao không làm hại ai cả. Và tao cũng không có ý đó.” Lòng bàn tay tôi giần giật. “Mày gặp bàn tay xanh hồi nào?”

Mắt con bé ánh lên. Nó đưa tay lên má. “Hồi lên mười,” nó đáp.

“Dublin à?”

“Bray.” Trận cướp phá thành Bray, một trong những tổn thất nặng nề nhất trong thời Bạo loạn Molly. Con bé liếc nhìn Wynn, rồi nhìn tôi với vẻ tò mò. “Mày cũng thấy vụ bạo loạn à?”

“*Éire go brách*⁽¹⁾,” tôi nói. Tiếng mẹ đẻ tự động buột ra trên lưỡi tôi.

Wynn vẫn không nói gì, nhưng chị nhìn đi nhìn lại giữa hai chúng tôi.

“Hai người, hạ nó xuống,” cuối cùng chị ra lệnh, và hai chiêm sư đang túm tay tôi liền buông ra. “Vern, đưa nó đến Bến Savory. Nhanh lên, trước khi thằng gác cửa đến tìm nó.”

Người phụ nữ đứng bên phải tôi gần giọng: “Cô định cho nó gặp Chelsea à?”

“Một lúc thôi, và có Vern đi cùng,” Wynn nói. “Nó đến vì có người ở Hội đồng Phi tự nhiên cử đến. Tôi sẽ không khiến cả nghiệp đoàn trút giận lên đầu chúng ta đâu, không thì họ sẽ đốt trụ cả nơi này cùng với chúng ta luôn đấy.”

“Tôi muốn lấy lại vũ khí,” tôi nói.

“Cô sẽ được nhận lại chúng trên đường ra.”

Mất gườm gườm nhìn đám đông, người đầu trọc túm tay tôi và kéo tôi ra xa khỏi quán Tàu Mắc Cạn. “Đúng đấy, Vern, đổ rác đi,” ông già ở chỗ nhà cầu gọi to. “Đừng quay lại đây nữa, quân nghiệp đoàn!”

Vern sải từng bước dài, không liếc nhìn tôi. Mùi hôi thối của rác rưởi tan dần trong lúc chúng tôi bước đi, được thay thế bởi một hỗn hợp mùi nước đọng, trứng thối và phốt pho. Một gã đàn ông từ trong một cái lán nhìn theo chúng tôi bằng cặp mắt nhúc nhối, mình khoác những thứ quần áo bẩn thỉu đến nỗi chúng tuyền một màu đen đen. Đầu ngón tay gã rỉ máu. Ngay khi chúng tôi vòng qua một ngã rẽ, tôi giật tay ra.

“Tôi sẽ không đi khỏi đây chừng nào chưa gặp Rạch Miệng.”

“Tao đang dẫn mày đến chỗ Shad Thames ở Bến Savory. Nó đang ở đấy. Nhưng tao sẽ đi với mày,” ông ta gắt gỏng. “Mày biết người đã đến gặp nó chứ?”

Tôi quay ngoắt lại đối mặt với ông ta. “Cái gì? Ai cơ?”

“Có người đến nói chuyện với nó, để đảm bảo nó được bảo

1. Tiếng Ireland: *Ireland trường tồn*.

vệ an toàn cho đến cuộc tỉ thí. Không biết là ai, đeo mặt nạ mà,” ông ta nói. “Đây là chuyến đến thăm chính thức đầu tiên ở đây kể từ lần gần nhất Phu Nhân Tai Quái hạ cố đến kiểm tra, lúc bà ta bắt...”

Tôi đã lao xuống ngõ hẻm.

“Ê!” Vern chạy theo tôi. “Mày không biết đường đâu!”

“Cách đây lâu chưa?” tôi quát.

“Khoảng mười lăm phút.”

Vậy là bà ta đã đến đây. Mẹ Bề Trên. Tôi phóng qua các con phố, chui dưới những dây phơi quần áo và nhảy qua những hàng rào gậy. Dòng chữ BẾN SAVORY được in trên bức tường gạch bản thủ của con phố tiếp theo. Ở đây, khu ổ chuột chạy xuống một dải nước màu xanh ô liu, ở đó một đoàn thuyền đánh cá mục ruỗng đang lập lòe trên mặt nước. Những hình ảnh trong mộng trường của Rạch Miệng.

Một đám dân móc cống đang lội dưới vũng nước nông trên bờ, tìm nhặt giữa những chiếc túi ni lon sũng nước. Khi thấy tôi, chúng chạy tán loạn như một đàn chim hoảng hốt.

“Ê,” tôi hét gọi một đứa trong bọn. “Rạch Miệng ở nhà nào?”

Nó chỉ vào một căn nhà xiêu vẹo có cửa xanh, cao vài tầng. Trên cửa chỉ còn sót lại mấy mẫu sơn. Tôi không buồn gõ cửa. Bản lề cũng sắp rụng đến nơi rồi.

Một loạt những mùi mới xộc vào mũi tôi. Tôi bước vào nền nhà ngập nước lên đến ngang bắp chân, lênh bênh chai lọ rỗng và những rác rưởi từ sông. Chắc thủy triều hay dâng lên đến đây. Dưới ủng tôi, ván lát sàn đã mục nát, mềm oặt.

“Rạch Miệng.” Tôi lội đến một cái cầu thang lung lay. “Rạch Miệng!”

Im lặng.

Lưng tôi cứng đờ. Trong căn nhà này có một mộng trường, chập chòn, yếu ớt. Tôi nắm lấy con dao giấu trong ủng, mở lưới dao ra và lên tầng. Tôi vừa bước tới, ủng tôi đã sụt qua lớp gỗ và lơ lửng trên một khe hở dẫn xuống tầng hầm sâu hoắm bên dưới. Phần còn lại của cầu thang đổ sập xuống sau lưng tôi.

Tôi nghiêng răng bò qua khe hở và đi tiếp. Chỗ bị móc câu cắm vào trên vai tôi nóng rực. Nước nhỏ tong tỏng xuống mặt tôi từ mái nhà dột bên trên. Lên đến đầu cầu thang, tôi nhìn xuôi hành lang, cố giữ hồn mình ở rìa ranh giới của tâm não. Căn nhà này đang sụp xuống rồi. Chỉ một bước nhảm cũng có thể khiến cả sàn nhà vỡ vụn. Ở chân cầu thang, Vern chửi thề.

“Tôi sẽ tìm nó,” tôi gọi vọng xuống.

“Đừng có giở trò gì đấy. Còn đường lên khác,” ông ta nói. “Tao sẽ đi vòng ra trước.”

Ông ta chạy lại ra phố. Tôi cẩn thận bước từng bước, tay bám vào tường.

Ở cuối hành lang, một cánh cửa hé mở. Tôi đẩy nó ra, cảm nhận thấy một phòng trường bên trong. Căn phòng đằng sau cánh cửa tối đen, những cửa chớp mục nát đóng chặt. Hai ngọn nến cao đỏ rực cháy sáng trên một cái tủ ngăn kéo ọp ẹp. Và đây, nằm sõng soài trên sàn, người đầy máu, là Rạch Miệng.

Tôi quỳ sụp xuống đỡ ả lên tay, Diêm Hậu chính đáng của London. Máu thấm ướt quần áo ả, nhưng ả vẫn còn thoi thóp. Mi mắt và má ả cũng bị rạch những hình chữ V chính xác như đồng bọn. Ở bên phải, gần đùi, tay ả nắm chặt một chiếc khăn tay đỏ.

“M... Mộng Mơ.” ả gần như không nói nổi thành lời. “Mới đi. Mà có thể b... bắt kịp chúng...”

Bản năng muốn vùng chạy xuyên qua mọi cơ bắp tôi. Tôi có thể cảm thấy một phòng trường ở rìa khu ổ chuột, đang di chuyển rất nhanh. Lý trí mách bảo tôi bám theo, nhưng tôi đã biết đó là ai. Và khi tôi nhìn xuống, thấy khuôn mặt bị rạch nát, đầy kinh hãi, ướt đẫm máu và nước mắt đỏ, thì tôi không thể bỏ đi.

“Không,” tôi khề nói. “Tao biết là ai rồi.”

Da Rạch Miệng đã lạnh toát, như thể cái chết đang phà hơi thở lên ả. Một bàn tay lần tìm tay tôi, và tôi siết chặt bàn tay ấy. Hồn ả run rẩy trong phòng trường, truyền đi những tín hiệu hoảng loạn, đau đớn. Cả vùng bụng ả đầy máu. ả vẫn mặc nguyên bộ quần áo từ cái đêm ở chợ, cái đêm Hector bị giết.

Có tiếng bước chân thỉnh thoảng trên chiếu nghỉ, mạnh đến

nổi tôi sợ cả sàn nhà sẽ sụp xuống. Vern gần như ngã nhào vào phòng.

“Chelsea!”

Nắm tay ông ta siết chặt khung cửa; mặt méo đi vì giận dữ. Mắt Rạch Miệng đưa về phía ông ta, nhưng tay vẫn nắm chặt tay tôi. “Không phải nó,” ả nói, Vern liền ngậm chặt miệng, mặt trắng bệch. “Mộng Mơ, chúng... chúng đã giết Hector. N... nói với Ivy không phải tao... tao xin lỗi vì nó bị bắt. Tao tin hẳn. Nó là... tất cả. Nó phải... phải sửa sai...”

Một giọt nước mắt lăn xuống má ả, hoen máu. “Sao chúng lại giết Hector?” Tôi cố hỏi thật nhẹ nhàng. “Hắn biết gì?”

“Về Đồng Nát... về *chúng*...” Tay ả bóp chặt tay tôi đến nỗi tôi tưởng tay mình sắp gãy. “Tham quá. Tao đã bảo mà hắn không nghe.”

Nước mắt tràn lên mặt ả, và những ngón tay máu me của ả luồn vào tay tôi. ả cũng giống tôi. Cùng vị trí, cùng tuổi, ở trong cùng tình thế quái gở như thế. Tôi cũng đã phải nhìn Liss chết như thế này ở đặc khu, một cách bất lực.

“Tao đã làm bao điều sai trái,” ả thì thầm.

“Đừng bận tâm.” Tôi vuốt tóc ả. “Thanh khí sẽ đón nhận tất cả chúng ta. Bất chấp chúng ta đã làm gì.” Tôi nhìn vào cặp mắt đờ đẫn của ả. “Cho tao biết chúng đang làm gì. Cho tao biết làm cách nào để ngăn chặn được chúng, Chelsea.”

Một hơi thở khô khè. “Là... là chợ...” Ngực ả nhô lên lần cuối. “Chợ xám. Đồng Nát và... Mẹ Bề Trên, *cùng nhau*... bán chúng ta cho...” Thanh khí run lên trong khi sợi dây bạc của ả chùng xuống. “Hình xám. Đã từng thấy một lần. Tay bà ta...”

Rồi ả nằm im. Sợi dây bạc của ả đứt phụt, thả cho hồn ả rời khỏi xác thịt, và thân người ả trĩu xuống trong tay tôi.

Vern quỳ xuống cạnh cái xác và đặt tay lên cổ tay ả để bắt mạch. Tôi ngồi yên tại chỗ, giữa vũng máu, quá choáng váng vì những gì mình vừa khám phá được trong một giờ vừa rồi, đến mức không tỉnh táo suy nghĩ nổi nữa.

“Tao đoán là mày nghĩ bọn tao đáng bị thế này. Rằng *nó* đáng bị thế này.”

“Gì cơ?” Giọng tôi khàn đặc.

“Lão đã viết thế nào ấy nhỉ? ‘Những hành vi đê tiện’ à? ‘Thô sài và vụng về’ à? Và hay nhất là: ‘lẽ ra nên bị tuyệt diệt trong thời đại này’.” Vern thốt ra những lời ấy giữa hai hàm răng nghiến chặt, mắt ầng àng nước. “Tại sao bọn mày lại ghét chúng tao đến thế?”

Tôi không thể nghĩ ra một lời biện hộ nào.

“Mày nghĩ ở đây có kẻ sát nhân thật ư? Mày tin vào những chuyện hão huyền của Nhiếp Hồn ư, ranh con?” ông ta quát. “Mày nghĩ việc lão vung ra những lời đoán mò cay cú ấy và gọi đó là nghiên cứu là đúng đắn ư?” Ông ta cúi đầu trên xác Rạch Miệng, hai tay nắm lấy một bàn tay mềm oặt của ả. “Việc này sẽ kết liễu bọn tao. Nếu nghiệp đoàn đánh hơi được là nó bị giết ở đây.”

“Nhiếp Hồn sẽ không biết đâu,” tôi nói.

“Rồi lão sẽ phát hiện ra thôi.”

Cửa mở ra, và Wynn bước vào phòng. Chị quỳ xuống bên cái xác, vuốt mái tóc đầm máu của Rạch Miệng.

“Không bao giờ là đủ sao?” chị thì thầm.

“Cô ấy xuất thân từ đây.” Tôi đưa tay áo lên chùi mồ hôi trên mặt. “Các vị nên chôn cất cô ấy.”

“Bọn tao sẽ chôn. Nhưng bọn tao chẳng biết đặt nó ở đâu ngoài một đồng rác hoặc một dòng sông.” Vern lấy chiếc khăn từ trong tay Rạch Miệng và phủ lên khuôn mặt đầm máu của ả. “Giờ thì xéo đi.”

Giọng ông ta làm tôi giật thót mình, nhưng tôi không để lộ ra. Tôi nhẹ nhàng đặt xác Rạch Miệng vào tay Vern và quay đi, không buồn ngăn cản giác quan thứ sáu của mình nữa. Thanh khí đang khê rung lên.

“Chelsea Neves” - Wynn làm hiệu - “hãy thẳng về thanh khí. Tất cả đã được giải quyết. Nợ nần đã trả xong. Người không cần lưu luyến ở lại trong cõi thế nữa.”

Hồn ả biến khỏi phòng, bay xa vào bóng tối bên ngoài. Vern vui mặt vào một tay. Tôi nhìn xác Rạch Miệng một lần nữa - nhìn cho tới khi mọi chi tiết đều đã găm chặt vào ký ức tôi như một dấu nung - rồi đi ra chiếu nghỉ và tựa lưng vào tường, tay túm chặt lấy tóc, cả người run rẩy không ngăn nổi vì giận dữ.

Ivy là người duy nhất còn lại có thể biết vì sao sự thể lại ra nông nổi này, nhưng nó vẫn còn trong tay Mẹ Bề Trên. Tôi không thể nói gì để thay đổi việc này; ngay cả câu *xin lỗi* cũng có vẻ giả tạo. Khi còn sống, Rạch Miệng là một kẻ thô bạo hung hãn, nhưng tôi thì cũng có khác gì? Chẳng phải tôi cũng đã dùng nắm đấm và công năng của mình để phục vụ Jaxon đấy sao? Chẳng phải tôi cũng đã làm theo lệnh ông mà không thắc mắc đấy sao? Hẳn tôi thấy ả như thế nào thì ả cũng thấy tôi y hệt thế.

Cánh cửa đóng lại sau lưng tôi. Wynn lấy một cái giẻ lau máu trên tay. Trông chị không có vẻ giận dữ. Chỉ mệt mỏi mà thôi. “Nó không phải là đứa xấu tính.” Giọng chị hơi run run, nhưng mắt vẫn ráo hoảnh. “Nó đã không nhận họ Jacob của chúng tôi, phủ nhận nó sinh ra ở đây. Đám nghiệp đoàn các người đã bắt nó ở trên phố. Cướp nó từ tay mẹ khi nó còn là một đứa trẻ.” Chị ngừng lại. “Cô có chứng kiến nhiều chuyện trong thời Bạo loạn Molly không?”

Tôi gật đầu. “Anh họ tôi bị giết trong cuộc Cưỡng chiếm.”

“Lúc đó tôi là thủ thư ở Cao đẳng Trinity.” Chị mở cổ áo ra. Giữa cổ và ngực chị có một vết sẹo do đạn bắn, như vết một ngón tay ấn vào đất mềm. “Anh họ cô tên gì?”

“Finn McCarthy.”

Chị bật cười. “À, tôi còn nhớ Finn McCarthy, người gây rối. Cậu ta lúc nào cũng vào thư viện của tôi để bày trò. Tôi... đoán là cậu ấy bị đẩy đến Carrickfergus cùng với những người khác.”

“Phải.” Tôi muốn hỏi thêm về Finn, hỏi xem chị nhớ được những gì về anh - anh đã bày những trò gì, gây ra những rắc rối gì? - nhưng bây giờ không phải lúc. “Chị có thấy kẻ đã giết Chelsea không?”

“Chỉ thấy từ đằng xa. Không rõ lắm. Áo choàng dài, mũ cao thành, mặt nạ. Khi tôi hỏi thẳng gác cửa, nó bảo người đó đến vì việc của Diêm Hậu tạm thời, và bảo tôi nếu còn muốn giữ lưỡi thì ngâm mồm lại.”

Tôi siết chặt tay. “Thế Rạch M... Chelsea có nói gì với chị lúc ở đây không? Có nói gì về chuyện ở Lãnh Địa Quý không?”

“Nó đến đây sau khi Hector được chôn ít lâu, nhưng không nói gì với ai cả. Nó tự nhốt mình vào căn nhà này và chúng tôi làm gì nó cũng không chịu ra. Ivy có ổn không?” chị hỏi.

“Nó đang gặp nguy,” tôi đáp. “Và tôi biết chị không có lý do gì mà phải giúp tôi, Wynn ạ.”

“Nhưng cô muốn tôi giúp.”

Tôi gật đầu. “Nếu Mẹ Bê Trên thắng cuộc tỉ thí, bà ta sẽ có quyền hạn tuyệt đối trong nghiệp đoàn này. Nhưng nếu người khác thắng, họ có thể yêu cầu xử án vụ giết Hector và Chelsea.”

“Nếu cô định nói là cô muốn tôi làm chứng,” Wynn nói, “thì Hội đồng Phi tự nhiên sẽ không bao giờ chấp nhận lời chứng từ miệng một tà chiêm đẩu. Ít nhất là Nhiếp Hồn Trắng sẽ không cho phép.”

“Họ sẽ chấp nhận nếu có Diêm La mới. Hoặc Diêm Hậu. Các luật lệ có thể thay đổi.”

“Nếu vậy thì tất cả các luật lệ đều có thể thay đổi. Có thể các tà chiêm của Đảo Jacob sẽ không phải co cụm lại trong cái xó này ở Bermondsey nữa. Và nếu vậy thì, Mộng Mơ Mặt Tái a, họ sẽ rất sẵn lòng giúp đỡ bất kỳ ai lật đổ được bản án của Nhiếp Hồn Trắng.” Chị cởi chiếc áo khoác dài ra đưa cho tôi. “Mặc đi. Cả người cô toàn máu.”

Quần tôi dính đầy bùn đến tận đầu gối, chưa kể đến đôi ủng, còn ngực và tay đầy máu. “Tôi sẽ mặc nếu chị nhận cái này.” Tôi tháo sợi dây chuyền vàng trên cổ và, sau khi đổ một nhúm lá xô thơm vào lòng bàn tay mình, tôi trao cái túi lụa cho chị. “Cuộc tỉ thí sẽ diễn ra vào lúc nửa đêm ngày mùng một tháng Mười một. Cái này sẽ giúp các vị thoát khỏi đám vong bị ràng buộc quanh Đảo Jacob.”

“À. Lá xô của thằng gác cửa.” Chị dùng đầu ngón tay xoa xoa cái túi. “Chỗ này chỉ đủ cho một hoặc hai người vượt qua được rào chắn thôi.”

“Tôi chỉ cần một hoặc hai người.”

“Nếu vậy thì tôi rất vui vì được mời.” Với một nụ cười mỉm, Wynn trả lại súng và dao cho tôi, rồi đỡ khuỷu tay tôi và dẫn tôi ra cầu thang.

“Tôi mong sẽ sớm gặp lại cô,” chị nói, “Paige Mahoney ạ. Còn giờ thì hãy đi nhanh đi. Những người ở khu này sẽ không muốn có kẻ lạ mặt xuất hiện lúc chôn cất. Và xin cô hãy cố giúp Ivy, dù nó đang ở đâu. Chuyện này sẽ làm nó đau đớn lắm.”



Chợ Xám

Trong mạch máu của London có chất độc. Rạch Miệng đã hoảng sợ và rối trí, nhưng những lời trắng trối của ả đã được lựa chọn kỹ càng.

Tôi không biết mình có nuốt nổi những gì vừa phát hiện ra về Mẹ Bề Trên hay không. Những lời xàm ngôn bà ta tuôn ra về chuyện là bạn tốt của Hector... và cho tới cuộc tỉ thí, thì bà ta vẫn có quyền lực hơn bất kỳ thâu thị nào ở London.

Rõ ràng bà ta đã giết cả Hector lẫn đồng tử của lão, và nếu Rạch Miệng nói đúng, thì bà ta có một hình xăm của dân Đồng Nát - hình xăm mà theo như tôi biết thì bà ta chưa bao giờ để lộ ra. Có thể trước kia bà ta đã từng là dân Đồng Nát rồi bỏ nghiệp chủ của mình và thăng tiến lên được thành chỉ huy phân khu của riêng mình. Có thể bà ta chính là đồng tử không biết tên đầu tiên, mà Jaxon đã nhắc tới, và việc bà ta rời bỏ lão đã khiến họ thành kình địch.

Hoặc cũng có thể là không phải. Tôi biết chắc việc tẩy hình xăm ở các tiệm xăm mình rất nhanh và rẻ. Chẳng có lý do gì để bà ta giữ một hình xăm mà bà ta không muốn.

Một bàn tay không có thịt sống, ngón chỉ lên trời. Lựa đồ quán quanh cổ tay như cùm.

Đó chính là thông điệp chẳng? Rằng những chiếc khăn lụa đỏ đã được đặt lại bởi tay của Vua Đồng Nát?

Rằng vụ giết người đó sẽ hủy hoại lão?

Tôi đưa tay lên day thái dương, cố ghép các đầu mối lại với nhau. Vua Đồng Nát chắc đã muốn giết Hector và Rạch Miệng. Bằng cách nào đó lão đã thuyết phục được Mẹ Bề Trên giúp mình, thuyết phục đến mức bà ta sẵn sàng giết người vì lão. Đến mức lão chỉ việc ra lệnh, còn bà ta sẽ ra tay. Sự thù địch chúng tỏ ra ngoài mặt chắc hoàn toàn chỉ là giả tạo, một bức màn khói để che đậy liên minh của chúng.

Động cơ đó sẽ có lý nếu Vua Đồng Nát muốn lên làm Diêm La. Lão sẽ phải khử cả Diêm La - và ngăn đồng tử của hắn lên kế vị - để cuộc thí thí phải được tổ chức. Nhưng cái tôi không hiểu là tại sao cả Vua Đồng Nát lẫn Mẹ Bề Trên đều không ghi danh tham gia Vòng Hoa hồng. Trong bức thư gần đây nhất không hề có tên chúng trong danh sách đấu thủ. Tại sao chúng lại không lợi dụng khoảng trống mình đã tạo ra?

Đây là chỗ giả thiết của tôi đổ bể. Tôi cần nói chuyện với Ivy. Nó có thể là người cuối cùng còn sống trên đời biết chút gì về chuyện này, miếng cuối cùng trong tấm xếp hình. Lẽ ra sáng hôm ấy trên mái nhà, khi lần đầu tiên nó thừa nhận là có quen Rạch Miệng, tôi phải moi cho bằng được sự thật. Giờ thì nó đã bị nhốt trong một tòa nhà vô danh ở cuối một đường hầm bị chặn. Tôi không có cách nào cứu nó ra khỏi đó mà không bị Mẹ Bề Trên phát hiện. Tôi có thể cùng quân Ranthen xông vào đó, nhưng đến lúc chúng tôi qua được bọn lính gác đường hầm thì chúng đã kịp đánh động cho Mẹ Bề Trên và chuyển những người đào tẩu đến nơi khác rồi. Hoặc là giết phất họ đi.

Mưa tuôn xối xả lên vỉa hè. Tôi đứng nguyên tại chỗ, quần mình trong chiếc áo choàng dài của Wynn, đợi một chiếc taxi dù, người đỡ dẫn. Sau mấy phút, một chiếc xe gổ sét sơn đen lướt đến trước mặt tôi và Nick bước ra khỏi ghế sau, tay giơ lên che mắt.

“Paige!”

Anh giữ cửa mở. Tôi trèo vào trong xe, người ướt như chuột lột.

“Bọn anh lo phát điên lên khi Eliza bảo em đang ở Bermondsey.” Nick đóng cửa lại và vòng tay quanh vai tôi. Tôi dựa vào người anh, run rẩy. “Áo của ai đây? Bọn anh cứ lái xe vòng vòng đi tìm em mãi. Em đã đi đâu thế?”

“Đảo Jacob.”

Anh hít một hơi thật mạnh. “Để làm gì?”

Tôi không thể nói thật. Zeke, ngồi trên ghế tài xế, ném cho tôi một cái nhìn lo ngại trước khi khởi động máy. Bên cạnh cậu là Eliza, với một bức tranh bọc giấy bóng trong lòng, mái tóc được uốn xoắn tuyệt đẹp, môi bóng son đỏ. Chị vươn tay qua ghế và chạm vào vai tôi.

“Bọn chị đang trên đường đến Old Spitalfields,” chị khẽ nói. “Jax muốn bọn chị thử rao hàng ở đó. Chuyện này có đợi được không?”

“Không đợi được lâu,” tôi nói.

“Sẽ không mất nhiều thời gian đâu. Làm việc với Ognena Maria cũng dễ thôi ấy mà.”

Zeke bật chiếc radio cổ lỗ sĩ lên, chuyển sang một kênh nhạc trước khi chúng tôi kịp nghe được chút tin tức. Cổng vào Đảo Jacob biến mất trong lòng thành khi chiếc xe rời khỏi II-6, quay về khu trung tâm.

Đêm nay tôi không thể làm gì giúp Ivy và những đứa kia nữa. Để đưa nó ra khỏi chỗ đang bị giam, cho dù là ở đâu chẳng nữa, cũng cần tính toán cẩn thận. Tôi ngả đầu vào cửa sổ, ngắm những ngọn đèn đường lướt qua kính xe.

Chiếc xe đi qua mấy đội Vệ Đêm. Zeke khóa chặt cửa. Hình như chúng đang tra hỏi người đi đường. Một tên chìa súng vào đầu một người đàn ông vô minh, trong khi một người đàn ông khác khóc lóc đứng cạnh, đang cố đẩy tay tên Vệ Đêm đi. Tôi quay lại nhìn qua cửa sổ sau xe. Khi chiếc xe vòng qua khúc rẽ, tôi chỉ kịp thấy đuôi cui tên Vệ Đêm vung lên, và hai người đàn ông sụp xuống trên vỉa hè, tay ôm đầu.

Zeke đậu xe ở phố buôn bán, rồi chúng tôi cùng đi bộ đến khu chợ có mái che. Old Spitalfields là một chỗ sáng sủa hơn nhiều so với Vườn, với mái làm bằng gang và kính, nhưng phần lớn những người buôn bán đều là dân vô minh. Quần

áo, giày dép và đồ trang sức rẻ tiền treo trên các giá, cùng với những sợi xà tích thời trang dành cho đám nhà giàu. Quầy của Ognena Maria, bán numen giấu trong những tượng chó bằng sứ và những lọ đựng dầu giấm, ở đâu đó giữa khu mê cung này. Chúng tôi chen qua từng đám người mua kẻ bán đông đúc, đưa mắt tìm bà. Zeke dừng lại ở một quầy nhỏ xiu bán đồ lật vật từ thế giới tự do.

“Tôi sẽ theo kịp,” cậu ta bảo Nick, và anh gật đầu.

Tôi sóng bước theo hai người kia. “Tốt nhất là bà ta nên thích cái tranh này,” Eliza lầm bầm. Ánh sáng chói gắt làm mặt chị có vẻ hốc hác. “Em biết Ognena Maria chứ, Mộng Mơ?”

“Biết khá rõ.”

“Bà ấy là người muốn Mộng Mơ về khu mình,” Nick cười nói. “Vì thể căn cước của con bé ghi là nó sống ở I-5, nên nói đúng ra thì nó là công dân của I-5. Maria và Jaxon rất bất đồng về chuyện này.”

Những quầy bán đồ cấm thường rất dễ nhận ra. Chủ quầy mất la mảy lét và quầy hay nằm ở những góc tối nhất trong chợ, gần lối ra. Tôi chậm bước lại, tay lật qua mấy món đồ mà hầu như không để ý đến chúng.

Chợ xám.

Tôi rùng mình. Đến khi tôi tới được đúng quầy, thì Eliza, Nick và Ognena Maria đang nói chuyện sôi nổi. “... đường cọ rất tinh tế,” Maria đang nói, “và màu vẽ rõ ràng đã được lựa chọn cẩn thận - nước màu nhẹ nhàng này quả là đẹp. Chắc cô phải cộng sinh rất tốt với các thi thần thì mới có thể ra được tác phẩm như thế này, Thi Thần Tuần Tử ạ. Việc đó có ảnh hưởng đến thể chất của cô không?”

Lại là cái từ đó. *Cộng sinh*. “Một chút thôi, nếu thi thần đang bực bội, nhưng tôi có thể xử lý được,” Eliza nói.

“Thật đáng ngưỡng mộ. Tôi nghĩ là tôi có thể tìm được chỗ cho...” Bà nhìn thấy tôi. “A, Mộng Mơ Mặt Tái. Tôi đang định mời I-4 một chỗ ở Old Spitalfields đây. Cô nghĩ sao?”

“Bà sẽ không hối tiếc đâu,” tôi nói, cố nặn ra một nụ cười. “Tôi sẽ rất vui lòng được đứng quầy cùng Thi Thần, nếu bà không ngại chứa chấp kẻ đào tẩu trên đất của mình.”

“Ồ, tôi rất hân hạnh được đón tiếp cô.” Maria bắt tay cả ba chúng tôi. “Nhớ để phòng bọn Vệ Đêm trên đường về đấy nhé. Thỉnh thoảng trên đường đến Hội chúng vẫn ghé qua đây.”

“Cảm ơn bà, Maria.” Nick kéo vành mũ sụp xuống. “Chúc ngủ ngon.”

“Đợi em một phút,” tôi nói.

Anh khẽ gật đầu và khoác tay Eliza, rồi cả hai cùng đi về phía cửa vào chợ. Ognena Maria đặt bức tranh xuống gầm bàn để không ai thấy.

“Maria này,” tôi nói, “bà nhận nhiệm vụ điều tra mấy chiếc khăn tay đỏ tìm thấy trên xác Hector, phải không?”

“Phải, và tôi điều tra rồi. Chắc chắn chúng được mua từ đây - trên đó có dấu của nhà sản xuất - nhưng tháng nào cô ta cũng bán rất nhiều khăn loại đó.” Bà thở dài. “Tôi e là chúng ta sẽ không bao giờ biết được.”

Tôi liếc ra sau, rồi rút chiếc khăn tay đỏ của tên sát thủ ra khỏi ủng và đưa cho bà. “Đây có phải là khăn loại đó không?”

Bà lật chiếc khăn lên cho đến khi ngón tay cái tìm thấy một dấu chữ thập nhỏ xíu khâu ở góc. “Phải.” Bà hạ giọng. “Cô lấy được nó ở đâu, Mộng Mơ Mặt Tái?”

“Từ một tên Đồng Nát định giết tôi ở I-4.”

“Định giết *cô*?” Thấy tôi gật đầu, Maria mím môi lại và trả tôi vương lụa đỏ. “Cô nên đốt nó đi. Tôi không biết gì nhiều về Vua Đồng Nát, nhưng tôi biết là cô sẽ không muốn bị lão săn đuổi đầu. Cô đã nói gì với Hội đồng Phi tự nhiên chưa?”

“Chưa.” Tôi nhét lại chiếc khăn vào ủng. “Tôi... không biết mình có tin Mẹ Bề Trên không.”

“Tôi cũng vậy.” Bà chống khuỷu tay lên bàn, ngả người về phía tôi, xoay xoay chiếc nhẫn hình bện trên ngón tay cái. “Cô nhớ là bà ta muốn nói chuyện với tôi chứ? Cái hôm ở chỗ bán đấu giá ấy? Đêm đó tôi đến gặp bà ta tại một nhà trung gian ở I-2. Bà ta muốn thuê ít nhất năm thấu thị của tôi, nhưng không phải để làm bọn ăn sương. Chỉ nói là bà ta sẽ trả tôi rất hậu nếu tôi để cho họ làm ngoài.”

Ngực tôi thất lại. “Bà có chấp nhận không?”

“Không. Làm ngoài là bất hợp pháp. Tôi sẽ nhắm mắt làm

ngờ nếu thấu thị của tôi lên ra làm ngoài, nhưng tôi sẽ không chính thức cho phép chuyện đó.” Maria ngồi thẳng dậy. “Một vài người trong chúng ta vẫn có nguyên tắc.”

“Tôi thấy bà không muốn làm Diêm Hậu,” tôi nói. “Bà không nghĩ đến chuyện đó à?”

“Tôi không dám, cô bé thân yêu ạ. Tôi ngạc nhiên là có đến hai mươi lăm đầu thủ cơ đấy.”

“Vì sao?”

“Tôi không nói là Hector đáng bị giết trong nhà của chính mình,” bà nói, “nhưng hẳn đã phá hoại cái nghiệp đoàn này đến một mức độ mà chưa Diêm La nào làm nổi. Không ai trong Hội đồng muốn nắm quyền khi Scion đưa lá chắn dò vào hoạt động. Tất cả các khu sẽ tràn ngập dân cống, hành khát và Dân Vệ. Không ai muốn đứng mũi chịu sào một con tàu đang chìm cả.”

“Thế thì chúng ta cần ai đó khiến cho con tàu không chìm.”

Bà bật cười. “Ai chứ? Thủ cho tôi biết một nghịệt chủ hoặc nghịệt bà có thể thay đổi tất cả xem nào.”

“Tôi chịu.” Hai bên sườn tôi như có kim châm. “Đôi lúc tôi ước mình có thể đăng ký, nhưng tôi được biết là đồng tử không được phép.”

Chỉ nói bóng gió với bà như vậy cũng là một việc cực kỳ liều lĩnh. Bà luôn có vẻ tử tế, và chẳng ưa gì Jaxon, nhưng không có gì đảm bảo bà sẽ không thông báo chuyện đó cho ông biết. Nhưng tôi vẫn muốn dò phản ứng của bà. Muốn xem một thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên sẽ nghĩ như thế nào nếu có một đồng tử phản trắc lên làm Diêm Hậu.

Ognena Maria không phản ứng như tôi nghĩ, mặc dù bà có liếc nhìn tôi. “Không có điều luật cụ thể nào cấm việc đó,” bà nói, “ít nhất là theo như tôi biết. Và tôi đã làm nghịệt bà mười năm nay rồi.”

“Nhưng mọi người sẽ không thích.”

“Thật tình mà nói, Mộng Mơ Mặt Tái ạ, tôi nghĩ không ai sẽ bận tâm đâu. Nhiều đồng tử giỏi hơn chủ của mình nhiều,” bà nói. “Cứ nhìn Jack Hickathrift và Hiệp Sĩ Thiên Nga mà xem. Cả hai đều là thấu thị giỏi, có óc tổ chức và khá trung thực, vậy

mà họ làm gì? Luôn cúi đầu hạ cho hai tên chủ lưỡi biếng, đòi bại, vươn lên được vị trí ấy chắc chỉ nhờ bạo lực và bịp bợm. Nếu một trong hai người đó muốn lên ngôi báu, tôi sẽ hết sức hoan nghênh.”

Tôi nhượng mảy. “Bà có nghĩ là cả Hội đồng đều đồng ý như vậy không?”

“Ồ, không. Tôi cho rằng phần lớn bọn họ sẽ tuyên bố cô là kẻ phản trắc và vô ơn. Nhưng đó chỉ là vì họ sợ cô.” Bà đặt tay lên tay tôi. “Sẽ thật tốt nếu năm nay chúng ta có một đấu thủ giỏi.”

“Chúng ta chỉ biết hy vọng thôi,” tôi nói.

“Thành này đang thiếu hy vọng lắm.” Nụ cười của bà biến mất, và bà búng tay với đồng tử của mình. “*Pobŭrzaĩ*. Tôi không trả tiền cho cô uồn ẹo làm điệu đầu.” Cô nàng đảo mắt chán nản.

Chiếc xe đang đợi ở ngoài, đèn pha rọi qua làn mưa tối tấp. Tôi trèo vào ghế sau với Eliza. “Em có định kể xem chuyện gì đã xảy ra không đấy?” chị hỏi.

“Đợi đã.” Zeke khởi động xe. “Mình không nên nói chuyện ở đây. Maria nói bọn Dân Vệ nhan nhản khắp nơi. Đồi Anh Thảo là đủ an toàn rồi, phải không?”

Chúng tôi nhìn Nick. Mắt anh thâm quầng.

“Nửa tiếng thôi,” anh nói. “Anh không muốn ra ngoài muộn thế này. Jax có nên biết về chuyện này không, Paige?”

“Em không biết,” tôi nói. “Em đã ra ngoài mà không được phép. Ông ta có thể không muốn nghe đâu.”

Khi chiếc xe đi giữa những con phố, đầu óc tôi lan man tới những góc tối. Giả sử Ognena Maria có báo lại với Jaxon thì sao? Sẽ an toàn hơn nếu tôi ở đâu đó khác cho tới cuộc tỉ thí, nhưng bỏ ông đi lúc này sẽ chỉ khiến ông tức tối. Nếu chúng tôi không còn là một cặp đồng minh, có khi tôi còn không được phép tham gia.

Đồi Anh Thảo nằm giữa I-4 và II-4, một dải xanh trùng điệp trên một con dốc thoải. Scion đã trồng rất nhiều cây sồi và hàng ngàn bụi hoa anh thảo ở đây để tưởng niệm Đại pháp quan Mayfield, có vẻ là ngoài việc treo cổ, thiêu và chém

đầu những kẻ phản trắc, lão còn có thêm sở thích làm vườn. Đã gần tháng Mười một nên chẳng còn bông hoa nào. Để chiếc xe lại trên phố, bốn chúng tôi trèo lên đồi, tránh xa những ngọn đèn đường và tai vách mạch rừng, cho tới khi đến đỉnh. Tôi ngược lên nhìn bầu trời đen mênh mang, thoáng thấy giữa những tán lá.

Hộ vương đang đậu đó ngoài kia, tránh xa tôi. Tôi tập trung vào sợi dây vàng, mừng tượng ra hoa văn những vì sao tạo thành. Đêm nay hẳn có thể thấy tôi nếu biết tìm ở đâu. Cho tới lúc đó, tôi có tin tức cần thông báo.

Chúng tôi dừng lại dưới một bóng cây và đứng thành vòng tròn, đối diện nhau. “Em nói đi,” Nick bảo.

“Mẹ Bề Trên chính là kẻ giết Hector và băng của hắn,” tôi khẽ nói. “Bà ta cũng vừa giết Rạch Miệng nữa.”

Không ai nói gì, nhưng tất cả đều trở mắt nhìn tôi. Bằng giọng thì thầm, tôi kể cho họ nghe chuyện xảy ra sau khi tôi chia tay Eliza; chuyện tôi đã tìm thấy tòa nhà bí mật được che giấu dưới đường ray đưa thư, chứng kiến Agatha chết và chạy đi tìm Rạch Miệng chỉ để kịp nghe lời trăng trối của ả.

“Hình xăm,” Eliza nhắc lại. “Ý nó nói là hình xăm của bọn Đồng Nát chứ gì? Dấu tay xương ấy?”

“Tên nó là như thế à?”

“Ừ. Tất cả bọn chúng đều phải xăm vào đây khi gia nhập.” Chị vỗ lên bắp tay. “Nếu rời khỏi băng, chúng phải cho Vua Đồng Nát đốt nó đi. Chúng không được phép đến hàng xăm mình.”

“Tức là nếu bà ta vẫn còn hình xăm, thì có nghĩa bà ta vẫn làm việc cho lão, phải không?” Zeke nói, mày nhướn lên. “Cứ tưởng bà ta ghét lão lắm mà?”

“Chắc là thế,” tôi nói. “Sau khi bắn Agatha, Thầy Dòng có nói sẽ đi lấy lithium cho Mẹ Bề Trên để giúp bà ta làm gì đó. Bà ta bảo không cần vì *cộng sinh* rất mạnh.” Tôi nhìn sang Eliza. “Từ đó có nghĩa là gì?”

“Cộng sinh ấy à?” Chị nhúu mày. “Nó là mối quan hệ giữa đồng và vong nhập vào họ. Nếu có cộng sinh tốt thì cả hai sẽ cộng tác tốt. Ví dụ như chị đã làm việc với Rachel vài năm rồi

nên cộng sinh của chị với bà ấy rất tốt,” chị nói, “nhưng một thi thần mới sẽ mất chút thời gian để làm quen, vì thế chị thường hay ốm sau mấy lần nhập hồn đầu tiên. Một khi đã có cộng sinh thì bọn chị sẽ... hiểu nhau hơn. Không biết nói thế em có hiểu không.”

Mặt Nick căng thẳng. “Mẹ Bề Trên là đồng động. Liệu bà ta có thể dùng vong để giết Hector không?”

Eliza ngần ngừ rồi mới trả lời, “Rất có thể lúc đó bà ta có vong nhập vào, nó sẽ khiến cảm xúc của vong lẫn át cảm xúc của chính bà ta. Nó cũng có thể giúp bà ta di chuyển nhanh hơn. Nhưng bà ta vẫn phải vượt qua bảy người để giết được Hector, rồi chặt đầu hắn. Vong không tăng cường sức mạnh thể chất cho ta, mà nhìn Mẹ Bề Trên thì có vẻ là không hạ nổi tám người.”

“Khoan, khoan đã.” Zeke giơ một tay lên. “Nếu *đúng* là Mẹ Bề Trên giết Hector thật, thì sao bà ta không tham gia cuộc tử thí?”

“Tôi cũng đang băn khoăn chuyện đó,” tôi nói.

Mắt cậu ta đầy vẻ cảm thông. “Cô đã tìm thấy Rạch Miệng ở đâu? Ắ có nói gì không?”

“Tôi đã luận ra là ả sẽ ở Đảo Jacob. Mất một lúc tôi mới qua mặt được tên gác cửa, rồi người ở đảo ngăn tôi lại, và...” Tôi hít một hơi sâu. “Tôi không đến kịp. Lúc tôi tới nơi thì ả đã bị đâm. Lời cuối cùng ả nói là bảo tôi phải ngăn *chợ xám* lại.”

“Chợ xám là cái gì?”

“Không biết,” tôi thú nhận. “Nếu chợ đen là bất hợp pháp thì tôi đoán chợ xám là... không được phép. Hoặc không được chấp nhận.”

“Jax phải được biết chuyện này,” Eliza nói.

“Biết thì được gì? Ông ấy không thể buộc tội Mẹ Bề Trên *trước* chính Mẹ Bề Trên được,” tôi nói, và chị thở dài. “Bà ta là Diêm Hậu tạm thời. Nếu ông ấy để lộ ra là mình biết chuyện, bà ta sẽ giết luôn ông ấy.”

Im lặng một thoáng. Nick quay lại nhìn về phía thành, ánh đèn phản chiếu trong mắt anh. “Cuộc tử thí sẽ quyết định chuyện gì xảy ra tiếp theo. Chúng ta biết Vua Đồng Nát có biết chút ít

về người Rephaite,” anh nói. “Lão đã bắt được Hộ vương. Tức là chúng ta có thể đoán cái chợ xám này có liên quan gì đó đến...”

“Khoan, cái gì cơ?” Zeke ngắt lời, trở mắt nhìn anh.

“Xin lỗi, Hộ vương đã quay lại ấy à? Tức là gia chủ của Paige ấy à?” Eliza bật ra một tiếng cười giận dữ. “Có khi em định bỏ bom cũng chẳng ai biết đấy nhỉ?”

“Suýt.” Tôi nhìn ra sau, chắc chắn là giác quan thứ sáu của mình vừa rung lên. “Hắn quay lại được ít lâu rồi. Em đã cố nói với Jax khi đồng minh của hắn xuất hiện ngay trước mũi chúng ta, nhưng ông ấy không muốn...” Tôi ngừng lại. “Khoan đã. Có người đến.”

Mãi đến lúc ấy tôi mới nhận ra có một mòng trường đang lén lút tiến đến chỗ chúng tôi, đầu đó sau những thân cây. Tôi vừa dứt lời thì một gã gầy còm bước ra từ sau thân cây khổng lồ, chân đất, người chỉ khoác mấy tấm giẻ. Tôi lui lại một bước dài, kéo tóc xuống che mặt.

“Xin chào các quý ông quý bà, xin chào.” Gã bỏ mũ ra và cúi chào. “Xin các vị một xu cho thằng bói đạo nào?”

Nick đã cho tay vào áo, đặt lên khẩu súng. “Chỗ này hơi hẻo lánh cho anh bạn đấy nhỉ?”

“Ồ, không đâu, thưa ngài.” Hàm răng trắng ớn của gã sáng lên dưới ánh đèn pin mờ mờ của chúng tôi. “Không ở đâu là quá xa với tôi cả.”

“Anh bạn phải bói trước đã chứ,” Eliza nói với một tiếng cười run run. Cùng lúc, chị bước sang bên trái, che tôi khỏi tầm mắt gã. “Tôi sẽ cho mười đồng nếu anh giỏi. Anh biết làm gì?”

“Tôi chỉ là một tên chiêm trượng hèn kém, thưa tiểu thư. Tôi không đưa ra lời tiên tri, không hứa hẹn gì, và cũng không biết hát.” Gã lấy một đồng xu bạc từ sau tai ra. “Nhưng tôi có thể dẫn các vị đến chỗ có kho báu, xin lấy cái mũi tôi ra mà thề. Bọn chiêm trượng chúng tôi giỏi đánh hơi kho báu như là la bàn ấy. Hãy đi cùng tôi, và tiểu thư cũng có thể giành được kho báu ấy.”

“Đừng,” tôi nói, gần như không động đậy môi.

“Gã có thể đã nghe thấy những gì bọn mình nói,” chị thì thầm. “Chị có ít thạch thảo trắng trong túi đây. Bọn mình có thể đảm bảo cho chắc.”

Lông tay tôi đều đang dựng đứng hết cả. Gã đã đứng đủ gần để nghe lỏm chuyện chúng tôi. Nick cũng có vẻ cảnh giác, nhưng anh không phản đối. Gã chiêm trượng liền khoác tay Eliza và dẫn chúng tôi xuống đồi, vừa đi vừa huyền thuyên pha trò kể chuyện. Zeke chạy theo họ, mắt liếc Nick vẻ lo lắng. Tôi giữ chiếc cà vạt che kín mặt, tự hỏi không biết mình có nên chuồn nhanh theo hướng ngược lại không.

Gã chiêm trượng tìm đường xuống cụm cây. Tôi đi cách một quãng xa phía sau. Khi gã dẫn chúng tôi đến một cụm rừng rậm, tôi lấy giọng Anh và gọi to, “Anh không định dẫn chúng tôi vào đó đấy chứ?”

“Chỉ đi một đoạn thôi, thưa cô, tôi hứa đấy.”

“Gã có thể khử bọn mình,” tôi rút lên với Nick.

“Ừ. Anh không thích vụ này.” Anh khum tay lên miệng. “Thi Thần! Kim Cương! Đợi một phút đã!”

Nhưng chị đã theo tên bói đạo đi vào cụm rừng, và tiếng Nick gọi bị gió thổi bạt đi.

Nick bật đèn pin lên và đi theo họ, nắm chặt cánh tay tôi. Tim tôi đập thình thình. Ừng tôi giẫm lên lá khô giòn. Hay là một cái sọ... Adrenalin xuyên qua mạch máu tôi. Đột nhiên tôi lại như đang mặc chiếc áo hồng, quần mình trong áo khoác và nhìn vào hàng cây ở Vô Chủ Địa, đợi con quái vật hiện hình. Tôi bấu vào cánh tay Nick.

“Em không sao chứ?”

Tôi gạt đầu, cố giữ hơi thở đều đặn.

Gã chiêm trượng đã dẫn hai người kia vào sâu trong cụm rừng. Những giọt nước đóng băng như thủy tinh nhỏ xuống từ những chiếc lá, mỗi chiếc đều có sương giá viền quanh. Các cành cây bao phủ một lớp băng trong vắt, khiến chúng kêu răng rắc. Một tấm mạng nhện treo giữa tán lá đã biến thành một tấm đăng ten bạc. Chủ nhân của tấm mạng lơ lửng trên một sợi tơ, cứng đờ. Ánh đèn pin của Nick rọi vào bước chân của những người kia, nhưng chúng cũng đã bắt đầu đóng băng. Hơi thở tôi phả ra thành từng đám mây trắng xóa.

“Em có cảm thấy vong nào quanh đây không?” Nick thì thầm.

“Không.”

Chúng tôi bước nhanh hơn. Zeke đang lom khom cạnh một ao nước đóng băng, còn Eliza thì quỳ xuống trên bờ ao. Tôi đứng sững lại. Một lớp sương mù xanh xanh lơ lửng mấy phân trên mặt đất. Sau lưng họ, gã chiêm trượng đang vung tay nói: “... hàng bao nhiêu năm trời rồi đấy, thưa ngài, và tôi luôn bảo là dưới đó có kho báu. Giờ ngài hãy thử lấy cái này đập băng ra xem.”

“Nhìn như một hình tròn hoàn hảo.” Zeke đưa tay lướt dọc mép ao. “Mấy khi có cái ao nào lại tròn xoe như thế?”

Nó không chỉ nhìn như một hình tròn hoàn hảo. Nó *đúng* là một hình tròn hoàn hảo.

“Kim Cương, cậu không sao chứ?” Nick hỏi.

“Tôi ổn. Anh có thấy cái này không? Thật không thể tin được...”

Zeke đón lấy đồng xu từ tay gã chiêm trượng và đập nó lên mặt băng. “Hai lần nữa, thưa ngài.” Gã chiêm trượng liếc ra sau vai. “Thêm hai lần nữa.”

Giác quan thứ sáu của tôi đang rung lên như một chùm chuông. Tôi đã từng thấy cảnh như thế này rồi, với Hộ vương. Khu rừng. Hơi lạnh. Không một vong hồn nào ở quanh. Khi Zeke gõ đồng xu lên mặt băng lần thứ hai, một làn sóng tràn qua thanh khí. Tôi chợt nhận ra, và lập tức phổi tôi không còn một không khí nào.

Cậu ta đang gõ lên một cái cửa không nên mở ra.

“Tránh xa khỏi đó.” Tôi lao về phía họ. “Kim Cương, dừng lại!”

Eliza giật mình. “Chỉ là băng thôi mà, Mộng Mơ. Bình tĩnh đi.”

“Nó là điểm lạnh đấy.” Giọng tôi khàn đi. “Cổng vào Âm Gian.”

Tức thì, Nick xốc nách Eliza, kéo chị dậy, rời khỏi mặt băng. Zeke chửi thề và cũng lùi lại, nhưng gã chiêm trượng đâm mạnh vào hàm cậu, làm cậu loạng choạng ngã xuống. Đồng xu tuột khỏi tay cậu và lăn xuống băng. Không chần chừ, tôi rút một con dao ra ném vào đầu tên chiêm trượng, nhưng trượt mất

hai phân. Một tay gã nhặt đồng xu lên ôm vào ngực, tay kia bò về phía điểm lạnh.

“Họ đang đến,” gã nói. Mắt gã đờ ra, môi nhếch lên. “Để đem cho ta kho báu.”

“Dừng lại!” Tôi rút súng ra. “Dừng làm thế. Người sẽ không thấy kho báu nào ở đó đâu.”

“Cô chết chắc rồi,” gã nói, và giơ đồng xu lên.

Lần này, cú đập làm băng nứt ra. Điểm lạnh nổ tung. Hàng triệu mảnh băng bắn tung lên từ dưới đất, làm tôi mờ mắt vì thứ bụi lấp lánh như kim cương ấy - và với một tiếng thét vang vọng khắp cả II-4, một con Vo Ve bò ra khỏi cánh cổng, tiến vào London.

* * *

Với tốc độ kinh hồn, con quái vật lao tới chỗ chúng tôi. Nó chồm lên gã chiêm trượng, quai hàm táp sập quanh đầu gã, và cắn một cái đứt luôn. Thân thể gã gục xuống, giật giật như vừa bị sốc điện. Máu đỏ thẫm tuôn ra từ chỗ còn lại, đổ lên điểm lạnh.

Nó đang nhìn tôi. Con quái vật tỏa ra bóng đen của riêng nó - một mảng sóng nhiễu đen ở trong tầm mắt tôi - nhưng lần đầu tiên, tôi có thể nhìn rõ tên khổng lồ thối rửa này. Mình nó đầy cơ bắp, góm ghềnh, với cái đầu tròn ủng, và làn da bóng lưỡng như bị trương phình lên. Mọi thứ trên thân nó đều quá dài, như thể đã bị kéo ra: tay, chân, cổ. Cột sống nó gồ lên như sống dao. Mắt nó là hai quả cầu trắng đục hơi sáng mờ, như mặt trăng.

Tiếng ruồi vo ve tràn ngập không khí. Mồ hôi rịn xuống cổ tôi. Con quái vật này to hơn nhiều so với con mà tôi từng phải đối mặt ở trong rừng.

Trong túi quần tôi có một bọc muối. Cố không cử động đột ngột, tôi kéo cái bọc vào lòng bàn tay và quần sợi dây vàng buộc miệng bao quanh hai ngón tay, rồi giơ ra cho con quái vật thấy. Tôi không biết nó hiểu được bao nhiêu, nhưng có thể nó cảm nhận được trong đó có gì.

Con Vo Ve vươn cổ ra với một tiếng lách cách dính dấp, rồi lắc đầu nhanh đến nỗi nó nhòe đi. Nó cầm những ngón tay dài đục xuống đất, làm mặt đất đông cứng lại, rồi bò về phía chúng tôi.

Tôi cố tập trung vào huyền quang ba người kia. Chúng chỉ nhấp nháy như những tín hiệu yếu trên ra đa của tôi. Con Vo Ve đang biến thành khí thành một đám đặc sền sệt, khiến các vong không tồn tại nổi để mà trợ giúp. Bao quanh thanh khí là những cục nghèn, như những đốm dầu trong nước. Nick cố gom một bè vong lại, nhưng các vong vùng ra dữ dội đến nỗi anh phải thả chúng đi.

Đầu gối tôi không còn chút sức lực nào. Mắt tôi mờ đi trong chốc lát. Nếu tôi không làm gì đó thì tất cả chúng tôi sẽ bị sốc hồn. Tôi đợi cho con quái đến gần thêm vài bước nữa, rồi dốc một nhúm muối vào tay và ném đi. Nhúm muối đập vào con Vo Ve và bốc khói, phát ra tiếng xèo xèo như pháo hoa.

Nó mở miệng, để lộ cái họng sâu hoắm, và một tiếng gào khủng khiếp phát ra từ trong đó. Không chỉ một giọng, mà là hàng ngàn tiếng gào thét, rên rỉ, nức nở đau đớn, dồn lại trong một cái miệng. Tiếng gào ấy làm lông tóc trên người tôi dựng đứng cả lên, làm máu dưới da tôi đông cứng lại.

“Chạy đi,” tôi hét.

Chúng tôi lao qua cụm rừng, xuống dốc, về chân đồi và chiếc xe. Cành cây cào vào mặt tôi, mắc vào tóc tôi. Băng trơn trượt dưới ủng tôi. Tôi cuống cuống tìm giặt sợi dây vàng, mất chớp lia lịa để xua đi bóng tối trước mặt. Hộ vương có thể là cơ hội sống sót duy nhất của chúng tôi. Mặt đất như đang lồi cổ chân tôi, kéo tay chân và mi mắt tôi xuống. *Một quá.* Tôi chạy tiếp. *Dừng lại thôi.* Tôi chạy tiếp. Khi chúng tôi đến được một khoảng trống khác, đầu gối Zeke khụy xuống. Cậu ta ngã gục như thể người đã bị rút hết xương.

Đến lượt Nick gục xuống. Tôi lao đảo dừng lại và nắm lấy vai anh, cố kéo anh dậy, nhưng tay tôi nhũn ra như nước và tôi sụp xuống bên cạnh anh, run lấy bầy. Huyền quang của tôi co lại, tránh khỏi con quái vật, cắt ngắn mối liên kết của tôi với thanh khí. Đột nhiên tôi không cảm thấy Zeke đâu nữa, cậu ta

lại ở xa nhất. Chỉ trong chớp mắt, cậu ta đã biến mất khỏi tầm cảm nhận của tôi.

Dừng lại mình cần nó dừng lại dừng lại như sắp chết rồi không thở được không thở được dừng lại

Huyền quang của tôi như một cơ quan nội tạng quan trọng bị một bàn tay bóp nghẹt, không cho hoạt động nữa. Mắt tôi ứa nước vì phải cố sức giữ tỉnh táo. Con sóc hồn đang lần mò đến gần. Các đầu ngón tay tôi đã xám đi, móng tay trắng bệch ra. Tôi còn thở, nhưng tôi đang chết chìm. Tôi còn nhìn được, nhưng mắt tôi đã mù.

Không tập trung được dừng lại không nghĩ được dừng lại dừng lại

Eliza chạy trước chúng tôi, cách Nick vài bước. Chị chống tay ngồi dậy, hỗn hển phun ra mấy tiếng chữ thề, nhưng lòng bàn tay chị đang trượt trên băng và chị không sao đứng lên được. Tôi không cảm nhận được mộng trường hay huyền quang của chị nữa. Mắt lòa đi, tôi lại mở bao muối ra.

“Vòng tròn,” tôi khò khè bảo Nick.

Cái tiếng gào ấy lại cất lên, tiếng thét của kẻ bị nguyên rửa trong cái miệng há hoác thối rửa. Được adrenalin tiếp sức, Nick nghiêng rằng kéo Eliza về phía mình.

“Đưa muối cho anh!”

Tôi dúm bọc muối vào tay anh. Con Vo Ve phi về phía chúng tôi như một vết mờ trong màn đêm, chỉ thấy có hai con mắt trắng dã, bóng tối, và con thịnh nộ bọc trong tấm thân tro xương của nó. Nhanh quá. Tay Nick đang run lên.

“Zeke!” Giọng anh khàn đặc. “Zeke!”

Con quái vật đang ở sát gần, chồm đến thân hình run rẩy của Zeke. Tôi ném hồn mình qua khoảng trống.

Khi tôi chạm tới mộng trường của con quái vật, cảm giác giống hệt lúc ở Sheol I: một cú va đập cháy da cháy thịt, khiến những đốm lửa xuyên suốt cả hồn tôi. Một sức mạnh đang âm ỉ trong mộng trường này, sâu thẳm trong tâm não nó. Tôi vận hết sức vượt qua hàng phòng thủ đầu tiên, tiến vào vùng u minh của nó.

Con đau thật khủng khiếp.

Hồn tôi rơi vào một thứ tựa như một vũng lầy. Cả người tôi bốc cháy, một lưỡi lửa, cháy từ trong ra ngoài. Đây không phải là mộng trường.

Nó là một con ác mộng.

Vùng u minh của con quái vật đen như mực, nhưng tôi vẫn thấy được mộng hình của mình đang đứng trên cái gì: một đám mô thối rữa. Những bong bóng máu nổi lên giữa đồng thịt nhầy nhụa. Nó bám chặt vào cổ chân tôi và lôi tôi xuống, xuống, xuống cho tới khi tôi bị ngập đến tận thắt lưng. Một bàn tay xương khô túm lấy gáy tôi, ấn người tôi về phía đó. Tôi uốn người ra sau, cố thoát, cố quay về thân thể mình, nhưng đã quá muộn. Hàng tầng thịt rữa nát ngập lụt đầu tôi.

* * *

Không thở, không nghĩ, không đau, không nào.

Phù du.

Tan biến.

Một vòng vô tận chỉ toàn hư vô, hư vô, *hư vô*.

Trong khoảng không ấy, còn một ý nghĩ mơ hồ cuối cùng: rằng đây là địa ngục. Không có thanh khí, không có gì hết. Đây chính là cái mà dân thối thị chúng tôi khiếp sợ. Không phải là cái chết, mà là sự *không tồn tại*. Cả linh hồn lẫn cái tôi đều bị hủy diệt hoàn toàn. Những khuôn mặt biến mất. Ở đây không còn Nick và không còn Hộ vương và không còn Eliza và không còn Jaxon và không còn Liss và mọi thứ đều biến mất và Paige cũng đang biến đi, *biến đi*...

* * *

Sợi dây bạc của tôi căng lên, như một cái đai an toàn, và lôi mộng hình của tôi từ trong đám mô thối rữa ra. Tôi trôi lên trong cái mộng trường khủng khiếp ấy, hỗn hển hít thứ không khí không tồn tại, đập vào đôi tay đã túm lấy tôi. Nhiều giọng nói gào thét bằng những ngôn ngữ tôi không hiểu. Chúng không chịu buông tôi ra. Tôi sẽ chết ở đây, bên trong mộng trường của con

Vo Ve. Không phải vì bị chìm và chết ngạt. Tôi bẻ một cánh tay rửa nát ra làm đôi, và giặt một cú cuối cùng, sợi dây lòi tôi qua thanh khí, về với thân xác của mình.

Mi mắt tôi hé mở.

Tôi hít một hơi.

Vòng tròn muối đã khép kín. Nick thả cái bọc không xuống và nằm khuyu bên sườn như thể anh vừa bị bắn.

Thanh khí rung rinh, tạo ra một hàng rào bảo vệ xung quanh chúng tôi, giống như cái hàng rào đã bao bọc chúng tôi ở đặc khu trùng giới. Con quái vật bật lùi lại như thể vòng muối đã biến thành dung nham nóng chảy, và lại ném ra thứ sóng nhiễu kỳ dị của nó. Đó có phải là huyền quang khủng khiếp đã thổi nát của nó không? Nó tru lên một tiếng chết chóc cuối cùng trước khi lết đi, để bóng tối lơ lửng lại trong thanh khí như khói.

Bốn chúng tôi nằm dưới những cành cây đóng đầy băng giá.

"Zeke," Nick ghen ngào gọi, đưa một tay lay cậu ta.

Tôi còn không quay nổi đầu. Eliza nằm gần tôi nhất. Mắt chị đờ ra vì sốc, môi cũng tím như môi tôi.

Suốt một lúc lâu, tôi nằm trên đất, người co giật. Mạch tôi đập yếu ớt, tai ù ù. Một quãng dài tối tăm và lạnh ngắt trôi qua trước khi có tiếng chân bước trên nền lá. Một dáng người đứng bên trên chúng tôi, ngay ngoài vòng muối. Cái tiếp theo tôi nghe được là một giọng nữ trầm trầm: "Mộng hành. Hãy nghe ta đây."

Rồi sau đó là một từ tôi không hiểu, một từ tiếng Gloss. Cái gì đó khác đang gọi tôi về. Sợi dây vàng giặt mạnh - cú giặt mạnh nhất tôi từng cảm thấy từ nó - và mắt tôi mở ra.

"Người có bị thương không?" Là giọng của Pleione Sualocin. "Hãy cho ta biết, nếu không ta không thể chữa trị gì được."

"Huyền quang," tôi nói, nhưng tôi nghe chính giọng mình cũng yếu lả. Tuy thế, Pleione vẫn nghe được. Mụ lấy một lọ hoa dền tím ra, dùng ngón tay đeo găng chấm một giọt dưới mũi tôi. Tôi hít mùi hương tiên giới ấy vào sâu trong phổi, và huyền

quang tôi bắt đầu phục hồi. Tôi lăn mình sang bên, nôn ọe. Trán tôi đau nhói, rồi cơn đau truyền ra khắp người.

Pleione đứng dậy. Mụ lại ăn mặc như người thường, với mớ tóc xoắn đen dài vén sang một bên cổ. “Con Emite đã đi rồi, nhưng nó sẽ quay lại. Nashira đã trả giá cao cho mạng của ngươi đấy, mộng hành ạ.”

Tôi không thể ngừng run rẩy. “Liệu mụ ta có bao giờ định chuồng mặt ra không?”

“Bà ta sẽ không để bản tay đâu.” Mụ lau con dao bằng một chiếc khăn, thấm lưỡi dao bằng thứ gì nhìn như dầu. “Đứng dậy.”

Mắt tôi vẫn còn mờ, nhưng tôi bắt mình đứng lên. Tôi ghét việc những nhục vật này khiến tôi trở nên yếu đuối, khiến những năm tháng trên đường phố của tôi trở thành vô dụng mỗi khi tôi đối mặt với chúng. Việc đó khiến tôi nhận ra tôi chỉ là một kẻ đánh lộn, không phải một chiến binh thực sự. Ở bên rìa khoảng rừng trống, Eliza đang cuộn tròn bên một thân cây, tay bịt tai. Tôi tiến về phía chị.

“Paige!”

Giọng hoảng hốt của Nick khiến tim tôi đập mạnh. Anh đang quỳ bên một gốc cây khác, tôi bèn chạy đến. Zeke đang nằm trong lòng anh, bất tỉnh.

“Có chuyện gì thế?” Tôi quỳ xuống cạnh anh, làm một cơn đau nửa nhói lên trong mắt.

“Anh không biết. Anh không biết.” Tay Nick, vốn vững vàng là thế, giờ run lẩy bẩy. “Mình làm gì bây giờ? Paige, xin em... chắc chắn em biết cách giúp cậu ấy...”

“Suyt. Đừng lo. Có khối thối thị ở đặc khu đã bị cắn hoặc cào,” tôi nói, nhưng anh vẫn không ngừng run. “Bọn mình sẽ nhờ người Rephaite giúp. Anh không biết...”

“Mình phải làm gì đó, Paige, ngay bây giờ!”

Giọng anh vỡ ra. Tôi bóp vai anh. “Pleione,” tôi gọi với qua khoảng trống. “Errai!”

Errai lơ tôi đi, nhưng Pleione quay lại. Mụ quỳ xuống, đặt một bàn tay đeo găng lên trán Zeke, tay kia lên má cậu ta. “Nhanh lên, mộng hành,” mụ nói. “Ngươi phải đưa người này đến một nơi an toàn hơn.”

Mặt Nick rúm lại. Anh đưa hai tay ôm mặt Zeke, thì thầm với cậu ta.

Eliza đã suýt ngất, nhưng khi ngược lên và thấy Pleione quỳ gần đó, chị thét lên như vừa thấy cái chết của chính mình. Tôi lao đến đưa tay bịt miệng chị.

“Chị còn nghĩ là do flux không?”

Chị lắc đầu.

Khi lại cảm thấy Hộ vương đang gần bên, tôi đứng dậy, kéo Eliza theo. Hấn xông qua tán cây, mất rục lên như hai ngọn đuốc. Hấn nhìn bao quát tất cả: vòng muối, người bị thương.

“Không có con nào khác.” Hấn bước qua khoảng trống. “Em làm gì ở đây, Paige?”

Eliza nuốt xuống. “Bọn em đang nói chuyện,” tôi nói. Thật buồn làm sao, khi một việc bình thường như thế nghe lại có vẻ thật ngu ngốc và bất cần.

“Ta hiểu rồi.” Hấn đi qua chỗ chúng tôi. “Có một cái xác không đầu bên cạnh điểm lạnh.”

“Là một gã chiêm trượng.” Một cơn đau thắt bên sườn khiến tôi khó nói ra lời. Hay thậm chí là thở nữa. “Chắc gã đã đi theo bọn em từ chợ.”

“Một tên nô lệ của tộc Sargas,” Pleione nói với Hộ vương. “Được trả tiền để đảm bảo cô ta không thể tham gia cuộc tử thí, có lẽ thế.”

“Tôi không nghĩ vậy. Chúng khó mà biết nhiều như vậy về hoạt động của nghiệp đoàn. Dù sao thì cũng có vẻ là chúng muốn bắt sống Paige.” Hấn ngừng lại. “Điểm lạnh phải được bịt lại, nếu không sẽ có thêm nhiều con nữa đi qua. Nhà an toàn gần nhất là ở đâu, Paige?”

Tôi liếc Eliza. “Chị có biết chỗ nào không?”

“Một chỗ.” Chị đưa bàn tay run run lau mồ hôi trên. “Ai đó đi lấy xe đi.”

“Ngươi đi đi, thanh đồng.” Pleione hất hàm về phía tán cây. “Nhanh lên.”

Má Eliza tái mét. “Lỡ lại có thêm nhiều con như vừa rồi thì sao?”

“Nếu vậy thì hãy chạy, thật nhanh, và cố đừng đầu hàng cái chết quá sớm.”

Chút sắc hồng còn lại biến nốt khỏi mặt chị. Tôi ấn khẩu súng vào tay chị, cùng với ít muối còn lại. Chị rên lên, hít vào một hơi, rồi chạy về phía lùm cây.

Sau lưng tôi, Hộ vương đang canh chừng. Giữa vòng muối, Nick gượng nhẹ đỡ đầu Zeke vào lòng mình và vuốt tóc cậu ta, nói chuyện với cậu ta bằng tiếng Thụy Điển. Pleione và Errai đứng gác hai bên khoảng trống.

Chúng tôi chờ đợi.

* * *

Đến lúc Eliza quay lại thì thần kinh Nick đã suy sụp. Chúng tôi để đám Rephaite lại canh chừng quanh điểm lạnh, lái về I-4, rồi ra khỏi xe. Trong khi chạy xuôi con hẻm lát đá cuội, được chiếu sáng bởi mấy ngọn đèn khí đốt lò mờ, hai bên là những cửa hàng có cửa sổ lồi ra ngoài, tôi liếc nhìn Eliza. Chị đang vừa lục lọi trong túi vừa thở nặng nhọc.

“Đến Goodwin’s Court à?”

“Bọn mình sẽ đến chỗ Leon,” chị hỗn hển.

“Ai cơ?”

“Leon Wax. Họa sĩ vườn ấy. Em biết mà.”

Chỉ biết mang máng, giống như mọi người trong nghiệp đoàn biết về nhau. Leon Wax là bạn tốt của Jaxon, chuyên gia làm giấy tờ giả cho thấu thị: giấy thông hành, giấy khai sinh, bằng chứng về xuất thân Scion, bất kỳ cái gì giúp chúng tôi dễ qua mắt chính phủ hơn. Chính ông ta đã làm giả giấy tờ cho Zeke và Nadine, chứng tỏ rằng họ là người định cư hợp pháp, phòng khi họ bị chặn ngoài phố. Giống như nhiều dân buôn bán vô minh có liên quan tới nghiệp đoàn, ông ta sống trong một căn nhà xập xệ ở cái hẻm bé xíu này.

Mặt tiền cửa hàng nhỏ hẹp của ông ta sơn đen, trên những cái giá ở cửa sổ chất đủ các thứ đồ bụi bặm. Kéo cắt hoa đèn, nến tự đốt, hộp diêm, chân nến bằng bạc và đồng, thậm chí cả một cái đồng hồ nến cũ bằng kim loại. Biển gắn

mấy chữ bạc SÁP & NẾN⁽¹⁾, công việc làm ăn hợp pháp ngoài mặt của Leon. Ô cửa sổ nhìn như hàng mấy tuần rồi chưa được cọ rửa.

Eliza lấy chìa khóa từ trong túi ra và mở cửa. Sao chị lại có chìa khóa cửa hàng đèn nến của Leon Wax thì tôi chịu. Nick bế Zeke xuống mấy bậc thang, vào gian phòng khách chật chội, chúng tôi đặt cậu ta lên ghế và lót một cái gối dưới đầu cậu ta. Tôi ấn công tắc đèn, nhưng chẳng thấy gì.

“Eliza?”

“Leon không tin vào đèn điện.” Eliza lấy ra một hộp diêm trong hốc tường. “Cho than vào lò đi.”

Vì Nick, tôi không cãi lại nửa lời. Tôi bỏ chiếc áo khoác nặng của Wynn ra, vắt nó lên lan can, để lộ lớp máu khô và bùn đất trên quần áo. Eliza trở mặt nhìn.

“Paige...”

“Không phải máu em đâu.” Tôi cầm lấy hộp diêm. “Của Rạch Miệng đấy.”

Khoảng thời gian chờ đợi người đến giúp này thật khổ sở. Nick không chịu rời Zeke, và cứ cách mấy phút anh lại cố đổ ít nước vào miệng cậu ta. Tôi chạy lên phòng ngủ để lấy chăn trong lúc Eliza thấp hết mọi cây nến trong nhà.

Hộ vương đi qua cửa đúng lúc tôi quay xuống dưới nhà, hai tay ôm đầy chăn len đan. Không nói một lời, tôi dẫn hần vào phòng khách. Một đồng lửa than đang ứng lên trong lò, rọi ánh hồng ấm áp đánh lừa giác quan lên da Zeke. Nick đang cầm cổ tay cậu ta bắt mạch.

Ở góc phòng, Eliza co rúm người trước kẻ lạ mặt cao lớn có cặp mắt như đèn pha. Hộ vương không để ý gì đến chị.

“Vết cắn ở đâu?”

“Bên trái,” tôi đáp.

Áo Zeke ướt đẫm máu đen. Môi mím chặt, Nick bóc lớp áo ra khỏi vết thương cho Hộ vương xem xét hồi lâu. Dạ dày tôi khá khỏe, nhưng độ rộng của vết cắn - từ ngực Zeke xuống tận

1. Họ của Leon là Wax, từ này trong tiếng Anh có nghĩa là sáp.

thắt lưng - cũng đủ khiến bụng tôi cuộn lên. Vết cắn khá sâu, và da xung quanh có màu xám trắng, nhưng máu đã cầm.

"Cậu ta sẽ ổn thôi," Hộ vương kết luận. "Không cần chữa trị gì hết."

"Cái gì?" Giọng Nick nghệt lại. "Nhìn cậu ấy mà xem!"

"Trừ phi máu cậu ta đã bị biến đổi, còn không thì cậu ta sẽ bình phục. Cậu ta có uống rượu hay dùng ma túy không?"

"Không."

"Vậy là cậu ta đã được miễn dịch." Hộ vương nhìn thẳng vào Nick. "Tình trạng của cậu ta có vẻ nguy kịch, bác sĩ Nygård ạ, nhưng cơ thể và mạng trường cậu ta sẽ chống lại độc tố. Lau vết thương bằng nước muối rồi khâu lại. Để cậu ta ngủ. Cậu ta chỉ cần thế thôi."

Với một tiếng rên yếu ớt, Nick khuyu xuống một chiếc ghế, mặt vùi vào hai bàn tay. Tất cả chúng tôi nhìn Zeke. Hơi thở cậu ta rất nông, má cậu ta xám ngoét, và đầu ngón tay cậu ta nhìn như bị nhúng vào muội than, nhưng tình hình cậu ta không có vẻ xấu đi.

"Thật không công bằng." Nick có vẻ kiệt sức. "Cậu ấy cần bệnh viện tử tế."

"Phải, và chúng ta đều biết kết quả chẩn đoán ở đó sẽ dẫn đến cái gì," tôi nói. "Gây ngạt bằng ni tơ."

"Paige!" Eliza quát.

"Cậu ta không cần bệnh viện," Hộ vương nói. "Cậu ta sẽ tự mình bình phục - và dù gì đi chăng nữa thì cũng không có bệnh viện Scion nào hiểu được các triệu chứng của cậu ta đâu. Cứ giữ cho cậu ta đủ ấm và đủ nước."

Im lặng một hồi lâu, chỉ thỉnh thoảng mới có tiếng lách rắc của lò lửa xen vào. "Chúng ta có nên cho Nadine biết không?" tôi hỏi mọi người.

"Không. Cô ấy sẽ quần trí mất." Eliza đứng từ trên ghế dậy. "Để chị đi kiểm ít quần áo cho mọi người thay. Tối nay cứ ngủ lại đây. Leon đi đến tận mai mới về cơ." Chị hắng giọng rồi ngược lên nhìn Hộ vương. "Ông có... muốn ở lại không?"

"Ta sẽ không ở lại lâu đâu," Hộ vương nói.

"Gác xép còn trống đấy, nếu ông muốn ở lại."

“Cảm ơn. Ta sẽ cân nhắc.”

Khi chị đi rồi, căn phòng như càng hẹp hơn. Tôi liếc nhìn Hộ vương một cái, rồi nhẹ bước ra hành lang.

Trong phòng giặt, tôi bật lò đun nước lên, lôi một lọ rỗng từ trong cái tủ bụi bặm ra, rồi đổ đầy nước và muối vào đó. Đầu gối tôi trông gần khuyu xuống. Có phải mới chỉ sáng nay tôi đã thấy Chat đang đọc cuốn *Khải huyền Rephaite* không? Chuyện như đã mấy tuần nay rồi.

Trong lúc khuấy nước muối, tôi cố lấy lại hơi thở đều đặn. Zeke đã thoát lần này, nhưng khi không còn đặc khu trừng giới nữa, chẳng mấy chốc sẽ có thêm Emite mò đến thành thôi.

Tôi đẩy ý nghĩ ấy sang bên. Nick đang cần tôi. Tôi lấy một cuộn gạc và một hộp kim chỉ khâu vết thương từ trong tủ ra rồi đi thẳng về phòng khách, thấy anh đã chuyển sang ngồi trên một cái ghế đầu trước đồng lửa âm ỉ cháy. Tay Zeke vẫn nằm gọn trong tay anh. Tôi ngồi xuống trên sàn nhà cạnh anh và vòng một tay ôm đầu gối. Hơi lửa không ngấm vào được tận trong người tôi, nhưng cũng đủ để sưởi ấm ngón tay tôi.

“Anh đã bao giờ kể cho em nghe về chị gái anh chưa nhỉ?” anh nói giọng khàn đục.

“Anh có nhắc đến chị ấy rồi.”

Chỉ một lần duy nhất. Karolina Nygård, một thiếu thị với công năng không bao giờ có cơ hội xuất hiện.

“Anh cứ nhớ mãi chị ấy trông như thế nào.” Giọng anh chờ đẫn. “Khi anh tìm thấy họ trong rừng.”

“Đừng.” Tôi quay mặt anh lại, để anh phải nhìn tôi. “Zeke sẽ không chết đâu. Em hứa đấy. Hộ vương biết rõ những chuyện này mà.”

Tôi không nên hứa hẹn như thế. Tôi cũng đâu có cứu được Seb hay Liss khỏi cái chết.

“Scion không thể cướp ai khác của anh được nữa. Đây là lỗi của chúng,” anh lầm bầm. “Chúng quá nhu nhược. Chúng đã đầu hàng trong khi lẽ ra chúng có thể dồn hết sức chống lại bọn Rephaite. Có lẽ mới đầu chúng cũng sợ thật. Nhưng giờ chúng đang lớn mạnh nhờ cái chế độ chúng đã tạo ra. Nếu em.

thành Diêm Hậu,” anh nói, “anh sẽ bỏ Scion. Anh sẽ lấy hết những gì anh có thể và dùng nó để tiêu diệt chúng.”

“Thế nếu em không làm được thì sao?”

“Thì anh cũng sẽ làm. Jaxon không cần tiền máu của anh để tiêu phí vào xì gà.” Hiếm khi mặt Nick lạnh lùng đến thế. “Anh làm việc cho chúng vì anh muốn tìm hiểu về kẻ thù. Anh đã hiểu đủ rồi, Paige ạ. Anh đã thấy đủ rồi. Giờ anh chỉ muốn đánh gục chúng mà thôi.”

“Thế thì anh em mình đồng chí hướng rồi.” Lửa kêu lép bép. “Jax sẽ không biết bọn mình đang ở đâu đấy.”

“Eliza quay về động rồi. Cô ấy sẽ bảo bọn mình ở lại I-6 để tập luyện.” Anh đỡ lấy cái lọ từ tay tôi với một nụ cười yếu ớt, mặt anh không còn chút thần sắc. “Em đi ngủ đi, *sötños*. Hôm nay em đã phải chứng kiến đủ rồi.”

Anh mở hộp kim chỉ ra bằng bàn tay vững vàng. Tôi đi ra, định đóng cửa, nhưng chợt dừng lại. Mắt Zeke chớp chớp mở, và khi nhìn thấy Nick, cậu ta mỉm cười rồi khẽ thì thầm “chào”. Nick cúi xuống hôn cậu ta, đầu tiên là lên trán, rồi lên môi. Tôi cười. Và nó đây: một tiếng tách danh gọn cuối cùng trong tâm khảm tôi, như thể một sợi chỉ đã bị cắt.

Rồi nó biến mất. Tôi khẽ khép cửa lại.

Cửa hàng bán nệm có ba tầng, kể cả gác xép. Căn nhà hẹp, đầy những phòng nhỏ xíu. Phòng tắm rộng chỉ bằng chiều cao người tôi, lát gạch men rạn nứt. Tôi thả mẩu nệm trên bồn rửa. Tắm gương cho tôi thấy mình có đi cùng dân móc cống cũng được. Máu đen dính chặt quần áo vào người tôi, và da quanh môi tôi ngả sang màu xám.

Tôi lạnh cóng đến tận xương. Tôi sẵn sàng đánh đổi bất kỳ cái gì để được tắm nước nóng. Tôi cởi quần áo ra và cuộn chúng vào một góc. Nước chảy òng ọc qua ống khi tôi vặn cái vòi hoa sen cổ lỗ sĩ, rồi phun ra một dòng âm ỉ. Sau khi đã đứng dưới làn nước yếu ớt suốt mấy phút để kỳ cọ cho sạch mùi con Emite dính muối, tôi cúi mặt vào gần gương để gỡ kính áp tròng ra. Một con người của tôi đang dần ra, chiếm gần hết tròng mắt. Tôi chớp chớp mắt rồi nhìn vào nệm, nhưng con người bên trái vẫn không phản ứng.

Trên tầng này còn một phòng trống, ở đó Eliza đã để một chiếc áo ngủ sạch lên một trong hai chiếc giường giống hệt nhau. Tôi mặc áo vào, tận hưởng mùi hoa thơm thơm, tinh sạch của nó. Tôi phải cố gắng lắm mới không gục xuống, nhưng tôi sẽ không ngủ lâu trong phòng này được. Một cái lông ấp có lẽ sẽ giúp tôi ấm lên.

Tôi chải mái tóc ướt rồi lại đi ra hành lang, cố không để ý đến cơn đau âm ỉ bên sườn. Tôi đang đi xuống cầu thang thì gặp Hộ vương đi lên. Hắn dừng lại khi thấy tôi.

“Paige.”

Tay tôi vẫn còn nổi da gà. Một phần trong tôi muốn đến bên hắn, nhưng một phần lại cảnh báo tôi nên tránh xa.

“Hộ vương,” tôi nói, giọng khê để dưới nhà không nghe được.

“Em đã cố nhập hồn vào con Emite.”

Tôi nhướn mày lên. “Ông lại đánh cắp một ký ức khác à?”

“Lần này thì ta vô tội.” Hộ vương ngấm bức tranh trên tường. Đó là tác phẩm yêu thích của Eliza, bức tranh chị đã tự mình vẽ trong suốt một năm trời mà không cần thi thần. “Hai con người em không cùng kích cỡ. Đó là dấu hiệu chứng tỏ sợi dây bạc của em đã bị chấn động. Nếu con quái vật bắt được em, nó đã có thể nuốt trọn hồn em.”

“Nếu ông cho em biết chuyện đó trước,” tôi nói, “thì chắc em đã không tìm cách đột nhập vào mộng trường của nó.”

“Giờ nghĩ lại ta mới thấy là mình nên khôn ngoan hơn.” Hắn đặt tay lên lan can. “Ta đoán em lên đồi để nói chuyện bí mật.”

Giọng tôi đã khàn, nhưng tôi bắt mình phải kể lại câu chuyện lần nữa. Hắn lắng nghe, vẻ mặt không thay đổi.

“Một khu ‘chợ xám’,” hắn nhắc lại. “Ta chưa nghe từ đó bao giờ.”

“Em cũng thế.”

“Thế thì có vẻ rất nhiều điều phụ thuộc vào chiến thắng của em trong cuộc tỉ thí.” Mắt hắn bừng lên xua tan bóng tối. “Kẻ đã dụ em đến điểm lạnh có thể có liên quan đến chuyện này.”

Tôi phải tự hỏi không biết có bao nhiêu kẻ liên quan. Bao nhiêu kẻ sẵn sàng giết chóc và chịu chết để bảo vệ âm mưu của Mẹ Bề Trên và Vua Đồng Nát. “Bọn Emite sẽ tiếp tục đến chứ?”

“À, phải.” Tay hắn siết chặt lan can hơn. “Giờ khi đặc khu trùng giới đã bị bỏ hoang, bọn Emite sẽ không bị thu hút bởi các hoạt động tâm linh ở đó nữa. Dù cái giá của đặc khu đó là gì, thì nó cũng là một ngọn đèn hiệu đáng giá. Giờ chúng sẽ bị hấp dẫn bởi ổ tâm linh ở London. Điểm lạnh dẫn đến thế giới của chúng có thể bị đóng lại, nhưng rất khó.”

“Thế giới của chúng ư?”

“Một phần lớn của Âm Gian bị bọn Emite giày xéo. Em có thể đã nhận ra là điểm lạnh nợ khiến các vong hồn sợ chứ không thu hút chúng, bởi vì cả vong hồn cũng sợ thế giới bên kia.”

Đó hẳn là cái mà Ognena Maria đã nói tới mấy tuần trước, khi bà bảo rằng các vong hồn đã biến mất khỏi khu của mình.

“Chúng ta không thể để chúng đến đây được,” tôi nói.

Hai chúng tôi đứng yên một lúc lâu. Bao lời nói dâng lên môi tôi để rồi lại lui về. Giờ hắn nhìn tôi cũng như hắn đã nhìn tôi trước kia trong một căn phòng đông người, luôn luôn không dò thấu nổi. Không có biểu hiện gì cho thấy cảm xúc của hắn - đó là nếu hắn có cảm xúc - khi hắn nhìn tôi.

Chuyện xảy ra trong khoảng rừng trống, cùng với mọi thứ khác, đã để lại một cơn đau sau sườn tôi. Tôi đã khám phá ra quá nhiều chuyện trong một ngày. Bằng một động tác thật nhẹ, tôi nhích lại gần hắn, áp đầu vào tay hắn. Từ trong người hắn hơi ấm tỏa ra, tựa hồ lồng ngực hắn chất đầy than hồng. Tay hắn siết chặt lan can hai bên người tôi, không chạm hắn vào hông tôi. Tiếng trầm trầm hắn phát ra khiến bụng tôi run rẩy.

Khi tôi ngược cầm lên, mũi hắn chạm vào mũi tôi. Tay tôi lướt dọc theo đường quai hàm sắc gọn và tai hắn trong khi tôi lắng nghe hơi thở và nhịp đập của tim hắn. Ở hắn đầy nhịp điệu - không phải là đếm ngược, như với tôi. Mộng trường tôi lại nóng rực lên, giống lúc ở Thị Sảnh.

Tôi không biết gọi tên cảm giác hắn gọi ra trong tôi là gì.

Tôi không có nhận thức rõ rệt về nó; chỉ biết rằng nó đã ăn vào máu tôi, như một bản năng bị lãng quên. Chỉ biết rằng tôi muốn để cho nó tràn ngập trong tôi.

“Ta đã nghĩ về điều em nói,” hắn nói. “Trong thánh phòng.”

Tôi chờ đợi. Tay hắn lướt theo vòng cung trong lòng bàn tay tôi, bên trên ngón cái, xuống đến cổ tay.

“Em đã đúng. Chúng bịt miệng chúng ta bằng cách đó. Ta sẽ không để mình bị bịt miệng, và ta cũng sẽ không dối em. Đường đời của chúng ta sẽ chỉ gặp nhau khi thanh khí cho phép. Điều đó có thể sẽ không thường xuyên. Nó không thể là *mãi mãi*.”

Tôi luồn những ngón tay hắn vào tay mình.

“Em biết,” tôi chỉ nói vậy.



Ngưỡng dưới

Ngay khi tôi khép cửa gác xếp lại, Hộ vương ôm lấy mặt tôi giữa hai bàn tay chai sần. Tôi chỉ còn nghe thấy hơi thở của chính mình, nhịp tim của chính mình. Tay tôi tìm thấy chìa khóa và xoay nó trong ổ, để nhốt mình vào bóng tối với một tên Rephaite. Hắn là một sinh vật thuộc ngưỡng dưới; bất kỳ dấu hiệu nhân tính giả tạo nào cũng đã biến mất. Tôi lướt tay qua vai hắn, lên cổ hắn, và cuối cùng, giữa tiếng tim đập dồn, miệng hắn gắn vào miệng tôi.

Trong bóng tối, chẳng còn gì ngoài cảm giác. Những ngón tay luồn vào tóc tôi, lần trên sống lưng tôi. Tôi kéo hắn lại gần hơn, vòng một tay quanh cổ hắn, lùa những ngón tay vào mái tóc cứng của hắn. Hắn có vị của vang đỏ và thứ gì đó nữa, một thứ mộc mạc, đậm đà, và thoáng chút đắng.

Một bàn tay chai sần áp vào cái bụng để trần của tôi, hơi thở tôi buột ra ngắn và nông. Cho tới giờ, tôi không biết mình đã muốn được hắn ôm, được hắn chạm vào đến mức nào. Sự gần gũi không có chỗ trong thế giới của cả hai chúng tôi.

Hộ vương nhắc tôi lên khỏi sàn nhà. Tay hắn ôm lấy má tôi, và trong sự tĩnh lặng chỉ còn hơi thở của chúng tôi. Hắn ôm tôi để trán chúng tôi chạm vào nhau, như thể hắn đang an ủi tôi

rằng mọi chuyện đều ổn. Như thế đó không phải là một lời dối trá. Tôi áp môi vào hàm hần, tận hưởng hơi ấm trên da thịt và những nốt nhạc Gloss trầm trầm đang run rẩy trong họng hần.

Mộng trường của hần nổi lửa qua cánh đồng hoa trong tôi. Khi tôi hôn hần, khi tôi thì thầm tên hần vào miệng hần, trong đầu tôi vẫn vang lên giọng nói đó. *Dừng lại, Paige, dừng lại.* Một lời cảnh báo của bản năng. Quân Ranthen có thể đến đây và bắt quả tang chúng tôi, giống như Nashira. Nhưng với khúc nhạc đêm này, tôi có thể dễ dàng lờ đi tiếng nói của lý trí. Hần nói đúng: chuyện này sẽ không kéo dài vĩnh viễn. Hần sẽ không thể có mặt thường trực trong đời tôi. Nhưng một giây phút này thì có đáng kể gì?

Chúng tôi ngã xuống một thứ giống như cái đi văng bọc đệm đính khuy, chân tôi quấn quanh người hần và tay hần vòng quanh hông tôi. Tay tôi lần tới những lần ngang dọc trên lưng hần, vết sẹo để lại đánh dấu sự phản trắc của hần. Vết sẹo hần đã nhận được khi một kẻ phản bội loài người tuồn tin cho Nashira.

Hộ vương bỗng lặng yên. Tôi nhìn vào mắt hần trước khi lần theo những vết sẹo đâm nhánh trên lưng hần, qua sườn, vòng quanh bụng. Chúng nhẵn như sáp. Sờ vào thấy lạnh, giống như vết sẹo trên tay tôi.

Sẹo do oan hôn gây ra. Hộ vương nhìn mặt tôi trong lúc tôi lùi lại, lần tay theo một vết sẹo góm ghiếc dọc sườn hần.

“Là vong của ai?”

“Một trong các thiên thần sa ngã của mẹ. Một con oan.” Hần đưa ngón tay lướt dọc hàm tôi. “Tất nhiên, tên nó được giữ bí mật cẩn thận. Có lẽ với thời gian, cũng chẳng còn ai nhớ nữa.”

Tôi không thể lường tượng ra cách nào tốt hơn để kiểm soát hần bằng việc phân phát cho hần từng giọt hoa đèn tía giúp dịu cơn đau. Nashira Sargas quả là có trí tưởng tượng phong phú hơn tôi nghĩ.

Chúng tôi nằm đó trong bóng tối của gác xếp, giữa những dải ánh trắng. Adrenalin tràn qua mạch máu tôi. Những người khác ở tầng dưới sẽ không nhận ra được mộng trường của chúng tôi, nhưng nếu lên gác thì họ có thể sẽ thấy.

“Em sẽ vẫn ra ngoài.”

“Đó là một quan sát mà thôi,” hắn nói. “Một quan sát ích kỷ. Nó không ảnh hưởng gì đến lựa chọn của ta.”

“Không chỉ có thế. Còn vô số lý do khác dưới trời xanh này nữa.”

“Cũng đúng.” Hắn lần tay theo một sợi ánh trăng chiếu qua eo tôi. “Thế thì thật tốt là chúng ta đang không ở dưới trời xanh.”

Tôi mỉm cười bên vai hắn. Dưới nhà, ai đó đang chơi piano. Không phải thiên cầm. Không vong nào rung động theo nhịp nhạc. Tôi ngược lên nhìn Hộ vương.

“Cécile Chaminade⁽¹⁾. Một khúc điệu ca.”

“Ông có máy hát trong đầu đấy à?”

“Hừm.” Hắn kéo một lọn tóc ra khỏi mắt tôi. “Đó sẽ là một điểm nhấn đẹp cho mạng trường của ta đấy.”

Tâm khảm tôi đang run rẩy hồi hộp, cảm giác giống như khi phát hiện ra một đồ vật hay dụng cụ hiếm nào đó ở chợ đen. Cảm giác rằng tay tôi sẽ trượt trên bề mặt của vật đó. Rằng nó sẽ vỡ vụn trước khi kịp thấy ánh sáng ban ngày. Tôi đặt một tay lên bụng hắn, cảm nhận từng hơi thở lên xuống đều đặn.

“Nếu em muốn điều này,” hắn nói, giọng rất khẽ, “dù nó không kéo dài, ta vẫn sẽ phải giấu không cho quân Ranthen biết.”

Nếu biết họ sẽ tiêu diệt tôi. Cùng với hắn, cùng với sự liên minh, tất cả chỉ để chúng tôi có thể chạm vào nhau và hôn nhau và ôm nhau nếu chúng tôi muốn. Đó là một tình cảm thuần khiết, liêu lĩnh, loại tình cảm mà Jaxon sẽ khịt mũi khinh bỉ.

Mắt Hộ vương lướt trên mặt tôi. Tôi đang định trả lời bằng một lời nói dối - *không quan trọng* - nhưng nó nghẹn lại trong họng tôi. Hắn biết điều đó quan trọng, và đó không phải là một câu hỏi. Tôi xoay người lại, áp lưng vào ngực hắn, và nhìn lên cửa sổ.

“Em đã thật mù quáng,” tôi nói. “Về nghiệp đoàn...”

1. Cécile Chaminade (1857-1944): nữ nhạc sĩ, nghệ sĩ dương cầm người Pháp.

“Ta thấy khó tin đấy.”

“Em luôn biết nó đã bị tha hóa, nhưng không đến mức này. Mẹ Bê Trên và Vua Đồng Nát đang làm một chuyện gì đó khủng khiếp, có liên quan đến người Rephaite. Và em không thể luận ra được nó là chuyện gì, nhưng em có cảm giác câu trả lời đang ở ngay trước mắt em.” Tòil sờ tay theo những vết sẹo trên khớp ngón tay hắn. “Kẻ phản bội trong cuộc nổi dậy đầu tiên. Ông đã từng thấy mặt hắn chưa?”

“Nếu có thì ta cũng không biết. Ta không được cho biết kẻ nào đã phản bội chúng ta.”

Chắc hắn đã bị giày vò suốt bao nhiêu năm nay vì không biết kẻ nào gây ra chuyện này cho mình. Cơ bắp hắn gồng lên trong khi hắn trả lời tôi.

Tôi bỏ tay ra khỏi bụng hắn. “Ở cuộc tử thí em sẽ thâm nhập mộng trường của Jaxon. Đã lâu rồi em chưa đi vào tâm trí ai cả.”

Hắn ngấm tời hồi lâu. “Em định giết Jaxon ư?”

Câu hỏi ấy dần vạt tời. “Em không muốn thế,” tời nói. “Nếu em có thể điều khiển ông ta đủ lâu để khiến ông ta đầu hàng, em vẫn có cơ thắng cuộc.”

“Một lựa chọn đáng tôn trọng,” hắn nhận xét. “Ta nghĩ có lẽ là đáng tôn trọng hơn bất kỳ lựa chọn nào do chính Nhiếp Hồn Trắng đưa ra.”

“Ông ta đã đánh đổi mọi thứ để cứu em ra khỏi Sheol. Ông ta sẽ không giết em đâu.”

“Cẩn tắc vô ưu, chúng ta hãy cứ đoán là ông ta sẽ thử.”

“Chẳng phải chính ông đã nói ‘đừng bao giờ đoán’ đấy ư?”

“Ta vẫn phải dự tính một số điều.” Hộ vương dựa lưng vào đệm. “Giờ em có thể dễ dàng thâm nhập vào mộng trường của ta. Khi đối mặt với Jaxon, em sẽ kiệt sức và bị thương. Em sẽ cần chút sức lực cuối cùng để xuất hồn.”

“Thế thì để em thử xem. Không cần mặt nạ dưỡng khí.”

Để tời thâm nhập mộng trường của hắn lần nữa không phải là chuyện nhỏ, nhưng hắn không hề phản đối. Tời đưa tay lên ôm gáy hắn và giữ hắn ở vị trí đó, trong lúc hít từng hơi sâu,

chậm rãi. Tôi đã bắt đầu thấy buồn ngủ; việc rời khỏi thân xác không có gì là khó cả.

Khi bước vào mộng trường hắc, tôi thấy mình đang ở vùng u minh, sự tĩnh mịch ở đó ép chặt lấy tôi như một bức tường. Những tấm màn nhung đỏ rủ xuống từ tít trên cao rồi biến vào làn khói của những đồng lửa. Tiếng chân tôi vang vọng như thể tôi đang đi qua một nhà thờ, nhưng mộng trường này vẫn là một hòn đảo trôi nổi giữa thanh khí, không có hình hài rõ rệt. Nó chỉ *tồn tại*. Có lẽ Âm Gian cũng giống thế này, một cõi tiêu điều không còn sự sống. Tôi đẩy những tấm màn nhung sang bên, vượt qua từng vùng trong tâm trí hắc cho tới khi đến được trung tâm ý thức của Arcturus Mesarthim. Mộng hình của hắc đang đứng chấp tay sau lưng. Một hình thù trống rỗng, mờ nhạt.

“Mừng em trở lại, Paige.”

Những tấm màn bao quanh chúng tôi. “Em thấy là ông đã chọn phong cách tối giản.”

“Ta chưa bao giờ thích sự bừa bộn trong tâm trí.”

Nhưng có gì đó đã thay đổi trong vùng ý thức này của hắc. Một bông hoa đã mọc lên từ đất bụi, cánh hoa có một màu ấm áp không tên, được cất dưới chiếc chụp thủy tinh như một mẫu vật cần bảo quản. “Hoa đèn tía.” Tôi quỳ xuống chạm vào bề mặt thủy tinh. “Sao nó lại mọc ở đây?”

“Ta không biết các mộng trường chọn lựa hình thù của chúng như thế nào,” hắc nói, đi vòng quanh bông hoa, “nhưng có lẽ ta không còn là một ‘cái vỏ rỗng’ như em đã nói nữa.”

“Ông có hàng rào bảo vệ không?”

“Chỉ có những hàng rào do tự nhiên dành cho ta mà thôi. Jaxon sẽ không có những bức tường chắc chắn như của ta, nhưng ông ta có thể có những ký ức hiện hình.”

“Bóng ma,” tôi nhớ lại. Tôi đã đọc về chúng trong một bản nháp đầu của cuốn *Luận về hoạt động của người chết vô định*, và cũng đã được tận mắt thấy chúng khi tôi nhìn vào bên trong các mộng trường khác. Những hình thù câm lặng, khẳng khiu, lẩn quất trong vùng u minh. Ai cũng có ít nhất là một bóng. Nhiều người, như Nadine, thì có mộng trường tràn ngập bóng ma. “Đó là các ký ức ư?”

“Nói theo một cách nào đó. Chúng là hình hài hiện hữu của những tiếc nuối hoặc lo sợ của một người. Khi có gì đó ‘giày vò tâm trí’, như người ta hay nói, thì chính là do các bóng ma gây ra.”

Tôi đứng lên. “Ông có bóng ma nào không?”

Hắn quay đầu về phía những tấm màn. Mười hai bóng ma đã tập trung lại ở vùng bóng tà, bị đẩy lùi bởi ánh sáng ở trung tâm mộng trường của hắn. Chúng không có mặt mũi rõ ràng, nhưng dáng dấp thì có vẻ hao hao giống người. Chúng nhìn nửa giống khí, nửa giống vật chất đặc, với làn da dập dờn dịch chuyển quanh màn khói.

“Chúng không thể làm hại mộng hình của em,” hắn nói, “nhưng chúng có thể tìm cách chặn đường em. Em không được chần chừ, đừng để chúng chạm vào mình.”

Tôi xem xét những bóng ma của hắn. “Ông có biết bóng ma nào là ký ức nào không?”

“Có.” Hộ vương nhìn chúng. “Ta biết.”

Trong mộng trường, mặt hắn nhìn khắc nghiệt hơn nhiều, mọi nét dịu dàng đã bị gạn lọc hết.

Tôi chưa bao giờ chạm vào mộng hình của một ai khác. Bước vào mộng trường đã là xâm phạm sự riêng tư của người đó rồi, và tôi luôn thấy việc sờ mó vào hình ảnh thể hiện cách nhìn của họ về chính mình là một điều quá độc ác, không thể tưởng tượng nổi. Để lại dấu vết trên hình ảnh ấy có thể gây ra những hậu quả khôn lường: phá hủy hoặc bọ đỡ một cái tôi tự đắc, hay đập nát chút hy vọng cuối cùng. Nhưng nỗi khao khát lang thang của tôi đã biến thành sự tò mò và thèm muốn. Thèm muốn được biết, dù có nguy hiểm đến đâu. Vì vậy khi cặp mắt như hai hòn than hồng của Hộ vương nhìn xuống tôi, tôi liền vươn tay lên, áp vào má hắn.

Tay tôi lạnh cóng. Mộng hình của tôi rung chuyển. Hình ảnh của tôi trong tâm não hắn, tiếp xúc trực tiếp với hình ảnh tâm não của chính hắn. Tôi phải nhớ rằng đây không phải ngón tay tôi, mặc dù nhìn chúng vẫn y hệt. Đây chỉ là bàn tay tôi theo như Hộ vương muốn tượng. Tôi áp chúng lên mặt hắn một lúc lâu, lần theo đôi môi rắn rỏi và đường quai hàm sắc gọn.

“Hãy cẩn thận đấy, mộng hành.” Hấn nhắc một tay lên ôm lấy tay tôi. “Những bức tự họa cũng mong manh như gương vậy.”

Giọng nói âm vang của hấn làm tôi chấn động đến tận tâm can, khiến tôi bừng tỉnh. Khi trở lại với thân xác mình, tôi buông chân xuống mép ghế, lồng ngực hỗn hển. Vẫn còn khó để tôi có thể làm việc này, dạy cơ thể mình giữ lấy những chức năng cơ bản nhất mà không có mặt nạ dưỡng khí. Hộ vương nhìn tôi từ xa cho tới khi tôi thở lại được bình thường.

“Ông...” Tôi hít một hơi, tay để lên ngực. “Sao ông lại tự nhìn bản thân như thế?”

“Ta không tự thấy được mộng hình của mình. Phải thú thật là ta cũng tò mò đấy.”

“Giống một bức tượng, nhưng đầy sẹo, như thể đã có ai cầm đục mà đẽo nó. Đẽo ông.” Tôi nhúu mày. “Ông hình dung về bản thân mình như thế ư?”

“Theo một cách nào đó. Nếu không vì gì khác thì những năm làm huyết phò mã của Nashira Sargas chắc chắn cũng đã mài mòn sự minh mẫn của ta.” Hấn đưa ngón cái chạm vào má tôi. “Em sẽ không cần rời khỏi thân xác hoàn toàn trong cuộc tử thí. Hãy nhớ những gì ta đã dạy em. Để lại một phần hồn, đủ để giữ cho các chức năng sinh tồn trong cơ thể hoạt động.”

Không phải là tôi không nhận thấy hấn đã lảng tránh câu hỏi của tôi, nhưng tôi xâm phạm sự riêng tư của hấn thế là đủ rồi. “Em không biết làm cách nào.” Tôi ngả đầu lên vai hấn. “Em không thể chia hồn mình ra giữa hai cơ thể được.”

“Em đã làm được ở thánh phòng. Đừng nghĩ nó là việc chia mình làm hai,” hấn nói, “mà giống như để lại một cái bóng thì đúng hơn.”

Trong ánh trăng, chúng tôi nhìn nhau hồi lâu. Một trong hai chúng tôi nên đi, nhưng không ai nhúc nhích. Tay hấn vuốt một đường từ thái dương xuống cổ tôi, xuống chỗ ngực áo tôi để mở. Bao cảm xúc chạy dọc theo sợi dây vàng, quá phức tạp để phân tích.

“Nhìn em mệt lắm rồi.” Những lời đó vang ra từ trong lồng ngực hấn.

“Ngày hôm nay dài quá.” Tôi nhìn vào mắt hắn. “Hộ vương, em cần ông hứa với em một điều.”

Hắn chỉ nhìn tôi. Tôi đã từng yêu cầu hắn một lần trước kia, khi đối diện với cái chết từ tay vị hôn thê của hắn.

Nếu mẹ ta giết tôi, ông phải cho những người kia biết. Ông phải dẫn họ đi.

Sẽ không cần ta dẫn họ đi.

“Nếu em thua cuộc tỉ thí,” tôi nói, “hãy đảm bảo chợ xám sẽ bị loại trừ. Cho dù nó là cái gì đi chăng nữa.”

Một lát sau hắn mới trả lời. “Ta sẽ làm hết sức có thể, Paige ạ. Ta luôn làm hết sức có thể.”

Tôi chỉ có thể đòi hỏi đến thế. Tay hắn lướt tới dấu nung trên vai tôi, sáu con số đã từng là tên tôi.

“Em đã từng là nô lệ,” hắn nói. “Đừng làm nô lệ cho nỗi sợ, Paige Mahoney ạ. Hãy làm chủ công năng của mình.”

* * *

Đêm đó là lần đầu tiên. Tôi chưa từng nằm ngủ cạnh ai, để cho huyền quang của họ bao bọc quanh mình như làn da thứ hai. Phải mất một lúc giác quan thứ sáu của tôi mới quen được với việc hắn ở gần bên. Hàng rào phòng thủ của tôi liên tục dựng lên, căng thẳng vì mong trường của hắn. Tôi tưởng tượng việc ngủ trên một con thuyền, trôi nổi trên một bề mặt không bao giờ ngừng chuyển động, cũng giống thế này. Hơn một lần tôi thức giấc, mất phương hướng vì nghe thấy một nhịp tim khác gần tai mình, vì cảm thấy ấm áp hơn khi nằm một mình.

Lần đầu tiên thức giấc tôi hoảng hốt, mắt hắn làm tôi nhớ lại Sheol I rõ rệt đến nỗi tôi lăn xuống ghế và vói lấy con dao. Hộ vương im lặng nhìn tôi, đợi tôi nhớ lại. Sau đó hắn để tôi nằm áp lưng vào ngực hắn, nhưng không ôm lấy tôi.

Khi tôi thức giấc hoàn toàn thì mới hơn bốn giờ sáng. Hộ vương vẫn ngủ, tay vòng quanh eo tôi. Mùi kim loại nóng còn vương vất trên da hắn.

Tôi rùng mình. Những người khác sẽ không biết tôi đã ở đâu suốt đêm.

Lần này hẳn không thức giấc cùng tôi. Tôi chưa bao giờ thấy hẳn có vẻ con người như lúc này. Nhìn hẳn dịu dàng hơn, như thể mọi ký ức nặng nề đã biến khỏi mộng trường của hẳn.

Tôi mở cửa và rón rén ra khỏi gác xép. Trên chiếu nghỉ, tôi tựa người vào lan can và khoanh chặt tay lại. Tin Hộ vương là một chuyện, nhưng khi chạm vào mộng hình của hẳn, tôi đã biến việc này thành một cái gì đó khác. Một thứ nguy hiểm hơn nhiều.

Tôi biết tôi không bao giờ được phép qua đêm với hẳn, theo luật của Jaxon. Tôi còn muốn biết quá nhiều điều về hẳn.

Tôi cũng biết chuyện này sẽ không thể kéo dài. Cho dù nó có là gì đi chăng nữa thì cũng quá liều lĩnh. Tại sao tôi lại làm thế? Dù có muốn hay không, tôi vẫn cần được quân Ranthen hỗ trợ trong những ngày tới. Và nếu bọn họ nghi ngờ...

Tôi túm lấy lan can bằng cả hai tay, lắng nghe tiếng bước chân dưới nhà. Tôi đã tránh khỏi ra đa của Scion kể từ khi gia nhập băng của Jaxon. Suốt mười năm tôi đã che đậy một phần lớn cuộc sống của mình khỏi cha tôi. Hộ vương là bậc thầy trong việc giấu kín ý định của mình - hẳn đã tổ chức hai cuộc nổi dậy ngay sau lưng vị hôn thê của chính hẳn.

Tôi muốn điều này. Muốn không phải chạy trốn nữa, dù chỉ một lần thôi. Dù trong hẳn có lạnh lẽo và tăm tối đến đâu, ở đó vẫn có hơi ấm khiến tôi thấy tràn đầy sinh lực và sức mạnh. Cảm giác đó hoàn toàn khác cảm giác với Nick - và nó cũng không bao giờ có thể giống cảm giác với Nick được. Với anh, tôi thấy như mình đang chết mòn. Một thời gian dài nuôi nấng cái ý nghĩ rằng anh có thể muốn ở bên tôi. Tôi đã phụ thuộc vào ý nghĩ ấy suốt bao lâu. Với Hộ vương, cảm giác như tôi có hai tim thay vì chỉ có nửa nhịp.

Tôi đi chân trần xuống cầu thang và mở cửa bếp. Nick đã ngồi bên bàn, đọc *Hậu duệ Nhật báo* và nhấm nháp giỏ bánh mì nóng mua ở hàng ăn về.

“Chào buổi sáng.”

“Chưa sáng hẳn đâu.” Tôi ngồi xuống. “Tối qua anh chơi piano đấy à?”

“Ừ. Bài duy nhất anh biết,” anh đáp. “Anh nghĩ nó sẽ giúp Zeke ngủ. Trước khi thành bất khả đọc, cậu ấy từng là thiên cầm mà.”

“Cậu ta thế nào rồi?”

Anh đặt tờ báo xuống và đưa một tay lên dụi mắt. “Anh sẽ để cậu ấy nghỉ thêm một chút, nhưng mấy tiếng nữa là bọn mình phải đi thôi. Leon sắp về rồi.”

“Anh nên nhờ họ giữ cậu ấy ở đây một thời gian.” Tôi kéo tờ báo về phía mình. “Jax sẽ chỉ hỏi vặn thôi.”

“Đằng nào ông ta cũng sẽ tra hỏi mà.”

Trong mắt anh có một vẻ sắc bén rõ ràng mà hôm qua không có. Lờ nó đi, tôi lướt qua tờ báo. Scion đang thúc giục người dân tăng cường cảnh giác để tìm kiếm Paige Mahoney và đồng đảng của cô ta, nhấn mạnh là những kẻ đào tẩu có thể đã thay đổi bề ngoài để tránh bị phát hiện. Họ phải để ý những chi tiết khác, ví dụ như giọng nói, tóc nhuộm, mặt nạ, hoặc vết sẹo của những cuộc giải phẫu chui. Có cả ảnh minh họa của những thứ này: những vết khâu bầm tím qua da, thường ở trên má, gần chân tóc hoặc sau tai.

“Em cần cho những người khác biết em định làm gì trong cuộc tử thí.” Tôi rút cà phê cho cả hai. “Và xem họ sẽ về phe ai nếu em thắng.”

“Em có định cho họ biết về Hộ vương không?”

Một chiếc đồng hồ quả lắc kêu tích tắc trên bồn rửa. Tôi đặt tách cà phê xuống. “Giờ cơ?”

“Paige, anh đã quen em mười năm nay rồi. Anh biết khi có chuyện gì đó thay đổi.”

“Chẳng có gì thay đổi cả.” Nhìn thấy mặt anh, tôi liền đưa tay lên ôm thái dương. “Tất cả đã thay đổi.”

“Anh biết đây không phải việc của anh.”

Tôi khuấy cà phê.

“Anh sẽ không lên lớp hay kể cả với em,” anh khẽ nói, “nhưng anh muốn em nhớ hấn đã làm gì. Cho dù hấn đã thay đổi, cho dù hấn không muốn làm hại em khi giam cầm em ở đó, và ngay cả dù hấn không phải là kẻ bắt em lúc đầu, thì em phải nhớ rằng hấn đã lợi dụng em. Hứa với anh đi, *sōtnos*.”

“Nick, em không *muốn* quên hấn đã làm gì. Hấn đã có thể thả em sau ngày đầu tiên nhận em về. Em biết thế. Điều đó không có nghĩa là em có thể thôi cảm thấy như thế này. Và em biết anh nghĩ em đã bắt đầu thông cảm cho hấn,” tôi nói, nhìn thẳng vào mắt anh. “Không phải thế. Em không đồng tình với những gì hấn đã làm với em - em chẳng cảm thông gì chuyện đó - nhưng em hiểu vì sao hấn làm thế. Anh có hiểu không?”

Anh im lặng một thoáng. “Có,” cuối cùng anh đáp. “Anh hiểu. Nhưng hấn lạnh lùng quá, Paige ạ. Hấn có làm em hạnh phúc không?”

“Em chưa biết.” Tôi uống một hơi dài cà phê, nó làm tôi ấm hấn lên. “Em chỉ biết là hấn hiểu em.”

Anh thở dài.

“Sao thế?” tôi hỏi, nhẹ nhàng hơn.

“Anh không muốn em làm Diêm Hựu. Cứ xem chuyện gì đã xảy ra với Hector và Rạch Miệng đấy.”

“Chuyện đó sẽ không xảy ra,” tôi nói, nhưng ý nghĩ ấy vẫn khiến tôi lạnh toát người. Cho dù Jaxon có nhớ để thông báo chuyện mấy tên sát thủ với Mẹ Bề Trên đi chăng nữa, thì giờ tôi cũng biết là bà ta sẽ lờ nó đi. “Anh có thấy thêm ảo ảnh nào không?”

“Có.” Anh xoa thái dương. “Bây giờ cứ vài ngày anh lại thấy. Có nhiều hình ảnh quá, anh không thể giải thích được...”

“Đừng nghĩ về chúng nữa.” Tôi siết chặt tay anh, rồi nhẹ nhàng buông ra. “Em phải làm việc này, Nick ạ. Phải có ai đó thử.”

“Nhưng không nhất thiết phải là *em*. Anh có linh cảm không hay về chuyện này.”

“Bọn mình là thấu thị. Lúc nào mà bọn mình chẳng có linh cảm không hay.”

Anh nhìn tôi trân trối. Đúng lúc đó cửa bếp mở ra, và Eliza ngồi xuống đối diện chúng tôi.

“Chào,” chị nói.

Nick nhúm mày. “Tuồng cô về động cơ mà?”

“Jaxon cử tôi đi tìm hai người. Ông ấy muốn một tiếng nữa tất cả phải về Dials.” Chị tự rót cho mình tách cà phê. “Lẽ ra tối hôm qua bọn mình phải về thẳng động.”

“Tôi không nghĩ là bọn mình lại biết trên đời đó có quái vật,” Nick nói. “Nhưng tại sao mình lại đến hàng bán nến của Leon Wax?”

“Vì ông ấy như là người thân của tôi.”

Hiếm khi có ai trong chúng tôi nhắc đến từ *người thân*. Jaxon muốn quên đi sự tồn tại của cái khái niệm ấy, tựa hồ chúng tôi đều nở ra từ những quả trứng Fabergé⁽¹⁾ thần kỳ vậy. Nick đặt tờ báo sang một bên. “Như người thân à?”

“Khi mới để tôi bị bỏ ngoài bậc thềm và được mấy người đi buôn nhặt về nuôi. Họ ghét tôi. Bắt tôi nhận hàng ở Soho và đi gần bốn cây số để đem về Cheapside, một thân một mình, đường thì đầy Dân Vệ và bọn xã hội đen. Mỗi ngày gần tám cây số, ngay từ lúc tôi biết đi. Năm mười bảy tuổi, tôi kiếm được việc làm riêng ở rạp tạp kỹ. Ở đó tôi đã gặp Bea Cissé. Chị ấy giỏi lắm, diễn viên cừ nhất khu Cut. Chị ấy là thấu thị đầu tiên tôi gặp mà không nhờ vào người tôi.”

Nick và tôi im lặng lắng nghe. Chị mím chặt môi.

“Bea là đồng động. Chị ấy thường cho đủ loại vong nhập vào mình để diễn. Nghệ sĩ thoát hiểm, diễn viên uốn dẻo, vũ nữ. Sau hai mươi năm như thế, mộng trường chị ấy hao mòn dần.” Giọng chị run lên. “Bea và Leon là hai người bạn thân nhất của tôi bên ngoài băng. Một nửa lý do tôi xin vào làm cho Jax là để trả tiền thuốc men cho chị ấy.”

Tôi không tin nổi. Lòng trung thành và tận tụy của Eliza với Jaxon vốn luôn có vẻ hoàn hảo cơ mà.

“Cô chữa cho chị ấy bằng cái gì?” Nick khê hỏi.

“Thạch thảo tím. Leon đã đưa chị ấy về quê vài ngày để tìm thảo được mới.”

“Thì ra chị cứ bỏ đi là vì thế,” tôi nói. “Cái hôm ở chợ ấy.”

“Hôm đó chị ấy bị nặng. Chị đã tưởng là không qua nổi.” Chị đưa tay áo lên chấm hai mắt đỏ hoe. “Khi ở đây, hai người ấy dùng chỗ này làm nhà tạm cho dân hành khất, cho họ ăn và giúp họ sống qua ngày. Giờ hai người không biết phải làm sao

1. Những quả trứng trang trí bằng vàng bạc đá quý tinh xảo, được chế tạo bởi nhà kim hoàn người Nga, Peter Carl Fabergé (1846-1920).

để tiếp tục việc đó." Vai chị sụp xuống. "Xin lỗi. Mấy tháng qua vất vả quá."

"Lẽ ra cô phải cho chúng tôi biết," Nick khẽ nói.

"Tôi không thể. Hai người sẽ kể với Jax mất."

"Đùa à." Anh vòng tay quanh người chị, và chị bật ra một tiếng cười yếu ớt. "Hồi chỉ có hai bọn mình là Ấn, cô vẫn kể với tôi mọi chuyện cơ mà. Bọn tôi luôn sẵn sàng giúp cô."

Chúng tôi im lặng suốt một lúc lâu, nhắm nháp bánh mì và mật ong. Ở tầng trên, mòng trường của Hộ vương nhúc nhích khi hấn thức giấc.

"Em đã định nói với chị hôm qua," tôi bảo chị. "Em đã quyết định đổi đầu với Jaxon trong cuộc tỉ thí."

Mất Eliza tròn tròn. Chị quay sang Nick, như thể nhờ anh đánh thức tôi khỏi giây phút điên rồ này, nhưng anh chỉ thở dài.

"Không." Khi thấy tôi không cười, chị lắc đầu. "Paige, đừng. Em không thể. Jaxon sẽ..."

"... giết em chứ gì." Tôi uống nốt tách cà phê. "Ông ta cứ việc thử."

"Jaxon gấp đôi tuổi em và là chuyên gia của thành về thấu thị. Nếu em đổi đầu với ông ấy, tất cả sẽ kết thúc. Cả bằng sẽ đi đời."

Không thể chối cãi được điều đó. Dù chúng tôi có muốn thế hay không, ông cũng là cái đinh chốt gắn kết chúng tôi với nhau. "Nhưng nếu em không đổi đầu với ông ta," tôi nói, "mọi thứ khác sẽ đi đời. Chị biết bọn mình đang phải chống lại cái gì rồi đấy. Nếu *đúng* là Mẹ Bề Trên đứng sau vụ này, thì chúng ta không thể tin là nghiệp đoàn sẽ có động thái gì. Chúng ta phải tự mình gánh vác, trước khi tất cả sụp đổ."

Chị không nói gì nữa.

"Chị không được cho Nadine biết. Chị biết rồi đấy, cô ta sẽ chạy thẳng đến chỗ Jax. Dani có thể sẽ theo phe em, nhưng bọn mình cũng không cho Zeke biết được. Bọn mình không biết cậu ta sẽ theo phe ai." Tôi nhìn Nick, và anh chấp tay lại. "Đúng thế không?"

Mất một lúc anh mới trả lời. "Không," cuối cùng anh đáp. "Cậu ấy muốn chống lại bọn Rephaite, và cậu ấy biết anh sẽ

luôn ủng hộ em, nhưng cậu ấy yêu em gái. Anh không biết cậu ấy sẽ chọn ai."

Eliza vẫn ngồi im lặng, miệng mím lại lo lắng.

"Paige này," chị nói, "có thật là... Jaxon đã nói ông ấy sẽ không làm gì để đối phó với bọn Rephaite không?"

"Ông ta chỉ quan tâm đến nghiệp đoàn thôi," tôi nói.

"Giờ khi chị đã được tận mắt nhìn thấy chúng, thì chị không hiểu nổi." Chị day day chỗ giữa hai lông mày. "Chị biết điều em đang làm là đúng đắn. Chị biết bọn mình phải tổng khử những con quái vật đó. Nhưng Jax đã đón nhận chị khi chị không xu dính túi, mặc dù chị thuộc một đẳng cấp thấp hơn. Chị biết ông ấy... khó tính, nhưng chị đã ở với ông ấy rất lâu. Và chị cũng có cùng vấn đề như Nadine. Chị cần tiền."

"Chị sẽ có tiền. Em hứa với chị, Eliza ạ, chị sẽ có tiền." Tôi hạ giọng nhẹ nhàng. "Đây là lựa chọn của chị. Nhưng nếu em thắng, em muốn chị về phe em."

Eliza ngược lên nhìn tôi. "Thật à?"

"Thật."

Tôi vừa dứt lời thì sợi dây vàng khẽ rung lên. Mộng trường của hần đang ở ngay ngoài cửa. Tôi đặt tờ báo xuống.

"Đợi em một phút," tôi nói. Nick nhìn theo tôi.

Ngoài hành lang, Hộ vương đang lấy áo khoác trên giá bên cửa xuống. Khi thấy tôi, mắt hần rục lên.

"Chào buổi sáng, Paige."

"Chào." Tôi hắng giọng. "Nếu ông muốn ở lại ăn sáng thì xin cứ tự nhiên, nhưng để phá vỡ được sự căng thẳng thì chắc ông phải cần cả một con dao phay đấy."

Tôi nói quá liến thoắng. Nhưng ta phải nói chuyện với người mình vừa qua đêm cùng như thế nào đây? Tôi chẳng có tí kinh nghiệm cá nhân nào trong việc này.

"Mặc dù ta rất muốn," Hộ vương nói, "nhưng quân Ranthén đang đợi ta bên ngoài. Họ sẽ muốn nói chuyện với em trước cuộc tỉ thí." Hần lướt nhìn tôi. "Nhân tiện nói đến chuyện đó, em nên sống sót qua thử thách này, Paige Mahoney ạ. Vì tất cả chúng ta."

"Em cũng định thế mà."

Miệng hắn không mỉm cười, nhưng tôi có thể thấy nét cười trong mắt hắn, sáng dịu ấm áp. Tôi đưa tay lên lưng hắn, để cảm nhận nhịp thở chậm rãi của hắn. Hơi nóng tỏa ra từ lồng ngực tôi, truyền xuống cánh tay, đến tận đầu ngón tay tôi.

Và tôi có cái cảm giác kỳ lạ rằng tôi thuộc về hắn. Không phải theo một cách hữu hình, như tôi thuộc về Jaxon, như tôi đã từng thuộc về bọn Rephaite trước kia. Đây là một kiểu khác, như hai thứ giống nhau thuộc về nhau.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy như thế, và nó khiến tôi sợ chết khiếp đi được.

“Em ngủ ngon chứ?” hắn hỏi.

“Ngon. Trừ chuyện con dao ra.” Tôi lấy chiếc áo móc trên cửa của Nick xuống. “Liệu quân Ranthen có biết không?”

“Họ có thể sẽ nghi ngờ. Nhưng không hơn.”

Huyền quang của chúng tôi vẫn đang tách rời khi hắn mở cửa, để luồng gió lạnh bên ngoài tràn vào. Tôi đi ủng và theo hắn ra khỏi cửa hàng đèn nến, đi vào một màn sương lạnh buốt. Quân Rathen đang đợi ở cuối con hẻm cụt Goodwin, tập trung bên dưới ngọn đèn đường duy nhất. Khi nghe tiếng chân chúng tôi, họ đồng loạt quay lại nhìn, và Pleione hỏi, “Con người thế nào rồi?”

“Ngon ghê rồi.” Tôi nhướn một bên mày lên. “Cảm ơn bà đã hỏi.”

“Không phải người. Thành bé kia cơ.”

Một Rephaite hỏi thăm một con người bị thương. Tôi không thể tưởng tượng lại có ngày mình được chứng kiến điều đó. “Zeke ổn,” tôi đáp. “Hộ vương đã để mắt đến cậu ấy.”

Khung xương mặt Terebell Sheratan nổi rõ dưới ánh đèn điện xanh, gò má bà ta nhô lên rõ mồn một. Năm tay tôi siết chặt lại trong túi.

“Ta mong là,” bà ta nói, “cô đã ngủ ngon. Chúng ta có tin Situla Mesarthim, tay sai của Nashira, đã xuất hiện trong khu này. Ta chắc là cô còn nhớ bà ta.” Tôi nhớ rõ Situla, mẹ là họ hàng của Hộ vương, nhưng chỉ giống hắn ở vẻ bề ngoài. “Chúng ta phải ẩn mình ở nhà an toàn tại Khu Đông để đợi tin chiến thắng của cô sau cuộc tử thí.”

“Về chuyện đó,” tôi nói. “Tôi có điều này muốn nhờ các vị giúp.”

“Trình bày đi,” Terebell nói.

“Bốn người sống sót cuối cùng của Mùa Xương đã bị bắt bởi chính lão nghiệt chủ từng giam giữ Hộ vương. Một trong số họ có thông tin quan trọng mà tôi cần. Tên cô ấy là Ivy Jacob.”

“Đồ chơi của Thuban.”

Câu nói ấy khiến tôi nhói đau. “Hắn là gia chủ của cô ấy,” tôi nói. “Nếu không có cô ấy, có thể sẽ vẫn còn các thấu thị nghi ngờ khả năng cầm đầu nghiệp đoàn của tôi. Những người đào tẩu đang bị giam giữ trong một hộp đêm ở I-2. Tôi không biết ở đâu, nhưng tôi biết đường vào...”

“Người *dám* nói bóng gió là chúng ta phải đưa chúng về cho người,” Errai gần giọng. “Chúng ta không phải nô lệ của người, để người tùy ý sai bảo.”

“Người không dọa được ta đâu, Rephaite. Người tưởng ta chưa ném đủ đòn ở đặc khu sao?” Tôi kéo áo xuống, cho gã thấy dấu nung. “Người tưởng ta không nhớ cái này sao?”

“Ta nghĩ người không nhớ nó đủ rõ.”

“Errai, bình tĩnh.” Bên phải gã, Lucida giơ một tay lên. “Arcturus, đây có phải là hướng hành động hợp lý không?”

Mất Hộ vương rực lửa. “Tôi tin là như vậy,” hắn đáp. “Tên Vua Đồng Nát này không gặp khó khăn gì lắm khi bắt và giam giữ tôi. Lão độc ác, tàn bạo, và biết rất nhiều về người Rephaite. ‘Chợ xám’ của lão phải bị xóa sổ, nếu không lão sẽ tiếp tục cười nhạo chúng ta từ trong bóng tối.”

“Cái ‘chợ xám’ này nghĩa là gì, mộng hành?” Có vẻ Terebell đã mất dần kiên nhẫn.

“Tôi không biết,” tôi trả lời. “Nhưng Ivy sẽ biết.”

“Tức là cô chắc chắn cái cô Ivy này đang bị giam giữ ở hộp đêm.”

“Tôi không nhìn thấy cô ấy, nhưng tôi cảm nhận được mộng trường của cô ấy. Tôi biết cô ấy ở đó.”

“Người yêu cầu chúng ta liều mạng,” Pleione nói, “chỉ vì một cảm giác ầy à.”

“Phải, Pleione ạ, cũng như tôi đã liều mạng khi Hộ vương yêu cầu tôi giúp các vị nổi loạn, mặc dù cuộc nổi loạn đầu tiên đã thất bại thảm hại,” tôi lạnh lùng nói. Vừa dứt lời tôi đã hối hận, nhưng Hộ vương không phản ứng gì. “Tất cả mọi người sẽ sao nhãng trong đêm tử thi. Dù thắng hay thua, tôi cũng cần hỏi chuyện Ivy.”

Mặt Terebell đanh lại. “Quân Ranthen thường không can thiệp vào những chuyện này. Đức tin Mothallath chỉ định chúng ta không bao giờ được hành động trái với những sự kiện tự nhiên trong cõi thế,” bà ta nói. “Chúng ta không được phép ngăn chặn cái chết của họ nếu thanh khí đã định trước.”

“Thật nực cười,” tôi sùng sốt nói. “Không cái chết nào được *định trước* cả.”

“Đó là cô nói vậy.”

“Họ đã chiến đấu để sống sót. Họ chiến đấu để thoát khỏi đặc khu của các người. Nếu các người muốn tôi thu thập một đội quân, thì các người phải đưa Ivy về cho tôi.”

Họ không nói gì một hồi lâu. Tôi nhìn họ chằm chằm, người run rẩy vì tức giận. Terebell liếc nhìn tôi lần cuối đoạn dẫn họ đi xuôi con hẻm.

“Đó là câu trả lời ‘có’ đấy à?” tôi hỏi Hộ vương.

“Ít ra nó cũng không phải là câu ‘không’. Dù gì ta cũng sẽ thuyết phục họ.”

“Hộ vương” - tôi túm lấy tay hắn - “em xin lỗi vì đã nói thế. Về vụ nổi loạn đầu tiên ấy.”

“Nói ra sự thật thì không cần phải xin lỗi.” Ánh sáng trong mắt hắn lụi đi, chỉ còn là một đốm lửa bập bùng. “Chúc em may mắn.”

Áp lực từ cái nhìn của hắn khiến tôi nổi da gà. Và cả cơ thể không hề nhúc nhích của chúng tôi nữa. Thấy tôi lặng như tờ, hắn áp môi lên tóc tôi.

“Ta không phải thầy bói, không phải tiên tri,” Hộ vương nói với tôi, giọng trầm âm vang, “nhưng ta hoàn toàn tin tưởng vào em.”

“Ông điên rồi,” tôi nói, mặt úp vào cổ hắn.

“Điên hay không là do người nhìn, cô bé mộng mơ ạ.”

Hình ảnh cuối cùng của hắn mà tôi thấy là bóng lưng biến vào màn sương. Đầu đó trong thành, một quả chuông rung lên.

* * *

Khi chúng tôi về đến động, Jaxon Hall đã khóa cửa nhốt mình trong văn phòng, bật bản “Điệu nhảy Tử thần” to đến nỗi ở dưới hành lang tầng một cũng nghe thấy. Eliza và tôi chào nhau ở chiếu nghỉ và rón rén về phòng. Tôi đợi tiếng đập trên tường, nhưng không thấy gì.

Cố không gây ra quá nhiều tiếng động, tôi chuẩn bị cho cuộc tỉ thí. Tôi tắm nước nóng cho cơ bắp thư giãn. Trải ra những quần áo Eliza đã may cho. Ngồi trên giường và tập nhập hồn vào một con nhện đã giăng tơ trên cửa sổ phòng tôi. Sau hai con người, một con chim và một con hươu, thì việc điều khiển một sinh vật nhỏ như vậy thật dễ. Trong mộng trường nó, tôi thấy một mê cung mạng nhện tinh xảo.

Sau năm lần, tôi đã có thể điều khiển được con nhện mà không phải rời bỏ cơ thể mình hoàn toàn. Tôi để lại một chút xíu ý thức trong mộng trường của mình, chỉ như một cái bóng mờ. Đủ để cơ thể tôi ngồi yên trong vài giây tôi chạy dọc bức cửa sổ, cho tới khi lão đạo đập đầu vào bức tường gần đó. Tuôn ra một tràng chửi thề, tôi chụp cái mặt nạ dưỡng khí lên mặt và hít từng hơi run rẩy.

Nếu không làm được việc này trong cuộc tỉ thí, tôi sẽ không có cửa thắng. Mỗi lần tôi xuất hồn, cơ thể tôi sẽ dễ bị tấn công. Tôi sẽ bị giết trong mấy phút đầu. Những vết thương của tôi ở Đồi Anh Thảo không nặng, nhưng tôi cần ngủ một giấc dài cho mộng trường hồi phục. Tôi tắt đèn đi rồi cuộn tròn lại trên giường, lắng nghe máy quay đĩa của Jaxon. Bài “Chim trong lồng vàng” văng qua tường, ào ào tiếng nhiễu.

Tôi không biết sau ngày mai tôi sẽ ở đâu. Chắc chắn là không phải đây, trong căn phòng nhỏ này ở Seven Dials. Tôi có thể ở ngoài phố, trở thành một kẻ phản trắc bị hất hủi. Tôi cũng có thể trở thành Diêm Hậu, đứng đầu cả nghiệp đoàn.

Tôi có thể ở trong thanh khí.

Ngoài cửa sổ là một mảng trường đơn độc. Tôi nhìn qua rèm xuống sân, Jaxon Hall đang ngồi một mình dưới bầu trời đỏ quạch. Ông mặc chiếc áo choàng trong nhà, quần dài và đôi giày bóng lộn, chiếc gậy để trên ghế bên cạnh mình.

Mắt chúng tôi gặp nhau. Ông vẫy một ngón tay.

Tôi ra ngoài và ngồi cạnh ông trên băng ghế. Mắt ông nhìn lên những ngôi sao bên trên động. Ánh sáng của chúng bị giữ lại giữa những khe kẽ trong con người ông, khiến mắt ông lấp lánh như đang có một trò đùa bí mật.

“Chào cô bé,” ông nói.

“Chào.” Tôi liếc nhìn ông. “Tôi tưởng ông định gọi mọi người họp?”

“Rồi sẽ họp. Sớm thôi.” Ông chấp tay lại. “Bộ cánh của cô vừa chứ?”

“Đẹp lắm.”

“Đúng vậy. Tài năng của thanh đồng dưới trướng tôi đo được với phân nửa đám thợ may ở London này.” Mắt Jaxon đầy ánh sao. “Cô có biết hôm nay là kỷ niệm ngày tôi đưa cô lên làm đồng tử không?”

Đúng thế. Ngày ba mốt tháng Mười. Tôi còn chẳng nghĩ đến chuyện đó.

“Đó là lần đầu tiên tôi cho cô ra phố làm việc, đúng không? Trước hôm đó cô chỉ là cô bé hầu trà, một học trò tầm thường. Và cô cũng đã khá bực bội vì chuyện đó, tôi nghĩ thế.”

“Rất bực.” Tôi không thể không mỉm cười. “Tôi chưa bao giờ gặp ai uống nhiều trà đến thế.”

“Tôi chỉ thử thách lòng kiên nhẫn của cô thôi! Phải rồi, đó là khi bọn oan chết tiệt đó bị xống ở I-4. Sarah Metyard và con gái, hai thợ may sát nhân,” ông nhớ lại. “Cô và bác sĩ Nygård đã phải mất cả buổi sáng để săn lùng chúng. Và tôi đã bảo gì với cô nhỉ, cô em, khi cô đem chiến lợi phẩm về cho tôi trói buộc? Tôi đã dẫn cô đến cột đồng hồ và chỉ vào cái đồng hồ đối diện với phía này của Phố Monmouth, rồi bảo cô...”

“ ‘Cô có thấy không, người đẹp? Đây là cửa cô. Con phố này, con đường này, là để cho cô bước đi,’ ” tôi nói nốt.

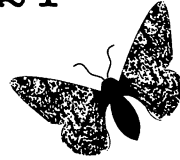
Đó là ngày đẹp nhất đời tôi. Được Jaxon Hall chấp thuận,

được tự nhận là đồ đệ gộc của ông, điều đó đã khiến tôi sung sướng đến nỗi lúc đó tôi không thể tưởng tượng ra một thế giới không có ông.

“Chính xác. Chính thế đấy.” Ông ngừng lại. “Tôi chưa bao giờ là kẻ cờ bạc; tôi chưa bao giờ tin vào may rủi, cô bé thân yêu ạ. Tôi biết chúng ta đã có lúc xung khắc, nhưng chúng ta là Bảy Ấn. Được đưa đến với nhau, vượt qua biển cả và những đứt gãy địa chất, nhờ những mảnh khoe bí hiểm của thanh khí. Đó không phải là may rủi. Đó là định mệnh. Và chúng ta sẽ bắt London phải chịu ngày đền tội.”

Với hình ảnh ấy trong đầu, Jaxon nhắm mắt lại và mỉm cười. Tôi ngẩn cổ nhìn lên bầu trời sao, hít thở hơi đêm đặc quánh. Mùi hạt dẻ rang, mùi cà phê, và mùi khói của những đồng lửa bị tắt. Đó là mùi lửa, mùi sự sống, mùi hồi sinh. Mùi tro tàn và cái chết và sự kết thúc.

“Phải,” tôi nói. *Hoặc là một ngày của sự đổi thay.*



Vòng Hoa Hồng

Mồng 1 tháng 11 năm 2059

Những chiếc đồng hồ trên khắp London điểm mười một giờ. Trong Nhà Giao Điểm ở II-4, đèn đóm đều đã tắt. Nhưng bên dưới nhà kho xây bằng gạch, trong mê cung bí mật của Hầm Camden, cuộc tỉ thí thứ tư trong lịch sử nghiệp đoàn London sắp bắt đầu.

Jaxon và tôi đến nơi bằng taxi dù và xuống xe ngoài sân. Theo truyền thống, các đấu thủ thường mặc tông màu huyền quang của mình, và đồng tử mặc theo màu của nghiệp chủ, nhưng cả Jaxon lẫn tôi đều ngạo mạn chơi tuyến đen trắng (“Cô em ạ, tôi thà khiêu vũ với Didion Waite còn hơn là mặc màu da cam từ đầu đến chân.”)

Tóc tôi được gài một chiếc mũ trang trí bằng lông thiên nga và dải băng. Môi tôi tô son đen, mắt kẻ chì đen nhờ bàn tay thành thạo của Eliza. Tóc Jaxon xúc dầu bóc lột, mắt đeo kính áp tròng trắng, và cả mắt tôi cũng vậy. Ông đội một chiếc mũ cao thành buộc một dải lụa trắng. Trong cuộc tỉ thí, quần áo đồng bộ sẽ cho thấy chúng tôi là một cặp nghiệp chủ và đồng tử, được phép chiến đấu cùng nhau bất kỳ khi nào chúng tôi muốn.

“Thế đấy.” Jaxon vuốt phẳng ve áo. “Có vẻ là đã đến giờ rồi.”

Các thành viên còn lại của Bảy Ấn từ trên xe xuống, cũng mặc màu đen trắng. Hai mươi thấu thị khác được chọn lựa đặc biệt từ I-4 đang đợi để ủng hộ Nhiếp Hồn Trắng giành ngôi báu. Họ đứng cách chúng tôi một quãng đầy tôn kính, nói chuyện với nhau.

“Bọn tôi sẽ cổ vũ cho ông, Jax ạ,” Nadine nói.

“Chắc chắn rồi.” Trán anh trai cô ta ướt mồ hôi, nhưng cậu ta vẫn mỉm cười. “Cổ vũ đến cùng.”

“Các cô cậu tử tế quá.” Jaxon vỗ tay. “Chúng ta đã nói nhiều về đêm nay rồi. Ra trận thôi. Cầu cho thanh khí mỉm cười với I-4.”

Cả nhóm cùng nhau bước xuống bậc thang dẫn đến cửa vào Hầm Camden. Không thấy con chó đâu, nhưng mục gác cửa bất khả độc vẫn đang ngồi đó trong bộ đồ đen.

“Sẽ là một buổi biểu diễn hoành tráng đây,” Jaxon nói vào tai tôi. “Cả thành sẽ bàn tán về nó trong hàng chục năm tới, cô em ạ, cứ nhớ lời tôi đấy.”

Giọng ông khiến cổ tôi nổi da gà. Mục gác cửa nhìn chúng tôi từ đầu đến chân. Sau khi mục gật đầu, chúng tôi xếp hàng đôi đi qua cửa.

Trong lúc chúng tôi bước xuống những bậc thang xoáy ốc, lồng ngực tôi như thắt lại. Tôi cố ngoái nhìn ra sau, nhưng cửa ra đã biến khỏi tầm mắt. Nếu có một nơi tôi không muốn quay lại, thì đó chính là hang ổ của Vua Đồng Nát, nơi cùm xích treo trên tường; nơi người ta có thể bị nuốt chửng, không bao giờ được tìm thấy. Nếu lão được làm theo ý mình, tôi sẽ không bao giờ sống sót ra khỏi đây. Tôi hít từng hơi sâu, nhưng chúng không vào được đến phổi tôi. Jaxon vỗ vỗ tay tôi.

“Đừng căng thẳng, Paige của tôi ạ. Đêm nay tôi sẽ chắc thắng.”

“Tôi biết.”

Trong Hầm Camden, các lối đi không còn đồ nát nữa. Mọi thứ rác rưởi và gạch đá vụn đã được dọn sạch, thế chỗ cho những bóng đèn vỡ là những dây đèn lồng bọc kính màu, mỗi chiếc có màu của một loại huyền quang.

Hầm trung tâm nhìn khác hẳn so với khi tôi thấy nó lần trước. Những tấm rèm đỏ nặng rủ xuống từ các bức tường, biến căn hầm mệnh mông thành một sân khấu chiến trận. Một bức chân dung của Edward VII cầm quyền trượng nhìn xuống chúng tôi. Một nhóm thiên cầm đang chơi nhạc: những khúc điệu ca bi tráng du dương khiến thanh khí đảo lộn. Hai trăm chiếc ghế bọc đệm đã được đặt gần cửa ra vào, một số chiếc xếp quanh những chiếc bàn tròn, mỗi bàn được đánh số theo các khu.

Đây đó là những chiếc bát vàng đầy rượu vang đỏ sẫm sẫm. Những đĩa thức ăn ngồn ngộn bốc hơi nghi ngút trên khăn trải bàn màu đỏ thẫm. Bánh nhân thịt khổng lồ rưới nước sốt đặc sệt; bánh mì kẹp pho mát lâu năm và rắc hạt óc chó; ức bò hầm với hành và gia vị. Bánh xốp mềm phủ kem và mứt dâu. Chắc chắn ai đó đã đút lót được một tên bồi bàn ở tiệm ăn rồi. Mọi người đã bắt đầu ngồi vào ghế, ngón ngấu bánh pudding mặn, bánh trứng và bánh quy rượu giòn tan.

“Thật là ghê tởm,” Nick nói lúc chúng tôi đi về bàn của mình. “Ngoài kia đám bóí dạo đang chết đói, thế mà chúng ta vẫn có tiền để tiệc tùng phung phí.”

“Cảm ơn nhé, Nick,” Danica nói.

“Cái gì cơ?”

“Từ lâu rồi tôi vẫn cố tìm một người nhàm chán hơn mình. Thật mừng là đã tìm thấy anh.”

Chúng tôi dừng lại bên bàn đồ uống. Hầu hết mọi người đều chọn rượu vang, nhưng tôi chỉ mức một ly mếch máu. Rượu thật có thể khiến tôi bỏ mạng đêm nay. Tôi nhâm nhi ly nước quả pha gia vị và nhìn quanh hầm.

Một vòng phấn rộng ngăn cách chỗ ngồi với nơi sẽ diễn ra cuộc tỉ thí. Và kia là Vòng Hoa Hồng, biểu tượng xưa cũ của thuộc tính phi tự nhiên. Những bông hồng đỏ thẫm, mỗi bông tượng trưng cho một đấu thủ, đã được cẩn thận xếp thành một vòng tròn rộng mười mét. Tro được đổ vào đó để thấm lấy bất kỳ giọt máu nào đổ xuống. Chúng tôi không phải đấu trong phạm vi của nó suốt cuộc tỉ thí, nhưng Vòng Hoa Hồng sẽ buộc chúng tôi đứng sát nhau vào lúc bắt đầu, để chúng tôi có cơ hội ra đòn chí mạng đầu tiên.

Elixa lại đứng cạnh tôi, tay cầm cốc rượu. “Em sẵn sàng chưa?” chị khẽ hỏi.

“Chưa.”

“Em định sẽ làm gì nếu...?”

“Để đến lúc đó rồi hẵng hay,” tôi đáp.

Thấu thị tủa vào hầm. Đủ các băng mạnh nhất, và cả những người khác nữa. Nhiều người kéo theo thiên thần hộ mạng hoặc ma trơi; thậm chí còn cả một tử thần đang ủ ê ở góc hầm. Jaxon quay lại thì thào vào tai tôi: “Cô có thấy vong kia không?” Ông gio gậy lên chỉ. “Đồ hiểm đây: một tử thần. Nó đã có mặt ở mọi cuộc tử thí từ đầu đến giờ.”

“Nó từ đâu đến?”

“Không ai biết. Sau hiệp đấu cuối, nó sẽ dẫn hồn đấu thủ thua cuộc về ánh sáng cuối cùng. Cử chỉ tử tế sau cuối của nghiệp đoàn. Hay thật, phải không?”

Tôi nhìn vong hồn đang bay lơ lửng và tự hỏi liệu nó có từng phục vụ người Rephaite hay không? Tại sao giờ nó lại chọn việc phục vụ nghiệp đoàn?

“Didion kia rồi.” Jaxon trông như một con sư tử đang rình mồi. “Cáo lỗi nhé.”

Ông hôn tay tôi rồi bước đi. Giác quan thứ sáu của tôi đang bị xô đẩy bởi đám người và vong không ngừng ồn ã. Cảm xúc của Hộ vương truyền tới qua sợi dây có vẻ khá bình thản; rõ ràng ở phía hấn chưa có gì thay đổi. Khi tôi ngồi xuống bàn I-4 với những người khác, Danica khẽ vỗ vai tôi và cúi lại gần.

“Làm xong mặt nạ rồi đây.” Chị lấy một cái bao dệt từ trong túi và lôi ra một cuộn ống mảnh đến nỗi gần như không nhìn thấy. Chị dùng ngón cái giở cuộn ống ra rồi túm lấy cổ tay tôi và quấn cuộn ống thành một cái vòng to. “Bình oxy được giấu trong này, nhưng nó cũng sẽ kiểm tra cả mạch cậu nữa. Dẫn cái ống qua tay áo lên tai, để nó dẫn vào đúng miệng. Ngay khi cậu rời xác, tim cậu sẽ ngừng đập, và nó sẽ hoạt động ngay.”

“Danica,” tôi nói, “chị đúng là thiên tài.”

“Cứ làm như đây không biết ấy.” Chị ngồi ngả ra sau và khoanh tay lại. “Bình oxy nhỏ lắm, nên đừng cố quá sức nhé.”

Tôi đẩy cái ống lên tay và móc nó qua tai phải, rồi kéo ống

tay áo xuống che cái vòng. Nếu có ai nhìn thấy cái ống thì họ cũng sẽ tưởng nó là một thứ hoa tai kỳ dị thôi.

Mất một lúc lâu họ mới đến đủ: các nghịet chủ, nghịet bà, đồng tử, và dân anh chị của duệ thành Scion London. Những người này chẳng bao giờ quan tâm đến chuyện đúng giờ.

Hình như chúng tôi đã phải đợi đến vài tiếng đồng hồ, rồi các ghế mới kín chỗ và dòng suối rượu lậu mới bắt đầu tuôn chảy. Một cơ bút nhỏ con bước vào giữa vòng tròn, cái cổ áo trắng nổi bật trên nền da đen nhánh. Mái tóc đen của bà được búi lên bằng một chiếc bút mực.

“Xin chào, các nghịet chủ và nghịet bà, các đồng tử và thành viên băng đảng,” bà ta nói át tiếng ồn. “Tôi là Minty Wolfson, chủ tọa của buổi tối hôm nay.” Bà ta đưa ba ngón tay lên trán. “Xin chào mừng các vị tới Hầm Camden. Cũng xin được cảm ơn Vua Đồng Nát vì đã cho phép chúng ta dùng nơi này để tổ chức cuộc tỉ thí.”

Bà ta giờ tay về dáng người đang ngồi lặng lẽ bên phải, quán mình trong chiếc áo bành tô. Một tràng vỗ tay thận trọng vang lên đón chào nghịet chủ của II-4. Lão đeo một chiếc mặt nạ vải ố vàng che mặt, chỉ rạch một lỗ nhỏ đủ để nhìn qua, và đầu đội mũ vải nâu. Mẹ Bề Trên quay đầu đi như thể chỉ nhìn thấy lão cũng khiến bà ta ghê tởm.

Tôi có cảm giác lão đang theo dõi tôi qua cái mặt nạ ấy. Không rời mắt khỏi lão, tôi nâng ly lên.

Sớm thôi, đồ hèn vô danh.

Lão nhìn lại về phía Minty. Đến lúc đó tôi mới nhận ra tại sao lão lại khiến tôi lạnh xương sống: tôi không đọc được lão.

Bụng tôi thắt lại hoảng hốt. Tôi liếc nhìn một thấu thị gần đó, và đọc được người này ngay: bốc sư, cụ thể là bốc bời. Nhưng Vua Đồng Nát thì... Tôi cảm nhận được mòng trường của lão - được canh gác cẩn thận - nhưng còn về huyền quang của lão thì tôi chỉ biết là có mà thôi.

Lão không phải người Rephaite. Sự trống rỗng ở lão làm tôi nhớ đến một con Vo Ve, nhưng lão cũng không thể là Vo Ve được. Ngoài ra thì tôi không biết nói gì hơn về công năng của lão.

Minty khẽ ho khan một tiếng. “Là người bảo trợ lâu năm của

Phố Grub, tôi rất vui sướng được thông báo rằng sau đêm nay, khi các vị ra về, sẽ có phân phát sách miễn phí - bao gồm cả tiểu thuyết giật gân kinh hồn ăn khách mới nhất, *Khải huyền Rephaite*. Nếu các vị chưa đọc quyển này, hãy chuẩn bị tinh thần để bị cuốn vào câu chuyện của người Rephaite và bọn Emite." Hoan hô. "Chúng tôi cũng đã hân hạnh xem qua những trang đầu tập sách mới được chờ đợi của Nhiếp Hồn Trắng, *Luận về hoạt động của người chết vô định*, mà tất cả chúng ta đều nóng lòng đón nhận."

Tiếng vỗ tay vang lên khắp hầm, và một vài thẩu thị vỗ lưng Jaxon. Ông nháy mắt với tôi. Tôi nặn ra một nụ cười.

"Giờ tôi xin nhường lời cho Mẹ Bề Trên, Diêm Hậu tạm thời của chúng ta trong giai đoạn khủng hoảng này."

Minty tôn kính bước sang một bên. Bà ta kia rồi. Nổi bật trên những tấm rèm, Mẹ Bề Trên nom thật oai nghiêm, trong bộ đồ nhiễu đen với cổ tay áo trắng và ủng cao. Đến lúc này tôi mới nhận ra cả bà ta và Minty đều mặc đồ tang.

"Xin chào tất cả các vị," Mẹ Bề Trên nói. Nụ cười của bà ta thấp thoáng sau tấm mạng che mặt. "Tôi đã rất hân hạnh được làm Diêm Hậu sau cái chết của Hector, người bạn thân thiết của tôi. Chúng tôi cũng rất đau buồn khi nghe tin về cái chết của đồng tử của ông, Rạch Miệng, ba ngày trước. Cô ấy đã được phát hiện trong một căn lều tồi tàn ở Đảo Jacob, cổ bị rạch từ tai này sang tai kia."

Đám đông rì rầm.

"Có vẻ là cô ấy đã bị sát hại bởi những tà chiêm ở Bến Savory. Chúng ta hãy tiếc thương cô ấy. Chúng ta hãy tiếc thương một cô gái trẻ thông minh, tài năng, lẽ ra đã có thể là một Diêm Hậu trị vì một thời kỳ thịnh vượng. Và chúng ta hãy đồng lòng kết tội những kẻ đã sát hại cô."

Thật là một diễn viên tài năng. So với bà ta thì Scarlett Burnish còn phải chạy dài.

"Giờ tôi sẽ đọc tên tất cả các đấu thủ đã ghi danh vào cuộc tỉ thí; khi tôi đọc tên người nào, mời người đó tiến tới trước và đứng vào Vòng Hoa Hồng. Xin yêu cầu tất cả im lặng." Bà ta mở cuộn giấy ra. "Từ tổng khu VI: Thỏ Rừng ở VI-2, và đồng tử của ngài, Thanh Nhân."

Jaxon cười khẩy khi bọn họ tiến lên. Một người đeo một

cái mặt nạ thổ rùng gớm ghiếc, kèm cả tai; người kia sơn mình xanh từ đầu đến chân. “Có gì buồn cười à?” Nụ cười của Eliza đượm vẻ lo lắng.

“Các nghiệt chủ ngoài khu trung tâm, người đẹp ạ. Một lũ dân ngoại ô tay mơ.”

Vua Đồng Nát đã tách mình ra khỏi đám đông. Tôi đứng dậy. Jaxon nhướn mày nhìn tôi.

“Cô định đi đâu à, Mộng Mơ?”

Nadine nhìn tôi qua mép ly rượu. “Đừng đi lâu nhé. Một phút nữa là đến tên cô rồi đấy.”

“Thế thì may là tôi chỉ đi một phút thôi.”

Để họ lại xem các đấu thủ chương mặt ra, tôi theo lão đàn ông đeo mặt nạ ra hành lang. Thủ tục kia còn kéo dài đủ để tôi nói với lão một lời.

Đường vào mê cung đã bị chặn bởi hàng rào lưới mắt cáo, trước mỗi đoạn hàng rào là một tên Đồng Nát canh gác. Khi tôi đi qua cái hốc tường hơi hăm dưng làm nhà vệ sinh, một bàn tay đi găng túm lấy cánh tay tôi và đẩy tôi vào tường.

Cơ bắp tôi cứng lại. Vua Đồng Nát vươn cao trên đầu tôi, chiếc mặt nạ lật phật sau từng hơi thở. Nó rủ xuống đến tận ngực lão, che mặt và cổ lão.

“Quay lại đi, Mộng Mơ Mặt Tái.”

Áo lão đầy mùi tanh của mồ hôi và máu. Giọng lão nghe rất lạ, quá trầm, như thể đã bị biến đổi bằng máy móc. “Ngươi là ai?” tôi khẽ hỏi. Một tiếng *thình thịch* đập bên tai tôi. “Ngươi có định thú nhận là đã ra lệnh giết Hector và Rạch Miệng không, hay ngươi sẽ để kẻ khác chịu tội thay?”

“Đừng có xía vào. Ta sẽ cắt cổ ngươi, như chọc tiết lợn thôi.”

“Ngươi, hay là một con rối của ngươi?”

“Tất cả chúng ta đều là rối dưới bóng mỏ neo.”

Lão buông tay tôi ra và quay lưng lại với tôi. “Ta sẽ ngăn chặn ngươi,” tôi nói với theo trong lúc lão bỏ đi, biến vào bóng tối của đường hầm. “Cả cái chợ xám của ngươi nữa. Ngươi tưởng mình thắng trận này rồi hay sao, Vua Đồng Nát, ngươi đừng hòng được mang vương miện.” Tôi chực đi theo lão, nhưng hai đứa Đồng Nát đã chặn tôi lại. Một ả đẩy tôi.

“Đừng hồng.”

“Lão đang giấu cái gì trong đó?”

“Mày có muốn ăn một chuông không, con Ireland?”

“Nếu mày không ngại bị tao cho ăn trả một chuông.”

Ả rút ra một khẩu súng và chĩa vào trán tôi. “Nhưng mày không bắn trả tao được, phải không?”

Tôi tặng ả một con chảy máu mũi đầm dề trước khi quay đi.

Đến khi tôi quay về bàn thì đã gần tới lượt chúng tôi. Jaxon có vẻ bình tĩnh đến chết người. Ông vừa hút thuốc vừa nắm chặt một cây gậy gỗ mun nặng có tay cầm bằng bạc khối, hình một cái đầu méo mó đầy sẹo. Danica đã lắp cho cây gậy một thiết bị để rút hoặc đẩy một lưỡi dao ra ở cuối gậy, tạo ra nhát đâm chết người bằng lò xo trước khi nó rút về.

“Từ tổng khu II: Phu Nhân Tai Quái và đồng tử của bà, Cướp Đường, ở II-6.”

Tiếng hò reo. Phu Nhân Tai Quái rất được đám cá cược chuộng. Bà ta phẩy tay một cái rồi đứng vào chỗ của mình sau một bông hoa hồng.

“Nhớ nhé, Paige,” Jaxon nói, “đây là một buổi biểu diễn. Tôi biết cô có thể giết họ trong chớp mắt, cô em ạ, nhưng đừng làm thế. Cô phải *khoa trương*. Cô là một tiểu thư ra mắt trong buổi vũ hội đầu tiên của mình. Hãy cho họ thấy toàn bộ tài năng của một mộng hành.”

Rồi Mẹ Bề Trên gọi chúng tôi vào đấu trường: “Đấu thủ yêu thích của chúng ta từ tổng khu I: Nhiếp Hồn Trắng, và đồng tử của ngài, Mộng Mơ Mặt Tái, ở I-4.”

Tiếng vỗ tay và giậm chân vang dậy như sấm từ khắp các bàn của tổng khu I, và cả từ bàn của một vài khu khác nữa. Nick khẽ chạm tay vào lưng tôi. Tôi đứng lên và theo Jaxon vào vòng tròn. Các khớp chân tôi như bị lắp máy. Tôi đứng bên trái Jaxon, để bông hồng giữa hai ủng.

“Và giờ,” Mẹ Bề Trên nói, “là ba đấu thủ độc lập. Trước hết là Thanh Đồng Vô Chủ. Thứ hai, Trái Tim Rỉ Máu.” Hai người mới đến đứng vào chỗ, giữa tiếng vỗ tay lẹt đẹt. “Và cuối cùng, nhưng không hề thua kém, là Bướm Đêm.”

Im lặng. Mẹ Bề Trên quay lại đám đông.

“Bướm Đêm, hãy bước lên.”

Vẫn im lặng. Còn lại một bông hồng.

“Ôi trời. Có lẽ con bướm đã bay mất rồi.” Khán giả rì rầm. Một tên tay chân của Phố Grub chạy tới nhặt đi bông hồng còn sót lại. “Giờ hai mươi tư đấu thủ cả thấy đã có mặt đầy đủ, tôi xin chính thức tuyên bố bắt đầu cuộc tỉ thí lần thứ tư trong lịch sử nghiệp đoàn London.” Bà ta cầm lên một chiếc đồng hồ cát nặng bằng vàng và lật ngược nó. “Khi cát chảy hết, tôi sẽ hô ‘bắt đầu’. Cho tới khi nghe thấy hiệu lệnh này, xin đừng cử động.”

Mọi đôi mắt trong phòng dồn vào chiếc đồng hồ cát.

Đối diện tôi là Quạ Bịp, nghiệt chủ của Nell, đeo một chiếc mặt nạ sơ sài bằng nhựa có đục lỗ cho mắt và miệng. Người tôi tự động chuyển sang tư thế Hộ vương đã dạy. Tôi tưởng tượng ra mình trên một sợi dây, đang được nhấc lên, được giải phóng, thoát khỏi lớp xác thịt bao bọc mình. Nhưng đêm nay cơ thể đang làm tôi sao nhãng: tim đập thình thịch, tai ong ong, từng xăng ti mét da trần đều lạnh toát vì sợ.

Vua Đồng Nát và Mẹ Bề Trên muốn ai trong số các đấu thủ này thắng cuộc?

Phần lớn các đấu thủ đều là bốc sư và chiêm sư, phụ thuộc vào numen. Để thắng họ không khó. Nhưng còn sáu người, trong đó gồm cả Jaxon, có thể là thủ thách thực sự.

Còn năm giây. Tôi tưởng tượng những bình rượu đang đổ ra. Hình ảnh trước mắt tôi phẳng và loảng đi trong khi thanh khí xâm chiếm lấy tôi.

Ba giây.

Một giây.

“Bắt đầu,” Mẹ Bề Trên hô lớn.

* * *

Ngay khi hạt cát cuối cùng rơi xuống, tôi lao về phía Quạ Bịp. Khán giả hò reo hoan hô khi các đấu thủ đầu tiên va chạm. Cuối cùng thì các nghiệt chủ và nghiệt bà cũng rời khỏi động để tranh đấu giữa lòng đế chế Scion. Hồn tôi như một con thú lồng lộn trong chuồng, nhưng tôi phải kiềm chế nó. Sẽ chẳng có gì

đáng phục, đáng ngưỡng mộ hay tán thưởng ở một Diêm Hậu chỉ cần thấy hồn một cái là giết được dịch thú.

Qua Bịp cao đến một mét tám, người dẻo dai, rất khỏe. Gã chỉ cầm một sợi xích bạc. Tôi tổng nắm đầm thẳng vào họng gã, nhưng gã bắt được tay tôi và vặn người tôi lại, như đang xoay tôi trong một điệu van. Một mũi ủng nặng đá vào lưng tôi, làm tôi ngã sõng soài. Tôi lăn người bật dậy và quay lại đối mặt với gã, nắm đầm giờ lên. Khán giả không chỉ tập trung chú ý vào tôi, nhưng mấy thấu thị gần đó nhất lên tiếng cười giễu.

Khởi đầu không tốt chút nào. So với mấy đấu thủ trong số này thì thể lực tôi quá yếu ớt. Trong tôi trào lên mong muốn được dùng hồn mình hạ gục tất cả bọn họ, nhưng tôi phải tỏ ra là mình mạnh mẽ đã.

Ra đa của tôi bắt được mấy mòng trường khác. Tôi cảm nhận thấy có ai đang ở sau mình và nhảy tránh sang bên. Mãi Dao loạng choạng vì mất đà. Một chiếc mã tấu khổng lồ loang loáng trong tay gã, đủ to để chém đứt cổ tôi chỉ bằng một nhát. *Bốc đao*. Đó là numen của gã, thứ khiến gã nguy hiểm chết người.

Gã nghiêng đầu, làm ánh sáng rơi lên cái mặt nạ bạc. Ngay khi lấy lại được thăng bằng, gã rút hai con dao găm từ trong tay áo ra và dùng một tay quăng về phía tôi. Chúng vút qua tai phải tôi, con này nối theo con kia, suýt vào mặt tôi. Gã lại vung mã tấu tiến về phía tôi, vừa chém vừa đâm, hông làm tôi kiệt sức. Tôi đưa một tay ra tự vệ, và gã lướt dao qua cả bốn ngón tay, để lại một vết cắt nông. Tôi đẩy hồn mình ra, chỉ vừa đủ để gã mất phương hướng, rồi lăn mình lao tới, đá cho gã một cú thật lực vào bụng, xô gã vào Thanh Đồng Vô Chủ.

Ai đó túm được tôi trước khi tôi kịp lấy lại hơi. Hai cánh tay siết quanh eo tôi, giữ chặt khuỷu tay tôi hai bên sườn. Qua mùi đinh hương và cam, tôi biết đây là Nửa Xu, đồng tử của Năm Đám Máu và là một trạng hít xuất chúng. Gã thường xoa tinh dầu lên cổ tay để ngăn mùi hôi thối của vong bay vào mũi. Tôi chém cạnh bàn tay vào háng gã cho tới khi gã buông tôi ra, rồi đập gáy vào mặt gã. Xoay eo lại, tôi đâm vào giữa mắt gã, làm gã gãy mũi. Cú đâm làm tôi đau nhói từ khớp ngón tay đến tận khuỷu, nhưng nó đủ mạnh để làm gã choáng váng.

Tiếp theo là Trái Tim Rỉ Máu, một trong các đấu thủ độc lập, trên mặt xăm đầy hình mạch máu. Tôi cảm nhận được mộng trường của gã dịch sang phải và tránh được nắm đấm của gã bằng một cú xoay người gọn lẹ, như Hộ vương đã dạy. Gã ném một bè vong yếu xiu về phía tôi, kết bằng ma troi, mỏng manh đến độ tôi không hiểu gã phải nhọc công mà làm gì. Chúng còn không đến được mộng trường của tôi. Tôi kết một bè của riêng mình - các vong mạnh hơn, kéo tới từ các góc xa nhất trong hầm - và ném cả sáu con vào gã. Không phát ra một tiếng nào, gã ngã phịch xuống nền tro như một con cá không xương. Chắc chắn gã giả chết. Gã sợ quá không dám đấu tiếp nữa, và trong sàn đấu đầy những kẻ sát nhân này, tôi cũng chẳng trách gã.

Một cánh tay cơ bắp siết lấy ngực tôi. Gầm một tiếng, tôi túm lấy khuỷu tay Quạ Bịp và đẩy lên trên, cố lách mình ra khỏi tay gã. Hồn tôi bung vào mộng trường của gã như pháo hoa. Ngay khi gã buông tôi ra, tôi thúc khuỷu tay phải vào ức gã, rồi giật tay gã ra xa hết cỡ và đánh vào khớp tay. Có tiếng xương gãy đánh rắc, gã lao đảo lùi ra.

“Giỏi lắm, Mộng Mơ,” Eliza vừa hò reo vừa vỗ tay.

Nắm tay tôi đau giần giật, nhưng một luồng adrenalin cuốn con đau đi. Đây không phải cuộc thi sức lực. Tốc độ và kỹ năng có thể thắng được cơ bắp. Tôi xoay gót lại và gạt một bè vong của Mài Dao sang bên, ném thẳng nó trở lại mộng trường của gã. Bè vong khiến gã ngã nhoài. Nắm Đấm Máu nhảy qua người gã và ném một đám bè kết dây rắc rối về phía tôi, mỗi bè làm từ nhiều loại vong khác nhau. Tôi cuộn mình xuống dưới tay gã và đưa chân đá cắt kéo vào cổ chân Mài Dao lúc gã đứng dậy. Tôi dùng áp lực trong mộng trường mình đẩy những bè vong ra, làm mười người gần đó chảy máu mũi. Khi chạy qua chỗ tôi và Mài Dao, Jack Hickathrift đánh nhanh một cú vào gáy Mài Dao, hạ gục gã trước khi gã kịp mải lấy một con dao. Jack toét miệng cười với tôi trước khi quay sang đấu với Nắm Đấm Máu.

Dưới chân tôi, Nửa Xu lại đang đứng lên. Tôi tạt hồn mình ra, đẩy gã vào vùng nửa đêm. Đầu tôi đau nhói, nhưng tôi vẫn kiểm soát được. Một số khán giả chắc đã thấy hồn tôi chập chờn

rất dễ nhận trong thanh khí - họ reo vang “Mộng Mơ Mặt Tái!”, còn Jimmy Quỷ ném cho tôi một bông hoa hồng. Tôi nhặt bông hoa lên và nhún gối chào thật thấp, làm tiếng hò reo càng lên cao hơn. Thêm hoa hồng bay đến tới tấp từ phía Ognena Maria và một nhóm tay chân của I-4.

Khoảnh khắc vinh quang của tôi bị cắt đứt khi Jenny Răng Xanh túm lấy vai tôi. Răng mụ cắn ngập vào vai tôi, xuyên qua cả da, và một tiếng thét tắc nghẹt buột ra khỏi miệng tôi. Cùng lúc đó, Thỏ Rừng chộp lấy cổ chân tôi. Chúng đang kéo tôi theo hai hướng khác nhau. Chúng định xé tôi ra làm đôi chắc? Giờ đám đông lại đang cổ vũ cho Jenny. Cắn một miếng trên người đồng tử nổi danh của I-4 - ai mà lại không bị ấn tượng bởi một chiêu gây sốc như vậy? Gầm ghè một tiếng, tôi tung chân đá Thỏ Rừng. Mũi ủng tôi trúng vào cằm gã, làm đầu gã ngật ra sau. Tôi thoáng thấy cổ họng gã lộ ra dưới chiếc mặt nạ. Khi gã vồ lấy đầu gối tôi, tôi dận gót vào ngực gã, đẩy Jenny Răng Xanh ngã lùi lại. Tôi lăn ra khỏi vòng tay mụ rồi dùng một tay phóng con dao găm của mình vào Thỏ Rừng. Gã bắt được con dao bằng một tay và khệnh khạng tiến về phía tôi, tuôn ra những lời đe dọa khủng khiếp từ cái lỗ mỏng trên mặt nạ của gã.

Tôi chưa kịp suy nghĩ gì thì gã đã túm lấy cổ áo tôi. Khi gã hướng con dao về mặt tôi, một mảnh thép mỏng lóe lên sau lưng gã. Nó rạch xuôi xuống, cắt đứt từng bó cơ, chặt lia cả xương. Một nửa cánh tay tái mét rơi tuột xuống đất.

Thỏ Rừng co rúm lại, gào lên một tiếng đau đớn, mắt trở ra nhìn cánh tay bị chặt đứt. Máu phun ra từ khúc tay còn lại đến khuỷu. Đằng sau tôi, mọi người đồng loạt hít vào một hơi.

“Nhiếp Hồn, ông... ông đã làm gì thế này...?”

“Im mồm, con thỏ góm guốc,” Jaxon cười khẩy, rồi đâm vào lỗ mắt trên mặt nạ gã.

Tôi buột ra một tiếng kêu ghê tởm khi gã nghiệt chủ gục xuống. Máu tuôn trào từ cái lỗ thành một vũng quanh đầu gã. Hồn gã chạy biến mà không đợi câu kinh siêu độ.

Jaxon xoay tít cây gậy, cười vang. Bàn của Tổng khu VI hò la gào thét phản đối, nhưng bị át mất bởi tiếng đồng thanh reo vang ủng hộ từ các khu trung tâm. Dòng máu thực sự đầu tiên

của đêm nay đã đổ, và nó lại tràn hết lên ủng tôi. Ở hàng đầu, Nadine đang đứng lên cùng đám bạn bói đạo ở Vườn Covent, lớn tiếng hoan hô ông. Đến lượt Jaxon cúi chào.

Tôi không quan sát được lâu. Jenny Răng Xanh đã quay lại, hai hàm răng trắng ớn giờ nhuộm máu, cào cấu chân tôi. Mụ là khán thủy, nhưng ở đây không có nước để mụ dùng chống lại tôi. Mụ phải dựa vào đầu tay đôi thôi. Tôi nghiêng răng dùng tay không đẩy mụ ra, nhưng mụ đang xáp lại mỗi lúc một gần. Đám khán giả Tổng khu VI đang gào thét bảo mụ cần dứt hòng tôi. Chúng ghét bọn trung tâm như tôi. Dãi nhỏ xuống từ đôi môi bị rách của Jenny, sùi lên như bọt giữa hai hàm răng trong lúc mụ gầm gào chửi rửa tôi. Người dẫm mồ hôi, tôi đưa hai cánh tay đẩy mụ ra, xa hơn, xa hơn nữa, cho tới khi dận được gót ủng vào ngực mụ.

Tôi không thể để Jaxon cứu một lần nữa. Một lần thì còn được, để chứng tỏ tình nghĩa giữa nghiệt chủ và đồng tử, nhưng hai lần thì sẽ thể hiện sự yếu hèn không thể tha thứ nổi. Tôi đá vào bụng Jenny Răng Xanh, đủ mạnh để mụ tức hơi. Ngay khi mụ ngã xuống sàn, tôi liền xuất hồn khỏi xác.

Lần này tôi khó mà hạ nhanh đối thủ được. Tôi đánh lại mộng hình của mụ trong vùng ánh nắng, mộng hình có dạng của một khu đầm lầy chìm trong sương mù, kéo chặt lấy cổ chân tôi như cát lún. Cuối cùng thì tôi cũng đẩy được mụ vào vùng tối điên loạn, và trở lại với cơ thể mình - để thấy mình đang ngã xuống lớp tro trong Vòng Hoa Hồng. Tôi vung tay ra chống vừa kịp, và ôxy trào ra từ bình dưỡng khí. Bên cạnh tôi, Jenny khẽ giật một cái.

Cái kết vụng về của cú xuất hồn dường như không làm đám đông kém phần thích. Từ trước đến giờ họ chưa bao giờ được thấy mộng hành của Nhiếp Hồn Trắng ra tay. Bí mật được giữ kín nhất của ông, vũ khí đáng gờm nhất của ông, cô ta sẽ là viên ngọc sáng nhất trên vương miện của Diêm La. Một đoàn bói đạo bắt đầu đồng thanh đọc:

Mộng Mơ Mặt Tái, xuất thần, nhảy hay ghê!

Mộng hành thịnh nộ, đụng phải, khóc ê chề

*Jenny, Nửa Xu, đều gục cả
Coi chừng, Quạ Bíp, đến kia mà!*

Bài về kết thúc bằng một tiếng reo vang dội khắp cả hầm. Mấy bông hồng nữa bay về phía tôi. Lần này tôi vung tay cúi chào. Họ sẽ không chịu theo một người không múa theo điệu của họ. Nick cũng đang vỗ tay cùng mọi người, trên môi là một nụ cười miễn cưỡng. Đằng sau anh, Eliza đấm tay lên không, miệng hô “MỘNG MƠ MẶT TÁI!”, rồi cả tổng khu I cũng hô theo. Tôi mỉm cười đáp lại và đứng thẳng lên, cảm thấy người rùng rục trước cảnh tượng trước mặt. Lần này, những thiếu thị kia, sau bao nhiêu năm bị chia rẽ bởi cấp bậc và chiến tranh giữa các băng đảng, đã đoàn kết - bởi tình yêu họ dành cho nghiệp đoàn, bởi niềm đam mê của họ với những điệu kỳ của thanh khí, và thậm chí là cả bởi sự khát máu của họ nữa.

Trong lúc lấy lại hơi, tôi nhìn quanh hầm. Vẫn còn khá nhiều đấu thủ đang giao chiến. Mũ Đỏ, nghiệt bà trẻ tuổi nhất, đang đứng gần. Huyền quang của ả chap chòn dao động, không thể làm được - huyền quang của hung thần. Bên dưới cái mũ nổi đỏ, mắt ả chìm trong bóng tối. ả đang đấu với Hiệp Sĩ Thiên Nga, một đồng tử với mái tóc bạch kim rực rỡ, mình mặc đồ đen, khoác áo choàng tím.

“Đừng nghĩ là tao sẽ không giết mày, ranh con.”

“Xin mời,” Mũ Đỏ nói, “bà chị cứ việc thử.”

Hiệp Sĩ Thiên Nga vung guom lên. Mũ Đỏ hít một hơi đầy phổi, và cất tiếng hét.

Tiếng hét khủng khiếp đến nỗi ly cốc và chai lọ trên các bàn nổ tung. Mũ Đỏ điên cuồng tung mình cào vào mặt địch thủ. Mặt ả đỏ bừng, méo mó, và những tiếng hét đang phát ra từ miệng ả thật kinh hồn. Các vòng xoay tít quanh ả, nhấc chân tay ả lên tạo thành những cú đòn nhanh không đỡ kịp. Hiệp Sĩ Thiên Nga không có cửa thắng rồi.

Ngay khi hạ gục địch thủ này, Mũ Đỏ lao tới địch thủ tiếp theo, không có dấu hiệu gì cho thấy ả sẽ chậm lại. “Bình tĩnh lại,” ai đó trong vòng tròn quát về phía ả. “Kiềm chế đi, Đỏ,

kiềm chế đi!” Nhưng ả vẫn tiếp tục đánh đấm, cào cấu, liên tục phát ra thứ tiếng kêu ghê gớm đó, má tím ngắt đi. Mắt ả trợn ngược lên. Một nửa số đầu thủ phải dừng lại để xem ả đánh Jack Hickathrift, nắm đấm vung loạn xạ, răng nghiến ken két - nhưng ả đã loạng choạng, phát cuồng vì thanh khí, không còn tự kiểm soát được nữa. Với một cú đánh vào đầu gối, ả quật gã xuống đất. Gã vung tay lên che mặt, hai con mắt trên chiếc mặt nạ nhắm nghiền.

Thế rồi, bất thành linh, Mũ Đỏ bỗng ngã phịch xuống sàn. Đầu ả đập vào vòng tròn, nhưng tay chân thì lại bắt đầu run rẩy dữ dội. Jack Hickathrift vội tránh sang một bên. Một gã tay chân lao tới bên ả và ôm đầu ả giữa hai bàn tay to như lưỡi xẻng. Khi ả hết co giật, gã xốc ả ra khỏi sàn đấu.

Tiếng hò reo và la ó chọi nhau. Màn ra đôn lúc đầu có vẻ chiến, nhưng ả không dai sức. Tôi chưa bao giờ thấy công năng thấu thị bộc lộ ra kiểu như thế. Chắc ả đã vượt quá ngưỡng cho phép. Tôi không thể làm vậy. Tôi sẽ không làm vậy.

Màn diễn của Mũ Đỏ đã làm cuộc tỉ thí tạm ngưng, nhưng hai nghịet chủ vẫn còn đang đo nhau cách đó vài bước. Cuộc đấu mau chóng kết thúc: cả hai vừa vật lộn nhau bằng vong vừa găm ghè chửi rủa nhau một lát, rồi Nhân Vật London giờ nắm đấm khổng lồ nện thẳng cánh địch thủ của mình. Những tiếng lằm bằm và hò la phản đối vang lên. *Chán ngắt*, họ đang nói vậy.

“Đằng sau, cô em,” Jaxon hét lên với tôi, rồi xoay người đối mặt với tên đồng tử của nghịet chủ vừa gục ngã.

Phu Nhân Tai Quái ở gần tôi nhất, đang không bị ai tấn công. Tôi rút một con dao găm ra và cắm vào lưỡi dao. Nhìn thấy tôi, bà ta nhăn nhó cười, dang rộng hai tay. Thấy vậy tôi ngần ngừ, nhưng rồi vẫn phóng con dao về phía cẳng tay bà ta. Một vết thương không chí tử, chỉ đủ để bà ta đau đớn cho tôi có cơ hội đánh quy bà ta bằng hồn mình.

Loáng một cái, ai đó đã lao ra giữa tôi và Phu Nhân Tai Quái. Gai Mâm Xôi là địch thủ tiếp theo của tôi, một bốc phủ với mái tóc vàng óng cài hoa hồng. Con dao găm vào vai ả. ả hét lên đau đớn rồi rút nó ra, ném về phía khán giả. Một tay liên lạc bắt được. Tôi chưa kịp hiểu có chuyện gì thì ả đã vung

tay ra, và với sức mạnh kinh hồn, ả ném chiếc rìu lưỡi rộng của mình ngang qua sàn đấu. Tôi né sang phải và bật lùi lại, chân lộn vòng qua đầu, đầu gối ép vào ngực. Đám đông hoan hô. Ngay khi tiếp đất, tôi thấy mình đối mặt với cái mặt nạ của Vô Diện. Mặc đồ lụa rực màu hoàng hôn, ả đeo một cái mặt nạ sứ che kín khuôn mặt thật. Không có lỗ cho mắt, thậm chí còn không có cả khe hở để thở.

Bên phải tôi, Gai Mâm Xôi đang tiến về phía chiếc rìu. Và Quạ Bịp lại đang lao về phía tôi, còn Năm Đấm Máu thì lù lù bên trái. Tôi thủ thế, hòng thất lại.

Tất cả bọn chúng đều đang chia vào *tôi*. Bằng một động tác chớp nhoáng, tôi rút con dao nữa ra và ném vào Phu Nhân Tai Quái. Năm Đấm Máu vung tay lên gạt phăng nó.

Chúng đang *bảo vệ* bà ta sao?

Jaxon đang dùng cây gậy gạt đòn của một tên đồng tử, đấu thủ duy nhất, hầu như không tốn tí mồ hôi nào, trong khi tôi phải đấu với một nghiệt bà, hai nghiệt chủ và một đồng tử. Khi Jaxon thấy chúng vây lấy tôi, cặp mắt nhạt màu của ông tròn trừng lên. Chắc chúng định giết tôi xong sẽ nhắm vào ông.

Tôi quay lại nhìn qua vai. Vua Đồng Nát đang đứng nhìn từ góc hầm.

Lão muốn thấy tôi chết, trong con xoáy lốc đầy máu me và adrenalin này, nơi cái chết của tôi sẽ được hoan hô, chứ không bị điều tra hay thẩm vấn.

Vô Diện lẩm bẩm gọi tên các vong, thu chúng về bên mình. Ả là chiêu hồn. Hai bàn tay khum lại, tạo thành hình một chiếc cốc. Tôi đứng im phăng phắc, đợi ả thả bè vong đang thành hình giữa hai bàn tay. Ả là một hồn nam châm sống, thu hút vong từ khắp thành về cái túi thanh khí giữa hai lòng bàn tay. Quạ Bịp lắc lư sợi xích đâm máu như một quả lắc. Gai Mâm Xôi nhặt được chiếc rìu và vung nó lên. Năm Đấm Máu giơ nắm tay ra. Tay gã đeo quả đấm sắt, mỗi quả có một mũi nhọn chết người.

Chúng tấn công cùng lúc. Vô Diện ném bè vong vào tôi. Một trong số chúng là xuyên không: tổng thiên thần hoặc oan, không rõ nữa. Mặt dây chuyền đẩy nó về phía ả mạnh đến nỗi

tôi loạng choạng. Ắ bị nhấc bổng lên và ném về phía khán giả giữa một mớ lụa màu cam. Hai vong nửa lao vào mộng trường của tôi, nhưng tôi tổng chúng ra ngay. Hàng rào phòng thủ của tôi đã mạnh lên. Tôi tránh một cú đâm mạnh từ Năm Đấm Máu và phóng hồn vào mộng trường gã.

Chớp mắt lia lịa cho hết dư ảnh, tôi chạy về phía Gai Mâm Xôi. Về mặt đây sát khí của ắ chuyển sang sững sờ khi tôi chúi xuống dưới tay ắ, nhưng chiếc rìu đã vung lên, quá nặng để có thể dừng lại. Nó chém phải Quạ Bịp. Lưỡi rìu cắm vào ngực gã *phập* một cái. Ngay khi nghe thấy tiếng ấy, tôi giật sợi xích trong tay gã và quần quanh cổ Gai Mâm Xôi, giật ắ xuống sàn. Ắ buông chiếc rìu ra và đưa tay lên cào cấu cổ, mắt trợn ngược. Quạ Bịp khụy gối xuống và túm lấy cán rìu, miệng há ra như đang gào không thành tiếng, nhưng quần áo gã đã thấm đẫm máu đỏ. Cố sức kéo đến mấy cũng không thể giật lưỡi rìu ra được. Đám đông đang reo hò thúc giục, như dân vô minh khi ngồi trước ti vi. Như họ hẳn đã reo hò khi anh họ tôi bị treo cổ ở Carrickfergus.

Từ khi nào chúng ta đã biến cái chết thành trò tiêu khiển?

“Mày chơi bẩn, con ranh kia,” Gai Mâm Xôi phun ra.

“Cái này thì không phải chơi bẩn,” tôi thì thầm vào tai ắ. Tôi đẩy ắ vào vùng u minh, ắ liền ngã vật ra, bất tỉnh.

Quạ Bịp không còn gương được lâu nữa. Năm Đấm Máu đang bò rạp, tay ôm đầu. Thanh Đồng Vô Chủ vụt qua và cắm một con dao qua sọ gã.

Mất tôi này dom đóm, nhưng tôi lắc đầu cho tỉnh táo lại. Mười lăm đấu thủ hoặc đã chết hoặc không còn khả năng giao đấu, còn lại tám người có cơ hội chiến thắng, bao gồm cả Jaxon và tôi. Jaxon vừa rạch bụng gã Nhân Vật London xui xẻo, giữa những tiếng hú thích thú của đám đông và tiếng thét kinh hoàng của một người phụ nữ ngồi hàng đầu. Ông vẫy tôi, và tôi chạy lại.

“Áp lưng nhau, cô em.”

Tôi quay lại đối mặt với khán giả; con dao đẫm máu giờ ra trước mặt. “Sao đây?”

“Còn năm đứa nữa thôi. Vương miện là của ta! Có lẽ chúng ta nên hạ tên ngốc khốn khổ này trước.”

Tôi giật mình khi nhận ra ông định nói ai. Chúa Tiêu Đăng vừa lết đi vừa lôi một đồng tử đang gào thét qua lớp tro. “Sao ông ta lại đi như thế?” tôi hỏi to giữa tiếng vũ khí loảng xoảng và tiếng reo hò của khán giả.

“Lão là đồng động, cô em ạ. Lão đã để một vong giận dữ nào đó nhập vào và điều khiển xác mình.” Ông giơ cây gậy lên chỉ. “Tôi sẽ loại bỏ con vong xâm nhập ấy bằng các vong nhiếp của tôi. Còn cô hãy đẩy hồn lão đi.”

Sau khi bóp nát khí quản định thủ của mình, Chúa Tiêu Đăng nhìn chúng tôi bằng cặp mắt mờ đục. Miệng ông ta trễ xuống; ông ta thở hồng hộc như cái bễ. “Tĩnh lại đi, lão giặc già kia,” Tom Thi Sĩ gầm lên với ông ta. Tôi chợt nhớ đến Eliza mỗi khi chị bị nhập hồn.

“Chúng ta đâu cần giết ông ta,” tôi bảo Jaxon.

“Phải giết, không thì lão sẽ quay lại ám chúng ta. Bất kỳ kẻ nào còn sống sót trong sàn đấu này sẽ đấu với chúng ta đến cùng để chiếm vương miện.”

Một dòng dãi nhều xuống từ môi Chúa Tiêu. Vong trong ông ta đang chờ đợi, sẵn sàng tấn công. Jaxon cười khẩy gọi một vong nhiếp của mình đến bằng tay trái. Những ngón tay ông co lại như móng vuốt, những tĩnh mạch trên cánh tay nổi rõ dòng máu nóng. Môi ông mấp máy ra lệnh cho con vong. Chúa Tiêu khụy gối và bịt tay lên tai. Có một chút vật lộn - Jaxon nghiêng chặt rằng, một mạch máu vỡ ra trong mắt ông - trước khi ông chộp lấy cổ tay tôi và ném tôi về phía nạn nhân.

“Làm đi!”

Tôi phóng hồn vào ông ta.

Con vong xâm nhập và vong nhiếp của Jaxon đã ở rìa mộng trường của Chúa Tiêu, chúng lao ra đúng lúc tôi lao vào. Bên ngoài, chắc chắn ông ta đang quy ngã. Tôi vọt qua khung cảnh trong tâm não ông ta. Mộng hình của tôi vươn tay tóm lấy hồn Chúa Tiêu, nhẹ nhàng ném nó vào vùng bóng tà. Rồi tôi phóng ra khỏi ông ta và trở về thân thể mình.

Khán giả giờ lặng ngắt. Các đấu thủ còn lại chỉ có tôi, Jaxon, Phu Nhân Tai Quái và Thiên Tinh Bất Hạnh. ả này nhìn cũng bất hạnh như tên của ả vậy. Một ngón tay ả đã đứt lìa chỉ

còn dính lại một mẩu da, và mắt ả ngấn nước, nhưng ả không bỏ chạy.

“Cô xử Thiên Tinh đi,” Jaxon thì thầm.

“Không,” tôi nói. “Để tôi xử Phu Nhân.”

Phu Nhân Tai Quái đang nhắm vào ông, nhưng giờ bà ta chuyển chú ý sang tôi. Bà ta không đeo mặt nạ. Jaxon xoay tít gậy, tiến về phía Thiên Tinh Bất Hạnh. Tôi đi vòng quanh địch thủ của mình: người đàn bà đã cai quản những khu ổ chuột tồi tàn nhất, bắt dân ở đó phải sống trong cái vòng luẩn quẩn của bần hàn và khốn khổ. Bà ta đưa mu bàn tay quét qua môi trên.

“Xin chào, Mộng Mơ Mặt Tái,” bà ta gọi to. “Chúng ta có mối cừu hận nào mà ta không được biết chẳng?”

Tôi vòng quanh bà ta, cũng như Jaxon vòng quanh địch thủ của mình. Đồng tử của cả hai kẻ thù này đều đã rơi vào trạng thái mất ý thức hoặc chết trên nền tro. Chúng tôi là cặp đồng minh duy nhất còn lại. Khán giả bắt đầu hô vang tên người họ hâm mộ nhất, hoặc người họ đã cược tiền. *Nhiếp Hồn Trắng* được hô to hơn cả.

“Không,” tôi đáp, “nhưng tôi không ngại bắt đầu một mối hận mới đâu.”

Chúng tôi đang đứng gần đèn pha, cách xa khán giả nên họ không thể nghe thấy lời chúng tôi. Phu Nhân Tai Quái vung thanh đoản kiếm lên. “Có lý do cụ thể nào không,” bà ta hỏi, “hay cô chỉ ham mê bạo lực một cách vô thức như mọi người nghì?”

“Bà để mặc nửa số thấu thị của mình chết mòn trong khu ổ chuột.”

“Bọn tà chiêm ấy ư? Chúng chẳng là gì cả. Mà cô thì cũng có đạo đức cao vời gì? Kẻ sát nhân, một con điên, Scion gọi cô như vậy đấy.”

“Bà tin lời Scion à?”

“Khi họ nói có lý.”

Bà ta vung đoản kiếm chém tôi, tôi lùi lại.

“Cô biết không, may mà Rạch Miệng đã chết. Cóc ghê mà cứ đòi với cành cao. Một con bé dân Đảo Jacob hèn mọn mà lại kè kè bên Diêm La... Lẽ ra ta phải khử nó đi trước khi nó qua

được hàng rào mới phải." Tôi vung dao đâm bà ta, nhưng bà ta nhanh nhẹn tránh được. "Còn về con bé Jacobite, cái tên nó tự gọi chính mình, thì nó sẽ không sống được lâu đâu. Ngài đuổi nó đi vì nó dám phản bội ngài - ngài gọi đó là hình phạt xứng đáng - nhưng lần này thì ngài sẽ cắt cổ nó cho xong thôi."

"Hình phạt xứng đáng ấy à? Bà đang nói cái quái gì thế?"

"Ít ra cô cũng phải đoán được chút gì chứ, Mộng Mơ Mặt Tái. Hay cô tử tế quá nên không thể nghĩ nổi chuyện đó?"

Vậy là bà ta cùng phường cùng hội với chúng. Cho dù chúng là ai. Mẹ Bê Trên đang theo dõi chúng tôi từ trên bục, miệng mỉm cười. Tôi đá vào sườn Phu Nhân Tai Quái, làm bà ta gập đôi người.

"Bọn ta đã suýt rủ cô tham gia cùng đấy. Cho tới khi cô bắt đầu chĩa mũi vào những việc không phải của mình." Bà ta cất tiếng cười khò khè. "Thật tiếc là phải giết cô, cưng ạ, nhưng ta đã được lệnh rồi."

Bà ta lao tới, đoản kiếm nhắm vào cổ họng tôi. Động tác đó nhanh đến nỗi tôi chỉ kịp ngật đầu sang bên để tránh. Lưỡi kiếm chém một nhát từ thùy tai xuống đến hàm, gần sát cằm tôi. Con dao nóng rực, bỏng rát, làm tôi choáng váng. Tay tôi tự động chộp lên vết thương, và một con dao mới lại nhói lên từ chỗ đầu ngón tay tôi chạm vào.

Vết cắt trên mặt tôi bắt đầu giãn giật. Vẫn còn lão đảo sau đòn tấn công ấy, tôi tung mộng trường của mình ra đẩy. Thái dương tôi nhức nhối, nhưng tôi đẩy tới cho đến khi mắt và mũi bà ta rỉ máu. Bà ta buông thanh đoản kiếm xuống. Tôi giật lấy nó từ tay bà ta và ném ra khỏi sàn đấu. Nó leng keng ngang qua sàn, xoay tít rồi dừng lại dưới cái bàn gần sát đó. Một tay liên lạc nhặt nó lên và hoan hô.

Đầu ngón tay tôi ướt đẫm máu. Vua Đồng Nát đang nắm chặt lưng ghế. Giống như Mẹ Bê Trên, lão cũng đang chờ đợi. Phu Nhân Tai Quái liếc qua phòng về phía lão, và nụ cười của bà ta nở rộng ra, cho tôi thoáng thấy chiếc răng nanh bọc bạc. Lại một nghiệt bà giàu có nữa.

Và tôi chợt hiểu ra.

Vua Đồng Nát và Mẹ Bê Trên không tham gia vì chúng

định sẽ cho người khác lên ngôi. Một bù nhìn chúng có thể điều khiển từ trong bóng tối. Kẻ bung xung cho những việc làm ghê tởm của chúng. Bao nhiêu người trong vòng tròn này là đồng lõa, giúp Phu Nhân Tai Quái chiến thắng? Bao nhiêu cái xác trong số này có hình xương trên da?

Giờ thì việc tôi thắng không chỉ còn quan trọng nữa. Nó đã trở thành *cấp thiết*. Và tôi phải tin rằng mình có thể làm được; rằng mình không chỉ là Mộng Mơ Mặt Tái, đồ đệ gộc của Nhiếp Hồn Trắng, một nô lệ nổi loạn, một mộng hành.

Tôi phải tin mình có thể gạt đổ quân tốt này ra khỏi bàn cờ.

Chúng tôi đi vòng quanh nhau, mắt không rời mắt. Jaxon đã thật tàn nhẫn khi chia các thấu thị thành cấp bậc, nhưng ông đã đúng về một chuyện: công năng của ba đẳng cấp thấp nhất có khá nhiều hạn chế. Phu Nhân Tai Quái là một loại chiêm sư gì đó. Không có numen, bà ta sẽ không thể dùng khả năng của mình trong trận đấu. Ít nhất thì tôi cũng tưởng vậy, cho tới khi bà ta cuộn một bè vong lại và ném nó không phải vào tôi, mà vào đài nền treo trên trần nhà.

Và bè vong *bốc cháy*.

Như thể chúng được làm bằng khí dễ cháy. Năm vong cháy bùng bùng lao vào tôi như sao chổi, kéo theo những cái đuôi lửa xanh lét. Tôi sững sờ đến nỗi gần như không kịp cúi xuống. Đến phút cuối tôi lăn người tránh, nhưng hai con vong vẫn suýt qua cánh tay tôi, đốt cháy ống tay áo tôi. Vết bỏng đau rát vện ra một tiếng thét từ sâu trong họng tôi. Trên đầu tôi, bè vong tản ra như pháo hoa, để lại một cái bóng, rồi cả năm vong tắt nhúm. Trong đám khán giả, tiếng hò reo cổ vũ Phu Nhân Tai Quái vang to gấp đôi.

Tay tôi cháy sém. Lóp da tím ngắt đã bắt đầu rộp lên. Chắc Phu Nhân Tai Quái là chiêm hỏa. Tôi tưởng họ chỉ tồn tại trong giả thiết, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa: numen của bà ta là lửa.

“Xong chưa?” Bà ta chùi hai bàn tay đẫm máu vào quần.

“Nếu cô chịu giả chết, ta sẽ nương tay cho.”

“Nếu bà muốn,” tôi đáp qua hai hàm răng nghiến chặt.

Cái xác không hồn của tôi khuyu xuống, rồi gục. Trong lúc

bà ta còn ngạc nhiên, tôi lao thẳng qua bãi rác trong tâm não bà ta, đẩy hồn bà ta thẳng vào thanh khí. Sợi dây bạc của bà ta đứt phụt, dễ dàng như tôi vừa lấy kéo cắt. Tôi giết bà ta vì Vern và Wynn, vì Rạch Miêng, và vì Ivy. Bà ta đứng thẳng trong tích tắc, vẻ mặt thoáng kinh ngạc, đoạn ngã nhào xuống lớp tro. Tóc bà ta xo tung quanh đầu như một vòng hoa.

Gần như cùng lúc, Jaxon ném một vong nhiếp vào Thiên Tinh Bất Hạnh. Đầu ả ngoặt sang bên, và ả gục xuống sàn.

Vậy là Jaxon Hall và tôi đã thắng cuộc tỉ thí thứ tư trong lịch sử London.

Khán giả nhất tề đứng dậy cất tiếng hoan hô vang dội. Các bàn rung cả lên. “Nhiếp Hồn Trắng,” họ hô. “NHIẾP HỒN TRẮNG. NHIẾP HỒN TRẮNG.” Họ giậm chân to đến nỗi tôi tưởng rằng có thể nhổ cả móng khu nhà kho lên; để Scion phát hiện ra cái ổ nổi loạn giấu kín bên dưới. Họ đang hô vang tên tôi và tên Jaxon, hô hoài không dứt. Hoa hồng bay tới tấp đến chỗ chúng tôi, trượt qua lớp tro và máu của các địch thủ. Jaxon nắm tay tôi và vung lên với một tiếng cười lớn, quay cuồng vì lần đầu tiên được ném vị ngọt ngào của chiến thắng.

Thằng bé trước kia bị gọi là dân cống giờ đã là vua của toàn thành.

Tay ông đang rộng đón lấy tiếng hoan hô. Cây gậy - gậy cao như một chiếc quyền trượng - ướt đẫm máu. Còn tôi không cười nổi. Cổ tay tôi mềm oặt trong tay ông.

Trên đầu chúng tôi, Edward VII, Vua Máu, nhìn xuống với cặp mắt lạnh lẽo. Cái miệng hơi lộ ra dưới chòm râu của hắn như đang mỉm cười.

Nhưng với một kẻ đứng đầu như Jaxon Hall, ta chỉ thấy được máu và ăn chơi - và kết thúc là sự tàn phá.

Ông chính là Vua Gậy, người mà Liss đã tiên đoán.

Ông là người đứng đầu toàn London, và điều đó phải bị ngăn lại.

Hai cơ bút chạy từ sau rèm ra. Một người ôm theo một cuốn sách lớn; người kia ôm một cái đệm nhỏ làm bằng nhung tím sẫm. Trên cái đệm đó là biểu tượng cho quyền lực của Diêm La. Mấy thiếu thị nửa bước ra dọn các tử thi khỏi sàn đấu.

Theo lời đồn, chiếc vương miện của Edward VII đã được một người hầu trung thành trộm khỏi Tháp sau khi chế độ quân chủ sụp đổ, giờ nó đã bị lột hết châu báu và gắn đầy các loại numen khác nhau của bậc sư: chìa khóa, kim, những mảnh pha lê và gương, xương động vật, súc sắc, và những hình trên cổ bài bói làm bằng sứ, tất cả được cài vào dây thép thành một thứ tràng hoa. Nó phản chiếu ánh đèn từ đủ mọi hướng. Vào dịp trọng đại này, nó được cài những thứ numen để hồng của chiêm sư: hoa, cành tầm gửi, thậm chí cả những nhũ băng nữa. Minty Wolfson nhấc nó từ trên gối xuống và tiến về phía chúng tôi.

“Tôi rất vui sướng được tuyên bố rằng Nhiếp Hồn Trắng đã thắng cuộc tỉ thí - và đồng tử của ngài, Mộng Mơ Mặt Tái, vẫn ở bên ngài. Theo truyền thống của nghiệp đoàn, tôi xin được tôn ngài lên làm Diêm La của duệ thành Scion London.” Bà ta quay sang khán giả. “Có ai biết lý do nào khiến người này không thể nắm quyền không? Có lý do gì khiến ngài không thể cai trị nghiệp đoàn suốt đời không?”

“Thật ra,” tôi lên tiếng, “tôi có lý do.”

Jaxon quay lại đối mặt với tôi, tay siết chặt cây gậy. Tiếng ồn ào từ phía khán giả lắng dần xuống, để lại một tấm phòng toàn những vầng trán cau có.

“Tôi là Bướm Đêm.” Tim trĩu nặng, tôi bước ra xa khỏi ông. “Và tôi thách đấu với ông, Nhiếp Hồn Trắng.”

Không một tiếng thì thầm nào phá vỡ sự im lặng.

Cách đó mấy bước, Minty đưa chiếc vương miện lại cho một tên người làm. Căn phòng lặng ngắt đến nỗi tôi nghe thấy tiếng tay họ lướt qua lớp đệm nhung.

Phía bên kia sàn đấu, Mẹ Bề Trên đã đứng lên với vẻ thanh lịch đúng kiểu, nhưng má đỏ ửng lên. Đôi môi hé mở khi bà ta tiến về phía sàn đấu, gót ủng kêu lộp cộp trên nền đá.

“Cái gì?” Jaxon hỏi rất khẽ.

Tôi không nhắc lại. Ông đã nghe rõ rồi. Bằng một động tác nhanh, ông giật cổ tay tôi, kéo tôi lại gần.

“Nếu tôi không nhầm,” ông thở ra, “thì cô vừa công khai thách đấu tôi.” Mắt ông nhìn xoáy vào mắt tôi. “Tôi đã cứu cô khỏi một đời nô dịch. Tôi đưa cả Bảy Ấn đến để cứu cô khỏi cái

đặc khu ấy. Nếu có ai trong họ bị phát hiện, thì công sức hai mươi năm của tôi sẽ đổ bể trong chớp mắt - nhưng tôi đã sẵn sàng liều mạng. Dừng lại đi, Paige, và tôi sẽ quên sự vô ơn này của cô."

"Ông đã cứu mạng tôi. Tôi sẽ luôn biết ơn ông, Jaxon." Tôi nhìn thẳng vào mắt ông. "Điều đó không có nghĩa là mạng tôi thuộc về ông."

"À, nhưng tôi vẫn biết bí mật của cô." Ngón tay ông bấu vào cẳng tay tôi. "Cô quên rồi à, cô em?"

Tôi mỉm cười. "Bí mật gì, Jax?"

Jaxon trở mắt nhìn tôi, lỗ mũi phình ra. Tôi chỉ cho ông một khoảng da dưới ống tay áo, đủ để ông thấy món quà chia tay của con Quỷ London đã biến mất.

Và ôi, thật tuyệt làm sao, khi nhìn Jaxon Hall hiểu ra vấn đề. Nhìn ông, từng chút, từng chút một, đau đớn nhận ra rằng ông không thể bắt thóp để tôi phải phục tùng nữa. Rằng mọi lời nói, dù đáng giá đến đâu, cũng không thể bảo vệ ông được nữa. Mắt ông biến thành hai cục thủy tinh trong hộp sọ. Lần đầu tiên trong đời, ông sẽ phải chơi theo luật của người khác.

Từ từ, ông lùi ra xa khỏi tôi. Tôi bước lui, giật cổ tay ra khỏi tay ông.

"Tôi hiểu rồi," ông khẽ nói. Rồi, ông quát to, "Các bạn có thấy không, các bạn thân mến của tôi? Tôi đã lường trước sự phản bội này. Chính bà cũng thấy đấy, bà chủ tọa, khi bà nhận được thiệp điệp hoa của tôi. Chẳng phải tôi đã đặt một bông phụ tử ở giữa bó hoa của tôi đấy sao - hoa của sự phản trắc, như một lời cảnh báo? Nhưng các bạn có ngờ được là chính đồng tử của tôi sẽ phản lại tôi không? Tôi nghĩ là không. Tôi nghĩ điều này đã khiến tất cả các bạn choáng váng."

Rì rầm.

"Chuyện này có được phép không?" Mẹ Bề Trên hỏi Minty. Một nụ cười nở trên môi bà ta. "Chắc chắn cô ta không thể tuyên bố muện thế này, dưới một danh tính hoàn toàn khác."

"Không có luật cấm nào cả," Minty nói, mắt không rời tôi. "Theo như tôi biết."

"Cô ta là một kẻ *đào tẩu* bị truy nã," Jaxon gằn giọng. "Hãy

cho tôi biết, làm sao cô ta có thể cai trị chúng ta khi Scion biết mặt cô ta, tên cô ta? Và bà có định cho kẻ đâm lén này tham gia cuộc đấu không, bà Wolfson? Nếu cô ta có thể thách đấu nghiệt chủ của chính mình, thì cô ta sẽ làm gì với các thần dân của mình?”

“Đồ hèn,” tôi nói.

Jaxon quay lại đối mặt với tôi. Có vài tiếng la ó giễu cợt trong đám khán giả, nhưng im lặng vẫn ngự trị. “Có giỏi thì nhắc lại xem, con ranh phản trắc kia.” Ông khum tay lên tai. “Ta nghe chưa rõ.”

Đám đông đang khát một màn kịch như thế này. Tôi cảm nhận được điều đó trong mộng trường, trong huyền quang, trên mặt họ. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử nghiệp đoàn, một tấn bi kịch rửa hận có thật, và nó chỉ có thể kết thúc trong chết chóc. Một nghiệt chủ và đồng tử đối đầu. Tôi bước qua lớp tro và máu.

“Tôi nói ông là đồ hèn.” Tôi giờ dao lên, cho ánh nến phản chiếu lại. “Hãy chúng tỏ là tôi sai đi, Nhiếp Hồn Trắng, không thì tối nay tôi sẽ cho ông về châu thanh khí.”

Kia rồi. Con quái vật đang ẩn nấp bên trong Jaxon Hall. Lớp băng phủ lên mắt ông: tôi đã thấy cái vẻ như thế trước kia, khi ông vung gậy đánh một người hành khất đang cầu xin, hay khi ông dọa đuổi Eliza, không cho chị tiếp tục công việc vốn là sống còn với chị. Cái vẻ trong mắt ông khi ông nói rằng tôi thuộc về ông, rằng tôi là một thứ của cái. Một tài sản. Một nô lệ. Môi ông nhếch lên, và ông cúi đầu trước tôi.

“Rất hân hạnh,” ông nói, “cô bé phản trắc thân yêu ạ.”



Điệu nhảy Tử thần

Jaxon Hall không phải loại người phí thời giờ một khi đã muốn kết thúc điều gì, và rõ ràng là hôm nay ông đã không uống một giọt rượu ngái nào. Lưỡi dao vút về phía tôi giữa một tia chớp thép bạc và gỗ đen, gần như quá nhanh để tránh kịp, nhưng tôi đã sẵn sàng đợi ông ra đòn. Tôi đã thấy huyền quang của ông nhích sang bên phải một tích tắc trước khi ông cử động.

Tôi đọc ông cũng dễ như một bốc kinh đọc sách. Lần đầu tiên trong đời, tôi đoán trước được ý định của nghiệt chủ mình. Bằng hai cú xoay người nhanh, tôi tránh được nhát dao rồi đứng phắt lại, như một vũ công vãn dây cót trong hộp nhạc.

Mây nhướng lên, Jaxon tung ra cú đánh thứ hai, lần này bằng đầu tù của cây gậy. Nó đập xuống nền đá với một tiếng kêu trầm như tiếng cồng, nhưng hơi gió vun vút lại lập tức vang lên. Cục kim loại nện vào trước vai tôi, đẩy tôi lại vài bước. Hai bàn tay tôi vung thẳng lên.

Jaxon dồn tôi về phía đám đông. Huyền quang của họ phả vào lưng tôi như một bức tường lửa. Tôi nhào qua mặt ông rồi xoay người lại ở giữa sàn đấu. Một tràng pháo tay thộn trọng vang lên từ những người ủng hộ tôi ở I-4. Jaxon quay ngoắt đầu

về phía khán giả. Nếu ông thắng cuộc đấu này, họ sẽ phải trả giá cho sự phản trắc đó.

Ông đứng nguyên tại chỗ, quay lưng lại với tôi. Một lời khiêu khích tấn công. Các đấu thủ khác thì sẽ không thể cưỡng lại được, nhưng tôi hiểu ông quá rõ nên đòi nào lại đớp lấy miếng mồi ấy.

“Choi bản, Jaxon,” tôi nói. “Theo như tôi biết thì không thiếu thị nào dùng gậy để chọc vào thanh khí cả.”

“Thế mà có vẻ như cô đang nhảy tránh nó đấy, người đẹp ạ.” Lưỡi dao giấu trong gậy lướt qua nền đá, sắc đến nỗi để lại những tia lửa bắn tóe. “Nếu không hiểu rõ cô hơn thì tôi đã cho đó là dấu hiệu của sự sợ hãi rồi. Giờ, cho tôi biết - cô học những điệu múa dễ thương ấy ở đâu?”

“Từ một người bạn.”

“Ồ, tôi chắc là thế rồi. Một gã cao lớn, phải không?” Bước chân ông khớp với nhịp tim tôi. “Mất đổi màu?”

Ông không vung gậy lên nữa; thay vào đó, ông dùng lưỡi dao lò xo đâm tôi. Nó vươn xa hơn là tôi đoán, khiến tôi phải loạng choạng lùi lại một bước. “Nói theo một cách nào đó,” tôi nói, không để ý đến tiếng cười từ phía khán giả. “Ông đã gặp hấn sau lưng tôi đấy à?”

“Tôi biết rõ loại người mà cô giao du hơn cô tưởng. Rõ hơn là tôi muốn biết, cô bé phản trắc thân yêu ạ.”

Với đám đông đang theo dõi thì đây chỉ là những lời qua tiếng lại, họ mong được xem một màn diễn hay cho hồi kết bất ngờ này, nhưng có một hàm ý sau lời giễu cợt đó. Ông biết về Hộ vương, và còn biết những gì nữa? Khi nhìn ông lúc này, với sự rõ ràng có được nhờ adrenalin, tôi thấy một cái mặt nạ với cặp mắt trống rỗng, vô hồn như một con ma nơ canh.

“Tất nhiên, đây là một cuộc đấu tay đôi,” Jaxon nói, “giống như những cuộc đấu kiếm thời quân chủ, khi mà danh dự được quyết định bởi máu và thép. Ta tự hỏi hôm nay chúng ta sẽ quyết định danh dự của ai đây?” Vung, xoay. “Cô biết rõ là những con người tử tế này sẽ không bao giờ chấp nhận cô cai trị họ. Dù cô có thắng trận này, cô sẽ luôn được nhớ tới là Diêm Hậu đã giết nghiệt chủ của chính mình. Và, theo như lời đồn, là

cả Diêm La tiền nhiệm nữa.” Xoay, đập, một vòng tia lửa. “Tôi không nghĩ lại có danh phận cho một kẻ tàn bạo đến thế, bạc bẽo đến nỗi phản bội lại chính người đã bảo vệ mình suốt bao nhiêu năm. Người đã cho cô ta ăn, dạy dỗ cô ta, và phủ lụa lên tấm thân quý báu của cô ta.”

“Ông muốn gọi tôi là gì cũng được,” tôi nói. “London mới là cái quan trọng. London và người dân nơi đây.”

Câu này được vài khán giả tung hô, đủ để khiến tôi tự tin hẳn lên.

“Cứ làm như là cô quan tâm đến con người lắm ấy.” Giọng ông khẽ đến nỗi đám đông không nghe được. “Với họ cô là kẻ bỏ đi, Paige ạ, và London không bao giờ quên một kẻ phản bội đâu. Nó sẽ hút cô xuống, người đẹp của tôi. Xuống những đường hầm và những ổ dịch. Xuống tận trái tim đen thẳm của nó, nơi xác bọn phản bội chìm ngấm.”

Lần này cây gậy lướt qua đầu ông, đập xuống cách chân phải tôi chỉ hơn hai phân. Nếu nó đập trúng thì các ngón chân tôi đã gãy nát. Ông xoay tít cây gậy trong tay và lùi lại một bước.

“Tôi nghĩ cả hai chúng ta đều đã chứng tỏ được là chúng ta rất xuất sắc trong nghệ thuật *hỗn chiến cổ điển*,” ông nói, “nhưng có lẽ chúng ta nên cho thế giới thấy những công năng chúng ta đang che đậy dưới bề ngoài tầm thường này. Tôi nghĩ cô nên ra đòn đầu tiên. Dù sao thì cũng mới chỉ có tôi là được biết tường tận khả năng của cô. Cô đáng được hưởng cơ hội trở tài.”

Jaxon sẽ chém bay đầu tôi nếu tôi không có được một thứ chắc chắn để đỡ đòn. Tôi đẩy hồn đến rìa mộng trường của mình.

Mạch gỗ lên hai bên thái dương Jaxon. Ông cố che giấu điều đó, nhưng vẫn phải nghiêng rặng chống lại sức ép đang bất thành linh dồn lên mộng trường. Mắt tôi nhúc nhối, nhưng tôi tiếp tục đẩy tới cho đến khi tôi cảm thấy có gì đó rạn nứt trong tâm não ông. Máu tràn ra từ mũi ông, đỏ rực trên nền da lột lột của ông. Ông đưa tay lên chạm vào vết máu, làm cả chiếc găng tay bằng lụa trắng thấm đỏ.

“Máu,” ông thốt lên. “Máu! Cô ta không khỏe hơn một tên chiêm huyết ư, cô nàng mộng hành này?”

Tiếng cười của khán giả như vọng lại từ xa. Tai tôi bịt lại trong lúc giác quan thứ sáu độc chiếm tất cả. Jaxon nghĩ tôi sẽ ngã xuống khi tôi rời khỏi xác, và rất có thể là ông đúng. Tôi vẫn chưa thành thực việc đứng vững. Lẽ ra tôi phải tập luyện thêm với Hộ vương. Như một con ngựa, tôi đã để mình bị hấn làm cho sao nhãng.

Tôi chuyển sự chú ý về cỡi thịt khi Jaxon lại giơ gậy lên tấn công, vung và chém với sự chính xác chết người. Khi ông nhắm vào bên sườn tôi, mạnh đến nỗi gió rít lên vun vút theo cây gậy, tôi liền vung dao ra chặn. Lưỡi dao gạt cây gậy sang bên trước khi nó kịp đập nát một bên sườn tôi.

Chân tôi kéo tôi tránh khỏi đợt tấn công tiếp theo. Một tiếng cười dồn lên môi tôi. Có lúc tôi dùng dao để đỡ cú đánh, có lúc tôi chỉ cúi người tránh. Tôi tưởng như đã nghe thấy một tiếng gầm gừ bức tức từ Jaxon. Thích thú với trò đuổi bắt ấy, đám hát rong lại sáng tác một bài về nữa:

*Vòng xoay vòng hoa hồng, Nhiếp Hồn chảy máu mũi
Hạ nàng đi, Mộng Mơ! Nàng không chịu ngã dúi!*

“Thật thích hợp làm sao,” Jaxon gọi với về phía họ. “Có người nói bài về đó có liên quan đến dịch hạch⁽¹⁾. Cú đánh đầu tiên của tôi sẽ là với một người bạn thân, chết vì bệnh dịch năm 1349.”

Chẳng mấy chốc tôi đã hiểu ông định nói gì. Một vòng nhiếp của ông lao từ góc hầm tới và xông thẳng vào mòng trường tôi.

Ngay lập tức, một loạt những hình ảnh góm ghiếc lướt qua trước mắt tôi. Những ngón tay đen sì. Hạch nổi lên dưới da tôi, chỉ chạm lông gà vào thôi cũng vỡ bục. Phần lớn các vong trong bè đều dễ đẩy ra, nhưng con này đang bị Jaxon điều khiển, những cú tấn công của nó đem theo cả sức mạnh tâm não của ông. Tôi loạng choạng, cố nhìn qua những cảnh kinh hoàng:

1. Ý chỉ một bài về của trẻ em trong tiếng Anh, “Ring around the roses” (Đi vòng quanh hoa hồng), có ám chỉ đến nạn dịch hạch ở châu Âu thời Trung cổ.

hố chôn tập thể, những hình thập giá đỏ chấn cửa, đĩa béo mập vì hút máu, tất cả đều đang mọc ra từ những bông anh túc của tôi. Bằng cách dùng các vong nhiếp, Jaxon có thể biến đổi hình dạng mộng trường tôi. Hàng rào bảo vệ của tôi đẩy con vong ra vừa kịp lúc tôi nhào người tránh cú đòn.

Không đủ nhanh. Khi tay tôi vung lên, lưỡi dao trong gậy sượt qua sườn trái tôi, để lại một vết thương nông từ nách đến hông. Xương sống tôi nện xuống sàn đá mạnh đến nỗi dường như mọi dây thần kinh trong người tôi đều bị chấn động. Tôi lăn người tránh cú đâm thứ hai. Con dao của tôi nằm cách đó vài bước.

Hãy tưởng tượng ra hồn em là một chiếc boomerang. Ném đi nhẹ nhàng, nhanh chóng trở lại.

Tôi cần vài giây mới với được con dao. Hồn tôi lao vào mộng trường của ông. Jaxon lão đảo lùi lại với một tiếng quát giận dữ. Ngay khi chạm được vào tâm não ông, tôi quay về xác mình, người đầm mồ hôi, và bò về phía con dao. Sau lưng tôi, ông điên cuồng vung gậy lên. Máu lại trào ra từ hai lỗ mũi ông, tràn cả xuống môi và cằm.

“Xuất hồn,” Jaxon nói, chỉ vào tôi. “Các bạn thấy đấy - mộng hành có thể rời khỏi cơ thể của chính mình. Cô ta là cấp cao nhất trong bảy đẳng cấp.” Khi tôi xông vào ông, ông cầm gậy bằng cả hai đầu, đưa lên chống đỡ. “Nhưng cô ta đã quên mất bản thân mình. Cô ta quên mất rằng nếu không có xác thịt, sẽ không có gì níu ta lại với cõi thế. Với cơ thể của chính mình.”

Bằng một cú đẩy bất ngờ và một cú đá điêu luyện, ông hất căng tôi, vật tôi nằm ngửa ra. Mé trái người tôi ướt sũng, chiếc áo lụa trắng vấy đỏ. Tôi có thể cảm thấy máu đang rỉ ra từ chỗ xương quai xanh bị chém, nhỏ từ ngực xuống bụng.

“Giờ thì,” ông nói, “tôi tin là đã đến lượt tôi. Hãy chào một người bạn khác của tôi đi.”

Mồ hôi chảy xuống cổ tôi. Tôi thủ thế, dựng lên mọi rào chắn, tưởng tượng ra mộng trường mình cũng được bao bọc bởi những bức tường dày như của một vô khả độc.

Con oan lao vào tôi.

Ôxy bùng lên trong họng tôi.

Những cái cọc găm chặt quần áo tôi xuống đất. Quanh tôi, những bông hoa đang héo rụi đi như làm bằng giấy. Vong nhiếp có hình một bóng ma trong vùng u minh của tôi, đang cất tiếng cười từ đằng xa. Tôi nhận ra tiếng cười ấy.

Quý London, quay lại bắt tôi.

Từ dưới mặt đất trong tâm não tôi, những bông hoa mới vươn lên nở rộ, xòe cánh dính đầy máu. Những bông hoa giả, được bó thành từng bó bởi những cuộn dây thép gai. Gai nhọn chìa ra từ giữa những cánh hoa lụa. Trong cũi thịt, tay tôi đập xuống sàn Vòng Hoa Hồng. Cái mặt dây chuyền nóng rực trên ngực tôi, cố đẩy đi những hình ảnh con vong đang nhồi vào đầu tôi, nhưng Jaxon lại đang ra sức giữ nó ở nguyên chỗ. Trong cũi thịt, Jaxon giờ gậy lên chuẩn bị đánh xuống. Một cú vào đầu tôi, là tất cả sẽ kết thúc.

Không.

Không chỉ có tính mạng tôi đang bị đe dọa. Nếu tôi không thắng được kẻ địch này, nhiều kẻ khác sẽ vươn lên nắm lấy nghiệp đoàn. Tất cả sẽ mất. Cái chết của Liss và Seb, sự hy sinh của Julian, những vết sẹo của Hộ vương - tất cả sẽ thành vô nghĩa. Tôi cúi đầu tránh cây gậy của Jaxon. Tôi dồn tâm trí đuổi con Quỷ đi, gắng sức cho tới lúc mộng hình của tôi phải thét lên. Mặt đất rung chuyển dưới chân tôi, rồi cuộn sóng, làm bật gốc những bông hoa giả, cắm gai chúng xuống đất. Quý London gào lên khi những bông anh túc của tôi nở rộ quanh nó. Hàng rào bảo vệ của tôi lại dựng lên, và nó bị ném vào thanh khí.

Khi mắt tôi nhìn lại được bình thường, Jaxon đang đứng bất động, hai tay nắm chặt đầu gậy. Một sợi tóc đã xõa xuống khỏi lớp dầu bóng, và ông đang thở nặng nhọc vì phải cố sức kiểm soát con oan. Nhưng trên môi ông vẫn là một nụ cười.

“Giỏi lắm,” ông nói.

Con dao của tôi đang nằm trong một tay ông, cây gậy trong tay kia. Giận dữ bùng lên từ những góc tăm tối nhất trong tôi. Tôi giật lấy cái chân nện từ tay một gã chiêm hương đang sợ chết khiếp, và dùng nó để đỡ cây gậy. Khi ông vung dao lên chém, tôi dùng cái chân nện gạt nó ra khỏi tay ông rồi bắt lấy. Ngay khi tay tôi nắm được con dao, tôi hất cổ tay lên. Một vết

đỏ thắm hiện ra bên trên lông mày Jaxon. Một vết sơn trên nền vải trắng.

“À. Lại thêm máu.” Găng tay ông giờ đỏ nhiều hơn trắng. “Trong mạch tôi còn hàng lít, người đẹp ạ.”

“Là máu hay rượu ngái?” Tôi đưa hai tay chộp cây gậy khi ông thọc nó về phía tôi. Bên trái người tôi đau rất như phải bồng. “Mà cũng chẳng sao,” tôi khẽ nói. “Đằng nào tôi cũng cho ông chảy hết.”

“Tôi e là tôi không thể để cô làm vậy,” ông đáp. Tay tôi trơn tuột, gần như không nắm nổi cây gậy gỗ mun. “Tôi cần thêm một chút máu nữa, cô thấy đấy. Tôi còn một trò nữa trước màn cao trào cuối cùng.”

Tôi đưa chân đá ngang, trúng vào đầu gối ông. Tay Jaxon lỏng ra. Rồi không hiểu làm sao, tôi đã ghì được cây gậy ngang cổ ông.

Cả hai chúng tôi đứng yên. Con người trong mắt ông co lại thành hai điểm phùng phùng cảm ghét.

“Làm đi,” ông thì thầm.

Lưỡi dao trong cây gậy áp vào cổ ông, nơi tĩnh mạch đang phập phồng đầy máu. Tay tôi run lên. *Làm đi, Paige, cứ làm đi.* Nhưng ông đã cứu mạng tôi, cứu tâm trí tôi. Ông ta sẽ quay lại ám mây nếu mây không giết ông ta. Nhưng ông giống như cha tôi, là người dạy dỗ và cứu mang tôi, cứu tôi khỏi phải sống một đời mà không biết đến công năng của mình. *Mây chỉ là một món trong sổ tài sản của ông ta. Vì thế ông ta mới cứu mây. Ông ta không quan tâm, ông ta chưa bao giờ quan tâm.* Ông đã cho tôi cả một thế giới ở Seven Dials. Ông ta đâu có chịu lắng nghe khi mây cần.

Tôi phải trả giá cho sự chần chừ của mình. Nắm tay phải của ông vung lên, đâm vào hàm tôi, đúng chỗ Phụ Nhân Tai Quái đã chém vào. Tôi loạng choạng lùi lại, gần như lộn mửa vì cơn đau, rồi nắm nắm ấy lại nện vào sườn tôi. Tiếng xương gãy lan khắp người tôi, tôi kêu lên một tiếng đau đớn rồi khuyu xuống. Khán giả ồn ào: người hoan hô, người la ó. Jaxon huyết sáo rút ra thanh gươm giấu trong cây gậy rỗng.

Thế là hết. Ông sẽ chém bay đầu tôi.

Nhưng Jaxon không giơ gươm về phía tôi. Thay vào đó,

ông lại vén ống tay áo lên và bắt đầu rạch lên đó. Mặt dưới tay phải ông đã đầy những vết sẹo trắng. Khi tôi thấy những chữ cái ông đang rạch, tim tôi vọt lên tận cổ.

Paige

Tôi trở mắt nhìn ông, người cứng đờ. Mắt ông sáng lên với vẻ thích thú quỷ quyệt mà đã có lúc tôi ngưỡng mộ.

Một khi cái tên đó được rạch xong, nếu dùng công năng của mình, tôi sẽ đặt bản thân vào tình thế nguy hiểm khủng khiếp.

Trong thanh khí, khi chỉ là một vong hồn, tôi sẽ bị Jaxon trói buộc. Ông có thể bắt tôi lâu chừng nào tùy ý muốn. Jaxon thật thông minh, thông minh vô cùng, luôn luôn động não... dùng chính công năng của tôi chống lại tôi...

Con dao lướt qua da ông, viết nên chữ tiếp theo. Vận hết chút sức lực cuối cùng của mình vào cú nhảy, tôi lao ra khỏi xác và xông vào mộng trường của ông, nhắm tới vùng trung tâm.

Jaxon có lớp rào chắn kinh hồn. Không mạnh bằng của người Rephaite hay bất khả địch, nhưng mạnh hơn bất kỳ rào chắn nào tôi đã từng thấy. Chúng đẩy tôi ra ngay lập tức, y như tôi vừa va phải một bức tường. Người tôi lại gục xuống. Máu tươi ứa ra bên sườn tôi, và da tôi bóng lên vì máu và mồ hôi trộn lẫn. Những tiếng la ó giễu cợt vọng tới từ mọi góc hầm.

"Nhìn cô bé mộng hành này mà xem! Cô ta *mệt rồi!*"

"Cho nó ngủ luôn đi, Nhiếp Hồn!"

Nhưng cũng có người ủng hộ tôi. Tôi không biết đó là giọng của ai, nhưng rõ ràng có tiếng hô "Cố lên, Mộng Mơ!" Chân tôi như làm bằng rom. Tôi cảm giác mình có nhịp một đồng xu dưới cống lên cũng chẳng nổi, chứ đừng nói gì đến chuyện xuất hồn một lần nữa.

"Mộng Mơ! Mộng Mơ!"

"Cố lên! Cho lão biết tay đi!"

Máu không phải là con đau.

"Đứng lên đi, cô bé," một nghiệt bà nói. "Đứng lên!"

Tay tôi áp vào bên sườn bị thương, những ngón tay ướt sũng. Tôi có thể vượt qua chuyện này. Tôi có thể vượt qua Jaxon Hall.

Gót chân tôi dận xuống sàn. Tôi chop lấy cái chân nện đánh roi và lao vào ông, không để ý gì đến cơn đau nóng rực trên vai. Jaxon cười lớn. Tôi tấn công liên tục, nhưng ông dễ dàng đỡ được mọi cú đòn - và tệ hơn nữa, ông chỉ đang dùng một tay cầm gậy. Tay kia ông để sau lưng. Ông mạnh hơn tôi nhiều quá, cái kẻ chưa bao giờ thêm động đậy một ngón tay này. *Dùng dùng sự giận dữ*, Hộ vương cất tiếng gọi trong ký ức tôi. *Vừa khiêu vũ vừa ngã*.

Nhưng cơn giận đã bao trùm, lấn át hết tất cả những phần giấu kín trong con người tôi: cơn giận với Jaxon, với Nashira, với Mẹ Bề Trên và Vua Đồng Nát và tất cả những kẻ đã khiến cho nghiệp đoàn thối nát. Cái nghiệp đoàn tôi yêu quý, bất chấp tất cả. Tôi lao vào ông lần thứ tám. Một tích tắc sau, nắm đấm ông nện vào bụng tôi. Tôi gặp người xuống, hỗn hển cố hít thở trong lúc cơ hoành co thắt.

“Xin lỗi nhé, cô em.” Ông lại xoay mũi dao lên tay. “Cô không được cất ngang. Đây là một việc tử mẫn mà.”

Cơ bụng tôi đang phản ứng lại với cú đánh, nhưng chỉ còn một cơ hội nhỏ để chặn ông lại. Tôi hít một hơi ôxy. Bình chắc rồi.

Nắm tay cầm của cây gậy đánh vào cẳng tay tôi. Tôi không hét lên. Trong phổi tôi không còn đủ hơi nữa. Yếu lả, nhưng vẫn không ngừng chiến đấu, tôi nhấc một chiếc ghế lên ném. Jaxon thét lên một tiếng tức giận và ngã xuống, đánh roi cây gậy. Nó lăn tròn. Tôi xông lại nhặt. Ông vói được nó. Lưỡi dao vung trên đầu tôi. Chúng tôi đang găm ghè như hai con thú, mọi trò diễn của cuộc đấu tay đôi đã bị bỏ quên. Cây gậy lại vung tới, đập vào khuỷu tay tôi. Cú đánh làm tôi đau nhói, như bị kim châm đến tận đầu ngón tay.

Tôi đã sắp hết thời gian. Thu vén chút lực tàn, tôi trút bỏ thân xác kiệt quệ của mình và lao qua thanh khí, vào thẳng mộng trường của ông. Mộng hình của tôi chạm chân xuống sương giá và cỏ. Vùng nửa đêm của Jaxon.

Trong cõi thịt, cơ hội biến mất. Bên ngoài mộng trường của ông, thanh khí rung động. Tôi vội lao ra, quay về cơ thể mình. Và không thở nổi.

Tay tôi chộp lên cổ. Một tiếng khò khè đầy hoảng loạn phát ra. Chuyện này mới xảy ra với tôi hai hay ba lần gì đó. Nick gọi nó là *co thắt thanh quản*, khi thanh quản của tôi đột ngột bóp lại lúc tôi xuất hồn. Thường chỉ mất nửa phút là nó sẽ tự khỏi, nhưng tôi đã thiếu oxy sẵn từ sau cú nhảy rồi. Mắt nhòe nước, tôi ngước lên nhìn Jaxon.

Quá muộn.

Cái tên đã được rạch xong.

Bình oxy quá cạn để giúp được tôi. Trong lúc tôi chết đuối trên cạn thì Jaxon cúi xuống mỉm cười với tôi. Máu chảy ra từ vết cắt trên lông mày ông. Ông đã thêm một nét ngoặc vào chữ “y” ở cuối họ tôi cho đẹp, nhưng dù gì thì sự cũng đã rồi. Ông đã rạch xong từ lúc tôi còn là hồn. Quyền năng của ông đã túm lấy tay chân tôi, giữ đầu gối tôi khép chặt và đầu tôi ngẩng cao. Mồ hôi nhỏ vào mắt tôi. Ông giơ tay ra cho tất cả thấy, và những chữ cái lấp lánh trong ánh nến.

Paige Eva Mahoney

Tôi chỉ nghe thấy hơi thở yếu ớt của chính mình, tiếng không khí rít qua khe hở hẹp giữa thanh quản của tôi.

“Đứng lên, Paige,” ông nói.

Tôi đứng.

“Lại đây.”

Tôi bước lại.

Các nghiệt chủ và nghiệt bà đang cười. Đây là lần đầu tiên. Chưa nhiếp hồn nào trời được hồn người sống. Giờ cô nàng mộng hành chỉ còn là kẻ mộng du, bị đánh bại bởi sự kiêu hãnh của chính mình, bởi một người dưới mình hai cấp. Jaxon nắm tay tôi và xoay tôi lại đối mặt với khán giả. Người tôi mềm nhũn, dễ khiến. Một con rối.

“Đấy nhé. Tôi tin thế này được tính là đã bất tỉnh, thừa bà chủ tọa.” Ông luồn ngón tay vào tóc tôi. “Cô nói gì nhỉ, cô bé vong nhiếp của tôi?”

Tôi đưa tay chạm vào tay ông, để môi hơi hé ra, như thể tôi đã bị mê mẩn đến đờ đẫn.

“Phải, người đẹp ạ, đó là tên của cô đấy.”

Tiếng cười rú lên.

Tôi không nói một lời. Tôi chỉ lao hồn đi, trong lúc tạ ơn mọi thánh thần là cha tôi đã đổi tên khai sinh cho tôi.

Rào chắn của ông đã bị suy yếu bởi sự tự phụ và những ý nghĩ đắc thắng hấp tấp. Chúng vươn lên quá muộn.

Trong mộng trường của ông, tôi vấp phải đám cỏ dại rối tung và những rễ cây vụn vẹo, tôi đưa tay gạt những cành cây chắn đường. Cành nào cũng đầy lá đỏ như máu. Trong lúc chạy, tôi thoáng thấy những phiến đá phủ đầy địa y bao quanh mình. Chúng tỏa ra từ trung tâm, vào sâu trong vùng u minh của ông, trên đó có chạm những con số nhòe đi trong khi tôi chạy qua. Mộng trường của Jaxon là một nghĩa địa khổng lồ. Có lẽ là Nghĩa địa Nunhead, nơi ông nắm bắt được công năng của mình lần đầu tiên.

Tôi không dừng lại. Ông có thể sửa tên đệm của tôi, nếu không ngại rạch nát tay mình. Đoán được cái tên đó trong tiếng Ireland không phải là khó. Nhưng khi lao vào trung tâm mộng trường của ông, tôi cố căng mắt để nhìn những cái tên trên bia mộ, mà chẳng thấy gì.

Những bóng ma đang lớn vồn quanh vùng u minh của ông, cao ngều, trong mờ, những quái vật được tạo ra bởi ký ức. Tay chúng vươn về phía tôi.

“Lui lại,” tôi quát.

Giọng tôi vang vọng không ngừng khắp tâm não Jaxon. Một con đưa tay túm lấy mộng hình của tôi, và lần đầu tiên trong đời, tôi nhìn vào mắt một bóng ma. Nhìn lại tôi là hai cái hố đen thăm sâu hoắm, đầy lửa.

Trong mộng trường của người khác, họ sẽ quyết định hình dạng mộng hình của tôi - nhưng với điều kiện họ phải đang tập trung. Cũng như tôi đã làm với Nashira, tôi tưởng tượng ra mình to lớn lên, đến nỗi bóng ma không giữ nổi tôi nữa. Tay nó rời ra, và tôi được tự do. Mộng hình của tôi ngã vào vùng bóng tà của ông, nơi đó cỏ mọc dày, xanh rờn, và mùi hoa huệ phảng phất trong không khí. Đám bóng ma đuổi theo, nhưng tôi nhanh hơn. Tôi nhảy qua một ngôi mộ khác và chạy về phía ánh sáng.

Ở trung tâm vùng ánh nắng của Jaxon là một bức tượng.

Tượng khắc hình một thiên thần phủ phục trên một hầm mộ tựa hồ đang thương khóc. Ngay khi tôi lại gần, một tay bức tượng nhấc nắp hầm lên. Mộng hình của Jaxon đang ở trong. Ông mở mắt, rồi trèo ra.

“Cô đây rồi,” ông nói. “Cô có thích thiên thần của tôi không, bé yêu?”

Ông chấp tay ra sau lưng. Mặt của mộng hình không giống hết mặt Jaxon; nó dịu dàng hơn, già hơn, gần như thô kệch. Cặp mắt đen lạnh lùng nhìn tôi đầy dè bủ. Mái tóc xoắn trên đầu ông như làm bằng đồng đỏ, và những sợi bạc tỏa ra từ chỗ rẽ ngôi.

“Trông ông khác quá,” tôi nói.

“Cô cũng vậy. Nhưng cô không thể biết được Paige *của tôi* nhìn ra sao.” Ông ngước lên. “Hay là cô sẽ biết nhỉ?”

Một cái bóng hình chữ X lơ lửng trên đầu tôi. Khi thử nhúc nhích cổ tay, tôi nhận ra chúng đã bị trói, và cổ chân tôi cũng vậy.

“Tôi nghiệp cô bé rồi,” ông nói. “Cô chẳng biết gì cả, phải không?”

“Ông cũng không.” Tôi giật cổ tay xuống, và sợi dây trói bứt hơi. “May mà tôi chưa bao giờ cho ông biết tên tôi, không thì trò đó đã có tác dụng rồi.”

Một nụ cười nở ra trên môi ông. “Tôi thấy là cô có thể thay đổi được hình dạng tự nhiên của mộng hình trong mộng trường của tôi. Quả thật tài năng của cô không ngừng làm tôi ấn tượng.”

Tôi đi vòng quanh ông. Mộng trường của ông vẫn đứng chấp tay sau lưng. Cặp mắt đen dõi theo tôi.

“Giờ cô sẽ làm gì? Bắt tôi nhảy vòng quanh sàn đấu ư? Bắt tôi khóc lóc rên rỉ và van xin để chứng tỏ cô mạnh đến thế nào ư? Hay cô định đẩy hồn tôi ra, nhưng tôi nghĩ giờ cô không đủ sức làm việc đó nữa rồi.”

“Tôi sẽ không giết ông, Jaxon ạ,” tôi nói.

“Phải giết thì mới có một hồi kết hoành tráng. Thế mới là biểu diễn chứ,” ông nói. “Hãy chứng tỏ là họ đã đúng. Hãy chứng tỏ cô là kẻ hủy diệt, cô em ạ.”

“Tôi không phải là cô em, người đẹp, hay bé yêu của ông. Nhưng tôi sẽ không giết ông. Tôi sẽ chỉ lấy vương miện của ông thôi.”

Rồi tôi vùng chạy.

Ông phản ứng chậm. Đám bóng ma không vượt qua được vùng ánh nắng của ông, và các vết thương đã khiến ông không tập trung vào mộng hình của mình được nữa. Tôi lao mình vào hầm mộ, và cái nắp đóng sập lại trên đầu tôi.

Mắt tôi bị hút vào tuế nhãn của Jaxon. Màu sắc rực lên khắp nơi như những con bão điện từ. Những hệ thống thần kinh trong thanh khí vươn ra tìm các hoạt động tâm linh. Những khuôn mặt trong đám đông nhòe đi, quay cuồng. Mắt tôi - mắt Jaxon - nhìn lúc tỏ lúc mờ. Mọi thứ đều nhẹ bỗng đến kỳ lạ, như thể hồn tôi chưa nhập được vào ông hoàn toàn. Như thể cơ thể ông quá rộng với tôi. Như thể hồn tôi không đủ để lấp kín cơ thể ấy.

Rồi tôi chợt hiểu tại sao. Thân xác tôi vẫn đang đứng thẳng đuốn. Một dòng máu nhỏ đã rỉ ra từ mũi tôi, và mắt tôi đại đờ, nhưng tôi vẫn đứng nguyên. Sợi dây bạc đang giữ tôi trong cả hai mộng trường.

Tôi vẫn có thể làm được chuyện này.

Người Jaxon khuỵu xuống. Tôi vói tay ra và nhìn thấy chiếc găng tay lụa trắng. “Nhân danh thanh khí,” tôi nói bằng giọng của ông, và lần này tôi không hề lè nhè.

Đợi đã. Tiếng mộng hình của ông chỉ là một lời thì thầm trong tai tôi. *Dừng lại.*

“... tôi, Nhiếp Hồn Trắng, nghiệt chủ của tổng khu I, phân khu 4...”

Dừng lại. Không, không, rút đi, CÚT ĐI!

“... xin đầu hàng...”

DỪNG LẠI! NGẬM MIỆNG TA LẠI! Hồn Jaxon bị lấn át nhưng đang cố sức chống lại tôi, vùng vẫy và gào thét, đám thành thành lên nắp hầm mộ. Bàn tay của cơ thể ông đập xuống sàn. *Ta nguyện rửa người phải xuống địa ngục! Ta đã cho người ăn! Cho người mặc! Cưu mang người. Không có ta thì người đã chết. Đã chẳng là gì cả. Người có nghe ta không,*

Paige Mahoney? NẾU KHÔNG THUỘC VỀ TA THÌ NGƯỜI SẼ THUỘC VỀ BỌN CHÚNG...

"... đồng tử của tôi," tôi hỗn hển cố thốt ra những lời cuối cùng, "Mộng Mơ Mặt Tái."

Những ngón tay cứng ngắc túm lấy ý thức của tôi. Mắt tôi chuyển về mộng trường của Jaxon, bức tượng thiên thần đã bắt được tôi. Mộng hình của Jaxon đang quỳ gối gào rú vì điên giận. Với một tiếng rắc của cánh tay đá cổ xưa, bức tượng ném tôi vào bóng tối. Tôi lao qua thanh khí và quay về với thân xác mình, vừa kịp lúc nghe thấy Jaxon đã lấy lại được kiểm soát. Tôi giơ tay lên, nhưng cây gậy đã bị chặn bởi một đôi tay khác. Eliza đang đứng bên trên tôi, đẩy Jaxon, trong lúc tay ông cào cấu với lấy cổ họng tôi.

"Dừng lại, Jaxon, dừng lại!"

"Cuộc tỉ thí đã kết thúc." Minty Wolfson bước vào sàn đấu. "Buông cô ấy ra, Nhiếp Hồn Trắng!"

Tay ông bị giật ra. Đầu gối tôi gục xuống dưới sức nặng của cơ thể. Hai cánh tay vòng quanh eo tôi, nhắc tôi dậy. Nick. Tôi túm chặt lấy cẳng tay anh, ngực phập phồng hỗn hển.

"Em làm được rồi," anh thì thầm vào tai tôi. "Em làm được rồi, Paige ạ."

Phải mất sáu người mới giữ được Jaxon. Lỗ mũi ông phình ra, mắt trợn lên tức tối, và máu nhỏ xuống từ cằm ông. Các bàn của I-4 đã bị chia rẽ. Một vài người la ó, nhưng họ bị át đi bởi tiếng vỗ tay, giậm chân, và tiếng hô vang "Bướm Đêm! Bướm Đêm!"

Nhưng tiếng rì rầm ngấm ngấm vẫn khiến tôi căng thẳng. Tôi để cho Nick và Danica vòng tay tôi lên cổ họ và dìu tôi sang bên kia sàn đấu. Hai người kia ra can Jaxon. Eliza đến với chúng tôi ở đầu bên kia và ấn một miếng gạc dày vào sườn tôi.

Tai tôi ong ong. Tôi không nghĩ được gì mạch lạc. Thật không thể tin nổi là tôi đã đánh bại Jaxon Hall.

"Trật tự!" Minty hô to. "Trật tự!"

Bà ta vỗ tay, nhưng phải một lúc lâu sau khán giả mới im ắng trở lại. Jaxon đứng cạnh Nadine, cô ta đang chìa cho ông một cái khăn tay để thấm máu mũi, và Zeke. Cậu ta đứng gần

em gái, nhưng cổ họng nhấp nhô khi cậu ta nhìn Nick. Anh không nói gì mà chỉ nhét một lọ gel cầm máu vào tay tôi. Tôi bôi thật nhiều lên sườn, nhưng phía trước áo tôi đã ướm máu. Cứ thế này thì đến lúc bình minh họ sẽ gọi tôi là Nữ Hoàng Máu mất.

Eliza quay lại, đem theo adrenalin. Tôi bắt gặp ánh mắt Nadine ở phía bên kia phòng. Cô ta không cười, nhưng nắm chặt vai Jaxon để giữ ông đứng vững.

"Hãy đem vương miện ra đây," Minty ra lệnh giữa những tiếng hò reo sấm dậy. "Chúng ta đã có người chiến thắng!"

"Đợi đã." Mẹ Bề Trên bước qua lớp tro và máu. "Thế này nghĩa là sao?"

"Nhiếp Hồn Trắng đã đầu hàng đồng tử của mình."

"Nghiệt chủ không đầu hàng đồng tử."

"Thế thì đây là lần đầu tiên."

"Rõ ràng là," Mẹ Bề Trên nói, nhìn thẳng vào tôi, "ngài nghiệt chủ uy quyền của I-4 đã không tự động đầu hàng. Cô ta đã ăn gian."

"Cô ấy là mộng hành. Cuộc tỉ thí cho phép đấu thủ dùng hết giới hạn công năng thấu thị của mình. Nếu thanh khí đã cho Mộng Mơ Mặt Tái bất kỳ công năng nào, thì cô ấy vẫn đã và đang có quyền dùng nó."

"Thế còn hành động phản trắc trắng trợn của cô ta thì sao? Việc cô ta khinh rẻ tình cảm và quyền lực của nghiệt chủ mình?"

"Có một *lex non scripta*⁽¹⁾ định nghĩa lòng trung thành của một đồng tử, nhưng không có điều luật rõ ràng nào về tỉ thí cả. Bà sẽ biết điều đó nếu bà từng đọc bất kỳ quyển sách nào về nghiệp đoàn này và lịch sử của nó. Vả lại, nếu chúng ta còn băn khoăn về chuyện đạo đức, thì tôi e bà cũng chẳng làm nghiệt bà được đâu, Mẹ Bề Trên ạ."

"Người dám nói vậy à. Người đồng lõa với kẻ phản bội này chứ gì?" Mẹ Bề Trên nhếch mép khinh bỉ. "Người và đám văn sĩ róm của người."

1. Tiếng Latinh: luật bất thành văn.

“Tôi là chủ tọa. Và quyết định của tôi là kết quả chung cuộc.”

Bên dưới tấm mạng vàng, vẻ mặt Mẹ Bề Trên không còn chút cảm xúc nào. Giờ bà ta đã bị lột hết quyền lực của Diêm Hậu tạm thời, quyền lực mà bà ta đã lấy cắp của Hector và Rạch Miệng. Bà ta quay đầu nhìn khắp hầm, chắc chắn là để tìm kẻ tông phạm với mình, nhưng Vua Đồng Nát đã biến mất. Bàn tay đeo găng đẫm ten của bà ta siết lại thành nắm đấm trên ngực.

Ở phía bên kia Vòng Hoa Hồng đang có tiếng ầm ĩ. Jaxon gầm gừ đẩy một tên làm thuê đang chăm sóc các vết thương của ông ra. “Tránh đi,” ông quát. “Ta có thể không phải là Diêm La theo cái thứ quy chuẩn thối nát của Phố Grub, nhưng ta sẽ đòi lại đủ nợ đã nhận hôm nay. Xéo đi cho khuất mắt ta.”

Tên làm thuê vội chạy đi tránh cây gậy của ông, vừa chạy vừa lí nhí xin lỗi. Khán giả im lặng, đợi nghe bài diễn văn theo thông lệ của nghiệt chủ thua cuộc.

“Bảy Ấn đã tan,” ông chỉ nói có vậy, giọng khề đến nỗi gần như không nghe nổi. Nhưng tôi đã nghe thấy.

Tôi đã nghe thấy.

Jaxon Hall quá kiêu hãnh để có thể đứng nhìn đồng tử cũ của mình được lên ngôi Diêm Hậu, nhưng ông không chịu đi mà không nói một lời cuối. Ông tiến về phía khán giả, cây gậy gõ lộp cộp lên sàn.

“Cô biết không, Paige của tôi... tôi thấy khá là tự hào về cô đấy. Tôi đã tin là cô sẽ nương tay trong Vòng Hoa Hồng, như con bé yếu ớt trước kia mới đến làm cho tôi, và ra khỏi sàn đấu mà không bị một cái chết nào đè nặng lên lương tâm.” Ông dừng lại trước tôi, mặt chỉ cách tôi mấy phân. “Nhưng không. Cô đã học được chút xíu cách tàn nhẫn như tôi, người đẹp ạ.” Ông túm cổ tay tôi, bóp chặt đến nỗi tôi thấy máu đập mạnh trong tĩnh mạch, và thì thầm vào tai tôi, “Tôi sẽ tìm ra các đồng minh khác. Hãy coi chừng: cô sẽ còn gặp lại tôi.”

Tôi không trả lời. Tôi sẽ không chạy theo trò chơi của ông nữa. Với một nụ cười trên môi, Jaxon lùi lại.

“Vậy là nữ hoàng sẽ chiến đấu vì tự do, và thần dân của nàng chiến đấu để sống sót. Nhưng rốt cuộc thì, Paige của tôi

ạ, những kẻ đi tìm tự do sẽ chỉ tìm thấy nó trong thanh khí mà thôi." Ông chạm lưỡi dao trong gậy lên gò má rướm máu của tôi. "Vậy hãy tận hưởng tự do của mình khi tro tàn rơi xuống. Đêm nay chiến tranh đã bắt đầu."

"Tôi rất nóng lòng chờ đợi," tôi nói.

Nụ cười của ông nở rộng hơn.

Mọi người tránh đường cho ông qua. Không tên anh chị nào dù là điên rồ nhất dám chế giễu ông khi ông đi ra: Nhiếp Hồn Trắng, nghiệt chủ của I-4, người đã suýt trở thành Diêm La. Người mà tôi mắc nợ rất nhiều, người từng là thầy và là bạn tôi; người đã có thể chỉ huy chúng tôi, nếu ông biết mở mắt nhìn thấy mối họa ẩn trong bóng tối. Tôi không biết là những vết bầm tím bên ngoài lại đau đến thế, nhưng trong lòng thậm chí còn đau hơn. Nadine nhặt áo khoác của ông trên ghế và đi theo ông.

Ra đến cửa, Jaxon dừng lại. Tôi chợt nhận ra là ông đang đợi. Đợi xem ai trong số Bảy Ấn sẽ đi theo mình.

Danica ngồi nguyên trên ghế, tay khoanh lại. Khi tôi nhướng mày lên với chị, chị chỉ nhún vai. Chị sẽ ở lại.

Nick đứng bên cạnh tôi, mặt rần đanh. Mắt Eliza ầng àng nước, và chị hít vào một hơi run rẩy, nhưng chị không đi theo ông.

Họ cũng sẽ ở lại.

Nhưng Zeke bước một bước tới trước. Rồi một bước nữa. Cậu ta nuốt khan, và nhắm mắt lại. Vẻ mặt vô cảm, cậu ta lấy áo khoác choàng lên vai. Nick với lấy tay cậu ta, và cậu ta siết tay anh một cái rồi buông ra. Cậu ta ném cho tôi một cái nhìn hối tiếc, rồi ra khỏi hầm, theo sau em gái và Jaxon. Nadine khoác lấy tay cậu ta lúc họ vòng qua khúc quanh. Một đám tay chân và bói đạo trung thành nhất của I-4 cũng đi theo.

Giờ adrenalin đã giảm, và đủ loại đau đớn đang tràn qua người tôi. Vẻ mặt Nick khiến tim tôi rạn vỡ, nhưng đêm nay vẫn chưa kết thúc. Còn lâu lắm.

Nick nhẹ nhàng đẩy tôi tới trước. Tôi bước vào giữa Vòng Hoa Hồng. Minty nhắc cái vương miện từ chiếc đệm nhung lên.

"Sẵn sàng chưa?" bà hỏi.

Họng tôi nghẹn đau, ngăn lại bất kỳ lời nào tôi muốn nói. Minty thận trọng đặt chiếc vương miện lên đầu tôi.

"Nhân danh Thomas Ebon Merritt, người sáng lập nghiệp đoàn, ta phong cho cô, Bướm Đêm, là Diêm Hậu của duệ thành Scion London, nghiệp chủ của các nghiệp chủ, nghiệp bà của các nghiệp bà, thống lĩnh tối cao của Tổng khu I và Lãnh Địa Quý. Cầu cho triều đại của cô trường tồn."

Im lặng kéo dài. Tôi đứng thẳng người, vênh cằm lên.

"Cảm ơn bà, Minty." Giọng tôi nghe quá khế.

"Đồng tử của cô là ai?"

"Tôi có hai đồng tử. Áo Ảnh Đỏ," tôi đáp, "và Thi Thần Tuấn Tử."

Eliza giật mình nhìn tôi. Tôi giơ bàn tay đầy máu lên, gỡ chiếc vương miện ra và ném nó xuống tro.

Đám đông rì rầm khó hiểu. Minty có vẻ như định nói gì đó, nhưng miệng bà ta lại ngậm chặt vào.

"Như các vị cũng thấy" - tôi chỉ vào bộ quần áo dính máu của mình - "tôi không còn đủ sức để nói lâu được. Nhưng tôi nợ các vị một lời giải thích tại sao tôi lại phản bội nghiệp chủ của mình và phá vỡ điều luật bất thành văn của nghiệp đoàn này. Tại sao tôi lại đánh liều tất cả chỉ để có cơ hội được nói mà không bị ngăn cản. Và đó không phải là vì tôi muốn có vương miện hay ngôi báu. Mà là vì tôi muốn có tiếng nói."

Tôi tập trung nhìn vào Nick, và anh gật đầu.

"Nghiệp đoàn này - nghiệp đoàn SciLo," tôi nói, cao giọng hơn, "đang bị đe dọa từ bên ngoài, và chúng ta đã lờ đi những mối đe dọa đó đủ lâu rồi. Chúng ta đều biết là Haymarket Hector đã lờ chúng đi. Một tháng nữa, Scion sẽ cho lấp đất lá chắn dò khắp thành. Việc đi lại trên phố một cách tự do và vô hình, như chúng ta vẫn làm, sẽ chỉ còn là quá khứ. Nếu chúng ta không chống lại," tôi nói tiếp, "chúng ta sẽ bị đè bẹp dưới bóng mỏ neo. Chúng ta đã bị đẩy xuống một thế giới ngầm, bị ghét bỏ và khinh bỉ, bị buộc tội chỉ vì chúng ta dám *hít thở* - nhưng nếu việc này tiếp diễn, nếu Scion tiến thêm một bước nữa, thì trong thập kỷ tới, nghiệp đoàn sẽ bị xóa sổ."

"Lá chắn dò chỉ là một chuyện bịa của Scion, phun ra từ

lòng ruột của Chấp chính viện. Diêm Hậu này không chỉ là kẻ dối trá và gian lận,” Mẹ Bề Trên nói to, “mà cô ta còn là nghi can số một trong vụ sát hại Diêm La trước. Chính tiêu đăng của tôi đã thấy cô ta rời khỏi Lãnh Địa Quỷ với máu của Hector Grinslathe trên tay!”

Đám đông trở nên hỗn loạn. Nhiều người đã đứng dậy, gào thét đòi lấy đầu tôi; nhiều người khác lại đòi có bằng chứng rõ ràng, đòi tên tiêu đăng tiến ra khai báo.

“Bà không có bằng chứng gì cả, Mẹ Bề Trên ạ,” Nữ Hoàng Ngọc Trai nói to bằng giọng khinh miệt. “Lời nói của một tên vô minh, nếu không có bằng chứng xác đáng, thì chỉ là rác rưởi. Và nếu bà biết Mộng Mơ Mặt Tái đã giết Hector, sao bà còn che chở cho cô ta suốt bao lâu nay?”

“Tôi tin lời những người làm thuê cho tôi.”

“Tôi hỏi lại. Tại sao bà che chở cho cô ta, khi có nhiều cơ hội để buộc tội cô ta trong buổi họp của Hội đồng?”

“Nhiếp Hồn Trắng thuyết phục tôi rằng cô ta chỉ đơn giản là có mặt tại một địa điểm, vào một thời điểm bất lợi,” bà ta gằn từng tiếng. Cái mặt nạ duyên dáng dịu dàng của bà ta đã rơi xuống. “Có vẻ như lòng tin của chính ông ta cũng đã bị đặt sai chỗ. Cô ta là kẻ phản trắc và kẻ giết người. Giờ tôi đã hiểu là nếu cô ta có thể quay lưng lại với nghiệt chủ của mình, nếu cô ta chẳng đếm xỉa gì đến truyền thống lâu đời của nghiệp đoàn này, thì *chắc hẳn* cô ta chính là kẻ đã giết Hector. Thật đáng buồn là tôi đã bỏ qua điều đó.”

“Bà tin lời người làm thuê cho bà, Mẹ Bề Trên,” tôi ngắt lời bà ta, “nhưng tôi lại tin vào những gì tôi tận mắt chứng kiến. Và những gì tôi được thấy là một nền độc tài xây dựng trên những lời dối trá: dối trá rằng dân thối thị là phi tự nhiên và nguy hiểm. Rằng chúng ta phải tự ghét bỏ mình cho tới khi tuyệt diệt. Chúng bắt chúng ta phải tự nộp mình để bị tra tấn và xử tử, rồi gọi đó là khoan hồng!” Tôi hét to với đám đông và quay lại đối mặt với họ. “Nhưng chính Scion lại là thứ dối trá lớn nhất trong lịch sử. Một tấm mặt nạ hai trăm năm tuổi che đậy chính phủ thực sự của nước Anh. Che đậy những kẻ thực sự săn đuổi thối thị.”

“Cô định nói ai, Diêm Hậ?” Triết Gia Vô Thần hỏi.

“Cô ấy nói tới chúng ta.”

Mọi cái đầu quay ngoắt về cửa vào hầm, và một loạt những tiếng kêu thảng thốt vang lên. Đứng ở ngưỡng cửa là Arcturus Mesarthim, còn sau lưng là các đồng minh của hắn.

“Người Rephaite,” Ognena Maria thì thào.

Lòng can đảm ủa về trong tôi.

“Không,” tôi nói. “Quân Ranthen.”



Xuất quỷ nhập thần

Bọn họ có tám người cả thảy. Một vài người trong số đó tôi chưa gặp bao giờ, tất cả đều mặc đồ đen bằng lụa dày, nhung và da, vô cùng lộng lẫy và vương giả. Terebell cũng có mặt, nhưng có cả những người khác nữa: bạc và vàng, đồng thau và đồng đỏ, tất cả đều mang cặp mắt ánh xanh như nhau. Trong căn hầm hẹp mờ tối, nhìn họ như người khổng lồ. Và đây hăm dọa. Đám đông tràn đi, tránh xa khỏi sàn đấu.

“Đúng là người Rephaite rồi,” ai đó nói.

“Giống như trong tập sách...”

“Họ đến cứu chúng ta...”

Ít nhất họ cũng biết những sinh vật này là gì. Hộ vương và Terebell bước tới trước. Những người khác đứng thành hình bán nguyệt hai bên họ.

“Các người đã nghe nói tới chúng ta” - cái nhìn của Hộ vương lướt đi khắp đám thấu thị - “từ những trang tiểu thuyết giật gân. Nhưng chúng ta không phải là những nhân vật hư cấu. Suốt hai thế kỷ chúng ta đã điều khiển cánh tay của Scion, thả mỏ neo ở bất kỳ thành phố nào chúng ta muốn và biến thành này thành bãi sản mồi của chúng ta. Thế giới của các người không thuộc về các người, hồi những thấu thị London.”

“Cái gì thế này, Diêm Hậu?” một tên làm thuê hét lên.
“Đùa à?”

“Rõ ràng,” Didion nói, mặc dù mắt gã đang trở ra, “đây chỉ là đồ giả trang. Và tất cả là một trò đùa cầu kỳ.”

“Chính mày mới là trò đùa cầu kỳ ấy, Didion,” Jimmy nói.

“Đây không phải trò đùa,” tôi đáp.

Đám Rephaite đi về phía bụi, khiến các thấu thị phải rẽ ra. Ivy đi cùng họ, theo sau Pleione, cổ tay và cổ chân phồng rộp lên vì dấu dây trói. Ba đứa đào tẩu còn lại bọc hậu cùng với Lucida và Errai. Sự nhẹ nhõm tràn ngập người tôi. Chúng nhìn run rẩy, nhưng chúng còn sống và còn đi lại được. Tôi bước xuống đón Hộ vương. Hắn lướt nhìn tôi, xem xét các vết thương của tôi.

“Họ bị giam ở hộp đêm, đúng như em nghi ngờ,” hắn khẽ nói. “Ivy yêu cầu được đưa tới đây ngay để thừa chuyện Hội đồng Phi tự nhiên.” Mày hắn nhướng lên khi hắn nhận thấy Vòng Hoa Hồng đầy xác chết và tay chân bị chặt. “Hay... ít ra là những gì còn lại của họ.”

Tôi gật đầu. Hộ vương quay lại với đám đông, và những người Ranthen còn lại đứng hai bên hắn. Trong quãng im lặng kéo dài sau đó, tôi trôi lại lên bụi.

Cho dù tập sách đã bị sửa đổi vì lý do gì đi chăng nữa thì rốt cuộc nó cũng có lợi cho tôi. Khắp quanh tôi, ai cũng tỏ ra sợ sệt quân Ranthen, nhưng nỗi sợ ấy được pha lẫn với sự tò mò, thậm chí là kinh ngạc, thay vì thù địch.

“Đây là tộc Rephaite,” tôi nói, “hay đúng hơn là một phần của họ. Họ mới là những kẻ săn thấu thị đích thực của Scion. Họ đã điều khiển chính phủ của chúng ta suốt hai thế kỷ vừa qua, sai khiến Weaver cùng các con rối của lão đề nén và tiêu diệt chúng ta. Nhóm nhỏ này” - tôi chỉ vào tám người kia - “sẵn sàng giúp chúng ta sống sót. Họ tôn trọng công năng và quyền tự trị của chúng ta.” Không hẳn. “Nhưng có những Rephaite khác trong Chắp chính viện không thèm đếm xỉa gì đến con người. Chúng sẽ bắt tất cả thấu thị làm nô lệ nếu chúng ta để mặc chúng.”

“Thật đáng xấu hổ,” Mẹ Bề Trên nói, cố tỏ vẻ thất vọng.
“Cô tưởng bọn ta ngốc lắm sao?”

“Hortensia,” Ivy quát, mặt co rúm lại, “nếu trong căn phòng này có gì đáng xấu hổ, thì đó chính là bà. Bà và những lời dối trá của bà. Những lời dối trá của chúng ta.”

Mẹ Bê Trên lặng ngắt.

Dưới cặp mắt của mọi thấu thị có máu mặt trong duệ thành Scion London, Ivy tiến về phía bọc. Nó đứng trong ánh đèn pha với bộ quần áo bẩn thỉu và đôi chân trần, đầu nghiêng đi tránh ánh sáng. Mái tóc đen của nó đang mọc lại, nhưng vẫn còn thấy rõ hình dạng của cái đầu trọc.

“Hãy cho chúng ta biết tên, cô bé,” Nữ Hoàng Ngọc Trai nói.

“Divya Jacob. Ivy.” Nó cụp mắt xuống. “Phần lớn các vị không biết mặt tôi, nhưng trước kia tôi lấy tên là Jacobite. Cho tới tháng Giêng năm nay, tôi vẫn là đồng tử của Vua Đồng Nát.”

Nhiều thấu thị II-4 có vẻ bị sốc; nhiều người khác tỏ vẻ hung hăng ra mặt. Ivy đưa tay trái lên ôm chặt tay phải.

“Năm mươi bảy tuổi, tôi trốn khỏi Đảo Jacob và làm việc cho một mục bầu tên là Agatha trong ba năm. Vua Đồng Nát đã theo dõi tôi suốt thời gian đó. Năm tôi hai mươi tuổi, lão cho tôi làm đồng tử và mời tôi cùng lão tham gia một... ‘dự án’, như lão gọi. Lão nói người của mình đang chịu khổ - người như tôi - và lão muốn giảm bớt nỗi khổ đó.”

Tôi im lặng lắng nghe. Ivy đứng im phăng phắc, hai cánh tay mảnh dẻ khoanh lại.

“Lão đã bán các thấu thị cho Scion,” nó nói.

Náo động. Tôi đứng bật dậy.

“Để cô ấy nói,” tôi gọi to.

Khi trong hầm đã tạm yên ắng trở lại, Ivy nói tiếp. Tôi lắng nghe, người lạnh toát.

Không thể thế được. Trong tất cả những điều tôi tưởng tượng ra, đây là điều có lý nhất, nhưng nghiệp đoàn của tôi không thể thối nát *đến thế* được. Hội đồng Phi tự nhiên có thể lười nhác, đúng thế, và tàn nhẫn, nhưng không thể có chuyện này...

“Lão gọi đó là chợ xám. Lão nói chúng tôi đang thu phục họ thành dân Đồng Nát.” Nó hít vào mấy hơi sâu, mắt nhìn

diên đảo khắp đám đông. “Nhưng những người tôi dẫn đến chỗ lão... tôi không bao giờ gặp lại họ nữa. Tôi đến chỗ Rạch Miệng, đồng tử của Hector, và báo lại với nó. Nó đến gặp lão với một nhóm vệ sĩ và yêu cầu được vào hầm, rồi thấy ở đó có người bị xiềng.” Con bé bấu chặt các ngón vào cẳng tay, như thể đang cố giữ cho mình không vỡ ra từng mảnh. “Nó nói nó phải báo lại với Hector. Rằng một việc như thế không thể tiếp tục mà ngài không được biết.”

Nữ Hoàng Ngọc Trai nắm chặt cây gậy của mình. “Ông ta có làm gì để ngăn chặn việc đó không? Có phải vì vậy ông ta mới bị giết không?”

“Không. Hấn không ngăn nó lại. Hấn tham gia cùng.”

Lần này sự hỗn loạn kéo dài, đến cả phút sau Ivy mới lại có thể lên tiếng. Giờ tôi đã hiểu Rạch Miệng định nói gì. *Bán chúng ta*. Cũng như Scion đã bán chúng tôi cho tộc Rephaite, Diêm La của chính chúng tôi đã bán chúng tôi cho Scion.

“Rạch Miệng và tôi không biết chính xác là có chuyện gì. Chúng tôi chỉ biết các thấu thị đang biến mất và chúng tôi kiếm được tiền. Tôi sợ lão chết khiếp,” nó nói. “Điều duy nhất giúp tôi vượt qua được là chọn những thấu thị để bán.”

“Mày chọn như thế nào?” tôi khẽ hỏi.

Ivy lắc đầu. “Ý mày là...?”

“Mày chọn thấu thị để bán như thế nào, Ivy?”

Tôi cũng phải phục khi nó không hề giật mình. “Khi Rạch Miệng và tôi chọn, chúng tôi dẫn đến bọn bầu trẻ con và sát nhân. Lũ kẻ cắp và bọn du côn hung tợn. Những kẻ làm hại người khác vì thích thú hoặc vì tiền.”

“Thế còn Mẹ Bề Trên thì sao?” tôi hỏi, hất hàm về phía bà ta. “Mày có thấy bà ta với họ không?”

“Có. Bà ta thường ghé thăm. Hộp đêm của bà ta chỉ là cái vỏ bọc,” Ivy nói, nhìn thẳng vào bà ta. “Bà ta dụ họ vào động và nhồi đầy cho họ thạch thảo hồng với rượu trước khi bà ta bán họ cho...”

“Dối trá!” Mẹ Bề Trên quát ngay, át cả tiếng gào thét tức tối.

“Nhưng Vua Đồng Nát vẫn chưa xong với tôi,” Ivy quát

lại, da ửng đỏ vì giận dữ. “Một đêm, lão gọi tôi vào căn hầm này và đâm vào cổ tôi một cái xi lanh đầy flux. Khi tỉnh dậy, tôi đã ở trong Tháp. Chắc lão đã đoán được chính tôi là người tố cáo lão.” Nó nặn ra một nụ cười dữ dằn. “Đó là hình phạt xứng đáng của tôi.”

Mất tôi đang tối lại. Con bé đã bị đánh đập, đầy dọa, và tra tấn ở đặc khu lại cũng chính là kẻ đã giúp đưa một phần lớn các tội nhân đến nơi đó.

“Tức là khi Diêm La chết thì cô đang ở London.” Trán Ognena Maria nhăn lại. “Cô có được biết chi tiết bí mật nào không?”

“Không. Mấy ngày sau khi Hector bị giết, tôi tìm thấy Rạch Miệng và nó bảo tôi là Mẹ Bề Trên giết hấn. Rạch Miệng đã thấy bà ta ở Lãnh Địa Quý, rạch mặt Răng Cãi Mả bằng dao chặt thịt.”

Những tiếng kêu kinh hoàng. “Thế nguoi nghĩ là làm sao một mình ta lại giết được tám người?” Mẹ Bề Trên cười khẩy. “Thật tiện lợi làm sao khi Jacobite lại đưa ra lời khai khi chỉ có một nhân chứng đã chết làm bằng.”

Ivy ngược lên. “Cái gì?”

“Phải, Jacobite. Con bé tà chiêm bạn nguoi, Rạch Miệng, đã chết rồi.”

Nỗi đau hằn lên người Ivy. Nó túm chặt tay mình đến nỗi những đầu ngón tay bấm thành vết bầm trên da.

“Tên nó là Chelsea Neves,” con bé nói, “và nếu không có nó, tôi không thể chứng minh một lời nào trong những gì tôi vừa nói.”

“Có lẽ tôi chứng minh được.”

Nếu thần kinh của khán giả đã toi tả phần nào khi đám Rephaite xuất hiện, thì giờ chắc họ tan nát hết. Họ lao về phía tường lúc Wynn và Vern ở Đảo Jacob tiến vào hầm, Wynn với bọc lá xô thơm quanh cổ. Ivy buột ra một tiếng rên yếu ớt rồi vòng tay quanh người Vern, ông ta ôm nó vào ngực mà không nói một lời.

Wynn bước vào tận trung tâm sàn đấu. Chị nhìn xuống Phụ Nhân Tai Quái với vẻ ghê tởm và đá tay cái xác đi.

“Nếu Diêm Hậu chấp nhận lời khai của một tà chiêm nữa,” chị nói, nghiêng đầu về phía tôi, “thì tôi xin khai.”

“Lại một tà chiêm nữa ư? Không kẻ nào sống ở Đảo Jacob được phép làm chứng trước Hội đồng Phi tự nhiên,” Didion lấp bắp. “Không kẻ nào được nói trước mặt chúng ta, trừ bọn xem tay. Chuyện này không thể được, thưa Diêm Hậu!”

“Chị cứ nói đi, Wynn.” Tôi ra hiệu cho chị. “Cho chúng tôi hay chị biết những gì.”

“Một sát thủ đeo mặt nạ đã đến Bến Savory, nơi Chelsea Neves đang trốn nghiệp đoàn, vào cái buổi sáng nó bị giết. Lính canh bảo tôi rằng Diêm Hậu tạm thời đã cử người này đến vì công chuyện của bà ta. Hình như,” chị hét to át tiếng phản đối đang cao dần, “công chuyện đó là cắt cổ Chelsea và rạch nát bộ mặt tội nghiệp của con bé!”

“Những lời buộc tội này thật nực cười. Hector là bạn tốt nhất của tôi, và mặc dù tôi không biết tí gì về sự phản trắc vu khống này, tôi cũng không bao giờ có thể giết đồng tử của ông ấy. Giờ xin các vị thứ lỗi, hồi những công dân trung thành của London, cho phép tôi quay về nhà mình để than khóc trong yên tĩnh.” Mẹ Bề Trên quay ngoắt bỏ đi, hai thấu thị của bà ta theo sau. “Tôi đã chịu đủ ả nữ hoàng giả tạo này và những lời lảm nhảm của cô ta rồi.”

“Không đâu, Mẹ Bề Trên,” tôi khề nói. “Bà chưa chịu đủ đâu.” Chỉ còn nghe tiếng chân tôi bước trên bụi. Quân Ranthenn tách ra cho tôi đứng giữa họ. “Theo luật thứ nhất của nghiệp đoàn này, tôi buộc tội bà đã sát hại Hector Grinslathe, Chelsea Neves, và bảy đồng đảng của họ: Răng Cãi Mả, Mũi Tẹt, Mặt Mẹt, Móc Túi, Đầu Tròn, Hành Binh và Phán Quan.” Thêm vài bước nữa. “Tôi cũng buộc tội bà đã bắt cóc, mua bán thấu thị, cử sát thủ đến một khu cạnh tranh, và phản trắc. Bà sẽ bị giam ở động của mình để đợi Hội đồng Phi tự nhiên xét xử.”

Khấp hảm là những khuôn mặt sững sờ.

Mẹ Bề Trên cất tiếng cười giữa sự lặng im. “Và cô lấy quyền gì mà buộc tội ta? Chúng ta là dân sống ngoài vòng pháp luật của London. Cô định tống ta vào cái xà lim nào? Hay cô định giết ta bây giờ và ném xác ta lên phố Flower & Dean? Cô định làm Diêm Hậu kiểu gì vậy?”

“Tôi mong tôi sẽ là một Diêm Hậu công bằng,” tôi đáp.

“Công bằng ấy à? Thế lẽ công bằng đâu? *Bằng chứng* của cô đâu, đồ ngựa non hấu đá?”

“Chính là bà, Mẹ Bề Trên ạ. Bà là bằng chứng. Anh kia,” tôi gọi một gã liên lạc, gã vội đứng bật dậy, “anh có thể kiểm tra tay phải của Phu Nhân Tai Quái không?”

“Vâng, thưa Diêm Hậu.”

Gã run rẩy quỳ xuống cạnh cái xác, cởi khuy tay áo bên phải của bà ta và vén ống tay áo lên. Tôi theo dõi mặt Mẹ Bề Trên tái dại đi, theo dõi động tác bàn tay bà ta đưa lên cánh tay. Ngay khi vai Phu Nhân Tai Quái lộ ra, tôi nở một nụ cười gần.

Hình xăm một khúc xương cánh tay màu đen trắng đơn giản. Gã liên lạc nuốt xuống. Ognena Maria bước tới, khom người nhìn cho rõ.

“Đó là dấu của dân Đồng Nát,” bà kết luận.

“Phải,” tôi nói. “Hình xăm đó cũng có trên người ả kia, người hấn ta” - tôi chỉ vào xác Gai Mâm Xôi và Dao Phủ - “và trên người tất cả các nghiệt chủ, nghiệt bà và đồng tử đã giúp bà ta trên sàn đấu, bởi vì tất cả bọn họ đều làm việc cho Vua Đồng Nát. Tất cả bọn họ đều biết về cái... chợ xám này.” Tôi ngược lên nhìn Mẹ Bề Trên, giờ cũng tái mét gần như một bộ xương. “Cho xem cánh tay của bà nào, Mẹ Bề Trên.”

Rằng bà ta nghiêng chặt. Bà ta lùi lại một bước, tránh khỏi đám đông và bằng chứng trên sàn đấu. Mọi khuôn mặt tối sầm đi. Những con mắt trở nên rấn đanh.

“Bắt lấy bà ta,” tôi nói.

Và họ vâng lệnh. Jimmy Quý, Jack Hickathrift và Ognena Maria phản ứng ngay tức thì, cùng với tất cả các liên lạc, tay chân, và người làm thuê còn lại của I-4.

Mẹ Bề Trên nhìn họ chằm chằm, rồi nhìn ra sau. Không còn tên Đồng Nát nào trong đám đông nữa. Ngay cả quân của bà ta cũng đã biến mất. Vua Đồng Nát đã bỏ mặc sát thủ của mình.

Mất một lúc Mẹ Bề Trên mới nhận ra bà ta chỉ còn một mình. Trong khoảnh khắc rõ nét kỳ lạ đó, tôi thấy những chi tiết nhỏ trên nét mặt bà ta thay đổi như dưới kính hiển vi. Môi

bà ta nhếch lên để lộ rằng. Những sợi tóc xõa xuống trán, mảnh dẻ đến lạ lùng trên nền con giận dữ như một quả núi lửa sắp phun trào kia.

Và một con quỷ nhô lên từ sàn nhà bên chân bà ta.

Đó là một con oan tôi không biết, và tôi cũng không muốn biết. Đó là ý nghĩ cuối cùng của tôi trước khi nó lao vào tôi.

“Đây,” Mẹ Bề Trên nói to, “mới *thực sự* là kẻ đã giết Hector.”

Thanh khí bùng nổ khiến tôi nhào ra sau, ngã ngay lên bục. Không khí bay hết ra khỏi phổi tôi, rồi lạnh cứng lại. Một đám sương trắng buột ra trên môi tôi. Tôi đã bị ép chặt vào tấm màn sân khấu bởi một bàn tay vô hình.

Họng tôi nghẹt lại, chân tay co giật vì hoảng loạn. Tôi lại là cô bé con trên cánh đồng. Sức ép từ con oan này không có hình dạng cụ thể; nó chỉ là một bức tường đè nặng lên cơ thể tôi.

Con oan lượn quanh hằm một vòng, như thể đang nhìn đám đông cho kỹ. Nó lao qua ngọn chúc đài, khiến mọi cây nến tắt ngấm. Đèn phập phủ. Bàn ghế lạch cạch. Các vong và thiên thần hộ mệnh co rúm khi nó bay qua. Dưới chân tôi, một số người Ranthen đã co quắp lại, phát ra những tiếng gào thét đau đớn khiến tôi rợn sống lưng. Hộ vương cũng có trong số đó. Con đau phá vỡ tấm mặt nạ trên mặt hắn, con đau tôi cảm thấy trong chính ngực mình. Mẹ Bề Trên hướng tay về phía tôi, mặt méo đi vì cố sức kiểm soát con oan.

Thế rồi như có một sợi dây đứt phụt. Bà ta ngã xuống sàn, tay đưa ra chống. Trên đầu chúng tôi, con oan biến vào trần nhà. Sức nặng lỏng ra, và tôi ngã khụy xuống bục.

Ngọn đèn pha lập lòe sáng lên. Trong ánh đèn đó, tôi bò dậy. Dọc theo cổ tôi, những vết màu bạc mờ đang tỏa ra như mạch máu, từ chỗ cái mặt dây chuyền đang ánh lên tựa hồ phách.

Sợi dây vàng rung mạnh đến nỗi tôi cảm nhận được nó trong từng khúc xương. Hộ vương đang ôm chặt vai, tay phải co duỗi thành nắm đấm. Chỉ bằng vào vẻ mặt hắn, tôi cũng biết hắn đang đau ghê gớm. Bốn người Ranthen khác đang trong tình cảnh tương tự, cả Terebell nữa.

Tôi đứng thẳng lên.

Mẹ Bê Trên trở mắt nhìn tôi, và tôi thấy môi bà ta mấp máy “không thể nào”. Gầm một tiếng, bà ta rút một khẩu súng từ trong áo ra chĩa vào tim tôi.

Mắt tôi tập trung lại một điểm; tôi không phản ứng gì được. Tôi chỉ biết hơi giơ tay lên. Khẩu súng nổ. Viên đạn bay suýt qua tôi, chỉ cách đường tơ kẽ tóc.

Mẹ Bê Trên vừa bắn vừa lùi ra khỏi hầm, nhưng quân Ranthén lao người ra che chắn cho tôi. Hộ vương nhận ba phát đạn liên tiếp và ngã xuống sân khấu, tay ôm ngực. Quay người điên loạn như một con thú bị dồn vào đường cùng, Mẹ Bê Trên dùng bè vong đẩy lùi mười lăm thấu thị và bắn thêm hai phát nữa, khiến một thanh suốt treo màn rơi từ trên trần xuống. Tám màn đỏ phủ kín đầu các thấu thị ngồi gần đó.

Phát đạn tiếp theo trúng phải Ivy, khiến nó ngã xuống sàn. Tôi nghe thấy mình kêu lên. Mẹ Bê Trên cất tiếng cười.

Rồi một khẩu súng nổ, nhưng không phải súng của bà ta.

Phát đạn trúng dưới sườn bà ta. Hai phát nữa hạ gục bà ta, một của Tom Thi Sĩ và một của Ognena Maria, một vào đầu, một vào tim. Mẹ Bê Trên ngã xuống tám màn nhưng đỏ, chết cứng.

Tôi hít một hơi thật sâu. Máu rỉ ra từ vết đạn trên thái dương Mẹ Bê Trên. Nick đang siết chặt một khẩu súng.

Tai tôi ong ong vì tiếng ba phát súng. Bên cạnh tôi, Nick như chột tỉnh. Anh túm tay tôi, đỡ tôi dậy. “Paige.” Anh giơ tay đỡ đầu tôi, mặt trắng bệch như xương. “Paige, con oan ấy... anh chưa bao giờ thấy cái gì như thế...”

“Em không biết.” Tôi lắc đầu, kiệt sức. “Xin anh, hãy... chăm sóc Ivy với Hộ vương và những người khác.”

Anh siết chặt khuỷu tay tôi rồi đến bên Hộ vương, hẳn đang chống tay ngồi dậy. Các thành viên còn lại của Hội đồng Phi tự nhiên, cùng với các đồng tử và quân của họ, đang nhìn tôi để xem chuyện điên rồ này nghĩa là thế nào, nhưng tôi không nói nổi nên lời. Jaxon sẽ biết cách giải thích, nhưng tôi vốn chưa bao giờ giỏi kể chuyện. Và chuyện này thì lại kỳ lạ quá sức.

Đây là những thấu thị hùng mạnh nhất London. Sẽ còn hàng trăm, có thể là hàng nghìn người nữa trung thành với họ.

"VẬY ĐẤY, DIÊM HẬU," cuối cùng Ognena Maria lên tiếng, "chúng ta đang ở đây. Có vẻ là cô đã thắng. Và đã tự mình oan cho mình."

"Cô định xử lý con bé này ra sao?" Một con buôn đeo mặt nạ hất hàm về phía Ivy, nó không hề nhấc đầu lên.

"Sẽ không có chuyện trừng phạt mà không có phiên tòa. Cần có một cuộc điều tra đầy đủ, trước hết là lục soát kỹ lưỡng hộp đêm của Mẹ Bề Trên," tôi nói. "Có ai xung phong không?"

"Để tôi dẫn người của mình," Ognena Maria nói. "Tôi biết địa chỉ." Bà huyết sáo gọi đám làm thuê, và họ theo bà ra khỏi hầm.

"Thưa Diêm Hậu," một tên tay chân cúi mũ ra nói, "cuốn truyện giạt gân đã kể một câu chuyện hay về những sinh vật này, nhưng chúng ta nên sợ hay nên tôn sùng họ?"

"Sợ," Errai cất tiếng trầm trầm.

Lucida nghiêng đầu. "Hoặc tôn sùng cũng được. Chúng ta sẽ không từ chối sự tôn kính."

"Nên sợ," tôi nói, đưa mắt lườm bà ta, "và chắc chắn là không nên tôn sùng." Mắt tôi đang mờ đi. "Hãy để Scion giữ lấy quy luật tự nhiên của họ. Hãy để Nhiếp Hồn Trắng giữ lấy bảy đẳng cấp thấu thị của ông ta. Và bởi vì hành động của chúng ta sẽ khiến Scion, những kẻ chưa bao giờ lắng nghe chúng ta, phải vĩnh tai lên... chúng ta sẽ là Nghiệt hội."

Nói rồi, mắt tôi tối sầm lại.

Sau đó, tôi không còn biết gì nữa.

* * *

Tôi không còn là Mơ Mộng Mặt Tái, đồng tử của I-4. Không còn là một con chim hót bị nhốt trong chiếc lồng vàng của Jaxon. Giờ tôi là Bướm Đêm, Diêm Hậu, và vẫn là kẻ bị truy nã số một ở Scion. An toàn trong mộng trường mình, tôi nằm cuộn tròn giữa những bông anh túc, người tắm trong làn máu ấm của sự hồi sinh.

Lần này mộng trường tôi không bị hư hại nặng lắm ngoài một vài vết nứt trên bộ áo giáp tâm não. Cơ thể tôi bị nặng hơn mộng trường của tôi nhiều.

Khi thoát khỏi bóng tối, tôi thấy mình đang nằm trên một tấm thảm, đầu lót một chiếc áo khoác. Bộ quần áo dính máu của tôi đã được cởi bỏ. Một ngọn đèn dầu leo lét bên phải tôi. Hơi ấm giúp tôi không run rẩy nữa, nhưng những vết bầm trên người tôi nhức nhối khi bị một luồng gió thổi vào.

Tôi bật ho.

Một cơn đau nóng bỏng xé toạc sườn tôi và đập mạnh vào sau đầu. Những cơn đau khác nổi lên khắp nơi, trên khớp ngón tay, chân, cổ và vai. Một tiếng thét buột lên từ họng tôi nhưng chỉ phát ra thành một tiếng rên thều thào. Khi những cơn đau giãn giật dừng lại, tôi không dám cử động nữa.

Jaxon sẽ không thức dậy giữa đau đớn thế này. Một chút nhức đầu. Một vài vết bầm. Chắc ông đã bắt đầu lên kế hoạch cướp lấy nghiệp đoàn ngay dưới chân tôi.

Cứ thử xem.

Ngoài kia, London hẳn đang rung chuyển với những hậu quả từ sau chiến thắng của tôi. Tôi có cảm giác Vua Đồng Nát sẽ không chịu chấp nhận thua cuộc. Giờ lão sẽ chuẩn bị trả thù.

Chắc hẳn chúng đã muốn đưa người của mình lên đứng đầu nghiệp đoàn. Có lẽ là Phu Nhân Tai Quái, xét theo những gì bà ta biết. Một nhóm nghiệt chủ và nghiệt bà đã được thuê để khử tôi, để đảm bảo bà ta sẽ thắng. Bà ta chỉ là một quân tốt trong kế hoạch của lão. Bằng cách giết bà ta và sống sót, tôi đã phá hủy kế hoạch đó. Vua Đồng Nát sẽ đòi báo thù. Lão đã để mặc tay sai của mình chết trong đơn độc.

Một lát sau, có thể là một tiếng mà cũng có thể chỉ là một phút, một bóng người xuất hiện từ sau những tấm màn sân khấu. Tôi gồng người, với tay tìm con dao không còn đó nữa, nhưng hóa ra là Hộ vương, hẳn đang bước vào ánh sáng của ngọn đèn dầu.

“Chào buổi tối, thưa Diêm Hậu,” hắn nói, mắt rục lên.

Tôi lại đặt đầu xuống cái áo khoác. “Chẳng thấy có vẻ vương giả gì lắm.”

Tôi vừa mở miệng thì một luồng lửa đã lướt từ hàm đến tai tôi.

“Ta xin thú thật,” Hộ vương nói, “lúc này trông em không lấy gì làm oai nghiêm. Nhưng dù sao thì em cũng là Diêm Hậu của Nghiệt hội.” Hắn ngồi xuống cạnh tôi và chấp tay lại. “Một cái tên thú vị.”

“Mấy giờ rồi?” Tôi chạm tay lên má. “Ông không sao chứ?”

“Súng đạn không gây hại lâu dài cho Rephaite. Đã hai tiếng trôi qua sau khi cuộc tỉ thí kết thúc,” hắn đáp. “Bác sĩ Nygård sẽ không vui khi biết em đã thức đầu.”

“Thế thì đừng cho anh ấy biết.” Tôi khó nhọc uống từ bi đông nước hắn đưa cho. Nước có vị máu. “Hãy nói là ông có hoa đèn tía đi.”

“Rất tiếc là không. Bác sĩ Nygård đã về Seven Dials để lấy đồ đạc của em, và theo lời anh ta nói thì là, ‘trước khi Jaxon kịp bán chúng’. Họ định sẽ đi cùng Ognena Maria đến khám xét hộp đêm của Mẹ Bê Trên để tìm bằng chứng là Vua Đồng Nát có liên quan.”

Nick quả là tỉnh táo, và anh rất biết lo xa, đúng như một tiên tri giỏi. “Họ sẽ không tìm thấy gì đâu,” tôi nói. “Mẹ Bê Trên chỉ là vỏ bọc cho con oan của lão. Lão sẽ lại xuất hiện.”

“Và em sẽ sẵn sàng.”

Tôi ngược lên nhìn hắn. “Là con oan đó, phải không?”

“Phải.” Tay hắn siết chặt hơn. “Một kẻ thù cũ.”

“Thế thì sao Mẹ Bê Trên lại kiểm soát được nó?”

“Con oan ấy chỉ vâng lời Nashira. Mụ sẽ phải ra lệnh cho nó nghe lời một kẻ khác.”

Tôi nhận ra hàm ý trong câu nói đó. Rằng chợ xám có thể không chỉ là giữa nghiệp đoàn và Scion. Rằng nó có thể là đường dẫn trực tiếp tới người Rephaite. Thế giới đột nhiên trở nên quá rộng lớn để chứa vừa vào con đầu trong đầu tôi, và tôi nhắm mắt để ngăn nó lại. Tôi sẽ nghĩ về việc này khi tỉnh táo hơn. Nếu nghĩ đến nó lúc này, đầu tôi sẽ nứt toác ra mất.

Tôi đánh liều liếc về phía tấm gương cổ đóng khung thép vàng, đang dựng vào bức tường gần đó. Mặt tôi trông thật kinh khủng - đầy vết xước và bầm tím, môi sưng vù - nhưng vết sẹo

dọc theo hàm mới là tệ nhất, tệ hơn bất kỳ vết thương nào Jaxon để lại. Những vết đen nổi lên qua vết cắt đỏ lôm, sưng húp.

“Đó là một vết thương rất ngọt,” Hộ vương nói. “Nó có thể sẽ không để lại sẹo.”

Có sẹo hay không tôi cũng chẳng quan tâm. Nếu chuyện này dẫn đến chiến tranh thì sẽ còn khối vết sẹo đủ loại nữa đang đợi tôi.

Phía dưới lối đi, ba dáng người đang nằm ngủ, cuộn tròn trong mấy tấm chăn. Nell, Felix và Jos, co cụm lại với nhau, như người ta đã từng ngủ ở xóm Tổ quạ cho đỡ lạnh. “Họ đã bị tẩy não,” Hộ vương nói. “Họ không nhớ gì về chuyện xảy ra ở hộp đêm.”

“Thế thì không có cách nào để biết làm sao Vua Đồng Nát có thể bắt họ viết lại tập sách rồi.” Tôi nhìn qua ba đứa. Ivy đang ngồi trên sân khấu, hai cánh tay gầy để trần, mắt nhìn lên trần nhà. “Nó thế nào rồi?”

Hộ vương cũng nhìn con bé. “Viên đạn đã được lấy ra. Bác sĩ Nygård nói nỗi đau thực sự nằm trong tim cô ta.”

“Rạch Miệng.” Tôi thở dài, làm xương sườn nhói lên. “Em biết nó đã phải chịu đựng rất nhiều, nhưng em không biết mình có thể tha thứ cho những gì nó đã làm không.”

“Em không nên buộc tội những hành động cô ta đã làm vì sợ hãi.”

Đúng thế. Có thể Ivy đã dẫn vô số người đến đặc khu trừng giới, nhưng dồn thêm lên cảm giác tội lỗi của nó cũng không thể xóa bỏ những gì nó đã làm. Tôi hóp một ngụm nước nữa. “Quân Ranthen đâu rồi?”

“Họ đã lui về một căn nhà an toàn gần Old Nichol. Ngày mai họ sẽ rời đi để loan báo tin em chiến thắng.” Hấn ngừng lại. “Một vài thấu thị đã đồn rằng em là... xuất quỷ nhập thần. Họ không có cách nào khác để giải thích vì sao em chống chọi được với con oan đó.”

Jaxon đã dùng từ đó để gọi tôi trước kia, nhưng chỉ là gọi đùa. Cái tên ấy được thì thầm truyền đi bởi một nhóm thấu thị thờ cái mà họ gọi là *hồn thời đại*, theo họ chính nó đã tạo ra thanh khí. Những tin đồn này không dùng *xuất quỷ nhập thần* một cách

vơ vẩn. Nó để chỉ một người đã được chính hồn thời đại chạm tới, người có khả năng chưa từng thấy, có thể làm chủ những bí mật của thanh khí.

“Họ không biết về cái này.” Tôi mở cổ áo ra. Mặt dây chuyền đã nguội, nhưng những vết như mạch máu vẫn đang tỏa ra từ đó. “Đây mới là vật xuất quỷ nhập thần.”

“Và nó mới hợp với em làm sao.”

“Em không muốn họ tin em là một người có phép thần thông, Hộ vương. Thành tựu duy nhất của em là đeo một cái dây chuyền.”

“Em hoàn toàn có thể đánh chính lại sau. Giờ thì cứ để họ đồn đại cũng chẳng hại gì. Việc của em lúc này là bình phục.”

Chúng tôi ngồi im lặng hồi lâu, ngọn đèn dầu bập bùng giữa hai người. Chỉ trong vòng vài tuần mà chúng tôi đã tiến xa biết bao. “Ta muốn hỏi em một điều,” Hộ vương nói. “Nếu có thể.”

Tôi uống ngụm nước nữa. “Nếu nó không làm em đau đầu.”

“Hừm.” Hấn ngập ngừng. “Khi Jaxon thuê em, dường như ông ta sẵn sàng trả cho em bất kỳ khoản tiền nào em muốn. Thế nhưng em không thể là một đồng tử giàu có như ta từng nghĩ, nếu không em đã không phải tìm sự tài trợ của quân Ranthen. Em đã làm gì với số tiền thỏa thuận của mình?”

Tôi đã bắn khoản không biết lúc nào hấn sẽ hỏi chuyện đó.

“Chẳng có tiền nào cả. Jaxon thậm chí còn không có tài khoản ngân hàng,” tôi nói. “Tất cả tiền của ông ta là do bọn em kiếm được và cất trong một cái hộp trang sức trong văn phòng của ông ta để chia cho cả băng. Đó là tiền lương của bọn em. Sau đó thì em không biết ông ta để tiền vào đâu.”

“Vậy sao còn tiếp tục làm việc cho ông ta?” Hấn nhìn tôi chăm chú. “Ông ta đã nói dối em.”

Tôi bật ra một tiếng cười khan. “Vì em ngây ngô đến độ trung thành với Jaxon Hall.”

“Đó không phải là sự ngây ngô, Paige ạ. Em có tình cảm với Jaxon đủ để tiếp tục làm việc cho ông ta. Em hiểu rằng em cần ông ta để sống sót.” Hấn đưa bàn tay đeo gang nâng cằm tôi lên. “Em sẽ không cần tiền của Terebell mãi mãi. Rồi

lòng trung thành sẽ vượt qua được lòng tham. Khi họ có sự hy vọng.”

“Hy vọng chẳng phải là một thứ ngây ngô khác hay sao?”

“Hy vọng là huyết mạch của cuộc cách mạng. Không có nó, chúng ta sẽ chẳng là gì ngoài tro bụi, đợi gió cuốn bay.”

Giá mà tôi có thể tin vào điều đó. Tôi *phải* tin như thế - rằng chỉ cần hy vọng là đủ cho chúng tôi vượt qua chuyện này. Nhưng hy vọng không thì không thể điều khiển được cả một nghiệp đoàn. Hy vọng không thể lật đổ được Chắp chính viện Westminster đã đứng vững suốt hai trăm năm nay. Nó cũng không thể tiêu diệt được những kẻ trong đó, những kẻ đã theo dõi thế giới lâu hơn thế nhiều.

Hộ vương vắn nhỏ ngọn đèn dầu. “Em cần nghỉ ngơi,” hắn nói. “Em còn cả một triều đại dài trước mắt, Bướm Đêm ạ.”

Bên kia phòng, Ivy vẫn đang ngồi trên sân khấu, bất động. “Em cần nói chuyện với nó trước,” tôi nói.

“Ta sẽ tìm túi thuốc của Nick. Anh ta để lại cho em một liều scimorphine nữa.”

Hắn định đứng dậy, nhưng tôi chạm vào tay hắn, bắt hắn ngồi yên. Không nói một lời, tôi tựa người vào hắn, áp trán mình vào trán hắn. Một đốm lửa xanh dịu bùng lên trong mộng trường tôi, soi sáng tất cả. Chúng tôi ngồi như thế một lúc lâu, im lặng, không nhúc nhích, Rephaite và con người. Tôi có thể ngồi như thế hàng giờ liền, chỉ hít lấy mùi hương của hắn.

“Hộ vương,” tôi nói, khẽ đến nỗi hắn phải cúi sát xuống để nghe, “em không... em không biết liệu...”

Lửa bùng lên trong mắt hắn. “Em không cần phải quyết định đêm nay.” Lát sau, môi hắn lướt qua trán tôi. “Đi đi.”

Khi thấy là hắn hiểu, vai tôi như cất được một gánh nặng. Giờ tôi là một người khác hắn so với tôi trước cuộc tỉ thí, khi ấy tôi vẫn còn đang trong kén, không biết ngày mai mình sẽ trở thành ai. Nhưng tôi có cảm giác rằng cho dù tôi quyết định thế nào thì hắn sẽ vẫn ở bên tôi. Tôi bất thành linh hồn lên má hắn. Hắn ôm tôi vào ngực, hai tay siết chặt quanh lưng tôi.

“Đi đi,” hắn nhắc lại, khẽ hơn.

Để hắn lại tìm túi thuốc của Nick, tôi lần qua thính phòng

và bước lên sân khấu. Khắp người tôi đau như dằm, nhưng thuốc cũng giúp giảm bớt phần nào. Ivy không nhúc nhích khi tôi ngồi xuống cạnh nó.

“Mày đã rất can đảm khi nói ra sự thật.”

Hai bàn tay trắng xươc của nó bám chặt mép sân khấu. Trên bắp tay phải của nó, chỗ trước kia là hình xăm giờ được thay bằng một mảng sẹo méo mó, một vết hồng và đỏ cào cấu qua lớp da không bị tổn thương.

“Can đảm ấ à,” nó nhắc lại, như thể không hiểu từ đó. “Tao là con áo vàng.”

Từ ấy chỉ những ai đã sống qua cơn ác mộng đầu tiên mới hiểu. Nó bấm móng tay vào lớp thịt bị đốt.

“Mày biết không, tao đã từng van xin Thuban giết quách tao đi.” Nó lắc đầu. “Khi tao nghe nói mày định trốn khỏi đó, tao đã định không lên tàu nữa. Tao không có quyền, sau những gì tao đã làm. Và tao dám chắc là Chelsea đã phản bội tao.”

“Mày tưởng nó mách lão Đồng Nát rằng chính mày đã tố cáo lão ư?”

“Tao đã tưởng thế cho đến khi tìm thấy nó. Sau khi mày bảo tao là nó đang tìm tao, tao đã đứt tiền cho thằng gác cổng ở Đảo Jacob. Nó bảo tao rằng nó đã chuyển báo cáo của tao cho Hector và buột miệng nói đó là tao. Rồi hấn báo lại cho Đồng Nát.” Trong giọng con bé không còn gì khác ngoài nỗi đau. “Nó lúc nào cũng cố nhìn ra những mặt tốt của Hector. Lúc nào cũng tin hấn. Cuối cùng thì nó đã bị giết vì thế. Nó muốn một cuộc sống tốt đẹp hơn những gì bọn tao đã có trong khu ổ chuột ấy. Tao để nó lại và quay về với Agatha, cứ nghĩ là nó sẽ không sao...”

Nó ghen ngào. “Mày đã lên tàu, Ivy ạ,” tôi nói. “Chắc hẳn mày đã mong mình vẫn có thể có cuộc sống tốt ấy.”

“Tao lên tàu vì tao quá hèn, không dám chết.” Mồm nó run run mỉm cười. “Kỳ cục quá, phải không? Dù bọn mình là thấu thị, dù bọn mình biết có cái gì đó sau cái chết, bọn mình vẫn sợ chết.”

Tôi lắc đầu. “Không ai biết cái gì đợi mình trong ánh sáng cuối cùng. Ngay cả mộng hành cũng không.” Ivy cắn khớp

ngón tay, tay vẫn xoa xoa vết sẹo. “Khi Hội đồng Phi tự nhiên được thành lập lại, mày sẽ có một phiên tòa công bằng, được bồi thẩm đoàn xét xử. Và tao hứa với mày chuyện này: Vua Đồng Nát sẽ bị kết tội.”

Mặt nó giật giật. “Tao chỉ dám xin có thế. Công bằng.” Giờ nó mới nhìn vào mắt tôi. “Tao muốn thấy mặt lão, Paige ạ. Trước khi kết thúc.”

“Tao cũng tò mò muốn thấy mặt lão.” Mọi cơ bắp co rút trong lúc tôi trào xuống sân khấu. “Chelsea đã chết trong tay tao. Mày có biết nó bảo tao nhấn gì với mày không?” Sau lưng tôi chỉ có im lặng. “Rằng mày là tất cả với nó, và mày phải sửa sai.” Tôi bước đi. “Thế thì hãy sửa sai đi.”

Ivy vẫn không cử động hay lên tiếng. Khi quay về chỗ ngọn đèn dầu, tôi nằm xuống trên cái áo khoác và đặt tay lên chiếc vương miện - biểu tượng của nghiệp đoàn, thứ vũ khí tôi sẽ dùng để hạ gục Scion.

Hộ vương nhét cái xi lanh vào tay tôi. Tôi cắm nó vào hông và nhấn ống đẩy.

* * *

Nhờ scimorphine và huyền quang vững vàng của Hộ vương, tôi ngủ chập chờn được một lúc. Nhưng giấc ngủ không kéo dài. Khi ánh bình minh đầu tiên rọi vào thánh phòng, một bàn tay lạnh còng lay tôi dậy.

“Anh xin lỗi, bé cưng.” Là Nick, và trông anh suy sụp hẳn. “Em phải xem cái này. Ngay bây giờ.”



Người bạn chung

Cái máy tính xách tay Scion của Danica đặt trên sàn trước mặt tôi, với màn hình kính trong và bàn phím mảnh dẻ màu bạc. Tôi chống khuỷu tay run run ngồi dậy. Scimorphine vẫn đang chảy qua mạch máu tôi.

“Chuyện gì thế?”

Không ai trả lời. Tôi day thái dương, cố tập trung. Nick, Eliza và Danica ngồi cạnh tôi, xung quanh là đủ thứ túi và va li. Chắc họ vừa từ Seven Dials về. Sau lưng tôi, Hộ vương đang cúi người về phía màn hình, cặp mắt rục lên trong bóng tối.

“Nó bắt đầu khoảng nửa tiếng trước,” Eliza nói. “Sau đó là phát đi phát lại. Trên khắp thành.”

Tôi đưa mắt nhìn vào màn hình.

Bản tin không có tiếng, không có lời thuyết minh của ScionEye, nhưng biểu tượng của đài vẫn xoay tròn ở góc màn hình. Một dòng chữ cho biết máy quay đang ở tổng khu I, phân khu 5, quận Đồi Lychgate. Đây là sân trong của Nhà thờ Old Paul, nơi người phi tự nhiên thường bị xử tử. Những kẻ tội đồ đứng cạnh nhau trên một giàn giáo dài, mỗi người cách nhau một cánh tay, bàn chân trần đặt lên những cửa sập màu đỏ thẫm. Họ không bị che mặt.

Họng tôi thất lại. Tôi nhận ra người phụ nữ đứng giữa. Là Lotte, một trong những người sống sót cuối cùng của Mùa Xương, mặc chiếc áo đen của một người phi tự nhiên bị kết án. Một vết rạch sâu cắt ngang trán cô. Tóc cô được quăn lại thành búi bên cạnh cái cổ lấm chấm vết bầm mới, cũng như cẳng tay cô. Tôi ấn ngón tay lên màn hình, nhìn sát hơn. Charles đứng bên phải cô, cũng bầm tím, chảy máu - Charles, người đã dẫn các thẩu thị khác lên tàu - và bên trái cô là Ella, trong chiếc áo dính đầy vết nôn mửa đã khô.

“Paige.” Tôi nghe thấy Hộ vương lên tiếng, nhưng tôi không thể rời mắt khỏi màn hình. Giọng hần vẳng lại từ đâu xa, rất xa, một nơi tôi không có mặt. “Em không được nghe theo lệnh triệu tập của chúng. Đây là lời nhắn cho em, dành riêng cho em. Để dụ em ra khỏi chỗ ẩn náu.”

Như để khẳng định lời hần, màn hình chuyển sang màu trắng. Hình mở neo vẫn tiếp tục xoay tròn ở góc. Một con quay giều cọt.

PAIGE EVA MAHONEY,
HÃY RA ĐẦU THỨ CHẤP CHÍNH VIỆN.
CÔ CÓ MỘT GIỜ ĐỒNG HỒ.

Một lát sau bản tin lại tiếp tục, máy quay lướt khắp sân. Tôi nói, “Chị bảo nó bắt đầu nửa tiếng trước?”

Eliza và Nick liếc nhìn nhau trước khi chị gạt đầu. “Bọn chị đã cố đến đây thật nhanh.”

Sức ép tỏa ra từ mộng trường của tôi, xuyên qua thanh khí tới những người khác. Một chấm đỏ nhỏ xuống từ trong mũi Eliza, và Nick hét lên một câu gì đó giữa tiếng bùng nổ chói tai trong đầu tôi. Tôi gào lên để ghìm nó lại, giữ nó trong mình, cố đè nó xuống cho tới khi mũi tôi chảy máu và vị kim loại tràn ngập miệng tôi.

Chắc hẳn ai đó đã cho chúng biết tôi là Diêm Hậu, rằng giờ tôi là mối nguy thực sự với chúng. Chính vì thế mà chúng mới im lặng đến vậy, vì thế mà Nashira mới không nện nắm đấm thép của mình lên I-4 ngay khi tôi thoát khỏi đặc khu của mụ

với cái đầu vẫn còn trên cổ. Mụ đã muốn tôi tưởng rằng vẫn còn hy vọng, muốn tôi tin rằng tôi có thể có một đội quân, trước khi mụ đánh gục tôi.

Nếu tôi đặt chân vào Chắp chính viện Westminster, tôi sẽ không bao giờ trở ra được nữa. Nếu tôi không đi, những thấu thị trên màn hình kia sẽ chết, và mọi thấu thị khác ở London sẽ tin rằng tôi đã không làm gì để cứu họ.

“Chị Paige,” Jos nói, “chúng ta không thể để họ chết được.”

“Suyt.” Nell ôm lấy nó. “Sẽ không ai chết đâu. Paige sẽ không để chuyện đó xảy ra. Cô ấy đã cứu chúng ta, phải không nào?”

“Cô muốn Paige tự nộp mình à?” Eliza lắc đầu. “Đó chính là cái mà chúng muốn.”

“Chúng sẽ không làm hại cô ấy. Cô ấy là mộng hành.”

“Đó,” Hộ vương, “chính là lý do tại sao chúng sẽ làm hại cô ấy.”

“Đừng có xía vào chuyện này, Rephaite,” Nell gầm ghe. “Những mạng sống kia là *con người*, và nếu ông nghĩ họ không quan trọng bằng mạng của các ông thì xéo đi mà...”

“Ông ấy nói đúng,” Nick khẽ nói. “Nếu mất Paige, chúng ta sẽ mất bất kỳ ảnh hưởng nào có được với nghiệp đoàn. Chúng ta sẽ thua trước khi cuộc chiến bắt đầu.”

Nell bật ra một tiếng kêu tắc nghẹn tức tối. Mất Jos ăng ạng nước, và nó bám chặt vào áo Nell như một đứa bé con.

Một tiếng huýt sáo chói gắt tràn ngập tai tôi, một tiếng thét trong đầu tôi. Ai đó đang lay tay tôi. “Paige,” Eliza nói, giọng đanh hơn mọi khi, “em không thể đi được. Em là Diêm Hậu.” Tay chị siết chặt hơn. “Chị bỏ Jaxon vì chị tin em làm được chuyện này. Đừng khiến chị phải hối tiếc.”

“Mày phải thử, Paige,” Nell nói. “Vì những người khác.”

“Không.” Những giọt lệ long lanh trong mắt Jos. “Chị Lotte sẽ không muốn chị Paige phải chết.”

“Chính nó cũng không muốn chết!” Giọng con bé làm Jos co rúm. Nell đưa cặp mắt loáng uớt nhìn tôi, má ửng đỏ vì giận dữ. “Nghe này, hồi ở đặc khu tao là bạn với Lotte. Mày không phải hề xiếc. Gia chủ của mày tử tế với mày. Đừng đối xử với

bọn tao như chúng. Như thế bọn tao chỉ là rơm rác.”

Tất cả bọn họ đều đang chờ đợi Diêm Hậu của họ ra quyết định. Tôi nhìn vào màn hình. Miệng của cả ba tù nhân đều bị dán kín bằng băng dính da.

Tôi nói, “Tôi sẽ đến Chắp chính viện.”

“Paige, *không*,” Nick khẩn thiết nói, Eliza cũng hòa theo. “Em biết chúng sẽ không để em sống sót ra khỏi đó mà.”

“Nashira sẽ chờ đợi em tự hy sinh.” Giọng Hộ vương rất nhẹ nhàng. “Nếu em đến nộp mình ở Chắp chính viện, em sẽ bước vào bẫy của họ.”

“Em nói là em sẽ đi,” tôi nói. “Nhưng không nói là em sẽ đích thân đi.”

Im lặng một thoáng. Nell và Jos nhìn nhau, nhưng những thành viên còn lại của Bảy Ấn thì đã hiểu.

“Xa quá,” Nick khẽ nói. “Hơn một cây số ruồi cơ đấy. Em đã làm rất nhiều trong cuộc tỉ thí. Nếu em quá sức thì...”

“Anh có thể lái xe chở em đến gần Chắp chính viện hơn. Giữ xác em ở sau xe.”

Nick nhìn tôi một lúc lâu. Cuối cùng, anh nhắm mắt lại. “Anh thấy không còn lựa chọn nào khác.” Anh hít một hơi sâu. “Danica, Hộ vương, hai người đi với chúng tôi. Eliza, ở lại đây chăm sóc những người khác.”

“Nhưng chị Paige đang bị thương,” Jos nói.

“Nó không sao đâu.” Nell nhìn chúng tôi. “Nó biết mình đang làm gì mà.”

Tôi nghiêng răng, chống tay đứng lên. Một cơn đau khủng khiếp đâm vào đầu tôi, đổ lửa lên sườn tôi và lan đi khắp lồng ngực, xóa tan chút tác dụng yếu ớt của scimorphine.

Không cầu nhàu nửa tiếng, Danica nhắc ba lô dụng cụ của mình lên vai. Nick đưa một tay dìu tôi, một tay đỡ đầu tôi, và theo chị ra khỏi thính phòng đến chỗ ô tô đậu, còn Hộ vương bọc hậu. Hắn ngồi ở ghế sau bên trái tôi. Bên kia, Danica lấy mặt nạ dưỡng khí của tôi ra chỉnh sửa. Nick khóa cửa rồi mới khởi động xe.

Đây là lời tuyên bố quyền lực của chúng, lời hứa rằng Scion sẽ trút hết sức mạnh của toàn đế chế lên đầu các thấu thị

của tôi. Lúc này cho dù tôi có quay đầu lại thì những bánh xe chiến tranh sẽ vẫn tiếp tục xoay.

Chiếc xe cà tàng phóng về phía I-1, động cơ kêu lạch cạch. Dân Vệ ở khắp nơi, nhưng Nick tránh chúng bằng cách rẽ vào những phố hẹp nhất, chạy hết tốc độ. Các vết thương của tôi nhúc nhối, và một con đau đầu nện giữa hai mắt tôi như gõ trống.

“Anh sẽ đỗ dưới Cầu Hungerford, cạnh mấy quán ăn nổi,” Nick nói. “Em phải nhanh đấy, Paige.”

Tôi phải thử. Vì Lotte và Charles, những người đã giúp tôi ở đặc khu. Vì tất cả những thấu thị đã bỏ mạng khi chúng tôi chạy trốn. Vì tất cả những Mùa Xương trong lịch sử.

Đêm nay chiến tranh sẽ bắt đầu. Giờ tôi đã là Diêm Hậu, có nghiệp đoàn hậu thuẫn, như tôi đã từng thề với Nashira đêm đó trên sân khấu. Chúng đã đầu độc nghiệp đoàn từ bên trong, để mặc nó thối nát trong lúc chúng cai trị thành trì của chúng tôi.

Phải có điều gì đó tốt đẹp hơn thế này. Một điều xứng đáng với cái giá chúng tôi phải trả. Chứ không chỉ là những thử thách không ngừng, những ngày khốn khổ như thế này. Hành khất bò rạp dưới cổng, kêu khóc xin thế giới rủ lòng thương, nhưng thế giới đã bịt tai. Run rẩy dưới bóng mỏ neo. Giành giật để sống sót trong bóng tối - từng phút, từng giờ, từng ngày trong cuộc sống ngán ngùi của chúng tôi.

Chúng tôi đã tồn tại trong một tầng địa ngục rồi. Và chúng tôi sẽ phải bước qua cái địa ngục này để rời bỏ nó.

Nick phanh gấp dưới cầu và đỗ xe lên vỉa hè, gần một du thuyền lấp lánh đèn xanh, đầy dân vô minh đang uống mếch và cười đùa. Đằng sau họ, trên một màn hình không ai xem, những tù nhân đang đứng trên đoạn đầu đài, đợi tôi đến.

Danica buộc cái mặt nạ dưỡng khí lên đầu tôi. “Còn mười phút là cạn sạch đấy,” chị nói. “Tớ sẽ lắc người cậu, nhưng nếu ở xa thế thì chưa chắc đã có tác dụng. Để ý đồng hồ nhé.”

Không có tên Dân Vệ nào gần đó. Tôi liếc nhìn Hộ vương đang ngồi im lặng cạnh tôi. Khuôn mặt hấn sẽ là khuôn mặt cuối cùng tôi thấy, khuôn mặt cuối cùng trong tâm trí tôi, trước

khi tôi bước vào hang ổ kẻ thù. Hấn khẽ nghiêng đầu, chỉ một chút thôi. Không đủ để những người khác nhìn thấy. Chỉ đủ tiếp thêm sức mạnh cho tôi.

Cái mặt nạ sáng lên, truyền ôxy vào người tôi. Tôi hít một hơi cuối cùng trước khi hồn tôi thoát khỏi mọi ràng buộc và lao vào màn đêm.

Trong hình dạng tâm linh thuần khiết nhất, khi mà thị giác của tôi không còn phụ thuộc vào cặp mắt trần tục nữa, tôi thấy London như một vũ trụ vô tận. Một dải ngân hà mệnh mông đầy những đốm sáng nhỏ xíu, mỗi đốm phát ra một màu sắc riêng. Hàng triệu tâm não, liên kết với nhau bởi cùng một nguồn năng lượng ngầm, kết nối với nhau bằng một mạng lưới ý nghĩ, cảm xúc, tri thức và thông tin. Mỗi hồn là một ngọn đèn trong cái chụp thủy tinh tròn của mộng trường. Đó là hình thức phát quang sinh học cấp cao nhất, nó vượt xa cả những yếu tố vật lý của màu sắc và có một độ quang phổ mà không mắt thường nào thấy được.

Khó để định vị từng tòa nhà cụ thể trong thanh khí, nhưng tôi nhận ra Chắp chính viện Westminster ngay khi thấy nó. Cả tòa nhà có một vẻ chết chóc và sợ hãi, và bên trong nó có đến hàng trăm mộng trường. Tôi nhảy vào người đầu tiên mình nhìn thấy. Khi mở mắt ra, tôi đã chui vào trong thân xác một người khác.

Tôi cảm nhận được sự khác biệt của cơ thể mình. Chân ngắn hơn, eo to hơn, khuỷu tay phải bị nhức. Nhưng đằng sau cặp mắt mới và tấm che mặt của Dân Vệ này, tôi vẫn hoàn toàn là chính mình.

Khắp xung quanh tôi là những bức tường nhẵn thín, sàn nhà bóng loáng, và đèn quá chói với cặp mắt mới. Tim kẻ lạ mặt này đập thành thạch. Mặc dù tôi đang bị mất phương hướng và hoảng loạn, cảm giác đó vẫn tiếp sinh lực cho tôi. Như thể tôi đã ném đi một bộ quần áo cũ nát và khoác lên một chiếc váy lộng lẫy.

Tôi cố sức khiến chân người phụ nữ này nhức nhích. Giống như dịch chuyển một con rối, và khi thoáng thấy bóng mình trong tấm gương thép vàng, tôi nhận ra cô ta cũng đang đi như

một con rối: giắt cục, lão đảo, hoàn toàn không có chút uyển chuyển nào. Hình ảnh ấy mê hoặc tôi. Tôi là chính mình. Tôi không còn là chính mình. Người phụ nữ đang nhìn lại tôi cỡ ba mươi tuổi, và một dòng máu đang nhỏ xuống từ mũi cô ta. Bộ áo giáp của tôi.

Tôi đã sẵn sàng.

* * *

Chấp chính viện Westminster vươn cao trên đầu tôi, một cung điện toàn đá hoa cương đen và thép. Chiếc đồng hồ gắn bên ngoài đổ rục.

Ả Dân Vệ bị tôi nhập hồn là chỉ huy toàn đội. Chúng bỗng sững lên lúc tôi quay gót lại. Chúng đi sau tôi như một cái đuôi, bao quanh tôi: sáu, mười hai, hai mươi tên. Tôi không biết mình đang nghe thấy tiếng nhịp tim của chính mình, hay là tiếng giậm chân của tên lính gác.

Ừng tôi nện lên sàn đá cẩm thạch đỏ của Sảnh Bát Giác, sảnh ngoài Chấp chính viện. Những hàng cột vạm xoắn cao tít trên đầu tôi, vươn tới tận trần nhà khổng lồ hình ngôi sao, nơi nước thép vàng lấp lánh trong ánh sáng của một ngọn đèn chùm tuyệt đẹp.

Ta sẽ tiêu diệt nền độc tài.

Đây là trái tim của Scion. Tâm điểm của khu trung tâm. Khắp xung quanh tôi, các bức tường được gắn đầy những mái vòm khổng lồ có chạm hình những người đứng đầu nhà nước cộng hòa kể từ năm 1859. Họ nhìn xuống từ trên tầng cao ngất ngưỡng, mặt đầy bóng tối và sự chỉ trích. Trên đầu họ là tám hình bán nguyệt vẽ những hình ảnh lộng lẫy được hư cấu từ lịch sử Scion.

Tôi đứng dưới ánh sáng trong một quãng thời gian tưởng như vô tận, chỉ là một hạt bụi giữa hai ngôi sao: một ở trên, một ở dưới.

Ta sẽ cắt đứt dây rối.

Trên đầu tôi, tháp chuông điểm sáu tiếng.

Tôi bước lên một cầu thang rồi đi xuôi một hành lang dài,

nơi mắt của những pho tượng bán thân bằng cẩm thạch dôi theo từ cả hai phía. Những bức tranh mờ thành một đám màu dầu tối sẫm điểm những đốm vàng.

“Đội đã,” tôi nói.

Tên lính canh của tôi đứng lại ở ngưỡng cửa. Tôi bước một mình qua mái vòm.

Ta sẽ giết mở neo ra khỏi tim London.

Bốn người đang đứng ở đầu kia của một gian buồng dài khổng lồ. Ngoài cùng bên trái là Scarlett Burnish. Tóc cô ta đỏ như màu thắm, và một nụ cười đỏ thắm nở trên môi cô ta. Không phải đỏ như máu. Màu đỏ quá tươi, quá giả tạo. Máu hóa trang.

Phía ngoài cùng bên phải, Gomeisa Sargas vươn thẳng trong bộ áo cao cổ, một dải dây chuyền bằng vàng và hoàng ngọc treo giữa hai vai hấn. Mắt hấn đầy vẻ thèm khát. Trong một khoảnh khắc điên rồ, tôi những muốn chúc mừng hấn vì đã có được một vẻ mặt hiểm độc giống con người đến vậy.

Frank Weaver đứng cạnh hấn, cứng nhắc và hốc hác như xác chết. Tựa hồ bọn họ đã đổi giống loài cho nhau.

Và mẹ ta kia. Nashira Sargas, huyết bá và kẻ tàn sát. Ánh bạc và tuyệt đẹp. Đói khát và đáng sợ. Đứng giữa hai con người như thể họ ngang bằng với mẹ - như thể họ là bạn của mẹ, những con ma nơ canh vô thức này.

“Không ai cho gọi ngươi, Dân Vệ,” mẹ nói. “Ta mong là ngươi đã bắt được kẻ đào tẩu, không thì ta sẽ cho chọc mù mắt ngươi đấy.”

Giọng mẹ với gọi tôi từ một vùng đen tối trong ký ức tôi.

“Xin chào, Nashira,” tôi nói bằng giọng không phải của mình. “Đã lâu quá rồi nhỉ.”

Ít ra thì mẹ cũng không tỏ vẻ kinh ngạc. Không có lấy một thoáng tò mò nào.

“Ngươi thật khôn ngoan vì đã đến trong cơ thể một người khác, 40 ạ,” mẹ nói, “nhưng chúng ta chẳng cần gì đến một vong hồn lang thang trong xác một kẻ lạ mặt.”

“Chúng tôi đã sẵn sàng khoan hồng,” Scarlett Burnish nói. Nhìn cô ta hết như trên ti vi, như thể cô ta đã được đúc khuôn từ nhựa bóng, nhưng giọng cô ta lạnh lùng hơn. “Nếu cô tự mình

đến đầu thú Chấp chính viện thì chúng tôi sẽ vui lòng thả tất cả bọn họ.”

Tôi đứng im phăng phắc, ngược nhìn lên cái mỏ neo Scion khổng lồ đằng sau bốn chiếc ghế. “Cô nói dối thế chưa đủ sao, Scarlett?”

Cô ta im bật.

Cao tit trên bục, Đại pháp quan Frank Weaver không nói một lời. Dù sao thì lão cũng chẳng hơn gì một con ma nơ canh. Nashira bước xuống bậc cấp, chiếc váy đen dài kéo lê phía sau.

“Có lẽ ta đã xét lầm người.” Mụ đưa một bàn tay đeo găng chạm vào má vật chủ của tôi. “Người không đủ can đảm để lấy mạng người ra đổi mạng chúng ư, Diêm Hậu?”

Vậy là mụ đã biết.

“Bà phải tha mạng cho họ,” tôi nói, “không thì tôi sẽ lấy mạng lão.”

Bằng một động tác, khẩu súng của ả Dân Vệ đã nằm trong tay tôi và nhắm vào tim Frank Weaver. Lão hơi giật mình tí xíu, nhưng lão vẫn không phát ra tiếng nào khi một chấm đỏ lơ lửng trên ngực lão. Scarlett Burnish tiến về phía lão, nhưng tôi bắn một phát vào giữa họ. Cô ta đứng im phăng phắc.

“Để tránh cho London lại bị con người điều khiển,” Weaver nói như máy, “tôi xin sẵn sàng hy sinh tính mạng tầm thường này.”

Gomeisa bật cười, nghe như tiếng kim loại nghiêng vào nhau. “Có vẻ bà đã lầm rồi, Nashira. 40 sẵn sàng giết một kẻ đồng loại để phục vụ mục đích của mình.”

“Phải,” tôi nói. “Để đổi lấy những mạng sống lão đã cướp đi nhân danh các người.”

Hai kẻ tộc Sargas không làm gì để che chắn cho lão Đại pháp quan của chúng. “Cho dù người có lật đổ quân tốt này ngay tại đây thì người cũng không thể ngăn được những gì sắp tới,” Gomeisa nói. “Dù người có xẻ núi, có san bằng thành thị cũng không. Dù người có bỏ mạng để tiêu diệt chúng ta cũng không. Ảnh hưởng của chúng ta đã ăn sâu vào tâm khảm con người, giữ chúng ta lại trên thế giới này như một mỏ neo.”

“Ta là mộng hành, Gomeisa,” tôi nói. “Ta không bị mỏ neo nào trói buộc hết.”

Nhưng tôi đã thua. Chúng chẳng thèm quan tâm nếu tôi bắn Frank Weaver; chúng chỉ việc kiếm một tên tay sai dễ khiến khác.

Tôi không còn gì để làm đòn bẩy.

“Để giúp lương tâm ngươi khỏi bị dằn vặt” - Gomeisa nhìn màn hình không chút biểu cảm - “thì chúng ta đã luôn định làm như thế này, cho dù ngươi có đến nộp mạng hay không. Những kẻ này chết để trả giá cho một người của chúng ta mà ngươi đã cướp đi ở đặc khu, và ngay cả những cái chết này cũng không đủ để bù lại việc mất đi huyết thái tử.”

Kraz Sargas. Tên Rephaite tôi đã giết bằng một viên đạn và một bông hoa. Scarlett Burnish chạm vào tai nghe.

“Hạ mỏ neo xuống,” cô ta nói.

Trên màn hình, Đại Dao Phủ bước đến chỗ cái công tắc đã giết bao nhiêu người của tôi. Khi tay hắn vói về phía đó, Lotte bỗng vùng tay ra khỏi dây trói - chắc ai đó đã lén cho nó một con dao - và cắt xuyên qua lớp da dính trên môi. Máu trào ra trên miệng nó, nhưng mắt nó sáng bừng lên vẻ đắc thắng điên cuồng.

“BUỐM ĐÊM THỐNG TRỊ LONDON,” nó gào lên với máy quay. “THẤU THỊ, CÁC BẠN CÓ NGHE THẤY KHÔNG? BUỐM ĐÊM THỐNG TRỊ...”

Bản tin đột ngột dừng lại. Một thứ gì rất nhỏ nhưng vô cùng quan trọng vỡ nát. Tôi như một sợi dây điện, một ngôi pháo, một ngôi sao nổ tung đang sắp biến thành siêu tân tinh. Hồn tôi trào lên trong mộng trường, dâng lên để đón cơn bão đang nổ ra trong tâm não tôi. Những màu sắc lấp lánh tràn ngập mắt tôi. Chúng khiến mắt tôi nhòa đi, như những mảnh mặt trời.

“Đây là số phận của tất cả bọn chúng.” Nashira ngấm tôi vẫn với nụ cười giả tạo ấy. “Tất cả sẽ có thể kết thúc ngày mai nếu ngươi quay đi ngay bây giờ.”

Một tiếng trống rỗng vang lên trong họng vật chủ của tôi, gần như một tiếng cười.

Thấu thị, các bạn có nghe thấy không?

“Tất cả sẽ kết thúc,” tôi nói, “khi không còn Rephaite nào ở phía bên này bức màn nữa. Khi các người cũng thối nát cùng với thế giới của các người. Bướm đã ra khỏi hộp, Nashira. Ngày mai chúng ta sẽ khai chiến.”

Một từ mà hầu như không thấu thị nào trong nghiệp đoàn dùng. Ngay cả mấy chữ *chiến tranh bằng đảng* cũng không có vẻ nặng nề như khi từ *chiến* ấy đứng một mình.

Các bạn có nghe thấy không?

“Chiến tranh.” Mặt Nashira lạnh tanh. “Trước kia người đã đe dọa chúng ta bằng những tên trộm cắp và du côn, thế mà chúng ta vẫn chưa thấy gì. Người chỉ biết dọa suông thôi.” Mụ đi qua mặt tôi bằng những bước chân êm ru, quay về với ô cửa sổ nhìn ra Cầu Westminster. “Ta gần như đã tin là cái nghiệp đoàn này của người không có thật, nếu như không có lượng thấu thị đều đặn chúng ta đã nhận được từ Hội đồng Phi tự nhiên suốt bao năm nay.”

Các bạn có nghe thấy không?

“Lẽ ra chợ xám không được phép tồn tại,” kẻ thù của tôi nói tiếp, “nhưng ta phải thú nhận là nó cũng có tác dụng. Các thấu thị chúng ta nhận được qua cửa đó luôn mạnh hơn nhiều so với những kẻ Scion nhặt được trên phố. Vua Đồng Nát đã là đồng minh của chúng ta từ rất lâu, cùng với Mẹ Bề Trên, Haymarket Hector và Phu Nhân Tai Quái.”

“Ba trong số bốn kẻ đó đã chết.” Thị lực tôi chậm chòn. “Có vẻ bà sẽ phải tìm bạn mới rồi.”

“À, nhưng ta còn một người bạn cũ.” Nashira thôi mỉm cười. “Một đồng minh từ xa xưa. Người đã quay về với ta lúc hai giờ sáng nay, sau hai mươi năm đàng đẵng xa cách. Người không chấp nhận người là Diêm Hậu, bất chấp mối... kết giao giữa hai người.” Mụ quay đi, nhìn ra cửa sổ. “Cô Burnish, gọi ông ấy tới. 40 cần được gặp mặt người bạn chung của chúng ta.”

Scarlett Burnish bước ngang qua phòng, nhanh nhẹn và đĩnh đạc như thể cô ta đang trong trường quay, và mở cánh cửa đôi ra. Một âm thanh vang vọng khắp hành lang bên ngoài. Tiếng kim loại gõ lên cẩm thạch.

Và khi ông ta xuất hiện, tôi biết mặt ông ta.

Phải, tôi biết rất rõ.

Từ ngữ, mộng hành của tôi ạ... từ ngữ là tất cả. Từ ngữ sẽ chấp cánh cho cả những kẻ đã bị giày xéo, đầy đọa đến mức không còn hy vọng gì vươn lên được nữa...

Không còn từ ngữ, không còn đôi cánh.

Hãy khiêu vũ và ngã xuống.

Như một con rối. Bao nhiêu năm nháy nhót.

Cửa mở tung. Tôi ngược lên, nhận ra sai lầm của mình, nhận ra tôi thật ngu ngốc vì đã tin, đã quan tâm, đã để ông ta sống.

"Là ông," tôi thì thào.

"Phải." Tay ông ta đeo găng lụa. "Tôi đây, người đẹp ạ."

HẾT

Lời cảm ơn

Đây là bản tình ca tôi dành tặng
thành phố London.

Lời cảm ơn đầu tiên và sâu sắc nhất của tôi là dành cho những bạn đã đọc hết cuốn sách này, có nghĩa là chắc hẳn các bạn cũng đã đọc hết *Mùa Xương* tập 1. Cảm ơn các bạn vì đã quay lại với thế giới này và những nhân vật này.

Cảm ơn David Godwin và các nhân viên ở Hội David Godwin vì đã luôn tin tưởng vào ngòi bút của tôi, và luôn nghe điện thoại của tôi khi tôi cần đến.

Cảm ơn Alexa von Hirschberg, biên tập viên tận tâm và nhiệt tình nhất mà tôi có được. Cảm ơn Alexandra Pringle, nghiêm bà oai nghiêm của Quảng trường Belfast, vì đã hết lòng ủng hộ sách của tôi và luôn cho tôi cảm hứng.

Cảm ơn Justine Taylor và Lindeth Vasey vì đã để ý đến mọi tiểu tiết.

Cảm ơn tất cả mọi người ở Bloomsbury, nhất là Amanda Shipp, Anna Bowen, Anurima Roy, Brendan Fredericks, Cassie Marsden, Cristina Gilbert, David Foy, Diya Kar Hazra, George Gibson, Ianthe Cox-Willmott, Isabel Blake, Jennifer Kelaher, Jude Drake, Kate Cubitt, Kathleen Farrar, Laura Keefe, Madeleine Feeny, Marie Coolman, Nancy Miller, Oliver

Holden-Rea, Rachel Mannheimer, Sara Mercurio và Trâm-Anh Doan. Không ai có thể chăm sóc cho những cuốn sách này tốt hơn thế.

Cảm ơn Anna Watkins, Caitlin Ingham, Bethia Thomas và Katie Bond, những người giờ đã đi đến một nơi mới. Tôi rất vinh dự được làm việc với các bạn.

Cảm ơn Hattie Adam-Smith và Eleanor Weil ở Think Jam - cảm ơn nhiệt huyết của các bạn với tất cả những gì liên quan đến *Mùa Xương*.

Tám bản đồ tuyệt đẹp ở đầu cuốn *Nghiệt hội* được vẽ bởi Emily Faccini. Cảm ơn vì đã làm đẹp cho cuốn sách.

Cảm ơn đội ngũ tuyệt vời ở Imaginarium Studios - Will Tennant, Chloe Sizer, Andy Serkis, Jonathan Cavendish và Catherine Slater - vì không ngừng thiết tha với bộ *Mùa Xương*. Will và Chloe, đặc biệt cảm ơn hai bạn vì đã là những bạn đọc tâm huyết và tinh tường.

Cảm ơn các nhà xuất bản, các biên tập viên và các dịch giả trên toàn thế giới đã đưa *Mùa Xương* và *Nghiệt hội* đến với các bạn đọc. Đặc biệt xin cảm ơn Ioana Schiau và Miruna Meirosu ở Curtea Veche vì đã đưa tôi đến với nhạc của Maria Tănase.

Cảm ơn Alana Kerr vì đã là một Paige rất tuyệt vời trên bản sách audio.

Tôi rất biết ơn Sara Bergmark Elfgren, Ciarán Collins và Maria Naydenova vì đã để tôi làm phiền họ với những câu hỏi về ngôn ngữ, và cảm ơn Melissa Harrison vì đã giúp tôi viết đoạn về con chim sáo.

Cảm ơn các bạn tôi vì đã tiếp tục chịu đựng việc tôi vắng mặt trong thế giới thực - đặc biệt cảm ơn Ilana Fernandes-Lassman, Victoria Morrish, Leiana Leatutufu và Claire Donnelly, vì đã là chỗ dựa cho tôi trong năm vừa qua. Mình không nghĩ mình lại may mắn đến mức có được những người bạn như các cậu.

Và cuối cùng, xin cảm ơn gia đình tôi vì tình yêu thương, sự trợ giúp, và những tiếng cười. Con sẽ không thể bắt đầu hành trình này nếu thiếu cả nhà.

Mục lục

Chú giải	13
PHẦN I - Đơn thương độc mã	17
1 - Xuống tàu	19
2 - Chuyện dài	35
3 - Chỉ còn lại năm	53
4 - Phố Grub	69
5 - Weaver	86
6 - Seven Dials	100
7 - Dưới bóng hoa hồng	118
8 - Ở Lãnh Địa Quỷ	140
9 - Vua Máu	152
PHẦN II - Khải huyền Rephaite	163
Chuyển tiếp - Ngợi ca London dưới bóng mỏ neo	165
10 - Chuông bình boong	168
11 - Chuyện giạt gân trong thành phố	197
12 - Đuổi hình bắt bóng	221
13 - Kẻ trộm	235
14 - Arcturus	250
15 - Sòng bạc Mèo Bộ Trưởng	262
16 - Hoa và thịt	279
17 - Con bạc	296
18 - Con rối của người bảo trợ	316
19 - Ciuleandra	332
Phần III - Những ngày quân chủ	345
Chuyển tiếp - Ngợi ca thế giới ngầm	347
20 - Lỗi in	350
21 - Cộng sinh	366
21 - Chợ Xám	387
23 - Ngưỡng dưới	414
24 - Vòng Hoa Hồng	434
25 - Điệu nhảy Tử thần	459
26 - Xuất quỷ nhập thần	479
27 - Người bạn chung	496
Lời cảm ơn	
Đây là bản tình ca tôi dành tặng thành phố London.	509

NGHIỆT HỘI

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN ANH VŨ

Chịu trách nhiệm nội dung:

TS. LA KIM LIÊN

Biên tập	Anh Duy
Biên tập viên Nhã Nam	La Thu
Thiết kế bìa	Tùng Nam
Trình bày	Mạnh Hùng
Sửa bản in	Vũ Minh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 04 37161518 | 04 37163409 | Fax: 04 38294781

Website: www.nxbvanhoc.com; www.nxbvanhoc.vn

Email: tonghopvanhoc@vnn.vn

Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh

290/20 Nam kỳ Khởi nghĩa - Quận 3

Điện thoại: 08 38469858 | Fax: 08 38483481

Văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng

344 đường Trưng Nữ Vương - thành phố Đà Nẵng

Điện thoại & Fax: 0511 3888333

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

59 Đỗ Quang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 04 35146875 | Fax: 04 35146965

Website: www.nhanam.vn

Email: nhanambook@vnn.vn

<http://www.facebook.com/nhanampublishing>

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

Nhà 015 Lô B chung cư 43 Hồ Văn Huê,

Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 38479853 | Fax: 08 38443034

Email: hcm@nhanam.vn

In 2.000 cuốn, khổ 15x24cm tại Công ty TNHH In & Dịch vụ Thương mại Phú Thịnh - lô B2-2-5 khu CN Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 80-2016/CXBIPH/18-05/VH ngày 11.01.2016 và quyết định xuất bản số 11/QĐ-VH của Nhà xuất bản Văn Học ngày 13.01.2016. Mã ISBN: 978-604-69-7671-4. In xong và nộp lưu chiểu năm 2016.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện hàng loạt cuốn sách làm giả sách của Nhã Nam với chất lượng in thấp và nhiều sai lỗi. Mong quý độc giả hãy cẩn thận khi chọn mua sách. Mọi hành vi in và buôn bán sách lậu đều vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của tác giả và nhà xuất bản.